



The
New York Times
bestselling
author of
*Call Me
Irresistible*

SUSAN ELIZABETH PHILLIPS

*Fancy
Pants*

“No one does romantic
comedy better than Susan
Elizabeth Phillips.”
—*Minneapolis Star Tribune*



Tên tác phẩm: Fancy Pants

Tác giả: [Susan Elizabeth Phillips](#)

Người dịch: song vang

Giới thiệu: Francesca trẻ trung, xinh đẹp, giàu có, kiêu căng và phù phiếm, bỗng một ngày mất hết tất cả. Từ một nàng công chúa được cưng chiều trở thành kẻ bơ vơ không người thân, không nhà cửa. Chúng ta cùng xem Francesca đã lột xác như thế nào sau khi đã ném đủ những đòn đau của cuộc đời để trở thành một con người khác.

Mở đầu

“Quý tha ma bắt áo lông chồn,” Francesca Serritella Day lẩm bẩm trong miệng khi những ánh đèn thi nhau nhá vào mặt cô. Cô cúi gằm mặt vào cổ áo choàng lông thú kiểu Nga và ước gì giờ là ban ngày để cô có thể đeo kính râm lên.

“Đó không phải quan điểm phổ biến đâu em yêu,” Hoàng tử Stefan Marko Brancuzi nói trong lúc dặt tay cô mở đường qua đám paparazzi đã phục sẵn bên ngoài nhà hàng La Cote Basque ở New York để chớp được những người nổi tiếng khi họ vừa rời khỏi bữa tiệc bên trong.

Stefan Brancuzi là ông hoàng duy nhất của công quốc nhỏ vùng Balkan đã thần tốc tiến ngôi công quốc Monaco đông nghịt với tư cách là thiên đường về thuế, nhưng anh không phải mục tiêu số một được cánh săn ảnh quan tâm. Mà người phụ nữ xinh đẹp bên cạnh anh mới thu hút bọn họ, cũng như phần lớn công chúng nước Mỹ.

Khi Stefan dặt cô đến chỗ chiếc limousine đang đậu sẵn, Francesca giơ bàn tay đi găng lên trong một cử chỉ vô ích chẳng ngăn được những loạt đạn câu hỏi vẫn tới tấp phóng vào cô – những câu hỏi về nghề nghiệp của cô, quan hệ giữa cô với Stefan, thậm chí cả về tình bạn giữa cô và ngôi sao của những seri truyền hình đình đám, “China Colt.”

Khi cô và Stefan cuối cùng đã yên vị trên băng ghế da phủ nhung lông và chiếc limo đã chuyển bánh hòa vào dòng xe trên đại lộ Số Năm lúc nửa khuya, cô mới rên lên. “Tại cái áo này mà ra. Chứ cánh báo chí mấy khi quấy rầy anh. Mà là em. Nếu em mặc cái áo mưa cũ mọi khi, chúng ta đã

có thể lọt qua mà không bị ai chú ý.” Stefan quan sát cô với vẻ thú vị. Cô cau mặt với anh. “Có một bài học đạo đức quan trọng cần rút ra ở đây đây, Stefan.”

“Là gì vậy cưng?”

“Trước sự khan hiếm trên toàn cầu, phụ nữ mặc áo lông chồn xứng đáng với những gì họ có được.”

Anh cười. “Em ắt sẽ nhận ra em mặc gì cũng không quan trọng. Anh từng thấy em gây tắc nghẽn giao thông với một bộ đồ thể thao.”

“Cái đó em bó tay,” cô chán chường đáp. “Nó có sẵn trong máu em rồi. Lời nguyền của Serritellas.”

“Thật tình anh chưa thấy người phụ nữ nào ghét mình xinh đẹp như em.”

Cô làu bàu câu gì đó anh không nghe ra, có khi lại hay, và thọc sâu hai tay vào túi áo, đứng đưng với mọi lời đề cập đến nhan sắc của mình như mọi khi. Một lúc lâu sau, cô phá vỡ sự im lặng. “Từ lúc em sinh ra, gương mặt chẳng mang lại gì cho em ngoài rắc rối.”

Chưa kể đến thân hình nhỏ nhắn hết sảy của em, Stefan nghĩ, nhưng anh sáng suốt giữ lại nhận xét đó cho riêng mình. Khi Francesca nhìn lơ đãng ra ngoài cửa kính xe, anh tranh thủ ngắm những đường nét tuyệt hảo đã làm sống sờ bao con mắt người khác của cô.

Anh vẫn nhớ câu một biên tập viên tạp chí thời trang có tiếng, người quyết tâm tránh mọi sự rập khuôn Vivien Leigh được áp dụng cho Francesca suốt bao năm, đã viết, “Francesca Day, với mái tóc màu hạt dẻ, gương mặt hình oval, và đôi mắt xanh lá, trông như một nàng công chúa trong truyện cổ tích chiêu chiêu nghìn quay những sợi lanh thành vàng trong khu vườn bên ngoài lâu đài đẹp như tranh của nàng.” Nói một cách riêng tư thì tay biên tập viên đó từng không đờng bóng đến thế. “Thâm tâm tôi biết rõ Francesca Day tuyệt nhiên chưa bao giờ phải vào nhà tắm...”

Stefan chỉ vào quầy bar bằng gỗ óc chó và mạ đồng nằm ẩn trong thành xe.
“Uống chút gì không?”

“Không, cảm ơn anh, Em không nghĩ mình nuốt thêm được giọt c ờn nào nữa.” Cô bị thiếu ngủ và chất giọng Anh của cô rõ rệt hơn thường ngày. Vạt áo khoác của cô tách ra và cô liếc xuống chiếc váy Armani đính cườm. Váy Armani ... áo lông thú Fendi ... giày Mario Valentino. Cô nhắm mắt, bất giác nhớ đến một chi ều hè nóng nực khi cô nằm giữa đám bụi trên một con đường ở Texas với chiếc quần jeans xanh lơ nhem nhuốc và hai mươi lăm xu nhét trong túi quần. Hôm đó là một khởi đầu mới đối với cô. Khởi đầu và cũng là kết thúc.

Chiếc limo rẽ về phía nam trên đại lộ Số Năm, những ký ức của cô trôi xa hơn tới những năm tháng tuổi thơ ở nước Anh trước khi cô biết sự t ờn tại của những nơi như Texas. Cái con quỷ nhỏ ngổ ngược là cô h ời ấy – được nuông chi ều và cưng nựng khi Chloe mẹ cô tha cô từ nước Châu Âu này qua nước Châu Âu khác, hết tiệc tùng này đến hội hè khác. Cô kiêu căng ngay từ khi còn là một đứa trẻ - tự tin vô đối rằng người đẹp Serritella nổi tiếng sẽ mở cánh cửa thế giới cho cô và ráp mọi mảnh ghép lại với nhau thành bất cứ hình dạng nào cô muốn. Francesca bé bỏng – một đứa nhỏ ngạo mạn, vô trách nhiệm, hoàn toàn không được chuẩn bị cho những thử đ ời sẽ ném vào nó.

Cô mới hai một tuổi đ ầu khi nằm trên con đường Texas mù bụi vào cái ngày năm 1976 ấy. Hai một tuổi, chưa kết hôn, đơn độc, với cái thai trong bụng.

Giờ cô đã sắp ba mươi hai, và mặc dù đã có trong tay mọi thứ cô hằng mơ ước, cô vẫn mang cảm giác cô độc y như chi ều hè năm ấy. Cô nhắm nghiền mắt, cố hình dung đường đ ời mình sẽ ra sao nếu cô ở lại nước Anh. Nhưng nước Mĩ đã thay đ ổi cô triệt đ ể đến nỗi cô không tài nào mường tượng ra.

Cô tự cười một mình. Khi Emma Lazarus viết bài thơ về những đoàn người ô hợp khao khát đi tìm tự do, chắc chắn bà không hề nghĩ trong đó có một đứa con gái phù phiếm người Anh sẽ đến đất nước này trong chiếc

áo len cashmere và xách một chiếc va li Louis Vuitton. Nhưng những thiếu nữ giàu có mà đáng thương cũng phải có ước mơ, và giấc mơ nước Mỹ đã tỏ ra là quá lớn để có thể nuốt trôi kể cả với cô.

Stefan biết Francesca đang có chuyện. Cô đã im lặng một cách bất thường suốt cả buổi tối, chẳng giống cô chút nào. Anh đã định sẽ cầu hôn cô tối nay, nhưng giờ anh băn khoăn hay tốt hơn mình nên đợi. Cô rất khác so với những người phụ nữ anh quen biết nên anh không thể đoán trước cô sẽ phản ứng ra sao trước mọi chuyện. Anh ngờ rằng có hàng tá đàn ông từng yêu cô đã nếm trải vấn đề tương tự.

Nếu lời đồn đại là đáng tin, thì chiến tích đầu tiên của Francesca đã diễn ra ở tuổi lên chín trên chiếc thuyền buồm Christina khi cô tát Aristotle Onassis.

Những tin đồn...có cả rùng rợn tin đồn vây quanh Francesca, hầu hết trong số chúng không thể nào là thật...trừ phi, xét đến cách sống cô đã trải qua, Stefan thấy cũng có lí. Cô đã từng buột miệng nói với anh rằng Winston Churchill đã dạy cô chơi bài rummy, và ai nấy đều biết Hoàng tử xứ Wales từng theo đuổi cô. Một buổi tối sau khi họ gặp nhau chưa lâu, bên chai champagne họ đã kể cho nhau nghe những chuyện về thời thơ ấu của mình.

“Phần lớn trẻ con đều được thụ thai bằng tình yêu,” cô đã cho anh hay, “riêng em được hình thành trên bục tạo dáng giữa một salon áo lông thú của Harrods.”

Khi chiếc limousine lướt qua tiệm đồng hồ Cartier, Stefan mỉm cười một mình. Một câu chuyện lí thú, nhưng anh không tin mảy may.

QUÁ KHỨ

Chương 1

Khi Francesca lần đầu tiên được đặt vào vòng tay mẹ, Chloe Serritella Day bật khóc và một mực cho rằng các xơ ở bệnh viện tư London nơi bà đến sinh đã làm mất con bà. Bất cứ kẻ nào dù đến đến mấy cũng có thể thấy đứa nhỏ xấu xí này với cái đầu bê bết và mí mắt còn sưng húp không thể nào chui ra từ một thân hình mỹ miều của bà đây.

Vì chẳng ông chồng nào có mặt để về Chloe đang kích động, nên các xơ đành đứng ra trấn an bà rằng hầu hết những đứa bé mới sinh đầu không ở trong bộ dạng đẹp nhất của mình trong nhiều ngày. Chloe ra lệnh cho họ đem ngay kẻ mạo danh xấu xí này đi và không được trở lại cho đến khi nào bọn họ tìm ra đứa con yêu của bà. Xong rồi bà dậm lại lớp trang điểm để đón khách tới thăm – trong số đó có một ngôi sao điện ảnh Pháp, thư ký Bộ Nội Vụ Anh, và Salvador Dali – với một bài miêu tả đắm nước mắt về bi kịch khủng khiếp đã đổ xuống đầu bà. Những vị khách, chẳng lạ gì những điệu bộ kịch nghệ của Chloe, chỉ vỗ vỗ tay bà và hứa sẽ xem xét kỹ chuyện này. Dali, trong cơn hào hiệp bộc phát, tuyên bố ông sẽ vẽ một phiên bản siêu thực của đứa bé nhân vật chính như một món quà trong lễ rửa tội, nhưng may thay đã mất hứng thú với đề tài này và đã gửi đến một bộ ly mạ vàng thay vào đó.

Một tuần trôi qua, đến ngày ra viện, các xơ giúp Chloe mặc chiếc váy chèn Balmain màu đen ôm hờ với cổ và ống tay áo rộng bằng vải organdy.

Sau đó, họ đỡ bà ngồi vào xe đẩy và đặt đứa trẻ bị chối bỏ vào tay bà. Khoảng thời gian cách biệt đã phần nào cải thiện được vẻ ngoài của đứa bé, nhưng lúc nhìn xuống đứa trẻ quăn tã trong tay, Chloe trải qua những biến chuyển tâm trạng nhanh ngang tốc độ ánh sáng. Nhìn xoáy vào gương mặt lấm tẩm mụn cám, bà tuyên bố với tất cả mọi người rằng thế hệ thứ ba của của sắc đẹp nhà Serritella giờ đã được bảo đảm. Chẳng có ai thô lỗ để mà phản đối, đi đâu đó hóa ra lại tốt, vì trong vòng vài tháng, Chloe chứng tỏ mình đã đúng.

Sự nhạy cảm của Chloe đối với vấn đề nhan sắc có căn nguyên từ tuổi thơ của bà. Bà từng là một đứa bé mũm mĩm, với cái eo tròn núng nính và khung xương mặt thanh tú bị phủ dày một lớp thịt. Trong con mắt người ngoài cô bé chưa đến nỗi bị xem là béo phì, chỉ đủ tròn trịa để mang lại

mặc cảm xấu xí trong lòng nó, nhất là so với người mẹ xinh đẹp và sành điệu của nó, một thợ may nổi tiếng gốc Italia, Nita Serritella. Mãi đến mùa hè năm 1947 khi Chloe bước sang tuổi mười hai, khi ai cũng bảo nó rằng nó thật xinh đẹp.

Tạm biệt trường nội trú bên Thụy Sĩ - nơi phần lớn tuổi thơ nó đã trải qua - về nhà nhân kỳ nghỉ, nó ngẩng đầu nhìn hết sức có thể với cặp mắt căng tròn choán trên chiếc ghế mạ vàng trong góc salon thanh lịch của mẹ ở phố rue de la Paix. Nó nhìn bằng con mắt oán giận pha lẫn đố kỵ khi Nita, mảnh mai như cây bút chì trong bộ đồ đen cắt may đơn giản với hai vạt áo rộng màu mâm xôi bằng vải satin, trao đổi với một khách hàng ăn vận tao nhã. Mái tóc màu đen ánh xanh của mẹ nó cắt ngắn và suôn thẳng, để rủ xuống một bên má trái trắng mịn thành một lọn dày cong cong, và chiếc cổ cao như trong tranh Modigliani mang những chuỗi ngọc trai đen hòa hợp một cách hoàn hảo. Những chuỗi ngọc trai, cùng với những thứ để trong chiếc tủ tường nhỏ trong phòng ngủ là quà tặng từ những người ngưỡng mộ Nita, những người đàn ông thành đạt nổi tiếng trên bình diện quốc tế chỉ lấy làm hãnh diện khi mua trang sức cho một người phụ nữ đủ thành đạt để tự mua cho chính mình. Một trong những người đó là cha của Chloe, song Nita tuyên bố bà chẳng nhớ là người nào, và chắc chắn bà chưa bao giờ có ý định kết hôn với người đó.

Người đẹp tóc vàng nhận được sự quan tâm của Nita chiều hôm đó nói tiếng Tây Ban Nha, chất giọng bà ta bình thường một cách đáng ngạc nhiên đối với một người đang được cả thế giới chú ý hồi mùa hè năm 1947 ấy. Chloe chỉ để một nửa tâm trí vào cuộc trò chuyện và nửa còn lại dán vào những cô người mẫu gầy như cây sậy đang diễu qua giữa salon trong mẫu thiết kế mới nhất của Nita. Tại sao nó không thể gầy và tự tin như họ? Chloe tự hỏi. Tại sao nó không thể trông giống mẹ nó, khi cả hai cùng có mái tóc đen, cùng đôi mắt màu xanh lục? Chỉ cần mình xinh đẹp, Chloe nghĩ, có lẽ mẹ sẽ không còn nhìn mình bằng ánh mắt ghê tởm nữa. Đã hàng trăm lần nó hạ quyết tâm từ bỏ các thể loại bánh ngọt hồng giành được sự tán thưởng của mẹ - và hàng trăm lần cái cảm giác đói thắt ruột trong dạ dày nói với nó rằng nó không có sức mạnh ý chí. So với nghị lực mạnh mẽ của Nita, Chloe cảm thấy mình y như một cái nùi bông nhồi lông ngỗng.

Người đẹp tóc vàng đang xem bản vẽ đột nhiên ngẩng lên, đôi mắt nâu trong trẻo bất ngờ liếc sang Chloe. Bằng giọng Tây Ban Nha khàn khàn khác thường của mình, bà nhận xét, “cô bé kia sau này sẽ trở thành một mỹ nhân sắc nước hương trời. Nhìn nó rất giống chị.”

Nita nhìn qua Chloe bằng vẻ khinh thường không buồn che giấu. “Tôi chẳng thấy giống chỗ nào, *sehora*. Và nó sẽ không bao giờ trở thành mỹ nhân cho đến khi nào nó biết ăn uống kiêu kỳ.”

Khách hàng của Nita nhắc bàn tay đeo kính nhìn vầy vầy Chloe.

“Lại đây bé. Tôi thơm *Evita* một cái nào.”

Trong một lúc Chloe không nhúc nhích vì đang cố tiêu hóa những gì bà ta nói. Rồi nó miễn cưỡng đứng lên khỏi ghế và đi qua salon, ý thức được trong nỗi xấu hổ rằng hai bắp chân tròn vo của mình đang phô ra dưới gấu chiếc váy cotton mùa hè. Khi đến chỗ người phụ nữ, nó cúi xuống và đặt một nụ hôn rụt rè nhưng đầy lòng biết ơn lên phần má mềm mướt của *Eva Peron*.

“Con mụ phát xít!” Nita rủa khi *Đệ nhất phu nhân Argentina* vừa ra khỏi cửa. Bà đưa hộp thuốc lá gỗ mun lên miệng rút ra một điếu, để lại một vết son đỏ trên mép hộp.

“Tao nổi hết da gà khi chạm vào mụ ta! Người ta thừa biết chẳng có tên phát xít nào ở Châu Âu không được đón tiếp bởi *Peron* và đám bạn cánh hủ của hủ ở *Argentina*.”

Ký ức về những ngày quân Đức chiếm đóng Paris vẫn tươi nguyên trong tâm trí Nita, và bà không có chút tình cảm nào ngoài sự khinh miệt những ai có cảm tình với phe phát xít. Song bà là một phụ nữ thực tế, và Chloe biết mẹ nó chẳng thấy có gì vô lý trong việc chuyển tiền của *Eva Peron*, mặc kệ nó bất chính đến đâu, từ phố *rue de la Paix* tới đại lộ *Montaigne*, nơi trụ sở hãng *Dior* tọa lạc.

Sau chuyện đó, Chloe cắt những tấm ảnh của Eva Peron từ trên báo và dán chúng vào một cuốn sổ bìa đỏ. Mỗi khi những lời nhiếc móc của Nita trở nên cay nghiệt không chịu nổi, Chloe lại lấy chúng ra ngắm, thỉnh thoảng để lại vết chocolate trên những trang giấy khi nó nhớ lại cách Eva Peron đã nói một ngày nào đó nó sẽ trở nên xinh đẹp.

Mùa đông năm mười bốn tuổi số mỡ thừa của Chloe đã biến mất một cách kỳ diệu cùng với thú ăn độn ngọt, và khung xương thép thánh nhà Serritella cuối cùng đã định hình. Nó bắt đầu dành hàng giờ trước gương, mê hoặc bởi hình ảnh mảnh mai trước mắt. Giờ thì, nó tự nhủ, mọi chuyện sẽ khác. Theo như nó còn nhớ, nó từng cảm thấy như một kẻ bị tẩy chay ở trường học, nhưng đột nhiên nó thấy mình trở thành trung tâm chú ý. Nó không hiểu được rằng những đứa con gái khác bị thu hút bởi khí chất tự tin mới có hơn là vòng eo 56 cm của nó. Đối với Chloe Serritella, cứ xinh đẹp đồng nghĩa với được đón nhận.

Nita có vẻ hài lòng với việc con gái sụt cân, thế nên khi Chloe đến Paris nghỉ hè, nó gom được đống khí để khoe mẹ những mẫu phác thảo quần áo nó đã vẽ với hy vọng mai này sẽ trở thành một nhà thiết kế. Nita trải những bức vẽ ra bàn làm việc, đốt một điếu xì gà, xem xét tỉ mỉ từng bức bằng cặp mắt phê bình đã khiến bà trở thành một nhà thiết kế nổi danh.

“Đường cắt này lở bịch quá. Ở đây thì chẳng có tí cân đối nào cả. Thấy mà phá hỏng cả mẫu bằng quá nhiều chi tiết chưa? Mất mà để đâu hả Chloe? Mất mà để đâu?”

Chloe giật lấy những bản phác thảo trên bàn và không bao giờ nghĩ đến việc thiết kế nữa.

Khi quay lại trường học, Chloe dốc sức chăm chút cho bản thân xinh đẹp hơn, hóm hỉnh hơn, và nổi tiếng hơn tất cả các bạn cùng lớp, quyết tâm không để một ai còn chút nghi ngờ rằng đứa con gái béo tròn vụng về vẫn còn ở trong nó. Nó học cách thổi phồng những tình tiết tầm thường nhất trong đời sống thường nhật bằng những điệu bộ cao quý và những tiếng thở dài màu mè cho đến khi mọi việc nó làm dường như quan trọng hơn hết thảy những gì người khác có thể làm. Dần dần ngay cả những sự việc

trần tục nhất trong cuộc sống của Chloe Serritella cũng trở nên đầy kịch tính.

Năm mười sáu tuổi, nó đánh mất trinh tiết với anh trai một đứa bạn trong một vụng lâu đối diện hồ Lucerne. Đó là một trải nghiệm ngược ngùng và khó chịu, nhưng sex khiến Chloe cảm thấy mình còn kém cỏi. Nó nhanh chóng xốc lại tinh thần để thử lại toàn bộ chuyện đó với một người giàu kinh nghiệm hơn.

Vào mùa xuân năm 1953, khi Chloe bước sang tuổi mười tám, Nita đột ngột qua đời vì vỡ ruột thừa. Chloe ngỡ chết lặng trong suốt đám tang, quá choáng váng để hiểu rằng nỗi đau buồn cùng cực của cô nảy sinh phần lớn không phải do cái chết của mẹ mà từ cảm giác rằng mình chưa bao giờ có mẹ. Rất sợ sự cô đơn, cô cặp với một bá tước người Ba Lan giàu có hơn cô nhiều tuổi. Ông ta cho cô chỗ trú ẩn tạm thời khỏi những nỗi sợ và sáu tháng sau giúp cô bán salon của Nita với cái giá đáng kinh ngạc.

Ông bá tước cuối cùng quay về với vợ và Chloe bắt đầu sống bằng tài sản thừa kế. Trẻ trung, nhiều tiền, và không có gia đình, cô nhanh chóng thu hút những gã đàn ông trẻ lười biếng tự dẹt bản thân thành những sợi chỉ vàng trong bức tranh xã hội quốc tế. Cô trở thành một dạng nhà sưu tập, dạo qua hết người này đến người khác khi tìm kiếm một người đàn ông sẽ cho cô tình yêu vô điều kiện mà cô chưa bao giờ nhận được từ mẹ mình, người đàn ông sẽ dập tắt cảm giác của một đứa con gái béo phì bất hạnh trong cô.

Jonathan “Black Jack” Day bước vào đời cô từ bên kia vòng quay roulette trong một sòng bạc ở quảng trường Berkeley. Black Jack Day có biệt danh này không phải từ ngoại hình mà từ sở thích với những trò mạo hiểm. Hai mươi lăm tuổi, gã đã phá hỏng ba chiếc xe đua và một lượng đáng kể phụ nữ. Là một tay chơi điển trai đến từ Chicago, gã có mái tóc màu hạt dẻ xõa xuống trán một cách phóng túng, hàng ria ngỗ ngáo, và được xếp hạng điểm 7 trong môn polo. Xét về nhiều mặt gã khác với những kẻ theo chủ nghĩa khoái lạc đã đóng vai trò lớn trong đời sống của Chloe; gã uống rượu gin, mặc những bộ đồ may đo lịch lãm, và đổi sân chơi theo mùa. Nhưng những người đàn ông khác thiếu đi tính liêu lĩnh của Jack Day, khả

năng đánh cược mọi thứ của gã – kể cả gia sản gã thừa kế trong ngành xe lửa Mĩ – vào vòng quay roulette.

Biết thừa ánh mắt gã dán vào người mình từ bên kia, Chloe quan sát quả bóng nhỏ màu ngà lăn hết từ ô đỏ sang ô đen rồi quay lại trước khi dừng lại ở ô đen số 17. Lúc đấy cô mới cho phép mình ngẩng lên và thấy Jack Day đang chăm chăm nhìn cô qua bàn. Gã mỉm cười, làm cong hàng ria mép. Cô cười đáp lại, tự tin rằng trông mình đang đẹp hơn lúc nào hết trong mẫu thiết kế màu xám bạc của Jacques Fath phối hợp giữa satin và vải tulle làm nổi bật những đường highlight trên mái tóc đen, làn da trắng nhạt và sắc xanh sâu thẳm trong mắt cô. “Xem ra tối nay ngài không thể thua được rồi,” cô nói. “Ngài luôn may mắn như thế này sao?”

“Đâu có,” gã đáp. “Còn cô?”

“Tôi ư?” Cô buông ra một trong những tiếng thở dài đầy biểu cảm của mình. “Tối nay tôi thua sạch rồi. *Je suis miserable*. Tôi chưa bao giờ gặp may hết.”

Gã rút một điều xì gà trong chiếc hộp bạc trong lúc cặp mắt lơ đãng lướt khắp người cô. “Tất nhiên là cô may mắn chứ. Chẳng phải cô vừa gặp tôi sao? Và tối nay tôi sẽ đưa cô về nhà.”

Chloe vừa ngạc nhiên vừa bị kích thích trước sự chai mặt của anh ta, bàn tay cô vô thức nắm chặt mép bàn tìm chỗ dựa. Cô cảm giác như ánh mắt màu bạc mờ của anh ta đang xuyên thấu qua chiếc váy cô đang mặc và đốt cháy những nơi sâu kín nhất của cơ thể cô. Không thể xác định đi đâu gì khiến Balck Jack khác biệt hẳn với những người còn lại, cô cảm thấy chỉ có người phụ nữ đặc biệt nhất mới có thể chiếm được trái tim người đàn ông siêu tự tin này, và nếu cô là người phụ nữ đó, cô có thể chấm dứt mãi mãi nỗi lo của đứa con gái béo ú trong mình.

Nhưng dù rất muốn tiến tới với anh ta, Chloe vẫn dè chừng. Trong vòng một năm kể từ khi mẹ cô qua đời, cô đã am hiểu về đàn ông còn hơn cả về bản thân mình. Cô đã theo dõi ánh liêu lĩnh trong mắt anh ta khi quả bóng ngà lăn lóc cóc qua những ô trên vòng quay roulette, và cô ngờ rằng anh ta

sẽ không quá coi trọng những thứ mình có thể giành được quá dễ dàng. “Tôi rất tiếc,” cô nhã nhặn đáp. “Tôi có những kế hoạch khác r ồi.” Trước khi anh ta kịp phản ứng, cô c ần v ́i lên và rời khỏi phòng.

Hôm sau anh ta gọi đến, nhưng cô bảo người hầu trả lời mình không có nhà. Một tuần sau cô trông thấy anh ta ở một sòng bài khác và sau khi ném cho anh ta một ánh nhìn trêu người, cô rút lui trước khi anh ta có thể tiếp cận. Ngày qua ngày, và cô thấy mình không thể nghĩ được gì khác ngoài kẻ ăn chơi điển trai đến từ Chicago. Một lần nữa anh ta gọi lại; một lần nữa cô không nghe máy. Cũng tối hôm đó cô chạm mặt anh ta ở nhà hát và gật đầu chào anh ta, môi điếm một nụ cười, trước khi đi đến lô của mình.

Lần thứ ba anh ta gọi đến, cô nghe máy nhưng giả bộ chẳng nhớ anh ta là ai. Anh ta cười khan và bảo cô, “sau nửa giờ nữa tôi sẽ đến chỗ em, Chloe Serritella. Nếu em chưa sẵn lòng, tôi sẽ không bao giờ gặp lại em nữa.”

“Nửa giờ? Làm sao tôi có thể -“ nhưng anh ta đã cúp máy.

Bàn tay cô run run khi đặt điện thoại vào giá đỡ. Trong tâm trí cô hiện ra vòng quay roulette, quả bóng ngà lăn từ ô đỏ đến ô đen, đen đến đỏ, cái trò chơi họ đang tham gia cũng y chang vậy. Với đôi tay run rẩy, cô thay một chiếc váy bó bằng len trắng với hai cổ tay họa tiết da mèo rừng, thêm vào một chiếc mũ nhỏ phủ mạng che. Cô tự ra mở cửa đúng nửa tiếng đ ồng hồ sau đó.

Anh ta dẫn cô đi dọc vỉa hè tới chỗ một chiếc Isotta-Fraschini thể thao màu đỏ rực, anh ta lái nó qua các con phố của quận Knightsbridge bằng tốc độ nghệt thờ chỉ với bàn tay phải đặt trên vô lăng. Cô nhìn anh ta qua kheo mắt, mê mẩn những lọn tóc màu hạt dẻ x ́oa vô tổ chức trên trán anh ta cũng như việc anh ta là một người Mĩ sôi nổi chứ không phải một công dân Châu Âu mực thước.

Cuối cùng anh ta dừng lại ở một nhà hàng biệt lập, nơi bàn tay anh ta luôn chạm vào tay cô mỗi khi cô với lấy ly rượu vang. Cô thấy mình khao khát anh ta đến c ần cào. Dưới áp lực của đôi mắt bạc chuyển động không ngừng kia, cô thấy mình đẹp đến hoang dại và thanh mảnh y như bên

ngoài. Mọi thứ ở anh ta đều khuấy động các giác quan của cô – dáng đi, giọng nói, mùi thuốc lá trong hơi thở anh ta. Jack Day là chiến tích cao nhất, là sự xác nhận cuối cùng đối với sắc đẹp của cô.

Ra khỏi nhà hàng, anh ta ấn cô vào một thân cây ngô đồng và tặng cô một nụ hôn ngẫu nhiên say đắm. Anh ta luồn tay ra sau khum lấy hông cô. “Tôi muốn em,” anh ta thì thầm bên miệng cô đang hé mở.

Cơ thể cô căng lên vì ham muốn đến độ cô sẽ đau thực sự nếu để anh ta đi. “Thế này quá nhanh đối với em, Jack. Em cần có thời gian.”

Anh ta cười và bẹo cằm cô, như thể hết sức hài lòng vì cô đã ngoan ngoãn tham gia trò chơi của anh ta; rồi anh ta bóp ngực cô đúng lúc một cặp vợ chồng già đi ra khỏi nhà hàng và nhìn về phía họ. Trên đường về, anh ta giải trí cho cô bằng những mẫu giai thoại sống động và không đảm bảo gì đến việc gặp lại cô.

Hai ngày sau người hầu của cô thông báo Jack gọi điện đến, Chloe lắc đầu, từ chối nghe máy. Rồi cô chạy về phòng, khóc như mưa như gió, sợ mình đang đẩy anh ta đi quá xa nhưng cũng không dám mạo hiểm làm anh ta mất hứng nếu mình có hành động nào khác. Lần gặp sau đó là tại buổi khai trương một gallery, anh ta khoác tay một nữ diễn viên hạng B tóc nhuộm. Chloe giả bộ như không thấy.

Anh ta xuất hiện trước cửa nhà cô chiều hôm sau và rủ cô lái xe về vùng nông thôn chơi. Cô nói mình đã có hẹn trước và không thể ăn tối với anh ta được.

Trò chơi may rủi lại tiếp diễn, và Chloe không thể nghĩ được chuyện gì khác. Khi không ở cùng Jack thì cô tạo dựng anh ta trong trí tưởng tượng của mình – những cử chỉ hiếu động, mái tóc vô tổ chức, hàng ria gian xảo. Suy nghĩ của cô gần như không thể vượt xa hơn sự căng tức ẩm ướt tràn ngập cơ thể cô, tuy nhiên cô vẫn cự tuyệt lời đề nghị của anh ta.

Anh ta thốt lên hung tợn khi rà môi theo vành tai cô. “Anh không nghĩ em là người phụ nữ đủ cho anh.”

Cô miết tay sau gáy anh ta. “Em không nghĩ anh đủ giàu đối với em.”

Quả bóng ngà kêu lanh canh quanh đường viền vòng roulette, *từ đỏ sang đen, đen sang đỏ...* Chloe biết nó sẽ sớm dừng lại.

“Tối nay,” Jack nói khi cô trả lời điện thoại. “Hãy đợi anh lúc nửa đêm.”

“Nửa đêm? Anh đừng ngớ ngẩn thế. Chuyện đó không thể được.”

“Đêm nay hoặc không bao giờ, Chloe. Trò chơi kết thúc rồi.”

Tối hôm đó cô diện bộ quần áo nhung đen với hàng cúc bằng kim cương giả trên chiếc áo blouse vải crepe de chine màu rượu champagne. Đôi mắt cô trong gương rực sáng khi cô chải mái tóc đen thành kiểu bob mềm mại. Black Jack Day, vận bộ tuxedo, xuất hiện trước cửa nhà cô đúng vào nửa đêm. Trông thấy anh ta, trong lòng cô tan chảy như loại nước hoa hồng cô vừa xúc lên làn da ngứa ngáy của mình. Thay vì chiếc Isotta-Fraschini, anh ta dẫn cô tới một chiếc Daimler có tài xế riêng và tuyên bố anh ta sẽ đưa cô đến trung tâm thương mại Harrods.

Cô cười. “Nửa đêm chẳng phải đã hơi trễ để đi shopping sao?”

Anh ta không đáp, chỉ cười tủm tủm khi ngó vào chiếc ghế da mềm và bắt đầu tán gẫu về một con ngựa polo anh ta nghĩ có thể mua được từ Aga Khan. Qua một lúc lâu, chiếc Daimler dừng lại trước mái sảnh màu xanh lục pha vàng của Harrods. Chloe nhìn ánh đèn mờ hắt ra qua những cánh cửa của các gian hàng vắng tanh. “Harrods xem ra không mở cửa suốt đêm, kể cả là vì anh, Jack ạ.”

“Để rồi xem?” Người tài xế mở cửa cho họ, Jack đỡ cô bước ra.

Trước sự kinh ngạc của cô, một người gác cửa mặc chế phục hiện ra từ sau cánh cửa kính của Harrods và sau khi len lén liếc xem có khách bộ hành nào trên phố nhìn không, liền mở khóa và hé rộng cửa cho họ. “Chào mừng ông tới Harrods, Mr. Day.”

Cô nhìn khung cửa mở trong sự ngỡ ngàng. Chắc chắn ngay cả Black Jack Day cũng không thể cứ thế bước vào trung tâm thương mại nổi tiếng nhất thế giới sau giờ đóng cửa rất lâu mà không có sự có mặt của nhân viên bán hàng. Thấy cô không nhúc nhích, Jack đặt tay lên eo lưng cô đẩy cô về phía trước. Khi họ vừa bước vào trong, người gác cửa làm một hành động đáng kinh ngạc nhất – anh ta ngã mũ xuống, bước ra ngoài đường, và khóa cánh cửa sau lưng lại. Cô không thể tin vào mắt mình, và cô nhìn sang Jack chờ một lời giải thích.

”Trò roulette đã đặc biệt ưu ái anh kể từ khi anh gặp em, cưng ạ. Anh nghĩ có thể em sẽ thích được mua sắm thả giàn.”

”Nhưng ở đây đóng cửa rồi. Em chẳng thấy nhân viên nào cả.”

”Thế càng hay.”

Cô đòi anh ta giải thích, nhưng Jack chỉ nói qua loa về việc mình đã thương lượng riêng – và cô dám chắc là không hợp thức – với nhiều nhân viên còn mới và không quá cẩn trọng của Harrods.

”Nhưng không có ai làm ca tối ở đây sao? Nhân viên vệ sinh? Người gác đêm?”

”Em hỏi hơi nhiều đấy cưng. Tiền còn gì là hay ho nếu nó không thể mua được sự vui vẻ? Để xem thứ gì sẽ thu hút em tối nay nào.” Anh ta cầm lên một chiếc khăn quàng cổ mang sắc bạc và vàng từ kệ trưng bày lên và choàng nó lên cổ áo khoác nhung của cô.

”Jack, em không lấy cái này được!”

”Cứ vô tư đi. Cửa hàng sẽ được đền bù hậu hĩ. Giờ em định làm anh phát chán với những lo lắng của em hay chúng ta có thể vui chơi thoải mái đây?”

Chloe không thể tin vào những gì đang diễn ra. Xung quanh bật tăm nhân

viên bán hàng, người quản lý hay bảo vệ. Chẳng lẽ khu trung tâm thương mại hoành tráng này thực sự là của cô? Cô nhìn xuống chiếc khăn mang trên cổ và bật ra một tiếng cảm thán nghèn nghẹn. Jack hát đầu về phía tầng tầng lớp lớp những mặt hàng thanh lịch. "Đi chọn đồ thôi."

Với tiếng cười dạn dĩ, cô vươn tay nhắc một chiếc túi xách đính đòng xu trên giá trưng bày, rồi khoác quai túi dạng tết lên vai. "Đẹp đấy," Jack nói.

Cô vòng tay ôm cổ anh ta. "Anh nhất định là người đàn ông lôi cuốn nhất trên thế giới, Jack Day! Em ngưỡng mộ anh làm sao."

Hai bàn tay anh ta lần từ eo xuống khum lấy hông cô kéo hông cô ép chặt vào hông mình. "Còn em là người đàn bà lôi cuốn nhất. Anh không thể cho phép quan hệ của chúng ta được thực hiện ở một nơi bình thường được?"

Đỏ sang đen... đen sang đỏ... Một thứ cứng ngắc ấn vào bụng cô ngăn cô không hiểu nhầm ý anh ta, và cô cảm thấy người nóng bừng và lạnh toát cùng một lúc. Trò chơi sẽ kết thúc ở đây... tại Harrods. Chỉ có Jack Day mới có khả năng làm những chuyện khác người. Ý nghĩ ấy khiến đầu cô xoay tít như vòng quay đen đỏ.

Anh ta gỡ chiếc túi trên vai cô xuống, cởi chiếc áo khoác nhung của cô, để cả hai lên một giá bày những chiếc ô bằng lụa với tay cầm bằng gỗ hồng sắc. Rồi anh ta cởi áo vét đặt nó xuống cùng chỗ với áo khoác của cô để đứng trước cô trong chiếc sơ mi trắng với những chiếc khuy đen nhánh cài trên cổ áo xếp nếp, vòng eo hẹp thắt một chiếc thắt lưng tối màu. "Chúng ta sẽ lấy những thứ này sau," anh ta tuyên bố, quàng lại chiếc khăn trên vai cô. "Đi khám phá nào."

Anh ta dắt cô tới sảnh đồ ăn lừng danh của Harrods với những quầy lớn ốp đá cẩm thạch và trần nhà vẽ bích họa. "Em có đói không?" anh ta hỏi, nhắc từ giá lên một hộp chocolate bằng bạc.

"Phần anh đấy," cô đáp.

Miệng Jack nhếch lên dưới bộ ria. Anh ta mở nắp hộp lấy ra một thanh

chocolate đen và cắn một miếng, phần vỏ vỡ ra khiến lớp rượu mùi anh đào mịn sánh trong nhân rỉ ra. Anh ta nhanh nhẹn kê nó lên môi cô, đẩy đưa thanh kẹo tới lui để thứ chất lỏng đặc quánh ấy trượt sang cô. Rồi anh ta nhét thanh chocolate trở lại miệng mình và cúi xuống hôn cô. Khi miệng cô hé mở, ngọt lịm và dính ướt rượu anh đào, anh ta dùng lưỡi đẩy thanh chocolate sang. Chloe đón lấy thanh kẹo với một tiếng rên, thân thể cô trở nên tan chảy và hóa lỏng giống như nhân kẹo.

Khi cuối cùng hai người cũng rời nhau ra, Jack lựa một chai champagne, mở nút, nghiêng miệng chai cho cô uống rồi tới mình. "Vì người phụ nữ tai quái nhất London," anh ta nói, cúi xuống liếm sạch vệt chocolate cuối cùng dính ở khóe miệng cô.

Họ dạo qua tầng một, chọn một đôi găng tay, một bó hoa violet lựa, một hộp nữ trang vẽ thủ công, và gom chúng lại một chỗ để lát nữa quay lại lấy. Cuối cùng họ đến khu vực nước hoa, và hỗn hợp sức nức của những mùi hương tinh tế nhất trên thế giới tràn qua cô, hương thơm của chúng không bị vấy bẩn bởi những đoàn người chen chúc dọc những lối đi trải thảm lúc ban ngày.

Tới giữa gian sảnh, Jack buông tay cô và xoay cô lại đối diện mình. Anh ta bắt đầu cởi cúc áo ngoài của cô, trong cô dấy lên một cảm giác kì lạ trộn lẫn giữa phấn khích và xấu hổ. Mặc dù cửa hàng vắng tanh thật đấy, nhưng họ đang đứng ở nơi trung tâm của Harrods. "Jack, em –"

"Đừng có trẻ con, Chloe," anh ta nói. "Cứ nghe theo anh."

Một cơn rùng mình chạy suốt người cô khi anh ta gạt lớp lụa của chiếc áo cánh sang hai bên để lộ những đường ren màu vỏ trứng trên áo ngực của cô. Anh ta lấy một chiếc hộp bao bì bọc giấy bóng nhãn hiệu Joy từ một chiếc hòm kính để mở và xé màng bọc.

"Tựa vào quỳ đi," giọng anh ta mượt như chất vải crepe de chine của áo cô. "Đặt hai tay dọc mép quỳ."

Cô làm theo lời anh ta, trở nên yếu đuối dưới cái ánh mãnh liệt trong đôi

mắt bạc của anh ta. Rút chiếc nút thủy tinh từ cổ chai ra, anh ta luồn nó vào trong mép áo ngực của Chloe. Cô hít vào một hơi khi anh ta chà phần chòm lạnh ngắt của nó lên núm vú cô.

”Cảm giác rất tuyệt phải không?” anh ta hỏi, giọng trầm và khàn.

Cô gật đầu, không đủ sức để nói nữa. Jack đóng lại chiếc nút vào chai, cần một chiếc khác lên, và trượt nó vào bầu áo ngực bên kia từ dưới lên tới khi chạm vào núm vú bên kia của cô. Cô có thể cảm thấy da thịt mình co lại dưới những vòng xoay chậm chạp của chiếc nút thủy tinh, và khi người cô bắt đầu nóng bừng lên, những đường nét điển trai ngạo nghễ của Jack như bồng bềnh trước mắt cô.

Jack hạ chiếc nút xuống và cô cảm thấy tay anh ta chạm vào dưới gấu váy và từ từ lặn ngược lên dọc theo chiếc tất dài. “Dạng chân ra,” anh ta thì thầm. Hai tay bám chặt vào mép quần, cô ngoan ngoãn làm theo. Anh ta di chuyển chiếc nút chai lên trên theo mé trong một bên đùi cô, qua mép tất và lên tới phần da trần, miết nó chậm chạp theo từng vòng tròn tới viền quần lót của cô. Chloe rên lên và choãi rộng chân hơn.

Anh ta cười một cách xấu xa và rút tay ra khỏi váy cô. ”Chưa đâu cưng. Đứng vậy.”

Họ di chuyển trong trung tâm thương mại tĩnh lặng, đi từ gian hàng này qua gian hàng khác, thỉnh thoảng mới nói với nhau một đôi câu. Jack vuốt ve ngực cô khi cài một chiếc ghim kiểu dáng thời Georgian lên ve áo cô, xoa nắn mông cô qua lớp váy trong lúc chải tóc cô bằng một chiếc lược có tay cầm bằng bạc chạm trổ. Cô thử một chiếc thắt lưng da cá sấu và một đôi giày trẻ con thêu ở phần mũi. Tại gian hàng trang sức, anh ta tháo đôi hoa tai ngọc trai của cô và thay bằng một cặp ghim vàng viền quanh là những hạt kim cương nhỏ xíu. Khi cô phản đối sự phung phí này, anh ta cười giễu. ”Chỉ mất một vòng quay roulette thôi mà cưng.”

Anh ta tìm được một chiếc khăn quàng bằng lông cò trắng và, đẩy cô tựa vào một cột đá cẩm thạch, tuột chiếc áo khỏi vai cô. ”Nom em hết như một nữ sinh ấy,” anh ta nhận xét, đưa tay ra sau lưng cô để cởi áo ngực cô.

Chiếc áo lụa trượt khỏi những ngón tay anh ta rơi xuống sàn trải thảm, và cô đứng trước mặt Jack khóa thân từ eo trở lên.

Cô có bộ ngực căng tròn trên đỉnh là hai núm vú dẹt bằng kích thước đờng nửa đô la, giờ đây cứng lên và săn lại vì kích thích. Jack dùng mỗi tay nâng một bầu vú lên. Cô sung sướng khi được khoe mình trước anh ta và đứng lặng phắc, cái lạnh từ cây cột xoa dịu tấm lưng nóng bừng của cô. Anh ta nhéo hai núm vú cô, khiến cô thở hổn hển. Cùng với tiếng cười, anh ta lấy chiếc khăn lông trắng choàng lên đôi vai trần của cô bao bọc cô lại. Rồi anh ta từ từ di tới lui hai đầu khăn gắn lông.

”Jack –” cô muốn anh ta chiếm lấy cô ngay tại đó. Cô muốn trượt xuống chân cột, dang rộng hai chân, và đưa anh ta vào trong cô.

”Anh mới nảy sinh một khao khát bất ngờ đối với thị hiếu của Joy,” anh ta thì thầm. Đẩy một bên khăn ra, anh ta phủ miệng mình lên núm vú cô và bắt đầu mút không thương tiếc.

Cô rùng mình khi hơi nóng tràn ngập mọi góc ngách cơ thể cô, đốt cháy những cơ quan trong cô, làm bỏng da cô. ”Xin anh...” cô thều thào. ”Ồi, xin anh... đừng hành hạ em thêm nữa.”

Anh ta dứt khỏi cô, đôi mắt linh hoạt đầygiểu cợt. ”Một chút nữa thôi cưng. Anh còn chưa chơi xong. Anh nghĩ chúng ta nên ngó qua hàng lông thú.” Và rồi, cùng với nụ cười tùm tùm cho cô hay anh ta biết rõ mình đã dồn ép cô tới mức độ nào, anh ta chỉnh lại chiếc khăn trên ngực cô, nhẹ nhàng chà xát một núm vú bằng móng tay khi anh ta đặt hai đầu khăn vào chỗ cũ.

”Em không muốn xem lông thú,” cô nói. ”Em muốn...”

Nhưng anh ta đã kéo cô tới thang máy nơi anh ta vận hành thành thạo bằng điều khiển như thể trực ở đây hàng ngày. Cô đi lên cùng với anh ta, chỉ có chiếc khăn lông trắng che phủ bộ ngực trần.

Khi tới salon lông thú, Jack như quên băng cô. Anh ta đi dọc các kệ, xem xét tỉ mỉ mọi chiếc áo khoác và khăn choàng bày trên đó trước khi chọn

một chiếc áo choàng dài bằng lông mèo rừng Nga. Tấm da lông dài và dày, có màu trắng bạc. Anh ta ngắm nghía chiếc áo một hồi rồi quay sang cô.

”Em cởi váy ra.”

Những ngón tay cô lập cập với cái khóa kéo và trong một thoáng cô tưởng mình sẽ phải nhờ Jack giúp. May sao cái móc khóa cũng đầu hàng và cô tuột chiếc váy xuống, cùng với chiếc váy lót bên dưới, qua hông và bước ra khỏi chúng. Hai đầu chiếc khăn lông quệt vào cặp chiếc nịt bó tất bằng ren trắng của cô.

”Cởi quần lót ra giúp anh.”

Hơi thở cô đang trở thành những nhịp gấp gáp khe khẽ khi cô làm theo lệnh anh ta, chỉ còn lại chiếc nịt ren và bó tất trên người. Không chờ được bảo, cô kéo chiếc khăn khỏi ngực và thả xuống sàn, hơi đẩy vai ra sau để anh ta có thể chiêm ngưỡng hai bầu ngực cô, căng mọng và vươn cao, và vùng tam giác mướt mà phủ lông đen nằm giữa những sợi dây bằng ren trắng của chiếc nịt.

Jack bước về phía cô, tấm áo choàng lông lấy nằm vắt trên hai bàn tay, đôi mắt lấp lánh như những chiếc khuy đen tuyền trên chiếc áo sơ mi trắng muốt của anh ta. ”Muốn chọn đúng áo lông thú, em phải cảm nhận được những sợi lông trên da em... trên ngực em...” Giọng anh ta êm như những sợi lông mèo rừng khi anh ta trượt tấm áo dọc cơ thể cô, dùng bề mặt của nó kích thích cô. ”Ngực em... bụng và mông em... mặt trong cặp đùi em...”

Cô với lấy chiếc áo ghì chặt vào người mình. ”Xin đừng hành hạ em nữa. Dừng lại đi.”

Anh ta lại lùi ra, nhưng lần này chỉ để tháo những chiếc khuy trên áo sơ mi của mình. Chloe nhìn anh ta cởi đồ, tim đập thình thịch và họng thắt lại vì ham muốn. Khi đã đứng không một mảnh vải trước cô, anh ta lấy lại chiếc áo từ tay cô và trải nó với mặt lông lên lên một chiếc bục thấp giữa phòng. Rồi anh ta bước lên đó và kéo cô theo đứng cạnh anh ta.

Sự tiếp xúc giữa hai làn da trần kích thích cô đến độ gần như cô không thể nghĩ đến thở. Đôi tay anh ta lướt dọc hai bên sườn cô, rồi quay cô lại để cô đối diện với kệ trưng bày. Nhẹ nhàng di chuyển sau lưng cô, anh ta bắt đầu vuốt ve hai bầu ngực cô như thể đang khuấy động cô cho một khán giả vô hình im lặng xem trong salon tối. Bàn tay anh ta rà xuống bụng cô, men theo hai đùi cô. Cô cảm thấy thằng nhỏ của anh ta nhô ra cứng ngắc chọc vào một bên hông mình. Bàn tay anh ta đi vào giữa hai chân cô, sự đụng chạm của anh ta đốt lên một nhiệt lượng, một khao khát được giải thoát từ vô vàn mạch máu đập dồn bên trong cô.

Anh ta đẩy cô xuống tấm lông thú dày mềm mại. Nó cọ vào mặt sau hai đùi cô khi anh ta giang chúng ra và đặt mình vào giữa hai đùi gối mở rộng của cô. Quay mặt vùi vào lớp lông thú, cô ưỡn hông lên, dâng mình cho anh ta giữa salon, trên cái bục được thiết kế để trưng bày những gì tuyệt hảo nhất Harrods có.

Jack xem đồng hồ. "Giờ này đội bảo vệ sắp quay lại làm việc rồi. Không biết mất bao lâu bọn họ mới lần ra dấu chúng ta ở đây." Rồi anh ta thúc vào trong cô.

Mất một lúc câu nói của anh ta mới ngấm vào đầu Chloe. Cô bật ra một tiếng kêu khàn khàn khi nhận ra anh ta đã làm gì. "Trời ơi! Anh đã lên kế hoạch cho chuyện này đấy à?"

Anh ta nắn bóp hai bầu ngực cô trong tay mình và thúc mạnh. "Tất nhiên."

Ngọn lửa trong cơ thể và nỗi sợ bị phát hiện hòa vào nhau trong một sự bùng nổ của cảm xúc. Khi cơn cực khoái ập đến, cô cắn mạnh vào vai anh ta. "Đồ khốn..."

Jack phá lên cười và rồi đạt tới cực đỉnh của mình trong tiếng một tiếng rên lớn kéo dài.

Họ vừa kịp thoát khỏi toán bảo vệ. Xỏ vào người số quần áo tối thiểu, Jack chèo tấm lông thú lên thân hình trần trụi của Chloe và kéo cô chạy tới cầu thang. Trong lúc hai bàn chân trần của cô lao xuống những bậc thang,

tiếng cười ngược ngạo của anh ta vang bên tai cô. Trước khi rời cửa hàng, anh ta vút quăn lót của cô lên nóc một chiếc tủ hàng bằng kính cùng một tấm danh thiếp của mình.

Hôm sau cô nhận được một lời nhắn nói rằng mẹ anh ta đỡ bệnh và tạm thời anh ta phải quay lại Chicago. Trong thời gian chờ đợi Jack, cô sống trong cơn lốc quay cuồng của đủ thứ cảm xúc – tức giận trước sự mạo hiểm mà anh ta đưa cô vào, thích thú trước cảm giác mạnh anh ta mang đến, và sợ thất vọng rằng anh ta sẽ không quay lại. Bốn tuần trôi qua, rồi thành năm tuần. Cô tìm cách gọi cho anh ta, nhưng mối quan hệ này sơ sài đến mức cô không thể làm rõ nó. Hai tháng trôi qua. Cô đã tin chắc anh ta không yêu mình. Anh ta là một kẻ phiêu lưu, một người tìm cảm giác mạnh. Anh ta đã nhìn ra đứa con gái béo ú trong cô và chẳng muốn dây dưa gì với cô.

Mười tuần sau cái đêm ở Harrods, anh ta tái xuất hiện cũng đột ngột như lúc ra đi. "Chào mừng," anh ta đứng trước cửa nhà cô với chiếc áo vét bằng len cashmere móc hồ hững trên một bên vai. "Anh nhớ em quá."

Cô sà vào vòng tay Jack, khóc nức lên vì nhẹ nhõm khi được gặp lại anh ta. "Jack... Jack thân yêu..."

Anh ta lướt ngón tay cái qua môi dưới của cô, rồi hôn cô. Cô thu tay về và giáng cho anh ta một cái tát rõ mạnh. "Em có thai rồi, đờk hôn ạ!"

Trước sự ngạc nhiên của Chloe, anh ta lập tức đồng ý cưới cô, họ tổ chức lễ cưới vào ba ngày sau tại ngôi nhà nông thôn của một trong những người bạn của Chloe. Khi đứng cạnh chú rể điển trai của mình trước bệ thờ dựng tạm trong vườn, Chloe biết mình là người phụ nữ hạnh phúc nhất trên thế giới. Black Jack Day lẽ ra có thể cưới bất cứ ai, nhưng anh đã chọn cô. Nhiều tuần qua đi, cô nhất quyết làm ngơ cái tin đồn rằng gia đình anh đã trước quyền thừa kế của anh khi anh ở Chicago. Thay vào đó, cô chỉ mơ tưởng đến đứa con sắp chào đời. Sẽ tuyệt diệu biết bao khi có được tình yêu không bị san sẻ từ hai người, chồng và con.

Một tháng sau, Jack biến mất, cùng với mười nghìn bảng nằm tại một

trong những tài khoản ngân hàng của Chloe. Khi anh ta lại chường mặt ra vào sáu tuần sau, Chloe găm một viên đạn vào vai anh ta bằng một khẩu German Luger. Sau đó là khoảng thời gian làm lạnh ngắt ngủ, cho đến khi Jack sa vào một trò chơi đỏ đen khác tại các sòng bài và mất dạng lần nữa.

Đúng ngày Valentine năm 1955, thần May Mẫn vĩnh viễn rời bỏ Black Jack Day trên con đường trơn trượt nước mưa nằm giữa Nice và Monte Carlo. Quả bóng ngà được thả lần cuối vào ngăn của nó và vòng quay roulette khựng lại ở điểm dừng cuối cùng.

CHƯƠNG HAI

Một trong những người tình cũ của góa phụ Chloe cho chiếc Silver Cloud Rolls đến đón cô từ bệnh viện về nhà sau khi cô hạ sinh con gái. Ngỡ thoải mái trong băng ghế da lộng lẫy, Chloe nhìn xuống đứa bé quấn trong tấm khăn flannel được thụ thai một cách hoành tráng giữa salon lông thú của Harrods và vuốt ngón tay dọc theo bầu má mịn màng của nó. "Francesca bé bỏng xinh đẹp của mẹ," cô thủ thỉ. "Con chẳng cần cha hay bà ngoại gì hết. Con sẽ chẳng cần bất kỳ ai ngoài mẹ...vì mẹ sẽ tặng con tất cả mọi thứ trên đời."

Rủi thay cho con gái của Black Jack, Chloe đã nói là làm.

Năm 1961, khi Francesca lên sáu và Chloe hai mươi sáu tuổi, hai mẹ con thực hiện một bộ ảnh cho tạp chí British Vogue. Bên trái trang báo là bức ảnh của Nita mặc một chiếc váy trong bộ sưu tập Gypsy của bà được nhiếp ảnh gia Karsh thực hiện dưới dạng ảnh đen trắng, còn bên phải là Chloe và Francesca. Hai mẹ con đứng trên một phông nền trắng có những nếp gấp như sóng biển, cả hai đều mặc màu đen. Giấy trắng, nước da trắng xanh của họ, và hai chiếc áo choàng nhung đen với mũ trùm rủ xuống khiến bức ảnh trở thành một hiện tượng về sự tương phản. Màu sắc thực duy nhất đến từ bốn cú sốc thị giác của xanh lục thẫm – đôi mắt đầy ám ảnh của nhà Serritella nổi bật trên trang báo, long lanh như những viên đá quý đế vương.

Sau khi sự chấn động về bức ảnh phai nhạt, phe độc giả hay soi mói chỉ ra

rằng những đường nét lộng lẫy của Chloe có lẽ không đẹp bằng mẹ mình. Nhưng ngay cả những người ác ý nhất cũng không thể tìm ra khiếm khuyết nào nơi đứa trẻ. Cô bé như hình mẫu của một bé gái hoàn hảo, với nụ cười vui sướng và nhan sắc siêu phàm của thiên thần sáng bừng trên khuôn mặt bé nhỏ hình oval. Chỉ có người chụp bức ảnh mới có cái nhìn khác về đứa bé. Ông ta có hai vết sẹo nhỏ, giống như hai cái bớt trắng giống hệt nhau trên mu bàn tay nơi hàng răng cửa nhỏ mà sắc của đứa bé đã cắn phập vào.

”Không không, con yêu,” Chloe đã khiển trách Francesca vì tội cản nhiếp ảnh gia chi ều hôm đó. ”Chúng ta không được cản chú tốt bụng đó.” Cô khua ngón tay trở sơn bóng màu gỗ mun trước mặt con gái.

Francesca nổi loạn trừng mắt với mẹ. Nó muốn về nhà chơi với rạp múa rối mới của nó, chứ không muốn bị bắt chụp ảnh bởi một ông xấu xí luôn miệng bảo nó không được ngọ nguậy. Nó dí một mũi giày tinh xảo bằng da đen bóng vào những lớp giấy trắng lô xô của lớp phong nền và lắc cho những lọn tóc hạt dẻ tuột khỏi dây buộc bằng nhung đen. Mummy đã hứa cho nó một chuyến đi đặc biệt đến bảo tàng Madame Tussaud nếu nó chịu hợp tác, mà Francesca thì rất mê bảo tàng Madame Tussaud. Mặc dù vậy, nó không hoàn toàn chắc chắn mình đã thực hiện thỏa thuận một cách tốt nhất có thể. Nó cũng yêu cả thị trấn Saint-Tropez nữa.

Sau khi hỏi thăm bàn tay bị thương của nhiếp ảnh gia, Chloe đưa tay vuốt lại tóc cho Francesca, rồi rụt vội tay về với tiếng kêu thất thanh khi nhận được đúng sự đối đãi như với nhiếp ảnh gia. ”Con bé hỗn láo này!” cô la lên, đưa tay lên miệng mút vết thương.

Mắt Francesca lập tức nhòe nhoẹt nước, và Chloe đâm giận mình vì đã lớn tiếng. Cô nhanh chóng kéo con gái vào lòng. ”Đừng để ý nhé,” cô dỗ dành. ”Chloe không giận con đâu. Là Mummy xấu. Tí nữa về nhà chúng ta sẽ mua cho con một bé búp bê mới.”

Francesca rúc vào vòng tay âu yếm của mẹ và liếc mắt nhìn trộm ông chụp ảnh qua hàng mi dày. Rồi nó lè lưỡi.

Buổi chi ều ấy đánh dấu lần đầu tiên song không phải cuối cùng Chloe lĩnh

hội hàm răng nhỏ mà sắc của Francesca. Nhưng dẫn cho đến ba bảo mẫu đã xin thôi việc, Chloe vẫn không chịu thừa nhận rằng tật cắn người của con gái mình là có vấn đề. Francesca chỉ là dửng dưng cảm mà thôi, và Chloe chắc chắn không có ý định làm con gái ghét mình vì làm to chuyện một vấn đề hết sức nhỏ nhặt. Thời kì khủng bố của Francesca có lẽ còn tiếp diễn nếu không có một đứa nhóc lạ mặt cắn lại nó sau một cuộc ẩu đả giành xích đu trong công viên. Khi Francesca phát hiện ra bị cắn như thế mới đau làm sao, nó liền bỏ tật đó. Nó không phải là đứa trẻ độc ác có chủ tâm; nó chỉ muốn đạt được mục đích của mình thôi.

Chloe sắm một ngôi nhà phong cách thời nữ hoàng Anne trên phố Upper Grosvenor cách không xa tòa đại sứ Mỹ và mặt phía đông công viên Hyde Park. Ngôi nhà cao bốn tầng, nhưng chỉ rộng xấp xỉ chín mét, kết cấu hẹp này được phục dựng lại từ những năm 1930 bởi Syrie Maugham, vợ của Somerset Maugham và là một trong những nhà thiết kế được ca ngợi nhất trong thời của bà. Một cầu thang uốn khúc từ tầng trệt chạy lên phòng khách, lướt qua một bức chân dung của Chloe và Francesca do Cecil Beaton vẽ. Những cây cột giả đá màu san hô viền quanh lối vào phòng khách, nơi pha trộn giữa những mảng phong cách của Pháp và Italia cũng như những chiếc ghế Adam đa dụng và một bộ sưu tập gương Venetian. Tầng hai là phòng ngủ của Francesca được trang trí như lâu đài của Người đẹp ngủ trong rừng. Trên nền những tấm rèm đăng ten rập nổi những bông hồng lụa và chiếc giường với một vương miện gỗ mạ vàng trên đỉnh từ đó buông xuống hàng thác vải tuyền trắng nhẹ như mây, Francesca ngự trên đó như một nàng công chúa cai quản toàn bộ lãnh địa của mình.

Thỉnh thoảng nó tổ chức tiệc chiêu đãi trong căn phòng cổ tích, rót trà ngọt từ một chiếc ấm sứ Dresden cho con gái của một trong những người bạn của Chloe. "Ta là Công chúa Aurora," nó tuyên bố với Honorable Clara Millingford trong một lần đến chơi, duyên dáng hát những búp tóc màu hạt dẻ nó được thừa hưởng, cùng với bản tính liêu lĩnh, từ Black Jack Day. "Cô là một trong những người phụ nữ tốt bụng từ trong làng tới thăm ta."

Clara, con gái độc nhất của Tử tước Allsworth, không có ý định làm một người phụ nữ tốt ở làng trong khi con nhỏ Francesca làm bộ làm tịch ra cái đi đầu mình là người hoàng tộc. Nó đặt chiếc bánh quy chanh chỉ còn một

phần ba xuống và nói. "Tớ muốn làm Công chúa Aurora cơ!"

Đề nghị này làm Francesca kinh ngạc đến nỗi nó bật ra một tràng cười trong như tiếng bạc. "Đừng có ngớ ngẩn, Clara thân mến. Cậu có những nốt tàn nhang to bự. Tất nhiên tàn nhang không phải không đẹp, nhưng chắc chắn với Công chúa Aurora thì không, đó là người đẹp nhất đất nước. Tớ sẽ là Công chúa Aurora, còn cậu có thể làm hoàng hậu."

Francesca nghĩ sự thỏa hiệp của nó là cực kỳ công bằng và nó rất đau khổ khi Clara, giống như rất nhiều những đứa con gái khác từng đến chơi với nó, không bao giờ quay lại. Sự nghỉ chơi của chúng làm nó suy sụp. Chẳng phải nó đã chia sẻ mọi món đồ chơi xinh xắn của mình với chúng? Chẳng phải nó đã để cho chúng chơi trong căn phòng lộng lẫy của nó sao?

Chloe bỏ qua mọi dấu hiệu cho thấy con mình đang trở nên hư hỏng. Francesca là con cô, thiên thần của cô, bé gái hoàn hảo của cô. Cô đã thuê những gia sư giỏi nhất, mua những mẫu búp bê mới nhất, những trò chơi hiện đại nhất, chăm bẵm cưng nựng nó, và để cho nó làm mọi thứ nó muốn miễn là không gây nguy hiểm cho nó. Cuộc đời Chloe đã hai lần hứng chịu cái chết đột ngột của người thân, và ý nghĩ có chuyện gì đó xảy ra với đứa con quý giá của cô khiến người cô lạnh toát. Francesca là chỗ nương tựa của cô, mảnh yêu thương duy nhất cô còn có thể giữ được trong cuộc đời trôi nổi của mình. Có lúc cô nằm trần trọc trên giường, mồ hôi dấp dính trên da khi mơ tưởng những đi đâu khủng khiếp có thể xảy đến với một đứa bé trót mang tính cách bạt mạng giống bố. Cô thấy Francesca nhảy xuống một hồ bơi và không bao giờ trở lên nữa, ngã xuống từ cáp treo trượt tuyết, rách bắp chân trong lúc tập múa ballet, mang sẹo trên mặt do tai nạn xe đạp. Cô không sao gạt đi được nỗi sợ thất ruột rằng có cái gì đó thật kinh khủng đang rình rập ngoài tầm mắt cô sẵn sàng vồ lấy con gái cô, và cô những muốn bọc Francesca trong một tấm vải cotton và đem nó đến một chốn êm đềm tươi đẹp nơi không đi đâu gì có thể làm hại nó.

"Không!" cô hét lên khi Francesca đang ở cạnh cô bỗng lao xuống via hè đuổi theo một con chim bồ câu. "Quay lại đây! Đừng có chạy như thế!"

"Nhưng con thích chạy," Francesca phản đối. "Nó khiến gió kêu ù ù bên tai

con.”

Chloe quỳ xuống giang tay ra. ”Chạy sẽ làm tóc con rối bù và mặt con đỏ ửng. Người ta sẽ chẳng yêu con nếu con không xinh đẹp.” Cô ghì chặt Francesca vào lòng và tuôn ra lời dọa dẫm kinh khiếp này, nói theo cái cách mà những bà mẹ khác thường lôi ông ba bị ra dọa.

Có lúc Francesca chống đối, lén mẹ tập nhào lộn hoặc đu mình trên một cành cây mỗi khi bảo mẫu sênh mắt trông coi. Nhưng những trò nghịch của nó luôn luôn bị phát hiện, và người mẹ dễ tính của nó, người chưa từng từ chối nó cái gì, không bao giờ quở trách nó kể cả những lúc nó hỗn nhất, lại trở nên điên cuồng đến mức Francesca thấy sợ.

”Lần sau thì mày chết với mẹ!” mẹ nó sẽ hét lên, chỉ vào những cọng cỏ dính trên chiếc áo yếm lạnh màu vàng của Francesca hoặc vết bẩn trên má nó. ”Trông mày mới xấu xí làm sao! Không ai thích những đứa con gái xấu xí cả!” Rồi sau đó Chloe bắt đầu khóc nức nở theo một kiểu vật vã đến mức Francesca đâm hoảng. Sau hàng loạt tình tiết nặng nề này, nó rút ra kinh nghiệm: chuyện gì trong cuộc sống cũng có thể chấp nhận được...miễn là trông nó vẫn xinh đẹp khi làm chuyện đó.

Hai mẹ con sống một cuộc sống nhàn hạ tao nhã nhờ tiền thừa kế của Chloe cũng như sự hào phóng của lần lượt những người đàn ông đi qua đời cô y chang cách những bậc cha chú của cô đã đi qua đời Nita. Sự nhạy bén cao độ của cô đối với những thú ăn chơi và tiêu pha đã góp phần nâng cao danh tiếng của cô trên trường quốc tế như một người bạn vui vẻ và một vị khách thú vị, người luôn có thể trông chờ sẽ làm nóng bầu không khí dù buồn tẻ nhất; Chloe là người đã xua tan những giờ phút nặng nề ở Deauville, khi tất cả đã dần chán ngấy môn polo, bằng cách dựng lên những cuộc săn kho báu phức tạp khiến cả bọn phải chạy khắp vùng nông thôn nước Pháp trong những chiếc xe hơi bóng lộn để tìm những thầy tu hói đầu, những viên ngọc lục bảo ở hình dạng nguyên sơ, hay một chai Cheval Blanc '19 được làm lạnh ở mức hoàn hảo; Chloe là người vào dịp Giáng sinh đã khẳng khẳng rằng họ hãy rời Saint-Moritz để đến một điền trang Ma rốc ở Algarve nơi họ được giải trí bởi một nhóm các ngôi sao nhạc rock và ng ần ng ần thuốc hashish.

Thường thì Chloe đưa cả con gái theo, cùng với một bảo mẫu và bất cứ gia sư nào hiện đang coi sóc việc học tập lộn xộn của Francesca. Những người này thường cách ly Francesca khỏi đám người lớn vào ban ngày, nhưng tối đến Chloe thỉnh thoảng đem nó ra khoe với hội dân chơi lúc ấy đã mệt ứ như thể con bé là một con bạc tháu cây.

”Con gái tôi đây này, mọi người!” Chloe giới thiệu vào một lần cô dẫn Francesca lên boong sau du thuyền của Aristotle Onassis mang tên Christina, tối đó neo ngoài bờ biển của Trinidad. Nơi tiếp khách rộng rãi phía đuôi tàu nằm dưới một mái che màu xanh lục, khách khứa ngả người trong những chiếc ghế thoải mái ngay cạnh bức tranh phiên bản Con bò của vua Minos khảm trên boong tàu gỗ tếch. Bức khảm này vừa được dùng làm sàn nhảy chưa đầy một giờ trước và lát nữa sẽ được hạ thấp xuống chín feet và đổ ngập nước để phục vụ những ai muốn bơi vài vòng trước khi về nghỉ.

”Lại đây, công chúa xinh đẹp của ta,” Onassis đưa hai tay ra. ”Tặng cho bác Ari một cái hôn nào.”

Francesca dụi đôi mắt ngái ngủ và bước về phía trước, trông đẹp như một con búp bê. Cái miệng nhỏ xinh như nét lượn cây cung của thần Cupid, đôi mắt xanh lục hết mở ra lại nhắm vào như thể hàng mi nặng quá. Dải đăng ten ở cổ chiếc váy ngủ trắng rung rinh trong làn gió đêm, hai bàn chân trần lấp ló dưới gấu váy, để lộ những móng chân sơn hồng giống như màu phía trong tai một chú thỏ. Bất chấp sự thật rằng nó mới chín tuổi và đã bị đánh thức vào hai giờ sáng, các giác quan của nó dần trở nên tỉnh táo. Cả ngày nó bị phó mặc cho những người làm chăm sóc, và giờ nó háo hức trước cơ hội thu hút sự quan tâm của những người lớn. Có lẽ nếu nó thể hiện thật tốt đêm nay, họ sẽ cho nó ngủ ở trên boong sau với họ vào ngày mai.

Onassis, với chiếc mũi khoằm và cặp mắt hẹp, tận nửa đêm vẫn mang cặp kính râm lù lù, làm nó thấy sợ, nhưng nó vẫn ngoan ngoãn bước vào vòng tay ông ta. Tối hôm trước ông ta vừa cho nó một chuỗi hạt rất đẹp hình dáng như một con sao biển, nó không muốn mạo hiểm hi sinh những món quà khác có thể ở phía trước.

Khi ông ta nhắc nó lên lòng, nó liếc qua Chloe, đang nằm cuộn tròn bên cạnh người tình hiện tại, Giancarlo Morandi, tay đưa Công thức Một người Italia. Francesca biết về tất cả những người tình của mẹ vì Chloe đã giải thích cặn kẽ về bọn họ cho nó. Đó là những người đàn ông hấp dẫn chăm sóc cho phái nữ và khiến họ cảm thấy mình xinh đẹp. Francesca nóng lòng muốn lớn thật nhanh đủ để có một người tình của riêng nó. Nhưng không phải là Giancarlo. Thịnh thoảng chú ấy lại đi chơi với những phụ nữ khác và làm mẹ nó phải khóc. Thay vì vậy, Francesca muốn có một người tình sẽ đọc sách cho nó nghe và đưa nó đi xem xiếc và hút tẩu giống mấy người nó thấy đi dạo với những bé gái bên hồ Serpentine.

”Xin mọi người chú ý!” Chloe ngẩng lên và vỗ vỗ hai tay trên đầu, giống một trong những vũ công flamenco Francesca được xem biểu diễn khi hai mẹ con ở Torremolinos dạo trước. ”Bây giờ cô con gái xinh xắn của tôi sẽ minh họa những điệu bộ nhà quê học đòi thành thị của các vị.” Những tiếng huýt sáo chế nhạo đáp lại tuyên bố này, và Francesca nghe thấy Onassis cười khùng khục bên tai nó.

Chloe lại dựa hẳn vào Giancarlo, cọ một chân trong chiếc quần trắng bó sát kiểu Courreges vào bắp chân gã ta đồng thời nghiêng đầu về phía Francesca. ”Mặc kệ họ đi, con yêu,” cô trịch thượng cao giọng. ”Bọn họ lưu manh một giuộc cả. Không hiểu sao mẹ lại dây dưa với họ chứ.” Nhà thiết kế khúc khích cười. Khi Chloe chỉ vào chiếc bàn thấp bằng gỗ gụ, phần tóc mái hình chữ V kiểu Sassoon rủ xuống má, hình thành một đường thẳng sắc nét. ”Mở mắt cho họ đi, Francesca? Ở đây chỉ có bác Ari của con là còn có chút đầu óc thôi.”

Francesca trượt khỏi đầu gối Onassis và bước lại chỗ chiếc bàn. Nó có thể cảm thấy ánh mắt tất cả mọi người dồn vào mình và nó cố ý kéo dài thời khắc này, bước từng bước thật chậm, vai rướn thẳng, làm như mình là một cô công chúa nhỏ đang bước đến ngai vàng. Khi đến nơi và nhìn thấy sáu bát sứ nhỏ, nó nở nụ cười và vuốt tóc ra khỏi mặt. Quỳ xuống tấm thảm phía trước bàn, nó chăm chú quan sát từng cái bát.

Những thứ đựng trong bát sáng lên trên nền sứ trắng, sáu loại trứng cá lấp

lánh với các màu đỏ, xám và be. Nó chạm tay vào bát cuối cùng, đựng một khối trứng cá màu đỏ ngọc trai rực rỡ. "Trứng cá hồi," nó nói, gạt cái bát ra. "Không đáng để quan tâm. Trứng cá đích thực chỉ có ở loài cá tằm biển Caspi."

Onassis cười ha hả và một trong những ngôi sao điện ảnh vỗ tay khen ngợi. Francesca nhanh chóng loại bỏ hai cái bát nữa. "Đây đều là trứng cá vây tròn, nên cũng không thể xét đến chúng."

Nhà thiết kế nội thất ghé lại gần Chloe. "Những thông tin kia bẩm sinh đã có, hay thông qua tiếp thu?"

Chloe tặng anh ta một cái liếc mắt tinh quái. "Tất nhiên là bẩm sinh rồi."

"Và chúng là những thông tin thật lí thú, cara." Giancarlo lướt tay lên phần bụng để trần của Chloe.

"Đây là trứng cá tằm trắng," Francesca nói, khó chịu vì mình không còn là tâm điểm chú ý, nhất là sau khi nó đã phải ở cả ngày với một cô gia sư luôn miệng lẩm bẩm những lời đáng sợ chỉ vì Francesca không chịu làm những bảng tính nhân chán ngắt của cô ta. Nó chạm đầu ngón tay lên mép chiếc bát ở giữa. "Các vị sẽ nhận thấy trứng cá tằm có kích thước lớn nhất." Chuyển qua bát tiếp theo, nó tuyên bố, "đây là trứng cá tằm sevruga. Có màu sắc tương tự, nhưng quả trứng nhỏ hơn. Còn đây là trứng cá tằm đen, loại cháu thích nhất. Trứng của chúng lớn gần bằng cá tằm trắng, nhưng ánh vàng sẫm hơn."

Nó nghe thấy những tràng cười sảng khoái pha lẫn tán thưởng, rồi tất cả mọi người chúc mừng Chloe có đứa con thông minh. Thoạt đầu Francesca mỉm cười trước những lời khen, nhưng rồi niềm vui của nó bắt đầu phai nhạt khi nó nhận ra họ đang nhìn vào Chloe chứ không phải nó. Tại sao mẹ nó lại kéo hết sự chú ý trong khi bà chẳng phải là người thể hiện tài năng? Rõ ràng những người lớn kia sẽ chẳng bao giờ cho nó ngẩng lên trên boong sau cùng họ vào ngày mai. Giận dữ và thất vọng, Francesca đứng bật dậy và gạt tay một cái, lùa hết những bát sứ cùng trứng cá dính nhớp xuống bong tàu bằng gỗ tếch bóng lộn của Aristotle Onassis.

”Francesca!” Chloe thốt lên. ”Làm sao thế con?”

Onassis cau mặt và lẩm bẫm đi đầu gù đó bằng tiếng Hi Lạp đại để là đe dọa Francesca. Nó trề môi và cố nghĩ cách giải quyết sai lầm vừa rồi. Vấn đề nó gặp phải với những cơn nóng giận bất thường phải được giữ kín – đó là đi đầu mà, trong bất cứ hoàn cảnh nào, cũng không được để lộ ra trước mặt bạn bè của mẹ nó. ”Con xin lỗi, Mummy. Đó chỉ là tai nạn thôi ạ.”

”Tất nhiên rồi, con yêu,” Chloe đáp lại. ”Mọi người đều biết mà.”

Tuy nhiên vẻ khó chịu trên mặt Onassis không thuyên giảm, và Franceses biết cần phải có hành động quyết liệt hơn. Với một tiếng nấc đột ngột đầy biểu cảm, nó chạy qua boong tàu và nhào vào lòng ông ta. ”Bác Ari, cháu xin lỗi,” nó thỏn thức, mắt bỗng nhòa lệ từ bao giờ - một trong những năng khiếu xuất sắc của nó. ”Đó thật sự là tai nạn ạ!” Những giọt nước mắt ứa khỏi hàng mi dưới và chảy xuống má khi nó dồn hết sức tập trung để không nao núng trước ánh nhìn đàng sau cặp kính đen kia.

”Cháu yêu bác, bác Ari,” nó nói tha thiết, dồn toàn bộ sức mạnh của gương mặt tội nghiệp hoen nước mắt trong một biểu cảm nó học mót trong một bộ phim cũ do Shirley Temple thủ vai. ”Cháu yêu bác, và cháu ước sao bác là bố đẻ của cháu.”

Onassis tủm tủm cười và nói ông ta hi vọng không bao giờ phải đối mặt với nó qua bàn thương lượng.

Sau khi Francesca được cho lui, nó quay về dãy phòng của hai mẹ con, đi qua phòng trẻ nơi nó đã ngồi học suốt cả ngày bên chiếc bàn màu vàng sáng đặt ngay trước bức tranh tường về thành Paris do Ludwig Bemelmans vẽ. Bức tranh làm nó cảm thấy như được bước vào một trong những quyển sách Madeline của tác giả - tất nhiên là trừ việc nó ăn mặc đẹp hơn. Căn phòng được thiết kế cho hai đứa con của Onassis, nhưng vì chúng không có mặt trên thuyền, nên Francesca được toàn quyền sử dụng. Mặc dù căn phòng rất đẹp, song nó thích quây bar hơn, bởi mỗi ngày một lần nó được cho uống nước gừng đựng trong một ly rượu champagne kèm theo một

chiếc ô giấy và một quả cherry maraschino.

Mỗi khi ngồi ở quầy bar, nó nhấp từng ngụm thật nhỏ trong ly để kéo dài thời gian trong lúc nhìn xuyên qua miệng ly tới một mô hình mặt biển được chiếu sáng với những con tàu nhỏ mà nó có thể di chuyển bằng những thanh nam châm. Chỗ đế chân của những chiếc ghế đầu bên quầy bar được làm bằng răng cá voi đánh bóng, mà nó cố lắm cũng chỉ chạm được mũi đôi sandal Italian làm thủ công vào đó, và mặt đệm của ghế mang lại cảm giác mềm như tơ dưới đùi nó. Nó nhớ có lần mẹ nó đã cười phá lên vì bác Ari bảo rằng tất cả bọn họ đang ngồi trên của quý của một con cá voi đúng chỗ bao quy đầu. Francesca cũng cười theo, và chê bác Ari ngốc nghếch – đúng ra bác phải nói là những hạt đậu phộng của một con voi? (có lẽ Francesca còn nhỏ nên hiểu nhầm giữa penis và peanut (đậu phộng))

Du thuyền Christina có chín dãy buồng, mỗi dãy đều có khu phòng ngủ và phòng khách được bài trí cầu kỳ cũng như bồn tắm bằng đá cẩm thạch hồng mà Chloe tuyên bố "sang trọng đến mức sắp thành kịch côm." Các dãy buồng được đặt theo tên những hòn đảo khác nhau của Hi Lạp, hình dạng những hòn đảo ấy được vẽ trong một chiếc lá bằng vàng trên miếng mề đay gắn ngoài cửa phòng. Sir Winston Churchill và vợ ông Clementine, những vị khách quen trên tàu Christina, tối đó đã về nghỉ ngơi trong dãy buồng của họ, mang tên Corfu. Francesca đi qua đó, rồi tìm hình vẽ hòn đảo của mình – Lesbos. Chloe đã không nhịn được cười khi họ được phân vào dãy buồng Lesbos, đoạn bảo Francesca rằng đám đàn ông nhất định sẽ không đồng tình với cách sắp xếp này. Francesca hỏi tại sao thì mẹ nó đáp nó còn quá nhỏ để hiểu được.

Francesca rất ghét khi Chloe trả lời những câu hỏi của nó theo kiểu ấy, nên nó đã giấu đi chiếc hộp nhựa màu xanh lam đựng màng ngăn của mẹ nó (ở đây chính là màng tránh thai), món đồ mà có lần Chloe bảo đó là vật quý bất ly thân của mình, mặc dù Francesca thực sự không hiểu nổi vì sao. Nó cũng không đem trả lại – chỉ ít là cho đến khi Giancarlo Morandi lôi nó ra khỏi phòng học trước mắt Chloe và dọa ném nó khỏi thành tàu và cho cá mập ăn sạch hai tròng mắt nó nếu nó không khai ra đã làm gì với cái đó. Giờ thì Francesca ghét thêm Giancarlo Morandi và cố tránh thật xa hắn ta.

Vừa đến Lesbos, Francesca nghe thấy tiếng cửa mở bên dãy buồng Rhodes. Nó ngoảnh ra và thấy Evan Varian bước ra ngoài hành lang, nó mỉm cười với ông ta, khoe hàm răng trắng đều và hai lúm đồng tiền trên má.

”Chào công chúa,” ông ta lên tiếng bằng tông giọng dày, du dương thường sử dụng mỗi khi vào vai viên sĩ quan phản gián gai góc John Bullet trong bộ phim về điệp viên Bullet mới phát hành và thành công rực rỡ, hoặc thể hiện nhân vật Hamlet ở nhà hát Old Vic. Mặc dù xuất thân là con trai của một giáo viên tiểu học người Ireland và một thợ nề xứ Wales, Varian lại có những đường nét tiêu biểu của một quý tộc Anh cùng kiểu tóc dài không chịu cắt của một giảng viên trường Oxford. Ông ta mặc một chiếc áo phông polo màu oải hương cùng một chiếc khăn hoa buộc dưới cổ và quần dài màu lông vịt trắng. Nhưng đáng chú ý nhất đối với Francesca, ông ta mang một chiếc râu – một chiếc râu màu nâu cỡ bự với nốt râu bằng gỗ vân cẩm thạch. ”Cháu thức khá khuya đấy nhỉ?” ông ta hỏi.

”Lúc nào cháu cũng thức đến tầm này,” nó đáp, đi kèm theo đó là động tác lắc nhẹ những lọn tóc quăn và làm vẻ mặt trịnh trọng hết cỡ. ”Chỉ có những đứa trẻ nít mới đi ngủ sớm thôi.”

”Ồ, ta hiểu rồi. Và cháu lại càng không phải một đứa trẻ nít. Lẽ nào cháu đang lên ra ngoài gặp gỡ một anh chàng hâm mộ mình?”

”Không, chú thật là ngốc. Là Mummy đánh thức cháu dậy để chơi trò đoán trứng cá.”

”À phải, trò trứng cá.” Ông ta nhõm thuốc lá vào nốt râu bằng ngón tay cái. ”Lần này mẹ cháu có bịt mắt bắt cháu nếm, hay chỉ nhìn và đoán thôi?”

”Chỉ nhìn thôi. Mẹ không bắt cháu chơi trò bịt mắt nữa vì lần vừa rồi chúng cháu làm thế, cháu đã bị nôn ọe.” Nhận thấy ông ta sắp sửa bỏ đi, nó hấp tấp lên tiếng. ”Chú có nghĩ đêm nay trông mẹ cháu rất đẹp không?”

”Mẹ cháu lúc nào trông cũng đẹp hết.” Ông ta khum que diêm trong lòng bàn tay và đưa nó lên chiếc râu.

”Cecil Beaton bảo mẹ cháu là một trong những phụ nữ đẹp nhất Châu Âu. Đường nét của bà ấy gần như hoàn hảo, và dĩ nhiên bà là một nữ chủ tiệc tuyệt vời.” Francesca nêu một ví dụ nhằm gây ấn tượng với ông ta. ”Chú có biết mẹ cháu đã làm món cà ri trước khi có bất cứ ai khác nghĩ đến nó không?”

”Một hành động phi thường đã đi vào huyền thoại, công chúa ạ, nhưng trước khi cháu tiếp tục ra sức ca tụng những ưu điểm của mẹ, thì đừng quên rằng hai người chúng ta đều khinh miệt nhau.”

”Xì, bà ấy sẽ thích chú nếu cháu bảo. Mẹ sẽ làm mọi điều cháu muốn.”

”Ta có thấy,” ông ta khô khan nhận xét. ”Tuy nhiên, cho dù cháu có tìm cách thay đổi quan điểm của mẹ mình, đi đâu mà ta nghĩ rất khó thành công, thì cháu cũng không thay đổi được quan điểm của ta, nên ta e rằng cháu sẽ phải quăng tấm lưới sang chỗ khác để tìm một ông bố thôi. Ta phải nói với cháu rằng chỉ riêng ý nghĩ bị xích vĩnh viễn với chứng loạn thần kinh của Chloe thôi đã khiến ta run bắn r ã.”

Tối hôm đó chẳng có chuyện gì thuận lợi với Francesca cả, và nó nói một cách dằn dỗi. ”Nhưng cháu sợ mẹ sẽ cưới Giancarlo, nếu bà ấy làm thế, đó hoàn toàn là tại chú! Ông ta là loại chó chết, và cháu ghét ông ta.”

”Chà, Francesca, cháu nói năng thật hỗn hào so với một đứa trẻ đấy. Chloe phải ghét cháu mới đúng.”

Mây giông tụ lại trong mắt nó. ”Nếu đã là nói năng thô lỗ! Cháu nghĩ chú cũng là một kẻ chó chết nốt.”

Varian kéo ống quần lên để nó không bị nhàu khi ông ta quỳ xuống cạnh nó. ”Francesca, tiểu thiên sứ của ta, cháu nên thấy mình thật may mắn bởi ta không phải là cha cháu, vì nếu ta là cha cháu, ta sẽ nhốt cháu vào một căn buồng tối và bỏ mặc ở đó cho đến khi cháu thành xác ướp đấy.”

Mắt Francesca cay xè bởi những giọt nước mắt chân thực. ”Cháu ghét chú,” nó hét lên đ òng thời đá mạnh vào ống chân ông ta. Varian nhảy dựng

lên kèm theo tiếng kêu oai oái.

Cửa dãy buồng Corfu bật mở. "Một ông già muốn ngủ yên là đòi hỏi quá đáng lắm hay sao?" Tiếng gằn của Sir Winston Churchill vang dội khắp hành lang. "Anh có thể xử lý công vụ của mình ở chỗ khác được không, anh Varian? Còn cô nương, về giường ngay lập tức hoặc ngày mai chúng ta không có chơi bài gì hết."

Francesca chạy vụt vào Lesbos không dám hó hé nửa lời. Nếu nó không thể có một người cha, chí ít nó còn có thể có một người ông.

Năm tháng trôi qua, những rối rắm trong chuyện tình cảm của Chloe trở nên phức tạp đến nỗi ngay cả Francesca cũng đành chấp nhận sự thật rằng mẹ nó sẽ chẳng bao giờ dừng lại ở một người đàn ông đủ lâu để mà cưới anh ta. Nó buộc mình coi việc không có cha như là một lợi thế. Cuộc sống của nó đã quá đủ những người lớn phải đối phó rồi, nó tự lập luận, và chắc chắn nó không cần thêm người nào bảo nó nên làm gì hay không làm gì, nhất là khi nó đã bắt đầu thu hút được một cơ số những cậu trai mới lớn. Chân tay bọn họ xoắn quấy mỗi khi nó ở gần, giọng thì võ ồm ồm khi bọn họ tìm cách bắt chuyện với nó. Nó tặng cho bọn họ những nụ cười dịu dàng tinh nghịch chỉ để trông thấy bọn họ đỏ mặt, và nó thực hành mọi trò tán tỉnh nó đã thấy Chloe sử dụng – tiếng cười giòn tan, cái nghiêng đầu duyên dáng, những ánh mắt liếc ngang. Tất cả những mảnh đó đều phát huy hiệu quả.

Thời kì Bảo Bình (Thời đại vàng thịnh vượng theo quan niệm của các nhà tiên tri và khoa học) đã tìm được nàng công chúa của mình. Những bộ đồ bé gái của Francesca được thay thế bằng những chiếc váy xòe đi kèm những chiếc khăn hoa có tua rủ và những chuỗi hạt đủ màu xâu bằng chỉ lụa. Trong nỗi thất vọng vô bờ, cô nhận ra mình không thể lớn thêm nữa với chiều cao chỉ ngang trán mẹ mình. Nhưng không như Chloe, người vẫn giữ sâu trong tâm khảm những tàn dư của một đứa trẻ béo mập, Francesca chẳng bao giờ có lí do để hờnghi ở sắc đẹp của mình. Nó tồn tại như một lẽ tự nhiên, giống như không khí và ánh sáng và nước. Thật không khác gì Mary Quant vậy (một nhà thiết kế thời trang cực kì cá tính và lập dị). Bước

sang tuổi mười bảy, cô con gái của Black Jack Day đã trở thành một huyền thoại.

Evan Varian bước trở lại cuộc đời cô tại một sàn nhảy ở Annabel. Cô và anh bạn trai đi cùng đang rời khỏi đó để đến White Tower thưởng thức món bánh baklava, và họ vừa đi qua vách kính ngăn giữa sàn nhảy và phòng ăn của Annabel. Dù ở giữa không gian cực kỳ sang trọng của câu lạc bộ danh tiếng nhất London, bộ vét nhung màu đỏ thắm của Francesca với cầu vai độn vẫn thu hút khá nhiều sự chú ý, nhất là khi cô sơ ý chỉ mặc một chiếc áo cánh có cổ chữ V khoét sâu bên dưới chiếc áo vét ôm sát eo, và hai bầu ngực của tuổi mười bảy vồng lên đầy khiêu khích ngay phía trên chỗ hai vạt áo giao nhau. Sức tác động càng trở nên cảm dỗ bởi mái tóc ngắn kiểu Twiggy, khiến cô trông rất giống một cậu nam sinh khêu gợi bậc nhất thành London.

”Chẳng phải đây là cô công chúa nhỏ của tôi sao.” Một giọng sang sảng cất lên với âm vực vang rền sao cho chỗ ngồi xa nhất trong nhà hát National Theatre cũng nghe được. ”Xem ra cô ấy đã trưởng thành và sẵn sàng thống trị thế giới rồi.”

Trừ những lần thấy ông ta trong loạt phim về điệp viên Bullet, thì đã nhiều năm rồi cô không gặp Evan Varian. Giờ đây, khi quay lại đối diện ông ta, cô có cảm giác như đang gặp ông ta trên màn ảnh. Ông ta cũng mặc bộ vét Savile Row vừa khít, cũng chiếc sơ mi lụa màu lam nhạt và đôi giày Italian làm thủ công. Tóc mai ông ta đã điểm bạc từ lần cuối họ gặp nhau trên tàu Christina, nhưng giờ mái tóc nằm một cách ngoan ngoãn trên đầu bởi một thợ cạo chuyên nghiệp.

Bạn hẹn hò của cô tối đó, một nam tước học ở Eton về nhà nhân kì nghỉ, đột nhiên trông non nớt như một con bê còn bú mẹ. ”Chào chú Evan,” cô nói, nở một nụ cười sao cho vừa kiêu kỳ lại vừa mê hoặc.

Ông ta làm ngơ về sột ruột rành rành của cô nàng người mẫu tóc vàng đang đeo cứng cánh tay ông ta để ngắm nghía bộ vét nhung của Francesca. ”Francesca bé bỏng. Lần cuối cùng ta gặp cháu, cháu không mặc nhiều quần áo thế này. Theo ta nhớ cháu chỉ mặc độc chiếc áo ngủ.”

Những cô gái khác hẳn đã đỏ bừng mặt, nhưng những cô gái khác không có sự tự tin vô đối của Francesca. "Thật ả? Cháu quên mất rồi. Hay thật, thế mà chú lại nhớ." Và rồi, vì cô đã chuẩn bị tinh thần để thu hút sự chú ý của con người lão luyện và tinh tế bậc nhất Evan Varian này, cô gật đầu với người tháp tùng mình và để anh chàng dẫn cô đi ra.

Hôm sau Varian gọi điện mời cô đi ăn tối. "Nhất định không được," Chloe rít lên, bật dậy khỏi tư thế ngồi thiền trên tấm thảm giữa phòng khách nơi bà đang tập tành học yoga hai lần một ngày, trừ các ngày thứ Hai bà phải đi tẩy lông chân. "Evan hơn con hẳn hai mươi tuổi, và gã là một dân chơi khét tiếng. Chúa tôi, gã đã có những bốn vợ! Mẹ tuyệt đối sẽ không cho con qua lại với gã."

Francesca thở dài và vươn vai. "Xin lỗi mẹ, nhưng đó là việc đã rồi. Con đã động lòng mất rồi."

"Biết lí lẽ chút đi, con yêu. Ông ta đủ già để làm cha con đấy."

"Ông ấy từng là người tình của mẹ à?"

"Đương nhiên không phải. Con thừa biết hai người bọn mẹ chưa bao giờ ưa nhau."

"Vậy thì con chẳng thấy có lí do gì để mẹ phản đối."

Chloe hết năn nỉ lại cầu xin, nhưng Francesca để ngoài tai. Cô đã chán ngán việc bị đối xử như một đứa trẻ. Cô đã sẵn sàng cho chuyến phiêu lưu của người trưởng thành – chuyến phiêu lưu tình ái.

Cách đây mấy tháng cô đã có bước đột phá ngoạn mục khi bắt Chloe đưa cô đến bác sĩ xin thuốc tránh thai. Ban đầu Chloe phản đối, nhưng bà nhanh chóng đổi ý khi tình cờ bắt gặp Francesca trong vòng tay ôm riết của một thanh niên trẻ và anh chàng đang luồn tay vào dưới váy cô. Từ đó trở đi, một trong những viên thuốc đó đều đặn xuất hiện trên khay điểm tâm của Francesca mỗi sáng để được nuốt một cách trịnh trọng.

Francesca không cho một ai biết rằng cho đến giờ những viên thuốc ấy là không cần thiết, cũng như không để cho ai thấy cô buồn khổ ra sao trước tình trạng trinh trắng kéo dài của mình. Bạn bè cô đều nói thao thao về những trải nghiệm giường chiếu của họ khiến cô rất sợ họ sẽ phát hiện ra những chuyện cô nói đều là bịa đặt. Nếu có ai biết cô là một trẻ vị thành niên chính hiệu, cô dám chắc mình sẽ mất đi vị thế là thành viên sành điệu nhất trong giới trẻ thời thượng của London.

Với quyết tâm sắt đá, cô quy bản năng giới tính thanh xuân của mình thành một vấn đề đơn giản của vị trí xã hội. Như thế dễ dàng cho cô hơn, vì vị trí xã hội là thứ cô hiểu được, còn sự cô độc phát sinh từ tuổi thơ khác thường của cô, nỗi khao khát một sự kết nối thân thiết với người khác, chỉ tổ làm cô hoang mang.

Tuy nhiên, bất chấp quyết tâm đánh mất trinh tiết, cô vấp phải một khó khăn ngoài dự kiến. Phần lớn quãng đời cô sống bên cạnh những người lớn nên cô không cảm thấy hoàn toàn thoải mái với những người đồng trang lứa, kể cả những cậu trai ngưỡng mộ vo ve quanh cô như những con chó cảnh được huấn luyện thuần thục. Cô hiểu rằng tình dục sẽ bao gồm việc đặt niềm tin không nhỏ vào đối tác của mình, và cô không hình dung nổi mình sẽ tin tưởng mấy cậu trai non choẹt kia. Ngay lập tức cô đã có câu trả lời cho tình thế tiến thoái lưỡng nan của mình khi nhìn thấy Evan Varian ở Annabel. Còn ai tốt hơn một người đàn ông sành sỏi có tiếng đề hộ tống cô qua những cánh cửa mỏng manh cuối cùng kia để trở thành đàn bà? Cô không thấy có mối liên quan nào giữa việc chọn Evan là người tình đầu tiên và chọn ông ta, cách đây nhiều năm, làm cha mình.

Thế nên, mặc kệ Chloe ra sức phản đối, Francesca vẫn nhận lời mời ăn tối cùng Evan tại Mirabelle vào cuối tuần sau. Họ ngồi ở chiếc bàn kê cạnh một trong những gian nhà kính nhỏ nơi trưng những bông hoa tươi của nhà hàng và thưởng thức món sườn cừu nhĩ cùng thịt bê và nấm. Ông ta chạm vào những ngón tay cô, nghiêng đầu chăm chú nghe mỗi khi cô nói, và bảo cô là người phụ nữ đẹp nhất ở đây. Francesca thầm nghĩ đó là đi đầu đương nhiên, nhưng lời khen vẫn làm cô mát lòng mát dạ, nhất là khi ở bên kia phòng trước một bức vách treo tranh thêu có cô nàng Bianca Jagger cực kì

xinh đẹp đang gầy gót món soufflé tôm hùm. Sau bữa ăn, họ đến Leith thưởng thức món mousse chanh thơm ngát và dâu tây ngâm đường, rồi đến nhà của Varian ở Kensington nơi ông ta đàn một bản mazurka của Chopin tặng cô trên chiếc piano đặt ở phòng khách cùng với một nụ hôn đáng nhớ. Tuy nhiên khi ông ta cố dắt cô lên cầu thang về phòng ngủ, thì cô chùn lại.

”Có lẽ để lần khác,” cô cười cười nói. ”Hôm nay em không có tâm trạng.” Cô không định nói với ông ta rằng chỉ cần ông ta ôm cô một lát hoặc vuốt tóc cô và để cô nép vào ông ta thì cô sẽ vô cùng cảm kích. Varian không thích sự từ chối của cô, nhưng cô làm cho ông ta tươi tỉnh trở lại bằng một nụ cười ranh mãnh hứa hẹn những khoái lạc trong tương lai sau này.

Hai tuần sau, cô gồng mình theo ông ta đi lên chiếc cầu thang kiểu Adam uốn lượn trong một hành trình vất vả, đi qua bức tranh phong cảnh của Constable và một chiếc ghế dài kiểu recamier, đi qua một khung cửa vòm, và bước vào dãy buồng ngủ lộng lẫy trang trí theo phong cách thời Louis XIV của ông ta.

”Em thật ngon lành,” ông ta từ phòng thay đồ đi ra trong chiếc áo choàng lụa màu hạt dẻ và xanh hải quân với hai chữ J.B trau chuốt lồng vào nhau trên túi áo, hiển nhiên là chiếc áo ông ta đã thừa lại từ bộ phim cuối cùng. Ông ta tiến lại gần cô, bàn tay đưa ra vuốt ve phần ngực phía trên chiếc khăn tắm cô quấn quanh người sau khi đã cởi hết đồ trong nhà tắm. ”Đẹp như ức một con bồ câu – mềm như tơ và ngọt như sữa mẹ,” ông ta trích dẫn.

”Câu đó trong kịch Shakespeare à?” cô hỏi mà không giấu được vẻ lo lắng. Cô ước sao ông ta đừng xúc nước hoa nồng nặc như thế.

Evan lắc đầu. ”Trong bộ phim Nước mắt những kẻ đã chết, ngay trước khi tôi đâm con dao xuyên qua tim tên điệp viên người Nga.” Ông ta lần những ngón tay dọc theo đường cong của cổ cô. ”Có lẽ em hãy lên giường đi thôi.”

Francesca chẳng muốn làm việc gì như thế - cô thậm chí không chắc chắn là mình thích Evan Varian - nhưng cô đã đi quá xa để quay lại mà không tự

làm nhục mặt mình, nên cô làm theo lời ông ta. Tắm đệm kêu cót két khi cô nằm xuống. Tại sao đệm giường nhà ông ta cứ phải kêu cót két vậy? Tại sao căn phòng lạnh thế? Không hề báo trước, Evan nhào lên người cô. Hốt hoảng, cô cố đẩy ông ta ra, nhưng ông ta lăm bằm đi đâu đó bên tai cô trong lúc lờ mờ với chiếc khăn tắm của cô. "Ôi...dừng lại! Evan!"

"Nào nào, cưng," ông ta nói. "Làm như tôi bảo đi..."

"Xuống khỏi người tôi!" Nỗi hoảng loạn nện vào ngực cô. Cô bắt đầu đẩy vào vai ông ta khi chiếc khăn tắm rơi xuống.

Ông ta lại thì thào câu gì, nhưng trong lúc khốn quẫn cô chỉ nghe được mấy từ cuối. "... làm tôi sung sướng đi," ông ta thì thào, phanh áo choàng ra.

"Đồ súc sinh! Cút đi! Tránh xa tôi ra." Vừa la hét, cô vừa co tay thành nắm đấm và bắt đầu thụi vào lưng ông ta.

Ông ta dùng đầu gối tách hai chân cô ra. "...chỉ một lần thôi và tôi sẽ dừng lại. Chỉ cần em gọi tên tôi một lần thôi."

"Evan!"

"Không!" Một vật cứng đáng sợ chọc vào cô. "Gọi tôi là – Bullet."

"Bullet?"

Cô vừa dứt lời, ông ta đã đâm vào trong cô. Cô thét lên trước cơn đau như tàn phá cả cơ thể, và rồi, cô còn chưa kịp hét lên tiếng thứ hai, ông ta đã bắt đầu run lên bần bật.

"Đồ lợn bản thủ," cô nức nở một cách hoảng loạn, đánh vào lưng ông ta và đá ông ta bằng đôi chân bị giữ chặt. "Đồ sâu bọ, súc sinh." Bằng một sức mạnh mà cô không hề biết là mình có, cuối cùng cô cũng đẩy được trọng lượng của ông ta khỏi người mình và nhảy xuống giường, kéo theo chiếc khăn trải giường che tấm thân trần trụi đã bị xâm hại. "Tôi sẽ tống

ông vào tù,” cô bật khóc, nước mắt chảy dài trên má. ”Tôi sẽ khiến ông phải trả giá cho chuyện này, đờ dâm đấng.”

”Dâm đấng ư?” ông ta khép áo choàng lại và đứng lên từ trên giường, lưng ngực vẫn còn phập phồng. ”Tôi sẽ chẳng vội vàng gọi mình là kẻ dâm đấng đâu, Francesca,” ông ta thản nhiên đáp. ”Nếu cô không phải là một người tình kém cỏi đến thế thì chuyện này ắt chẳng hề xảy ra.”

”Kém cỏi!” Lời miệt thị này khiến cô bàng hoàng đến nỗi gần như quên đi cảm giác đau nhức giữa hai chân và sự dính nhớp khó chịu bám trên đùi. ”Kém cỏi? Chính ông đã tấn công tôi!”

Ông ta buộc lại dây lưng và nhìn cô bằng con mắt thù địch. ”Không biết mọi người sẽ thích thú cỡ nào khi tôi cho họ biết Francesca Day xinh đẹp bị lãnh cảm.”

”Tôi không lãnh cảm.”

”Tất nhiên là cô lãnh cảm. Tôi đã làm tình với hàng trăm phụ nữ, và cô là người đầu tiên mở miệng phàn nàn.” Ông ta bước tới chiếc tủ commode mạ vàng và nhặt chiếc tẩu của mình lên. ”Thật tình, Francesca ạ, tôi mà biết cô là một bạn tình chán chết như thế, tôi ắt chẳng dây vào cô làm gì.”

Francesca vùng chạy vào phòng tắm, xỏ vội xỏ vàng quần áo lên người, và lao ra khỏi ngôi nhà đó. Cô buộc mình phải ém nhẹm nhận thức rằng mình đã bị hãm hiếp. Đó là một sự hiểu lầm kinh khủng, và cô chỉ cần làm sao để quên nó đi là được. Xét cho cùng, cô là Francesca Serritella Day. Không có chuyện gì thực sự khủng khiếp có thể xảy ra với cô hết.

CHƯƠNG 3

Dallas Fremont Beaudine có lần trả lời phóng viên kênh Sports Illustrated rằng sự khác biệt chính yếu giữa các tay golf chuyên nghiệp và nhan nhản những vận động viên khác ấy là các tay golf không khạc nhổ bừa bãi. Trừ phi họ đến từ Texas, trường hợp đó thì bọn họ gần như làm bất cứ việc gì bổ nhắng mà họ thích.

Phong cách golf Texas là một trong những chủ đề ưa thích của Dallie Beaudine. Mỗi khi đề tài này xuất hiện, anh lại đưa một tay cào mái tóc vàng, thả một miếng Double Bubble vào miệng, và mở đài, "Chúng ta đang nói tới môn golf đích thực của Texas, cậu hiểu chứ...không phải cái thứ PGA nhí nhố chết mẹ này (PGA là giải golf danh giá nhất thế giới). Phải lẩn xả và trâu bò, đánh trái banh theo chiều gió trong một cơn giông lốc và ghim nó xuống cách pin (Là vị trí cố định trên Green. Pin bao gồm lỗ có đường kính rộng 3,4 inch và một cột cờ cao 7 feet, cũng là mục tiêu để người chơi golf để xác định vị trí) sáu inch trên một sân golf công cộng xơ xác xây giáp ranh biên giới tiểu bang. Và nó không được tính đâu trừ phi ta thực hiện cú đánh bằng chiếc gậy số 5 mòn vẹt lượm từ bãi rác khi ta còn là một thằng nhóc và giữ kè kè nó bên người chỉ vì nhìn nó làm tâm tình ta khoan khoái."

Vào mùa thu năm 1974 Dallie Beaudine đã ghi dấu ấn với các phóng viên thể thao như một vận động viên thổi luồng gió mới vào cái thế giới ngột ngạt của golf chuyên nghiệp. Phong cách nói chuyện sinh động, ngoại hình điển trai khác lạ kiểu Texas của anh làm cho những trang bìa tạp chí của họ hấp dẫn hẳn lên. Rủi thay, Dallie lại có thói quen tệ hại là tự khiến mình bị đuổi do chửi bới các quan chức, hay cá cược ngoài lề với những thành phần bất hảo, nên không phải lúc nào anh cũng có mặt khi mọi thứ trở nên bế tắc trong khu lều tạm của giới báo chí. Tuy nhiên, tất cả những gì một phóng viên cần làm để tìm ra anh là hỏi người dân địa phương tên những quán bar miền tây bụi bặm nhất trong vùng, và mười lần thì đến chín lần Dallie sẽ ở đó cùng caddy của mình, Clarence "Skeet" Cooper, và ba hoặc bốn cựu nữ hoàng dạ hội trung học tìm cách trốn chùng để đi chơi tối.

"Hôn nhân của Sonny và Cher chắc chắn đang có vấn đề" Skeet Cooper nói, chăm chú đọc một số báo của tạp chí People trong ánh đèn tỏa ra từ

ngăn để đờ đang mở. Anh liếc sang Dallie, người đang lái xe với một tay để trên vô lăng chiếc Buick Rivera còn tay kia cầm cốc cà phê Styro-foam. "Ờ," Skeet tiếp tục. "Cậu biết gì không, Chastity Bono bé bỏng sắp tự tìm cho mình một ông bố dượng đó?"

"Làm sao anh biết?" Dallie không hứng thú mấy, nhưng ánh rung rinh của những cặp đèn pha ô tô thỉnh thoảng lại nhá lên và cái chuỗi thôi miên của hàng vạch trắng kẻ đường đứt đoạn trên đường cao tốc I-95 đang khiến anh buồn ngủ díp mắt, và họ vẫn còn xa mới tới biên giới Florida. Liếc nhìn mặt đồng hồ tốc độ sáng trên bảng điểu khiển của chiếc Buick, anh thấy đã gần bốn rưỡi sáng. Anh còn ba tiếng nữa trước khi phát bóng khai mạc vòng đấu loại giải Orange Blossom Open. Chừng đó vừa xoắn thời gian cho anh tắm rửa và nuốt hai viên thuốc để giữ cho mình tỉnh táo. Anh nghĩ đến Bear, người có lẽ đã có mặt ở Jacksonville, đang ngáy pho pho trong dãy buồng xịn nhất mà Mr. Marriott phải cắn răng phục vụ.

Skeet ném tờ People ra bảng sau và cầm tờ National Enquirer lên. "Cher bắt đầu nói về việc mình tôn trọng Sonny ra sao trong các bài phỏng vấn – vì thế mà tôi đoán bọn họ sắp đường ai nấy đi. Tôi cũng như anh đầu biết, mỗi khi đàn bà bắt đầu nói về sự 'tôn trọng,' nghĩa là anh đàn ông tốt hơn hãy tìm cho mình một luật sư giỏi đi."

Dallie cười và sau đó ngáp dài.

"Này Dallie," Skeet gọi giật giọng khi thấy kim đồng hồ đo tốc độ đã nhích từ bảy lăm sang tám mươi. "Sao cậu không leo xuống ghế sau ngủ một giấc? Để tôi lái cho một quãng."

"Tôi mà ngủ bây giờ thì sang Chủ nhật tuần sau mới dậy nổi, và tôi phải đạt đủ điều kiện cho cái thứ chết bầm này, đặc biệt là sau hôm nay."

Họ vừa trở về từ vòng chung kết giải Southern Open, Nơi Dallie đạt điểm số tệ hại là 79, trung bình 7 gậy một lỗ và là con số anh không có ý định lặp lại. "Tôi không nghĩ anh có một tờ Golf Digest lẫn trong cái đống kia," anh nói.

“Cậu biết là tôi chẳng bao giờ đọc thứ đó mà.” Skeet giở sang trang hai tờ Enquirer. “Cậu có muốn nghe về Jackie Kennedy hay Burt Reynolds không?”

Dallie rên lên, rồi lần mò bật radio. Dù là một người mê rock-and-roll, nhưng vì Skeet nên anh cố chọn một kênh nhạc đờng quê miền tây vẫn còn phát sóng. Song ca sĩ khá khảm nhất anh tìm được là Kris Kristofferson, kẻ đã bán cả linh hồn mình cho Hollywood, nên anh đành chọn kênh tin tức thay vào.

“...Nhà lãnh đạo cấp tiến những năm sáu mươi, Gerry Jaffe, hôm nay đã được tuyên trắng án khỏi tất cả các tội danh sau khi dính líu đến một cuộc biểu tình ở Nellis Air Force Base bang Nevada. Theo các nhà chức trách liên bang, Jaffe, người lúc đầu mang nhiều tai tiếng trong những cuộc bạo loạn tại Hội nghị đảng Dân chủ năm 1968 ở Chicago, gần đây đã chuyển hướng sang những hoạt động chống công nghệ hạt nhân. Một trong những nhóm cấp tiến đã đang trên đà suy yếu vẫn tham gia hoạt động chính trị do...”

Dallie không quan tâm đến những thành phần hippie già khụ này, anh tắt bụp cái nút trong sự căm ghét. Rồi lại ngáp. “Anh có nghĩ nếu anh nỗ lực hết sức thì anh có thể phát ngôn những câu trong quyển sách tôi nhét dưới ghế không?”

Skeet nhào người tới rút ra một bản bìa mềm cuốn Catch-22 của Joseph Heller, rồi đặt sang một bên. “Hôm bữa tôi đã coi cái này lúc cậu đang đi chơi với cô nàng bé nhỏ cứ luôn miệng gọi cậu là Mister Beaudine đó. Sách nhằm nhí bà cố.” Skeet gập quyển Enquirer lại. “Chỉ là tờ mò thôi. Cô ta có gọi cậu là Mister Beaudine khi hai người quay lại nhà nghỉ không?”

Dallie thả một viên Double Bubble vào miệng. “Từ lúc cởi đờ ra là cô ta gần như im thin thít.”

Skeet cười khùng khục, nhưng diện mạo của anh chẳng khởi sắc lên là bao. Tùy con mắt mỗi người, Clarence “Skeet” Cooper hoặc được Chúa ban phúc hoặc nguyền rủa khi cho anh một gương mặt rất giống Jack Palance.

Anh cũng có những đường nét đầy đe dọa, điển trai theo một kiểu khó chịu, cùng cái mũi tẹt và đôi mắt nhỏ tí hí. Mái tóc đen đã sớm điểm những sợi bạc, và để dài lướt thướt khiến anh phải buộc lại bằng một sợi chun khi làm caddy cho Dallie. Còn bình thường anh cứ để nó xõa xuống vai, ngăn nó không rủ vào mặt bằng một dải băng buộc đầu đỏ chói giống như thần tượng của mình, không phải Palance mà là Willie Nelson, con ngựa bất kham vùng Austin, Texas.

Năm nay Skeet ba lăm tuổi, hơn Dallie mười tuổi. Anh từng ng ồi tù vì tham gia một vụ cướp và từ đó trở đi quyết tâm không lặp lại sai lầm. Kín tiếng trước những người không quen biết, cảnh giác với bất cứ ai mặc đồ công sở, anh trung thành tuyệt đối với những người mình yêu quý, và người anh quý nhất là Dallie Beaudine.

Dallie đã thấy Skeet nằm mê man trên sàn phòng tắm ở một trạm xăng Texaco cũ nát trên đường cao tốc U.S 180 bên ngoài Caddo, Texas. Hồi đó Dallie mới mười lăm tuổi, một thiếu niên gầy nhảnh cao sáu feet trong chiếc áo T-shirt rách rưới và chiếc quần jeans nhem nhuốc phô ra gần hết mắt cá. Cùng với đó là đôi mắt b ầm tím, những khớp ngón tay tr ầy xước, và quai hàm sưng gập đôi bình thường xuất phát từ trận cãi lộn nảy lửa và sẽ là trận cãi lộn cuối cùng với bố cậu, Jaycee Beaudine.

Skeet vẫn nhớ mình đã ngược nhìn Dallie từ sàn nhà tắm bồn thiu và cố hết sức để tập trung đầu óc. Bất chấp gương mặt bị biến dạng, thằng bé đang đứng ở cửa nhà tắm là đứa trẻ bảnh nhất anh từng thấy. Nó có mái tóc ánh vàng bù xù, đôi mắt xanh biếc với hàng mi dày đẹp như nét vẽ, và một cái miệng như thuộc về một gái điếm hạng sang. Khi đầu Skeet đã tỉnh táo, anh nhận ra thêm những vết nước mắt in trên hai bầu má non tơ lấm lem của thằng bé cũng như vẻ cau có hiệu chiến trên gương mặt trẻ con như thách anh gây sự.

Skeet loạng choạng đứng dậy, v ả nước lên mặt. “Nơi này có người r ồi cu.”

Thằng bé ngoắc ngón tay cái vào túi quần jeans rách bươm và vênh cái quai hàm sưng v ều lên. “Đúng là có người thật, một tên chó đẻ hôi hám.”

Skeet, với cặp mắt híp và gương mặt Jack Palance, chưa từng bị một người đàn ông trưởng thành sinh sự, nói gì đến đứa trẻ còn chưa đến tuổi cạo râu mỗi tuần một lần. “Cậu muốn gặp rắc rối à nhóc?”

“Rắc rối tôi đã gặp rồi, nên có thêm tí nữa cũng chẳng mùi gì.”

Skeet súc miệng rồi nhổ vào bồn rửa mặt. “Có vẻ cậu là đứa trẻ ngu ngốc nhất tôi từng gặp trong đời,” anh nói.

“Còn ông nom cũng không quá thông minh đâu, Chó Đẻ.”

Skeet không để gì nổi giận, nhưng bữa ăn tử tế gần đây nhất của anh đã trôi qua được hai tuần, và anh đang không ở trong tâm trạng vui vẻ nhất. Anh đứng thẳng người lên, nắm tay thành nắm đấm và lảo đảo bước tới trước hai bước, định bụng bổ sung thêm cho những thương tích đã có sẵn do Jaycee Beaudine gây ra. Thằng nhóc lấy thế thủ, nhưng trước khi Skeet kịp vung tay, chỗ rượu whiskey loại mạnh anh đã uống liền phát huy tác dụng và anh cảm thấy nhen bêtông bắn thủ như sục xuống dưới hai đầu gối lác lác của anh.

Khi tỉnh dậy, anh thấy mình ở trên ghế sau một chiếc Studebaker 56 có bộ giảm sóc tệ hại. Thằng nhóc ngồi sau tay lái, hướng về phía tây trên đường U.S 180, một tay nó đặt trên vô lăng còn tay kia gác lên cửa sổ xe, lòng bàn tay đập vào thành xe theo nhịp bài “Surf City.”

“Cậu bắt cóc tôi đấy à?” anh gặm gù, xót mình ngồi dậy.

“Nhân viên bơm xăng ở Texaco định gọi cảnh sát đến giải quyết ông. Vì hình như ông chẳng có phương tiện chuyên chở thích hợp, nên tôi đểch còn cách nào khác ngoài mang ông theo.”

Skeet nghĩ về điếu đó khoảng năm phút rồi nói, “tên tôi là Cooper. Skeet Cooper.”

“Dallas Beaudine. Người ta gọi tôi là Dallie.”

”Cậu đủ tuổi lái chiếc xe này một cách hợp pháp chứ?”

Dallie nhún vai. ”Tôi trộm xe của ông già và tôi mười lăm tuổi. Ông có muốn tôi cho ông xuống không?”

Skeet nghĩ đến viên cảnh sát quản chế mình, người chắc chắn sẽ sa sầm mặt trước những việc kiểu này, rồi nhìn sang thẳng nhóc quàu quàu đang lái xe xuôi con đường Texas nắng như đổ lửa như thể nó có toàn quyền làm chủ con đường.

Suy tính xong xuôi, Skeet ngả người ra ghế và nhắm mắt lại. “Thôi thì cứ ở đây thêm vài dặm nữa,” anh nói.

Mười năm sau, anh vẫn ở đây.

Skeet nhìn sang Dallie đang ngồi sau vô lăng chiếc Buick 73 và tự hỏi sao mà năm tháng trôi vùn vụt. Họ đã tham gia rất nhiều giải golf kể từ hồi gặp nhau ở trạm xăng Texaco. Anh tự cười một mình khi nhớ lại giải golf đầu tiên.

Hai người bọn họ đã không đi quá được vài tiếng đồng hồ trong ngày đầu tiên ấy khi cả hai dồn tiền vào cũng chỉ đủ để đổ xăng xe. Tuy nhiên, chạy trốn khỏi cơn thịnh nộ của Jaycee Beaudine đã không làm Dallie quên ném mấy cây gậy golf méo mó vào va li trước khi vội vàng vàng đi khỏi Houston, nên nó bắt đầu ngó tìm những biển hiệu dẫn đến một câu lạc bộ thể thao gần đấy.

Khi nó rẽ vào con đường trồng cây hai bên, Skeet liếc nhìn nó. “Cậu có thấy rằng trông hai chúng ta chẳng giống dân chơi thể thao ở câu lạc bộ ngoài trời không, cái Studebaker ăn cắp này cùng gương mặt bầm dập của cậu phải xử lí sao?”

Cái miệng sưng vù của Dallie nhếch lên thành nụ cười tự phụ. “Mấy chuyện đó chẳng được đếm xỉa nếu anh có thể đánh bóng bằng gậy sắt số 5 bay xa hai trăm hai mươi thước trong gió và đặt quả bóng lên đồng 5 xu.”

Nó bắt Skeet dốc sạch túi, gom hết tài sản của họ được mười hai đô la và sáu mươi tư xu, rồi bước đến chỗ ba người đứng đầu câu lạc bộ, và đề nghị họ chơi một trận giao hữu nho nhỏ với mười đô la một lỗ golf. Ba người, Dallie hào hiệp tuyên bố, có thể đi xe điện của họ cùng những chiếc túi da ngoại cỡ đầy chật những cây gậy sắt Wilson và gậy gỗ MacGregor. Dallie khẳng định nó sẽ vui vẻ đi bộ chỉ mang theo chiếc gậy sắt số 5 và quả bóng Titleist tốt thứ hai của mình.

Bọn họ nhìn thẳng bé đẹp trai nhưng lồi thối lệch thếch đi đôi giày sneaker tops hở hết cả mắt cá chân xương xẩu và lác đầu.

Dallie nhe răng cười, nói bọn họ đúng là lũ hèn, giảm phải phân, vô giá trị đối với phụ nữ và đề xuất tăng tiền cược lên hai mươi đô một lỗ golf, chính xác là nhiều hơn bảy đô la ba mươi sáu xu so với số tiền nó có trong túi quần sau.

Ba người đó đẩy nó về phía điểm phát bóng đầu tiên và cảnh báo sẽ sút bay nó qua đường biên giới sang Oklahoma.

Tối đó Dallie và Skeet chén món thịt bò phần thăn ngoại chữ T và ngủ tại quán trọ Holiday.

Trong vòng ba mươi phút họ đã đến Jacksonville để kịp thời gian cho Dallie bắt đầu chơi ở vòng đấu loại giải Orange Blossom Open năm 1974. Cũng trong chiều hôm đó, một phóng viên thể thao ở Jacksonville tự dưng trở nên nổi tiếng vì đã khám phá ra một sự thật chấn động rằng Dallas Beaudine, với văn phạm của một cậu trai tỉnh lẻ, phong thái thô lỗ, ấy thế lại có bằng cử nhân văn học Anh. Sau hai buổi tối phóng viên này rốt cuộc cũng thành công trong việc bám theo Dallie đến Luella, một tòa nhà bê tông bản thủ với những con chim hờng hạc bằng plastic đã tróc lớp sơn hờng tọ lạc không xa Gator Bowl, và nhảy ra trước mặt anh với thông tin đó như thể gã vừa khai ra một vụ hối lộ chính trị.

Dallie ngẩng lên khỏi cốc rượu Stroh, nhún vai, và đáp rằng vì bằng của anh không do trường Texas A&M cấp, nên anh thấy nó chẳng có gì to tát.

Đây đích thị là loại hành động bất kính khiến cánh phóng viên thể thao cứ xà quăn xung quanh kể từ khi Dallie bắt đầu chơi ở tour chuyên nghiệp hai năm trước. Dallie có thể tiếp đãi bọn họ hàng giờ đồng hồ bằng những câu trích dẫn thường không đỡ nổi về tình trạng của Hiệp hội, những vận động viên bán mình cho Hollywood, và phong trào giải phóng phụ nữ. Anh là một chàng trai đúng chuẩn của thế hệ mới – điển trai như ngôi sao điện ảnh, nổi loạn, và thông minh hơn rất nhiều so với những gì anh thể hiện. Dallie Beaudine rất gần với hình ảnh hoàn hảo trên tạp chí mà người ta có thể tưởng tượng, trừ một điếu.

Anh phá hỏng tất cả mọi thứ.

Sau khi được phong là tân binh vàng của giải, anh đã phạm một sai lầm gần như không thể tha thứ đó là không thắng được vòng đấu cá nhân quan trọng. Nếu như chơi ở giải hạng xoàng nơi vùng ven Apopka, Florida, hay Irving, Texas, anh sẽ thắng với âm mười tám gậy so với điểm chuẩn par, nhưng ở Bob Hope hay Kemper Open, anh có thể không vượt qua nổi hai vòng cuối. Cánh phóng viên thể thao cứ day đi day lại câu hỏi: đến bao giờ Dallas Beaudine mới xứng đáng với danh xưng một tay golf chuyên nghiệp?

Dallie đã xác định phải thắng giải Orange Blossom Open năm nay và kết thúc chuỗi vận hạn đen đui của mình. Vì một lí do, anh thích Jacksonville – nó là thành phố duy nhất của Florida không cố biến mình thành một công viên giải trí – và anh thích cách thức mà Orange Blossom được tổ chức. Bất chấp bị thiếu ngủ, anh đã có màn thể hiện ngoạn mục ở vòng sơ loại hôm thứ Hai và sau đó, khi đã được nghỉ ngơi đầy đủ, anh đã chơi xuất sắc ở vòng Pro-Am ngày thứ Tư. Thành công đó đã củng cố sự tự tin của anh – thành công cộng với việc Golden Bear, đến từ Columbus, Ohio, đã trúng phải trận cúm nặng và phải bỏ cuộc.

Charlie Conner, phóng viên thể thao của Jacksonville, nhấp một ngụm rượu Stroh từ cốc của mình và cũng học đòi buông người ra ghế theo cung cách thoải mái gã quan sát được ở Dallie. "Anh có nghĩ sự rút lui của Jack Nicklaus sẽ ảnh hưởng đến giải Orange Blossom tuần này không?" gã đặt

câu hỏi.

Theo Dallie đó là một trong những câu hỏi ngu xuẩn nhất thiên hạ, ngu ngang ngửa với câu "Đi đâu đó có tốt cho anh giống như tốt cho tôi không?" nhưng anh vẫn giả bộ ngẫm nghĩ. "Xem nào, Charlie, khi anh nghĩ tới việc Jack Nicklaus đang trên đường trở thành vận động viên vĩ đại nhất trong lịch sử golf, chúng ta sẽ nhận thấy anh ta ra đi như vậy cũng không phải là không hay."

Gã phóng viên nhìn Dallie ngờ vực. "Tay golf vĩ đại nhất? Anh quên những người như Ben Hogan và Arnold Palmer rồi à?" Gã dừng lại tỏ vẻ tôn kính trước khi bật ra cái tên tiếp theo, cái tên thiêng liêng nhất trong giới golf. "Anh quên mất Bobby Jones rồi sao?"

"Không có người nào chơi giống như Jack Nicklaus cả," Dallie nói chắc nịch. "Kể cả Bobby Jones."

Skeet đang tán gẫu với Luella, chủ quán bar, nhưng nghe thấy cái tên Nicklaus được nhắc đến anh lập tức cau mày và hỏi tay phóng viên về khả năng đi hết mùa giải Super Bowl của đội Cowboys. Skeet không thích Dallie nói về Nicklaus, nên anh có thói quen cắt ngang mọi cuộc đối thoại đang đi theo hướng đó. Skeet bảo nếu lời chuyện Nicklaus ra sẽ khiến sự nghiệp của Dallie đi thẳng xuống địa ngục. Dallie sẽ chẳng thừa nhận đâu, nhưng Skeet khá là có lí.

Trong lúc Skeet và tay phóng viên buôn về đội Cowboys, Dallie cố rũ bỏ cảm giác chán chường bao phủ lên anh vào mỗi khi mùa thu về đầu đặn như nhịp đồng hồ bằng cách tập trung vào suy nghĩ lạc quan. Anh đã kiếm được mấy nghìn tiền giải thưởng và gấp đôi chỗ đó qua những trò cá độ điền rồ - chơi best ball (Là một hình thức thi đấu từ 2 người trở lên chấm điểm theo đội, nhóm cho từng lỗ bằng cách chọn điểm tốt nhất của người trong nhóm, đội) dùng tay trái, đánh bóng vào số 0 ở giữa trên tấm biển 200 yard ngoài sân tập, chơi một trận ứng biến trên một cái rãnh cạn và một đoạn ống cống bê tông dài bốn mươi foot. Anh còn thử cả trò của Trevino là chơi một số lỗ theo kiểu tung bóng lên không trung rồi đánh bằng một chai Dr Pepper nặng ba mươi hai ounce, nhưng lớp thủy tinh giờ

không dày như hõ Super Mex nghĩ ra nếp gấp đặc biệt trong chiếc túi giấy grab bag của những trò cá độ golf, nên Dallie đã bỏ cuộc sau khi người ta phải khâu năm mũi ở bàn tay phải của anh. Dù bị thương, anh vẫn kiếm được kha khá để trả tiền xăng và duy trì cuộc sống thoải mái cho Skeet và mình. Đó không phải là may mắn, mà là sự nỗ lực lớn gấp nhiều lần so với nghề kiếm cơm của ông già Jaycee Beaudine là quanh quẩn các bến tàu dọc Buffalo Bayon ở Houston.

Tính đến nay Jaycee đã chết được tròn năm, cuộc sống của ông ta bị cuốn trôi bởi rượu cộng với một cơn điên giận. Dallie không hay biết cha mình chết cho đến mấy tháng sau khi sự việc xảy ra khi anh tình cờ gặp một trong những ông bạn nhậu của Jaycee trong một quán rượu ở Nacogdoches. Dallie ước gì mình biết sớm để anh có thể đứng bên quan tài của Jaycee, nhìn xuống thi hài cha mình, và nhõ vào chính giữa cặp mắt nhắm nghiền của lão già đó. Một bãi nước miếng cho tất cả những vết thương anh nhận được từ nắm đấm của Jaycee, tất cả những nhục mạ anh hứng chịu suốt thời thơ ấu, tất cả những lần anh nghe Jaycee gọi anh là đồ vô dụng....thằng ái....thằng vớt đi... cho đến khi anh không thể chịu đựng thêm nữa và bỏ nhà ra đi ở tuổi mười lăm.

Từ những gì có thể nhìn ra trong số ít ỏi những bức ảnh cũ, thì Dallie thừa hưởng phần lớn đường nét của mẹ mình. Bà cũng đã bỏ đi, từ già Jaycee không lâu sau khi Dallie chào đời, và không buồn để lại địa chỉ nơi mình đến. Jaycee có lần tiết lộ là nghe nói bà đã đi Alaska, nhưng ông ta chưa bao giờ thử đi tìm. "Phiền phức bỏ mẹ," Jaycee bảo với Dallie. "Không người đàn bà nào đáng để ta rước lăm phiền phức đến thế, nhất là khi quanh ta còn ối đàn bà."

Với mái tóc dày màu nâu vàng và đôi mắt rộp hàng mi đen, Jaycee thu hút nhiều phụ nữ hơn mức ông ta có thể xử trí. Trong những năm đó có ít nhất một tá phụ nữ đến sống với họ với thời gian dài ngắn khác nhau, một số còn đem theo cả con cái. Có người chăm sóc Dallie chu đáo, có người ngược đãi anh. Khi lớn hơn, anh nhận thấy những người hành hạ anh hình như ở lại lâu hơn những người khác, có lẽ vì phải xấu tính thì mới ở được với Jaycee nhiều hơn là vài tháng.

”Ông ta bẩm sinh đã độc ác rồi,” một trong những người phụ nữ khá tử tế đã nói với Dallie trong khi đóng gói hành lý. ”Có những người như thế đấy. Thoạt đầu ta không nhận ra bản chất của Jaycee vì ông ta thông minh, và ông ta có thể nói năng ngọt ngào đến độ ta cảm thấy mình là người phụ nữ đẹp nhất trên đời. Nhưng bên trong ông ta có cái gì đó méo mó khiến ông ta ác độc từ trong máu. Đừng nghe tất cả những lời vớ vẩn ông ta nói về cháu, Dallie ạ. Cháu là một đứa trẻ giỏi giang. Ông ta chỉ sợ khi trưởng thành cháu sẽ làm nên chuyện, đi đâu mà cả đời ông ta chẳng thể thực hiện được.

Dallie gắng tránh xa tầm nắm đấm của Jaycee hết mức có thể. Lớp học trở thành thiên đường an toàn nhất của anh, và không như các bạn học anh không bao giờ cúp cua – trừ phi anh dính những vết thương nghiêm trọng trên mặt, lúc đó anh sẽ đến chơi với các caddy làm việc ở câu lạc bộ thể thao phía cuối đường. Họ dạy anh đánh golf, và đến năm mười hai tuổi anh đã tìm thấy một chốn an toàn hơn trường học.

Dallie lắc đầu xua đi những hồi ức cũ và bảo Skeet đã đến giờ về. Họ trở lại nhà nghỉ, nhưng dù mệt rũ, Dallie vẫn nghĩ lan man về quá khứ nên trầm trọc rất lâu.

Với vòng đấu loại đã kết thúc và vòng Pro-Am đã lùi xa, cuộc đấu thực sự bắt đầu vào ngày hôm sau. Giống như mọi giải golf chuyên nghiệp lớn khác, giải Orange Blossom Open tổ chức hai vòng đầu tiên vào thứ Năm và thứ Sáu. Những tay golf vượt qua vòng loại trừ ngày thứ Sáu tiếp tục đến với hai vòng đấu cuối cùng.

Dallie không chỉ vượt qua vòng loại hôm thứ Sáu, anh còn dẫn đầu giải đấu với bốn gậy khi đi qua rừng phóng viên truyền hình để đến chỗ tee đầu tiên của vòng đấu cuối cùng sáng Chủ Nhật.

”Hôm nay cậu chỉ cần giữ bình tĩnh là được, Dallie,” Skeet nói. Anh đập đập cổ tay lên đầu túi gậy golf của Dallie và bẽn lẽn nhìn sang bảng xếp hạng, nơi tên của Dallie nằm nổi bật ở vị trí đầu tiên. ”Hãy nhớ hôm nay cậu chơi trận đấu của cậu, không phải của người nào khác. Đẹp lữ camera kia khỏi đầu và chỉ tập trung cú đánh hiện tại thôi.”

Dallie thậm chí chẳng gật đầu ra ý đã nghe thấy lời dặn dò của Skeet. Thay vào đó anh cười toe toét với một phụ nữ da ngăm cực kì xinh đẹp đứng gần hàng dây chằng quây thành khu vực cho fan. Cô gái mỉm cười đáp lại, nên anh tạt vào buông mấy lời tán dóc với cô nàng, hành xử như thể mình chẳng có mối quan tâm nào khác trên thế gian, cứ như thắng giải đấu này không phải là điều quan trọng nhất trong đời anh, như thể năm nay sẽ chẳng có lễ Halloween nào hết.

Dallie chơi trận đấu cặp cuối cùng với Johnny Miller, người đang dẫn đầu về số giải thưởng mùa giải năm đó. Khi đến lượt Dallie phát bóng đầu tiên, Skeet đưa anh cây gậy gỗ số ba cùng với lời khuyên. "Hãy nhớ hôm nay cậu là tay golf trẻ nhất giải. Cậu biết thế và tôi biết thế. Chúng ta có nên để cho phần còn lại của thế giới biết đi đâu đó không?" Dallie gật đầu, lấy tư thế, và bước vào trận đấu sẽ đi vào lịch sử.

Qua mười bốn lỗ, Dallie vẫn dẫn trước với mười sáu điểm dưới par. Chỉ còn bốn lỗ phía trước, Johnny Miller đang bám rất sát, nhưng anh ta vẫn còn thua bốn gậy. Dallie gạt Miller khỏi tâm trí và chỉ chú tâm vào lượt đánh của mình. Khi đánh nhẹ bóng vào lỗ golf ở khoảng cách năm feet, anh tự nhủ mình đúng là sinh ra để chơi golf. Có những nhà vô địch do rèn luyện mà nên, nhưng cũng có những nhà vô địch được hình thành từ lúc thụ thai. Cuối cùng anh cũng sẽ xứng đáng với danh tiếng mà những tờ tạp chí đã tạo ra cho anh. Với tên anh nằm trong top dẫn đầu giải Orange Blossom Open, Dallie có cảm giác như anh đã lọt lòng mẹ với một quả bóng Titleist mới toanh nắm chặt trong tay.

Những sỏi chân của anh trở nên dài hơn khi anh đi xuống đường fairway số mười lăm. Rừng camera theo sát từng cử động của anh, và trong anh sự tự tin đang ngập tràn. Những thất bại ở vòng cuối cùng của hai năm về trước giờ đã lùi lại sau lưng. Chúng chỉ là sự ăn may, không hơn. Thành nhóc Texas này sắp sửa làm thế giới golf phải bùng cháy.

Nắng rơi vào mái tóc vàng của anh và làm ấm chiếc áo sơ mi của anh. Ở khu vực khán giả, một fan nữ có thân hình nóng bỏng gửi cho anh một nụ hôn gió. Anh cười và làm động tác bắt lấy nụ hôn giữa không trung và cho

nó vào túi áo.

Skeet đưa ra cây gậy sắt số tám cho một cú đánh approach shot đơn giản đến green số mười lăm. Dallie nắm chặt cây gậy, đứng vào vị trí, cảm thấy sung sức và thoải mái. Vị trí dẫn đầu của anh rất vững chắc, đây là trận đấu của anh, không gì có thể cướp đi chiến thắng này cả.

Không gì hết trừ Bear.

Mày không thực sự cho rằng mày có thể thắng trận này, đúng không Beaudine?

Giọng của Bear vang lên trong đầu Dallie nghe to và rõ như thể Jack Nicklaus đang đứng ngay cạnh anh vậy.

Những nhà vô địch như chúng tôi mới thắng các giải golf, chứ không phải dạng thất bại như cậu.

Biến đi, Dallie gào lên trong đầu. Đừng hiện ra vào lúc này! Mồ hôi bắt đầu rịn ra trên trán anh. Anh chĩnh lại tay cầm gậy, cố thả lỏng trở lại, cố gắng không nghe giọng nói kia.

Mày có gì để khoe ra chứ? Mày đã làm gì cuộc đời mày ngoài trừ phá hỏng mọi thứ hả?

Để tôi yên! Dallie lùi khỏi quả bóng, xem xét lại đường đi của bóng, rồi đứng lại vào vị trí. Anh vung gậy và thực hiện cú đánh. Đám đông cùng ò lên một tiếng khi quả bóng bay sang trái và đáp xuống một chỗ vừa cao vừa gồ ghề. Trong đầu Dallie, Bear đang lắc lắc cái đầu tóc vàng đờ đờ của mình.

Đó chính là điều tao nghĩ đấy, Beaudine. Mày chẳng hề có tố chất để tạo nên một nhà vô địch.

Skeet, lo lắng ra mặt, bước đến cạnh Dallie. "Cú đánh đó từ chỗ quái nào ra thế? Giờ thì cậu sẽ phải nhặt nhanh từng tí một để đạt điểm chuẩn."

”Tôi chỉ mất thăng bằng thôi,” Dallie vặc lại, rồi uốn ngực đi về phía green.

Mày mất hết can đảm thì có, Bear thì thào đáp lại.

Bear bắt đầu xuất hiện trong đầu Dallie không lâu sau khi Dallie bước vào chơi ở giải golf chuyên nghiệp. Trước đó, anh chỉ nghe thấy giọng của Jaycee. Về mặt logic thì Dallie hiểu rằng chính anh đã tạo ra Bear, và anh biết có sự khác biệt rất lớn giữa một Jack Nicklaus nói năng hòa nhã lịch thiệp ở đời thực và cái đờ quỳ sứ ăn nói hệt Nicklaus, và trông giống y như Nicklaus, và biết tất cả những bí mật sâu kín nhất của Dallie.

Nhưng logic không có mấy liên quan đến những con quỳ sống ẩn dật, và không phải tình cờ mà con quỳ ẩn dật của Dallie đội lốt Jack Nicklaus, một người mà anh ngưỡng mộ hơn bất cứ ai – người có một gia đình êm ấm, sự tôn trọng từ các đồng nghiệp, và có những trận đấu golf kinh điển nhất mà thế giới từng được chứng kiến. Một người sẽ không biết thất bại là gì nếu anh ta cố gắng.

Mày là một thằng nhóc ở sai chỗ ngay từ xuất phát điểm, Bear thì thàn khi Dallie nắn một đường bóng ngắn trên green số mười sáu. Bóng chồm đến mép lỗ rồi lăn ra ngoài.

Johnny Miller ném cho Dallie một cái nhìn đầy biểu cảm, rồi đánh bóng vào lỗ ăn điểm par. Hai hố sau đó khi Dallie đánh đường bóng thứ mười tám, bốn gậy dẫn trước của anh đã bị giảm xuống thành ngang bằng với Miller.

Ông già mày đã bảo mày sẽ chẳng bao giờ làm nên trò trống gì, Bear lại nhài khi đường bóng của Dallie chệch hẳn sang phải. Sao mày không chịu nghe hả?

Càng chơi dở thì Dallie càng ra sức đùa cợt với đám đồng. ”Cú đánh khốn nạn vừa rồi từ đâu ra ấy nhỉ?” anh gọi vọng tới chỗ họ, gãi gãi đầu với một vẻ hoang mang giả bộ. Rồi anh chỉ vào một phụ nữ đẩy đà bộ dạng nghiêm

ngắn đứng sát vạch dây thùng. ”Thưa bà, có lẽ tốt hơn bà hãy đặt túi xuống và qua đây để bà có thể đánh hộ tôi gậy tiếp theo.”

Anh dính điểm bogey (+1 gậy so với par) ở hố cuối cùng và Miller được birdie (-1 gậy so với điểm par). Sau khi các vận động viên đã kí vào thẻ điểm của mình, chủ tịch giải đấu trao cho Miller chiếc cúp danh giá cùng với tấm séc ba mươi nghìn đô la. Dallie bắt tay, vỗ vai chúc mừng Miller, sau đó bước tới chỗ đám đông tiếp tục tán dóc.

”Đây là cái tôi nhận được vì đã để cho Skeet banh miệng mình ra và đổ tất cả số bia ấy vào họng tôi. Hôm nay đến bà cố tôi cũng có thể chơi tốt hơn với một cái cào cỏ và đôi giày pa tanh.”

Nguyên thời tuổi thơ Dallie Beaudine chỉ tìm cách né nắm đấm của cha mình, nên anh biết tốt hơn hết là đừng để cho bất cứ ai nhìn ra mỗi khi anh bị tổn thương.

CHƯƠNG 4

Francesca đứng giữa một biển váy dạ tiệc đã bị loại ra và ngắm nghía hình ảnh mình trong bức vách dựng bằng các tấm gương ở cuối phòng ngủ của cô, hiện được trang trí bằng những tấm rèm lụa sọc màu pastel, hài hòa với những chiếc ghế Louis XV, và một bức tranh của Matisse thời kì đầu. Giống như một kiến trúc sư chìm đắm trong bản thiết kế, cô dõi tìm trên gương mặt hai mươi tuổi của mình những khiếm khuyết giả tưởng có thể xuất hiện một cách trời ơi đất hỡi kể từ lần cuối cùng cô soi gương. Chiếc mũi nhỏ thẳng tắp của cô phủ một lớp phấn trong mờ có giá mười hai bảng một hộp, viền mắt đánh màu khói, và hàng lông mi, được chuốt cẩn thận bằng một chiếc lược đũa nhỏ xíu, sau đó phủ lên bốn lớp mascara nhập khẩu từ Đức. Cô hạ ánh mắt phê phán xuống khung áo mảnh ôm gọn đường cong thanh tú của bộ ngực, rồi sấp soi vòng eo thắt đáy lưng ong trước khi chuyển xuống đôi chân, xỏ trong chiếc quần da lộn màu sơn mài xanh lục kết hợp một cách hoàn hảo với chiếc áo lụa màu ngà trong bộ sưu tập của Piero De Monzi. Cô vừa được phong tặng là một trong mười phụ nữ đẹp nhất nước Anh năm 1975. Dù cô sẽ chẳng bao giờ đần độn đến mức nói to đi đâu này, nhưng cô vẫn âm thầm thắc mắc tờ tạp chí làm gì với

chín người phụ nữ kia được cơ chứ. Những đường nét thanh tú của Francesca đẹp một cách cổ điển hơn hẳn mẹ cũng như bà ngoại cô, và sinh động hơn rất nhiều. Đôi mắt xanh lục sắc sảo của cô có thể trở nên lạnh lùng và xa cách như mắt mèo mỗi khi cô không vui, hoặc ngạo ngược như mắt cô hầu bàn ở khu Soho nếu tâm trạng cô thay đổi. Khi nhận ra đôi mắt đã mang lại cho mình nhiều sự chú ý như thế nào, cô bắt đầu làm nổi bật sự giống nhau giữa mình với Vivien Leigh và để một kiểu tóc quần bồng bênh dài chấm vai, thỉnh thoảng còn dùng kẹp tóc kẹp hết tóc ra sau lộ gương mặt nhỏ nhắn nhằm khiến sự tương đồng thêm rõ nét.

Trong lúc thưởng thức hình ảnh của mình, cô không may mắn nghĩ rằng mình nông cạn và tự phụ, rằng có nhiều người mà cô coi là bạn khó khăn lắm mới chịu đựng được cô. Đàn ông mê mệt cô, đó mới là điều đáng kể. Cô đẹp đến ghen tở, quyến rũ tốt độ mỗi khi cô định tâm làm thế, rằng chỉ có những người đàn ông sắt đá nhất mới có thể cưỡng lại được cô. Đối với cánh đàn ông được ở bên Francesca giống như làm một liều ma túy vậy, và kể cả khi mối quan hệ đã kết thúc, nhiều người vẫn thấy mình quay trở lại hòng được tái nghiệm lần nữa.

Giống mẹ mình, cô ăn nói cường điệu và đặt câu chữ ở dạng in nghiêng vô hình, làm cho ngay cả sự việc tầm thường nhất cũng nghe giống như một chuyến phiêu lưu kì thú. Dân tình đồn rằng cô là một phù thủy ở trên giường, mặc dù cụ thể có những ai thực sự xâm nhập qua lớp vỏ bọc quyến rũ của Francesca ngày càng trở nên mơ hồ. Cô hôn tuyệt hảo, đó là điều chắc chắn, dựa vào ngực anh đàn ông, cuộn tròn trong vòng tay anh ta như một nàng mèo câu dẫn, thỉnh thoảng lại liếm miệng anh ta bằng đầu lưỡi hồng hồng nhỏ xinh của mình.

Francesca chưa bao giờ dừng lại để ngẫm ra rằng đàn ông tôn thờ cô vì cô thường thể hiện những mặt tốt nhất của mình đối với họ. Họ không phải chịu đựng những hành động thiếu suy nghĩ, những lần trễ hẹn thường xuyên, hay những cơn hờn giận mỗi khi cô không được như ý. Đàn ông làm cho cô bùng nổ như một đóa hoa. Chỉ ít là một thời gian...đến khi cô thấy chán. Sau đó cô trở nên quá quắt không chịu nổi.

Trong lúc thoa một lớp son bóng màu san hô lên môi, cô không khỏi mỉm

cười khi nhớ lại cuộc chinh phục ngoạn mục nhất của mình, mặc dù cô vô cùng điên tiết vì anh ta đã không chấp nhận chuyện chia tay của họ một cách tốt hơn. Nhưng cô còn có thể làm gì? Mấy tháng trời ở vị trí phụ thuộc trước những trọng trách cao cả của anh ta đã rọi luồng ánh sáng ớn lạnh của thực tại vào những ảo mộng ấm áp diệu kỳ về cuộc sống hoàng gia bất diệt mà cô đang tận hưởng – những cỗ xe ngựa khung kính, những cánh cửa thánh đường mở rộng, kèn trumpet tấu rộn rã – những ảo mộng không phải là không hoàn toàn hình dung được đối với một cô gái được nuôi nấng trong phòng ngủ của một công chúa.

Khi cuối cùng cô cũng tỉnh ngộ về mối quan hệ của họ và nhận ra mình không muốn sống một cuộc sống phục tùng Đế chế nước Anh, cô đã cố gắng chia tay với anh ta một cách nhẹ nhàng nhất có thể. Nhưng anh ta vẫn đón nhận chuyện đó khá là tệ hại. Giờ cô có thể nhìn thấy anh ta đúng như bộ dạng anh ta trong buổi tối hôm đó – trang phục may đo không chút tì vết, đầu tóc láng lẫy, giày da đắt tiền. Làm thế quái nào cô biết được một gã đàn ông không có lấy một nếp nhăn ở bên ngoài lại có thể mang từng ấy sự tự ti bên trong? Cô nhớ đến buổi tối cách đây hai tháng khi cô chấm dứt quan hệ với một nam tước chuẩn mực nhất nước Anh.

Họ vừa kết thúc bữa ăn tối trong dãy phòng riêng của anh ta, và gương mặt anh ta mang vẻ trẻ trung và yếu đuối lạ kì khi ánh nến làm mềm đi những đường nét quý tộc trên mặt. Cô nhìn anh ta qua chiếc bàn phủ khăn trải bằng lụa Damask có tuổi thọ đúng hai trăm năm và bộ đồ ăn bằng sứ viền vàng hai tư karat, cố gắng làm cho anh ta hiểu qua vẻ mặt tha thiết của mình rằng chuyện này đối với cô còn khó khăn hơn rất nhiều so với anh ta.

”Anh hiểu,” anh ta nói, sau khi cô đã đưa ra các lí do, một cách tế nhị hết mức có thể, để không tiếp tục mối quan hệ của họ nữa. Và rồi, một lần nữa, ”Anh hiểu.”

”Anh hiểu thật chứ?” Cô nghiêng đầu khiến mái tóc đổ sang một bên, để ánh nến chiếu vào hai sợi kim cương giả đang đung đưa nơi tai cô, lấp lánh như một chuỗi ngôi sao trên bầu trời màu hạt dẻ.

Câu trả lời thẳng thừng của anh ta làm cô choáng. ”Thực ra là không.” Đây

ghế lùi khỏi bàn, anh ta đột ngột đứng dậy. "Anh chẳng hiểu gì hết." Anh ta nhìn xuống nền nhà rồi lại ngẩng lên nhìn cô. "Anh phải thừa nhận rằng anh mê em, Francesca, còn em thì cho anh đầy đủ lí do để tin rằng em có tình cảm với anh."

"Đúng vậy," cô trả lời sốt sắng. "Tất nhiên là em có tình cảm với anh."

"Nhưng không đủ để chấp nhận tất cả những cái đi cùng với anh."

Cái tổ hợp của lòng kiêu hãnh thâm căn cố đế và sự tổn thương mà cô nghe thấy trong giọng anh ta khiến cô cảm thấy tội lỗi đầy mình. Chẳng phải những nhân vật trong hoàng gia thường che giấu cảm xúc của họ sao, bất kể trong hoàn cảnh nào? "Những cái đó rất là nhiều," cô nhắc anh ta.

"Thì đúng thế?" Tiếng cười của anh ta điềm chút chua chát. "Tôi thật ngu xuẩn khi tin rằng cô quan tâm đến tôi đủ để chấp nhận chúng."

Giờ đây, ở một mình trong phòng, Francesca thoáng nhìn mặt với hình ảnh mình trong gương. Vì trái tim cô chưa bao giờ rung động trước ai, nên cô luôn thấy khá ngạc nhiên khi một trong những người đàn ông qua lại với cô phản ứng mạnh đến vậy khi hai người chia tay.

Tuy nhiên đó đã là chuyện của quá khứ. Cô đóng nắp thời son và tìm cách xốc dậy tinh thần bằng cách ngâm nga một bài hát Anh theo điệu dance hall từ những năm 1930 về một người đàn ông khiêu vũ với một cô gái từng được khiêu vũ với Hoàng tử xứ Wales.

"Mẹ đi đây, con yêu," Chloe xuất hiện ngoài cửa, vừa nói vừa chỉnh lại vành chiếc mũ phớt màu kem trên mái tóc đen cắt ngắn uốn quăn. "Nếu Helmut gọi, thì bảo là một giờ mẹ sẽ về nhé."

"Nếu Helmut gọi, con sẽ bảo ông ta là mẹ chết ngắc rồi." Francesca chống tay lên hông, những móng tay sơn màu nâu vàng của cô trông như những quả hạnh nhỏ khi cô sốt ruột gõ chúng lên chiếc quần da màu xanh lục.

Chloe cài cúc cổ chiếc áo lông chồn. "Này con yêu..."

Trong Francesca nhói lên một cảm giác hồi hận khi bây giờ cô mới để ý thấy mẹ mình nom phờ phạc thế nào, nhưng cô dần xuống, tự nhủ rằng sự tự hủy hoại bản thân của mẹ vì đàn ông mấy tháng gần đây đã trở nên trầm trọng và cô với bốn phận làm con phải chỉ ra đi ầu đó. "Đó là một tên đi đực, mẹ à. Chuyện đó ai ai cũng biết. Cái mác hoàng thân Đức của hấn là lừa mẹ đó." Cô vươn tay qua hàng mắc Porthault ướp hương thơm trong tủ tới giá treo chiếc thắt lưng vẩy cá bằng vàng cô mua ở David Webb lần đến New York vừa rồi. Sau khi thắt nó vào eo, cô hướng sự chú ý trở lại Chloe. "Con thấy lo cho mẹ. Dưới mắt mẹ xuất hiện quầng thâm rồi, và trông mẹ thường xuyên mệt mỏi. Mà dạo này sống với mẹ cũng là cả một thử thách. Mới hôm qua đây thôi mẹ mang về cho con chiếc kimono Givenchy màu be thay vì cái màu bạc mà con đã dặn."

Chloe thở dài. "Mẹ xin lỗi. ầu mẹ lu bu nhiều thứ quá, lại thêm chứng mất ngủ. Hôm nay ra ngoài mẹ sẽ lấy cho con chiếc kimono bạc luôn."

Niềm vui của Francesca khi nghe thấy mình sẽ có chiếc kimono đúng ý không che mờ được nỗi lo về Chloe. Một cách nhẹ nhàng hết sức có thể, cô cố gắng làm cho Chloe hiểu chuyện này nghiêm trọng cỡ nào. "Mẹ đã bốn mươi rồi. Mẹ nên chăm lo cho bản thân nhiều hơn. Mấy tuần nay mẹ còn chưa đi chăm sóc mặt được một lần."

Trong nỗi hốt hoảng, cô nhận thấy mình đã động đến nỗi đau của mẹ. Cô vội ào tới ôm lấy bà hòa giải, cẩn thận không làm hoen lớp phấn má tinh tế màu nâu nhạt của mình. "Mẹ đừng để ý nhé. Con luôn ngưỡng mộ mẹ. Và mẹ vẫn là bà mẹ đẹp nhất London."

"Nhắc đến làm mẹ lại nhớ - một bà mẹ trong ngôi nhà này là đủ rồi. Con vẫn đang dùng thuốc tránh thai đấy chứ?"

Francesca rên lên. "Lại nữa rồi..."

Chloe rút đôi găng tay trong chiếc túi xách Chanel da đà điều ra và bắt đầu mang vào. "Mẹ không chịu đựng nổi ý nghĩ con mang thai khi vẫn còn quá trẻ. Có thai là rất nguy hiểm."

Francesca vén tóc ra sau vai và quay lưng lại gương. "Càng có lí do để không được quên đi điều đó," cô nhẹ nhàng nói.

"Cứ cẩn thận thì hơn, con ạ."

"Đã bao giờ mẹ thấy con mất kiểm soát trong chuyện gì liên quan đến đàn ông chưa?"

"Ồn trời là chưa." Chloe dùng hai ngón tay cái đẩy phần cổ áo lông chồn lên tận cằm. "Giá như mẹ giống con được vài phần năm mẹ hai mươi tuổi." Bà nở nụ cười ảo não. "Mình đang đối gặt ai vậy? Giá như mẹ được như con ngay lúc này." Bà gửi một nụ hôn gió, vẫy túi xách chào tạm biệt và đi xa dần vào cuối hành lang.

Francesca chun mũi trong gương, rồi giật cái lược giắt trên tóc ra và bước lại chỗ cửa sổ. Trong lúc nhìn trân trân xuống vườn, đoạn hồi ức không mong muốn về chuyện cũ giữa cô và Evan Varian dội về, và cô bất giác rùng mình. Dù rằng cô biết sex không thể đáng sợ đến thế với hầu hết phụ nữ, nhưng trải nghiệm của cô với Evan ba năm trước đã khiến cô gần như mất hẳn mong muốn một sự thử nghiệm xa hơn, ngay cả với những người đàn ông hấp dẫn cô. Lời chế nhạo của Evan về sự lãnh cảm của cô cứ ẩn núp trong những góc sâu của tâm thức cô, nhảy ra vào những thời điểm oái oăm nhất để quấy rầy cô. Cuối cùng, vào mùa hè năm ngoái, cô đã thu hết can đảm và chấp nhận để một nhà điêu khắc trẻ tuổi đẹp trai người Thụy Điển đưa cô lên giường.

Cô nhăn mặt khi nhớ lại chuyện đó khủng khiếp ra sao. Cô biết ý nghĩa của sex phải cao xa hơn việc có một gã đàn ông cứ nhấp nhô trên người mình, sờ soạng những nơi riêng tư nhất của mình và nhỏ mồ hôi tong tong từ nách xuống khắp người mình. Cảm tưởng duy nhất mà lần chung đụng ấy khơi lên trong cô là một nỗi lo lắng cực độ. Cô ghét việc mình có điểm yếu, cái cảm giác bất an mà cô đã bó tay không kiểm soát được. Đâu rồi cái sự gần gũi nhiệm màu mà thi ca vẫn viết? Tại sao cô không thể cảm thấy gần gũi với bất cứ một ai?

Qua việc chứng kiến những mối quan hệ của Chloe với đàn ông, Francesca đã sớm biết ở độ tuổi còn non nớt rằng sex là một mặt hàng có thể giao dịch như mọi hàng hóa khác. Cô biết trước sau gì cô cũng sẽ phải để cho một người đàn ông quan hệ với mình lần nữa. Nhưng cô xác định sẽ không thực hiện chuyện đó đến khi nào cô cảm thấy hoàn toàn kiểm soát được tình hình và những phần thưởng nhận về đủ giá trị để bào chữa cho nỗi lo lắng. Đúng ra là những phần thưởng có thể có, cô không rõ cho lắm. Tất nhiên là không phải tiền bạc. Tiền bạc hiện hữu một cách hiển nhiên, thậm chí cô chẳng mấy nghĩ đến. Cũng không phải địa vị xã hội, vì nó đã được đảm bảo chắc chắn khi cô mới chào đời. Mà là một thứ gì đó... một điếu mơ hồ đang vắng bóng trong cuộc sống của cô.

Tuy nhiên, là một người về cơ bản là lạc quan, cô nghĩ những kinh nghiệm đáng buồn về sex của mình biết đâu lại tốt. Quá nhiều người quen của cô nhảy hết từ giường nọ sang giường kia cho tới khi bọn họ mất sạch ý thức về lòng tự trọng. Cô không nhảy vào chiếc giường nào nữa cả, song cô có thể khoác một hình ảnh dạn dày kinh nghiệm trong chuyện ấy – thậm chí đánh lừa cả mẹ cô – cùng lúc đó vẫn được yên thân một mình. Nhìn chung, đó là một kế sách vẹn cả đôi đường, nó thu hút những đàn ông thú vị nhất.

Tiếng chuông điện thoại cắt ngang luồng suy nghĩ của cô. Giẫm lên đồng quần áo bị vứt ra, cô băng qua thảm nhắc máy lên. "Francesca nghe," cô nói, ngẩng xuống một trong những chiếc ghế Louis XV.

"Francesca, đừng gác máy. Anh phải nói chuyện với em."

"Được, nếu đây không phải là Saint Nicholas." Cô bắt chéo chân, ngắm nhìn những đầu móng tay xem còn chỗ nào chưa ổn.

"Em yêu, anh không định khiến cho em thành như vậy tuần trước." Giọng Nicholas đầy vẻ xoa dịu, và cô có thể tưởng tượng hình ảnh anh ta, ngồi ở bàn làm việc trong văn phòng, những đường nét nho nhã sắc lại quyết tâm. Nicky hết sức dễ thương và cực kỳ nhàm chán. "Anh rất khổ sở khi không có em," anh ta tiếp tục. "Anh xin lỗi nếu có lần ép em quá đáng."

”Anh nên xin lỗi đây,” cô tuyên bố. ”Nói thực, anh cư xử như một kẻ đạo đức giả đáng tởm. Tôi ghét bị quát tháo, và tôi không đánh giá cao việc phải mang cảm giác như mình là một con h ồly tinh thần tâm.”

”Anh xin lỗi, em yêu, nhưng anh thực sự đâu có quát tháo. Chính em mới –” Anh ta ngừng bật, có vẻ đã biết khôn mà dừng nhận xét đó lại.

Francesca thấy điểm lỗi cô tìm nãy giờ, một vết sứt g ần như không nhận thấy ở lớp sơn trên móng tay ngón trỏ. Vẫn ng ồi tại chỗ, cô nhào người về phía bàn trang điểm lấy lọ sơn móng màu nâu vàng của mình.

”Francesca, em yêu, anh nghĩ có thể em sẽ thích về Hampshire cùng anh cuối tuần này.”

”Rất tiếc, Nicky, tôi bận r ồi.” Nắp lọ sơn móng tay rơi xuống dưới cú giật của những ngón tay cô. Khi rút dây chốt ra, mắt cô chạm phải tờ báo nhỏ gấp hờ bên cạnh chiếc điện thoại. Một chiếc lót cốc bằng thủy tinh chặn bên trên, phóng to phần chữ in hình tròn nằm bên dưới nó khiến tên cô đập ngay vào mắt, những con chữ vắn vẹo như bị lọc qua một tấm gương làm méo ảnh.

Francesca Day, cô con gái xinh đẹp của người đàn bà nổi tiếng Chloe Day và là cháu ngoại của nhà thiết kế thời trang huyền thoại Nita Serritella, lại một lần nữa làm tan nát bao con tim. Nạn nhân mới nhất của cô nàng Francesca rực lửa là người thường cặp kè với cô dạo gần đây, người đàn ông điển trai Nicholas Gwynwick, ba mươi ba tuổi, người thừa kế sản nghiệp chế biến bia của dòng họ Gwynwick. Bạn bè xung quanh cho biết Gwynwick đang định công bố ngày cưới thì Francesca đột nhiên xuất hiện tay trong tay với ngôi sao màn ảnh mới nổi hai mươi ba tuổi, David Graves...

”Vậy thì cuối tuần sau được không?”

Cô xoay hông trên ghế, quay khỏi tờ báo để sửa lại móng tay. ”Tôi không nghĩ thế, Nicky. Thôi ta đừng làm chuyện này thêm khó khăn nữa.”

”Francesca.” Trong một khắc giọng Nicholas tưởng chừng như vỡ ra. ”Em – em đã nói em yêu anh. Anh đã tin rằng em...”

Một nếp nhăn xuất hiện trên trán cô. Cô cảm thấy có lỗi, mặc dù việc anh ta hiểu sai lời cô khó mà là lỗi của cô được. Cô dừng tay chổi, tì cằm gần hơn vào ống nghe. ”Tôi yêu anh, Nicky. Như một người bạn. Anh dễ thương và đáng mến...” *Và đáng chán nữa.* ”Ai mà không yêu anh được chứ? Chúng ta đã có những thời khắc tuyệt vời bên nhau. Như dạo bữa tiệc của Gloria Hammersmith khi Toby nhảy vào cái đài phun nước đồ sộ ấy –”

Cô nghe thấy một âm cảm thán nghẹn ngào từ đầu dây bên kia. ”Francesca, sao em có thể làm như thế?”

Cô thôi thôi móng tay. ”Làm gì cơ?”

”Đi chơi với David Graves. Em và anh gần như đã đính hôn cơ mà.”

”David Graves không liên quan gì đến anh,” cô bật lại. ”Chúng ta không đính hôn, và tôi sẽ bắt chuyện lại với anh khi nào anh biết cách nói năng văn minh hơn.”

”Francesca-”

Cô đập máy cái rụp. Nicholas Gwynwick có quyền gì mà chất vấn cô! Vừa thôi móng tay cô vừa bước lại tủ áo. Cô và Nicky đã có thời gian vui vẻ bên nhau, nhưng cô không yêu anh ta và chắc chắn không có ý định sống phần đời còn lại với một người ửu bia, dù hẳn có giàu sụ đi nữa.

Móng tay vừa khô là cô tiếp tục công cuộc tìm kiếm thứ gì để mặc cho buổi tiệc của Cissy Kavendish tối hôm đó. Còn chưa tìm được thứ mình cần thì cô đã giật mình vì tiếng gõ cửa, và một phụ nữ trung niên với mái tóc vàng hoe đi đôi tất chun cuộn xuống tận mắt cá bước vào phòng. Khi người phụ nữ bắt đầu cất mớ đồ lót gấp ngay ngắn trên tay vào tủ, bà ta lên tiếng, ”Tối nữa tôi ra ngoài độ vài giờ được không, cô Francesca.”

Francesca giơ lên một chiếc váy dạ tiệc bằng vải chiffon màu mật ong hiệu

Yves Saint Laurent với những chiếc lông đà điểu màu nâu và trắng bao quanh viền váy. Thực ra chiếc váy là của Chloe, nhưng Francesca đã mê mọt nó từ cái nhìn đầu tiên, nên cô đã cắt ngắn chân váy và thu nhỏ phần ngực áo trước khi chuyển nó sang tủ của mình. "Bà thấy mặc vải chiffon cho buổi tối mai thế nào, Hedda?" cô hỏi. "Có quá đơn giản không?"

Hedda xếp nốt bộ đồ lót cuối cùng của Francesca và đóng tủ lại. "Cô mặc thứ gì lên người cũng đều đẹp cả."

Francesca xoay người chần chịt trước gương rồi chun mũi. Chiếc váy Saint Laurent nhìn quá bảo thủ, xét cho cùng không phải là phong cách của cô. Thả chiếc váy xuống sàn, cô bước qua đóng quần áo đã bị loại ra và lại lục tủ lần nữa. Chiếc quần sóc ngắn bằng nhung thì được rồi, nhưng cô cần một chiếc áo để đi với nó nữa.

"Cô còn cần gì nữa không, cô Francesca?"

"Không đâu," Francesca lơ đãng trả lời.

"VẬY ĐẾN GIỜ DỪNG TRÀ TÔI SẼ QUAY LẠI," bà quản gia vừa nói vừa đi ra cửa.

Francesca quay lại định hỏi bà ta về bữa tối và lần đầu tiên nhận thấy bà quản gia đi lom khom khác hẳn ngày thường. "Chúng đau lưng lại hành hạ bà à? Tôi tưởng bà bảo đã đỡ hơn rồi chứ?"

"Đúng là đã đỡ hơn được chút ít," bà quản gia đáp, nặng nhọc đặt tay lên quả đấm cửa. "Nhưng mấy ngày gần đây nó đau quá khiến tôi cúi xuống rất khó khăn. Vì thế tôi muốn xin nghỉ mấy tiếng – để đến phòng khám."

Francesca nghĩ thầm thật khủng khiếp xiết bao nếu phải sống như bà Hedda tội nghiệp, với đôi tất cuộn xuống tận mắt cá và cái lưng đau nhức mỗi khi di chuyển. "Đợi tôi lấy chìa khóa," cô đề nghị trong một phút bốc đồng. "Tôi sẽ đưa bà đến chỗ bác sĩ của Chloe trên phố Harley và bảo ông ta gửi hóa đơn thanh toán cho tôi."

"Không cần đâu, thưa cô. Tôi đến phòng khám được rồi."

Nhưng Francesca bỏ ngoài tai. Cô ghét phải thấy người khác chịu đựng đau đớn và không chịu nổi ý nghĩ bà Hedda đáng thương không được chăm sóc y tế một cách tốt nhất. Sau khi lệnh cho bà giúp việc ra xe ngựa đợi, cô thay chiếc áo lụa sang chiếc áo len cashmere, đeo một chiếc vòng bằng ngà viền vàng lên cổ tay, gọi một cú điện thoại, xịt một ít nước hoa Femme mùi đào và mơ, rồi rời khỏi phòng – không mảy may nghĩ đến đóng quần áo và phụ kiện mình đã vứt đậy vì bà Hedda sẽ phải tiếp tục khom lưng lựa đồ trong đó khi quay lại.

Mái tóc cô xấp xỏa trên vai khi cô chạy xuống cầu thang, chiếc áo jacket da cáo pha đồ mĩ phẩm trên tay đựng đưa theo nhịp, đôi bốt bằng da mềm lún vào thảm. Bước xuống dưới sảnh, cô đi qua một bộ đôi cây cảnh tả hình tròn hai tầng trong chậu gốm. Chỉ một chút ánh nắng len được vào sảnh, nên cây trồng ở đây không bao giờ được tươi tốt và cứ sau sáu tuần là phải thay mới, một sự phung phí mà cả Chloe lẫn Francesca không lấy làm bận tâm. Chợt chuông cửa reo.

”Phiền thật,” Francesca lầm bầm, nhìn đồng hồ đeo tay. Nếu không nhanh chân lên, cô sẽ chẳng thể đưa Hedda đến bác sĩ và vẫn còn thời gian mặc đồ để đến bữa tiệc của Cissy Kavendish. Đây nóng, cô gần như giật tung cánh cửa.

Một viên cảnh sát mặc đồng phục đứng ngoài cửa đang dò cuốn sổ nhỏ cầm trên tay. ”Tôi muốn gặp Francesca Day,” anh ta nói, mặt hơi ửng đỏ khi ngẩng đầu lên và trông thấy vẻ đẹp chói ngợp của cô.

Trong đầu cô nhá lên hình ảnh về đồng vé phạt giao thông mình chưa nộp nằm rải rác trong ngăn kéo trên lầu, và cô nở nụ cười tươi tắn nhất với anh ta. ”Chính là tôi đây. Có chuyện gì sao?”

Anh ta nhìn cô một cách nghiêm nghị. ”Cô Day, e rằng tôi mang tới tin chẳng lành.”

Giờ cô mới để ý thấy anh ta đang cầm thứ gì đó bên sườn. Một cơn rùng mình ớn lạnh quét qua cô khi cô nhận ra đó là chiếc túi xách Chanel bằng

da đà điều của Chloe.

Viên cảnh sát nuốt khan vẻ không thoải mái. "Có vẻ đã xảy ra một tai nạn khá nghiêm trọng liên quan đến mẹ của cô..."

CHƯƠNG 5

Dallie và Skeet phóng xe trên đường U.S. 49 hướng đến Hattiesburg, Mississippi. Dallie đã chớp mắt được hai tiếng ở ghế sau trong lúc Skeet cầm lái, nhưng lúc này anh đã lại ngồi sau vô lăng, lấy làm mừng vì đến 8:48 sáng anh mới phải thi đấu, nên anh sẽ có thời gian đánh dạo vài quả trước. Anh chúa ghét những chuyến lái xe thâu đêm kiểu này từ vòng chung kết giải đấu này sang vòng sơ loại giải đấu khác. Nếu những tay đại tư bản của giải PGA phải đi vài chuyến xuyên đêm qua ba đường biên giới bang và đi qua hàng trăm tấm biển Stuckey, anh nghĩ thế nào bọn họ cũng sẽ mau chóng thay đổi luật chơi.

Trong khi thi đấu, Dallie không bận tâm chuyện ăn mặc – miễn sao áo anh không có hình động vật và không dính màu hồng – nhưng bên ngoài sân golf anh lại đặc biệt chú trọng đến trang phục. Anh thích quần jeans xé bó sát của Levis đi với boots da khâu tay cao đến mắt cá và một chiếc T-shirt đủ cũ để anh có thể cởi phất ra nếu tâm trạng hứng khởi và dùng nó để lau ca pô chiếc Buick Riviera mà không lo làm xước sơn. Một số fan nữ gửi cho anh những chiếc mũ cao bồi, nhưng anh chưa bao giờ đội, anh thích mũ lưỡi trai cup vành hơn, như cái anh đang đội hiện giờ. Anh bảo hãng Stetson đã bị hủy hoại vĩnh viễn khi sản phẩm của họ bị quá nhiều nhân viên bảo hiểm bụng phệ trong những bộ leisure suit bằng polyester sử dụng. Không phải Dallie có thành kiến với chất polyester – chừng nào nó do Mỹ sản xuất.

"Đây là câu chuyện dành cho cậu," Skeet nói.

Dallie ngáp dài và tự hỏi mình có thể đánh được hai gậy sắt cho ra hần không. Anh đã được nghỉ ngơi ngày hôm trước, nhưng vẫn không thể luận ra lí do vì sao. Từ sau thảm họa năm ngoái ở giải Orange Blossom Open, anh đã chơi tốt hơn, nhưng dù cố gắng mấy anh vẫn không vươn lên khỏi

vị trí thứ tư trong mọi giải đấu lớn mùa này.

Skeet đưa tờ báo lại gần ánh đèn từ học dựng đờ. "Còn nhớ ngày trước tôi từng cho cậu xem bức ảnh một cô bé người Anh luôn cặp kè với một gã hoàng tử và những ngôi sao điện ảnh không?"

Có lẽ mình đổi tư thế quá nhanh, Dallie nghĩ. Có thể vì thế mà anh đang gặp vấn đề với cây gậy sắt số hai. Hoặc có thể là ở cú backswing của anh.

Skeet tiếp tục. "Cậu đã nhận xét là cô ta thuộc dạng phụ nữ sẽ không bắt tay cậu trừ phi cậu đang đeo một chiếc nhẫn kim cương màu hồng. Giờ nhớ chưa?"

Dallie ừ hử.

"Dù sao đi nữa, có vẻ mẹ cô ta đã bị một chiếc taxi tông phải tuần trước. Ở đây người ta chụp được bức ảnh cô ta từ đám tang đi ra với một vẻ mặt đáng sợ. 'Francesca Day thất thốn vì thương tiếc người mẹ nổi tiếng,' là cái tí được giật. Cậu nghĩ bọn họ kiếm đâu ra món như thế?"

"Như thế nào?"

"Thất thốn. Từ kiểu đó."

Dallie chuyển trọng lượng sang một bên hông và thọc tay vào túi sau quần jeans. "Cô ta giàu. Nếu cô ta nghèo, bọn họ chỉ bảo là cô ta 'buồn' thôi. Anh còn kẹo cao su không?"

"Còn một gói Juicy Fruit."

Dallie lắc đầu. "Trên kia mấy dặm có một trạm dừng xe tải. Chúng ta ghé lại nghỉ chút đi."

Họ dừng xe và uống cà phê, rồi quay trở vào xe. Và họ đến Hattiesburg còn thừa thời gian cho Dallie chơi trận đầu, và anh dễ dàng đạt đi đầu kiện tham gia giải đấu. Sau đấy trên đường đến nhà nghỉ, hai người bọn họ đổ

lại bưu điện thành phố để kiểm tra hòm thư. Họ thấy một chồng hóa đơn đang đợi sẵn, cùng vài lá thư – trong đó có một lá khơi mào cuộc đấu khẩu diễn ra trên suốt đường đến nhà nghỉ.

”Tôi sẽ không bán mình, và tôi không muốn nghe về nó nữa,” Dallie quát lên khi giật mũ ra và quăng xuống giường trong phòng nhà nghỉ, rồi lột áo T-shirt qua đầu.

Skeet thì đã trễ giờ hẹn với cô hầu bàn tóc quấn phục vụ đồ uống, nhưng anh ngừng lên khỏi lá thư cầm trên tay và nhìn chăm chăm lưng ngực Dallie với đôi vai rộng và những bắp thịt đầu ra đầy. ”Cậu là thằng khốn cứng đầu nhất tôi từng gặp trong đời,” anh tuyên bố. ”Gương mặt xinh xẻo của cậu cùng với những múi ngực phát triển quá cỡ kia giờ đây có thể kiếm về cho chúng ta nhiều tiền hơn cây gậy số năm mòn vẹt của cậu kiếm được trong cả mùa giải này.”

”Tôi không khoe thân cho tờ lịch đờng dâm nam nào hết.”

”O.J. Simpson đã đờng ý rồi này,” Skeet chỉ ra, ”còn có Joe Namath và gã tén đồ trượt tuyết người Pháp kia nữa. Mẹ nó, Dallie, cậu là tay golf duy nhất bọn họ tính mời đấy.”

”Tôi không làm đâu!” Dallie gân cổ. ”Tôi không bán mình.”

”Cậu chẳng chụp mấy cái quảng cáo cho Foot-Joy trên tạp chí đó thôi.”

”Chuyện đó khác và anh thừa biết thế.” Dallie nện chân vào phòng tắm và đóng sầm cửa, rồi hét vọng từ trong ra. ”Foot-Joy làm ra đôi giày golf tuyệt hảo!”

Tiếng vòi sen tiếp tục chảy và Skeet lắc đầu. Lâu bà lâu bầu, anh băng qua sảnh về phòng mình. Bấy lâu nay rất nhiều người nhận thấy vẻ ngoài của Dallie ắt có thể cho cậu ta tấm vé một chiều đến Hollywood, nhưng thằng ngốc này chẳng biết nắm lấy cơ hội. Những người môi giới đã gọi mấy cú điện thoại đường dài cho cậu ta ngay năm đầu tiên cậu ta tham gia mùa giải, nhưng Dallie chỉ bảo họ rằng họ là một lũ hút máu người rồi sau đó

buông vài lời nhận xét thường là miệt thị về mẹ bọn họ, bản thân những nhận xét đó ắt không quá tệ, trừ việc cậu ta ném thẳng chúng vào mặt bọn họ. Skeet thực muốn biết tranh thủ kiếm thêm ngoài lề như thế thì có gì là kinh khủng? Chừng nào Dallie chưa thắng được những trận tằm cỡ, thì cậu ta chẳng bao giờ nhận được những chứng nhận thương mại trị giá sáu chữ số mà những gã như Trevino có được, nữa là những hợp đồng ngon lành mà Nicklaus và Palmer đặt bút ký.

Skeet chải đầu và thay một chiếc sơ mi vải flannel khác. Anh chẳng thấy sai trái chỗ nào trong việc tạo dáng cho một quyền lực, kể cả là đứng chung với mấy thằng nhóc ẻo lả như J.W.Namath. Dallie có cái mà những nhà môi giới gọi là nam châm dục tính. Mẹ nó, ngay những kẻ mắt kèm nhèm cũng nhìn ra. Dù có bị chìm ngấm giữa đám đờng nghiệp đến đâu, cậu ta luôn có một đội ngũ hùng hậu chạy theo, và tám mươi phần trăm đội ngũ đó bôi son môi. Bước ra khỏi trận đấu một cái là đám phụ nữ đó xúm quanh cậu ta như ruồi bu quanh hũ mật. Holly Grace nói phụ nữ mê Dallie vì họ biết cậu ta không có một cái quần lót nào màu mè hay đĩa nhạc nào của Wayne Newton. Thứ chúng ta thấy ở Dallie, Holly Grace đã hơn một lần quả quyết, là người đàn ông Mĩ đích thực cuối cùng của Lone Star State (Ngôi sao cô độc, biệt danh của tiểu bang Texas).

Skeet vợ lấy chìa khóa phòng và tùm tùm cười một mình. Lần cuối cùng ông nói chuyện với Holly Grace qua điện thoại, cô đã nói nếu Dallie không sớm thắng một giải đấu lớn, Skeet nên bước tới bắt bỏ cậu ta để giúp cậu ta thoát khỏi khổ sở.

Bữa tiệc thường niên của Miranda Gwynwyck, luôn được tổ chức vào tuần cuối cùng của tháng Chín, đang ở độ nóng nhất, và bà chủ tiệc quan sát những đĩa tôm đỏ Mediterranean, baby artichoke, tôm hùm tẩm bột phyllo với vẻ mãn nguyện. Miranda, tác giả cuốn sách nổi tiếng về đòi bình quyền cho phụ nữ Woman as Warrior, rất ưa tiệc tùng, nếu không phải vì lí do nào khác ngoài chứng minh cho thế giới thấy phong trào đòi bình quyền và đời sống sang chảnh không loại trừ nhau. Quan điểm chính trị cá nhân không cho phép cô mặc váy dạ tiệc hay trang điểm, nhưng mở tiệc cho cô cơ hội

thực hành cái cô nêu trong cuốn *Woman as Warrior* là "quản gia" – một khía cạnh văn minh trong tính cách con người, dù là nam hay nữ.

Mắt cô quét qua nhóm những vị khách ưu tú cô đã tập hợp lại giữa bốn bức tường chạm khắc trong phòng khách của mình, mới được bài trí lại hồi tháng Tám như một món quà sinh nhật từ em trai Miranda. Những nhà soạn nhạc và những học giả, rất nhiều thành viên thuộc giới quý tộc, đây đó là những nhà văn và diễn viên nổi tiếng. Một số thành phần học đòi muốn dựa hơi – chính là những con người thú vị mà cô muốn đặt họ cạnh nhau. Thế rồi cô cau mặt khi ánh mắt đụng phải con sâu làm rầu nĩ canh vui sướng của cô – Francesca Serritella Day bé nhỏ xinh xắn, diện lông lầy như mọi bữa, và như mọi bữa, là tâm điểm chú ý của cánh đàn ông.

Cô quan sát Francesca lướt từ nhóm trò chuyện này sang nhóm kia, nom đẹp mê hồn trong chiếc jumpsuit lụa màu ngọc lam. Cô ta lúc lắc mớ tóc màu hạt dẻ óng ả cứ như thế giới là con trai ngậm đầy ngọc của cô ta trong khi cả London biết cô ta đã bị bắt cùng. Hẳn là một sự ngạc nhiên cho cô ta khi phát hiện ra Chloe đã ngập sâu trong nợ nần đến mức nào.

Vượt lên trên tiếng rì rầm của buổi tiệc, Miranda nghe thấy tiếng cười giòn tan của Francesca và lắng tai nghe cô ta chào hỏi hàng loạt người đàn ông bằng cái giọng hụt hơi, hãy-chờ-đến-khi-anh-nghe-điều-này đó, nhấn mạnh bừa bãi những từ ít quan trọng nhất bằng một giọng điệu khiến Miranda phát điên. Thế nhưng lần lượt từng tên khốn xuẩn ngốc một tan chảy thành nước dưới chân cô ả. Bất hạnh thay, trong những tên khốn xuẩn ngốc đó có đứa em trai cưng của cô: Nicky.

Miranda cau mày và nhón một hạt mắc ca từ chiếc bát pha lê Lalique màu trắng đục vẽ hình những con chuồn chuồn. Nicholas là người quan trọng nhất trên đời đối với cô, một con người vô cùng nhạy cảm với tâm hồn trong sáng. Nicky đã cố vũ cô viết cuốn *Woman as Warrior*. Thằng bé đã giúp cô thanh lọc những suy nghĩ, đem cà phê cho cô lúc tối khuya, và quan trọng nhất, nó đã che chở cô khỏi sự chỉ trích của mẹ họ về việc tại sao con gái bà, với thu nhập một trăm ngàn bảng mỗi năm, lại phải dính vào thứ vô nghĩa như thế. Miranda không thể chịu nổi ý nghĩ đứng trơ ra đấy nhìn Francesca Day làm tan nát trái tim thằng bé. Từ nhiều tháng nay cô đã quan

sát Francesca chuyển từ người tình này sang người tình khác, quay lại với Nicky khi nào cô ta thấy mình mắc kẹt giữa những kẻ hâm mộ. Lần nào cậu ta cũng mở rộng vòng tay chào đón ả - với nhiều tổn thương hơn, và có lẽ bớt háo hức hơn - nhưng với thái độ không thay đổi.

”Khi bọn em ở bên nhau,” cậu ta giải thích với Miranda, ”cô ấy khiến em cảm thấy như mình là người đàn ông hóm hỉnh nhất, thông minh nhất, sâu sắc nhất thế giới.” Sau đấy cậu ta cộc lốc bỏ sung, ”tất nhiên là trừ những lúc cô ấy khó ở ra, lúc đó thì cô ấy làm em cảm thấy mình đúng là đờmạt hạng đúng nghĩa.”

Sao cô ta làm được nhỉ? Miranda tự hỏi. Làm thế nào một kẻ nghèo nàn về trí tuệ và tâm hồn như thế lại thu hút nhiều sự chú ý đến vậy? Chủ yếu, Miranda dám chắc, là nhờ nhan sắc phi thường của cô ta. Nhưng một phần là do sức sống của cô ta, bầu không khí quanh cô ta dường như kêu lách tách với hơi thở cuộc sống. Một thủ thuật rẻ tiền, Miranda nghĩ với vẻ ghê tởm, vì Francesca Day chắc chắn không có một suy nghĩ cho ra hồn trong đầu. Nhìn cô ta thì biết! Cô ta vừa không xu dính túi vừa thất nghiệp, thế mà cô ả hành xử như thể mình chẳng có gì phải bận tâm lo nghĩ trên đời. Và có lẽ cô ả chẳng bận tâm gì thật, Miranda nghĩ một cách bức xúc - trừ Nicky Gwynwyck cùng tiền đờ hàng triệu bảng trong tay thẳng bé ra.

Song Miranda không biết đi đâu này, cô không phải là người duy nhất ủ ê tại bữa tiệc tối đó. Bất chấp vẻ tươi vui bên ngoài, Francesca đang vô cùng khổ sở. Vừa hôm qua đây thôi, cô đã đến gặp Steward Bessett, chủ công ty thời trang danh tiếng nhất London, để xin ông ta một công việc. Tuy cô không khao khát công danh, nhưng làm người mẫu là một cách kiếm tiền có thể chấp nhận được trong đời sống giao tế của cô, và cô đã xác định nó sẽ cung cấp chỉ ít là một giải pháp tạm thời cho những vấn đề tài chính đang hỗn loạn của cô.

Nhưng trước nỗi thất vọng của cô, Steward bảo cô rằng cô quá lùn. ”Một người mẫu bất kể có đẹp cỡ nào, thì cô ta phải cao tối thiểu một mét bảy nếu muốn trình diễn thời trang,” ông ta nói. ”Cô cao có một mét năm lăm. Tất nhiên tôi có thể cho cô làm người mẫu ảnh, nhưng trước hết cô cần chụp test mấy tấm đã.”

Đến đây thì Francesca mất hết bình tĩnh, cô hét vào mặt lão ta rằng cô từng chụp ảnh cho những tạp chí lừng danh nhất trên thế giới và cô không cần chụp test như loại nghiệp dư. Giờ cô nhận ra rằng mình thật ngu ngốc khi trở nên lo sợ đến như vậy, nhưng lúc đó cô không sao kiềm chế được.

Mặc dù Chloe qua đời đã tròn một năm, Francesca vẫn thấy thật khó chấp nhận cảnh không còn mẹ. Có những lúc nỗi đau trở nên sắc nét, thành một vật thể hữu hình xoắn xuýt quanh cô. Ban đầu bạn bè cô còn đồng cảm, nhưng sau vài tháng, dường như họ tin rằng cô nên gạt nỗi đau buồn sang một bên giống như gạt đi một bộ đồ lỗi một từ năm ngoái. Cô thì sợ bọn họ sẽ ngừng gửi thiệp mời cho cô nếu cô không trở thành một bạn đồng hành vui vẻ hơn, và cô ghét sự cô đơn, nên cuối cùng cô đã học cách giấu kín nỗi đau của mình. Khi ở nơi công cộng, cô cười đùa lả lơi như thể mọi sự đều ổn.

Ngạc nhiên thay, tiếng cười bắt đầu có tác dụng, và trong mấy tháng vừa qua cô cảm thấy cuối cùng mình đã dần hồi phục.

Đôi khi trong cô còn gợn lên những cơn sóng tức giận mơ hồ đối với Chloe. Sao mẹ cô có thể bỏ rơi cô như thế này, với một đạo quân chủ nợ chực sẵn như dịch châu chấu phá mùa để vồ lấy mọi của cải của hai mẹ con? Nhưng cơn giận không bao giờ kéo dài lâu. Giờ đây khi đã quá muộn, Francesca mới hiểu vì sao Chloe có vẻ mệt mỏi và lơ đãng như thế trong mấy tháng trước khi bà bị chiếc taxi tông vào.

Trong vòng vài tuần kể từ cái chết của Chloe, những người đàn ông vận com lê bắt đầu xuất hiện trước cửa nhà với những văn bản luật cùng cặp mắt hau háu. Trang sức của Chloe ra đi đầu tiên, tiếp nối là chiếc Aston Martin và những bức họa. Cuối cùng đến ngôi nhà cũng bị bán nốt. Việc đó giải quyết được những khoản nợ cuối cùng, nhưng nó chỉ để lại cho Francesca mấy trăm bảng, phần lớn số đó đến nay đã bị tiêu hết, và cô tạm thời ở nhờ nhà của Cissy Kavendish, một trong những người bạn lâu năm nhất của Chloe. Rủi thay, Francesca và Cissy từ trước đến nay chưa bao giờ ưa nhau, và từ hồi đầu tháng Chín, Cissy đã nói thẳng là bà muốn Francesca dọn đi. Francesca không biết cô có thể níu kéo những lời hứa

hẹn mập mờ được bao lâu nữa.

Cô buộc mình phải cười vang trước câu chuyện tiêu lâm của Talmedge Butler và cố gắng tìm sự an ủi trong ý nghĩ rằng không có tiền thật phiền toái, nhưng chỉ là tình trạng tạm thời. Mắt cô bắt gặp Nicholas đang băng qua phòng trong chiếc blazer của Gieves & Hawkes màu xanh hải quân và quần dài màu xám xếp li. Nếu cô kết hôn với anh ta, cô có thể muốn bao nhiêu tiền cũng có, nhưng cô chỉ nghiêm túc xem xét ý định ấy trong vài giây hết sức ngắn ngủi vào một buổi chiều cách đây mấy tuần sau khi cô nhận được cú điện thoại từ một gã cực kì đáng tửm đe dọa cô bằng đủ mọi hậu quả không được dễ chịu nếu cô không thanh toán các thẻ tín dụng của mình. Không, Nicholas không phải là giải pháp cho những vấn đề của cô. Cô khinh thường dạng phụ nữ quá vô vọng, thiếu tự tin vào bản thân, đến nỗi phải kết hôn vì tiền. Cô mới hai một tuổi. Tương lai của cô còn tràn đầy hứa hẹn, để bị hủy hoại bởi nỗi đau buồn nhất thời. Đi đâu gì đó sẽ sớm xảy ra thôi. Tất cả những gì cô phải làm là chờ đợi.

”... là một mẫu rác mà tôi sẽ hô biến thành một tác phẩm nghệ thuật.” Đoạn hội thoại phát ra từ miệng một người đàn ông nom đây chất nghệ cầu tầu thuốc ngắn và có mái tóc chải chuốt làm Francesca chú ý. Anh ta rời khỏi chỗ Miranda Gwynwyck và xuất hiện bên cạnh cô. ”Chào mừng,” anh ta nói. ”Trông cô đáng yêu chết đi được, tôi đã chờ cả tối nay để được đọc chiêm cô đấy. Miranda nói rằi tôi sẽ thích cô .”

Cô mỉm cười và đặt tay vào bàn tay đang chìa ra của anh chàng. ”Francesca Day, tôi hy vọng mình xứng đáng với sự chờ đợi đó.”

”Lloyd Byron, và cô tuyệt nhiên xứng đáng. Chúng ta đã gặp nhau rằi, xong có lẽ cô không còn nhớ.”

”Trái lại, tôi nhớ rất rõ. Ngài là bạn của Miranda, một đạo diễn phim nổi tiếng.”

”Tôi e chỉ là một kẻ làm thuê vừa một lần nữa bán mình cho đầing dollar Yankee.” Anh ta ngửa đầi ra sau một cách điệu bộ và nói với cái trầi nhà, miệng nhả một vòng khói tròn hoàn hảo. ”Đầing tiền là thứ khốu nạn. Nó

khiến cho những con người xuất chúng làm đủ mọi chuyện suy đ̣̣ũ.”

Francesca tròn mắt tinh nghịch. ”Cụ thể thì ngài đã làm bao nhiêu việc suy đ̣̣ũ ṛ̣ũ, cho tôi mạn phép hỏi?”

”Nhiều, nhiều vô kể.” Anh ta nhấp một ngụm từ chiếc cốc vại chứa đầy thứ chất lỏng nom giống rượu scotch nguyên chất. ”Mọi thứ dính tới Hollywood đ̣̣ũ suy đ̣̣ũ. Song tôi đã quyết tâm ghi dấu ấn của mình lên cả sản phẩm thương mại xuấn ngổc nhất.”

”Ngài thật dũng cảm.” Cô mỉm cười với vẻ mặt mà cô hy vọng nó ra dáng ngưỡng mộ, nhưng thực ra là thích thú trước màn nhái lại g̣̣ũn như hoàn hảo hình ảnh một vị đạo diễn chán đời buộc phải thỏa hiệp với khát vọng nghệ thuật của mình của anh chàng.

Cặp mắt Lloyd Byron lướt dọc gò má cô ṛ̣ũ nán lại nơi miệng cô, sự xăm soi của anh ta mang vẻ ngưỡng mộ nhưng đủ bình thản để cho biết rằng anh ta thích bầu bạn với đàn ông hơn phụ nữ. Anh ta mím môi và cúi người tới trước như đang chia sẻ một bí mật trọng đại. ”Hai ngày nữa tôi sẽ đến dòng sông Mississippi hoang vắng để bấm máy bộ phim tên Delta Blood, kịch bản tôi tự tay chuyển thể từ thứ rác hạng bét thành một bản tuyên ngôn hùng ḥ̣ũn.”

”Tôi rất yêu thích những tuyên ngôn hùng ḥ̣ũn,” cô thì thào đáp lại, nhắc một ly champagne từ chiếc khay đi ngang qua đ̣̣ũng thời lén ngắm nghía chiếc váy lụa taffeta sọc trắng đỏ của Sarah Fargate-Smyth, cố đoán xem nó là hiệu Adolfo hay Valentino.

”Tôi muốn biến Delta Blood thành một biểu tượng, một tuyên ngôn sùng kính đối với sự sống và cái chết.” Anh ta làm một cử chỉ hoa mỹ với chiếc cốc của mình mà không sánh ra ngoài giọt nào. ”Một chu trình bất tận của tự nhiên. Cô hiểu không?”

”Những chu trình bất tận là chuyên ngành đặc trưng của tôi đấy.”

Trong một khắc anh ta dường như nhìn thấu suốt cô, ṛ̣ũ anh ta nhắm mắt

lại rất kịch. "Tôi có thể cảm nhận sức sống của cô đang đập mạnh trong không khí đến mức làm tôi ngạt thở. Cô tạo ra những xung động vô hình chỉ bằng những cử động nhỏ nhất của mái đầu." Anh ta áp tay lên má. Tôi chưa khi nào nhìn lẫn người. Da tôi toát mồ hôi lạnh r ồi này."

Cô cười. "Có lẽ những con tôm là thủ phạm."

Anh ta chụp lấy tay cô và hôn lên những đầu ngón tay. "Tôi yêu mất r ồi. Nhất định tôi phải có cô trong bộ phim của tôi. Từ giây phút đầu tiên trông thấy cô, tôi đã biết vai Lucinda là dành cho cô."

Francesca nhướng một bên mày. "Tôi đâu phải là diễn viên. Điều gì khiến ngài có ý tưởng đó vậy?"

Anh ta cau mặt. "Tôi không bao giờ áp đặt định kiến lên người khác. Tôi chỉ nắm bắt được khí chất của cô mà thôi. Tôi sẽ nói với nhà sản xuất là tôi từ chối làm bộ phim này nếu không có cô."

"Ngài không nghĩ như thế là hơi cực đoan sao?" cô mỉm cười hỏi. "Ngài biết tôi chưa được năm phút."

"Tôi đã biết cô cả cuộc đời r ồi, và tôi luôn tin vào trực giác của mình; tôi khác người ta ở chỗ đó đấy." Đôi môi anh ta khum thành hình oval hoàn hảo và nhả ra vòng khói thứ hai. "Vai diễn nhỏ thôi nhưng đáng nhớ. Tôi đang thử nghiệm ý tưởng du hành thời gian về mặt vật lý cũng như tinh thần – một đ ền đi ền ở phương nam ở đỉnh cao thịnh vượng vào thế kỷ mười chín và đ ền đi ền đó hiện nay, rơi vào cảnh suy tàn. Tôi muốn sử dụng cô ở phần đầu phim với một loạt cảnh ngắn nhưng cực kỳ ấn tượng, trong vai một thiếu nữ trẻ người Anh mới đến đ ền đi ền. Cô ta không có một câu thoại nào, song sự hiện diện của cô ta thống lĩnh cả màn ảnh. Vai đó có thể trở thành màn ra mắt của cô nếu như cô hứng thú với một sự nghiệp nghiêm túc."

Trong một khắc, Francesca thực sự bị cảm dỗ đến mê muội và mất hết lý trí. Nghiệp diễn viên sẽ là giải pháp hoàn hảo cho tất cả những khó khăn tài chính của cô, và việc diễn xuất luôn hấp dẫn cô. Cô nghĩ đến cô bạn

Marisa Berenson, người dường như đang có một giai đoạn tuyệt vời với sự nghiệp diễn viên, và sau đó cô suýt cười thành tiếng trước sự khờ khạo của mình. Những nhà đạo diễn đích thực khó có chuyện tiến đến chỗ những phụ nữ xa lạ tại các buổi tiệc cocktail và mời họ vào các vai diễn.

Byron đã rút phất từ túi ngực ra một cuốn sổ nhỏ bìa da và đang viết nguệch ngoạc lên đó với một chiếc bút bằng vàng. "Mai tôi rời London để sang Mỹ rồi, nên hãy gọi cho tôi tại khách sạn vào trước bữa trưa. Địa chỉ của tôi đây. Đừng làm tôi thất vọng, Francesca. Toàn bộ tương lai của tôi đang trông chờ vào quyết định của cô. Cô nhất định không được bỏ lỡ cơ hội xuất hiện trong một bộ phim Mỹ tầm cỡ đấy."

Khi nhận tờ giấy từ anh ta và nhét nó vào xắc tay, cô dần lại nhận xét rằng Delta Blood khó có vẻ là một bộ phim Mỹ tầm cỡ. "Thật vui khi được gặp ngài. Lloyd, nhưng tôi e rằng tôi không phải là diễn viên."

Anh ta ép cả hai tay – một tay cầm cốc rượu và tay còn lại cầm hộp thuốc lá – vào tai khiến anh ta hao hao giống một sinh vật ngoài không gian biết tỏa khói. "Không được có những suy nghĩ tiêu cực! Cô đúng như những gì tôi nói. Tư duy sáng tạo tuyệt đối không dung nạp những suy nghĩ tiêu cực. Hãy gọi cho tôi trước buổi trưa nhé cưng. Tôi nhất định phải có được cô."

Nói xong, anh ta quay lưng đi về chỗ Miranda. Trong lúc nhìn theo anh ta, Francesca cảm thấy một bàn tay đặt lên vai, và một giọng nói thì thầm bên tai cô, "Anh ta không phải người duy nhất phải có được em."

"Nicky Gwynwyck, đờ quẻ dâm dục," Francesca quay lại, đặt một nụ hôn phớt lên quai hàm cạo nhẵn nhụi của anh chàng. "Tôi vừa gặp một nhân vật nhỏ con và tức cười. Anh có biết anh ta không?"

Nicholas lắc đầu. "Đó là một người bạn của Miranda. Ta vào phòng ăn đi. Anh muốn cho em xem tác phẩm mới của de Kooning."

Francesca ngắm bức tranh một cách nghiêm túc, rồi trò chuyện với bạn bè của Nicky. Cô đã quên bằng Lloyd Byron cho đến khi Miranda Gwynwick chặn đầu cô đúng lúc cô và Nicholas đang định đi khỏi.

”Xin chúc mừng, Francesca,” Miranda nói, ”Tôi đã nghe tin tức tuyệt vời đó rồi. Xem ra tài năng của cô phát lộ rất kịp thời. Giống như chú mèo...”

Francesca ghét cay ghét đắng chị gái của Nicholas. Cô thấy Miranda nhạt nhẽo và khô khốc y như cái ngoại hình que củi của chị ta, cũng như sự bảo vệ thái quá đến kỳ quặc đưa em trai đã đủ tuổi để tự lo cho bản thân. Hai người phụ nữ lâu nay đã từ bỏ cố gắng duy trì phép lịch sự bề ngoài. ”Nhân nói đến mèo,” cô vui vẻ nói, ”trông chị thật đẹp quá, Miranda. Chị mới thông minh làm sao khi kết hợp giữa kẻ sọc và kẻ ca rô như thế. Nhưng chị đang nói về tin tức tuyệt vời nào vậy?”

”Tất nhiên là bộ phim của Lloyd rồi. Trước khi đi, anh ấy đã cho tôi biết anh ấy đang casting cô cho một vai quan trọng. Tất cả mọi người trong phòng đều ghen tỵ với cô đến xanh mặt”

”Chị thực sự tin ông ta sao?” Francesca nhướn một bên mày.

”Tôi không nên tin à?”

”Tất nhiên rồi. Tôi chưa sa sút đến độ phải xuất hiện trong một bộ phim hạng bốn.”

Chị gái Nicholas ngửa đầu ra sau và phá lên cười, mắt lấp lánh tia sáng nhàn nhạt. ”Tôi nghiệp Francesca, hạng bốn ư. Tôi tưởng cô quen biết tất cả mọi người. Rõ ràng cô không hiểu biết như cô muốn người khác nghĩ thế.”

Francesca, từ trước đến nay luôn coi bản thân là người hiểu biết nhất thiên hạ, gần như không giấu nổi vẻ bực dọc. ”Chị nói thế là ý gì?”

”Xin lỗi cưng, tôi không định xúc phạm cô. Tôi chỉ ngạc nhiên vì cô chưa nghe danh Lloyd. Anh ấy đã đoạt giải Cành cọ Vàng tại Cannes bốn năm trước, cô không biết sao? Các nhà phê bình phát cuồng vì anh ấy – mọi bộ phim của anh ấy đều là những tượng đài đồ sộ - và tất cả đều chắc chắn sản phẩm mới của anh ấy sẽ cực kỳ thành công. Anh ấy chỉ làm việc với

những người giỏi nhất.”

Francesca cảm thấy rạo rức khi Miranda tiếp tục liệt kê tất cả những diễn viên nổi tiếng mà Byron đã từng cộng tác. Bất chấp quan điểm chính trị, Miranda Gwynwyck là một kẻ hợm mình kinh khủng, và nếu chị ta coi Lloyd Byron là một đạo diễn đáng trọng, thì Francesca quyết định cô cần cân nhắc kỹ hơn lời đề nghị của anh ta.

Rủi thay, khi họ vừa ra khỏi nhà Miranda, Nick liền đưa cô tới một câu lạc bộ tư vừa mới mở ở quận Chelsea. Họ ở đó đến gần một giờ, và anh ta một lần nữa cầu hôn cô và họ lại có thêm một trận cãi vã om sòm – kết quả cuối cùng đúng như cô lo lắng – nên rất khuya cô mới đi ngủ được. Vì thế khi cô thức dậy vào ngày hôm sau thì đã quá trưa, đã thế chỉ tỉnh giấc vì Miranda gọi điện đến hỏi mấy câu vô nghĩa về một người thợ may.

Nhảy phắt xuống giường, cô rửa xả người hần của Cissy đã không đánh thức cô dậy sớm hơn rồi lao qua mặt sàn trải thảm của phòng ngủ dành cho khách, tay giật tung dây buộc đằng trước chiếc áo ngủ hiệu Natori màu xám trắng pha hồng cam. Cô tắm vội tắm vàng, rồi tròng lên người chiếc quần đen bằng len với áo len Sonia Rykiel màu đỏ thẫm xen vàng. Sau khi thoa một lớp phấn mỏng, kẻ mắt, tô son bóng, rồi xỏ một đôi boots kéo khóa cao đến đầu gối, cô phóng đến khách sạn của Byron và được nhân viên ở đó cho biết nhà đạo diễn đã trả phòng.

”Ông ấy có để lại lời nhắn gì không?” cô hỏi, gõ móng tay lên quầy lễ tân một cách sốt ruột.

”Để tôi đi kiểm tra.”

Một lát sau người nhân viên quay lại với một chiếc phong bì. Francesca xé nó ra và đọc lướt lời nhắn.

Xin Chúa phù hộ, Francesca thân yêu!

Nếu cô đang đọc bức thư này, tức là cô đã nghĩ thông, mặc dù thật là thất đức khi cô chẳng gọi cho tôi trước khi tôi đi. Tôi phải có cô ở Louisiana

muộn nhất là vào thứ Sáu tuần này. Hãy bay đến Gulfport, Mississippi, và thuê một lái xe đưa cô đến đồn điền Wentworth theo những chỉ dẫn trong đây. Trợ lí của tôi sẽ lo giấy phép làm việc, hợp đồng, vân vân..., và khi nào cô đến sẽ thanh toán chi phí đi lại cho cô. Hãy lập tức đánh điện lời chấp nhận của cô chuyển đến địa chỉ đồn điền để một lần nữa tôi có thể thở phào.

Tạm biệt, ngôi sao xinh đẹp của lòng tôi!

Francesca nhét lời chỉ dẫn vào ví cùng với bức thư của Byron. Cô nhớ Marisa Berenson trông tuyệt như thế nào trong cả hai bộ phim Quán rượu và Barry Lyndon và cô đã ghen tỵ tới mức nào khi xem hai phim đó. Thật là một cách kiếm tiền tuyệt vời hoàn hảo.

Và rồi cô nhăn trán khi nhớ lại lời nhắc của Byron về chuyện thanh toán chi phí đi lại cho cô. Giá như cô tìm đến anh ta sớm hơn thì anh ta đã có thể thu xếp vé cho cô rồi. Giờ thì cô phải tự bỏ tiền ra, và cô gần như chắc chắn mình không còn đủ tiền trong tài khoản để chi trả cho chuyến bay. Sự vô lý vớ vẩn về những chiếc thẻ tín dụng này đã tạm thời chặn đứng con đường hoan lộ của cô, và sau buổi tối qua cô thì không nói chuyện với Nicky nữa. Cô biết kiếm đâu ra tiền mua vé máy bay bây giờ? Cô liếc nhìn chiếc đồng hồ sau quầy và thấy mình đã trễ hẹn với thợ làm tóc. Buông tiếng thở dài, cô kẹp ví vào dưới cánh tay. Cô phải tìm ra cách nào đó.

"Xin lỗi, anh Beaudine." Cô tiếp viên đẩy đà trên chuyến bay của hãng hàng không Delta dừng lại cạnh ghế của Dallie. "Anh không phiến ký tặng cho cháu tôi chứ? Thăng bé ở trong đội tuyển golf của trường trung học. Tên nó là Matthew, nó là một fan bự của anh đó."

Dallie nở nụ cười tán thưởng với bộ ngực cô gái rồi đưa mắt lên khuôn mặt cô, không được ngon lành như phần còn lại, nhưng vẫn rất ổn. "Rất vui lòng," anh đáp, cầm lấy tập giấy và chiếc bút cô đưa. "Hy vọng cậu bé chơi tốt hơn tôi hiện tại."

"Anh phi công phụ có kể rằng anh đã gặp phải chút rắc rối trong mấy tuần

trở lại đây.”

”Cô bé à, là tôi tự tạo ra rắc rối ở Firestone ấy chứ.”

Cô gái cười khúc khích tán thưởng đoạn hạ thấp giọng để chỉ mình anh nghe được. ”Em cá là anh tự tạo rắc rối ở rất nhiều nơi ngoài các giải golf ra.”

”Tôi đã cố hết sức.” Anh từ từ nở nụ cười với cô ta.

”Tại sao anh không ghé nhà em chơi vào lần tới anh đến L.A nhỉ?” Cô gái viết nguệch ngoạc mấy chữ lên tập giấy anh đưa lại, xé tờ giấy ra, và đưa nó cho anh cùng với một nụ cười nữa.

Cô gái đi rồi, anh nhét mảnh giấy vào túi quần jeans nơi nó cạy vào một mảnh giấy khác mà cô nhân viên ở quầy cho thuê xe Avis đã tuồn cho anh khi anh rời Los Angeles.

Skeet làu bàu từ chỗ ngồi bên cửa sổ. ”Cá là cô ta thậm chí không có thằng cháu nào, hoặc nếu có thì nó cũng chưa từng biết đến cậu.”

Dallie giở cuốn *Bữa điểm tâm dành cho những nhà vô địch* của Vonegut ra và bắt đầu đọc. Anh ghét nói chuyện với Skeet trên những chuyến bay hơn bất cứ thứ gì. Skeet không thích đi lại trừ phi ông làm đi đâu đó trên bốn bánh xe Goodyear (hãng lốp xe nổi tiếng thế giới) và trên đường cao tốc liên bang. Những lần hiếm hoi họ phải rời chiếc Riviera mới nhất của Dallie để bay khắp đất nước vì một giải đấu – giống như chuyến đi hai chiều vất vả từ Atlanta ở L.A này – tâm trạng của Skeet bình thường vốn đã cau có, liền trở nên chua như dấm.

Hiện thời ông đang trừng mắt với Dallie. ”Bao giờ chúng ta mới tới Mobile? Tôi ghét mấy chuyến bay mắc dịch này, và đừng có bắt đầu thuyết giảng cho tôi về các định luật vật lý. Cậu và tôi đều biết chẳng có gì ngoài không khí giữa chúng ta và mặt đất cả, và khó có thể trông đợi không khí nâng đỡ được một thứ bự chẳng thế này.”

Dallie nhắm mắt lại và ôn tồn nói, "Im đi, Skeet."

"Đừng có lăn ra ngủ trước mặt tôi. Mẹ kiếp, Dallie, tôi nói thật đấy! Cậu biết tôi rất ghét bay mà. Chứ ít cậu cũng phải thức nói chuyện cùng tôi chứ."

"Tôi mệt lắm. Tôi qua tôi chẳng ngủ được mấy."

"Có gì lạ. Chè chén đến hai giờ sáng rồi sau đấy đem cả con chó dơ dáy kia về"

Dallie mở mắt và liếc xéo Skeet. "Tôi không nghĩ Astrid thích bị gọi là con chó dơ dáy."

"Không phải cô ta! Là con chó kia, cái thằng ngốc này. Tôi còn nghe thấy tiếng rên rỉ của nó xuyên qua tường nhà nghỉ."

"Thế tôi biết phải làm sao?" Dallie đáp, quay sang đối diện với vẻ mặt cau kỉnh của Skeet. "Bỏ mặc nó chết đói bên xa lộ à?"

"Lúc ở quây lể tân nhà nghỉ cậu đã cho bọn họ bao nhiêu trước khi chúng ta rời khỏi đó?"

Dallie lẩm bẩm câu gì mà Skeet không nghe ra.

"Cậu nói gì?" Skeet sừng sộ lặp lại.

"Tôi nói là một trăm! Một trăm bây giờ và một trăm nữa vào năm sau khi tôi quay lại và thấy con chó khỏe mạnh."

"Lũ ngốc," Skeet làu bàu. "Cậu và những sinh vật đi lạc của cậu. Cậu cưm mang không biết bao nhiêu con chó cùng với những chủ nhà nghỉ ở ba mươi bang. Tôi thật không hiểu làm sao cậu duy trì được một nửa sự nghiệp nữa. Nào chó, nào trẻ con..."

"Chỉ có một đứa trẻ con thôi, và tôi đã gửi nó lên xe khách ngay ngày hôm

ấy.”

”Cậu và những con vật lang thang chết tiệt của cậu.”

Ánh mắt Dallie chậm rãi quét dọc từ đầu đến chân Skeet. ”Phải,” anh nói. ”Tôi và những con vật lang thang chết tiệt của tôi.”

Câu nói khiến Skeet nín lặng một hồi, đúng như ý định của Dallie. Anh mở quyển sách lần thứ hai, và ba tờ giấy viết thư màu xanh lam gấp đôi rơi xuống lòng anh. Anh mở chúng ra, đập vào mắt anh là hình những con chó Snoopy nghịch ngợm chạy dọc lề trên và một dòng những chữ X ở dưới, và anh bắt đầu đọc.

Dallie thân mến.

Em đang nằm bên bể bơi của Rocky Halley và chỉ có bộ bikini màu tía dài một inch rưỡi ngăn cách giữa em và sự tai tiếng. Anh còn nhớ Sue Louise Jefferson không, con nhỏ từng làm việc ở Dairy Queen và đã lừa dối bố mẹ mình khi ngược phương bắc tới trường Purdue thay vì đại học East Texas Baptist vì muốn trở thành Cô gái Vàng trong ban nhạc cổ vũ của đội bóng bầu dục Boilermakers trường Purdue, nhưng thay vào đó nó đã mang bầu với anh chàng thủ thành đội Buckeye sau trận đấu với đại học Ohio State? (Purdue thua với tỉ số 21-13.) Dù sao đi nữa, em hay nghĩ đến cái ngày cách đây vài năm khi Sue Louise vẫn còn ở Wynette và cảm thấy yêu thích Wynette Hight và gã bạn trai đang làm nó thất vọng cùng cực. Sue Louise đã nhìn sang em (em đã gọi một ly cocktail chocolate vanilla rắc đường) và nói, ”Tớ nghĩ cuộc sống cũng giống như một Dairy Queen ấy, Holly Grace à. Hoặc nó ngon đến mức rùng mình hoặc hoặc nó tan chảy hết trên tay ta.”

Cuộc sống đang tan chảy, Dallie ạ.

Sau khi cố gắng hiến quá năm mươi phần trăm so với chỉ tiêu cho những kẻ hút máu ở Thiết bị Thể thao Quốc tế, tuần trước em bị tay phó giám đốc mới triệu vào văn phòng bảo rằng bọn họ định cất nhắc một người khác lên vị trí quản lý bán hàng khu vực tây nam. Vì Người Khác ấy tình cờ lại là đàn ông và chỉ vừa đạt đủ chỉ tiêu năm ngoái, em liền nổi điên và bảo với

tay phó giám đốc rằng hẳn ta sắp phải đối mặt với một vụ kiện Phân biệt Đối xử. Hẳn bà chữa, “Từ từ đã, phụ nữ các cô thật quá nhạy cảm với mấy chuyện này. Tôi muốn cô hãy tin tưởng tôi.” Đến đó thì em bảo hẳn rằng em còn không tin hẳn ta không cương cứng lên trong một viện dưỡng lão của các bà già. Tiếp sau đó là những cuộc trao đổi lời qua tiếng lại rôm rả, đó là lí do tại sao hiện em đang nằm bên cái bể bơi cũ Số 22 thay vì phơi mặt ở các sân bay.

Tin tức sáng sủa hơn – em đang nuôi kiểu tóc Farrah Fawcett cho đến khi nào nó nổi bần bật mới thôi, và chiếc Firebird đang chạy ngon lành. (Đúng như anh nói, là do bộ chế hòa khí.)

Đừng gây thêm cú sốc nào nữa, Dallie, và tiếp tục ghi những điểm birdie đó nhé.

Yêu anh,

Holly Grace

Tái bút: em đã thêm chút mắm muối vào chuyện về Sue Louise Jefferson, nên nếu lần tới đến Wynette có tình cờ gặp nó, thì anh đừng có đả động gì đến tay thủ thành của Buckeye đấy.

Dallie tủm tủm cười một mình, gấp lá thư làm bốn, và đút vào túi áo sơ mi, nơi gần trái tim nhất mà anh có thể tìm thấy.

CHƯƠNG 6

Chiếc limousine là một chiếc Chevrolet 1971 không có đi ều hòa. Đi ều này đặc biệt khó chịu đối với Francesca vì hơi nóng ngọt ngào, nặng trĩu như kết thành một cái kén bọc lấy cô. Mặc dù những chuyến đi của cô trong nước Mỹ cho đến ngày hôm đó chỉ giới hạn ở Manhattan và Hamptons, song cô còn quá hồi tiếc trước phán đoán sai lầm của mình đến độ chẳng quan tâm tới phong cảnh mới lạ họ đi qua từ lúc rời sân bay Gulfport một giờ trước. Sao cô lại ngớ ngẩn đến thế trong việc lựa chọn trang phục? Cô ngao ngán nhìn xuống chiếc quần len trắng dày dặn và chiếc áo len

cashmere dài tay màu c ần tây đang dính sát vào da cô một cách bức bối. Đã là ngày đầu tháng Mười r ồi! Ai có thể tưởng tượng được trời lại nóng như thế chứ!

Sau gần hai tư giờ đ ồng hồ di chuyển, mi mắt cô đang sụp xuống vì mệt và người thì đóng một lớp bụi dày. Cô đã bay từ Gatwick tới JFK, r ồi tới Atlanta, và từ đó bay đến Gulfport nơi nhiệt độ lên đến 33 độ trong bóng râm và là nơi mà tài xế duy nhất cô thuê được có một chiếc xe không có điều hòa. Giờ trong đầu cô chỉ độc có ý nghĩ về đến khách sạn, gọi một ly rượu gin pha quinine, tắm nước lạnh thật đã, và ngủ một mạch hai tư tiếng tiếp theo. Ngay sau khi trình diện ở hãng phim và biết được mình sẽ ở đâu, cô sẽ làm chính xác như thế.

Kéo lớp áo len ra khỏi vùng ngực dập dính, cô cố gắng nghĩ ra đi ều gì đó để cố vũ bản thân cho đến khi tới khách sạn. Đây sẽ là một chuyến phiêu lưu tuyệt vời, cô tự nhủ. Dù rằng không có kinh nghiệm diễn xuất, song cô vẫn luôn là một người bắt chước xuất sắc, và cô sẽ làm việc thật chăm chỉ trong bộ phim để các nhà phê bình sẽ nghĩ cô rất tài năng và tất cả những đạo diễn giỏi nhất sẽ muốn mời cô. Cô sẽ tham dự những bữa tiệc xa hoa và có một sự nghiệp tươi sáng và kiếm được hàng núi ti ền. Đây chính là thứ đã bị khuyết thiếu trong cuộc sống của cô, một thứ "khó nắm bắt" mà cô chưa bao giờ có thể xác định. Tại sao trước giờ cô chưa từng nghĩ đến nó nhỉ?

Cô gạt tóc ra khỏi thái dương bằng những đầu ngón tay và tự chúc mừng mình vì đã giải quyết gọn ghẽ vấn đề nan giải là phải kiếm đủ ti ền để mua vé máy bay. Chuyện đó quả thực rất nhẹ nhàng, một khi cô đã vượt qua cú sốc ban đầu trước ý nghĩ ấy. Rất nhiều người nổi tiếng đem quần áo của họ tới các cửa hàng chuyên thu mua nhãn hiệu của các nhà thiết kế để bán lại; cô không hiểu tại sao mình không làm thế từ mấy tháng trước. Số ti ền bán quần áo đó đủ mua một vé máy bay hạng nhất và giải quyết những hóa đơn cấp bách nhất của cô. Giờ cô mới nhận ra con người thường làm phức tạp hóa những vấn đề tài chính của họ một cách không cần thiết, khi mà chỉ cần một sáng kiến nhỏ là giải quyết được hết những khó khăn. Dù sao cô cũng cực ghét phải mặc quần áo từ mùa trước, và giờ cô có thể bắt đầu mua một tủ áo hoàn toàn mới ngay khi hãng phim hoàn trả ti ền vé cho cô.

Chiếc xe rẽ vào một lối xe chạy nằm giữa hai hàng s ồi. Cô ngẩn cổ khi họ lướt qua khúc cua và nhìn thấy phía trước một tòa nhà kiểu đ ền đi ền được bảo t ền, tòa nhà ba t ầng làm bằng gỗ và gạch với sáu cây cột xẻ đường rãnh duyên dáng chạy dọc hàng hiên trước. Khi đến g ần hơn, cô nhận thấy một loạt những xe tải chở hàng và xe khách đậu cạnh tòa nhà xưa. Những chiếc xe trông lạc quẻ y như những thành viên đi lại quanh đó trong trang phục quần short với áo T-shirt, hoặc cởi tr ần, hoặc áo sát nách.

Người tài xế dừng xe và quay sang cô. Anh ta có một chiếc cúc kỷ niệm 200 năm độc lập nước Mĩ to tròn gắn vào cổ áo lao động màu nâu vàng. Nó mang dòng chữ "1776-1976" phía trên, chữ "AMERICA" và "MIỀN ĐẤT HỨA" ở giữa và phía dưới. Francesca đã thấy những tấm biển kỷ niệm 200 năm nước Mĩ độc lập ở khắp nơi kể từ lúc cô đặt chân xuống JFK. Những gian hàng lưu niệm ngập tràn những chiếc cúc kỷ niệm và những mô hình tượng Nữ thần Tự do bằng nhựa rẻ ti ền. Khi họ chạy qua sân bay Gulfport, cô thậm chí còn trông thấy những vòi nước cứu hỏa được sơn phết sao cho giống hệt những người lính trong Chiến tranh Cách mạng Mĩ. Với một người đến từ một đất nước thủ cựu như Anh Quốc, tất cả những màn chào mừng 200 năm này có vẻ quá lố.

"Bốn tám dollar," người lái xe nói bằng bằng thứ tiếng Anh nặng đến mức cô chật vật lắm mới hiểu nghĩa.

Cô đếm số ti ền Mĩ mình đã đổi cùng với những đ ồng bảng Anh khi đáp xuống JFK và đưa cho anh ta g ần hết những gì mình có, cùng với một khoản boa hào phóng kèm một nụ cười. Rồi cô xuống xe, mang theo hộp mĩ phẩm của mình.

"Francesca Day phải không?" Một phụ nữ trẻ với mái tóc uốn quăn và đôi khuyên tai lúc lắc từ bãi cỏ bên hông nhà bước về phía cô.

"Vâng?"

"Chào cô. Tôi là Sally Calaverro. Chào mừng cô đến chốn hẻo lánh này. E rằng tôi cần cô đến phòng phục trang ngay bây giờ."

Người lái xe đặt chiếc vali Vuitton xuống chân Francesca. Cô đưa mắt nhìn chiếc chân váy cotton in hoa kiểu Ấn Độ nhăn nhúm và chiếc tank top màu nâu cô ta đã chọn mặc một cách thiếu sáng suốt mà không có áo lót. "Đi ều đó là không thể, cô Calaverro ạ," cô trả lời. "Ngay sau khi gặp ông Byron, tôi sẽ về khách sạn và ngủ một giấc. Giấc ngủ duy nhất tôi có trong hai tư giờ qua là ở trên máy bay, và tôi kiệt sức rồi."

Vẻ mặt Sally không thay đổi. "E rằng tôi sẽ phải giữ chân cô lâu hơn chút nữa, song tôi sẽ cố gắng kết thúc nhanh nhất có thể. Lord Byron đã chuyển sang lịch trình quay tiếp theo, và chúng tôi phải sẵn sàng trang phục cho cô vào sáng mai."

"Nhưng thế thật phi lý. Ngày mai là thứ Bảy. Tôi cần có ít ngày để ổn định. Anh ta khó có thể mong tôi bắt đầu làm việc khi tôi vừa chân ướt chân ráo đến được."

Vẻ niềm nở của Sally tan biến. "Thế mới là show biz, cô gái ạ. Gọi cho quản lý của cô đi." Cô ta nhìn xuống những chiếc vali Vuitton rồi gọi một người ở sau lưng Francesca. "Này Davey, đem đồ của cô Day tới chuồng gà nhé?"

"Chuồng gà!" Francesca thốt lên, nảy sinh cảnh giác một cách thành thật. "Tôi không biết tất cả chuyện này là như thế nào, nhưng tôi muốn về khách sạn ngay lập tức."

"À, chúng tôi cũng chẳng biết." Cô ta nở với Francesca một nụ cười gần như xác lác. "Đừng lo, nó không hẳn là một cái chuồng gà. Ngôi nhà nơi tất cả bọn tôi đang trú ngụ ở ngay kế bên khu này. Cách đây mấy năm nó từng là nhà an dưỡng. Những chiếc giường vẫn còn tay quay. Chúng tôi gọi nó là chuồng gà vì trông nó giống như thế. Nếu cô không bận tâm đến mấy con gián, thì nó không đến nỗi tệ."

Francesca không cần câu. Đây là những gì xảy ra, cô nhận ra, khi tranh cãi với đám nhân viên quèn. "Tôi muốn gặp Mr. Byron ngay bây giờ," cô tuyên bố.

”Lúc này ông ta đang quay phim trong nhà, nhưng ông ta không thích bị phá đám đâu.” Mắt Sally chiếu vào cô một cách thô lỗ, và Francesca có thể cảm thấy cô ta đang đánh giá bộ trang phục lộn xộn và dày cộp một cách bất hợp lý của mình.

”Tôi sẽ thử xem,” cô mỉa mai đáp, nhìn chằm chằm người phụ trách phục trang một hồi lâu đầy gay gắt trước khi hất tóc ra sau và bước đi.

Sally Calaverro nhìn theo cô nàng. Cô ngắm nghía thân hình nhỏ nhắn mảnh dẻ đó, nhớ lại lớp trang điểm hoàn hảo và mái tóc bồng lỏng lẫy. Làm thế nào cô ta hất được mái tóc như thế chỉ bằng một cái nhún vai nhỉ? Những phụ nữ đẹp có học một khóa hất tóc hay cái gì đại loại không? Sally kéo một lọn tóc của mình ra, đuôi tóc vừa khô vừa xoắn do bị uốn hỏng. Tất cả giai thăng trong công ty sẽ bắt đầu cư xử như lũ nhóc mười hai tuổi khi họ trông thấy người phụ nữ đó cho coi, Sally nghĩ. Họ đã quen với những ngôi sao nhỏ đang lên, nhưng người này lại khác, với chất giọng Anh Quốc hết sức lạ tai và cách nhìn thẳng người đối diện nhắc nhở họ rằng bố mẹ họ đã vượt biển sang đây trong khoang hạng bét. Trong thời gian nghỉ ở vô số các quán bar dành cho người độc thân, Sally đã chứng kiến những gã đàn ông ngấu nghiến bằng mắt cái giống sang chảnh hóm hỉnh đó.

”Chết tiệt,” cô lầm bầm, cảm thấy mình như một mụ đàn bà khổng lồ béo ú nhếch nhác nom già đơ so với tuổi hai lăm. Quý cô kiêu kỳ kia hẳn đang ngộp thở trong chiếc áo cashmere hai trăm dollar, nhưng trông cô ta vẫn xinh tươi và rạng rỡ như ảnh quảng cáo trên tạp chí. Có một số phụ nữ, trong con mắt Sally, được đưa xuống trái đất chỉ để cho những người phụ nữ khác căm ghét, và Francesca Day nhất định nằm trong số đó.

Dallie có thể cảm thấy những ngày Thứ Hai Chết chóc đang chụp xuống anh, dù hôm nay mới là Thứ Bảy và hôm trước anh vượt qua 18 lỗ với số gậy ngoạn mục là 64 cùng với mấy gã bạn quen ở ngoại ô Tuscaloosa. Thứ Hai Chết chóc là tên anh đặt cho tâm trạng u ám đeo đẳng anh thường

xuyên hơn mức anh cho phép, cắn phập hàm răng sắc vào anh và hút cạn nguồn sống, nhìn chung, Thứ Hai Chết chóc đã phá hỏng không ít số giây sắt dài của anh.

Anh khom người qua tách cà phê Howard Johnson và nhìn ra bãi đỗ xe qua cửa sổ nhà hàng. Mặt trời vẫn chưa lên cao và ngoài mấy người lái xe tải mặt mũi ngái ngủ ra trong nhà hàng gần như vắng tanh. Anh cố lí giải tâm trạng tồi tệ của mình, mùa giải năm nay không đến nỗi nào. Anh đã thắng một số giải đấu, và anh với ủy viên của PGA Deane Beman đã không nói chuyện quá hai ba lần về chủ đề ưa thích của ngài ủy viên – tư cách đạo đức không phù hợp với một tay golf chuyên nghiệp.

“Anh dùng gì?” cô phục vụ hỏi khi bước đến bàn anh, trong túi lấp ló chiếc khăn mùi soa màu cam và xanh lam. Cô thuộc kiểu những người phụ nữ béo sạch bong với mái tóc được xịt và trang điểm cẩn thận, kiểu người quan tâm đến bản thân và khiến người khác nghĩ rằng bên dưới vẻ ngoài to béo kia là một gương mặt xinh đẹp.

“Bít tết và khoai tây rán,” anh nói, đưa cho cô quyền thực đơn. “Hai trứng chiên lòng đào, và một gallon cà phê nữa. (khoảng 3,78 lít ở Mỹ)

“Quý khách muốn rót vào tách hay tôi nên đổ thẳng nó vào các mạch máu anh?”

Dallie cười khế. “Cô cứ mang ra đây đã, và tôi sẽ tính xem nên đổ vào đâu.” Chao, anh yêu những cô phục vụ. Họ là những người phụ nữ tốt nhất trên thế giới. Họ tinh khôn và ngộ ngáo, và ai cũng có một câu chuyện đời.

Cô phục vụ này nhìn anh tới vài giây trước khi quay đi, đang ngắm gương mặt xinh trai của mình đây mà, anh nghĩ. Chuyện này như cơm bữa, và anh thường không để tâm trừ phi họ đưa thêm vào ánh mắt vẻ đói khát nói với anh rằng họ muốn ở anh một thứ mà anh không thể cho được.

Thứ Hai Chết chóc quay lại với toàn bộ sức mạnh. Mới sáng ra, ngay sau khi anh bò ra khỏi giường, đang đứng dưới vòi sen cố gắng mở cặp mắt đỏ ngầu ra thì Bear đã xộc tới thì thào vào tai anh.

Sắp đến Halloween rồi, Beaudine. Năm nay mày định giấu mình đi đâu?

Dallie đã mở vòi nước lạnh mức cao nhất, nhưng Bear không buông tha.

Một thằng vút đi như mày nghĩ gì mà lại sống trên cùng hành tinh với tao hả?

Dallie xua đoạn hồi ức đó đi khi đồ ăn đến cùng với Skeet, người vừa ngõ vào bàn. Dallie đẩy đĩa điếm tâm qua bàn và nhìn đi nơi khác khi Skeet cặm đĩa lên cắm vào miếng bít tết hừng hừng.

“Hôm nay cậu thấy trong người thế nào, Dallie?”

“Không gì có thể phàn nàn.”

“Tối qua cậu uống khá nặng đô đấy.”

Dallie nhún vai. “Tôi đã chạy bộ vài dặm vào sáng nay, hít đất vài cái, xong khỏe liền.”

Skeet nhìn lên, dao và đĩa cặm lưng chừng trên tay. “Uh-huh.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Chả là sao cả, Dallie, trừ một điếu là tôi nghĩ Thứ Hai Chết chóc lại đang tìm đến cậu.”

Anh nhấp một ngụm cà phê từ tách. “Tâm trạng đi xuống vào cuối mùa giải là chuyện tự nhiên thôi – toàn ở nhà nghỉ với đi trên đường.”

“Nhất là khi cậu chẳng với được tay đến cái cúp nào.”

“Một giải đấu là một giải đấu.”

“Vớ vẩn.” Skeet quay lại với miếng bít tết. Vài phút im lặng trôi qua giữa

hai người.

Cuối cùng Dallie lên tiếng. “Tôi tự hỏi Nicklaus có bao giờ gặp Thứ Hai Chết chóc không?”

Skeet quăng đĩa xuống. “Đừng có bắt đầu nghĩ đến Nicklaus nữa đấy! Mỗi lần nghĩ đến hắn, cậu lại chơi dở như hạc.”

Dallie đặt tách cà phê xuống và cằn tò hóa đơn lên. “Đưa tôi hai viên uper được không?”

“Mẹ kiếp, Dallie, tôi tưởng cậu sẽ không dùng thứ đó nữa.”

“Anh có muốn tôi thắng ngày hôm nay hay là không?”

”Tất nhiên tôi muốn cậu có thể chiến thắng, nhưng tôi không thích cách cậu làm được đi đâu đó dạo gần đây.”

”Ông thôi đi và đưa thuốc cho tôi được không?”

Skeet lắc đầu và làm theo lời anh, lấy trong túi ra những viên con nhộng màu đen và đẩy nó qua bàn. Dallie chộp lấy. Khi nuốt chúng, trong anh nổi lên một sự mâu thuẫn có phần khôi hài giữa mối quan tâm tới thân hình vận động viên của anh và việc anh ngược đãi nó bằng những đêm thức khuya, bia rượu, cùng những viên thuốc mua chui anh bắt Skeet mang theo trong túi. Tuy nhiên, chuyện đó không thực sự quan trọng. Dallie nhìn đăm đăm số tiền anh vừa vớt xuống bàn. Khi bạn sinh ra là một người nhà Beaudine, số phận bạn đã được ấn định là không thể chết già.

Chiếc váy này gớm guốc quá!

Francesca nhìn hình ảnh mình trong chiếc gương dài đặt ở cuối toa xe mooc được dùng làm phòng phục trang tạm thời. Mắt cô to hể lên bởi kính áp tròng màu hổ phách và bộ lông mi dày, tóc cô được rẽ ngôi ở giữa,

chải mượt hai bên thái dương, và thu lại thành những lọn quăn rủ qua tai. Kiểu tóc cổ xưa này vừa lồi cuốn vừa đẹp mắt, nên cô không có ý kiến gì với người đàn ông vừa hoàn thành nó cho cô, nhưng chiếc váy lại là chuyện khác. Với con mắt sành thời trang của cô, chất vải taffeta hồng đơn điệu với những lớp viền đăng ten trắng xếp nếp bao quanh váy trông như chiếc bánh kem dâu ngọt lừ. Phần thân váy bó chặt đến mức cô khó khăn lắm mới thở được, và khung áo lót đẩy bộ ngực cô lên cao đến độ chỉ còn mỗi hai núm vú cô là chưa bị bật ra ngoài cổ áo. Mục đích của chiếc váy là tạo ra một vẻ ngọt ngào lẫn dung tục, chắc chắn không giống những trang phục Marisa Berenson đã mặc trong phim Barry Lyndon.

“Đây hoàn toàn không phải điểu tôi đã hình dung, và tôi không thể mặc nó được,” cô quả quyết. “Cô phải làm điểu gì đó.”

Sally Calaverra cắn đứt một đoạn chỉ hồng bằng nhiều sức lực hơn mức cần thiết. “Đây là trang phục được thiết kế cho vai đó.”

Francesca tự trách mình đã không chú ý hơn đến chiếc váy vào hôm qua khi Sally thử nó lên người cô. Nhưng cô bị chi phối bởi sự mệt mỏi và việc Lloyd Byron tỏ ra quá ngoan cố một cách vô lý khi cô phàn nàn với anh ta về điểu kiện ăn ở tệ hại người ta thu xếp cho cô nên gần như không nhìn đến bộ trang phục. Giờ thì chưa đầy một tiếng nữa là cô phải quay cảnh điểu tiên trong ba phân cảnh của mình. Chỉ ít cánh đàn ông trong hãng phim cũng nhiệt tình, họ tìm một căn phòng tiện nghi hơn cho cô với phòng tắm riêng, đem cho cô một khay đồ ăn với rượu gin pha quinnie mà cô mong mỏi. Dù cho “chuồng gà,” với những ô cửa sổ bé tẹo và bàn ghế bằng gỗ dán màu vàng, là cả một sự kinh tởm, cô vẫn ngủ như chết và thực sự chỉ có một chút đờ phòng khi thức giấc sáng hôm đó – ít ra là cho tới khi nhìn đến chiếc váy lần thứ hai.

Sau khi xoay người để ngắm phía sau chiếc váy, cô quyết định kêu gọi sự công tâm của Sally. “Chắc chắn cô có thứ khác. Tôi tuyệt đối không bao giờ mặc màu hồng.”

“Đây là trang phục Lord Byron đã duyệt, và tôi chẳng thể làm gì được.” Sally cài những chiếc móc sau lưng váy, gán hai phần vải vào nhau một

cách thô bạo hơn mức cần thiết.

Cú thít chặt khiến Francesca hít vào một hơi. “Sao các cô cứ gọi anh ta bằng cái tên kỳ cục ấy – Lord Byron?”

“Nếu cô buộc phải hỏi, hẳn là cô không biết rõ anh ta.”

Francesca không chịu để người phụ trách phục trang tiếp tục làm nhục chí cô. Xét cho cùng, cô nàng Sally đáng thương phải làm việc cả ngày trong cái toa xe đáng sợ này. Chuyện đó sẽ khiến bất cứ ai cũng muốn phát khùng. Francesca tự nhắc bản thân rằng cô đã được giao một vai trong bộ phim có thanh thế. Và lại, ngoại hình của cô đủ hấp dẫn để chấp mọi loại trang phục, kể cả bộ này. Tuy nhiên, cô nhất thiết phải làm đi đâu gì đó về vụ phòng khách sạn. Cô không định trải qua một đêm nữa ở cái nơi không có phục vụ phòng.

Đôi giày cao gót kiểu Pháp của cô nghiêng rào rào trên sỏi khi cô băng qua lối xe chạy hướng về tòa dinh thự, chiếc váy phồng xòe lúc lắc từ bên này qua bên kia. Lần này cô sẽ không cố thương lượng với đám nhân viên quèn như sai lầm hôm qua nữa. Lần này cô sẽ đến gặp thẳng nhà sản xuất với một danh sách kiến nghị. Hôm qua Lloyd Byron bảo cô là anh ta muốn dàn diễn viên và nhân viên ở chung một chỗ để phát triển tinh thần đồng đội. Nhưng cô ngờ rằng do anh ta keo kiệt mà thôi. Theo như cô nghĩ, xuất hiện trong một bộ phim danh tiếng không bao gồm việc phải sống như một kẻ mọi rợ.

Sau một hồi hỏi thăm, cuối cùng cô cũng tìm thấy Lew Steiner, nhà sản xuất của *Delta Blood*. Ông ta đang đứng trong hành lang dinh thự Wentworth, ngay bên ngoài phòng khách nơi cảnh quay của cô đang được chuẩn bị. Về ngoài nhếch nhác của ông ta làm cô kinh ngạc. Béo lùn và râu ria lởm chởm, với một chữ thập chìa khóa bằng vàng đang đưa bên trong cổ áo sơ mi Hawaii mở phanh, nom ông ta như thuộc về một góc phố khu Soho chuyên bán đồng hồ đeo tay ăn cắp. Cô bước qua đám dây điện chằng chịt trên thảm hành lang và tự giới thiệu. Khi ông ta ngẩng lên khỏi cặp bìa hồ sơ, cô liền bắt đầu bài than phiền tràng giang đại hải của mình trong lúc vẫn cố gắng giữ cho giọng nói được vui tươi.

“Nên ông thấy đây, ông Steiner, tôi không thể ở qua một đêm nữa trong cái nơi đáng sợ ấy; tôi chắc chắn là ông hiểu. Tôi cần một phòng khách sạn trước khi trời tối.” Cô dùng ánh mắt quyến rũ nhìn ông ta. “Thật khó mà ngủ được khi người ta cứ lo bị lũ gián tấn công.”

Nhà sản xuất dành ra mấy giây để nhìn chòng chòng bộ ngực được tôn cao của cô, rồi kéo một chiếc ghế gấp dựa tường ra và ngồi xuống, dang hai chân ra rộng đến nỗi lớp vải kaki căng ra trên đùi. “Lord Byron bảo tôi cô là một người đẹp thực sự, nhưng tôi lại không tin. Xem tôi thông minh chưa.” Ông ta nhếch mép tạo ra một tiếng chép miệng không hài lòng. “Chỉ những diễn viên chính mới được ở khách sạn, cô bé ạ, và đó là vì nó được ghi sẵn trong hợp đồng của họ. Đám nhà quê còn lại phải chấp nhận thiếu thốn thôi.”

“Đám nhà quê là từ đây đủ ý nghĩa nhất, phải không?” cô đập lại, tất cả nỗ lực muốn hòa giải tan biến. Dân làm phim tất cả đều bần tiện như thế này sao? Một cảm giác căm giận Miranda Gwynwyck dâng trào trong cô. Phải chăng Miranda đã biết trước tình trạng không dễ chịu ở đây?

“Cô không muốn công việc này?” Lew Steiner hỏi kèm theo cái nhún vai, “tôi có cả tá các cô nàng bimbo có thể thay thế cô trong chiều nay. Quý ngài Byron là người thuê cô – không phải tôi.”

Bimbo! Francesca có thể cảm thấy một màn sương đỏ đang dờn tụ sau mí mắt cô, nhưng cô vừa mở miệng định bộc phát, thì một bàn tay đặt lên vai cô.

“Francesca!” Lloyd Byron kêu to, xoay cô về phía mình và hôn lên má cô, làm cô phân tán khỏi cơn thịnh nộ. “Trông cô thật mê hồn! Cô ấy thật tuyệt phải không, Lew? Đôi mắt mèo kia! Cái miệng không thể tin nổi kia! Tôi chẳng đã nói với ông là cô ấy hợp vai Lucinda đến mức hoàn hảo mà, số tiền để đưa cô ấy về đây xứng đáng đến từng xu đó.”

Francesca toan nhắc nhở anh ta rằng cô mới là người đã trả những đồng xu đó và cô muốn lấy lại toàn bộ, nhưng cô chưa kịp nói lời nào, Lloyd Byron

đã tiếp tục. “Chiếc váy thật sáng chói. Ngay thơ song lại gợi cảm. Tôi thích kiểu tóc của cô. Giới thiệu với tất cả mọi người, đây là Francesca Day.”

Francesca gật đầu chào trước lời giới thiệu, rồi Byron kéo cô sang một bên, rút chiếc khăn tay vàng nhạt từ túi quần short màu vanilla ra thấm trán. “Chúng ta sẽ quay cảnh của cô trong hôm nay và ngày mai, máy quay của tôi đang trong trạng thái mê ly. Cô không có câu thoại nào cả, nên không có gì phải lo lắng.”

“Tôi khó mà lo lắng được,” cô tuyên bố. Trời ạ, cô từng đi chơi với Hoàng tử xứ Wales, nghĩ sao mà cho rằng một chuyện như thế này sẽ làm cô lo lắng? “Ông Lloyd, chiếc váy này –“

“Tuyệt diệu đúng không?” Anh ta dẫn cô đến phòng khách, đưa cô vào giữa hai chiếc máy quay và một rừng đèn đặt trước cảnh quay, được bố trí những chiếc ghế kiểu Hepplewhite, một chiếc trường kỷ bọc gấm damask, và hoa tươi cắm trong những bình bạc cổ. “Cô sẽ đứng trước những khung cửa sổ kia trong cảnh đầu tiên. Tôi sẽ chiếu đèn rọi sau lưng cô, tất cả những gì cô cần làm là đi về phía trước khi nào tôi bảo và để gương mặt kiêu diễm của cô từ từ tiến vào tâm điểm.”

Việc anh ta nhắc đến gương mặt kiêu diễm của cô xoa dịu phần nào nỗi oán giận cách đối xử người ta dành cho mình, và cô nhìn anh ta với ánh mắt thiện cảm hơn.

“Hãy nghĩ đến ngu ồn sinh lực,” anh ta hối thúc. “Cô đã thấy sự thể hiện của Fellini với những vai diễn câm lặng rồi đấy. Lucinda không nói một câu nào, nhưng sự hiện diện của cô ấy phải vượt ra khỏi màn hình và túm lấy cổ họng khán giả. Cô ấy là một biểu tượng không ai có thể đạt tới. Đây sức sống, rực rỡ, nhiệm màu!” Anh ta mím môi. “Tôi hy vọng bộ phim này sẽ không quá huyền bí đến mức làm những khán giả ngu độn bỏ qua tình tiết ấy.”

Trong một giờ đồng hồ tiếp theo Francesca đứng đọc qua phân cảnh và sau đó diễn thử trong lúc những công đoạn đầu chĩnh cuối cùng được thực hiện. Cô được giới thiệu với Fletcher Hall, một nam diễn viên dữ tợn, có

phần hung ác mặc bộ vét đuôi tôm đảm nhận vai chính. Dù luôn cập nhật tin tức về các ngôi sao điện ảnh, nhưng cô chưa bao giờ nghe nói tới anh chàng này, và một lần nữa cô lại bị những nỗi lo sợ vây bủa. Tại sao cô chẳng nhận ra tên tuổi tất cả những người ở đây? Có lẽ cô đã phạm sai lầm khi không tìm hiểu kỹ hơn về bộ phim trước khi nhảy bừa vào. Lẽ ra cô nên yêu cầu được xem kịch bản...nhưng hôm qua mình đã đọc kỹ hợp đồng rồi, cô tự nhủ, và mọi thứ có vẻ ổn.

Những lo sợ của cô dần vơi đi khi cô quay cảnh đầu tiên một cách dễ dàng, đứng trước cửa sổ và làm theo những chỉ dẫn của Lloyd. “Tuyệt đẹp!” anh ta không ngừng xuýt xoa. “Lộng lẫy! Cô đúng là cô nàng khiêu, Francesca.” Những lời khen ngợi làm cô nguôi dịu, và bất chấp sự khó chịu ngày càng tăng do cái váy bó chặt, cô đã có thể thư giãn giữa những cảnh quay và bông đùa với vài thành viên nam của đoàn phim đã đối xử rất chu đáo với cô tối hôm trước.

Lloyd quay cảnh cô đi qua căn phòng, nhún gối chào Fletcher Hall, và đáp lại lời anh ta bằng ánh nhìn đắm đắm buôn bã vào gương mặt anh ta. Đến giờ ăn trưa, khi cô thoát khỏi chiếc váy một giờ đồng hồ, cô phát hiện ra tâm trạng mình đang vui vẻ thực sự. Sau giờ nghỉ, Lloyd đặt cô vào khắp mọi chỗ trong gian phòng khách để quay cận cảnh ở mọi góc độ có thể nghĩ ra. “Cô đẹp lắm, cưng à!” anh ta nói lớn. “Chúa ơi, khuôn mặt trái tim và đôi mắt tuyệt vời kia thật hoàn hảo. Xõa tóc ra! Đẹp lắm! Đẹp lắm!” Khi anh ta hô dừng, Francesca vươn vai, như một con mèo vừa gãi lưng xong.

Đến cuối chiều tâm trạng phơi phới của cô đã không chống cự nổi cái nóng ngọt ngào của thời tiết và những bóng đèn hồ quang carbon. Những chiếc quạt được đặt rải rác xung quanh làm không khí mát hơn là bao, nhất là khi phải tắt chúng đi mỗi lần camera chạy. Cái áo corset nặng nề và những lớp váy lót rườm rà bên trong chiếc váy dài làm hấp hơi da cô cho đến khi cô tưởng mình sẽ ngất xỉu.

“Tôi không thể tiếp tục được nữa,” cuối cùng cô tuyên bố, trong lúc nhân viên trang điểm thấm những giọt mồ hôi lấp lánh đã hình thành gấn đường chân tóc cô được chải theo một kiểu thời trang phát ón. “Tôi sắp chết vì nóng rồi, Lloyd.”

“Một cảnh nữa thôi. Chỉ một cảnh nữa thôi. Hãy nhìn ánh đèn chếch qua cửa sổ kia. Làn da của cô nhất định sẽ bừng sáng. Xin cô đẩy, Francesca, cô chính là một công chúa. Nàng công chúa tuyệt đẹp, không tì vết của tôi!”

Cứ thế này thì làm sao cô từ chối nổi?

Lloyd bảo cô đi tới một điểm được đánh dấu trên sàn cách lò sưởi không xa. Đoạn đầu phim, cô suy ra, tập trung vào sự xuất hiện của một nữ sinh người Anh tại một đồn điền ở Mississippi nơi cô gái sẽ trở thành cô dâu của chủ nhân ẩn dật của đồn điền, một người đàn ông mà Francesca đoán r ồi sẽ giống nhân vật Rochester trong Jane Eyre, dù rằng cô thấy Fletcher Hall nghe chừng hơi quá th ợt l ợ đ ể vào vai nam chính lãng mạn. Không may cho cô nữ sinh, nhưng may cho Francesca, là Lucinda sẽ chết một cách thê thảm ngay ngày hôm đó. Francesca đã có thể tưởng tượng ra cảnh phim ấn tượng đó, cảnh mà cô sẽ diễn bằng toàn bộ cảm xúc bị kìm nén. Tuy nhiên cô phải tìm hiểu xem Lucinda và người chủ đồn điền có liên quan như thế nào với phần chính của câu chuyện, được đặt trong thời hiện tại và có vẻ sẽ huy động một số lượng lớn diễn viên nữ, nhưng vì cô sẽ không xuất hiện trong phần phim đó, nên nó cũng chẳng quan trọng.

Lloyd lau trán bằng một chiếc khăn tay sạch tinh và tiến tới chỗ Fletcher Hall. “Tôi muốn cậu bước đến sau lưng Francesca, đặt hai tay lên vai cô ấy, sau đó vén một bên tóc cô ấy lên đ ể hôn vào cổ cô ấy. Francesca, hãy nhớ là cuộc sống của cô được bảo bọc rất kỹ. Sự tiếp xúc của anh ta sẽ làm cô bị sốc, nhưng nó cũng làm cô phấn khích. Cô hiểu chứ?”

Cô cảm thấy mồ hôi đã chảy thành dòng giữa hai bầu ngực. “Dĩ nhiên là tôi hiểu,” cô cúi kính đáp. Một nhân viên trang điểm bước lại dậm phấn lên cổ cô. Cô bảo anh ta giơ gương cho cô xem kết quả.

“Nhớ này, Fletcher,” Lloyd tiếp tục, “tôi không muốn cậu hôn thật – chỉ là sắp sửa hôn thôi; đ ược r ồi, vào việc nào.”

Francesca đứng vào vị trí, chỉ đ ể chịu đ ựng thêm một sự trì hoãn vô cùng

tận cho công tác chỉnh ảnh sáng. Sau đó có người phát hiện ra một vết ẩ trên lưng áo vét của Fletcher chỗ anh ta đỡ m ồ hôi, sau đó Sally phải đem đến một chiếc áo thay thế từ toa xe phục trang.

Francesca dậm chân. “Các người còn muốn tôi đứng đây bao lâu nữa? Tôi sẽ không chịu đâu! Tôi cho ông đứng năm phút, Lloyd, rồi tôi đi đấy!”

Anh ta ném cho cô ánh mắt lạnh lùng. “Này Francesca, chúng ta phải tỏ ra chuyên nghiệp chứ. Tất cả những người khác ở đây đều mệt mỏi cả.”

“Tất cả những người khác ở đây đâu có mặc bộ trang phục nặng mười pound. Tôi muốn xem họ chuyên nghiệp ra sao nếu họ bị nghẹt thở sắp chết.”

“Chỉ vài phút nữa thôi,” anh ta đầu dụ, đoạn siết hai tay thành nắm đấm đưa lên ngực với vẻ thống thiết. “Hãy sử dụng sự căng thẳng mà cô đang có, Francesca. Đưa sự căng thẳng ấy vào cảnh của cô. Truy ền sự căng thẳng ấy vào Lucinda – một cô gái trẻ được gửi tới một miền đất mới để kết hôn với một người đàn ông xa lạ. Tất cả im lặng đi. Yên lặng, yên lặng, yên lặng. Để cho Francesca cảm nhận sự căng thẳng của cô ấy.”

Anh chàng giữ c ần âm thanh, bị bộ ngực cao vút của Francesca thu hút trong phần lớn ngày hôm nay, ghé lại gần người quay phim. “Tôi muốn cảm nhận sự căng thẳng của cô ấy.”

“Xếp hàng đi đã, người anh em.”

Cuối cùng chiếc áo mới cũng tới và cảnh quay được tiến hành. “Đừng cử động!” Lloyd nói lớn khi tất cả đã sẵn sàng. “Tất cả những gì chúng ta cần là một cận cảnh Fletcher hôn lên cổ Francesca và chúng ta sẽ kết thúc ngày hôm nay. Nó chỉ mất một giây thôi. Mọi người sẵn sàng chưa?”

Francesca rên lên, nhưng vẫn đứng nguyên tại chỗ. Cô đã chịu đựng lâu chừng này – thêm vài phút nữa có là gì. Fletcher đặt hai tay lên vai cô và vén tóc cô lên. Cô ghét việc anh ta chạm vào cô. Anh ta rất t ầm thường, hoàn toàn không phải kiểu đàn ông cô thích.

“Nghiêng đầu một chút nữa, Francesca,” Lloyd hướng dẫn. “Cậu makeup đầu rồi?”

“Tôi đây, Lloyd.”

“Đến đây.”

Người makeup mặt hoang mang. “Ông cần gì?”

“Tôi cần gì à?” Lloyd đưa cả hai tay ra trong điệu bộ giận dữ.

“Được rồi.” Anh chàng nhăn nhó xin lỗi, rồi gọi to Sally đang đứng ngay sau camera. “Ê, Calaverro, lấy hộ mấy cái răng nanh của Fletcher trong hộp của tôi ném qua đây.”

Răng nanh của Fletcher?

Francesca cảm thấy đầu óc quay cuồng.

CHƯƠNG 7

“Răng nanh!” Francesca thét lên. “Tại sao Fletcher lại mang răng nanh?”

Sally đập mấy cái răng góm guốc vào tay nhân viên trang điểm. “Vì đây là phim về ma cà rồng. Cô mong anh ta sẽ mang cái gì – quần lột khe à?”

Francesca cảm tưởng như cô vừa rơi vào một cơn ác mộng khủng khiếp. Cô vùng ra khỏi Fletcher, quay sang Byron. “Ông nói dối tôi!” cô quát lớn. “Tại sao ông không bảo tôi đây là một bộ phim ma cà rồng? Thứ mạt hạng nhất – lạy Chúa tôi, tôi sẽ kiện ông vì chuyện này; tôi sẽ kiện ông tới phút cuối cùng của cuộc sống quái gở của ông. Nếu ông tưởng rằng tôi sẽ để cho tên mình xuất hiện trên – trên –” cô không thể lặp lại cái từ đó, cô tuyệt đối không thể! Hình ảnh Marisa Berenson chớp lên trong tâm trí cô, cảnh Marisa nghe được những gì xảy ra với Francesca Day đáng thương và cười cho đến khi nước mắt chảy giàn giụa trên đôi má trắng như cẩm thạch.

Siết chặt nắm tay, Francesca hét, “ông cho tôi biết ngay bộ phim góm ghiếc này nói về cái gì?”

Lloyd khụt khịt, rõ ràng bị xúc phạm. “Về sự sống và cái chết, sự chuyển đổi của máu, cốt lõi của cuộc sống chuyển từ người này sang người kia. Những hiện tượng siêu hình mà hình như cô chẳng biết mảy may.” Anh ta hùng hổ bỏ đi trong cơn giận dữ.

Sally bước tới và khoanh hai tay lại, rõ ràng đang đắc ý. “Bộ phim nói về một nhóm nữ chiêu đãi viên thuê một dinh thự được cho là bị ma ám. Lần lượt từng người bọn họ bị hút máu bởi chủ nhân trước đây của tòa dinh thự – là anh Fletcher đây, người đã héo mòn cả một thế kỷ trước vì tình yêu anh ta dành cho Lucinda. Còn một mạch phim phụ với một ma cà rồng nữ và một vũ công thoát y nam nữa cơ, nhưng nó ở gần cuối phim.”

Francesca không đợi để nghe thêm nữa. Bắn một ánh nhìn tóe lửa vào tất cả bọn họ, cô quay ngoắt rời khỏi đó. Cái váy phồng đung đưa từ bên này sang bên kia và các mạch máu cô sôi lên khi cô chạy ra khỏi tòa nhà và hướng về phía dãy toa xe tìm Lew Steiner. Bọn họ đã biến cô thành con

ngốc! Cô đã phải bán cả quần áo và đi nửa vòng trái đất để đóng một vai phụ của phụ trong một bộ phim ma cà rồng!

Tức giận đến run người, cô tìm thấy Steiner đang ngồi ở một chiếc bàn sắt dưới bóng cây gần xe tải đồ ăn. Cái váy phồng của cô hất ngược ra sau khi cô dừng phất lại, va vào chân bàn. “Tôi nhận công việc này vì tôi nghe nói Byron là một đạo diễn tài năng có tiếng!” cô nói, xĩa tay chỉ thẳng về phía tòa nhà.

Nhà sản xuất ngẩng lên khỏi chiếc bánh lúa mạch kẹp giăm bông đang ăn dở. “Ai bảo cô thế?”

Hình ảnh gương mặt Miranda Gwynwyck, tự mãn và khoái trá, bồng bềnh lướt qua trước mắt cô, và mọi thứ trở nên rõ như ban ngày. Miranda, người được cho là một nhà đấu tranh vì nữ quyền, đã làm hại một người phụ nữ khác trong một nỗ lực mù quáng để bảo vệ em trai mình.

“Ông ta bảo ông ta đang làm một bản tuyên ngôn tinh thần!” cô thốt lên. “Cái này thì có gì liên quan đến tinh thần – hay sức sống hay Fellini chứ, vì Chúa!”

Steiner toét miệng cười. “Cô nghĩ vì sao bọn tôi gọi hắn là Lord Byron hả? Hắn ta làm cho thứ nhảm nhí nhất cũng thành như thơ vậy. Tất nhiên khi hắn làm xong thì nó cũng vẫn nhảm nhí, nhưng chúng tôi không cho hắn biết đi đâu đó. Hắn lấy thù lao rẻ và làm việc lại nhanh.”

Francesca tìm kiếm một sự hiểu lầm, một tia hy vọng nhỏ nhoi mà tâm hồn lạc quan của cô đòi hỏi. “Thế còn Cành cọ Vàng?” cô ngạc ngữ hỏi.

“Cái gì Vàng?”

“Cành cọ.” Cô cảm thấy mình như một con con ngốc. “Liên hoan phim Cannes.”

Lew Steiner nhìn cô chằm chằm một hồi trước khi phá ra cười sảng sặc đến văng cả một miếng giăm bông ra. “Cô em ơi, cái ‘can’ duy nhất mà

Lord Byron có dính dáng đến là loại có giạt nước. (can ở đây mang nghĩa nhà vệ sinh). Bộ phim mới nhất anh ta làm cho tôi là *Cuộc tàn sát nữ sinh*, và trước đây là một phim nhỏ mang tên *Nhà giam nữ Arizona*. Nó khá là thành công ở bãi chiếu phim ngoài trời.”

Khó khăn lắm Francesca mới thốt ra lời. “Và ông ta thực sự cho rằng tôi sẽ xuất hiện trong một bộ phim về ma cà rồng?”

“Cô đã ở đây đó thôi?”

Cô lập tức tỉnh trí lại. “Không lâu đâu! Tôi sẽ quay về cùng với những chiếc va li của tôi trong đúng mười phút nữa, và tôi mong ông hoàn lại cho tôi các chi phí để ông thuê xe đưa tôi ra sân bay. Và nếu ông sử dụng chỉ một cảnh phim ông quay hôm nay, tôi sẽ kiện ông cho tới chết.”

“Cô đã ký vào hợp đồng, nên cô sẽ không có cái may mắn đó đâu.”

“Tôi ký do tôi bị lừa.”

“Nói nhảm. Chẳng ai lừa cô cả. Và cô có thể quên tiền đi cho đến khi cô hoàn thành các cảnh quay.”

“Tôi yêu cầu được trả những gì các người nợ tôi!” Cô cảm thấy mình như một mụ hàng cá chua ngoa đang cãi nhau ở góc đường. “Ông phải trả tôi tiền đi lại. Chúng ta đã thỏa thuận rồi.”

“Cô sẽ không nhận được một cắc cho đến khi cô quay xong cảnh cuối vào ngày mai.” Ông ta quét mắt nhìn cô một lượt với vẻ không hài lòng. “Đó là cảnh mà Lloyd muốn cô khỏa thân. Anh ta đặt tên nó là bể hoa ngắt nhụy.”

“Ngày ông ta thấy tôi khỏa thân sẽ là ngày ông ta đoạt giải Cành cọ Vàng!” Cô quay gót, vừa dậm hần hần bước đi thì một trong những đường viền ren hồng đáng ghét trên chiếc váy mắc vào góc bàn sắt. Cô giạt ra, làm nó rách toạc.

Steiner nhảy dựng khỏi bàn. “Ê, cẩn thận với bộ trang phục! Là tiền của tôi

cả đấy!”

Cô chụp lọ mù tạt trên bàn và bóp cho toàn bộ lượng mù tạt chảy xuống mặt trước chiếc váy. “Kính khùng chưa,” cô chế giễu. “Xem ra cái váy này cần được giặt rửa.”

“Con khốn!” ông ta thét với theo khi cô bỏ đi. “Cô sẽ không bao giờ kiếm được việc nữa! Tôi sẽ khiến cho không một ai thuê cô dù là việc dọn rác.”

“Tuyệt!” cô đáp trả. “Vì số rác rưởi tôi có đã quá sức chịu đựng rửa.”

Túm lấy các lớp váy bằng hai tay và nhấc lên tận đầu gối, cô đi cắt ngang bãi cỏ, hướng về phía chuồng gà. Chưa bao giờ, cuộc đời cô chưa bao giờ bị đối xử tệ đến thế. Cô sẽ bắt Miranda Gwynwyck phải trả giá cho nỗi nhục này nếu đó là đi đầu cuối cùng cô làm được. Cô nhất định sẽ lấy Nicholas Gwynwyck ngay khi về đến nhà.

Khi về đến phòng, cô đã tái nhợt đi vì tức giận, và cảnh tượng cái giường chưa dọn càng đổ thêm dầu vào lửa. Chụp lấy một cây đèn xanh xấu xí trên bàn trang điểm, cô ném nó qua phòng, chiếc đèn đập vào tường vỡ tan. Đập phá cũng không có tác dụng. Cô vẫn cảm thấy như có kẻ nào đó đã thoi một cú vào bụng mình. Cô lôi va li lên giường, nhét vào mấy bộ quần áo cô đã dỡ ra tối hôm qua, đóng sập nắp va li, và ngã lên trên nó. Đến khi đóng được hết các chốt, những lọn tóc chải chuốt công phu của cô đã tuột ra và ngực cô đã lấm tấm mồ hôi. Rồi cô nhớ ra là mình vẫn đang mặc bộ váy hồng góm guốc.

Cô suýt bật khóc vì điên tiết khi lại phải mở va li ra. Tất cả chuyện này là lỗi của Nicky! Khi nào về London, cô sẽ bắt anh ta đưa cô đến Costa del Sol, và cô sẽ nằm dài trên bãi biển cả ngày và không làm gì khác ngoài nghĩ ra các cách hành hạ anh ta! Với tay ra sau lưng, cô bắt đầu vật lộn với những chiếc móc áo, nhưng chúng được bố trí thành hàng đôi, và lớp vải bó sát đến mức cô không tài nào bóp được một cái móc để tháo ra. Cô ra sức vặn xoắn, buột ra một tiếng chửi thề cực kỳ thô lỗ, nhưng những cái móc không nhúc nhích. Đúng lúc cô chấp nhận đầu hàng để tìm người giúp mình, cô lại nghĩ đến cái vẽ trên bộ mặt nung núc, tự mãn của Lew Steiner

khi cô chắt mù tạt ra váy. Cô suýt cười phá lên. Để xem bộ mặt đó trông ra sao khi lão ta thấy bộ váy quý báu của mình biến mất ngay trước mặt, cô nghĩ với một niềm hân hoan ác ý dâng trào.

Không có một ai ở quanh đó để giúp cô, nên cô phải tự mình tha cái va li. Một tay kéo chiếc túi Vuitton còn tay kia xách hộp mỹ phẩm, cô chật vật đi xuôi con đường nhỏ dẫn ra bãi đỗ xe, chỉ để phát hiện ra khi đã đến nơi rằng tuyệt nhiên sẽ chẳng có ai lái xe đưa cô ra sân bay Gulfport cả.

“Xin lỗi, cô Day, nhưng họ bảo chúng tôi là họ cần tất cả xe hơi,” một người trong nhóm ấp úng, không dám nhìn thẳng mắt cô.

Cô không tin gã ta dù chỉ một giây. Đây là trò của Lew Steiner, ngón đòn nhỏ nhen cuối cùng lão dành cho cô!

Một người lái xe khác giúp ích hơn. “Có một trạm xăng không xa dọc đường này.” Y quay đầu chỉ. “Ở đó cô có thể gọi điện thoại bảo người đến đón.”

Nghĩ tới việc đi hết lối xe chạy đã đủ nản rỗi, nữa là phải cuốc bộ từ đây đến trạm xăng. Vừa lúc cô nhận thấy mình phải nuốt lòng kiêu hãnh xuống và quay lại chuồng gà để thay bộ váy ra, thì Lew Steiner bước ra khỏi một trong những toa xe thùng và ném cho cô một nụ cười khinh khỉnh kinh tởm. Cô liền quyết định thà chết chứ không lùi một bước. Trừng mắt nhìn lại lão ta, cô nhắc va li lên và bắt đầu băng qua bãi cỏ tới lối xe chạy.

“Ê! Dừng lại đó!” Steiner kêu lên, hỗn hển chạy đến cạnh cô. “Cô không được tiến một bước nào cho đến khi tôi lấy lại bộ váy.”

Cô quay lại. “Thử đụng vào tôi xem, tôi sẽ tố cáo ông tội hành hung.”

“Tôi sẽ tố cáo cô tội ăn cắp! Cái váy đó là của tôi!”

“Và tôi dám chắc nom ông rất quyến rũ trong cái váy đó.” Cô cố ý vung hộp mỹ phẩm đập vào đầu gối lão ta khi quay người bước đi. Lão ta kêu toáng lên vì đau, và cô mỉm cười một mình, ước gì mình đã đánh mạnh

hơn.

Đó sẽ là khoảnh khắc vui vẻ cuối cùng của cô trong một thời gian dài sắp tới.

“Cậu đi qua chỗ rẽ r ồi,” Skeet đập vào vai Dallie từ băng sau chiếc Buick Riviera. “Tôi đã bảo cậu là đường chín tám. Chín tám tới năm lăm, năm lăm tới mười hai, sau đó đặt cruise control (hệ thống đi ều khiển hành trình) thẳng đến Baton Rouge.”

“Bảo tôi từ một tiếng trước sau đó lăn ra ngủ thì chẳng ích gì,” Dallie làu bàu. Anh đội một chiếc mũ lưỡi trai mới, màu lam sẫm với lá cờ Mĩ đằng trước, nhưng nó không chống chọi được cái nắng xiên giữa chi ều, nên anh nhắc cặp kính râm ở bảng đ ồng hồ đeo lên mắt. Dọc tuyến đường hai làn là hàng thông scrub pine trải dài.

Suốt mấy dặm anh không trông thấy gì ngoài vài chiếc xe cũ kỹ rỉ sét, và dạ dày anh bắt đ ầu sôi réo. “Lắm lúc mày thật vô dụng,” anh lầm bầm.

“Cậu còn miếng Juicy Fruit nào không?” Skeet hỏi.

Một vệt màu ở xa xa chợt thu hút sự chú ý của Dallie, một cuộn tròn tròn màu hồng sáng tiến liêu xiêu bên vệ đường. Khi họ đến gần hơn, hình dáng ấy dần trở nên rõ nét.

Anh bỏ kính ra. “Thật không tin được. Anh có nhìn thấy không?”

Skeet ch ồm tới trước, căng tay tì lên lưng ghế phụ, và nheo mắt. “Đúng là có một không hai?” ông cười khùng khục.

Francesca đẩy mình tiến tới, từng bước một khó nhọc, chặt vật lấy từng hơi thở dưới sự kìm kẹp của chiếc áo ngực. Bụi đóng thành vệt trên hai má cô, phần phía trên ngực lấp loáng mồ hôi, và chưa đầy mười lăm phút trước, một núm vú của cô đã bị bật ra ngoài. Y như cái nút b ần bật ra theo

dòng rượu, nó đã bung ra khỏi đường cổ áo. Cô đã vội vàng đặt va li xuống và nhét nó trở vào, nhưng ký ức ấy khiến cô rùng mình. Nếu cô có thể lấy lại chỉ một thứ trong đời, cô nghĩ tới lần thứ một trăm trong nhiều phút vừa qua, cô sẽ lấy lại giây phút cô quyết định đi khỏi dinh thự Wentworth trong chiếc váy này.

Cái váy phồng giờ nom như một liễn nước sôi, phình ra ở đằng trước và đằng sau và kêu lép bép ở hai bên dưới sức ép từ chiếc va li trên tay phải và hộp mỹ phẩm bên tay trái cô, cả hai thứ đều nặng như muốn kéo rời cánh tay cô khỏi khớp vai. Mỗi bước đi đều khiến cô nhăn mặt. Đôi giày cao gót nhỏ nhắn kiểu Pháp cọ vào những vết rộp nơi chân cô, thỉnh thoảng lại có một luồng gió nóng từ đâu ập tới tấp bụi vào mặt cô.

Cô những muốn ng ãi phịch xuống vệ đường mà khóc, nhưng cô hoàn toàn không chắc sẽ ép được bản thân đứng lên trở lại. Giá như cô không quá sợ hãi, thì những khó chịu về thể xác sẽ dễ chịu đựng hơn. Làm sao chuyện này có thể xảy đến với cô? Cô đã đi bộ mấy dặm mà không thấy tăm hơi một trạm xăng nào. Hoặc nó không tồn tại hoặc cô đã đi sai đường, nhưng cô chẳng gặp được gì ngoài một tấm bảng gỗ đã giộp quảng cáo một cửa hàng rau chưa bao giờ xuất hiện. Trời sắp tối, cô đang ở một đất nước xa lạ, và theo trí tưởng tượng của cô thì có một bầy thú hoang dữ tợn đang nấp sau những bụi thông ngay bên đường kia. Cô buộc mình phải nhìn thẳng trước mặt. Điều duy nhất ngăn cô không quay lại dinh thự Wentworth là chắc chắn cô chẳng thể nào đi được quãng đường xa chừng đó.

Chắc chắn con đường này phải dẫn tới một nơi nào đó, cô tự nhủ. Ngay cả ở nước Mỹ người ta cũng sẽ không làm những con đường chẳng dẫn đến đâu, đúng không? Ý nghĩ ấy đáng sợ đến nỗi cô bắt đầu chơi những trò chơi nhỏ trong đầu để giữ cho mình bước tiếp. Trong lúc cắn chặt răng chống chọi với sự đau nhức ở đủ mọi chỗ trên cơ thể, cô mừng rỡ tưởng ra những nơi yêu thích nhất của mình, tất cả chúng đều cách xa những con đường hẻo lánh bụi bặm ở Mississippi này đến vài năm ánh sáng. Cô nghĩ đến cửa hàng Liberty trên phố Regent với những đường sọc trang trí dày đặc và đồ trang sức Ả rập tuyệt đẹp, những lọ nước hoa ở tiệm Sephora trên phố Passy, và mọi thứ ở đại lộ Madison từ Adolfo cho tới Yves Saint

Laurent. Hình ảnh một cốc nước khoáng Perrier ướp lạnh với một lát chanh mỏng thành hình xuất hiện trong tâm trí cô. Nó lơ lửng trong bầu không khí nóng nực ngay trước mắt cô, hình ảnh sống động đến mức cô cảm tưởng với tay ra là có thể cầm cốc nước mát lạnh ấy trong lòng bàn tay. Mình bắt đầu bị ảo giác rồi, cô nhắc nhở bản thân, nhưng hình ảnh đó đầy hấp dẫn khiến cô không muốn xua nó đi.

Cốc Perrier bỗng dựng bốc hơi vào bầu không khí nóng hừng hực của Mississippi khi cô nghe thấy tiếng động cơ ô tô tiến đến gần từ phía sau và tiếp theo là tiếng thắng xe ken két. Trước khi cô có thể điểu chỉnh trọng lượng mớ hành lý trên tay để quay sang hướng có tiếng động, thì một giọng nói êm ả kéo dài vọng đến tai cô từ bên kia đường.

“Này cô em, không ai nói cho cô biết là tướng Lee đã đầu hàng sao?” (Lee là một vị tướng của quân đội miền nam trong cuộc nội chiến nam bắc của nước Mỹ thế kỷ 19, trong cuộc chiến này miền nam đã thua).

Cái va li đập vào phía trước đầu gối cô và vành váy của cô hất ra sau khi cô xoay người về phía giọng nói. Cô đảo đảo giữ thăng bằng rồi chớp mắt hai lần, không thể tin vào hình ảnh đã thành hiện thực ngay trước mắt.

Ở bên kia đường, đang thò đầu ra ngoài cửa sổ chiếc xe ô tô màu xanh lục sẫm với cánh tay gác lên thành cửa xe, là một người đàn ông đẹp ngây ngất, đến độ nhất thời cô còn ngỡ mình đã tưởng tượng ra anh ta cùng với cốc Perrier và lát chanh mỏng. Trong lúc quai chiếc va li nghiêng vào lòng bàn tay, cô thu vào mắt những đường nét cổ điển trên gương mặt anh ta, gò má như tượng tạc và quai hàm thanh thoát, sống mũi thẳng hoàn hảo, và đôi mắt anh ta, chúng có màu xanh lam sáng ngời như mắt Paul Newman và lông mi dày như lông mi cô. Sao một tên đàn ông lại có đôi mắt như thế được? Sao một tên đàn ông lại có cái miệng duyên chết người mà trông vẫn đầy nam tính thế kia? Mái tóc dày màu vàng sẫm của anh ta cong lên thành từng lọn dưới vành mũ lưỡi trai màu xanh lam có hình lá cờ Mỹ. Cô có thể trông thấy một phần đôi vai rộng, những thớ thịt săn chắc trên cánh tay rám nắng, và trong một khoảnh khắc phi lý cô cảm thấy kinh hãi.

Cuối cùng cô đã gặp một người đẹp như mình.

“Cô có giấu bí mật nào của liên bang bên dưới những tầng vẩy kia không đấy?” người đàn ông hỏi với nụ cười tươi rói để lộ hàm răng thuộc về các trang tạp chí và khiến người khác đếm ngược một cách tội lỗi về lần cuối cùng nó dùng chỉ nha khoa.

“Tôi nghĩ bọn Yankee cắt mất lưỡi cô ấy rồi, Dallie.”

Lúc này Francesca mới nhận biết sự hiện diện của một người đàn ông khác, người này đang ló đầu ra từ cửa sổ phía sau. Khi cô trông thấy gương mặt khắc nghiệt và cặp mắt nhỏ đầy sát khí của ông ta, trong đầu cô gióng lên những hồi chuông cảnh báo.

“Hoặc thế hoặc cô ta là một gián điệp của miền bắc,” ông ta tiếp tục. “Tôi chưa từng gặp một phụ nữ miền nam nào giữ im lặng được lâu đến thế.”

“Cô là một gián điệp Yankee à, cô gái?” Người Đẹp Long Lanh hỏi, khoe hàm răng tuyệt mỹ. “Định moi những bí mật của Liên bang miền nam bằng đôi mắt xanh kia sao?”

Đột nhiên cô ý thức được tình cảnh hiểm nghèo của mình – con đường vắng vẻ, ánh nắng sắp tắt, hai người đàn ông lạ mặt, việc cô đang ở nước Mỹ, không phải mái nhà an toàn ở Anh. Ở Mỹ người ta mang cả súng trên đường đến nhà thờ, và bất cứ lúc nào cũng có những tên tội phạm lảng vảng ngoài đường. Cô lo lắng liếc nhìn người đàn ông ở ghế sau. Ông ta nom giống kiểu người sẽ tra tấn những con vật nhỏ làm trò vui. Cô nên làm gì đây? Sẽ chẳng ai nghe thấy nếu cô có hét lên, và cô không có cách nào để tự bảo vệ mình.

“Im đi Skeet, anh đang làm cô ấy sợ kìa. Rứt cái đầu xấu xí của anh vào đi?”

Skeet rút đầu vào, và người đàn ông đẹp trai với cái tên lạ tai mà cô chưa kịp nghe rõ nhướng một chân mày như nét vẽ, chờ cô lên tiếng. Cô quyết định ra vẻ can đảm – tỏ ra hoạt bát, thản nhiên, và trong bất kì hoàn cảnh nào cũng không được để họ thấy cô đang tuyệt vọng như thế nào.

“Tôi e rằng tôi đã tự đẩy mình vào rắc rối,” cô nói, đặt va li xuống. “Hình như tôi bị lạc đường. Thật bực mình quá.”

Skeet lại thò đầu ra cửa sổ xe. Anh Đẹp Trai cười tươi rói.

Cô kiên gan nói tiếp. “Các ông có thể cho tôi biết trạm xăng tới cách đây bao xa không. Hoặ**c** bất cứ nơi nào mà tôi có thể gọi điện thoại.”

“Cô từ nước Anh tới phải không?” Skeet hỏi. “Dallie, thấy cách nói chuyện buồn cười của cô ta chưa? Đó là một quý cô người Anh chính hiệu đấy.”

Francesca quan sát Anh Đẹp Trai – thực sự có người tên là Dallie sao? – quét mắt dọc theo những diềm đăng ten hồng và trắng trên váy cô. “Tôi cá là cô có cả kho chuyện để kể. Lên xe đi. Chúng tôi sẽ cho cô đi nhờ đến trạm điện thoại kế tiếp.”

Cô lưỡng lự. Lên một chiếc ô tô với hai người đàn ông lạ mặt đối với cô không phải là cách giải quyết sáng suốt nhất, nhưng cô không thể nghĩ ra cách nào khác. Cô cứ đứng ngây ra trên đường, những viền đăng ten váy quét bụi và chiếc va li dưới chân, trong lúc một cảm giác lạ lẫm của lo sợ xen lẫn bất an làm cô nôn nao.

Skeet nhào hẳn ra khỏi cửa sổ xe và nghiêng đầu nhìn Dallie. “Cô ấy lo cậu là một con yêu râu xanh chuẩn bị hại đời cô ấy đó.” Ông ta quay lại với cô. “Cô hãy nhìn thật kỹ gương mặt xinh trai của Dallie, thưa cô, sau đó nói tôi biết cô nghĩ một người đàn ông với gương mặt như thế có cần phải giờ trò chuyện bực những người phụ nữ không sẵn lòng không.”

Ông ta nói hoàn toàn có lý, nhưng không hiểu sao Francesca vẫn không yên lòng. Cái người tên Dallie không hẳn là người mà cô lo lắng nhất.

Dallie dường như đọc được tâm trí cô, việc mà, xét đến hoàn cảnh hiện tại, có lẽ không khó lắm. “Đừng lo về Skeet, cưng ạ,” anh ta nói. “Skeet là một người dị ứng thâm căn cố đế với đàn bà.”

Câu nói đó, phát từ miệng một người mà, bất chấp vẻ ngoài lộng lẫy, lại có âm sắc và phong cách của sự ít học thô thiển, khiến cho cô ngạc nhiên. Cô vẫn còn do dự khi cửa xe mở ra và một đôi giày cao b ốt lấm bụi đặt xuống mặt đường. Lạ chúa lòng lành ... cô nuốt khan và từ từ nhìn lên.

Thân hình anh ta hoàn hảo y như gương mặt.

Anh ta mặc áo T-shirt màu xanh hải quân hiện lò m ờ những múi cơ ở ngực, làm nổi bật bắp tay và bắp thịt phía trên cánh tay và tất cả những phần tuyệt hảo khác, và chiếc quần jeans đã g ần như bạc trắng ở mọi chỗ trừ những đường may bị sờn. Bụng anh ta phẳng lì, hông hẹp; anh ta săn chắc và cao ráo, cao hơn mét tám, và anh ta khiến cô nghẹn thở. Hắn là thật r ồi, cô nghĩ trong cơn xáo đảo, đi ầu mà ai ai cũng nói về người Mĩ và những viên vitamin ấy.

“Trên xe chậ r ồi, nên tôi phải cho hành lí của cô ra ghế sau với Skeet.”

“Không sao. Anh để đâu cũng được.” Khi anh ta bước lại g ần, cô gắng sức nở nụ cười thật rạng rỡ với anh ta. Cô không sao tìm được; đó là phản ứng tự nhiên, được lập trình sẵn trong gene nhà Serritella. Không phô ra vẻ lộng lẫy nhất của mình trước người đàn ông điển trai này, cho dù anh ta là một gã thộn quê mùa đi nữa, bỗng trở thành niềm đau lớn hơn cả những vết ph ồng giộp ở bàn chân cô. Vào giây phút ấy cô sẵn sàng đánh đổi mọi thứ mình có lấy nửa giờ đứng trước gương với tất cả đồ nghề trong hộp mỹ phẩm và chiếc váy linen trắng Mary McFadden hiện treo trong một tiệm đồ cũ ở đường Piccadilly ngay cạnh bộ pajama màu xanh dừa cạn của cô.

Anh ta dừng lại và nhìn xuống cô một cách chăm chú.

Lần đầu tiên kể từ khi rời London, cô lại có cảm giác mình ở trên lãnh địa thân thuộc. Biểu cảm trên mặt anh ta xác nhận đi ầu mà cô đã khám phá ra từ lâu – đàn ông dù ở đâu trên thế giới cũng vẫn là đàn ông. Cô ngược nhìn lại bằng đôi mắt ngây thơ, lấp lánh. “Có chuyện gì sao?”

“Cô luôn làm thế à?”

“Làm gì cơ?” lúm đờng ti ền trên má cô sâu hơn.

“Mời chào một tên đàn ông sau khi gặp hẳn chưa đ ầy năm phút.”

“Mời chào!” Cô không thể tin vào tai mình, và cô kêu lên đ ầy phần nộ, “Th ề là tôi không có ý định mời chào anh.”

“Cô gái thân mến, nếu nụ cười đó không phải là lời mời chào, thì tôi không biết là gì nữa.” Anh ta nhắc va li của cô lên và mang chúng qua bên kia chiếc xe. “Th ường thì tôi chẳng phi ền gì đâu, nhưng tôi cảm thấy có hơi điên rồ khi cô phô phang sự câu dẫn ở một nơi heo hút với hai người đàn ông lạ mặt rất có thể là những kẻ bất lương háo sắc, cô biết đ ấy.”

“Câu dẫn!” Cô dậm chân xuống mặt đ ường. “Đặt vali xuống ngay cho tôi! Tôi sẽ không đi đâu với anh cho dù cuộc sống của tôi có phụ thuộc vào chuyện đó.”

Anh ta đảo mắt qua hàng thông và con đ ường vắng. “Xét theo hoàn cảnh, thì giả thuyết của cô rất gần với hiện thực đ ấy.”

Cô không biết phải làm gì. Cô cần sự giúp đỡ, song cung cách của anh ta thật không chịu đ ựng nổi, và cô ghét ý nghĩ phải hạ mình để bước vào chiếc xe kia. Anh ta lấy mắt sự lựa chọn của cô khi mở cửa sau xe và quăng hành lí của cô vào chỗ Skeet.

“Nhẹ tay một chút đi,” cô kêu lên, lao tới chỗ chiếc xe. “Chúng là Louis Vuitton đ ấy!”

“L ần này cậu chọn đ ược một ca nào nhiệt thật, Dallie ạ,” Skeet l ềm b ềm từ ghế sau.

“Giờ tôi mới biết,” Dallie trả lời. Anh ng ẫ vào sau tay lái, sập cửa lại, rồi nghiêng ra cửa sổ xe nhìn cô. “Nếu cô còn muốn giữ lại hành lí của mình, tốt hơn cô hãy lên xe cho nhanh, vì đúng mười giây nữa tôi sẽ vào số con Riviera cỡ lỗ này và tôi cùng với ngài Vee-tawn đ ây sẽ chẳng là gì đ ối với cô ngoài một kỷ niệm xa xôi.”

Cô tập tễnh đi vòng ra sau chiếc xe tới ghế phụ, nước mắt chỉ chực trào ra. Cô cảm thấy nhục nhã, sợ hãi, và – tệ hơn cả - bất lực. Một cây kẹp tóc trượt xuống gáy cô và rơi xuống đất.

Rủi thay, tình cảnh lúng túng của cô mới chỉ bắt đầu. Cái váy phồng, cô nhanh chóng phát hiện ra, không được thiết kế để vừa với một chiếc xe hơi hiện đại. Không dám nhìn ai trong hai vị ân nhân để xem thái độ họ ra sao trước những chật vật của mình, cuối cùng cô cũng đặt được mông xuống ghế rồi cố túm mở váy bồng bênh vào lòng cho gọn hết mức có thể.

Dallie lôi cái cần số từ đồng váy lưng nhùng ra. “Lúc nào cô cũng phục sức tiện dụng như thế này à?”

Cô trừng mắt nhìn anh ta, mở miệng toan buông một trong những câu đáp trả đanh đá nổi tiếng của mình chỉ để phát hiện ra trong đầu cô trống rỗng. Một hồi lâu chiếc xe lướt đi trong im lặng khi cô trân trân nhìn thẳng trước mặt, đôi mắt cô chỉ vừa vịn ló ra khỏi cái núi váy, chiếc áo ngực siết vào eo cô. Mặc dù rất sung sướng vì hai bàn chân đã được giải thoát, nhưng tư thế này của cô khiến cho sự kìm kẹp của chiếc áo ngực càng không sao chịu đựng nổi. Cô cố hít một hơi thật sâu, nhưng do bộ ngực bị tôn cao một cách đáng ngại nên cô đành bằng lòng với những nhịp thở ngắn. Chỉ một cái hắt hơi thôi, cô nhận ra, là cô thành mẫu nude trang giữa tạp chí ngay.

“Tôi là Dallas Beaudine,” người đàn ông sau tay lái tự giới thiệu. “Mọi người gọi tôi là Dallie. Đằng sau là Skeet Cooper.”

“Francesca Day,” cô đáp lại, cho phép giọng mình vui tươi hơn một chút. Cô phải nhớ rằng dân Mỹ cực kỳ phóng khoáng. Những gì được coi là thô lỗ ở một người Anh lại được xem là hành vi bình thường ở nước Mỹ. Và lại, cô không thể tìm được ý muốn hạ bệ cái tên nhà quê điển trai này dù chỉ một phần nhỏ. Đây là việc mà cô thành thạo, một việc không thể thất bại trong ngày hôm nay khi mà tất cả những chuyện khác đầu đã hỏng bét. “Tôi rất biết ơn sự giúp đỡ của hai người,” cô nói, mỉm cười với anh ta qua những lớp váy chật ngất. “Tôi e rằng tôi đã trải qua mấy ngày cực kỳ tồi tệ.”

“Kể cho chúng tôi được không?” Dallie đ̣ề nghị. “Skeet và tôi đã đi cả trăm dặm đường, và chúng tôi phát chán vì phải nói chuyện với nhau ṛũ.”

“À, mọi chuyện khá là kì khôi. Miranda Gwynwyck, người đàn bà ghê tởm này – gia đình làm bia ấy, anh biết không – đã thuyết phục tôi rời London và nhận một vai trong bộ phim đang quay ở dinh thự Wentworth.”

Đầu Skeet lập tức đưa lại sát sau vai trái cô, mắt ông sáng lên tò mò. “Cô là ngôi sao điện ảnh à?” ông hỏi. “Có cái gì đó ở cô tôi thấy rất quen, nhưng không sao nhớ ra.”

“Không hẳn.” Cô tính nhắc đến Vivien Leigh với ông ta nhưng ṛũ lại thôi.

“Tôi nhớ ṛũ!” Skeet thốt lên. “Tôi biết mình đã trông thấy cô ṛũ mà. Dallie, cậu sẽ không bao giờ đoán ra người này là ai đâu.”

Francesca nhìn lại ông ta về đ̣ề phòng.

“Đây chính là Francesca Tay Trắng!” Skeet tuyên bố với tr̄ng cười ha hả. “Tôi biết mình đã nhận ra cô ấy mà. Cậu nhớ không, Dallie. Cô gái hay sánh vai với các minh tinh màn bạc ấy.”

“Không đùa chứ,” Dallie nói.

“Làm sao mà –“ Francesca mở miệng, nhưng Skeet đã ngắt lời cô.

“Và tôi thật sự rất tiếc khi nghe về mẹ cô và vụ chiếc taxi đó.”

Francesca ch̄m ch̄m nhìn ông ta không nói nên lời.

“Skeet là fan của những tờ tin nhanh,” Dallie giải thích. “Bản thân tôi không thích chúng lắm, nhưng chúng làm cho người ta nghĩ đến sức mạnh to lớn của truyền thông. Hồi còn bé, chúng tôi từng có một quyển địa lý xanh cũ kiểu này, và chương đầu mang tên ‘Thế giới đang thu nhỏ của chúng ta.’ Nó nói đúng nhĩ? Cô có quyển sách địa lý nào giống vậy ở Anh

không?”

“Tôi – tôi không nghĩ là có,” cô yếu ớt trả lời. Một giây im lặng trôi qua và cô có cảm giác kinh khủng rằng có thể họ đang đợi cô cung cấp chi tiết về cái chết của Chloe. Ngay cả ý nghĩ chia sẻ một điếu riêng tư như thế với những người lạ cũng làm cô hết hoảng, nên cô vội vã quay lại với chủ đề lúc trước như chưa từng bị xen ngang. “Tôi đã bay nửa vòng trái đất, qua một đêm khỗ sở trong căn phòng kém tiện nghi nhất mà người ta có thể tưởng tượng, và bị bắt phải mặc cái váy gớm guộc này. Sau đó tôi phát hiện ra bộ phim đã bị bóp méo hoàn toàn.”

“Phim khiêu dâm à?”

“Tất nhiên là không!” cô kêu lên. Những gã nhà quê Mĩ này có chịu dành ra dù chỉ vài tích tắc để nghĩ trước khi nói không vậy? “Thực ra nó là một trong những bộ phim kinh dị vãi – nói ra từ này cũng làm cô cảm thấy phát ốm – ‘ma cà rồng.’”

“Không đùa đấy chứ!” Sự ngỡ ngàng của Skeet hiện rõ rành rành. “Cô có biết Vincent Price không?”

Francesca nhắm nghiền mắt một lúc rồi mở ra. “Tôi chưa có vinh hạnh ấy.”

Skeet vỗ vai Dallie. “Cậu có nhớ ông già Vincent thường xuất hiện trên chương trình ‘Hollywood Squares’ hồi trước không? Thỉnh thoảng ông ta đi cùng vợ. Tên bà ấy là gì nhỉ? Bà ấy cũng là một trong những diễn viên người Anh xuất chúng. Có khi Francie biết bà ấy đấy.”

“Francesca,” cô đành giọng. “Tôi ghét bị gọi bằng bất cứ cái tên nào khác.”

Skeet ngồi lúi sâu vào ghế và cô nhận ra mình đã làm ông ta phật ý, nhưng cô không quan tâm. Tên của cô là tên của cô, và không ai có quyền thay đổi nó, nhất là vào ngày hôm nay khi mà vị thế của cô trên thế giới này trở nên quá mong manh.

“Vậy bây giờ cô định thế nào?” Dallie hỏi.

“Trở về London càng sớm càng tốt.” Cô nghĩ đến Miranda Gwynwyck, đến Nicky, đến việc cô không thể tiếp tục sống như trước nữa. “Và sau đó tôi sẽ kết hôn.” Cô đã ra quyết định một cách vô thức, vì cô không nhìn ra cách nào khác. Sau những gì cô đã chịu đựng trong hai tư giờ vừa qua, kết hôn với một người làm bia giàu có dường như không còn là một số mệnh quá khủng khiếp. Nhưng giờ đây khi đã thốt ra thành lời, cô cảm thấy chán nản thay vì nhẹ nhõm. Lại một chiếc kẹp tóc tuột ra; cái này rơi xuống lòng cô và mắc vào lớp đăng ten. Cô dứt mình ra khỏi những suy nghĩ ám đạm bằng cách nhờ Skeet lấy hộ hộp mỹ phẩm. Ông chuyển nó qua mà không nói một lời. Cô đặt nó vào giữa những lớp váy và mở nắp hộp.

“Trời ơi...” cô suýt khóc khét khi thấy gương mặt mình. Lớp kẻ mắt đậm đặc trông thật kệch cỡm dưới ánh sáng ban ngày, cô đã ăn sạch son môi, tóc cô xoa xụi theo đủ hướng, và cô mới bần chừ! Chưa bao giờ trong hai mươi một năm qua cô tô son trát phấn trước mặt người đàn ông khác ngoài người thợ làm tóc của mình. Nhưng trong tình cảnh này cô phải tự làm mất mặt mình thôi.

Lấy ra một lọ tẩy trang, cô bắt đầu sửa chữa thảm họa. Khi lớp trang điểm dày bịch được tẩy hết, cô thấy cần phải tạo khoảng cách với hai người đàn ông, để khiến họ hiểu rằng cô thuộc về một thế giới khác. “Quả thực trông tôi rất kinh khủng. Toàn bộ chuyến đi này là một cơn ác mộng.” Cô gỡ cặp lông mi giả ra, bôi kem lên mí mắt, và dặm một lớp phấn highlight mỏng cùng phấn nâu sẫm và chuốt mascara. “Tôi thường dùng loại mascara tuyệt diệu của Đức có tên Ecarte, nhưng cô hầu của Cissy Kavendish – một người đàn bà rất quá quắt ở vùng Tây Ấn – đã quên đóng gói nó, nên tôi đành dùng một nhãn hiệu Anh.”

Cô biết mình đang nói làm nhảm, nhưng dường như cô không thể dừng được. Cô quét phấn màu kẹo bơ bằng cây chổi Kent rồi đánh lên vùng dưới hai gò má. “Lúc này tôi sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì lấy một lần mát xa mặt đúng nghĩa. Có một nơi như vậy ở Mayfair họ sử dụng hơi nhiệt và kết hợp tất cả những cách thức kì diệu khác vào quá trình mát xa. Lizzy Arden làm như vậy đó.” Cô nhanh nhẹn kẻ viền môi bằng một cây

bút chì, rồi tô phần phía trong bằng một lọ son bóng màu be hồng, và kiểm tra lại toàn bộ thành quả. Không tốt lắm, nhưng ít nhất trông cô đã gần như là chính mình.

Sự im lặng mỗi lúc một nặng nề trong xe khiến cô càng thêm lo lắng, nên cô tiếp tục nói để khóa lấp nỗi gượng gạo. “Việc phải chọn giữa Arden và Janet Sartin khi ta ở New York lúc nào cũng khó khăn. Cố nhiên là tôi đang nói về Janet Sartin ở đại lộ Madison. Ý tôi là, người ta có thể đến salon của bà ấy ở Park, nhưng nó không giống nhau hoàn toàn đúng không?”

Tất cả im ắng có đến cả phút.

Cuối cùng, Skeet cất tiếng. “Dallie?”

“Hả?”

“Cậu nghĩ cô ta nói xong chưa?”

Dallie gỡ kính mắt ra đặt xuống bảng đồng hồ. “Tôi có cảm giác cô ấy mới chỉ khởi động thôi.”

Cô nhìn sang anh ta, xấu hổ bởi hành vi của mình và tức giận với anh ta. Anh ta không thể thấy là cô đang trải qua ngày khổ sở nhất đời, và không thể làm cho mọi chuyện trở nên dễ thở cho cô được một chút sao? Cô ghét cái sự thật là dường như anh ta chẳng hề ấn tượng trước cô, ghét việc anh ta chẳng hề tìm cách gây ấn tượng với cô. Theo một cách kì lạ nào đó mà cô không thể xác định, sự thiếu hứng thú của anh ta dường như gây hoang mang hơn bất cứ chuyện gì khác đã xảy ra với cô.

Cô chuyển sự chú ý sang chiếc gương và bắt đầu giật những cây kẹp khỏi mái tóc, âm thầm răn đe bản thân ngừng lo nghĩ về ý kiến của Dallas Beaudine. Hiện giờ họ sẽ trông thấy chốn văn minh vào bất cứ lúc nào. Cô sẽ gọi một chiếc taxi đến sân bay ở Gulfport và sau đó đặt vé chuyển bay kế tiếp đến London. Đột nhiên cô nhớ ra vấn đề tài chính đáng buồn của mình, và cũng nghĩ ra ngay giải pháp. Cô chỉ cần gọi điện cho Nicholas bảo anh ta chuyển tiền vé máy bay cho cô.

Cỗ họng khô và ngứa khiến cô bật ra tiếng ho. “Anh có thể nâng kính xe lên được không? Bụi khiếp lên được. Và tôi muốn uống thứ gì đó.” Cô liếc thấy một thùng trữ lạnh Styrofoam nhỏ ở phía sau. “Tôi nghĩ khó có khả năng các anh cất một chai Perrier trong kia?”

Im lặng bao trùm không gian bên trong chiếc Riviera.

“Xin lỗi, thưa cô, chúng tôi hết sạch rồi,” cuối cùng Dallie nói. “Tôi e rằng Skeet đã nốc cạn chai cuối cùng ngay sau khi chúng tôi thực hiện vụ cướp cửa hàng rượu ở Meridian.”

CHƯƠNG 8

Dallie sẵn sàng thừa nhận rằng không phải lúc nào anh cũng đối xử tốt với phụ nữ. Một phần do anh, nhưng cũng một phần ở họ. Anh thích những người phụ nữ mộc mạc, ham vui, tằm thường. Anh thích những người phụ nữ anh có thể cùng uống rượu, những người phụ nữ có thể kể những câu chuyện cười dung tục mà không cần hạ giọng, người sẽ kể oang oang câu chuyện tiếu lâm ấy bên cạnh những vại bia lạnh, những chiếc khăn lót cốc cuốn tròn, và giọng Waylon Jennings phát ra từ máy hát tự động – không bao giờ phí hơi sức nghĩ xem giới nữ ở câu lạc bộ tóc xanh thị trấn bên cạnh nghe thể loại nhạc nào. Anh thích những người phụ nữ không làm nhặng xị lên bằng nước mắt và cãi cọ vì anh đang dành toàn bộ thời gian để đánh hai trăm quả bóng bằng cây gậy gỗ số ba trên sân tập thay vì đưa họ tới một nhà hàng có món ốc sên. Thực tình anh thích người phụ nữ nào giống đàn ông. Ngoại trừ sự xinh đẹp. Bởi vì, hơn ai hết, Dallie thích phụ nữ đẹp. Không phải đẹp giả tạo kiểu người mẫu, với tất cả kiểu trang điểm và thân hình xương xẩu như nam sinh khiến anh rùng mình, mà là đẹp kiểu sexy. Anh thích những bộ ngực và cặp hông, những đôi mắt cười và hàm răng sáng lấp lánh, những cái miệng rộng. Anh thích những người phụ nữ anh có thể yêu và bỏ. Đó là cách sống của anh, và đó là đi đâu khiến anh trở nên thô lỗ với tất cả những người phụ nữ anh từng để ý. Nhưng Francesca Day sẽ là ngoại lệ. Cô ta khiến anh trở nên thô lỗ chỉ bằng sự hiện diện của cô ta.

“Kia là trạm xăng phải không?” Skeet hỏi, tỏ ra vui mừng lần đầu tiên trong suốt những dặm đường vừa qua.

Francesca nhìn chăm chú phía trước và thẩn thộn trời đất khi khi Dallie cho xe chạy chậm lại. Không phải cô thực sự tin vào câu chuyện về vụ cướp cửa hàng rượu, nhưng cô cần đề cao cảnh giác. Họ dừng lại trước một tòa nhà gỗ đổ nát với lớp sơn đã bong tróc và tấm biển có chữ “Live Bate” viết tay đặt tựa vào một cái máy bơm hoen gỉ. Một đám mây bụi ủa vào cửa sổ xe khi bánh xe nghiêng trên nền sỏi. Francesca cảm thấy như mình đã đi hàng thiên niên kỷ. Cô đang khát đến khô cả người, đói muốn chết, và cô phải sử dụng nhà vệ sinh.

“Đến nơi rồi,” Dallie nói, tắt động cơ. “Bên trong sẽ có điện thoại. Cô có thể gọi cho bạn cô ở đó.”

“Tôi sẽ không gọi cho họ đâu,” cô đáp, lấy một chiếc xác tay bằng da bê từ trong hộp mỹ phẩm ra. “Tôi sẽ gọi taxi để đến sân bay Gulfport.”

Một tiếng rên lớn vang lên từ phía sau. Dallie ngả vật người ra ghế và kéo vành mũ sụp xuống qua mắt.

“Có gì không ổn sao?” cô hỏi.

“Tôi còn không biết bắt đầu từ đâu,” Dallie lầm bầm.

“Đừng nói gì hết,” Skeet cản. “Cứ cho cô ta xuống, nổ máy chiếc Riviera và phóng đi. Nhân viên bơm xăng có thể xử lý chuyện này. Tôi nói nghiêm túc đấy, Dallie. Chỉ có thằng ngốc mới muốn bị double boggey (hơn hai gậy so với điểm par trong golf).”

“Có chuyện gì thế?” Francesca hỏi, bắt đầu cảm thấy hoảng.

Dallie đẩy vành mũ ra sau bằng ngón tay cái. “Trước hết, Gulfport đã ở sau lưng cô khoảng hai giờ đồng hồ. Hiện chúng ta đang ở Louisiana, trên đường đến New Orleans. Nếu cô muốn đến Gulfport, sao cô không cuộc bộ theo hướng tây thay vì hướng đông?”

“Tôi biết đi về hướng tây bằng cách nào được chứ?” cô phẫn nộ đáp.

Dallie đập hai cô tay vào vô lăng. “Bằng cách để cho mặt trời lù lù trước mặt cô ấy.”

“Ồ.” Cô suy nghĩ một lúc. Không việc gì phải hoảng loạn; cô chỉ cần tìm ra cách khác là được. “Chẳng phải New Orleans cũng có sân bay sao? Tôi có thể đáp máy bay ở đó.”

“Cô định đến đây bằng cách nào? Nếu cô lại có ý định gọi taxi, thì thề với Chúa là tôi sẽ ném cả hai cái Louie Vee-tawn kia vào bụi thông! Cô đang ở giữa một nơi hoang vu, cô không hiểu đi đâu đó sao, thưa cô? Quanh đây không có chiếc taxi nào hoạt động cả! Đây là vùng Louisiana hẻo lánh, không phải Paris của nước Pháp!”

Cô ngẩng thẳng lưng lên và cắn môi dưới. “Tôi hiểu rồi,” cô chậm chạp nói. “Có lẽ tôi có thể thuê anh chở tôi đi nốt quãng đường còn lại.” Cô liếc xuống xác tay của mình, trán hần những nếp nhăn lo lắng. Cô còn bao nhiêu tiền mặt nhỉ? Tốt hơn cô nên gọi ngay cho Nicholas để anh ta chuẩn bị tiền sẵn cho cô ở New Orleans.

Skeet đẩy cửa xe và bước ra ngoài. “Tôi sẽ đi kiếm một chai Dr Pepper trong lúc cậu thu xếp chuyện này, Dallie. Nhưng tôi báo với cậu một điếu – nếu cô ta vẫn còn ở trên chiếc xe này khi tôi quay lại, cậu có thể tìm người khác để chở Spauldings của cậu vào sáng thứ Hai.” Cửa xe đóng sầm.

“Thật là một con người quá quắt,” Francesca khịt mũi nhận xét. Cô liếc sang Dallie. Anh ta sẽ không thật sự bỏ rơi cô chỉ vì người bạn khó chịu của anh ta không thích cô, đúng không? Cô quay sang anh ta, giọng xoa dịu. “Cho tôi gọi một cú điện thoại thôi vậy. Sẽ không mất đến một phút đâu.”

Cô hí hục ra khỏi xe một cách duyên dáng hết mức có thể và, với vành váy lắc lư, bước vào trong ngôi nhà xập xệ. Cô mở xác, lấy ví ra và đếm tiền thật nhanh, việc đó chẳng mất nhiều thời gian. Một thứ gì đó không hề dễ

chịu trườn dọc sống lưng cô. Cô chỉ còn mười tám dollar ... mười tám dollar ngăn cách giữa cô và cảnh chết đói.

Cái điện thoại dính đầy bụi bẩn, nhưng cô chẳng quan tâm khi giật nó khỏi giá đỡ và quay số 0. Khi cuối cùng cô cũng kết nối được với người trực tổng đài quốc tế, cô đọc số của Nicholas và chọn cuộc gọi người nghe thanh toán. Trong khi chờ tín hiệu, cô tìm cách thoát khỏi trạng thái bần chần bằng việc quan sát Dallie xuống xe và thả bước tới chỗ chủ nhà, người đang chắt mấy lớp xe cũ lên thùng một chiếc xe tải tàn tạ và ngắm nghía tất cả bọn họ với vẻ hiều kỳ. Một sự phí phạm quá lớn, cô nghĩ, ánh mắt trở lại với Dallie – khi đặt một gương mặt như thế lên một kẻ quê mùa phách lối.

Thằng bé giúp việc nhà Nicholas mãi sau mới bắt máy, nhưng hy vọng được giải cứu của cô tắt ngấm khi nó từ chối cuộc gọi, bảo rằng ông chủ nó còn vắng mặt ở thành phố nhiều tuần lễ cơ. Cô nhìn trừng trừng cái điện thoại rồi gọi một cuộc khác, lần này cho Cissy Kavendish. Cissy bắt máy, nhưng bà ta đón nhận cuộc gọi nồng nhiệt chẳng kém thằng bé giúp việc nhà Nicholas. Đồ phũ thủy già! Francesca nổi đóa khi đường dây chết lịm.

Bắt đầu cảm thấy sợ hãi thực sự, cô rà lại trong đầu danh sách những người quen để rồi nhận ra rằng cô đã không hòa thuận lắm ngay cả với những người hâm mộ trung thành nhất của mình trong mấy tháng gần đây. Người duy nhất còn lại có thể cho cô vay tiền là David Graves, hiện đang chụp ảnh ở nơi nào đó tại Châu Phi. Nghiến răng, cô gọi cuộc thứ ba, lần này tới Miranda Gwynwyck. Hơi ngạc nhiên là có người nhận.

“Francesca, thật vui được nghe giọng nói của cô, cho dù đã quá nửa đêm và tôi thì sắp ngủ. Nghiệp diễn xuất của cô tiến triển đến đâu rồi? Lloyd đối đãi cô tốt chứ?”

Francesca gần như có thể nghe thấy chị ta kêu gù gù, và cô siết chặt hơn ống nghe. “Mọi thứ rất tuyệt, Miranda ạ; tôi không biết cảm ơn chị sao cho đủ - nhưng tôi gặp một sự cố nhỏ, và tôi cần liên lạc với Nicky. Chị cho tôi số của Nicky được không?”

“Rất tiếc, nhưng hiện giờ cậu ấy đang ở riêng với người bạn cũ – một nhà toán học tóc vàng xinh đẹp tôn sùng cậu ấy.”

“Tôi không tin.”

“Francesca, ngay cả Nicky cũng có những giới hạn, và tôi nghĩ cuối cùng cô đã chạm đến chúng. Nhưng cứ cho tôi số của cô và tôi sẽ bảo cậu ấy gọi lại để trực tiếp nói với cô khi cậu ấy trở về sau hai tuần nữa.”

“Hai tuần thì không được! Tôi phải nói chuyện với anh ấy ngay bây giờ!”

“Tại sao?”

“Đó là việc riêng của tôi,” cô gất lên.

“Xin lỗi, tôi không giúp được.”

“Đừng làm thế, Miranda! Tôi nhất thiết phải –“ Đường dây im bật đúng lúc người chủ trạm xăng bước qua cửa và chỉnh nút dò kênh trên chiếc radio vỏ nhựa màu trắng nhòn. Giọng của Diana Ross đột ngột lấp đầy lỗ tai Francesca, hỏi cô có biết mình đang đi đâu không. “Ôi Chúa ơi...” cô lẩm bẫm.

Rồi cô ngẩng lên và trông thấy Dallie đang đi vòng qua trước xe tới phía bên tay lái. “Đợi đã!” Cô buông ống nghe xuống và lao ra khỏi cửa, tim đập mạnh đến đau nhói xương sườn, sợ anh ta sẽ lái xe đi mất và bỏ cô lại.

Anh ta dừng bước và tựa người vào mui xe, khoanh hai tay trước ngực. “Đừng có bảo tôi là không có ai ở nhà,” anh ta nói.

“Ồ, có...à không. Anh biết đấy, Nicky, hôn phu của tôi –“

“Bỏ đi.” Anh ta tháo mũ xuống và lùa tay vào mái tóc. “Tôi sẽ đưa cô đến sân bay. Chỉ cần cô hứa dọc đường sẽ giữ im lặng.”

Cô xù lông lên, nhưng chưa kịp đáp trả thì anh ta đã hất ngón tay cái về phía cửa ghé phụ. “Lên đi. Skeet muốn đuổi chân đuổi cẳng, nên chúng ta sẽ đón ông ấy dọc đường.”

Cô phải vào toilet trước khi đi bất cứ đâu, và cô sẽ chết nếu không thay quần áo. “Tôi cần vài phút,” cô nói. “Tôi chắc chắn anh không phiền nếu đợi.” Vì cô chẳng chắc chắn bất cứ chuyện gì, nên cô dồn toàn bộ sức quỳn rũ vào anh ta – đôi mắt xanh như mắt mèo, cái miệng mềm mại, bàn tay nhỏ nhắn bất lực đặt lên cánh tay anh ta.

Vụ níu tay là một sai lầm. Anh ta nhìn xuống nó như thể cô vừa đặt một con rắn lên đó. “Tôi phải nói thật với cô, Francie, những trò cô làm có cái gì đó khiến tôi không thuận mắt.”

Cô rút phất tay về. “Đừng có gọi tôi như thế! Tên tôi là Francesca. Và cũng đừng có tưởng là tôi mê anh.”

“Tôi không tưởng tượng nổi cô mê ai khác ngoài bản thân.” Anh ta lấy trong túi áo sơ mi ra một miếng kẹo cao su. “Và tất nhiên là Mr. Vee-tawn nữa.”

Cô ném cho anh ta cái tròng mắt khinh miệt nhất, đi tới cửa sau chiếc xe, mở cửa để lôi va li ra, vì tuyệt không đi đâu gì – cảnh nghèo kiệt xác, sự phản bội của Miranda, thái độ xác xược của Dallie – có thể bắt cô giam mình trong cái váy hồng đầy đọa này thêm một giây nào nữa.

Anh ta vừa thong thả bóc vỏ kẹo vừa quan sát cô đánh vật với cái va li. “Nếu cô lật nó lại, tôi nghĩ cô sẽ lấy nó ra dễ hơn đó.”

Cô nghiến chặt răng và cố kìm để không gọi anh ta bằng mọi cái tên xấu xa nhất trong từ vựng của mình và giật mạnh cái va li, để lại một vết xước dài trên mặt da khi nó đập vào tay nắm cửa xe. Mình sẽ giết hắn, cô nghĩ, lôi xềnh xệch cái va li về phía tấm biển nhà vệ sinh pha màu xanh trắng bám đầy bụi. Mình sẽ giết hắn rồi giẫm đạp lên xác hắn. Túm lấy núm cửa bằng sứ trắng sứt sẹo bám lỏng lẻo vào bản sắt, cô đẩy cửa, nhưng nó không chịu nhúc nhích. Cô thử thêm hai lần nữa thì nó mới xoay vào trong, kêu ken két

trên bản lề. Và rồi cô nghẹn họng.

Căn phòng nom phát khiếp. Nước bắn đọng trong những lỗ thủng trên nền gạch vỡ được chiếu sáng bởi đốm một cái bóng đèn không chao treo vào một cái dây trên trần nhà. Bên cầu bồn tưới, nắp đã biến đi đằng nào, và chỗ ngồi đã vỡ một nửa. Cô đứng nhìn căn phòng bốc mùi ấy, những giọt nước mắt chỉ trọc trào ra suốt cả ngày hôm nay cuối cùng đã vỡ òa. Cô đói và khát, cô phải sử dụng toilet, cô không có tiền, và cô muốn về nhà. Thả bịch va li xuống sàn, cô ngồi lên nó và khóc nức nở. Sao chuyện này có thể xảy đến với cô? Cô là một trong mười người phụ nữ đẹp nhất nước Anh kia mà.

Một đôi giày cao bồi xuất hiện giữa đám bụi bẩn bên cạnh cô. Cô càng khóc dữ hơn, úp mặt vào hai bàn tay và buông ra những tiếng nức nở nghẹn ngào tưởng như rung chuyển cả thân hình. Đôi giày bước vài bước sang bên, sau đó gõ xuống sàn một cách thiếu kiên nhẫn.

“Cái màn om sòm này còn kéo dài lâu không, Francie? Tôi muốn tìm Skeet về trước khi lũ cá sấu tóm được ông ấy.” (Bang Louisiana nổi tiếng nhiều cá sấu).

“Tôi từng đi chơi với hoàng tử xứ Wales,” cô nói trong cơn thẫn thức, cuối cùng cũng ngược nhìn anh ta. “Anh ấy rất yêu tôi.”

“Ồ, người ta bảo có rất nhiều mối tình cận huyết-“

“Có thể tôi đã là nữ hoàng!” Lời nói đứt quãng khi nước mắt rớt từ má cô xuống ngực. “Anh ấy tôn thờ tôi, ai này đâu biết. Chúng tôi đã đến những vũ hội và opera –“

Dallie liếc nhìn ánh mặt trời sắp tắt. “Có có thể lướt qua phần này và đi thẳng vào vấn đề chính không?”

“Tôi phải đi vệ sinh!” cô kêu lên, chỉ một ngón tay run run vào tấm biển xanh trắng lem luốc.

Anh ta bỏ ra ngoài ít phút rồi xuất hiện trở lại. “Tôi hiểu ý cô rồi.” Móc trong ví ra hai tờ khăn giấy nhàu nát, anh ta thả nó rơi nhẹ nhàng xuống lòng cô. “Tôi nghĩ cô sẽ an toàn hơn nếu ra đằng sau nhà.”

Cô nhìn xuống hai tờ khăn giấy rồi ngược lên nhìn anh ta và lại khóc tiếp.

Anh ta bồm bẻm nhai kẹo cao su. “Mascara của cô đảm bảo đang chảy xuống theo rồi.”

Đứng phắt lên khỏi chiếc va li, khăn giấy rơi xuống sàn, cô hét vào mặt anh ta, “Anh nghĩ tất cả chuyện này thật thú vị chứ gì? Anh thấy nó buồn cười đau ruột vì tôi mắc kẹt trong cái váy gớm ghiếc này và tôi không thể về nhà và Nicky thì đã vi vu với một nhà toán học chết tiệt nào đó mà Miranda bảo là rất xinh đẹp –“

“Ừ.” Va li của cô đổ về phía trước sau cú đá từ mũi giày của Dallie. Trước khi Francesca kịp phản ứng, anh ta đã quỳ một chân xuống và bật các chốt. “Thật là một mớ hỗn độn,” anh nhận xét khi nhìn vào hiện trường bên trong. “Cô có cái quần jeans nào ở đây không?”

“Ở dưới cái Xandra Rhodes ấy.”

“Zanderoads là cái gì? Không sao, tôi thấy cái quần jeans rồi. Còn áo T-shirt? Cô có mặc áo T-shirt chứ, Francie?”

“Có một cái áo Blouse,” cô sụt sịt. “Bằng vải thô với hoạt tiết màu ca cao – một chiếc Halston. Và thắt lưng Hermes với khóa kiểu art deco. Và đôi sandal Bottega Veneta của tôi nữa.”

Anh ta gác một cánh tay lên đầu gối và ngược nhìn cô. “Cô lại định dẫm ép tôi đấy à, cô gái thân mến?”

Chùi nước mắt bằng mu bàn tay, cô nhìn chăm chăm anh ta, tuyệt nhiên chẳng hiểu anh ta đang nói về cái gì. Anh ta thở dài và đứng lên. “Có lẽ tốt hơn cô hãy tự tìm cái cô muốn. Tôi sẽ thông thả đi ra xe và chờ cô. Và gắng đừng có lè mề quá. Skeet già sắp sửa nóng hơn cả món tamale Texas

rồi đó.”

Khi anh ta quay người bước đi, cô hít vào một hơi và cắn môi. “Anh Beaudine?” Anh ta quay lại. Cô cắm những móng tay vào lòng bàn tay. “Không biết liệu –“ ôi chao, chuyện này thật nhục mặt! “Tức nghĩa là, không biết anh có thể - thực ra, hình như tôi –“ Cô bị làm sao vậy? Làm sao một tên nhà què ngạo mạn lại át vía cô mạnh đến độ cô nói năng không nên hèn thế này?

“Cứ nói đi. Tôi đã ao ước tìm ra phương pháp chữa ung thư trong vòng một thập kỷ tới, hoặc chí ít là có một chai Lone Star lạnh cùng một ổ bánh kẹp chili dog vào thời điểm đội Landry’s boys hạ đội Astroturf trong giải vô địch bang.”

“Thôi đi!” Cô dậm chân xuống sàn nhà nhóp bảnh. “Thôi ngay! Tôi không biết anh đang nói về chuyện gì, và đến một người vừa ngốc vừa mù cũng thấy được là tôi không thể tự mình thoát khỏi cái váy này, và nếu anh hỏi tôi, thì kẻ nói lảm nhảm ở đây chính là anh.”

Anh ta toét miệng cười, và đột nhiên cô quên sạch sự khỗ sở của mình dưới sức tàn phá của nụ cười kia, nó hằn lên những nếp nhăn quanh khóe miệng và đuôi mắt anh ta. Sự thích thú của anh ta dường như đến từ một nơi sâu thẳm bên trong, và khi nhìn anh ta cô nảy sinh một cảm giác ngớ ngẩn rằng toàn bộ sự vui vẻ trên đời bằng cách nào đó đã không đếm xỉa đến cô. Ý nghĩ này khiến tâm trạng cô tụt dốc hơn bao giờ hết. “Anh nhanh lên được không?” cô gắt gỏng. “Tôi không thở được nữa rồi.”

“Quay người lại, Francie. Cởi đồ cho phụ nữ là một trong những biệt tài của tôi. Thậm chí còn xuất sắc hơn cú bunker shot của tôi nữa.” (cú đánh golf trong hố cát)

“Anh không cởi đồ cho tôi,” cô nói lấp bắp khi quay lưng lại. “Đừng có làm nó nghe đê tiện như vậy.”

Tay anh ta dừng lại trên hàng móc sau lưng cô. “Vậy chính xác cô gọi nó là gì?”

“Thực hiện hành động giúp đỡ.”

“Đại loại như một hàu gái ấy hả?” Hàng móc bắt đầu mở ra dần.

“Phải, gần như thế.” Cô có cảm giác không yên rằng mình vừa đi một bước dài nữa theo hướng sai lầm. Cô nghe thấy một tiếng cười ngắn, có phần ác ý xác nhận những lo sợ của cô.

“Có đi đâu gì đó ở cô mà tôi càng lúc càng thích, Francie ạ. Cuộc đời không thường trao cho cô cơ hội tái hiện lịch sử đâu.”

“Tái hiện lịch sử?”

“Phải. Cách mạng Pháp, bà già Marie Antoinette. Thì cho-bọn-họ-ăn-bánh-ngọt.” (câu nói được cho là của Marie Antoinette thể hiện sự thiếu quan tâm của bà với tầng lớp nông dân đang trải qua nạn đói trong thời gian chôn vùi bà là vua Louis XVI trị vì nước Pháp).

“Người như anh thì biết gì về Marie Antoinette chứ?” cô hỏi khi cái móc cuối cùng tuột ra.

“Chỉ mới cách đây hơn tiếng đồng hồ thôi,” anh đáp, “cũng không biết nhiều lắm.”

Họ đón Skeet xuôi con đường hai dậm, và như Dallie đã tiên đoán, ông không vui vẻ gì. Francesca thấy mình bị đẩy xuống ghế sau, ở đây cô uống một chai gì đó tên là chocolate soda Yahoo mà cô tự lấy từ cái thùng lạnh Styrofoam mà không chờ được mời. Cô vừa uống vừa nghiền ngẫm, giữ im lặng như được yêu cầu, trên suốt chặng đường đi New Orleans. Cô tự hỏi Dallie sẽ nói gì nếu anh biết cô không có vé máy bay, nhưng cô nhất quyết sẽ không cho anh ta biết sự thật. Cọ móng tay cái và góc nhãn hiệu Yahoo, cô nghĩ đến tình cảnh không có mẹ, không có tiền, không nhà, hoặc một vị hôn phu của mình. Tất cả những gì còn lại chỉ là một mảnh kiêu hãnh, và cô tha thiết muốn có dịp được vẩy nó lên ít nhất một lần trước khi ngày hôm nay kết thúc. Vì lí do nào đó, lòng kiêu hãnh mỗi lúc một trở nên

quan trọng hơn đối với cô khi nó dính dáng đến Dallie Beaudine.

Giá như anh ta không đẹp hoa mắt, và không thờ ơ ra mặt với cô. Điêu đó thật điên tiết...và không sao cưỡng lại. Cô chưa bao giờ từ bỏ một thử thách nào có liên quan đến đàn ông, và cô sẽ không chịu nổi nếu buộc phải từ bỏ thách thức này. Lẽ thường bảo với cô rằng cô đang có những vấn đề lớn hơn cần lo lắng, nhưng một cái gì đó bản năng hơn lại nói nếu cô không thể xoay sở lôi kéo được sự ngưỡng mộ của Dallie Beaudine thì cô ắt sẽ mất thêm một mảnh giá trị nữa của bản thân.

Lúc cạn chai chocolate soda cũng là lúc cô nghĩ ra cách kiếm đủ tiền mua vé về nhà. Tất nhiên! Sáng kiến đơn giản một cách vô lý đến mức cô nên nghĩ ra ngay tức khắc mới phải. Cô nhìn sang chiếc va li và cau mày trước vết xước trên đó. Cái va li ấy có giá khoảng một nghìn tám trăm bảng lúc cô mua nó cách đây gần một năm. Cô mở hộp mỹ phẩm, lục lọi tìm hộp phấn mắt cùng màu butternut như màu da. Tìm thấy rồi, cô vụng vụng và nhẹ nhàng thoa phấn vào vết xước. Nó vẫn còn hiện lên mờ mờ khi cô xong việc, nhưng cô thấy hài lòng vì chỉ có soi thật kỹ mới phát hiện ra khiếm khuyết.

Với vấn đề đã được giải quyết và tâm biến chỉ sân bay đầu tiên đã hiện trong tầm mắt, những suy nghĩ của cô lại quay về Dallie Beaudine, cố gắng phân tích thái độ của anh ta đối với cô. Toàn bộ vấn đề - lí do duy nhất khiến mọi chuyện giữa họ diễn ra hết sức tệ hại – nằm ở chỗ trông cô quá kinh khủng. Điêu này đã nhất thời đẩy anh ta vào vị trí trên cơ. Cô khép mi mắt và vẽ ra một hình ảnh kỳ thú trong đầu mà ở đó cô xuất hiện trước anh ta với bộ dạng ngời ngời đầy đủ, mái tóc chải thành những lọn hạt dẻ sáng bóng, trang điểm không chệ vào đâu được, trang phục hoàn hảo. Cô ắt sẽ khiến anh ta quỳ xuống trong vòng vài giây.

Cuộc tranh luận hiện tại, có vẻ là chuyện như cơm bữa giữa Dallie và bạn đồng hành khó ưa của anh, đã lôi cô ra khỏi cơn mơ màng.

“Tôi chẳng hiểu làm sao cậu cứ nhất định phải đến Baton Rouge tối nay,” Skeet cảm ràm. “Chúng ta còn cả ngày mai để tới Lake Charles kịp cho vòng đấu sáng Thứ Hai của cậu. Thêm một giờ nữa thì có khác gì?”

“Khác ở chỗ tôi không muốn phí thời gian lái xe vào ngày Chủ Nhật nhiều hơn mức bắt buộc.”

“Thì tôi lái. Có mỗi tiếng đồng hồ. Ở đây lại có cái nhà nghỉ khá được mà năm ngoái chúng ta đã trọ. Cậu không có một con chó hay thứ gì đó để ghé thăm sao?”

“Từ khi nào anh lại quan tâm đến những con chó của tôi thế?”

“Con chó lai xinh xinh có đốm đen phía trên một bên mắt đúng không? Một chân nó bị tật thì phải.”

“Con chó đấy ở Vicksburg.”

“Cậu chắc chứ?”

“Tất nhiên là tôi chắc. Nghe này Skeet, nếu anh muốn nghỉ lại New Orleans đêm nay để anh có thể đến Blue Choctaw và gặp cô hầu bàn tóc đỏ ấy, sao anh không nói toẹt ra thay vì lòng vòng thế này, mượn đến lũ chó và những cái chân bị tật cứ như loại đạo đức giả ấy.”

“Tôi không có đả động gì đến cô hầu bàn tóc đỏ hay muốn đến Blue Choctaw nhé.”

“Ờ. Tôi sẽ không đi với anh đâu. Cái chốn ấy dễ sinh ầu đả lắm, nhất là vào tối thứ Bảy. Phụ nữ trông như những đồ vật đấu bùn và đàn ông còn tệ hơn. Lần cuối cùng đến đó tôi suýt thì bị gãy xương sườn, và tôi có đủ bực dọc cho ngày hôm nay rồi.”

“Tôi đã bảo cậu để cô ta lại cho cái gã ở trạm xăng kia, nhưng cậu đâu có nghe. Chẳng bao giờ cậu chịu nghe tôi cả. Y như Thứ Năm tuần trước. Tôi bảo cậu là cú đánh từ mặt sân gồ ghề ấy là một trăm năm lăm yard; tôi đã đo bằng bước chân và nói cho cậu, thế nhưng cậu lờ tôi đi và chọn cây gậy sắt số tám cứ như tôi không hề nói gì.”

“Anh đừng đi được không? Tôi đã nói với anh ngay lúc ấy là tôi sai, và ngày hôm sau tôi tiếp tục nhận sai với anh, và tôi đã nhắc lại mỗi ngày hai lần kể từ đó, nên anh im đi!”

“Đó là cái thói của lính mới, Dallie, không tin con số mà caddy của mình đưa ra. Đôi khi tôi nghĩ cậu đang tìm mọi cách để thua trận.”

“Francie?” Dallie nói vọng qua vai. “Cô còn câu chuyện thú vị nào về mascara muốn kể cho tôi ngay bây giờ không?”

“Xin lỗi,” cô ngọt ngào đáp. “Tôi ở ngoài cuộc. Với lại tôi không được phép mở miệng, anh nhớ chứ?”

“Dù sao cũng muộn mất rồi,” Dallie thở dài, dừng xe lại trước nhà ga chính của sân bay. Vẫn để động cơ nổ, anh ra khỏi xe và vòng sang mở cửa cho cô. “Francie, tôi không thể nói mọi chuyện vừa qua là vui vẻ.” Sau khi cô bước ra, anh vươn tay ra ghế sau lấy hành lí của cô, rồi đặt chúng xuống vỉa hè bên cạnh cô. “Chúc cô may mắn với vị hôn phu và hoàng tử và tất cả những con phượng hoàng thượng đẳng khác mà cô giao du.”

“Cảm ơn anh,” cô nói một cách cứng nhắc.

Anh nhai nhai miếng kẹo cao su và cười. “Chúc may mắn với những con ma cà rồng nữa.”

Cô đáp lại ánh mắt thích thú của anh ta bằng vẻ nghiêm trang lạnh lùng. “Tạm biệt, anh Beaudine.”

“Tạm biệt, cô Francie Pants.”

Anh ta đã nói lời cuối cùng với cô. Cô đứng trên vỉa hè trước nhà ga và đối mặt với sự thật không thể tránh khỏi là tên nhà quê bảnh trai này đã ghi điểm quyết định trong trò chơi do cô tạo ra. Một gã nhà quê dốt nát – có khi còn tứ cố vô thân – lại khôn ngoan hơn, mềm mại hơn, và đánh bại Francesca Serritella Day vốn không có đối thủ.

Chí khí còn sót lại của cô lên cơn nổi loạn, và cô ngược nhìn anh ta với đôi mắt nói lên cả lịch sử nền văn học bị cấm cửa. “Thật đáng tiếc là chúng ta đã không gặp nhau trong những hoàn cảnh khác.” Cái miệng hờn dỗi của cô cong lên trong một nụ cười láu lỉnh. “Tôi chắc chắn chúng ta có muôn vàn điểm chung.”

Và sau đó cô kiễng chân, dụi vào ngực anh, và đưa hai cánh tay lên cho đến khi chúng vòng qua cổ anh, ánh mắt không lúc nào rời khỏi anh. Cô ngửa gương mặt hoàn hảo của mình lên và chu cái miệng mềm mại như một chiếc ly nam đá quý. Nhẹ nhàng dùng lòng bàn tay kéo đầu anh xuống, cô áp môi mình vào môi anh rồi từ từ hé môi để Dallie có thể uống một hơi dài không thể quên được.

Anh thậm chí chẳng thèm chần chừ, mà vào cuộc ngay như thể đã từng ở đó, mang theo tất cả sự thành thạo đã thu được qua năm tháng để gặp gỡ và hòa trộn với tất cả sự thành thạo của cô. Nụ hôn của họ tuyệt diệu – nóng bỏng và gợi cảm – hai kẻ nhà nghề đang trở hết tài năng, một cảm giác râm ran lan xuống các đầu ngón chân. Cả hai đều quá sành sỏi để không va răng hay vẹo mũi hay làm bất cứ những chuyện ngượng ngùng khác mà những người đàn ông và phụ nữ thiếu kinh nghiệm hay mắc phải. Cô giáo của nghệ thuật quyến rũ đã gặp một bậc thầy, và đối với Francesca trải nghiệm này là tuyệt vời nhất so với bất cứ cảm xúc nào cô từng có, kèm theo đó là sự rùng mình và đầu gối mềm nhũn ra, một nụ hôn cực kỳ hoàn hảo lại càng hoàn hảo hơn vì biết mình không phải nghĩ ngợi gì đến hậu quả rồi rả là hứa hẹn những chuyện mà cô không có ý định thực hiện.

Áp lực của nụ hôn giảm xuống, cô quét đầu lưỡi qua môi dưới của anh. Rồi từ từ dứt ra. “Tạm biệt, Dallie,” cô khẽ nói, cặp mắt xanh như mắt mèo ngược nhìn anh với ánh long lanh ranh mãnh. “Lần tới đến Cap Ferret nhớ ghé thăm tôi.”

Ngay trước khi quay đi, cô đã có được cảm giác khoan khoái khi trông thấy vẻ thích thú thoáng hiện trên gương mặt anh ta.

”Từ giờ tôi nên quen với chuyện này thôi,” Skeet nói khi Dallie ngẩng đầu lại vào sau tay lái. “Tôi nên quen với nó, nhưng không được. Tất cả bọn họ

đầu đổ gục trước cậu. Người giàu, người nghèo, người xấu, người đẹp. Đầu chung cảnh ngộ. Họ cứ như một đàn b ồ câu bay xà qu ần trong chu ồng vậy. Cậu bị dính son kìa.”

Dallie đưa mu bàn tay quệt miệng r ồi cúi nhìn vết nhàn nhạt trên đó. ”Nhất định là có ý nghĩa,” anh lẩm bẫm.

Đứng ngay sau cánh cửa nhà ga, Francesca nhìn chiếc Buick phóng đi và cố dần niềm tiếc nuối vô lý xuống. Khi chiếc xe khuất khỏi tầm mắt, cô xách va li lên và rảo bước trở ra ngoài tới bãi đỗ taxi nơi có duy nhất một chiếc taxi màu vàng. Người tài xế xuống xe chắt hành lí của cô vào cốp trong lúc cô ng ẩ vào ghế sau. Leo lên xe, anh ta quay sang cô. ”Cô đi đâu, thưa cô?”

”Tôi biết là đã muộn r ồi, nhưng anh có biết tiệm đ ồ cũ nào còn mở cửa không?”

”Tiệm đ ồ cũ?”

”Phải. Một nơi mua những nhãn hiệu thiết kế... và một chiếc vali cực kỳ đặc biệt.”

CHƯƠNG 9

New Orleans – thành phố của ”Stella, Stella, Stella for star,” (câu nói trong vở kịch Chuyển tàu mang tên dực vọng sau này được dựng thành bộ phim cùng tên với các diễn viên Vivien Leigh, Marlon Brando), của nghề sắt trang trí và bài hát Old Man River, hoa nhài sao và hoa mộc, của những đêm nóng bỏng, nhạc jazz nóng bỏng, phụ nữ nóng bỏng - nằm cuối dòng Mississippi như một mảnh trang sức xỉn màu. Ở một thành phố nêu bật sự cá tính, quán Blue Chotaw lại cố gắng duy trì vẻ t ầm thường. Xám xịt và cáu bẩn, với hai tấm biển quán bia gắn đèn neon sáng thoi thóp trong một ô cửa sổ ám đặc khói, quán Blue Choctaw đáng lẽ phải nằm trong khu vực xơ xác nhất của bất kỳ thành phố nào trên nước Mỹ - gần bến tàu, nhà máy, bên sông, ven khu ô chuột. Nó hiện thân cho cái xấu, cho những vỉa hè luôn chìm trong bóng tối, đ ầy rác rưởi, những ngọn đèn đường sứt vỡ, khu

vực không một gái nhà lành nào được bén mảng trong thành phố.

Blue Choctaw có một mối ác cảm đặc biệt với những cô gái nhà lành. Ngay cả những phụ nữ mà cánh đàn ông bỏ mặc ở nhà cũng chưa ngoan được như thế, và chắc chắn là đám đàn ông không muốn tìm đến những cô nàng ngoan hơn ngồi trên ghế đầu bọc nhựa vinyl bên quầy bar cạnh họ. Họ muốn tìm những người như Bonni và Cleo, những gái điếm nửa vời xúc nước hoa đậm đặc và tô son đỏ thắm, nói chuyện suồng sã và tư duy cục mịch và giúp một người đàn ông quên rằng Jimmy Carter Đồi Khốn chắc chắn sẽ đắc cử tổng thống và tạo công ăn việc làm cho tất cả người da đen.

Bonni xoay xoay cây kiếm nhựa màu vàng trong ly cocktail mai-tai của mình và nhìn xuyên qua đám đông ồn ào tới cô bạn đồng thời là đối thủ Cleo Reznayak, đang uốn cả bộ ngực dựa vào Tony Grasso khi gã nhét đồng 25 xu vào khe máy hát tự động và nhấn nút C-24. Không gian nòng nặc khói thuốc ở Blue Choctaw tối đó có một cái gì đó dữ tợn, dữ tợn hơn ngày thường, mặc dù Bonni không hề nhúng tay vào. Có lẽ là do hơi nóng ngột ngạt không chịu tan đi; có lẽ là do Bonni đã bước sang tuổi ba mươi vào tuần trước và những ảo tưởng cuối cùng của cô vừa biến mất. Cô biết mình không thông minh, không đủ xinh để sống được bằng ngoại hình, và không còn hơi sức để cải thiện bản thân. Cô đang sống trong một ngôi nhà tạm lụp xụp, trực điện thoại tại tiệm làm đầu Gloria's Hair Beautiful, và tương lai sẽ không thể khởi sắc hơn.

Đối với một cô gái như Bonni, quán Blue Choctaw là hiện thân của quãng thời gian tươi đẹp, những tiếng cười lác đác, thỉnh thoảng một vị khách sộp trả tiền cho cốc mai-tai của cô, đưa cô lên giường, và để lại tờ bạc năm mươi dollar trên mặt tủ vào sáng hôm sau. Một trong những vị khách sộp đó đang ngồi ở đầu bên kia quầy bar ... với ánh mắt dán vào Cleo.

Cô và Cleo có một thỏa thuận, là cùng nhau đối phó với bất cứ ma mới nào định đặt móng lên ghế đầu quầy bar của Blue Choctaw một cách quá ung dung, và họ không xâm phạm lãnh thổ của nhau. Tuy nhiên, người khách kia đang tán tỉnh Cleo. Gã có cái bụng bự và hai cánh tay khá lực lưỡng chứng tỏ gã có công việc ổn định, có thể là ở một trong những giàn khoan ngoài khơi – một món bở xuất hiện đúng lúc. Đạo gàn đây Cleo đang lẩn

át cô về thị phần đàn ông, bao gồm Tony Grasso, và Toni đã cạn sức chịu đựng.

“Chào,” cô vẫn vợ bước đến và trườn lên chiếc ghế cạnh gã. “Anh mới đến đây phải không?”

Gã nhìn sang cô, thu vào mắt mái tóc vàng được xịt chải công phu, đôi mắt tô phấn màu mận chín, và bộ ngực thây lầy. Khi gã gật đầu, Bonni có thể thấy gã đang dằn quên Cleo.

“Mấy năm vừa rồi tôi ở Biloxi,” gã đáp lời. “Cô uống gì?”

Cô nở một nụ cười kiểu mèo con với gã. “Tôi thích mai-tais.” Sau khi gã ra hiệu cho bartender chuẩn bị đồ uống cho cô, cô liền vắt chéo chân. “Chồng cũ của tôi có quãng thời gian sống ở Biloxi đấy. Tôi không nghĩ hai người biết nhau? Tên khốn đó tên là Ryland.”

Gã lắc đầu – vẻ không biết ai tên đó – và dịch cánh tay để nó cọ vào một bên ngực cô. Bonni quyết định là bọn họ sẽ hợp nhau, và cô xoay người vừa đủ độ để không nhìn thấy vẻ lên án trong mắt Cleo.

Một tiếng sau hai người bọn họ có cuộc nói chuyện thẳng thắn trong nhà vệ sinh nữ. Cleo xả hết bức xúc của mình trong mấy phút, cào chiếc lược vào mái tóc đen cứng rỗ sau đó siết chặt đôi hoa tai giả đá đẹp nhất của mình. Bonni xin lỗi và nói cô không biết là Cleo để ý người nọ.

Cleo nhìn cô vẻ nghi ngờ. “Cậu biết là tôi đang chán Tony mà. Anh ta chỉ độc có ca cẩm về vợ mình. Bà nó chứ, mấy tuần liên tôi còn chẳng moi được một tiếng cười của anh ta.”

“Còn gã ở quầy bar – tên là Pete – cũng chẳng vui tính gì đâu,” Bonnie thú nhận. Cô lấy lọ nước hoa Tabu trong xách tay ra và xịt thả tay. “Nơi này rồi sẽ toi thôi.”

Cleo tô thêm son rỗ lùi lại kiểm tra thành quả. “Cậu từng nói như thế rồi.”

“Có lẽ chúng ta nên ngược lên mạn bắc. Tới Chicago hoặc nơi nào đó.”

“Tớ thì nghĩ đến St. Louis. Nơi mà không phải tất cả đàn ông đâu đã kết hôn.”

Đây là chủ đề họ đã bàn nát nước, và còn tiếp tục bàn luận khi ra khỏi nhà vệ sinh, đánh giá những thuận lợi của ngành dầu khí ở Houston, khí hậu ở Los Angeles, tiền bạc ở New York, và biết rằng họ sẽ chẳng bao giờ đi khỏi New Orleans.

Hai người phụ nữ len qua đám đàn ông tụ tập gần quầy bar, mắt đảo xung quanh, không còn chú ý đến nhau mặc dù vẫn không ngừng trò chuyện. Trong lúc tìm kiếm con mồi của mình, Bonni bắt đầu nhận ra có gì khác biệt. Mọi thứ dường như yên ắng hơn, dù quầy bar vẫn đông nghịt, mọi người vẫn nói chuyện, và cái máy hát phát oang oang bài “Ruby.” Rồi cô để ý thấy rất nhiều những cái đầu đang ngoảnh ra cửa.

Huých tay Cleo, cô hát cảm. “Đằng kia.”

Cleo nhìn theo hướng Bonni chỉ và đứng sững lại. “Ôi chà.”

Họ ghét cô ả ngay từ cái nhìn đầu tiên. Cô ả có tất cả những thứ mà họ không có – một người phụ nữ thuộc về các tạp chí thời trang, đẹp như một người mẫu New York, ngay cả trong chiếc quần jeans; sang trọng, sành điệu, và kiêu kỳ, mang một vẻ mặt giống như ả vừa nghĩ thấy một mùi khó chịu, và thứ mùi đó phát ra từ họ. ả là loại phụ nữ không thuộc về bất cứ nơi nào gần một chốn như Blue Choctaw, một kẻ xâm phạm thù địch khiến cho họ cảm thấy mình xấu xí, rẻ tiền, và tàn tạ. Và rồi họ trông thấy hai người đàn ông mình vừa bỏ lại chưa đầy mười phút trước đang đi về phía cô ả.

Bonni và Cleo đưa mắt nhìn nhau một khắc trước khi nhằm hướng đó thẳng tiến, cặp mắt nheo nheo, bụng sát lại vì quyết tâm.

Francesca chẳng hay biết đi đâu gì sắp đến khi cô quan sát bầu không khí thù địch của Blue Choctaw bằng ánh mắt lo lắng, dồn hết sức tập trung nhìn

qua làn khói dày đặc và đám đông toàn người là người để tìm bóng dáng Skeet Cooper. Thái dương cô hắt lên một đường gân run run sợ hãi, lòng bàn tay cô đổ mồ hôi. Chưa bao giờ cô cảm thấy lạc lõng như khi ở trong quán bar New Orleans t ối tàn này.

Âm thanh cười nói ồn ào và tiếng nhạc quá lớn tấn công lỗ tai cô. Cô cảm thấy những con mắt thù nghịch đang sẫm soi mình, và cô siết chặt hơn chiếc hộp mỹ phẩm Vuitton, cố quên đi rằng nó đang chứa toàn bộ gia tài của cô, ráng xóa sạch ký ức về những nơi kinh khủng mà người lái taxi đã đưa cô đến, cái sau ghê sợ hơn cái trước, và không nơi nào mang hơi hướm giống tiệm đồ cũ ở Piccadilly nơi nhân viên lịch thiệp đón nhận những mẫu thiết kế gốc đã qua sử dụng và phục vụ trà cho khách hàng. Cô những tưởng bán quần áo là một ý hay; cô đã không hình dung cuối cùng mình phải đổi chiếc va li và cả tủ quần áo lấy ba trăm năm mươi dollar ở một hiệu cũ đồ lụp xụp để có thể trả tiền taxi và đủ tiền để cầm cự trong mấy ngày tới cho đến khi liên lạc được với Nicky.

“Chào mừng.”

Francesca giật bản mình khi hai người đàn ông dáng vẻ bất hảo xáp đến bên cô, một người bụng bự như sắp làm đứt tung hàng cúc trên chiếc áo sơ mi kẻ ô, người kia có bộ mặt bóng mỡ với lỗ chân lông nở rộng.

”Trông cô em có vẻ muốn uống chút gì đó,” tên béo nói.

”Anh và anh bạn Tony đây rất vui lòng được mời em một ly đúp mai-tais.”

”Không, xin cảm ơn,” cô trả lời, thấp thỏm nhìn quanh tìm Skeet. Tại sao ông ta không có ở đây? Nỗi oán giận đâm nhói vào cô như kim châm. Tại sao Dallie không đưa cô tên nhà nghỉ anh ta trọ thay vì bắt cô đứng ở ngưỡng cửa cái nơi kinh khủng này, cái tên mà cô mất hai mươi phút tra danh bạ điện thoại mới mò ra? Việc cô cần phải tìm anh ta đã in sâu trong trí cô trong lúc cô thực hiện một loạt các cuộc gọi vô vọng về London cô liên lạc với Nicky hoặc David Graves hoặc một trong những người bạn cũ của mình, tất cả bọn họ dường như đều vắng mặt ở thành phố, mới kết hôn, hoặc không nhận điện thoại của cô.

Hai người phụ nữ mặt mũi đánh đá từ đâu áp sát hai tên đàn ông trước mặt Francesca, vể gậy chiến ra mặt. Người phụ nữ tóc vàng ngả vào tên bụng bự. "Pete, ta nhảy một bản nào."

Pete không rời mắt khỏi Francesca. "Đề sau đi, Bonni."

"Em muốn nhảy bây giờ," Bonni khẳng khẳng, miệng sắt lại.

Ánh mắt Pete trườn khắp người Francesca. "Tôi đã nói đề sau. Ra nhảy với Tony ấy."

"Tony nhảy với tôi rồi," người phụ nữ tóc đen nói, bấm những móng tay sơn tím cắt ngắn lên cánh tay lông lá của tên đàn ông kia. "Đi nào, anh yêu."

"Biến đi, Cleo." Hất những cái móng tay tím ra, Tony chống tay lên tường ngay sát đầu Francesca và cúi lại gần cô. "Em mới đến thành phố phải không? Anh không nhớ đã nhìn thấy em trước đây."

Cô đổi thế đứng, cố tìm bóng dáng chiếc băng đầu đỏ rực trong lúc tránh né mùi khó chịu trộn lẫn giữa rượu whiskey và kem cạo râu rẻ tiền.

Người phụ nữ tên Cleo cười khẩy. "Anh tưởng một cô ả điệu bộ như thế này sẽ dành thời gian trong ngày cho anh sao, Tony?"

"Tôi tưởng đã bảo cô biến đi rồi cơ mà." Hấn nở nụ cười xun xoe với Francesca. "Em chắc chắn không muốn uống gì à?"

"Tôi không khát," Francesca cứng nhắc đáp. "Tôi đang đợi một người."

"Có vẻ cô đợi toi công rồi," Bonni gù gù. "Nên cô biến đi thì hơn."

Một luồng không khí ấm áp từ bên ngoài phả vào lưng áo ẩm ướt của cô khi cửa mở, đón thêm ba người đàn ông bặm trợn, không ai trong số đó là Skeet. Nỗi thấp thỏm của Francesca càng tăng. Cô không thể đứng ở

ngưỡng cửa cả đêm được, nhưng cô co rúm trước ý nghĩ đi sâu vào trong dù chỉ một bước. Tại sao Dallie không cho cô biết nơi anh ta nghỉ chân chứ? Cô không thể ở một mình tại New Orleans chỉ với ba trăm năm mươi dollar để cầ hơi trong lúc chờ Nicky đi ăn chơi về. Cô phải tìm ra Dallie ngay, trước khi anh ta lại lên đường! "Xin phép," cô nói đột ngột, lách qua giữa Tony và Pete.

Cô nghe thấy một tiếng cười khan khó chịu từ một trong hai người phụ nữ, rồi tiếng lầm bầm từ Tony. "Tại cô đấy, Bonni," hắn phàn nàn. "Cô và Cleo dọa con nhỏ chạy mất đúng lúc –" đoạn còn lại ơn trời là chìm đi khi cô len lỏi qua đám đông tiến sâu vào trong, tìm một bàn kín đáo.

"Này cô em –"

Liếc qua vai cô thấy Pete đang bám theo. Cô lách người qua giữa hai chiếc bàn, cảm thấy có bàn tay ai đó vuốt mông mình, cô vội vàng chạy đến nhà vệ sinh. Vào tới bên trong rồi, cô dựa cả người vào cửa, hộp mĩ phẩm ghi sát ngực. Bên ngoài vang lên tiếng kính vỡ khiến cô giật bắn người. Thật là một nơi gớm guốc! Định kiến của cô về Skeet bị hạ thấp thêm một mức nữa. Rồi cô sực nhớ Dallie có nhắc đến một cô hầu bàn tóc đỏ. Mặc dù cô chẳng nhìn ra ai trùng khớp với miêu tả đó, nhưng cô chưa để tâm tìm mà. Có lẽ người bartender có thể cung cấp cho cô chút thông tin nào chẳng.

Cánh cửa bên cạnh cô chợt mở, và hai người phụ nữ đánh đá kia bước vào. "Xem chúng ta có gì này, Bonni Lynn," người tên Cleo châm chọc.

"Chẳng phải cô nàng lý tưởng đây ư," Bonni đáp lời. "Có chuyện gì thế cưng? Cô chán kinh doanh khách sạn nên quyết định vi hành xuống đây à?"

Quai hàm Francesca nghiêng lại. Hai người đàn bà này đã bức ép cô quá đáng. Hếch cằm lên, cô nhìn chằm chằm lớp phấn mắt màu mận chín rất chói của Bonni. "Hai người bẩm sinh đã thô lỗ thế này, hay gần đây mới thế?"

Cleo cười khanh khách và quay sang Bonni. "Ôi, ôi. Nó chửi cậu kìa." Ả

xăm soi chiếc hộp mỹ phẩm của Francesca. ”Cô đựng gì trong đấy mà quan trọng thế hà?”

”Không phải việc của chị.”

”Cô để trang sức trong đó à?” Bonnie hỏi dò. ”Ngọc bích và kim cương bạn trai mua tặng cô phỏng? Cô tính giá bao nhiêu cho phi vụ này?”

”Phi vụ!” Francesca không thể nhàn lẩn ý của chị ta và trước khi kịp được mình, tay cô đã vung lên tát vào gò má bự phấn của chị ta.

“Chị dám...”

Cô không tiến xa hơn được. Với một tiếng rít chói tai, Bonni giương những móng vuốt lên bờ vào không khí, chuẩn bị tóm tóc Francesca. Theo bản năng cô đẩy hộp mỹ phẩm về phía trước nhằm chặn hành động của chị ta lại. Chiếc hộp đập trúng eo Bonni, làm chị ta nghẹn thở và lão đảo một lúc trên trên đôi giày cao gót giả da cá sấu trước khi ngã hẳn. Khi chị ta nhào xuống sàn, Francesca cảm thấy một khoảnh khắc thỏa mãn nguyên sơ khi cuối cùng cô có thể trút hận vào một ai đó cho tất cả những chuyện đen đui đã xảy ra với cô ngày hôm ấy. Khoảnh khắc đó vụt biến khi cô trông thấy vẻ mặt Cleo, và nhận ra mình đã tự đâm đầu vào hiểm nguy thực sự.

Cô lao ra cửa, nhưng Cleo đã đuổi kịp và tóm chặt cổ tay cô ở gần chiếc máy hát tự động. “Đừng mong thoát, con khốn ạ,” ả gằn gừ, lôi cô trở lại nhà vệ sinh.

“Cứu với!” Francesca kêu toáng, khi cả quầng đời mình lóe lên trước mắt. “Có ai không, xin cứu tôi!”

Cô nghe thấy tiếng cười khó chịu của đàn ông, và khi Cleo xô cô về phía trước, cô nhận ra sẽ chẳng có ai nhảy vào giúp cô hết. Hai người phụ nữ đáng sợ đó định hành hạ cô trong nhà vệ sinh, và không một ai quan tâm! Hoảng sợ, cô vung hộp mỹ phẩm lên định đẩy Cleo ra, nhưng lại trúng vào hình xăm của một người nào đó, khiến hấn kêu ré.

“Lấy cái hộp của nó,” Cleo ra lệnh, giọng khàn đi vì giận dữ. “Nó vừa đánh Bonni đấy.”

“Bonni đáng bị thế,” giọng Pete át cả điệp khúc cuối của bài “Rhinestone Cowboy” và những lời bình phẩm từ đám người xem khoái chí. Trước sự nhẹ nhõm tràn ngập của Francesca, anh ta dợm bước lại, rõ ràng định cứu cô. Và rồi cô nhận ra cái gã xăm trổ trên tay lại có ý khác.

“Đứng ngoài đi!” Gã xăm trổ cao giọng bảo Pete trong lúc vặn chiếc hộp ra khỏi tay cô. “Đây là chuyện giữa lũ đàn bà.”

“Không!” Francesca kêu to. “Không phải giữa lũ đàn bà. Thực ra tôi còn không biết mấy người này, và tôi –“

Cô hét lên vì Cleo đã dùng cả hai tay nắm tóc cô và vặn đầu cô về phía nhà vệ sinh. Đôi mắt cô ứa nước và cổ cô bị ngạt ra sau. Chuyện này thật man rợ! khủng khiếp! Bọn họ sắp giết cô!

Trong khoảng khắc đó, cô cảm thấy tóc mình đang bị dứt khỏi da đầu cả mảng. Mái tóc hạt dẻ đẹp đẽ của cô! Lí trí rời bỏ cô và một cơn cuồng nộ che mờ tất cả. Cô trở nên điên dại, hét lên một tiếng khi quẫy mạnh người. Cleo gặm gùr khi bàn tay Francesca chộp đúng phần bụng đã mất đi sự rắn chắc của ả. Áp lực trên đầu Francesca lập tức giảm đi, nhưng cô chỉ kịp hít vào một hơi thì đã thấy Bonni tiến lại, sẵn sàng thế vị trí Cleo vừa rời bỏ. Một chiếc bàn gờn đó đổ xuống sàn, kính vỡ tan. Cô lơ mơ nhận thấy trận đấu đã lan rộng, và Pete đã nhảy tới định cứu cô, Pete tụyệt vờ với chiếc áo sơ mi kẻ ô và bụng bia, Pete là số một, là anh hùng.

“Con đi!” Bonnie rít lên, quờ quạng tìm bất cứ cái gì có thể túm được, và đó là hàng cúc ngọc trai đính ở dải viền màu cacao trên chiếc áo blouse Halston màu greige (màu pha giữa xám và be) của Francesca. Vạt áo trước bung ra, đường may ở vai rách toạc. Một lần nữa Francesca cảm thấy tóc mình bị kéo mạnh, và cô lại xoay người, vòng bầy tay còn lại qua đầu Bonni túm lấy tóc ả.

Đột nhiên như thế ầu đả nổ ra khắp nơi xung quanh cô – ghế kéo lê trên

sàn, một cái chai bay vèo trong không khí, tiếng ai đó hét lên. Cô cảm thấy một cái móng tay trên bàn tay phải gãy lìa. Những dải ruy băng thông xuống khỏi vạt áo blouse của cô, lộ ra áo ngực bằng ren nhạt, nhưng cô chẳng có thời gian để mà ngượng vì những chiếc nhẫn rất sắc của Bonnie cào vào cổ cô. Francesca nghiêng răng chịu đau và kéo mạnh hơn. Cùng lúc đó cô đột ngột nhận ra trong khiếp hãi là cô – Francesca Serritella Day, ngôi sao của giới thượng lưu quốc tế, con cưng của mảng xã hội trên các báo, suýt trở thành Công chúa xứ Wales – đang ở chính giữa, tâm điểm, hạt nhân của một vụ ẩu đả trong quán rượu.

Đầu đằng kia phòng, cửa quán Blue Choctaw bật mở và Skeet bước vào, theo sau là Dallie Beaudine.

Dallie đứng đó một lúc, nhận định sự việc đang diễn ra, nhìn những thành phần tham gia, và lắc đầu vẻ ghê tởm. "Chết tiệt." Với tiếng thở dài nản đến tận cổ, anh bắt đầu lách lối qua đám đông.

Chưa bao giờ trong đời mình Francesca vui mừng đến thế khi nhìn thấy một người, ngoại trừ thoát đầu cô không nhận ra đó là anh ta. Khi anh ta chạm vào vai cô, cô buông Bonni ra, quay phắt lại, và thoi một cú hết sức bình sinh vào ngực anh ta.

"Này," anh kêu, xoa xoa chỗ đau. "Hình như tôi ở phe cô đấy."

"Dallie!" Cô nhào vào vòng tay anh. "Ôi, Dallie, Dallie, Dallie! Dallie tuyệt vời của tôi! Tôi không thể tin được đó là anh!"

Anh đẩy cô ra. "Bình tĩnh nào, Francie, cô còn chưa ra khỏi đây đâu. Thế quái nào mà –"

Anh chưa kịp nói hết. Một người trông như nhân vật quẫn chúng trong một bộ phim xưa của Steve Reeves nhảy xổ vào anh với một cú móc phải, và Francesca kinh hãi nhìn Dallie ngã sóng soài ra sàn. Thoáng thấy hộp mỹ phẩm nằm chỏng chơ trên máy hát, cô liền chụp lấy nó và phang vào một bên đầu cái tên bất lương nọ. Trước sự hoảng hốt của cô, cái móc cài bung ra, và cô tuyệt vọng đứng nhìn những cây cọ thân yêu cùng phấn và kem và

lotion bay khắp phòng. Hộp phấn phủ đặc biệt của cô rắc vung vãi một đám mây thơm nức khiến mọi người ho sặc sụa và trượt té đờng thờì hạ nhiệt chút ít trận hỗn chiến.

Dallie loạng choạng đứng lên, tung mấy cú đấm, rồi túm tay cô. “Đi thôi. Ra khỏi đây trước khi bọn họ quyết định dùng cô làm bữa ăn khuya.”

“Đồ trang điểm của tôi!” Cô bò tới chỗ hộp phấn mắt màu đào, mặc dù biết đó là một hành động ngớ ngẩn khi mà áo cô thì rách, cổ bị xước đến chảy máu, hai móng tay gãy, và tính mạng cô đang nguy ngập. Nhưng việc lấy lại hộp phấn mắt đột nhiên trở nên quan trọng với cô hơn bất cứ đi ều gì, và cô sẵn sàng đánh lại tất cả bọn họ để giành lại nó.

Anh choàng tay qua eo cô nhắc cô khỏi mặt sàn. “Kệ cha nó đi!”

“Không! Bỏ tôi xuống!” Cô phải có hộp phấn mắt. Từng chút một, mọi đồ vật cô sở hữu đang bị cướp khỏi cô, và nếu cô để cho chỉ một thứ nữa biến mất, một món đồ nữa vượt khỏi cuộc đời cô, rất có thể chính cô sẽ không tồn tại, tan dần như con mèo Cheshire cho đến khi không còn lại gì, kể cả bộ răng. (Cheshire là chú mèo trong truyện Alice ở xứ thần tiên).

“Đi thôi, Francie!”

“Không!” Cô chống trả lại Dallie y như đã chống lại đám đông, vung vãi hai chân trong không khí, đá vào bắp chân anh, miệng la hét, “Tôi muốn nó! Tôi phải có nó!”

“Rồi cô sẽ có nó, được chưa!”

“Xin anh, Dallie,” cô van nài. “Làm ơn đi!”

Cái từ màu nhiệm đó trước nay chưa từng khiến cô thất bại, và bây giờ cũng vậy. Lầm bầm trong miệng, anh cúi xuống với cánh tay vẫn giữ chặt eo cô và chụp lấy hộp phấn mắt. Khi anh đứng thẳng lên, cô giật lấy nó từ anh rồi nhào người, vừa kịp với được cái nắp mở bung của hộp mỹ phẩm trước khi anh lúi đi. Lúc đóng được nắp hộp, cô đã mất một lọ kem dưỡng

âm mùi hạnh và gãy cái móng tay thứ ba, nhưng cô đã không làm rơi chiếc ví da bê cùng với ba trăm năm mươi dollar. Và cô đã có hộp phấn mắt màu đào quý báu.

Skeet giữ cửa cho Dallie mang cô ra. Khi anh đặt cô xuống vỉa hè, cô nghe thấy tiếng còi báo động. Anh lập tức chộp cô trở lại và lôi tới chỗ chiếc Riviera.

”Cô ta còn không tự đi được sao?” Skeet hỏi, bắt lấy chùm chìa khóa Dallie ném cho.

”Cô ta thích cái lộn.” Dallie liếc nhìn những ánh đèn hiệu của xe cảnh sát đã thấp thoáng. ”Ủy viên Deane Beman và PGA sẽ phải chịu trận tôi rất nhiều trong năm nay, nên ta cần biến khỏi đây thôi.” Đẩy cô vào ghế sau một cách chẳng nương nhẹ gì, anh nhảy lên xe theo cô và đóng cửa lại.

Chiếc xe im lặng lướt đi trong nhiều phút. Hàm răng Francesca bắt đầu đánh đàn do hậu quả của vụ ẩu đả. Và đôi bàn tay cô run lẩy bẩy khi cô khép hai vạt áo và nhét những đuôi vải rách vào trong áo lót. Cô không mất nhiều thời gian để nhận ra việc làm đó là vô ích. Một cục nghẹn chặn ngang cổ họng cô. Cô ghì sát hai cánh tay trước ngực và khao khát một biểu hiện đồng cảm, một nỗi lo lắng nào đó với tình trạng của cô, một dấu hiệu nhỏ chứng tỏ có người quan tâm đến cô.

Dallie luồn tay vào dưới ghế trước lôi ra một chai rượu scotch chưa khai. Sau khi bẻ dấu niêm phong bằng ngón tay cái, anh vặn nắp, làm một hơi dài, rồi tỏ ra trầm ngâm. Francesca chuẩn bị đón nhận những câu hỏi sắp đến và lên tinh thần trả lời từng câu với vẻ đường hoàng hết mức có thể. Cô cắn môi dưới để ngăn nó không run lên.

Dallie vươn tới gần Skeet. ”Tôi không thấy bóng dáng cô hầu bàn tóc đỏ ấy. Anh có kịp hỏi thăm về cô ta không?”

”Có. Tay bartender bảo cô ta đã đi Bogalusa với một gã làm cho công ty điện lực.”

“Quá nhỏ.”

Skeet liếc vào gương chiếu hậu. “Hình như gã ấy chỉ còn một cánh tay.”

“Thật à? Tay bartender có kể ngu ần cơn không?”

“Một tai nạn lao động nào đó. Mấy năm qua hắn làm cho một công ty cơ khí trên mạn Shreveport và tay hắn bị kẹt vào máy ép, nó bị cán dẹp hơn cả bánh pancake.”

“Chắc chuyện đó không ảnh hưởng đến cuộc sống yêu đương giữa hắn với cô phục vụ của anh.” Dallie làm một ngụm nữa. “Phụ nữ rất buồn cười trong những chuyện như thế. Đơn cử như cái cô chúng ta gặp năm ngoái ở Sandiego sau vụ Andy Williams-“

“Dừng lại!” Francesca không kịp được phải hét lên. “Hai người nhấn tâm đến độ không có phép lịch sự tối thiểu để hỏi xem tôi có ổn không sao? Đó là một cuộc ẩu đả trong quán rượu đấy! Hai người không nhận thấy tôi có thể đã bị giết ư?”

“Có lẽ là không,” Dallie đáp. “Khả năng cao là sẽ có người nhảy ra ngăn chặn.”

Cô thu tay thành nắm đấm và thoi mạnh vào cánh tay anh.

“Oái.” Anh xoa xoa chỗ đau.

“Cô ta vừa đánh cậu à?” Skeet phẫn nộ hỏi.

“Ờ.”

“Cậu định đánh trả không?”

“Tôi đang nghĩ.”

“Tôi sẽ đánh nếu tôi là cậu.”

“Tôi biết anh sẽ làm thế.” Anh nhìn cô và mắt anh tối lại. “Tôi cũng sẽ làm thế, nếu tôi nghĩ cô ta chỉ có mặt trong cuộc sống của tôi trong chưa đầy hai phút rưỡi nữa.”

Cô trân trân nhìn anh, ước gì có thể lấy lại cú đấm bùng bột vừa rồi, và không tin vào tai mình. “Chính xác thì anh muốn nói gì?” cô hỏi.

Skeet phóng qua một đèn vàng. “Từ đây đến sân bay bao xa?”

“Đầu kia thành phố.” Dallie chồm tới vỗ lên lưng ghế. “Ngộ nhớ anh không chú ý, thì qua một khối nhà nữa là đến nhà nghỉ.”

Skeet nhấn ga và chiếc Riviera lao vùn vụt, hất Francesca ngã dúi vào sâu trong ghế. Cô trừng mắt với Dallie, định bụng làm anh ta xấu hổ mà xin lỗi để cô có thể cao thượng tha thứ cho anh ta. Cô tốn công chờ suốt đoạn đường còn lại đến nhà nghỉ.

Họ rẽ vào một bãi đỗ xe sáng đèn, Skeet quay ngang xe, dừng trước một dãy những cánh cửa sắt sơn sáng màu gắn những con số màu đen. Ông tắt máy, rồi cùng Dallie xuống xe. Francesca ngò vực nhìn cánh cửa xe đầu tiên rồi cái thứ hai đóng sầm lại.

“Hẹn gặp sáng mai, Dallie.”

“Chào Skeet.”

Cô vội nhảy ra theo họ, tay ôm chặt hộp mỹ phẩm, cố gắng một cách không thành công trong việc khép lại hai vạt áo. “Dallie!”

Anh lấy chìa khóa phòng trong túi quần jeans ra và quay lại. Lốp lùa Greige tuột qua những ngón tay khi cô đóng cửa xe. Anh ta không thể thấy là cô đang tuyệt vọng cỡ nào? Cô cần anh ta thế nào sao? “Anh phải giúp tôi,” cô nói, nhìn anh ta bằng đôi mắt to một cách đáng thương choán hết gương mặt nhỏ nhắn. “Tôi đã liều mạng tới quán bar đó chỉ để tìm anh.”

Anh nhìn vào bộ ngực và chiếc áo lót lụa màu kem của cô. Rồi anh lột chiếc áo T-shirt màu xanh hải quân đã bạc phếch qua đầu và ném nó cho cô. “Đây là cái áo tử của tôi đấy, cưng. Đừng đòi hỏi gì nữa.”

Cô hoài nghi nhìn anh ta bước vào phòng và sập cửa lại – sập cửa trước mặt cô! Nỗi hoảng sợ tích tụ trong cô suốt ngày hôm nay bùng phát, tràn ngập mọi góc ngách cơ thể cô. Cô chưa bao giờ trải qua sự sợ hãi như thế, cô không có cách nào đương đầu với nó, thế là cô chuyển nó thành thứ mà cô quen thuộc – một cơn thịnh nộ tam bành. Không ai được đối xử với cô như thế này! Không ai hết! Cô sẽ khiến anh ta phải đi tù với cô! Cô sẽ khiến anh ta phải trả giá.

Cô xông tới cánh cửa và đập hộp mĩ phẩm lên đó, một lần, hai lần, ước sao nó là gương mặt xấu xa ghê tởm của anh ta. Cô đá nó, chửi rửa nó, bung tỏa cơn điên giận của mình, cho nó rục cháy một cách chính đáng trong một màn trình diễn không thể nào quên của tính nóng nảy đã khiến cô trở thành huyền thoại.

Cánh cửa bật mở và anh ta đứng ngay đó, cời trần và gương mặt xấu xí của anh ta cau có với cô. Cô sẽ cho anh ta thấy vẻ cau có đích thực! Cô sẽ cho anh ta thấy rằng anh ta còn chưa biết cau có là như thế nào! ”Anh là đồ khốn!” Cô xăm xăm đi qua anh ta và ném chiếc hộp qua phòng, làm vỡ tan màn hình ti vi kèm theo tiếng động giòn tan của thủy tinh. ”Đồ khốn trụ lạc, biến thái!” Cô đá vào một cái ghế. ”Đồ nhẫn tâm!” Cô lật ngược va li của anh ta.

Và sau đó cô không thêm kiêu chề nữa.

Tuôn ra hàng tràng chửi rửa và buộc tội, cô ném gạt tàn và gói, quăng hết những chiếc đèn, và lôi các ngăn kéo ra khỏi bàn. Mọi sự coi thường cô đã chịu đựng trong hai tư giờ qua, mọi sự sỉ nhục trắng trợn – chiếc váy hồng, quán Blue Choctaw, hộp phấn mắt màu đào ... cô trừng phạt Chloe vì đã chết, Nicky vì tội bỏ rơi cô, cô hành hung Lew Steiner, tấn công Lloyd Byron, tưng xẻo Miranda Gwynwyck, và trên hết, cô tiêu diệt Dallie Beaudine. Dallie, tên đàn ông đẹp nhất cô từng gặp, người đàn ông duy nhất không xao xuyên trước cô, người đàn ông duy nhất dám sập cửa

trước mặt cô.

Dallie chống nạnh quan sát một hồi. Một hộp kem cacao râu bay vèo qua mặt anh và đập vào gương. "Thật không tin nổi," anh lầm bầm. Anh thò đầu ra cửa. "Skeet! Qua đây. Anh phải xem cảnh này."

Khỏi cần bảo Skeet cũng đang chạy đến. "Chuyện gì thế? Nghe cứ như – " Ông khựng lại trước cửa, nhìn chằm chằm màn phá hoại đang diễn ra trước mắt. "Sao cô ta lại làm thế?"

"Tôi biết thì chết liền." Dallie hụp đầu né một cuốn danh bạ điện thoại New Orleans Greater bay đến. "Thứ điên rồ nhất đời tôi từng trông thấy."

"Có khi cô ta tưởng mình là ngôi sao nhạc rock ấy chứ. Kìa Dallie! Cô ta sắp rớt đến gậy gỗ số ba của cậu!"

Dallie di chuyển đúng nghĩa một vận động viên, và chỉ cần hai sải chân anh đã tóm được cô.

Francesca đột ngột thấy mình bị nhấc bổng lên. Loáng cái hai chân cô đã rời khỏi mặt đất, rồi có thứ gì đó cứng cứng chọc vào bụng cô khi cô thấy mình bị vắt qua vai anh ta. "Thả tôi xuống! Thả tôi xuống, đờ khốn!"

"Chưa đâu. Đó là cây gậy số ba xịn nhất tôi từng có."

Họ bắt đầu di chuyển. Cô la hét khi anh ta vác cô ra ngoài, vai anh ta thúc vào bụng cô, cánh tay kẹp chặt phía sau hai đầu gối cô. Cô nghe thấy tiếng nói lao xao và lờ mờ nhận thấy nhiều cánh cửa hé mở và những thân hình mặc áo choàng tấm thò cổ ra nhìn.

"Tôi chưa từng thấy có người lại sợ một con chuột già bé tẹo đến như thế," Dallie nói lớn giọng.

Cô đâm thùm thụp vào tấm lưng trần của anh. "Tôi sẽ tống anh vào tù!" cô la hét. "Tôi sẽ kiện anh! Đồ súc sinh! Dù phải dốc sạch tiền tôi cũng sẽ kiện anh –" Anh chột rẽ ngoặt sang phải. Cô trông thấy một hàng rào sắt

trang trí, một cái cổng, những vệt sáng lấp lóa dưới nước –”

”Không!” Cô hét lên một tiếng rùng rợn khi anh ta liệng cô xuống chỗ sâu nhất trong bể bơi của nhà nghỉ.

CHƯƠNG 10

Skeet bước đến cạnh Dallie, và hai người đàn ông đứng trên mép bể bơi quan sát cô. Cuối cùng Skeet buông ra nhận xét. “Cô ta nổi lên không nhanh lắm.”

Dallie ngoắc ngón tay cái vào túi quần jeans. “Xem chừng cô ta không biết bơi. Tôi nên đoán ra mới phải.”

Skeet quay sang anh. “Cậu có để ý cách cô ta nói chữ ‘đồ khốn’ không? Nghe như ‘đồ khún’. Tôi không biết có phải đấy là phong cách riêng của cô ta không. Nhưng rất đặc biệt.”

“Phải. Cách phát âm lạ tai của cô ta đảm bảo sẽ làm đảo lộn những câu chữ thề hay ho của nước Mỹ.”

Tiếng đập nước trong bể bơi bắt đầu thưa dần. “Cậu có nhảy xuống cứu cô ta vào bất cứ thời điểm nào trong thế kỷ tới không?” Skeet hỏi.

”Chắc là có. Trừ phi anh tính làm chuyện đó.”

”Còn lâu. Tôi vờ ngủ đây.”

Skeet quay lưng đi ra cổng, còn Dallie ngồi xuống một băng ghế dài để tháo giày. Anh quan sát tình hình vùng vẫy của cô một lúc, và khi canh đến thời điểm thích hợp, anh đi đến mép bể và lao xuống nước.

Francesca chỉ vừa nhận ra mình không hề muốn chết. Bất chấp bộ phim thảm họa, tình hình tài chính, việc mất sạch của cải... cô vẫn còn quá trẻ. Tương lai còn trải dài trước mắt cô. Nhưng khi áp lực nước nhấn chìm cô xuống, cô mới hiểu nó đang xảy ra. Hai lá phổi cô bồng rớt và tứ chi không

còn tuân theo điểu khiển của não bộ. Cô sắp chết, thế nhưng cô còn chưa được sống cho ra sống.

Đột ngột có thứ gì đó vòng qua ngực cô và bắt đầu kéo cô trở lên, ôm chặt cô không buông, lôi cô lên mặt nước, cứu mạng cô! Đầu cô nổi lên khỏi mặt nước và hai buồng phổi hít lấy không khí. Cô vội vàng thở, ho sặc sụa và nghẹn, túm lấy hai cánh tay đang vòng qua người mình vì sợ chúng sẽ buông cô ra, khóc nức lên trong niềm vui tột độ vì mình vẫn còn sống.

Còn chưa rõ sự tình, cô đã thấy mình được lôi lên bờ, những mẫu áo lụa cuối cùng của cô đã ở lại dưới nước. Nhưng dù có cảm nhận được nền bê tông cứng bên dưới, cô vẫn không buông Dallie ra.

Cuối cùng cô cũng nói được, và lời nói vừa nhỏ vừa thều thào nghèn nghẹt. “Tôi không bao giờ tha thứ cho anh...tôi ghét anh...” Cô bám chặt vào người anh, dán vào lồng ngực trần của anh, choàng hai tay qua vai anh, níu chặt anh hơn bất cứ thứ gì cô từng níu kéo trong đời. “Tôi ghét anh,” cô khò khè. “Đừng buông tôi ra.”

“Cô không bị sốc thật đấy chứ, Francie?”

Nhưng cô không còn khả năng đáp lời, chỉ còn có thể níu lấy cuộc sống thân thương. Cô bám lấy anh khi anh bế cô quay lại phòng trọ, khi anh nói chuyện với người quản lý nhà nghỉ đang chờ họ, lúc anh nhặt hộp mì phẩm của cô từ nền sỏi lên, kiểm tra sơ qua, rồi đưa cô tới một căn phòng khác.

Anh khom người đặt cô xuống giường. “Cô có thể ngủ ở đây trong –“

“Không!” Cơn sóng hoảng hốt giờ đã quen thuộc lại ập đến.

Anh cố gỡ hai cánh tay cô khỏi cổ mình. “Thôi nào, Francie, đã gần hai giờ sáng rồi. Tôi muốn chớp mắt ít nhất vài tiếng đồng hồ trước khi phải dậy.”

”Không, Dallie!” Giờ thì cô đang khóc thực sự, nhìn thẳng vào cặp mắt xanh Newman kia và bộc bạch hết nỗi lòng. ”Đừng bỏ tôi. Tôi biết anh sẽ

lên đường ngay nếu tôi để cho anh đi. Ngày mai tôi thức dậy thì anh đã đi rồi và tôi sẽ không biết phải làm gì.”

”Tôi sẽ không lên đường mà không nói với cô,” cuối cùng anh nói, gỡ hai tay cô ra.

”Anh hứa chứ?”

Anh tháo đôi sandal Bottega Veneta sũng nước, lạ làm sao vẫn ở nguyên trên chân cô, và quàng xuống sàn, cùng chiếc áo T-shirt khô mà anh đã mang theo, ”Ừ, tôi hứa.”

Dù anh hứa nhưng nghe rất miễn cưỡng, và cô thốt ra tiếng phản đối lí nhí khi anh đi ra cửa. Chẳng phải cô cũng hay hứa bừa kiểu này rồi sau đó quên ngay tấp lự sao? Làm sao cô biết anh sẽ không làm đi đâu tương tự?
”Dallie?”

Nhưng anh đã đi mất.

Bằng cách nào đó cô thu được sức lực để lột quần jeans và quần lót ra, để chúng rơi thành đống bên cạnh giường trước khi chui vào trong chăn. Cô rúc mái đầu ướt nhẹ vào gối, nhắm mắt lại, và trong khoảnh khắc trước khi ngủ thiếp đi, cô tự hỏi liệu hoàn cảnh mình có bi đát hơn không nếu Dallie bỏ mặc cô dưới đáy bể.

Giấc ngủ của cô sâu và nặng nề, nhưng cô vẫn choàng tỉnh vào gần bốn tiếng đồng hồ sau đó khi tia nắng đầu tiên lọt qua những tấm rèm dày. Cô tung chăn, lảo đảo nhảy xuống giường và cứ thế đi tới cửa sổ trong bộ dạng trần trụi, từng thớ thịt trên người đều đau nhức. Chỉ sau khi vệt rèm nhìn ra khung cảnh mưa rơi ảm đạm bên ngoài thì dạ dày cô mới thôi nhộn nhạo. Chiếc Rivera vẫn ở đó.

Nhịp tim cô trở lại bình thường, và cô chậm chạp đến trước gương, theo quán tính làm những thủ tục thường ngày mỗi sáng vẫn đọng trong trí nhớ, chào hỏi hình ảnh mình để đảm bảo rằng thế giới không thay đổi gì trong đêm qua, nó vẫn quay quanh mặt trời là sắc đẹp của cô theo quỹ đạo định

sẵn.

Cô thốt lên một tiếng nấc nghẹn vì tuyệt vọng.

Nếu ngủ đủ giấc, có thể cô đã ứng phó với cú sốc tốt hơn, nhưng như thế này, cô chỉ biết đón nhận những gì mình nhìn thấy. Mái tóc đẹp đẽ của cô xõa thành một mớ rối bù quanh mặt, một vết xước dài làm hồng cùi cô duyên dáng, những vết bầm tím đã nổi rõ trên da, và môi dưới cô – cái môi dưới hoàn hảo của cô – sưng lên như vỏ bánh bao.

Hoảng loạn, cô lao đến hộp mỹ phẩm kiểm kê những của cải còn sót lại: một lọ kem tắm du lịch Rene Garraud, kem đánh răng (không có bóng dáng bàn chải đánh răng), ba thỏi son, hộp phấn mắt màu đào, và những viên thuốc tránh thai vô dụng mà cô hầu của Cissy đã đóng gói. Trong xác tay của cô còn hộp phấn hai màu, một chiếc ví bằng da thần lẩn, một lọ nước hoa Femme. Những thứ đó, cộng với chiếc áo T-shirt xanh hải quân bạc màu Dallie đã ném cho cô tối qua và chiếc quần áo sũng nước dưới sàn, là số của cải của cô tất cả những gì cô còn lại trên đời.

Mức độ mất mát quá khủng khiếp để chấp nhận, nên cô chạy vào nhà tắm nơi cô dùng muốn cạn chai dầu gội màu nâu của nhà nghỉ. Sau đó với số mỹ phẩm ít ỏi sót lại cô cố gắng gây dựng lại hình ảnh trước đây của mình. Sau khi mặc lại chiếc quần jeans ướt đẫm khó chịu và đánh vật với đôi sandal lép nhép, cô xịt nước hoa vào dưới hai cánh tay rồi xỏ vào người chiếc áo T-shirt của Dallie. Cô nhìn xuống dòng chữ màu trắng trên phần ngực trái của mình và tự hỏi AGGIES nghĩa là gì. Một bí ẩn nữa, một sự mù tịt nữa khiến cô có cảm giác của kẻ xâm nhập vào một miền đất lạ. Tại sao cô chưa từng cảm thấy như vậy ở New York? Không cần nhắm mắt cô vẫn hình dung mình đang sải bước trên Đại lộ Số Năm, ăn tối ở La Caravelle, đi qua tiền sảnh khách sạn Pierre, và càng nghĩ đến thế giới mình đã bỏ lại phía sau, cô càng cảm thấy cách biệt với cái thế giới cô đã bước vào. Có tiếng gõ cửa, và cô vội vàng chải tóc bằng năm ngón tay, không dám mạo hiểm nhìn vào gương lần nữa.

Dallie đứng dựa vào khung cửa, mặc áo gió màu xanh lam lấm tẩm những hạt mưa và chiếc quần jeans bạc màu rách gối. Mái tóc hơi ướt quần lại ở

ngọn. Vàng sậm, cô nghĩ một cách dè bieu, không phải vàng óng. Và anh ta cần cải tổ lại mái tóc. Anh ta cũng cần một tủ quần áo mới. Đôi vai anh ta kéo căng đường may của chiếc áo khoác; còn cái quần jeans ắt sẽ khiến một người ăn may ở Calcutta cũng thấy mất mặt.

Vô dụng. Bất kể cô nhìn thấy những khuyết điểm của anh ta rõ đến đâu, bất kể cô muốn hạ bệ anh ta xuống mức tầm thường cỡ nào trong mắt cô, anh ta vẫn là người đàn ông đẹp nhất cô từng thấy.

Anh chống một tay lên khung cửa và nhìn xuống cô. "Francie, từ tối qua tôi luôn cố gắng làm rõ với cô bằng mọi cách có thể rằng tôi không muốn nghe chuyện của cô, nhưng vì cô cứ khăng khăng đòi kể còn tôi thì mong dứt nợ với cô đến tuyệt vọng, vậy ta hãy thực hiện luôn đi." Nói xong, anh bước vào phòng, gieo mình xuống một chiếc ghế gỗ, và gác hai chân mang giày lên mép bàn. "Cô nợ tôi khoảng hai trăm đô."

"Hai trăm –"

"Tối qua cô đã hủy diệt đáng kể căn phòng." Anh ngả ra ghế cho đến khi chỉ còn hai chân ghế sau bám trên sàn. "Một ti vi, hai cây đèn, mấy cái lỗ trên tường Sheetrock, một cửa sổ năm nhân bốn. Tổng thiệt hại lên tới năm trăm sáu mươi đô la, và đây là tôi đã hứa với người quản lí sẽ chơi một trận mười tám lỗ với anh ta vào lần sau tôi đến. Hình như trong ví cô chỉ có hơn ba trăm đô – không đủ chi trả cho số đó."

"Ví của tôi?" cô giật nắp hộp mỹ phẩm. "Anh đã lục ví của tôi! Sao anh dám làm thế? Đó là đồ của tôi. Anh đừng bao giờ -" Lúc lôi được ví ra khỏi xách tay, hai lòng bàn tay cô đã ẩm ướt như chiếc quần jeans. Cô mở ví nhìn vào trong. Cuối cùng khi thốt được nên lời, giọng cô không hơn một tiếng thì thầm, "sạch trơn. Anh đã lấy hết tiền của tôi."

"Những hóa đơn như thế cần thanh toán chóng vánh trừ phi cô muốn bị cảnh sát địa phương để ý."

Cô ngẫ phịch xuống cuối giường, cảm giác mất của quá lớn khiến cơ thể cô như tê liệt. Cô xuống đáy rãnh. Ngay giây phút này. Thời điểm này. Tất

cả đã mất hết – mũ phớt, quần áo, số tiền cuối cùng. Cô chẳng còn gì. Cái thảm họa đã tăng tốc như một con tàu mất phanh kể từ khi Chloe chết cuối cùng đã trật bánh.

Dallie gõ cây bút của nhà nghỉ lên mặt bàn. "Francie, tôi không thể không nhận thấy cô chẳng có chiếc thẻ tín dụng nào trong ví ... cũng như chẳng có vé máy bay. Giờ tôi muốn cô hãy mau nói rằng cô đã để chiếc vé đâu đó bên trong Mr. Vee-tawn, và Mr. Vee-tawn thì đang yên vị trong một ngăn tủ thuê hai lăm xu ở sân bay."

Cô ôm ngực và đờ đẫn nhìn bức tường. "Tôi không biết phải nói sao," cô ngắc ngứ.

"Cô là một cô gái cừ khôi, và tốt hơn cô hãy nói thật ngắn gọn."

"Tôi cần sự giúp đỡ." Cô quay sang anh, năn nỉ được thấu hiểu. "Một mình tôi không thể giải quyết được chuyện này."

Hai chân trước của chiếc ghế anh ngã giáng xuống sàn. "Ồ không! Đây là vấn đề của cô, tiểu thư ạ, và cô chắc có đây nó sang tôi." Giọng anh lạnh lùng và khô khan, không giống một Dallie tươi cười đã cho cô quá giang bên đường, hay chàng hiệp sĩ tòa hào quang đã cứu cô thoát chết ở quán Blue Choctaw.

"Nếu anh không muốn giúp tôi," cô lớn tiếng, "thì anh không nên cho tôi đi nhờ mới phải. Anh nên bỏ mặc tôi, giống như những người khác."

"Có lẽ tốt hơn cô thử nghĩ xem vì sao tất cả mọi người đều muốn tránh xa cô đến thế."

"Đó không phải lỗi của tôi, anh không biết đấy thôi? Mà là do hoàn cảnh." Cô bắt đầu kể hết với anh, khởi đầu từ cái chết của Chloe, cô nói lấp vấp trong cơn vội vàng vì sợ anh bỏ đi. Cô kể chuyện mình đã bán hết đồ đạc lấy tiền mua vé về nhà để rồi nhận ra dù có vé, cô cũng không thể về London mà không có tiền, không có quần áo, với tin tức về nỗi nhục nhã của cô trong bộ phim kinh khủng kia được truyền miệng qua bao người

khiến tất cả bọn họ đều cười cô. Chính lúc ấy cô nhận ra rằng mình phải ở lại đây, nơi không ai biết cô, cho đến khi Nick quay về sau chuyến ăn chơi trác táng với nhà nữ toán học tóc vàng hoe và cô có cơ hội nói chuyện với anh ta qua điện thoại. Đó là nguyên do cô đi tìm Dallie ở Blue Choctaw. "Anh không hiểu sao? Tôi không thể quay về London cho đến khi tôi biết Nicky sẽ chờ tôi ở sân bay."

"Tôi tưởng cô có nói anh chàng là hôn phu của cô?"

"Đúng vậy."

"Thế tại sao anh ta lại đi chơi với một nhà toán học tóc vàng?"

"Anh ấy giận dỗi ấy mà."

"Lạy Chúa, Francie –"

Cô nhào tới quỳ sụp cạnh ghế anh và ngược nhìn anh bằng đôi mắt làm tim người khác ngừng đập của mình. "Đó không phải lỗi của tôi, Dallie. Thật đấy. Lần cuối gặp nhau, chúng tôi đã cãi vã một trận chỉ vì tôi gạt bỏ lời cầu hôn của anh ấy." Gương mặt Dallie lặng như tờ và cô nhận ra anh đã hiểu sai đi đâu cô nói. "Không, không phải như anh nghĩ đâu! Anh ấy sẽ cưới tôi! Chúng tôi cãi nhau cả trăm bận rồi ấy chứ và anh ấy luôn cầu hôn lại. Vấn đề chỉ nằm ở việc liên lạc điện thoại và cho anh ấy biết rằng tôi đã tha thứ cho anh ấy."

Dallie lắc đầu. "Tên khốn tội nghiệp," anh lầm bầm.

Cô cố gắng trừng mắt với anh, nhưng vì nước mắt đã dâng đầy, nên cô đứng lên và quay lưng lại anh, ráng sức lấy lại tự chủ. "Đi đâu tôi cần là bằng cách nào đó cần cựa trong mấy tuần tiếp theo cho đến khi tôi có thể nói chuyện với Nicky. Tôi tưởng anh có thể giúp tôi, nhưng tối qua anh không chịu nói chuyện với tôi, và anh khiến tôi phát cáu, giờ thì anh lại lấy tiền của tôi." Cô quay phắt lại, giọng nấc lên. "Anh không thấy ư, Dallie? Chỉ cần anh biết lí lẽ một chút, tất cả chuyện này ắt chẳng xảy ra."

”Trời chu đất diệt tôi đi.” Dallie đặt chân xuống sàn. ”Cô sẵn sàng đổ hết tội cho tôi phỏng? Ôi Chúa, tôi ghét những kẻ như cô. Bất kể xảy ra chuyện gì, cô cũng tìm cách đổ lỗi cho người khác.”

Cô bật dậy. ”Tôi không cần phải nghe những chuyện này! Tất cả những gì tôi cần là một chút giúp đỡ.”

”Và kèm theo một khoản tiền nho nhỏ.”

”Tôi có thể trả lại không thiếu một xu trong mấy tuần nữa.”

”Nếu Nicky đưa cô về” Anh lại duỗi thẳng chân, bắt chéo chúng nơi mắt cá. ”Francie, có vẻ cô không nhận ra rằng tôi là một người lạ không có bồn phàn gì với cô hết. Tôi không giỏi việc chăm lo bản thân, và chắc như bấp là tôi sẽ không chăm lo cho cô, dù chỉ trong vài tuần. Thành thực mà nói, tôi thậm chí còn không thích cô.”

Cô nhìn anh, vẻ hoang mang in rõ trên mặt. ”Anh không thích tôi ư?”

”Thật sự là không, Francie.” Con giận bộc phát của anh đã tan, và anh nói một cách điềm tĩnh và với một vẻ khẳng định rõ rệt đến độ cô biết anh đang nói thật. ”Nghe này cưng, với gương mặt thế kia cô là một kẻ gây ách tắc giao thông thực sự, và dù rằng còn những điểm hạn chế, nhưng cô hôn khá tuyệt. Tôi không thể phủ nhận rằng tôi đã có một vài suy nghĩ xóc nổi về những chuyện hai ta ắt có thể thực hiện dưới lớp chăn, và nếu như cô có một tính cách khác thì tôi còn có thể điên đảo vì cô trong vài tuần ấy chứ. Nhưng vấn đề là, cô không có một tính cách khác, và con người cô là một tổ hợp của tất cả những thói xấu của đàn ông và phụ nữ mà tôi từng gặp, không có lấy một ưu điểm nào lẫn trong đó.”

Cô ngẩng phịch xuống cuối giường, chìm trong sự tổn thương. ”Tôi hiểu rồi,” cô lặng lẽ đáp.

Anh đứng dậy rút ví ra. ”Hiện tại tôi không có nhiều tiền. Tôi sẽ thanh toán số tiền nợ nhà nghỉ còn lại bằng thẻ và để lại năm mươi đô cho cô cần cụ vài ngày. Nếu cô muốn tìm tôi trả lại, cứ gửi séc cho tôi theo địa chỉ hòm

thư ở Wynette, Texas. Nếu cô không gửi, tôi sẽ biết mọi chuyện giữa cô và Nicky không khả quan, thì hy vọng cô sớm gặp được một đám ngon cơm hơn.”

Nói xong, anh vút chìa khóa của nhà nghỉ lên bàn và đi ra khỏi phòng.

Cuối cùng cô chỉ còn một mình. Cô nhìn trân trân xuống vết ố vàng nom rất giống hình dạng đảo Capri trên thảm nhà nghỉ. Giờ thì cô đã chính thức lâm vào đường cùng rồi.

Skeet thò đầu qua cửa sổ xe khi Dallie đến chỗ chiếc Riviera. ”Cần tôi lái không?” ông hỏi. ”Cậu có thể ra ghế sau chộp mắt mấy tiếng.”

Dallie mở cửa bên ghế lái. ”Anh lái chậm như rùa, với lại tôi không buồn ngủ.”

”Tùy cậu thôi.” Skeet ngồi lại chỗ và đưa cho Dallie một cốc cà phê bằng nhựa trắng, cùng một mẫu giấy hàng. ”Số điện thoại của em thu ngân.”

Dallie vò nhàu tờ giấy và nhét vào gạt tàn, nơi đã có hai mẫu giấy khác. Anh chụp mũ lên đầu. ”Anh nghe nói đến Pygmalion bao giờ chưa, Skeet?”

”Có phải cái gã chơi ở vị trí hậu vệ trái cho đội Wynette High không?”

Dallie dùng răng mở nắp cốc cà phê trong lúc vặn chìa khóa nổ máy. ”Không phải, đấy là Pygella, Jimmy Pygella. Mấy năm trở lại đây anh ta đã chuyển đến Corpus Christi và mở một tiệm phụ tùng xe hơi Midas muffler. Pygmalion ở đây là vở kịch của George Bernard Shaw kể về một cô gái bán hoa tên Cockney qua rèn luyện đã trở thành một tiểu thư thực thụ.” Anh bật cần gạt nước.

”Đừng tỏ ra hứng thú quá thế, Dallie. Vở kịch tôi thích là Oh! Calcutta mà chúng ta xem ở St. Louis. Vở đó mới hay.”

”Tôi biết anh thích vở kịch ấy. Tôi cũng thích, nhưng nó không được xem là một tác phẩm văn học. Nó chẳng nói được mấy về thân phận con người, nếu anh hiểu ý tôi. Trong khi Pygmalion cho thấy người ta có thể ... họ có thể tiến bộ hơn chỉ cần một chút định hướng.” Anh lùi xe ra khỏi bãi đỗ. ”Nó cũng nói lên rằng cái người định hướng sự thay đổi đó chẳng những không hóa giải được vấn đề của mình mà còn nhận về một khối sầu muộn.”

Francesca, mắt mở to và vẫn trong cơn choáng váng, đứng trong khung cửa ôm chặt hộp mỹ phẩm vào ngực như chú gấu teddy và nhìn chiếc Riviera lăn bánh ra khỏi bãi đỗ xe. Dallie thực sự sẽ làm thế. Anh sẽ phóng xe đi và bỏ mặc cô lại, dù rằng anh ta đã thừa nhận từng nghĩ đến chuyện ngủ với cô. Cho đến giờ, đi đâu đó luôn đủ để giữ một người đàn ông ở lại bên cô, nhưng đột nhiên không còn như thế nữa. Thế là thế nào? Chuyện gì đang xảy ra với thế giới của cô vậy? Hoang mang càng tô đậm nỗi sợ hãi của cô. Cô cảm thấy mình như một đứa trẻ đã học sai màu sắc và vừa phát hiện ra màu đỏ thực ra là màu vàng, xanh lam hóa ra xanh lục – chỉ đến lúc này mới biết là sai, cô không thể nghĩ ra cách để giải quyết.

Chiếc Riviera quay tới lối ra, chờ khoảng trống, rồi bắt đầu đi vào con đường ẩm ướt. Những đầu ngón tay cô trở nên tê liệt, và hai chân nhũn ra, như thể tất cả bắp thịt đã mất hết sức mạnh. Cơn mưa phùn thấm ướt áo T-shirt của cô, một lọn tóc xoắn xuống má cô. ”Dallie!” cô bắt đầu gõ chân chạy hết tốc lực.

”Vấn đề là,” Dallie nói, ngược nhìn gương chiếu hậu, ”cô ta không nghĩ đến ai khác ngoài bản thân.”

”Người phụ nữ yêu – mình – nhất đời tôi từng gặp,” Skeet đờng tình.

”Và cô ta không biết làm bất cứ việc gì ngoại trừ trang điểm.”

”Đảm bảo là cô ta không biết bơi.”

”Cô ta thậm chí không có một mẫu tư duy thông thường.”

”Một tí ti cũng không.”

Dallie bật ra một câu chửi thề cực kì lỗ mǎng và phanh gǎp.

Francesca đũổi kịp chiếc xe, thở hỏn hỏn giữa những tiếng nức nở. ”Đừng! Đừng bỏ tôi một mình!”

Mức độ giận dữ của Dallie khiến cô kinh ngạc. Anh nhảy khỏi xe, giật hộp mĩ phẩm khỏi tay cô, rồi ấn cô vào thành xe khiến tay nắm cửa đǎm vào hông cô.

”Nghe tôi nói đây, và nghe cho kỹ vào!” Anh quát. ”Tôi buộc lòng phải chấp nhận cô, nên cô chấm dứt ngay màn khóc lóc ấy đi.”

Cô thỏn thức, những hạt mưa bụi làm cô phải chớp mắt. ”Nhưng tôi –”

”Tôi bảo thôi ngay! Tôi không muốn làm chuyện này – tôi có linh cảm rất tệ về nó – nên từ giờ phút này trở đi, khôn h ỏn cô hãy làm đúng những gì tôi nói. Mọi đi ều tôi nói. Cô không đũợc hỏi câu nào; không có bất cứ ý kiến ý cò gì. Và nếu cô tra tấn tai tôi bằng mớ chuyện nhằm nhĩ của mình, cô sẽ bị tống cổ ngay lập tức.”

”Đũợc,” cô kêu lên, lòng kiêu hǎnh của cô vỡ vụn, giọng bật đi trong nỗi nhục nhǎ. ”Đũợc.”

Anh nhìn cô với vẻ coi thường không thềm che giấu, rồi giật mở cửa sau. Cô xoay người định trèo vào, nhưng cô vừa khom lưng, anh liền giơ tay phát mạnh vào mông cô. ”Không chỉ có thế thôi đũ,” anh nói, ”và bàn tay tôi đũng ngừa ngáy cho cú đǎnh tiếp theo đũy.”

Mỗi dặm đũờng trong chuyến đi tới Lake Charles tưởng chừng bằng một trăm dặm. Cô quay mặt ra cửa sổ và cố làm như mình vô hình. Nhưng khi chiếc Riviera vượt qua những chiếc xe khác và những người ng ồi trong đó lơ đǎng nhìn qua cô, cô không sao dần đũợc cảm giǎc vô lý rằng bọn họ biết chuyện gì đũ xảy ra, rằng họ thực sự có thể nhìn ra cô đũ phải hạ mình

cầu xin như thế nào, rằng cô đã bị một đòn đau lần đầu tiên trong đời. Mình sẽ không nghĩ về chuyện đó, cô tự nhủ khi họ đi qua những cánh đồng lúa bạt ngàn và đầm lầy phủ kín tảo xanh. Mình sẽ nghĩ đến nó vào ngày mai, tuần sau, bất cứ lúc nào trừ lúc này khi mình rất có thể lại khóc lóc và anh ta có thể dừng xe và tống mình ra đường. Nhưng cô không sao ngăn được, và cô cắn vào phần phía trong môi dưới vốn đã bầm dập để ngăn không phát ra âm thanh dù nhỏ nhất.

Cô trông thấy biển báo Lake Charles, sau đó họ đi qua một cây cầu cong lớn. Trên ghế trước, Skeet và Dallie thỉnh thoảng nói chuyện, không ai trong bọn họ để ý đến cô.

”Nhà nghỉ ngay trên kia,” cuối cùng Skeet nhận xét với Dallie. ”Cậu còn nhớ lúc Holly Grace xuất hiện ở đây dạo năm ngoái với tay buôn bán xe Chevy quê Tulsa không?”

Dallie lẩm bẩm câu gì mà Francesca nghe không ra khi anh chạy vào bãi đỗ, trông không khác mấy bãi xe họ rời khỏi cách đó bốn tiếng, và rẽ ngoặt tới chỗ văn phòng. Dạ dày Francesca sôi lên, và cô nhận ra mình chưa có gì bỏ bụng kể từ tối qua khi cô vợ vội một cái hamburger sau khi đem cần chiếc va li. Không có gì để ăn...và không có tiền để mua bất cứ thứ gì. Và rồi cô tự hỏi Holly Grace có thể là ai, nhưng cô quá chán nản để mà cảm thấy gì khác ngoài nỗi tò mò thoáng qua.

”Francie, tôi vốn đã dùng gần cạn thẻ tín dụng trước khi gặp cô, và cơn nô đùa nhỏ của cô vừa vụn vỡ nốt phần còn lại. Cô sẽ phải ở chung phòng với Skeet.”

”Không!”

”Không!”

Dallie thở dài và tắt máy. ”Thôi được, Skeet. Anh và tôi sẽ chung phòng cho đến khi ta thoát khỏi Francie.”

”Không đời nào.” Skeet đẩy cửa chiếc Riviera. ”Từ lúc cậu bước lên

chuyên nghiệp tôi đã không ở chung phòng với cậu r ồi, và hiện giờ tôi cũng không có ý định đó. Cậu thức tới nửa đêm r ồi tới sáng thì làm ần đủ để đánh thức cả xác chết.” Ông xuống xe và nhằm hướng văn phòng cất bước, nói vọng lại qua vai, ”vì cậu là người lo sốt vó khi đưa Miss Franchess-ka đi cùng, thì cậu ngủ với cô ta là hoàn toàn hợp lí.”

Dallie chửi thề trong suốt thời gian dỡ va li của mình và mang vào nhà nghỉ. Francesca ng ồi ở mép một chiếc giường trong căn phòng đôi, lưng rướn thẳng, hai bàn chân đặt song song, hai đầu gối ép sát nhau, giống một cô gái nhỏ đang cư xử lễ phép nhất tại một buổi lễ trưởng thành. Từ phòng bên v ắng sang tiếng phát thanh viên truyền hình thông tin về một nhóm phản đối vũ khí hạt nhân đang biểu tình tại một bãi phóng tên lửa; sau đó có người chuyển kênh sang một trận đấu bóng rổ và bài ”Lá cờ lấp lánh ánh sao” vang lên. Nỗi cay đắng dâng lên trong cô khi bài hát gọi lại ký ức về cái cúc tròn cô trông thấy trên áo người lái taxi: Nước Mĩ, Miền Đất Của Cơ Hội. Loại cơ hội nào? Cơ hội bán thân đổi lấy thức ăn và chỗ ở trong một căn phòng nhà nghỉ dơ bẩn ư? Chẳng có thứ gì hoàn toàn miễn phí phải không? Và cơ thể là tất cả những gì cô còn lại. Bằng việc bước vào căn phòng này với Dallie, chẳng phải cô đã ngầm hứa sẽ đền đáp anh ta bằng thứ gì đó sao?

”Cô bỏ cái bộ mặt ấy đi được không!” Dallie qu ảng va li lên giường. ”Tin tôi đi, Miss Fancy Pants, tôi chẳng có ý đồ gì với cô hết. Cô ở bên của cô trong phòng, xa tầm mắt tôi hết sức có thể, và chúng ta sẽ hòa thuận. Nhưng trước tiên tôi muốn lấy lại năm mươi đô của tôi.”

Cô phải vót vát chút tự tôn của mình khi đưa lại tiền cho anh ta, nên cô li ền hất đầu, vén tóc qua vai như thể mình bất cần cả thế giới. ”Tôi đoán anh là một tay golf,” cô nhận xét một cách thản nhiên, cố tỏ cho anh ta thấy sự thô lỗ của anh ta không ảnh hưởng gì đến cô. ”Đó là nghề chính hay phụ của anh?”

”Một thói nghiện thì đúng hơn.” Anh lôi một chiếc quần từ va li ra r ồi đưa tay tới khóa quần jeans.

Cô vội xoay lưng lại. ”Tôi – tôi nghĩ tôi sẽ dạo một vòng bãi đỗ xe để giãn

gân cốt.”

”Cứ tự nhiên.”

Cô dạo hai vòng quanh bãi đỗ xe, đọc những miếng bumper sticker (miếng dán trên xe ô tô ghi những thông điệp ngắn), ngó những tiêu đề trên báo qua cửa kính những tủ hàng tự động, lơ đãng nhìn bức hình trên trang nhất về một người đàn ông tóc quăn đang quát tháo ai đó. Dallie dường như không mong chờ cô lên giường với anh ta. Thật nhẹ cả người. Cô nhìn chằm chằm tấm biển thấp đèn neon của nhà nghỉ, và càng nhìn lâu, cô càng thêm băn khoăn vì sao anh ta không muốn cô. Thế là sao? Câu hỏi tấy lên như một vết ngứa. Có thể cô đã mất hết quần áo, tiền bạc, toàn bộ của cải, nhưng chẳng phải cô vẫn còn sắc đẹp sao? Cô vẫn còn sức quyến rũ cơ mà. Hay cách nào đó cô cũng đã mất nốt nó theo đám hành lý và đồ trang điểm của mình rồi.

Vớ vẩn. Chỉ là cô bị kiệt sức đó thôi, nên không thể suy nghĩ cho ra hồn. Ngay khi Dallie rời phòng đi thi đấu, cô sẽ leo lên giường ngủ một giấc cho đến khi cảm thấy lại là mình như cũ. Những tia lạc quan ít ỏi sót lại lóe lên trong cô. Cô chỉ mệt mà thôi. Một giấc ngủ đầy đủ và mọi chuyện sẽ ổn.

CHƯƠNG 11

Naomi Jaffe Tanaka đập tay xuống mặt kính dày nặng của bàn làm việc. "Không!" chị quát vào điện thoại, đôi mắt nâu long lên bực tức. "Con nhỏ còn kém xa hình dung của chúng tôi về một Cô nàng Ngổ ngáo. Nếu cô không thể làm tốt hơn cô ta, tôi sẽ tìm một người môi giới người mẫu khác."

Giọng nói đầu dây bên kia trở nên mỉa mai. "Chị có cần vài số điện thoại không, Naomi? Tôi chắc chắn những người ở Wilhelmina sẽ nhiệt tình giúp đỡ chị."

Những người ở Wilhelmina đã từ chối gửi bất cứ ai cho Naomi, nhưng chị không định tiết lộ mẫu tin đó cho người phụ nữ bên kia đường dây. Chị cào những ngón tay thô mộc nôn nóng lên mái tóc, được cắt ngắn và bóng mượt như tóc con trai bởi một thợ làm tóc New York nổi tiếng nhằm định nghĩa lại từ "phụ nữ." "Cứ tìm tiếp đi." Chị đẩy số mới nhất của tạp chí Advertising Age khỏi mép bàn. "Và lần sau cố tìm lấy một người có tí cá tính trên mặt."

Chị vừa đặt máy xuống, thì tiếng còi cứu hỏa hú vang trên Đại lộ Số Năm, cách văn phòng phía góc tòa nhà của chị dưới đó tám tầng lầu ở Công ty Blakemore, Stern, và Rodenbaugh, nhưng Naomi chẳng để tâm. Chị đã sống với tiếng ồn của thành phố New York cả cuộc đời và đã không nghe thấy tiếng còi báo động nào kể từ hồi mùa đông năm ngoái khi hai thành viên gay thuộc vũ đoàn New York City Ballet sống trong căn hộ trên đầu chị đã đun nồi nước sôi quá gần bức rèm hoa Scalamandre. Người chồng lúc đó của Naomi, một nhà hóa sinh tài năng người Nhật tên Tony Tanaka, đã vô cố đồ lỗi cho chị và không nói chuyện với chị cả cuối tuần đó. Chị li dị anh ta ngay sau đấy – không chỉ vì phản ứng của anh ta trước vụ hỏa hoạn, mà còn vì sống với một người đàn ông không chịu chia sẻ với chị ngay cả những cảm xúc cơ bản nhất đã trở nên quá mệt mỏi đối với một cô gái Do Thái giàu có đến từ Bờ Đông thượng lưu của Manhattan, người vào mùa đông không – thể - nào – quên năm 1968 đã góp phần tiếp quản văn phòng của chủ nhiệm khoa tại đại học Columbia và giữ gìn nó cho People.

Naomi giặt mạnh chuỗi hạt màu đen và bạc chị đang đeo đi cùng bộ áo váy bằng vải flannel xám và áo blouse lụa, trang phục chị ắt sẽ khinh miệt trong những ngày sôi sục, gặt gao thời Huey và Rennie và Abbie khi nhiệt huyết của chị dồn vào tình trạng hỗn loạn thay vì thị phẫn. Mấy tuần vừa qua, khi những bài báo về cuộc đấu tranh chống vũ khí hạt nhân gần đây nhất của Gerry anh trai chị lại nổi lên, những hồi ức tản mát về thời kỳ đó cứ chớp nháy trong tâm trí chị như những bức ảnh cũ, và chị man mác nhớ về cô gái là mình ngày xưa, một cô em gái miệt mài nỗ lực nhằm giành được sự nể trọng của người anh trai vĩ đại đến độ chịu đựng đủ các cuộc biểu tình ngổ, biểu tình tôn vinh tình yêu, biểu tình nằm, và một án phạt tạm giam ba mươi ngày.

Trong khi người anh trai xuất chúng hai mươi tư tuổi của chị phát động cuộc cách mạng trên bậc thềm tòa nhà Sproal Hall trường Berkeley, thì Naomi bước vào năm nhất đại học Columbia cách đây ba nghìn dặm. Chị vốn là niềm kiêu hãnh và niềm vui của bố mẹ - xinh xắn, nổi tiếng, một sinh viên giỏi - giải thưởng an ủi cho họ vì đã sinh ra "một nhân vật khác," đứa con trai mà những trò hề của nó làm họ mất mặt và tên của nó không bao giờ được nhắc tới. Ban đầu Naomi chỉ chú ý vào học hành, tránh xa đám sinh viên cấp tiến của đại học Columbia. Nhưng rồi Gerry đến trường chị và anh đã thôi miên chị, cùng với phần còn lại của hội sinh viên.

Chị đã luôn tôn sùng anh trai, nhưng chưa khi nào tôn sùng hơn thế vào một ngày đông khi chị nhìn anh đứng ở những bậc thềm trên cùng của thư viện như một chiến binh trẻ tuổi với chiếc quần jeans xanh đang cố thay đổi thế giới bằng lời lẽ hào hùng. Chị đã quan sát những đường nét Semitic mạnh mẽ ấy với vầng hào quang bao quanh là mái tóc quăn đen và không tin nổi hai người họ cùng một mẹ sinh ra. Gerry có đôi môi mỏng và một cái mũi khoai tây không được phẫu thuật chỉnh sửa như mũi của chị. Mọi điếu ở anh ấy đều kỳ vĩ, còn chị cảm thấy mình thật tầm thường. Giơ cao hai cánh tay trên đầu, anh nắm tay vào không khí và ngửa đầu ra sau, hàm răng trắng lóa như những vì sao trên nền da màu olive. Trong đời chị chưa từng thấy cảnh tượng nào lạ lùng hơn cảnh anh trai hô hào quần chúng nổi dậy ngày hôm ấy tại đại học Columbia.

Trong năm đó, chị đã gia nhập lực lượng tự vệ đại học Columbia, một hành

động rất cuộc đã được anh trai tán thưởng nhưng dẫn đến sự ghẻ lạnh đau đớn từ cha mẹ chị. Áo mộng từ từ tan vỡ trong mấy năm sau đó khi chị cảm thấy mình là nạn nhân trước chủ nghĩa sô-vanh quá khích của Movement, sự vô tổ chức, và tính đa nghi của nó. Sang năm thứ hai chị đã cắt đứt quan hệ với các nhà lãnh đạo của tổ chức, và Gerry không bao giờ tha thứ cho chị. Hai năm qua họ chỉ gặp nhau đúng một lần, và cãi cọ từ đầu cho tới cuối. Giờ thì ngày ngày chị cầu nguyện anh ấy đừng làm đi đâu gì kinh khủng không thể cứu vãn khiến tất cả mọi người trong công ty phát hiện ra đó là anh trai mình. Không hiểu sao chị không thể hình dung một công ty bảo thủ như BS&R sẽ bổ nhiệm em gái một phần tử cấp tiến lừng danh khắp nước vào vị trí nữ chủ tịch đầu tiên.

Chị dứt ý nghĩ khỏi quăng đời quá khứ và nhìn xuống hiện tại – mẫu thiết kế trải trên mặt bàn giấy. Như mọi lần, trong chị trào dâng niềm thỏa mãn nói lên rằng chị đã làm rất tốt. Con mắt sành sỏi của chị tán thưởng thiết kế hình chai của Sassy, một giọt nước mắt thủy tinh phủ băng với nút chai dạng sóng màu xanh navy. Chai nước hoa sẽ được đóng vào một chiếc hộp màu navy sáng bóng in dòng chữ hồng rực là slogan chị tạo ra – ”SASSY! Chỉ dành cho những tâm hồn tự do.” Dấu chấm than sau tên sản phẩm là ý tưởng của chị, và là ý tưởng chị hết sức hài lòng. Song, bất chấp sự thành công của cả chiếc hộp và slogan, tinh thần của chiến dịch vẫn không có vì Naomi không thể làm được một việc đơn giản: chị không tìm ra được Cô nàng Ngỗ ngáo (Sassy Girl).

Điện thoại nội bộ reo, cô thư ký nhắc chị có cuộc họp với Harry R. Rodenbaugh, phó chủ tịch cấp cao và là thành viên ban quản trị của BS&R. Mr. Rodenbaugh đã đặc biệt yêu cầu chị mang theo thiết kế Sassy mới. Naomi rên lên. Là một trong hai giám đốc sáng tạo của BS&R, chị đã phụ trách hạng mục nước hoa và mỹ phẩm từ nhiều năm qua, và chưa gặp phải vấn đề gì lớn. Tại sao Sassy cứ phải là sản phẩm mà Harry Rodenbaugh đưa vào dự án con cưng của ông ta chứ? Harry, người rất muốn tạo một tiếng vang để đời trước khi về hưu, nhất định đòi một gương mặt tươi mới đại diện cho sản phẩm, một người mẫu thật đẹp nhưng xa lạ đối với các độc giả của tạp chí thời trang.

”Tôi muốn sự cá tính, Naomi, chứ không chỉ một gương mặt người mẫu

đúc cùng một khuôn khác,” ông ta đã bảo thế khi gọi chị vào văn phòng trải thảm Ba Tư của mình tuần trước. ”Tôi muốn một bông hồng Mĩ thanh tao với một ít gai nhọn. Chiến dịch này hoàn toàn là về tinh thần tự do của phụ nữ nước Mĩ, và nếu cô không thể trình ra cho tôi thứ gì gần với tiêu chí đó hơn những gương mặt trẻ con dùng mìn ra này trong ba tuần vừa rồi, thì tôi thực không hiểu làm sao cô nghĩ được vào ghế phó chủ tịch của BS&R nữa.”

Lão già chết bần.

Naomi gom lại giấy tờ y chang cách chị làm mọi việc khác, với những cử chỉ nhanh nhẹn, tập trung. Ngày mai chị sẽ bắt đầu liên hệ với tất cả những nhà môi giới sân khấu và tìm một nữ diễn viên thay cho một người mẫu vậy. Nhiêu tên đàn ông theo chủ nghĩa Sô vanh ghé gớm hơn Harry R. Rodenbaugh đã tìm cách hạ gục chị mà chưa kẻ nào thành công nữa là.

Lúc đi ngang qua bàn cô thư ký, Naomi dừng lại nhận một gói chuyển phát nhanh vừa mới đến, và thế nào chị lại đánh rơi một quyển tạp chí xuống sàn. ”Đỡ tôi,” thư ký của chị vừa nói vừa cúi xuống.

Nhưng Naomi đã nhặt nó lên, con mắt nhà nghề của chị chạm phải một chuỗi những tấm ảnh chụp tự nhiên trên trang báo bị lật ra. Chị cảm thấy gáy mình nổi gai ốc – một phản ứng bản năng mách bảo rõ ràng hơn bất cứ buổi thảo luận nhóm nào khi chị phát hiện ra thứ gì quý giá. Sassy Girl của chị đây chứ đâu. Toàn thân, thẳng mặt, góc nghiêng ba phần tư – bức này lại đẹp hơn bức trước. Trên nền sàn văn phòng cô thư ký, chị đã tìm thấy đóa hồng nước Mĩ của mình.

Và chị nhìn sang lời chú thích. Cô gái không phải là một người mẫu chuyên nghiệp, nhưng đó không hẳn là đi đầu tể tể.

Chị lật ra trang bìa và cau mày. ”Tạp chí này ra từ sáu tháng trước.”

”Tôi đang dọn ngăn kéo, nên –”

”Bỏ đi.” Chị quay lại với những tấm ảnh và gõ ngón tay trở lên mặt giấy.

”Trong lúc tôi đi họp cô hãy gọi vài cuộc điện thoại xem có tìm được cô gái này không. Đừng liên lạc gì cả; chỉ cần tìm ra cô ấy ở đâu thôi.”

Nhưng khi Naomi trở ra từ cuộc họp với Harry Rodenbaugh thì mới hay cô thư ký không tìm ra bất cứ thông tin gì. “Cứ như cô ấy đã biến mất vậy, cô Tanaka. Không ai biết cô ấy ở đâu.”

“Chúng ta sẽ tìm ra cô ấy,” Naomi nói. Những bánh xe trong đầu chị đã lách cách chuyển động khi chị rà soát danh sách các đầu mối liên lạc. Chị liếc xuống chiếc đồng hồ đeo tay Rolex và tính toán những chênh lệch thời gian. Rồi chị cần quyền tạp chí và đi vào văn phòng. Trong lúc quay số điện thoại, chị nhìn xuống những bức ảnh. “Tôi sẽ tìm ra cô,” chị nói với người con gái xinh đẹp đang ngược lên từ trang báo. “Tôi sẽ tìm ra cô, và khi ấy, cuộc đời cô sẽ mãi mãi thay đổi.”

Con mèo mắt lác đi theo Francesca về nhà nghỉ. Nó có bộ lông xám xỉn trụi mấy miếng quanh đôi vai gầy guộc do một trận ốm đã cách đây đã lâu. Gương mặt nó veo hảnh sang một bên, và một con mắt méo mó, tròn đen thụt hẳn vào trong chỉ còn toàn lòng trắng hiện ra ngoài. Để tăng thêm vẻ tàn tạ, nó còn mất một mẫu tai. Cô ước sao con vật ấy chọn ai khác trên đường để đi theo, và cô rảo bước nhanh hơn khi rẽ vào bãi đỗ xe. Về xấu xí tàn nhẫn của nó làm cô khó chịu. Cô có một cảm tưởng vô lí là không muốn thứ gì quá xấu ở gần mình, rằng sự xấu xí đó có thể làm ảnh hưởng đến cô, rằng người ta bị đánh giá bởi những thứ xung quanh họ.

”Đi đi!” cô ra lệnh.

Con vật ném cho cô một cái nhìn ánh lên sự thù hận, nhưng không chuyển hướng đi. Cô thở dài. Với diễn biến vận may của cô dạo gần đây, cô còn mong đợi gì chứ?

Ngày đầu tiên ở Lake Charles cô đã ngủ một mạch từ chiều đến đêm, chỉ lảng máng nhận biết Dallie vào phòng và gây tiếng động lạch xạch một hồi, rồi lại lạch xạch như thế khi anh rời phòng vào sáng hôm sau. Đến lúc

cô thức giấc hẳn, anh đã đi được mấy tiếng đờng hờ. Trong tình trạng đói sắp xỉu, cô tẩm thật nhanh, sau đấy dùng ké xà phòng bàn chải của Dallie. Rồi cô cần năm dollar tiền ăn anh để lại lên, nhìn đăm đăm, đứng trước một trong những quyết định khó khăn nhất đời mình.

Hiện tại trên tay cô là một bao giấy nhỏ đựng một đôi quần lót nylon rẻ tiền, một tuýp mascara loại thường, một lọ tẩy sơn móng tay nhỏ nhất cô có thể kiếm được, và một gói miếng giữa móng tay. Còn thừa vài xu lẻ, cô đã mua món ăn duy nhất có thể mua, một thanh kẹo Milky Way. Dày và nặng, cô cảm nhận được trọng lượng chắc tay của nó dưới đáy bao giấy. Cô vốn muốn một bữa ăn đích thực – gà trống thiên, gạo đại, salad đầy có ngon phủ pho mát xanh, một góc bánh truffle – nhưng cô cũng cần quần lót, mascara, những móng tay đáng xấu hổ của cô cần được cứu vớt. Khi cuộc bộ quay về trên đường cái, cô nghĩ đến số tiền mình đã phung phí suốt những năm qua. Những đôi giày hàng trăm dollar, những chiếc váy ngàn đô, tiền bay khỏi tay cô như những lá bài bay khỏi những ngón tay phù thủy. Với giá một chiếc khăn lụa, cô đã có thể có một bữa ăn bà hoàng.

Vì Francesca không có giá của một chiếc khăn, nên cô quyết định chọn món cực kỳ nhanh chóng, có đi đâu bữa ăn thật xoàng xĩnh. Cạnh nhà nghỉ trồng một cái cây cho bóng mát, thêm một cái ghế bằng sắt hoen gỉ đặt trên bãi cỏ. Cô sẽ ng ả xuống ghế, tận hưởng không khí ấm áp của buổi chiều, và nhấm nháp từng miếng chocolate, ăn thật chậm để nó lâu hết. Nhưng trước hết cô phải tống khứ con mèo đi đã.

“Xùy!” Cô rít giọng, giậm chân trên nền bê tông. Con mèo nghiêng cái đầu dị dạng nhìn cô và đứng nguyên tại chỗ. “Đi đi, con quái vật kia, đi tìm người khác mà quấy nhiễu.” Khi con vật không nhúc nhích, cô trút tiếng thở dài căm phẫn và xăm xăm đi về phía chiếc ghế. Con mèo theo sau. Cô mặc xác nó, nhất quyết không để con vật xấu xí ấy phá hoại niềm hân hoan trong bữa ăn đầu tiên của cô kể từ tối Thứ Bảy.

Đá đôi sandal đi khi ng ả xuống, cô làm mát hai lòng bàn chân trong lớp cỏ trong lúc sục tay vào túi tìm thanh kẹo. Cảm giác nó quý giá như một thoi vàng trong tay cô. Rón rén xé lớp giấy bọc, ngón tay cô dính ướt khi nhặt những vụn chocolate rơi khỏi vỏ bọc xuống quần jeans của cô. Ngon

tuyệt...cô trượt một miếng kẹo vào miệng, cắn ngập răng vào lớp vỏ và nhân nougat, dứt ra. Trong khi nhai, cô thấy đời mình chưa bao giờ ăn món gì ngon đến thế. Cô buộc mình cắn miếng thứ hai thật chậm rãi thay vì tống cả thanh kẹo vào miệng.

Con mèo phát ra một âm thanh trềnh trềnh rào rào, mà Francesca phỏng đoán là tiếng 'meo' bị kêu sai.

Cô trừng mắt với con vật đang đứng bên gốc cây nhìn cô bằng con mắt lạnh lặn. "Quên đi mày. Tao còn cần thứ này hơn mày ấy." Cô cắn một miếng nữa. "Tao không phải người yêu động vật, cho nên mày không cần nhìn tao trân trân như thế. Tao không có cảm tình với bất cứ thứ gì có móng vuốt và không biết đỏ mặt."

Con vật không động đậy. Cô để ý thấy xương sườn nó nhô ra từng đẽ, bộ lông xỉn bết. Chỉ là tưởng tượng hay đúng là cô cảm nhận có một sự nhần nhục u uẩn trên gương mặt xấu xí mù dờ đó? Cô cắn một miếng nhỏ nữa. Thanh chocolate không còn ngon như lúc đầu. Giá như cô không biết cảm giác đói cần ruột là như thế nào.

"Bố khi!" Cô bẻ một khúc kẹo ra, bóp vụn thành những mẩu nhỏ, và rải lên bao giấy. Đặt cả chỗ đấy xuống cỏ, cô trợn mắt với con vật. "Tao hy vọng là mày thỏa mãn, mèo khốn khổ ạ."

Con mèo bước lại gần ghé, cúi cái đầu méo mó xuống chỗ kẹo chocolate, nhỏ nhẹ ăn từng miếng cứ như đang gia ơn cho cô vậy.

Dalli đi thi đấu về lúc hơn bảy giờ tối. Khi ấy cô đã sửa xong móng tay, đếm xong số gạch xỉ của bốn bức tường, và đọc xong quyển Genesis. Khi anh bước qua cửa, cô đang muốn nghe tiếng người một cách tuyệt vọng đến mức cô nhảy dựng khỏi ghế, chỉ kịp được mình ở phút cuối không chạy ào đến đón anh ta.

"Ngoài kia có con mèo xấu nhất tôi từng thấy," anh nói, vút chìa khóa xuống mặt tủ. "Tôi ghét mèo, sinh vật duy nhất trên thế giới tôi không chịu đựng nổi là mèo." Kể từ giây phút ấy, bản thân Francesca cũng không quá

yêu mến loài này nữa, nên cô không tranh cãi. “Tôi đem bữa tối về cho cô đây,” anh thả cho cô một gói giấy.

Cô khẽ kêu lên khi bắt lấy cái gói và xé ra. “Hamburger! Ôi mẹ ơi ... khoai tây chiên! Tôi yêu anh quá.” Cô lôi những miếng khoai ra bỏ tọt vào miệng.

“Chà, Francie, cô không phải làm bộ như đang đói sắp chết thế. Tôi đã để lại tí ền ăn trưa cho cô cơ mà.”

Anh lấy một bộ đồ sạch trong va li và biến vào nhà tắm. Khi anh trở ra trong đồng phục ngày thường là quần jeans và áo T-shirt, cô đã nguôi cơn đói nhưng khao khát trò chuyện thì chưa. Tuy nhiên, cô cảm thấy anh lại sắp sửa ra ngoài.

“Anh lại đi đấy à?”

Anh ng ối xuống cuối giường và mang giày. “Skeet và tôi có hẹn với một người tên Pearl.”

”Vào giờ này ư?”

Anh cười tủm tỉm. ”Mr. Pearl rất linh động về giờ giấc.”

Cô có cảm giác rằng mình đã bỏ lỡ đi ều gì đó, nhưng không hình dung ra. Gạt đồ ăn sang bên, cô đứng bật dậy. ”Cho tôi đi với, Dallie? Tôi có thể ng ối ngoài xe trong lúc các anh đi hẹn hò.”

”Tôi không nghĩ thế, Francie. Cuộc hẹn kiểu này đôi lúc kéo dài tới quá nửa đêm.”

”Không sao hết. Thật đấy.” Cô ghét phải nài nỉ, nhưng cô không nghĩ mình có thể chịu đựng thêm nữa cái cảnh câm lặng một mình trong phòng không người trò chuyện.

”Xin lỗi, Fancy Pants.” Anh nhét ví vào túi quần sau.

”Đừng có gọi tôi như thế! Tôi rất ghét!” Anh nhướn một bên mày về phía cô, thế là cô vội chuyển chủ đề. ”Kể tôi nghe về giải đấu đi. Anh chơi thế nào?”

”Hôm nay mới chỉ là khởi động. Vòng Pro-Am diễn ra vào Thứ Tư, nhưng Thứ Năm giải đấu mới thực sự bắt đầu. Việc liên lạc với Nicky của cô có tiến triển gì không?”

Cô lắc đầu, không mấy sốt sắng với chủ đề ấy. ”Anh có thể kiếm được bao nhiêu nếu thắng giải này?”

Anh cần mũ đội lên đầu, lá cờ Mỹ phía trên vành mũ chằm chằm nhìn lại cô. ”Cỡ mười ngàn thôi. Cái này không hẳn là một giải đấu, nhưng tôi có một anh bạn là tay golf chuyên nghiệp, nên hàng năm tôi vẫn chơi.”

Khoản tiền mà một năm trước cô ắt xem là vật vãnh đột nhiên ngang với một gia tài. ”Tuyệt vời. Những mười ngàn đô. Anh nhất định phải thắng, Dallie.”

Anh nhìn cô với gương mặt lạnh tanh kì lạ. ”Tại sao?”

”Tại sao ư, dĩ nhiên là để anh có số tiền đó.”

Anh nhún vai. ”Chừng nào chiếc Riviera còn chạy êm, thì tôi không quan tâm lắm đến tiền, Francie ạ.”

”Vớ vẩn. Ai nấy đều nghĩ đến tiền.”

”Tôi thì không.” Anh bước ra cửa và gần như lập tức xuất hiện trở lại. ”Sao lại có giấy gói hamburger ngoài này, Francie? Không phải cô cho con mèo kia ăn đấy chứ?”

”Đừng lố bịch thế. Tôi chúa ghét mèo.”

”Lần đầu tiên tôi được nghe một câu nói tình cảm từ cô đấy.” Anh hơi gật đầu về tán thưởng với cô rồi đóng cửa lại. Cô đá vào chiếc ghế của bàn

giấy bằng mũi sandal và lại bắt đầu đếm những viên gạch xi.

”Pearl là một nhãn hiệu bia!” cô hét lên vào buổi tối thứ năm khi Dallie trở về lúc nhá nhem tối từ vòng bán kết của giải đấu. Cô vẫy tờ tạp chí quảng cáo bóng láng trước mặt anh. ”Những buổi tối vừa rồi anh bỏ tôi trong căn phòng chết tiệt này với mỗi cái ti vi bầu bạn thì ra là để đi bia bọt ở một quán bar nhếch nhác nào đó.”

Skeet xếp những cây gậy golf của Dallie vào góc. ”Cậu phải dậy từ sớm để qua mặt Miss Fran-ches-ka chứ. Lẽ ra cậu không nên bày bừa mớ tạp chí cũ của cậu ra, Dallie ạ.”

Dallie nhún vai và xoa chỗ cơ bị nhức trên cánh tay trái. ”Ai ngờ cô ấy lại đọc đến chứ.”

Skeet cười tủm tỉm và rời khỏi phòng. Nhận xét của Dallie làm cô đau như dao chém. Một loạt hồi ức khó chịu về những nhận xét ác ý cô đã buông ra quay về đây khiến cô, những nhận xét có vẻ thông minh vào thời điểm đó, nhưng giờ đây chỉ mang sự tàn nhẫn. ”Anh thấy tôi nực cười lắm phải không?” cô lặng lẽ hỏi. ”Anh thích kể những câu chuyện cười mà tôi không hiểu và nhắm thẳng vào tôi. Anh còn không thèm chế giễu tôi sau lưng để giữ phép lịch sự; anh cười nhạo vào giữa mặt tôi.”

Dallie cởi khuy áo. ”Ồ, Francie, đừng làm quá lên thế.”

Cô ngẩng sụp xuống mép giường. Anh ta không hề nhìn cô – chưa một lần nhìn cô kể từ lúc anh ta bước vào phòng, thậm chí trong lúc nói chuyện với cô. Cô đã trở thành vô hình đối với anh ta – vô tính và vô hình. Nỗi lo sợ anh ta sẽ trông chờ cô ngủ với anh ta để lấy việc ở chung phòng giờ xem ra thật lố bịch. Anh ta không bị cô hấp dẫn tẹo nào. Anh ta thậm chí không thích cô. Cô nhìn bộ ngực săn chắc phủ một lớp lông mỏng của anh khi anh cởi khuy áo. Sự phiền muộn lơ lửng trên đầu cô những ngày qua càng hạ thấp xuống.

Anh lột áo và ném xuống giường. ”Nghe này Francie, cô sẽ không thích nơi Skeet và tôi hay lui tới đâu. Nó không có khăn trải bàn, và tất cả thức

ăn đầu là đờchiên.”

Cô nghĩ đến Blue Choctaw và biết có thể anh nói đúng. Rồi cô nhìn về màn hình ti vi đang phát một chương trình có tên ”Tôi mơ về Jeannie” tới lần thứ hai trong ngày. ”Tôi không quan tâm, Dallie. Tôi yêu đờchiên, và khăn trải bàn dù sao cũng đã lỗi thời. Năm ngoái đây thôi Mẹ tổ chức một bữa tiệc cho Nureyev và bà đã dùng những miếng lót chén đĩa.”

”Tôi cá là người ta không cho in bản đờLouisiana lên đó.”

”Tôi không nghĩ Porthault có bản đờ.”

Anh thở dài và gãi gãi ngực. Tại sao anh ta không nhìn cô? Cô đứng dậy. ”Đó là một câu chuyện cười, Dallie. Tôi cũng biết kể chuyện cười đó chứ.”

”Không có ý xúc phạm đâu, Francie, nhưng chuyện cười của cô không buồn cười lắm.”

”Nó là chuyện cười đối với tôi, và bạn bè tôi.”

”Vậy à?Ồ, đó lại là chuyện khác. Chúng ta có gu chọn bạn khác nhau. Và tôi biết cô sẽ không thích đám bạn rượu chè của tôi. Một số người là golf thủ, một số là dân địa phương, phần lớn bọn họ hay nói những câu kiêu. Tôi thấy nhĩ ầu r ấ. Họ không phải kiêu người cô thích đâu.”

”Thành thực mà nói,” cô liếc nhìn màn hình ti vi, ”bất cứ ai không uống như hũ chìm đầu là người tôi chơi được.”

Dallie mỉm cười trước câu nói đó và biến vào nhà tắm. Mười phút sau, cửa bật mở và anh xông ra với chiếc khăn tắm thắt ngang hông và gương mặt đỏ phừng phừng dưới màu da rám nắng. ”Sao bàn chải của tôi lại ướt nhẹp?” anh g ần lên, run run giơ món đờtội lỗi ra trước mặt cô.

Mong ước của cô đã thành hiện thực. Giờ thì anh ta nhìn cô r ấ, nhìn trừng trừng h ần hoi – và cô không thích nó chút nào. Cô giật lùi một bước và cắn môi dưới trong một vẻ mặt mà cô hy vọng trông như biết lỗi một cách

vào ngực anh và tựa má lên làn da tr ần của anh. Không người đàn ông nào có thể cưỡng lại cô. Khi mà cô đã định tâm làm thế. Chỉ là cô đã không định làm thế mà thôi. Chẳng phải Chloe đã dạy cô r ừ quyến đàn ông từ khi lọt lòng sao?

”Cô làm gì đấy?” anh hỏi.

Cô không đáp; chỉ dựa sát vào anh, m ềm mại và ngoan ngoãn như một con mèo ngái ngủ. Anh có mùi sạch sẽ như xà phòng, khiến cô chun mũi hít hà. Anh không đá cô được đâu. Cô sẽ không để cho chuyện đó xảy ra. Nếu anh đuổi cô đi, cô sẽ chẳng còn gì cũng như chẳng còn ai. Cô sẽ tan biến. Giờ đây Dallie là tất cả những gì cô có trên đời, và cô sẽ làm bất cứ chuyện gì để giữ lấy anh. Hai bàn tay cô lần lần lên ngực anh. Cô kiễng chân vòng hai tay qua cổ anh, r ồi cô lướt môi theo đường quai hàm của anh và ép bộ ngực vào ngực anh. Cô cảm thấy anh đang cứng dần lên dưới lớp khăn tắm, và cảm thấy quy ền lực của mình đã được khôi phục.

”Đích xác thì cô đang suy tính gì trong đ ầu với toàn bộ chuyện này vậy?” anh l ẳng l ẳng hỏi. ”Lập đội đấu vật mi ni qu ần nhau dưới chăn à?”

”Chuyện đó không tránh khỏi còn gì?” cô buộc mình tỏ ra tự nhiên. ”Không phải anh không là một quý ông đích thực đâu, nhưng chúng ta đang chung một phòng.”

”Phải nói với cô rằng tôi không nghĩ đó là một ý hay.”

”Sao lại không?” cô phô diễn hết mức mê lực của hàng mi trong lớp mascara r ẻ ti ền, và rướn hông vào sát người anh hơn, điệu bộ hoàn hảo mà một phụ nữ có thể tạo ra nhằm làm đàn ông ngây ngất.

”Cũng khá rõ ràng nhỉ?” Tay anh trượt lên khum vào eo cô và những ngón tay nhẹ nhàng nấn bóp. ”Chúng ta không thích nhau. Cô muốn ngủ với một tên đàn ông không thích cô sao, Francie? Kể đến sáng mai sẽ chẳng tôn trọng cô? Bởi đó sẽ là kết cục nếu cô cứ cạ vào tôi như thế?”

”Tôi không tin anh nữa đâu.” Sự tự tin quen thuộc trở về với cô trong một

lần sóng dễ chịu. ”Tôi nghĩ anh thích tôi hơn mức anh muốn thừa nhận. Tôi nghĩ đó là lí do mà anh đã rất thành công trong việc tránh mặt tôi tuần vừa qua, là lí do anh không chịu nhìn tôi.”

”Chuyện này chẳng liên quan gì đến thích hay không thích,” Dallie đáp, bàn tay kia ve vuốt hông cô, giọng anh trở nên trầm đục. ”Nó liên quan đến việc gần gũi xác thịt kia.”

Đầu anh cúi xuống, và cô cảm thấy anh sắp sửa hôn mình. Cô liếc lách khỏi vòng tay anh và mỉm cười quyến rũ. ”Cho tôi vài phút thôi.” Cô quay người đi vào phòng tắm.

Vào trong rồi, cô dựa lưng vào cửa và hít một hơi sâu run run, cố trấn áp nỗi lo lắng trước điểu mình đang quyết tâm thực hiện. Đây là cơ hội để cô trối lạy Dallie, để đảm bảo anh ta không đuổi cô, để an tâm rằng anh ta sẽ nuôi ăn và chăm lo cho cô. Nhưng không chỉ có vậy. Làm cho Dallie ngủ với cô sẽ khiến cô cảm thấy mình lại là mình, cho dù cô chẳng còn rõ đâu mới là mình.

Giá mà cô có một trong những chiếc áo ngủ Natori ở đây. Và rượu champagne, cùng một phòng ngủ đẹp để với ban công nhìn ra biển. Cô bắt gặp hình ảnh mình trong gương và tiến lại gần hơn. Nom cô thật kinh dị. Tóc tai rũ rượi, mặt tái nhợt. Cô cần quần áo đẹp, cô cần trang điểm. Cô bóp kem đánh răng ra ngón tay rồi lùa khắp khoang miệng nhằm làm sạch hơi thở. Làm sao cô có thể để cho Dallie trông thấy mình trong chiếc quần lót hàng chợ kia? Bằng những ngón tay run rẩy, cô lột chiếc quần jeans xuống. Những vết đỏ trên vùng da gần rốn nơi chiếc thắt lưng thắt quá chặt đập vào mắt khiến cô bật ra tiếng rên khẽ. Cô không muốn Dallie thấy mình với những nếp nhăn. Cô lấy ngón tay chà những vết đỏ, cố gắng làm chúng biến mất, nhưng chỉ càng khiến chúng đỏ ửng hơn. Cô sẽ tắt hết đèn đi vậy.

Cô cởi cả áo T-shirt và bra rồi quấn mình trong chiếc khăn tắm. Nhịp thở của cô càng lúc càng hỗn loạn. Khi cởi chiếc quần lót nylon, cô trông thấy một vết nhỏ lông tơ gần viền bikini mà cô đã bỏ sót lúc cạo lông chân. Chống một chân lên nắp bồn cầu, cô lướt một đường con dao cạo của

Dallie qua cái vệt chường mắt ấy. Đó, khá hơn rồi. Cô cố nghĩ xem còn cách nào để cải thiện bản thân. Cô thoa lại son môi rồi thấm bột bằng giấy vệ sinh để nó không lem ra khi họ hôn nhau. Cô cũng cố lòng tự tin bằng cách nhắc nhở bản thân rằng mình là một người hôn đều luyện ra sao.

Có cái gì đó trong cô xẹp xuống như một quả khí cầu cũ, khiến cô ủ rũ và bẹp rúm. Nếu anh ta không thích cô thì sao? Nếu cô thể hiện kém cỏi thì sao, giống như cô đã không làm tốt trước Evan Varian hay nhà điều khắc ở Marrakech? Nếu như – Đôi mắt xanh của cô nhìn lại mình trong gương và một ý nghĩ đáng sợ nảy ra. Nếu cô có mùi thì sao? Cô chộp lấy chai xịt Femme đằng sau bồn cầu, giang rộng chân, và xịt.

”Cô đang làm trò gì thế?”

Quay phắt lại, cô thấy Dallie đứng ngay cửa, một tay chống lên hông phủ khăn tắm. Anh ta đứng đó bao lâu rồi? Anh ta đã trông thấy những gì? Cô đứng thẳng lên với vẻ tội lỗi. ”Không. Tôi – tôi chẳng làm gì cả.”

Anh nhìn chai Femme đang lủng lẳng trên tay cô. ”Có cái gì ở cô là thật không?”

”Tôi – tôi không hiểu anh muốn nói gì.”

Anh bước hẳn vào phòng tắm. ”Cô đang thử nghiệm những tính năng mới của nước hoa à, Francie? Có phải đó là điêu cô đang làm không?” Anh chống một tay lên tường và nghiêng người về phía đó. ”Cô mặc quần jeans thiết kế, đi giày thiết kế, mang va li thiết kế. Giờ Miss Fancy Pants có cả chỗ kín thiết kế nữa.”

”Dallie!”

”Cô đúng là một người tiêu dùng bá cháy – giấc mơ của một nhân viên quảng cáo. Cô có định đặt tên viết tắt nhà thiết kế bằng vàng lên đó không?”

”Nghe không buồn cười đâu.” Cô đặt mạnh lọ nước hoa lại chỗ cũ và túm

chặt khăn tắm. Da cô nóng rực vì xấu hổ.

Anh lắc đầu với vẻ ngao ngán mà cô thấy đầy sỉ nhục. ”Thôi đi, Francie, mặc quần áo vào. Tôi đã nói sẽ không làm thế, nhưng không cần lòng được. Tối nay tôi sẽ đưa cô đi cùng.”

”Lí do cho sự thay đổi hào hiệp này là gì?” cô hỏi cộc lốc.

Anh xoay người đi ra phòng ngủ, câu trả lời văng lại qua vai. ”Thực ra là, tôi e rằng nếu tôi không sớm cho cô thấy một lát cắt của thế giới thực, thì cô sẽ tự gây họa cho mình.”

CHƯƠNG 12

Cajun Bar và Grill là một sự tiến bộ rõ rệt so với Blue Choctaw, song vẫn không phải là nơi Francesca sẽ chọn làm địa điểm dự vũ hội. Cách Lake Charles khoảng mười dặm, nó nằm chơ vơ bên con đường cao tốc hai làn. Cửa quán kêu sầm sập mỗi khi có người ra vào và chiếc quạt trần vẹo một cánh kêu cọt két. Đằng sau bàn họ ngồi là một con cá kiếm màu xanh lục óng ánh bị đóng đinh lên tường cùng một tuyển tập những cuốn lịch và một bức ảnh quảng cáo bánh mì Evangeline Maid. Những miếng lát đĩa đúng như Dallie miêu tả, song anh đã quên không nhắc đến những đường diềm vỏ sò và dòng chữ đỏ bên dưới bản đồ bang Louisiana: ”Vùng đất của Chúa.”

Một cô hầu bàn khá xinh tóc nâu mặc quần jeans và áo tank top bước đến bàn. Cô ta ngắm soi Francesca bằng vẻ tò mò pha lẫn ghen tỵ che giấu rất dở, rồi quay sang Dallie. ”Chào Dallie. Nghe nói anh là người duy nhất xô đổ vị trí dẫn đầu. Xin chúc mừng.”

”Cảm ơn. Tuần này giải đấu quả là thuận lợi đối với tôi.”

”Skeet đâu?” cô ta hỏi.

Francesca giả ngây ngô chăm chăm lộ đường bằng kính và chrome ở giữa bàn.

”Vì bụng dạ không ổn nên ông ấy quyết định ở lại nhà nghỉ.” Dallie tặng Francesca một ánh nhìn lạnh lẽo và hỏi cô muốn ăn gì.

Một danh sách món ngon diễu qua trong đầu cô – súp tôm hùm, pate vịt non với quả hồ trăn, hào sốt – nhưng cô đã thông minh vượt trội so với năm ngày trước. ”Anh có đề xuất nào không?” cô hỏi anh ta.

”Chili dog được đấy, nhưng món tôm sông ngon hơn.”

Tôm sông là món gì vậy trời? ”Vậy gọi tôm sông đi,” cô bảo anh ta, cầu mong nó đừng bị chiên kỹ. ”Và anh có thể gợi ý món rau nào đi kèm không? Tôi bắt đầu lo bị thiếu vitamin C rồi.”

”Cô thích bánh chanh không?”

Cô nhìn anh ta. ”Đó là nói đùa đúng không?”

Anh nhe răng cười với cô rồi quay sang nàng phục vụ. ”Mary Ann, mang cho Francie một suất salad thiệt bự, kèm với cà chua beefsteak xắt lát. Phần tôi là cá trê rán và dưa chuột muối thì là giống hôm qua.”

Cô phục vụ vừa đi khỏi, hai người đàn ông bảnh bao đóng bộ quần dài áo polo từ quầy bar bước lại bàn. Nghe họ nói chuyện ta nhanh chóng nhận ra họ là những tay golf cùng tham gia giải đấu với Dallie và họ đến làm quen với Francesca. Họ chia nhau ngồi hai bên cạnh cô và không ngớt lời tán tụng cô và dạy cô cách gỡ phần thịt ngọt món tôm luộc được nhanh chóng đem ra trên một chiếc đĩa trắng dày dặn. Cô cười trước mọi câu chuyện họ kể, hào phóng thỏa mãn cái tôi của bọn họ, và nhìn chung đã thu phục được cả hai trước khi họ uống hết chai bia đầu tiên. Cô cảm thấy rất tuyệt

Trong thời gian đó Dallie được thù tiếp bởi hai fan nữ bàn bên cạnh, cả hai đều nói họ làm văn thư ở một trong những nhà máy hóa dầu của Lake Charles. Francesca lên quan sát anh nói chuyện với họ, cái ghế anh ngồi ngã ra trên hai chân sau, chiếc mũ xanh hất ngược trên mái tóc vàng, chai bia dựa lên ngực, và nụ cười uể oải nở trên gương mặt khi một người trong

bọn kể cho anh một chuyện cười tục tĩu. Trước đây bọn họ đã buồn chán chê những từ đa nghĩa bậy bạ về "cây gậy đánh golf" của anh.

Mặc dù mỗi người một nhóm, song Francesca bắt đầu cảm thấy giữa cô và Dallie có mối liên kết nào đó, rằng cả hai đều ý thức về nhau. Hoặc có thể nó chỉ là suy nghĩ viển vông của cô. Sự việc xảy ra tại nhà nghỉ đã khiến cô run rẩy. Khi cuộn mình trong vòng tay anh, cô đã đẩy cả hai vượt qua một rào cản vô hình nào đó, và giờ đã quá muộn để quay lại, dấu cho cô chắc chắn là mình muốn thế.

Thêm ba chàng nông dân vạm vỡ mà Dallie giới thiệu là Louis, Pat, và Stoney kéo ghế lại nhập hội. Stoney bắm riết lấy Francesca và liên tục rót đầy cốc cho cô bằng một chai Chablis dở tệ mà một tay golf mua cho cô. Cô đẩy đưa một cách trắng trợn với anh chàng, nhìn anh chàng bằng ánh mắt nồng nàn ắt khiến một cơ sở đàn ông thạo đời phải đổ gục. Anh chàng ngộ nguậy trong ghế, vô thức giật giật cổ áo sơ mi kẻ ô trong lúc cố làm ra vẻ như việc phụ nữ đẹp tán tỉnh mình là chuyện cơm bữa.

Cuối cùng những chuyện riêng cũng tảm hết và tất cả tụ lại kể chuyện tiếu lâm. Francesca cười khúc khích trước mọi giai thoại họ kể và uống thêm một cốc Chablis nữa. Một sự lâng lâng ấm áp do chất cồn và cảm giác dễ chịu đem lại vây bọc cô. Cô có cảm tưởng những tay golf, hai cô văn thư nhà máy hóa dầu, và những chàng nông dân này là những người bạn tốt nhất cô từng có. Sự ngưỡng mộ của cánh đàn ông làm cô ấm lòng, sự đố kỵ của đám phụ nữ khôi phục cảm giác tự tin bị sụt giảm của cô, và sự hiện diện của Dallie bên cạnh tiếp cho cô năng lượng. Anh đãi họ câu chuyện về cuộc chạm trán bất ngờ giữa anh và một con cá sấu tại một giải golf ở Florida khiến cả đám được một trận cười, và đột nhiên cô muốn có gì đó đáp lễ họ, một phần nhỏ của bản thân cô.

"Tôi cũng có kỷ niệm liên quan đến động vật," cô cười rạng rỡ với những người bạn mới. Họ nhìn cô vẻ trông đợi.

"Ôi thôi," Bên cạnh cô Dallie lẩm bẩm.

Francesca chẳng thèm để ý. Cô gập một cánh tay lại trên mép bàn và nở nụ

cười các-vị-cứ-chờ-xem chói lòa mình. "Một người bạn của mẹ tôi mới mở một nhà nghỉ nhỏ ở Nairobi," cô mở đầu. Khi thấy các gương mặt tỏ ra mờ mịt, cô bổ sung, "Nairobi...ở Kenya. Châu Phi. Nhóm chúng tôi bay xuống ở chơi khoảng một tuần. Đó là một nơi tuyệt diệu. Hàng hiên dài trông ra một bể bơi rất đẹp, và họ phục vụ loại rượu rum ngon không thể tưởng." Cô phác ra bể bơi và rượu rum bằng những cử chỉ duyên dáng của bàn tay.

"Ngày thứ hai ở đó, vài người trong chúng tôi vác máy ảnh lên một chiếc Land-Rover và lái ra ngoài thành phố để chụp ảnh. Chúng tôi đi được khoảng một tiếng thì lái xe rẽ ngoặt – thực ra xe không phóng quá nhanh – và một con lợn rừng nhảy ra trước mặt chúng tôi." Cô dừng lại để tạo hiệu ứng. "Một tiếng động lớn vang lên khi chiếc Land-Rover tông vào con vật tội nghiệp và nó ngã vật ra đường. Tất cả chúng tôi nhảy xuống xe, và một người đàn ông trong nhóm, một nghệ sĩ cello tính rất khó chịu tên là Raoul" – cô đảo mắt để cho họ hiểu chính xác Raoul là loại người gì – "cầm theo máy ảnh và chụp một tấm con vật tội nghiệp đó, một con lợn rừng xấu xí nằm giữa đường. Và rồi, tôi không biết đi đâu gì khiến bà làm thế, nhưng mẹ tôi bảo với Raoul, 'ta chụp con lợn rừng mặc chiếc áo jacket Gucci của anh đi!' Francesca cười khúc khích trước kỷ niệm cũ. "Cố nhiên tất cả đều thấy chuyện này hay ho, và vì con lợn rừng không chảy máu để làm hỏng chiếc áo được, nên Raoul đồng ý. Thế là anh ta cùng với hai người đàn ông nữa mặc chiếc áo cho con vật. Trông nó chẳng ra làm sao, nhưng ai cũng buồn cười trước cảnh con lợn rừng chết trong một chiếc áo jacket đắt tiền."

Cô dần dần nhận thấy khu vực chỗ họ đã lặng ngắt và biểu cảm mờ mịt của những người ngồi quanh bàn không thay đổi. Sự thiếu hưởng ứng của họ khiến cô càng quyết tâm bắt họ phải thích câu chuyện của mình, thích mình. Giọng cô sôi nổi hơn, hai bàn tay mình họa sinh động hơn. "Thế là chúng tôi đứng trên đường, nhìn xuống con thú đáng thương. Trừ việc –" cô ngừng một lúc, cắn môi dưới để tăng hồi hộp, rồi tiếp tục, "đúng lúc Raoul nâng máy lên định bấm, con lợn rừng bỗng đứng bật dậy, lắc mình, và chạy thẳng vào rừng." Cô cười đắc thắng trước cái kết đắt giá, nghiêng đầu chờ bọn họ cười theo.

Họ mỉm cười một cách lịch sự.

Tiếng cười của cô nhỏ dần khi cô nhận ra họ đã bỏ lỡ điểm mấu chốt. "Mọi người không hiểu sao?" cô thốt lên có phần tuyệt vọng. "Giờ đây ở một nơi nào đó trên Kenya có một con lợn rừng mặc áo Gucci đang chạy trong khu bảo tồn!"

Cuối cùng giọng Dallie vượt lên trên sự im lặng chết chóc đã trùm xuống không thể cứu vãn. "Đúng, đó chắc chắn là một câu chuyện thú vị, Francie. Cô nhảy với tôi một bản chứ?" Trước khi cô kịp phản đối, anh đã nắm lấy cánh tay cô không được nhẹ nhàng cho lắm và kéo cô tới một khoảng trống lót vải sơn phía trước máy hát tự động. Vừa bắt đầu chuyển động theo nhạc, anh vừa nhẹ nhàng nói, "luật bất thành văn khi sống với thường dân là không kết thúc bất kỳ câu nói nào bằng chữ 'Gucci,' Francie ạ."

Lòng ngực cô tràn ứ một nỗi chán chường khôn tả. Cô muốn làm bọn họ thích mình, nhưng cô chỉ biến bản thân thành đờngốc mà thôi. Cô đã kể một câu chuyện mà họ không thấy buồn cười, một câu chuyện mà khi nhìn vào mắt họ cô chợt nhận ra đáng lẽ ngay từ đầu mình đừng nên kể.

Sự bình tĩnh của cô vốn được níu giữ chỉ bằng những sợi tơ mong manh nhất giờ đã vỡ tan. "Tôi xin phép," cô nói, giọng khản đặc ngay cả với tai cô. Dallie chưa kịp ngăn lại, cô đã lao đi qua mê cung của những bàn ghế và vượt qua cánh cửa. Khí trời ulla vào cánh mũi cô, hương đêm ẩm ướt hòa lẫn với mùi dầu diesel, dầu creosote, và đồ chiên nướng từ gian bếp phía sau. Cô vấp chân, hầy còn hơi văng vất vì rượu, và phải dựa vào thành một chiếc xe tải pickup lớp bám đầy bùn và có giá đỡ súng đằng sau. Âm thanh bài hát "Behind Closed Doors" vẳng tới từ máy hát.

Chuyện gì đang xảy ra với cô vậy? Cô nhớ Nick đã cười sằng sặc ra sao khi nghe cô kể chuyện con lợn rừng, Còn Cissy Kavendish đã phải dùng khăn tay của Nigel MacAllister để lau nước mắt. Cô bỗng thấy nhớ nhà quá đỗi. Hôm nay cô đã cố gắng liên lạc lại với Nicky qua điện thoại, nhưng không ai nghe máy, kể cả thằng bé giúp việc. Cô thử hình dung Nicky ng ồi ở Cajun Bar và Grill, và thất bại thảm hại. Rồi cô thử hình dung mình ng ồi cuối chiếc bàn Hepplewhite trong phòng ăn nhà Nicky với

những viên ngọc lục bảo gia truyền nhà Gwynwyck mang trên người, và thành công ngay tức khắc. Nhưng khi cô hình dung ở đầu kia bàn – nơi đáng lẽ Nicky ngồi – thì người cô thấy lại là Dallie Beaudine. Dallie, với quần jeans xanh bạc phếch, áo T-shirt bó sát, và gương mặt ngôi sao màn bạc, oai vệ bên chiếc bàn ăn từ thế kỷ mười tám của Nicky Gwynwyck.

Cửa mở, Dallie bước ra. Anh đi đến đưa cho cô chiếc ví. "Francie," anh nói nhỏ nhẹ.

"Dallie." Cô cầm lấy nó và ngược nhìn lên trời đêm dát bạc ánh sao.

"Cô đã làm rất được trong kia."

Cô bật ra tiếng cười khẽ chua chát.

Anh nhét một cái tăm vào khóe miệng. "Tôi nói thật đấy. Khi nhận ra mình làm trò ngốc, cô đã thay đổi và hành xử khá đường hoàng. Không phô diễn trên sàn nhảy, chỉ lặng lẽ rút lui. Tất cả mọi người đều bị ấn tượng. Họ muốn cô quay vào."

Cô trêu chọc anh. "Mơ đi."

Anh cười cười, vừa lúc đó cửa mở và hai người đàn ông xuất hiện. "Ê Dallie," bọn họ gọi.

"Chào, K.C, Charlie."

Hai người leo lên một chiếc xe Jeep Cherokee cũ mèm và Dallie quay lại với cô. "Tôi nghĩ tôi không còn không thích cô nhiều như trước. Ý tôi là, phần lớn thời gian cô vẫn khá khó ưa và, thành thực mà nói, không phải là kiểu phụ nữ tôi thích, nhưng có những lúc cô thật ấn tượng. Cô kể đến cùng câu chuyện con lợn rừng ở trong kia. Tôi thích cái cách cô dồn hết nỗ lực vào đó, cho dù khá hiển nhiên là cô đang đào mồ chôn mình."

Tiếng chén đĩa lách cách từ trong quán vang ra khi máy hát phát điệp khúc cuối bài "Behind Closed Doors." Cô ấn gót sandal vào lớp sỏi dầm chặt.

”Tôi muốn về nhà,” đột ngột cô nói. ”Tôi ghét phải ở đây. Tôi muốn về Anh nơi tôi hiểu rõ mọi đi ều. Tôi muốn quần áo và ngôi nhà và chiếc Aston Martin của tôi. Tôi muốn lại có ti ền và những bạn bè yêu quý tôi.” Cô còn muốn mẹ mình nữa, nhưng không nói ra.

”Cô đang thấy tiếc cho bản thân hả?”

”Nếu là anh thì anh có thấy thế không?”

”Khó nói lắm. Chắc tôi không sao hình dung mình thực sự hạnh phúc với kiểu sống hưởng lạc ấy.”

Cô không biết chính xác ‘hưởng lạc’ nghĩa là gì, nhưng cũng lờ mờ hiểu, và nó làm cô bực bội khi một kẻ mà văn phạm nói là dưới chuẩn còn quá rộng lượng lại đang dùng một từ cô hoàn toàn mù tịt.

Anh gác khuỷu tay lên thành chiếc pickup. ”Nói tôi nghe, Francie. Cô có cái gì tựa tựa như một kế hoạch cho tương lai cất giấu trong đầu không?”

”Tất nhiên, tôi dự định kết hôn với Nicky. Tôi đã nói với anh rồi mà.” Sao viễn cảnh ấy làm cô ngao ngán thế nhỉ?

Anh rút tằm ra vút xuống đất. ”Nói thật đi, Francie. Mong ước kết hôn với Nicky của cô chẳng hơn gì việc cô muốn làm một kiểu tóc bù xù cho mình.”

Cô đi vòng ra trước mặt anh. ”Tôi không có nhiều lựa chọn trong chuyện đó, vì tôi không xu dính túi! Tôi phải kết hôn với anh ta.” Cô thấy anh mở miệng, lại sắp sửa phun ra một câu nhạt nhẽo hạ đẳng đáng ghét nữa đây, và cô chặn lại. ”Đừng nói ra, Dallie! Có những người được đưa đến thế giới này để kiếm ti ền và những người khác chỉ để xài ti ền, và tôi thuộc nhóm sau. Thực lòng mà nói, tôi không hề biết cách mưu sinh. Anh đã nghe chuyện gì xảy ra khi tôi thử sức trong lĩnh vực diễn xuất rồi đấy, và tôi quá lùn để có thể kiếm ti ền từ nghề người mẫu. Nếu chỉ còn lựa chọn giữa làm việc trong một nhà máy và cưới Nicky Gwynwyck, anh có thể biết chắc tôi sẽ chọn cái nào.”

Anh ngẫm nghĩ một lúc rồi nói, "nếu tôi đạt được hai hoặc ba điểm birdie ở vòng cuối vào ngày mai, có vẻ tôi sẽ kiếm được tí tiền. Cô có muốn tôi mua vé máy bay cho cô về nhà không?"

Cô nhìn anh, đang đứng rất gần cô, hai tay khoanh trước ngực, dưới bóng che của vành mũ chỉ có cái miệng ngoa ngoắt lộ ra. "Anh làm đi đâu đó cho tôi sao?"

"Tôi đã nói rồi, Francie. Chỉ cần tôi có thể đỡ xăng và thanh toán hóa đơn quán bar, thì tiền không có ý nghĩa với tôi. Tôi thậm chí không thích tiền. Nói thật với cô nhé, dù tôi coi mình là một nhà ái quốc Mỹ chính hiệu, nhưng tôi lại chuộng chủ nghĩa Mác Lê."

Nghe đến đó cô phì cười, một phản ứng cho cô thấy rõ hơn bất cứ đi đâu gì là cô đã quá quen với sự bần tiện của anh mất rồi. "Tôi rất biết ơn đề nghị của anh, nhưng cho dù rất muốn nhận, tôi vẫn phải lưu lại đây ít lâu. Tôi không thể như thế này quay về London. Anh không biết bạn bè của tôi đâu. Họ sẽ đay đi đay lại hàng tuần trời câu chuyện về sự bần cùng hóa của tôi."

Anh dựa người vào thành xe. "Bạn bè cô tử tế thật đấy, Francie."

Cảm giác như thể anh vừa gõ vào một lỗ hổng bên trong cô, một lỗ hổng cô chưa bao giờ cho phép mình nhìn vào. "Anh vào trong đi," cô nói. "Tôi sẽ ở ngoài này một lúc nữa."

"Tôi không nghĩ thế." Anh xoay người sang, khiến áo anh quệt vào cánh tay cô. Ngọn đèn con bọ trước cửa quán hắt ánh sáng vàng đục lên mặt anh, biến đổi những đường nét của anh một cách tài tình, khiến anh trông già dặn hơn nhưng vẫn chẳng xấu đi. "Tôi nghĩ cô và tôi có chuyện thú vị hơn để làm đêm nay, cô thấy đúng không?"

Câu nói của anh khiến bụng cô nhộn nhạo khó chịu, nhưng làm điều làm bộ đã là gen di truyền nhà Serritella rồi. Dẫn rằng một phần trong cô muốn chạy vào trốn trong nhà vệ sinh quán Cajun Bar và Grill, cô vẫn nở nụ cười thắc mắc ngây thơ nhất với anh. "Ồ? Là chuyện gì thế?"

”Một nhóm nhỏ vật lộn với nhau chẳng hạn?” Miệng anh cong lên trong nụ cười chậm rãi gợi cảm. ”Sao cô không ng ồi vào ghế trước chiếc Riviera để chúng ta có thể lên đường.”

Cô không muốn trèo lên ghế trước chiếc Riviera. Hoặc có lẽ là cô muốn. Dallie đã khuấy lên những cảm giác lạ lẫm trong cô, những cảm giác mà cô ắt sẽ hết sức sung sướng hưởng ứng nếu cô là một trong những phụ nữ thực sự giỏi chuyện ấy, một trong những người phụ nữ không để tâm đến tình trạng bản thủ và ý nghĩ để cho m ò hôi kẻ khác nhỏ giọt xuống người mình. Tuy nhiên, dù có muốn đi nữa, giờ cô cũng khó có thể rút lui mà không trông như một con ngốc thực thụ. Khi bước đến mở cửa xe, cô gắng thuyết phục bản thân rằng, vì cô không đổ m ò hôi, thì một người đàn ông đẹp như Dalle có thể cũng vậy chứ.

Cô quan sát anh đi vòng qua phía trước chiếc Riviera, huýt sáo vu vơ và móc chìa khóa khỏi túi quần sau. Anh không có vẻ gì vội vã. Không có vẻ chiến thắng ngạo nghễ trong dáng đi của anh, không một sự khệnh khạng tinh tướng mà cô từng nhận thấy ở tay điêu khắc tại Marrakech trước khi hắn đưa cô lên giường. Dallie hành xử thoải mái, tự nhiên, như thể lên giường với cô là một việc bình thường, nhưng thể nó không quá ý nghĩa đối với anh, như thể anh đã làm việc này cả ngàn lần trước đó và cô chỉ là một tấm thân đàn bà nữa mà thôi.

Anh lên xe, nổ máy, và bắt đầu nghịch nút radio. ”Cô thích nhạc đ ồng quê, hay nhạc easy listening hơn, Francie? Ôi khỉ thật. Tôi quên đưa Stoney vé ngày mai như đã hứa r ồi.” Anh mở cửa. ”Tôi sẽ quay lại ngay.”

Cô nhìn anh đi qua bãi đỗ xe và để ý thấy anh vẫn chẳng vội vàng hơn chút nào. Cửa quán mở và mấy tay golf bước ra. Anh dừng lại nói chuyện với họ, móc ngón tay cái vào túi quần jeans và đặt một chân đi ủng lên bậc thềm bê tông. Một tay golf dùng tay vạch một hình vòng cung trong không khí, r ồi một đường thứ hai ngay bên dưới. Dallie lắc đầu, diễn tả một cú swing, sau đó vạch hai hình vòng cung của riêng mình.

Cô ng ồi thừ ra trên ghế. Dallie Beaudine chắc chắn không giống một

người đàn ông điên đảo vì đam mê mù quáng.

Cuối cùng khi anh cũng trở vào xe, cô quá suy sụp đến chẳng thể nhìn anh. Lẽ nào những người đàn bà trong cuộc sống của anh đẹp tới nỗi cô chỉ lọt thỏm trong đám ấy. Mình tắm cái là ổn, cô tự nhủ khi anh nổ máy. Cô sẽ vẩy nước nóng hết cỡ chịu đựng khiến phòng tắm mù mịt hơi và độ ẩm sẽ biến tóc cô thành những lọn quăn nhỏ mềm rũ quanh mặt. Cô sẽ tô son và thoa ít phấn hồng, xịt nước hoa vào khăn đệm, và phủ khăn tắm lên một trong những ngọn đèn để ánh sáng dịu xuống, và –

”Có chuyện gì à, Francie?”

”Sao anh hỏi vậy?” cô đáp lại cứng nhắc.

”Cô cứ dán người vào tay nắm cửa bên đó.”

”Tôi thích chỗ này.”

Anh lại dò nút radio. ”Tùy cô thôi. Ta nghe gì đây? Đừng quê hay easy listening?”

”Cả hai đều không. Tôi thích rock.” Cô chợt nảy ra một ý, và thực hiện liền. ”Tôi mê nhạc rock từ rất lâu rồi. Rolling Stone là ban nhạc tôi thích nhất. Hầu hết mọi người không biết đi đâu này đâu, nhưng Mick đã viết tặng tôi ba ca khúc sau khi chúng tôi đi nghỉ ở Rome cùng nhau.”

Dallie không có vẻ bị ấn tượng lắm, nên cô quyết định bồi thêm. Xét cho cùng, đó không hẳn là lời nói dối, vì Mick Jagger chắc chắn biết cô đủ rõ để chào xã giao. Cô hạ giọng thì thào vẻ bí mật. ”Chúng tôi ở trong một căn hộ tuyệt vời trông ra công viên Villa Borghese. Tất cả như thiên đường. Chúng tôi được hoàn toàn riêng tư, thậm chí có thể làm chuyện ấy ngoài hiên nữa kia. Tất nhiên chuyện của chúng tôi không kéo dài. Cái tôi của ông ấy ghê gớm lắm – chưa kể đến Bianca – và tôi đã gặp hoàng tử.” Cô dừng lại. ”Không, không đúng. Tôi gặp Ryan O’Neal, rồi mới đến hoàng tử.”

Anh nhìn sang cô, khẽ lắc đầu một cái như đang giữ nước khỏi tai, rồi lại tập trung nhìn đường. "Cô thích làm tình ngoài trời hả, Francie?"

"Dĩ nhiên, chẳng phải phần lớn phụ nữ đều thế sao?" Thực ra, cô không thể hình dung nổi chuyện gì tệ hại hơn.

Nhiều dặm trôi qua trong im lặng. Đột ngột anh đánh tay lái sang phải rời khỏi đường cao tốc rẽ vào một con đường nhỏ bụi bặm dẫn thẳng đến một khoảng rừng bách trụ lá buông rủ những hàng rêu. "Anh định làm gì thế? Chúng ta đang đi đâu?" cô hỏi to. "Vòng xe lại đi! Tôi muốn quay về nhà nghỉ."

"Tôi nghĩ có thể cô thích chỗ này, rất hợp với một phụ nữ ưa phiêu lưu." Anh dừng xe giữa khoảng rừng và tắt máy. Tiếng côn trùng râm ran vọng vào qua cửa sổ xe để mở bên phía anh.

"Ngoài kia hình như là đêm lầy," giọng cô lạc đi.

Anh dòm qua kính chắn gió. "Tôi nghĩ cô nói đúng. Tốt hơn chúng ta không nên đi quá xa chiếc xe; lũ cá sấu hầu hết đi kiếm ăn vào ban đêm." Anh bỏ mũ đặt xuống bảng điều khiển, rồi quay qua cô. Vẻ mặt chờ đợi.

Cô dán người sát hơn nữa vào tay nắm cửa.

"Cô muốn làm trước, hay để tôi?" cuối cùng anh hỏi.

Cô cảnh giác. "Làm trước cái gì?"

"Khởi động. Mãn đạo đầu ấy. Vì cô đã có một cơ sở những người tình thượng thặng, nên cô làm tôi hơi e sợ. Có lẽ cô dẫn nhịp thì hơn."

"Hã – hãy quên chuyện này đi. Tôi – tôi nghĩ chắc tôi đã phạm sai lầm. Ta quay về nhà nghỉ thôi."

"Không phải ý hay đâu, Francie. Một khi cô đã tiến vào Miền Đất Hứa, cô không thể quay đầu mà không làm mọi chuyện trở nên rầy rà."

”Tôi không nghĩ thế. Tôi không nghĩ sẽ có chuyện gì rầy rà. Thực tình nó đâu phải là Miền Đất Hứa, chỉ là trò tán tỉnh vu vơ. Ý tôi là, chắc chắn nó không rầy rà đối với tôi, và tôi cam đoan nó sẽ không rầy rà với –”

”Có chứ. Sẽ cực kỳ rầy rà vì có khi tôi còn không đạt một nửa phong độ trong lịch đấu ngày mai. Tôi là một vận động viên chuyên nghiệp, Francie. Mà những vận động viên chuyên nghiệp cơ thể phải hoạt động trơn tru, như động cơ đầy đủ xăng nhớt ấy. Chỉ một tí xiu trục trặc thôi sẽ khiến tất cả đi tong. Cô có thể khiến tôi mất đi năm đường gậy tốt ngày mai đấy.”

Giọng anh đã trở nên lè nhè, và cô sực nhận ra mình đang bị cho vào tròng. ”Chết tiệt, Dallie! Đừng có làm thế với tôi. Không cần anh chọc ghẹo tôi cũng đủ hãi r ồi.”

Anh cười vang, quàng tay qua vai cô kéo cô lại gần trong một cái ôm ngấn thân mật. ”Sao cô không nói thẳng là mình lo sợ thay vì giờ đủ trò buồn cười như thế? Cô cứ tự gây khó khăn cho bản thân.”

Ở trong vòng tay anh thật khoan khoái, nhưng cô không dễ dàng tha thứ cho anh được. ”Anh nói thì dễ r ồi. Hiển nhiên là anh thấy thoải mái với tất cả thể loại giường có thể có, nhưng tôi thì không.” Cô hít sâu r ồi bật ra chính xác những gì trong đầu. ”Thực ra...tôi thậm chí không thích sex.” Đó. Cô nói ra r ồi. Giờ anh có thể thực sự cười nhạo cô.

”Sao vậy? Một thứ tốt lành như sex lại chẳng tốn tiền đáng lẽ cô phải thích chứ.”

”Tôi chỉ không phải là người ưa vận động thôi.”

”Ừ. Lí giải đó chấp nhận được.”

Cô không sao quên hẳn cái đêm l ầy. ”Ta về nhà nghỉ được chưa, Dallie?”

”Tôi không nghĩ thế, Francie. Cô sẽ nhốt mình trong nhà tắm và lo lắng về lớp trang điểm và sẽ lại tìm tới lọ nước hoa của mình.” Anh nhắc ph ần tóc

ở một bên cổ cô lên, cúi xuống, dụi môi vào da cô. "Cô chơi trò âu yếm ở băng sau bao giờ chưa?"

Cô nhắm mắt trước cảm giác dịu ngọt anh đang khơi dậy. "Trong một chiếc limousine của gia đình hoàng tộc có tính không?"

Anh nhắm dái tai cô giữa hai hàm răng. "Không trừ phi các cửa sổ lắp kính mờ."

Cô không rõ ai chủ động trước, nhưng bằng cách nào đó miệng Dallie đã ở trên miệng cô. Hai bàn tay anh trượt từ gáy cô lên và sục vào tóc cô từ bên dưới, trải rộng mái tóc trên hai cẳng tay trần của mình. Anh giữ chặt đầu cô bằng hai lòng bàn tay và ngửa nó ra sau khiến miệng cô buộc phải hé ra. Cô chờ cuộc xâm lược của lưỡi anh, nhưng nó không đến. Thay vào đó anh chơi đùa với môi dưới của cô. Hai bàn tay cô vòng từ bên sườn ra sau lưng anh và vô thức trượt vào trong áo T-shirt để cảm nhận làn da trần sần chắc của anh. Miệng họ vờn nghịch nhau và Francesca mất hết mong muốn duy trì thế thượng phong. Trước đó, cô thấy mình đón nhận lưỡi anh trong sự sung sướng – cái lưỡi đẹp đẽ của anh, cái miệng đẹp đẽ của anh, làn da đẹp đẽ căng mịn của anh dưới bàn tay cô. Cô buông mình vào nụ hôn, chỉ tập trung vào những cảm giác anh đang khơi lên mà không quan tâm chuyện gì xảy ra tiếp theo. Miệng anh trượt khỏi miệng cô và chu du xuống cổ cô. Cô cười rúc rích.

"Cô có chuyện gì muốn chia sẻ với các bạn trong lớp à," anh rì rầm trên da cô, "hay đây là một chuyện cười riêng tư?"

"Không, tôi chỉ đang vui thôi." Cô mỉm cười khi anh hôn cổ cô và giật chiếc nơ hoa hồng buộc đuôi áo T-shirt ở eo cô. "Aggies là gì vậy?" cô hỏi.

"Aggie? Những người như tôi khi vào đại học ở Texas A&M sẽ là một Aggie."

Cô lùi phát lại, sự kinh ngạc hiện rành rành trong đôi mày nhướng cao. "Anh đã vào một trường đại học? Tôi không tin nổi."

Anh nhìn cô vẻ hơi bực. "Tôi có bằng cử nhân ngữ văn Văn học Anh. Chúng ta tiếp tục được chưa hay cô muốn xem bằng của tôi?"

"Văn học Anh?" Cô phì cười. "Ôi Dallie, đó là chuyện không tưởng! Đến nói năng anh còn cụt lủn nữa mà."

Rõ ràng anh bị xúc phạm. "Chà, hay thật. Một câu thật hay ho để nói với người ta."

Vẫn cười chưa ngớt, cô sà vào vòng tay anh, quá đột ngột khiến anh mất thăng bằng và va lưng vào vô lăng. Rồi cô nói một câu choáng váng.

"Tôi có thể ăn sống nuốt tươi anh mất."

Đến lượt anh cười, nhưng không được lâu vì miệng cô đã phủ lên miệng anh. Cô quên hẳn chuyện sợ hãi và mình chẳng thành thạo về sex khi cô quỳ lên hai đầu gối và ngã vào anh.

"Tôi sắp hết không gian xoay sở trong đây rồi, cưng," cuối cùng anh nói bên miệng cô. Anh dứt ra, mở cửa xe bước xuống, rồi đưa tay cho cô.

Cô để anh giúp cô bước xuống, nhưng thay vì lợi dụng khoảng cửa mở để có không gian rộng rãi hơn, anh lại dùng hai đùi ấn hông cô vào thành chiếc Riviera và cuốn cô vào một nụ hôn khác. Ánh đèn hình vòm của ô cửa tấm chiếc xe trong một khoảng sáng dịu khiến bóng tối ngoài kia dường như càng khó xâm nhập. Hình ảnh lờ mờ của đôi sandal hở mũi của cô và những con cá sấu nấp dưới gầm xe xoẹt qua trong trí cô. Vẫn đắm đuối với nụ hôn, cô choàng hai tay qua vai anh và đẩy người lên để một chân cô quấn chắc quanh một chân anh và bàn chân kia của cô đặt vững trên mũi giày cao bốt của anh.

"Tôi thích cách hôn của cô đấy," anh thì thầm. Bàn tay trái của anh trượt lên sống lưng trần của cô cởi chiếc áo lót trong khi tay phải đưa vào giữa hai cơ thể để giật móc quần jeans của cô.

Cô cảm thấy mình lại đang trở nên lo sợ, và nó không liên quan gì đến lũ

cá sấu. ”Đi mua ít champagne đi, Dallie. Tôi – tôi nghĩ một chút champagne sẽ giúp tôi thả lỏng.”

”Tôi sẽ thả lỏng cho cô.” Anh đã mở được móc và bắt đầu xử lí khóa kéo.

”Dallie!” cô thốt lên. ”Chúng ta đang ở ngoài trời.”

”Ừ. Chỉ có cô, tôi, và đêm lầy.” Khóa kéo xử lí xong.

”Tôi – tôi không nghĩ mình đã sẵn sàng cho chuyện này.” Luồn tay vào dưới chiếc áo T-shirt rộng của cô, anh khum lấy bầu ngực cô trong tay mình và lướt môi từ má tới miệng cô. Sự hoảng loạn bắt đầu đập mạnh bên trong cô. Ngón tay cái anh chà xát núm vú và cô rên lên khe khẽ. Cô muốn anh nghĩ cô thật tuyệt vời – một người tình xuất sắc – và làm sao cô thể hiện được đi đâu đó giữa một đêm lầy? ”Tôi – tôi cần champagne. Và những ánh đèn dịu mắt. Tôi cần chăn đệm, Dallie.”

Anh rút tay khỏi bầu ngực cô và nhẹ nhàng áp nó quanh một bên cổ cô. Nhìn vào mắt cô, anh nói, ”Không phải đâu. Cô không cần bất cứ cái gì ngoài bản thân. Cô bắt đầu hiểu ra đi đâu đó rồi, Francie. Cô đã bắt đầu dựa vào bản thân thay vì những phụ kiện cô nghĩ cần dựng lên quanh mình.”

”Tôi – tôi sợ.” Cô cố làm cho lời nói cứng cỏi, nhưng không thành công mấy. Gỡ mình khỏi hai chân anh và bước xuống khỏi giày của anh, cô thú thật tất cả. ”Có thể anh thấy thật ngớ ngẩn, nhưng Evan Varian bảo là tôi bị lãnh cảm, và còn cả nhà điêu khắc Thụy Điển ở Marra-kech-”

”Cô muốn bám vào mẫu truyện đấy một thời gian nữa à?”

Cô cảm thấy phần nào tính chiến đấu của mình đang quay lại, và cô trừng mắt với anh. ”Anh đưa tôi đến đây là có mục đích phải không? Anh đưa tôi đến đây vì biết tôi ghét đi đâu đó.” Cô lùi lại mấy bước và chỉ ngón tay run run vào chiếc Riviera. ”Tôi không phải loại phụ nữ anh có thể làm tình trong băng ghế sau.”

”Có ai nói gì về băng ghế sau không?”

Cô trăn trăn nhìn anh một hồi rồi thốt lên, "Ồ không! Tôi sẽ không nằm trên nền đất đây sâu bọ kia đâu. Thật đấy, Dallie."

"Bản thân tôi cũng không thích nằm đất."

"Vậy thì làm thế nào? Ở đâu?"

"Thôi nào, Francie. Hãy ngừng trù tính và dự định và cố đảm bảo rằng mình luôn phô phần đẹp nhất về phía máy quay. Ta chỉ cần hôn hít còn để cho những việc khác tự đảm nhận phần của chúng."

"Tôi muốn biết ở đâu, Dallie."

"Tôi biết là cô muốn biết, nhưng tôi sẽ không nói đâu vì cô sẽ bắt đầu lo lắng liệu màu sắc của nó có hài hòa không. Hãy để một lần trong đời thử làm chuyện gì đó mà cô có thể vượt qua tính hình thức."

Cô cảm tưởng như anh đã cần một chiếc gương trước mặt cô vậy – không phải một tấm gương quá lớn và có kính mờ, nhưng vẫn là gương. Lẽ nào cô tự phụ đúng như Dallie nghĩ? Và tính toán nữa? Cô không muốn nghĩ thế, thế nhưng... Cô hếch cằm và bắt đầu kéo quần jeans xuống một cách thách thức. "Thôi được, chúng ta sẽ theo cách của anh. Nhưng đừng trông đợi đi đâu gì ấn tượng ở tôi." Hai ống quần vướng vào đôi sandal. Cô cúi xuống gỡ, nhưng hai gót giày đã mắc kẹt trong những nếp gấp. Cô giật mạnh và cái bẫy càng siết chặt hơn. "Chuyện này có làm anh phẫn khích không, Dallie?" cô nổi cáu. "Anh thích nhìn tôi hả? Anh đang khoái trá phải không? Chết tiệt! Quỷ tha ma bắt!"

Anh dậm bước lại phía cô, nhưng cô ngẩng nhìn anh qua rèm tóc xõa và nghiêng răng. "Đừng có chạm vào tôi. Tôi sẽ tự làm."

"Chúng ta không có sự khởi đầu hứa hẹn rồi, Francie."

"Anh cút xuống địa ngục đi!" Cái quần dính nhằng vào hai mắt cá chân, cô nhảy lò cò về phía sau ba bước tới chiếc xe, ngã phịch xuống ghế trước,

và cuối cùng cũng tháo được quần ra. Cô đứng lên trong chiếc áo T-shirt, quần lót, và đôi sandal. ”Đó! Và tôi sẽ không cởi thêm cái gì nữa trừ khi tôi cảm thấy thích.”

”Không vấn đề gì.” Anh dang rộng hai tay. ”Có muốn ngã vào đây và nghỉ ngơi một chút không.”

Cô muốn. Thật sự rất muốn. ”Có.”

Cô nép mình vào ngực anh. Anh ôm cô một lúc, rồi ngửa đầu cô ra sau và bắt đầu hôn cô lần nữa. Cô đã quá mải mê với những đánh giá chủ quan của bản thân đến chẳng buồn tìm cách gây ấn tượng với anh; cứ để mặc anh làm gì thì làm. Được một lúc, cô mới nhận ra nó có cảm giác thật tuyệt. Lưỡi anh chạm vào lưỡi cô và bàn tay xòe rộng của anh ép vào khoảng lưng trần của cô. Cô quấn hai tay quanh cổ anh. Anh lại luồn vào dưới áo cô và hai ngón tay cái bắt đầu vờn nghịch hai bầu vú rồi trượt lên tới núm vú. Cảm giác tuyệt diệu – run rẩy và ấm áp cùng một lúc. Nhà điêu khắc kia có làm thế với cô không nhỉ? Hẳn là có, nhưng cô không nhớ. Và rồi Dallie đẩy chiếc áo T-shirt lên phía trên hai bầu vú và bắt đầu trêu chọc cô bằng miệng anh – cái miệng đẹp đẽ ma mị của anh. Cô thở dốc khi anh mút một núm vú một cách dịu dàng rồi chuyển sang núm bên kia. Cô nhận ra trong sự ngạc nhiên là hai bàn tay mình đã luồn vào trong áo anh hồi nào, xoa nắn khoảng ngực trần của anh. Anh bế xốc cô lên, bước đi với cô cuộn mình trong ngực anh, rồi đặt cô nằm xuống.

Trên cốp chiếc Riviera.

”Không được!” cô kêu lên.

”Thử một lần đi,” anh đáp.

Cô mở miệng định bảo anh rằng không gì trên đời thuyết phục được cô chịu nằm dài trên nắp một chiếc xe hơi cho người ta hành hạ, nhưng hình như anh xem cử chỉ đó là một kiểu mời mọc. Trước khi cô thốt ra thành lời anh đã lại hôn cô. Chưa biết làm sao chuyện đó xảy ra, cô đã nghe thấy mình rên rỉ khi những nụ hôn của anh trở nên sâu hơn, nóng bỏng hơn. Cô

vươn cổ về phía anh, hé miệng, đưa lưỡi ra, và quên bồng tư thế mất mặt của mình. Anh đưa tay xuống nắm lấy mắt cá chân cô đẩy chân cô lên. "Ở đây," anh rì rầm. "Đặt bàn chân phải của em cạnh biển số xe thế này."

Cô làm đúng như anh bảo.

"Nhích hông tới trước một chút. Ngoan lắm." Giọng anh khàn đi, không bình thản như mọi khi, và hơi thở của anh nhanh hơn thông thường khi anh đi đều chỉnh cô. Cô kéo áo anh, muốn cảm thấy làn da trần của anh áp vào ngực mình.

Anh lột áo qua đầu và sau đó bắt đầu đến quần lót của cô.

"Dallie..."

"Không sao đâu, cưng. Không sao hết." Quần lót của cô biến mất và mông cô chạm vào bề mặt kim loại lạnh ngắt lấm tấm bụi đường. "Francie, vì thuốc tránh thai tôi thấy trong hộp đồ của cô không để trang trí suông, phải không?"

Cô lắc đầu, không muốn phá hỏng tình hình tốt đẹp bằng bất cứ lời giải thích dài dòng nào. Khi kính nguyệt của cô tự động chấm dứt cách đây mấy tháng, bác sĩ đã khuyên cô ngưng dùng thuốc tránh thai đến khi nó xuất hiện trở lại. Ông ta đã đảm bảo với cô rằng từ giờ đến đó cô sẽ không thể thụ thai, và lúc này chỉ cần thế là đủ.

Bàn tay Dallie áp vào một bên đùi trong của cô. Anh nhẹ nhàng dời sang bên kia và bắt đầu vuốt ve cô, mỗi lúc một đến gần hơn cái phần mà cô chẳng thấy đẹp tí nào, phần mà cô ắt sẽ sớm giấu đi, trừ một điều là nó đang có cảm giác quá đổi ấm áp và run rẩy và lạ kỳ. "Nhỡ có ai đến thì sao?" cô thốt lên khi anh lướt qua đó.

"Tôi đang mong có người đến đây," anh khàn giọng đáp. Và anh dừng vuốt, trêu chọc, và chạm vào cô... thực sự chạm vào cô. Ở bên trong.

"Dallie..." Giọng cô nửa như rên, nửa như khóc.

”Cảm giác thích không?” anh thì thầm, những ngón tay nhẹ nhàng trượt qua trượt lại.

”Có. Có.”

Trong lúc anh tiếp tục, cô khép mắt tránh mảnh trăng của Louisiana trên đầu để không gì ảnh hưởng đến những cảm giác kì diệu đang tỏa khắp cơ thể. Cô xoay mặt sang bên và thậm chí không cảm thấy bụi bẩn trên nắp xe cọ vào da thịt. Hai bàn tay anh đã bốt đi độ nhẵn nại. Chúng mở rộng hai chân cô và kéo hông cô ra sát rìa hơn. Hai bàn chân cô dựa chông chênh trên cái hãm xung, cách nhau bởi biển số xe Texas và một khoảng mạ chrome bụi bặm. Anh sờ soạng mặt trước quần jeans của mình và cô nghe tiếng khóa kéo. Anh nâng hông cô lên.

Khi cảm thấy anh đẩy vào trong mình, cô thở dốc. Anh cúi người trên cô, hai chân vẫn đứng trên mặt đất, nhưng anh nhẹ nhàng rút ra. ”Tôi làm em đau à?”

”Không. Nó – nó có cảm giác rất tuyệt.”

”Vậy mới đúng chứ, cưng.”

Cô muốn anh tin cô là một người tình tuyệt vời – ngón nghề nào cũng giỏi – nhưng cả thế giới dường như đang trôi khỏi cô, khiến mọi thứ bồng bênh, chập chờn, và mượt rượt trong làn hơi ấm. Làm sao cô tập trung nổi khi anh cứ chạm vào cô như thế, chuyển động như thế? Đột nhiên cô muốn cảm nhận anh nhiều hơn. Nhấc chân khỏi cái hãm xung, cô quặp một chân qua hông anh, chân kia vòng qua chân anh, háo hức dịch sát vào anh.

”Bình tĩnh nào,” anh nói. ”Từ từ thôi.” Anh bắt đầu chuyển động trong cô một cách chậm rãi, hôn cô, và khiến cô cảm thấy sung sướng hơn bao giờ hết. ”Đi cùng tôi chứ, em yêu?” anh nói thì thầm bên tai cô, giọng hơi khàn.

”Vâng... vâng. Dallie... Dallie tuyệt vời... Dallie thân yêu của em...” Một mớ âm thanh lộn xộn cứ như bộc phát trong đầu cô khi cô lên cao và cao

hơn nữa.

Anh thúc mạnh, và một tiếng nữa như rên nữa gằn gừ thoát khỏi cổ họng anh. Nó đem lại cho cô một cảm giác quyên uy, làm bùng cháy niềm phấn khích của cô, và cô lên đỉnh một lần nữa. Anh rung lên bên trên cô trong một khoảng thời gian đê mê vô tận rồi gục xuống cô.

Cô xoay má áp vào tóc anh, cảm thấy anh thật thân thiết và đẹp đẽ và chân thực trên người cô, bên trong cô. Cô nhận thấy làn da họ dán chặt vào nhau và lưng anh ướt mồ hôi dưới hai bàn tay cô. Một giọt mồ hôi rơi xuống cánh tay trần của cô và cô nhận thấy mình không quan tâm. Yêu phải chăng là như thế? Cô mơ màng tự hỏi. Mi mắt cô chầm chậm mở. Cô đang yêu. Tất nhiên rồi. Tại sao bấy lâu nay cô không nhận ra? Thảo nào cô cứ như bị sao đó. Đó là lí do vì sao cô cảm thấy buồn bực như thế. Cô đang yêu.

”Francie?”

”Vâng?”

”Em ổn chứ?”

”Vâng.”

Anh chống tay nhòm dậy và mỉm cười với cô. ”Em thấy sao về chuyện chúng ta về nhà nghỉ và thử lần nữa trên đám chăn đệm như em từng đề xuất?”

Trên đường về, cô ngồi ở ghế trước và ngả đầu vào vai anh trong lúc nhai một miếng Double Bubble và mơ mộng về tương lai của hai người.

CHƯƠNG 13

Naomi Jaffe Tanaka lữ thử bước vào căn hộ của mình, chiếc cặp tài liệu Mark Cross xách một bên tay và túi đồ ăn ở tiệm Zabar kẹp ở hông bên kia. Trong túi là một hộp quả vả vàng, một miếng phô mai Gorgonzola, và một ổ bánh mì giòn kiểu Pháp, tất cả những gì cần cho một bữa tối làm

việc thuê đêm. Chị đặt cặp xuống và để bao giấy lên chiếc bàn đá granite đen trong bếp, dựa nó vào bức tường trắng men màu vàng đỏ. Căn hộ đắt tiền và kiểu cách, đích thị là nơi ở hợp lý của phó chủ tịch một công ty quảng cáo lớn.

Naomi cau có lôi miếng phô mai ra đặt lên chiếc đĩa sứ màu hồng đục. Chỉ còn một chướng ngại nhỏ chắn giữa chị và chức phó chủ tịch chị ao ước – tìm ra Cô nàng Ngõ ngáo. Mới sáng nay, Harry đã gửi cho chị một công văn đầy châm chích dọa chuyển vụ này cho một trong những “người đàn ông xông xáo hơn” ở công ty nếu chị không đưa ra Cô nàng Ngõ ngáo trong mấy tuần tới.

Chị đá đôi giày bằng da lộn màu xám ra và dùng ngón chân mang tất gạt chúng sang bên trong lúc lôi những thực phẩm còn lại trong bao giấy ra. Chỉ tìm một con người thôi mà sao khó khăn thế? Mấy ngày qua, chị và thư ký đã gọi vài chục cú điện thoại, nhưng không cái nào lần ra cô gái đó. Naomi biết cô ta ở ngoài kia, nhưng chỗ nào? Chị day day thái dương, song không làm thuyên giảm cơn đau đầu đã hành hạ chị suốt ngày hôm nay.

Sau khi cất hộp vớ vào tủ, chị nhấc giày lên và ra khỏi bếp. Chị sẽ đi tắm, mặc cái áo choàng tắm cũ nhất, rót cho mình một ly rượu trước khi sờ đến mớ công việc đem về nhà. Chị bắt đầu cởi hàng nút áo ngọc trai bằng một tay, dùng khuỷu tay kia ấn công tắc đèn phòng khách.

“Làm gì thế em gái?”

Naomi hét toáng và quay ngoắt về phía tiếng nói của ông anh trai, tim thót lên. “Trời ơi!”

Gerry Jaffe nằm ườn trên đi văng, chiếc quần jeans bạc phếch và áo bảo hộ lao động màu lam nổi bật trên mặt đệm màu hoa hồng bóng mượt. Anh vẫn để kiểu tóc xù Afro. Có một vết sẹo nhỏ trên má trái và những nếp nhăn mệt mỏi quanh đôi môi một thời từng khiến đám bạn gái của chị điên đảo. Mũi anh vẫn vậy – to và dày như mũi của một thiên thần. Và đôi mắt anh là những cục vàng đen thẫm vẫn cháy rực ánh lửa cuồng tín.

“Sao anh vào được đây?” chị hỏi, tim đập thình thịch. Chị vừa tức vừa lo. Điều cuối cùng chị cần lúc này là một rắc rối nữa, và sự xuất hiện của Gerry chỉ có nghĩa là rắc rối mà thôi. Chị cũng ghét cái cảm giác bất công chị luôn trải qua mỗi khi ở cạnh Gerry – đưa em gái bị đánh giá kém cỏi so với những tiêu chuẩn của anh trai.

“Không hôn chào anh trai sao?”

“Em không muốn anh ở đây.”

Chị nhác thấy một vẻ kiệt sức bao trùm lấy anh, nhưng nó biến mất gần như tức thì. Gerry vẫn luôn là một diễn viên giỏi. “Sao anh không gọi điện trước?” chị hỏi gắt, rồi nhớ ra cách đây vài tuần Gerry đã bị báo chí đăng ảnh ở bên ngoài một căn cứ hải quân ở Bangor, Maine. Dẫn đầu một đoàn biểu tình phản đối việc đặt tàu ngầm hạt nhân Trident dưới biển. “Không phải anh lại bị bắt đấy chứ?” chị tỏ.

“Hây, còn vụ bắt bớ nào khác ở Vùng đất của Tự do, Mái nhà của Lòng dũng cảm nữa?” Vươn mình khỏi ghế, anh dang hai tay và nở nụ cười Pied Piper quyến rũ nhất với chị. “Lại đây hôn anh một cái nào, em gái?”

Nom anh quá ư giống người anh lớn thường mua kẹo cho chị những khi chị lên cơn hen suyễn khiến chị gần như mỉm cười. Nhưng sự mềm yếu nhất thời đó là một sai lầm. Với một tiếng gầm đình tai, anh nhảy qua bàn nước bằng kính và đá cẩm thạch và lao tới chỗ Naomi.

”Gerry!” Chị lùi tránh, nhưng anh vẫn xông tới. Răng nhe ra, anh co hai bàn tay thành móng vuốt và tiếp tục lao đảo tiến đến trong bộ dạng y hệt Frankensteinian. ”Con ma Cá Bồn mắt lai Răng nanh trở lại rồi đây,” anh gầm gừ.

”Em bảo dừng lại!” Giọng chị vút lên thành tiếng ré. Hiện giờ chị không thể xử trí Con ma Răng nanh được – khi mà Cô nàng Ngổ ngáo và chức phó chủ tịch và cơn đau đầu đang hòa nhau quấy nhiễu chị. Bất chấp thời gian trôi, anh trai chị không hề thay đổi. Anh ấy vẫn là Gerry hễ trước –

đầy phấn hứng, kỳ quặc như mọi khi. Nhưng chị không còn vui thích như trước nữa.

Anh bước lảo đảo, gương mặt méo mó một cách tức cười, mắt đảo tròn, ngày xưa ngày xưa anh hay trêu chọc chị bằng trò này. "Ma Răng nanh sống bằng thịt của các bé gái đó." Anh liếc mắt dâm dăng.

"Gerry!"

"Những bé gái tươi mọng!"

"Dừng ngay!"

"Những bé gái ngọt nước!"

Dù rất cáu nhưng chị vẫn không nén được cười. Chị lùi ra hành lang, mắt canh chừng anh khi anh vẫn lừ lừ bước về phía chị. Hét lên một tiếng hoang dại, anh lao bổ đến. Chị thét lên khi anh dang hai tay ôm chặt chị và xoay chị vòng vòng. Mẹ! chị muốn hét to. Mẹ, anh Gerry trêu con! Trong nỗi nhớ bất thần trào lên, chị muốn gọi cứu viện từ người phụ nữ giờ đây đã quay mặt đi mỗi khi nghe nhắc tên đứa con cả của bà.

Gerry cắn vào vai chị vừa đủ mạnh để chị lại kêu ré lên, nhưng không làm đau chị. Rồi anh cứng người lại. "Gì thế này?" anh hằm hè tức tối. "Cái thứ này thật kinh khủng. Đây không phải thịt trinh nữ." Anh kéo chị lại sofa và xô thẳng chị xuống. "Khốn thật. Giờ ta sẽ phải dùng đỡ pizza vậy."

Chị yêu anh trai và ghét anh ấy, và chị muốn ôm anh đến nỗi chị nhảy xuống ghế và thụi một cú vào cánh tay anh.

"Á! Không chơi bạo lực nhé."

"Không bạo lực cái con khỉ! Anh bị ám đầu hay sao mà đột nhập vào đây? Anh đúng là đồ vô trách nhiệm. Khi nào anh mới chịu trưởng thành hả?"

Gerry không đáp lời; chỉ đứng nhìn chị. Không khí vui vẻ mong manh giữa

họ tan dãn. Đôi mắt Rasputin * của anh thâu lấy bộ váy đất tiền của chị và đôi giày thời trang nằm dưới sàn. Anh rút một điếu thuốc, châm lửa, vẫn quan sát Naomi. Anh luôn có khả năng làm chị cảm thấy không xứng, thấy mình phải chịu trách nhiệm cho những tội ác của thế gian, nhưng chị nhất quyết không co rúm trước vẻ chê trách hiện dãn trên mặt anh khi anh lướt mắt qua những món đồ tạo tác trong thế giới của chị. "Em nói thật đấy, Gerry," chị nói tiếp. "Em muốn anh ra khỏi đây."

"Ông già cuối cùng hẳn đã thấy tự hào vì cô," anh nói không âm sắc. "Naomi bé bỏng của ông đã trở thành một kẻ tư bản bảnh chọe, y như đám còn lại."

"Đừng có bắt đầu với em."

"Cô chưa bao giờ cho anh biết ông ấy phản ứng thế nào khi cô cưới tên Nhật đó." Anh bật lên tiếng cười mai mỉa. "Chỉ có em gái Naomi của tôi mới có thể lấy một người Nhật tên Tony. Chúa tôi, cái đất nước này."

"Mẹ Tony là người Mỹ. Và anh ấy là một nhà hóa sinh đầu ngành trong nước. Công trình của anh ấy được xuất bản trong mọi –" chị ngừng lại, nhận ra mình đang bảo vệ một người đàn ông mình thậm chí không còn thích nữa. Đây đích thị là điếu Gerry làm với chị.

Chị từ từ quay lại đối diện anh, dành thời gian quan sát anh kỹ hơn. Sự mệt mỏi chị nghĩ mình thoáng thấy ban nãy dường như lại bao phủ lên anh, và chị phải tự nhắc mình rằng nó chỉ là một trò diễn nữa mà thôi. "Anh lại gặp rắc rối đúng không?"

Gerry nhún vai.

Nhìn anh ấy thật sự mệt mỏi, chị nghĩ, và chị vẫn là con gái của mẹ. "Xuống bếp nào. Em sẽ làm cho anh món gì đó." Cho dù người Cô-dắc có đang tìm cách phá cửa xông vào nhà, những người phụ nữ trong gia đình chị vẫn sẽ bắt cả nhà ngồi vào bàn ăn bữa tối năm món.

Trong lúc Gerry hút thuốc, chị sửa soạn cho anh một ổ sandwich bò nướng,

thêm một lát phô mai Thụy Sĩ, đúng kiểu anh thích, và một đĩa và chị vốn mua cho mình. Chị dọn bữa ăn ra trước mặt anh rồi rót cho mình một cốc rượu, ngằm quan sát anh ăn. Chị có thể khẳng định là anh đói, cũng như có thể khẳng định là anh không muốn chị thấy anh đói đến mức nào, và chị tự hỏi đã bao lâu rồi anh chưa được ăn một bữa tử tế. Phụ nữ thường xếp hàng để có vinh dự cho Gerry Jaffe ăn. Chị đờ rỗng họ vẫn như thế, bởi ông anh chị tiếp tục có ưu thế về phần nhan sắc. Nó thường khiến chị tức điên khi thấy anh đối xử buông tuồng với những phụ nữ yêu phải anh.

Chị làm cho anh một chiếc sandwich nữa, nó được anh đánh chén thần tốc như cái đầu tiên. Ngồi xuống chiếc ghế đầu cạnh anh, trong chị dâng lên một niềm kiêu hãnh phi lí. Anh trai chị đã từng là người ưu tú nhất nhà, với khiếu hài hước của Abbie Hoffman, cách ứng xử của Tom Hayden, và miệng lưỡi hung hăng của Stokely Carmichael. Nhưng giờ Gerry là một con khủng long, một quan điểm cấp tiến những năm sáu mươi được cấy vào Kỷ Chủ nghĩa Cá nhân. Anh tấn công những silo tên lửa hạt nhân bằng búa đầu tròn và hét mệnh lệnh với những người tai đã bị bịt bằng những chiếc tai nghe Sony Walkman.

”Cô chi mất bao nhiêu cho chỗ này?” Gerry hỏi khi vò khăn ăn và đứng dậy bước tới tủ lạnh.

”Không phải việc của anh.” Chị tuyệt không muốn nghe bài giảng của anh về số trẻ em chết đói mà chị có thể cứu giúp bằng tiền thuê nhà hàng tháng của mình.

Anh lấy một hộp sữa và lấy từ chạn một chiếc ly. ”Mẹ thế nào?” Câu hỏi của anh bình thường, nhưng chị không ngốc.

”Bà gặp vài vấn đề với chứng viêm khớp, còn đầu thì ổn.” Gerry rửa sạch ly và đặt nó vào giá máy rửa bát. Anh luôn ngăn nắp hơn chị. ”Bố cũng khỏe,” chị nói, đột nhiên không thể chịu nổi cảnh anh phải hỏi. ”Anh biết ông mới về hưu mùa hè năm ngoái chứ.”

”Anh biết. Họ có bao giờ hỏi về...”

Naomi không dừng được. Chị xuống khỏi ghế và bước đến áp má vào cánh tay anh trai. "Em biết bố mẹ vẫn nghĩ đến anh, Ger," chị nhẹ nhàng nói. "Chỉ là – thật khó với họ."

"Cô nghĩ họ có tự hào không," anh hỏi về chua chát.

"Bạn bè của bố mẹ vẫn kể với họ," chị trả lời, biết cái có ấy thật khập khiễng.

Anh ôm chị một cách vội vã, vụng về rồi hấp tấp quay đi, trở vào phòng khách. Chị tìm thấy anh đang đứng bên cửa sổ, gạt rèm sang bằng một tay và tay kia đốt thuốc.

"Nói em nghe vì sao anh đến đây, Gerry. Anh muốn gì?"

Anh nhìn ra đường chân trời Manhattan một lúc. Rồi gắn điều thuốc lên miệng, chắp hai tay lại trong tư thế cầu nguyện, và phác một cử chỉ cúi chào trước chị. "Chỉ một nơi ẩn náu nhỏ bé thôi, em gái ạ."

Dallie thắng giải Lake Charles.

"Cố nhiên là cậu thắng rồi," Skeet lau bầu khi ba người bước vào phòng trọ vào tối thứ Bảy với chiếc cúp bạc và tờ séc mười ngàn đô. "Cái giải đó vẫn, nên lẽ tự nhiên là cậu phải chơi với phong độ cao nhất trong hai tháng qua. Sao cậu không thể làm thế ở Firestone hay bất cứ nơi nào người ta chĩa camera vào cậu, phiền cậu giải thích hộ?"

Francesca hất đôi sandal ra và ngồi phịch xuống cuối giường. Cô mệt đến tận xương. Cô đã đi bộ hết mười tám lỗ golf để cổ vũ cho Dallie cũng như ngăn chặn mọi nàng văn thư nhà máy hóa dầu có khả năng bám anh quá sát. Giờ đây tất cả mọi thứ liên quan đến Dallie sẽ thay đổi vì cô yêu anh, cô đã quyết định thế. Anh sẽ bắt đầu chơi golf vì cô, giống như hôm nay, chiến thắng các giải đấu, kiếm được bọn tiền để họ xài. Họ cặp với nhau chưa đầy một ngày, nên cô biết ý nghĩ Dallie chu cấp cho cô lâu dài là còn quá

sớm, nhưng cô không thể thôi nghĩ đến nó.

Dallie bắt đầu kéo đuôi áo đấu ra khỏi chiếc quần dài màu xám nhạt. “Tôi mệt lắm, Skeet, nhứt hết hai cô tay. Chuyện này để sau hãy nói được không?”

“Đó là câu cửa miệng của cậu. Nhưng làm gì có lần sau nào vì cậu sẽ không bao giờ nói tới nó. Cậu cứ thế -“

“Thôi đi!” Francesca nhảy khỏi giường và tấn công Skeet. “Ông để cho anh ấy được yên? Ông không thấy anh ấy mệt thế nào à? Ông làm như hôm nay anh ấy đã thua chứ không phải thắng vậy. Anh ấy đã chơi rất cừ.”

“Cừ cái mông tôi ấy,” Skeet dài giọng. “Thằng nhóc đó chơi chưa đến ba phần tư khả năng của nó, và nó biết đi đâu đó hơn bất cứ ai. Sao cô không lo đánh phấn tô son đi, Miss Fran-ches-ka, và để Dallie tôi lo?” Ông khệnh khạng đi ra và đóng sầm cửa lại.

Francesca quay sang Dallie. “Sao anh không sa thải ông ta cho rồi? Ông ta thật quá quắt, Dallie. Ông ta làm mọi chuyện trở nên khó khăn đối với anh.”

Anh thở dài và kéo áo qua đầu. “Bỏ đi, Francie.”

“Đó là nhân viên của anh, thế mà ông ta cư xử như anh đang làm thuê cho ông ta vậy. Anh cần ngăn chặn ngay đi đâu đó.” Cô nhìn theo anh bước đến chỗ túi giấy nâu anh mang theo về phòng và lôi trong đó ra một lốc sáu lon bia. Cô nhận thấy anh uống quá nhiều, mặc dù anh chưa bao giờ có biểu hiện. Cô cũng đã thấy anh uống những viên thuốc mà cô đoán là vitamin. Lựa lúc nào thích hợp, cô sẽ thuyết phục anh bỏ cả hai thói quen ấy.

Anh bóc đai nhựa khỏi một lon bia rồi bật nắp. “Cố xen vào giữa Skeet và tôi không phải là ý hay đâu, Francie.”

”Em không cố xen vào giữa hai người. Em chỉ muốn mọi chuyện dễ dàng hơn cho anh.”

”VẬY Ậ? THẾ THÌ QUÊN NÓ ĐI.” ANH UỐN CẶN LON BIA VÀ ĐỨNG DẬY. ”TÔI ĐI TẮM ĐẬY.”

Cô không muốn anh tức giận với mình, nên cô cong khoe môi thành nụ cười quyến rũ khó cưỡng. ”Anh có cần giúp ở những chỗ khó với tới không?”

”Tôi mệt,” anh đáp cộc cằn. ”Để tôi yên là được.” Anh vào nhà tắm và đóng cửa lại, nhưng trước đấy đã kịp nhìn thấy sự tổn thương trong mắt cô.

Cởi quần áo, Dallie mở nước hết cỡ. Dòng nước xối xuống đôi vai đau nhức của anh. Anh nhắm mắt, cúi đầu dưới vòi sen, nghĩ đến vẻ mặt mơ màng anh phát hiện ở cô. Lẽ ra anh nên lường trước việc cô sẽ bắt đầu tưởng rằng cô yêu anh. Với cô tất cả đều nói lên đi đâu đó. Francesca chính là kiểu phụ nữ không thể nhìn xa hơn gương mặt xinh trai của anh. Khốn kiếp, anh nên giữ nguyên tình trạng vốn có giữa họ mới phải, nhưng họ đã ngủ cùng phòng gần một tuần và sự dễ gần của cô đã khiến anh phát điên. Anh có thể mong đợi gì ở mình hả? Với lại, tối hôm ấy ở cô có cái gì đó đã tác động đến anh khi cô kể câu chuyện ngớ ngẩn về con lợn rừng họ.

Mặc dù thế, anh vẫn nên kiên chế chứ. Giờ thì cô sẽ bám dính lấy anh như một vận rủi, trông chờ những tim và hoa hồng và mọi thứ ngu xuẩn khác, không cái nào trong số đó anh mảy may có ý định tặng cô. Không bao giờ, khi mà anh có Wynette lù lù trước mắt và ngày Halloween sắp gõ cửa, khi mà anh có thể nghĩ tới hàng tá phụ nữ anh thích hơn nhiều. Tuy nhiên – dù anh không có ý định nói cho cô biết – cô là một trong những người phụ nữ đẹp nhất anh từng gặp. Dẫu nhận thấy đó là sai lầm, anh vẫn ngờ rằng chẳng bao lâu nữa mình sẽ lại lên giường với cô.

Mi đúng là thằng khốn thực thụ, Beaudine ợ?

Bear hiện ra từ đáy sâu tâm trí Dallie với vầng hào quang của chúa Jesus quanh đầu. Chết tiệt.

Mi là đồ thất bại, Bear thì thẫn thờ bằng cái giọng lè nhè vùng trung tây của mình. Đồ thất bại rác rưởi. Cha mi biết thế và ta biết thế. Và Halloween sắp đến rồi, phòng khi mi quên –

Dallie dấm tay vào vòi nước lạnh và trằn mình trong đó.

Nhưng mọi chuyện với Francesca không dễ dàng hơn chút nào, và ngày hôm sau mối quan hệ của họ chẳng được cải thiện khi, vừa mới vượt qua ranh giới giữa bang Louisiana và Texas, Dallie bắt đầu phàn nàn về tiếng động anh nghe thấy trong xe.

“Theo anh nó là gì?” anh hỏi Skeet. “Tôi mới đi đầu chỉnh động cơ cách đây ba tuần. Mà hình như nó phát ra từ đằng sau, anh nghe thấy không?”

Skeet đang chú ý mũi vào bài báo về Ann-Margret trên số People mới ra và ông lắc đầu.

“Chắc là ở ống xả.” Dallie ngoái đầu hỏi Francesca. “Em nghe thấy gì đằng sau không, Francie? Cái tiếng xì xì lạ tai ấy?”

“Em không nghe thấy gì hết,” Francesca nhanh nhẩu đáp.

Đúng lúc ấy một tiếng soàn soạt rất lớn vang khắp chiếc Riviera. Skeet ngừng phát lên. “Cái gì thế?”

Dallie chửi thề “Tôi biết âm thanh đó. Chết tiệt, Francie. Em mang con mèo mù đó theo phải không?”

“Dallie, anh đừng giận,” cô khẩn khoản. “Em không định mang nó theo đâu. Nó cứ theo em lên xe và em không làm cách nào đuổi nó xuống được.”

“Dĩ nhiên là nó đi theo em rồi!” Dallie quát vào gương chiếu hậu. “Em chẳng cho nó ăn là gì? Dù tôi đã bảo đừng làm thế.”

Cô cố gắng giải thích. “Chỉ là – Nó gãy trơ hết xương và em khó lòng nuốt

nổi món gì khi em biết nó đói.”

Ở ghế trên Skeet cười khùng khục và Dallie quay sang ông. “Phiền anh cho biết chuyện này buồn cười ở chỗ nào?”

“Không buồn cười,” Skeet toe toét đáp. “Không hề buồn cười.”

Dallie dừng xe ngay sát biên giới tiểu bang và mở cửa bước xuống. Anh vòng qua bên phải cúi nhìn ghế sau và thấy con mèo cuộn tròn trên sàn cạnh chiếc thùng lạnh Styrofoam. “Vứt nó xuống ngay, Francie.”

“Nó sẽ bị xe cán mất,” cô phản đối, hoàn toàn không hiểu vì sao con mèo này, mà cô chẳng mấy may có cảm tình, lại khiến cô muốn che chở như thế. “Chúng ta không thể bỏ nó trên đường cao tốc. Nó sẽ bị giết.”

”Thế giới sẽ càng tươi đẹp hơn,” Dallie đập lại. Cô nhìn anh đầy giận dữ. Anh cúi xuống ghế đập cho con mèo một phát. Con vật cong lưng, rít lên, và tọt hàm răng vào mắt cá chân Francesca.

Bị đau cô la oai oái và trút giận vào Dallie. ”Giờ anh thấy mình đã làm gì chưa!” Co chân lên lòng, cô xem xét vết thương rồi mắng con mèo, ”cái đờ vô ơn! Tao mong anh ta sẽ ném mày ra trước đầu một chiếc xe bus đường dài.”

Vẻ hằm hằm của Dallie biến thành nụ cười. Sau một phút suy nghĩ, anh đóng cửa chiếc Riviera và liếc sang Skeet. ”Tôi thấy có lẽ ta nên cho Francie giữ con mèo lại. Sẽ thật đáng tiếc nếu chia rẽ một cặp xứng đôi như thế.”

Đối với ai yêu những thị trấn nhỏ thì Wynette, Texas là một nơi sống lý tưởng. San Antonio, với ánh sáng thị thành rực rỡ, chỉ cách đây hai giờ đi đường về phía đông nam, nếu lái xe không để tâm lắm đến giới hạn tốc độ với vẫn 54 dặm/giờ mà các quan chức ở Washington áp đặt cho cư dân bang Texas. Những con phố ở Wynette rợp bóng cây sồi, công viên có một đài

phun nước bằng đá cẩm thạch với bốn vòi nước uống. Cư dân khỏe mạnh cứng cáp. Họ là những chủ trại và nông dân, trung hậu đúng như người Texas, và họ đảm bảo cho hội đồng thị trấn được kiểm soát bởi kha khá đảng viên Dân chủ bảo thủ và tín hữu Baptist giáo nhằm tránh xa phần lớn những kẻ vô thần cứ thích bám vào giấy tờ thủ tục. Tóm lại, một khi người ta đã ở Wynette, họ đâu có xu hướng định cư lâu dài.

Trước khi Miss Sybil Chandler tiếp quản, ngôi nhà trên phố Cherry chỉ là một cơn ác mộng nửa thời Victoria. Trong năm đầu tiên, bà đã sơn lại nhà theo phong cách trứng Phục sinh màu hồng và oải hương tô điểm bằng những đường viền hình bánh gừng xám đục và treo những giá cây dương xỉ tự làm quanh vòm. Vẫn chưa hài lòng, bà trích số tiền lương giáo viên ít ỏi để vẽ một chuỗi hình thỏ nhảy màu vỏ quýt bao quanh các khung cửa sổ mặt trước nhà. Xong xuôi, bà tóm tắt công việc của mình bằng mấy dòng chữ nhỏ cạnh khe bỏ thư trên cánh cửa. Thành quả này làm bà vui sướng đến độ phải bổ sung một bản lí lịch trích ngang lên cánh cửa dưới khe bỏ thư:

Công trình của Miss Sybil Chandler

Giáo viên Trung học về hưu

Chủ tịch Thư viện Những người bạn của Wynette

Người mê đắm W.B. Yeats,

E. Hemingway, và

Những kẻ Nổi loạn khác

Và rồi, thấy nó giống một bia mộ quá, bà liền phủ lên những gì đã viết bằng hình một chú thỏ nửa và đành bằng lòng với dòng chữ đầu tiên.

Tuy nhiên từ cuối cùng sơn trên cánh cửa đã đọng lại trong đầu bà, và cho đến giờ vẫn làm bà vô cùng mãn nguyện. “Rebel,” (kẻ nổi loạn) bắt nguồn từ chữ Latin rebellis. Âm thanh của nó du dương làm sao và thật tuyệt vời

nếu trên bia mộ của bà khắc một chữ như thế. Chỉ có tên bà, ngày sinh và ngày mất (hy vọng là thật lâu sau này), và chữ đó, “Rebel.”

Khi nghĩ đến những cuộc nổi loạn văn học vĩ đại trong quá khứ, bà biết một từ kinh hoàng như thế khó mà áp dụng được với mình. Xét cho cùng, cuộc nổi loạn của bà mới chỉ nổ ra mười hai năm trước, khi mà, ở cái tuổi năm tư, bà từ bỏ công việc dạy học đã làm ba mươi hai năm ở ngôi trường nữ sinh uy tín tại Boston, gói ghém đồ đạc, và chuyển đến Texas. Bà bè tặc lưỡi, cho rằng bà bị mất trí, chưa kể đến khoản lương hưu đáng kể của bà. Nhưng Miss Sybil bỏ hết ngoài tai, vốn dĩ bà đã sắp chết vì cái tương lai ngọt ngào chờ sẵn phía trước.

Trên chuyến bay từ Boston đến San Antonio, bà thay quần áo trong phòng vệ sinh, cởi bộ váy len cứng nhắc khỏi thân hình gầy gò và tháo búi tóc nghiêm ngặt giam hãm mái tóc muối tiêu của mình. Mặc vào chiếc quần jeans xanh đầu tiên trong đời và chiếc áo len thùng thình in hoa sắc sỡ, bà trở lại chỗ ngồi và dành thời gian còn lại trên chuyến bay ngắm nghía đôi boots da cao cổ đỏ rực của mình và đọc Betty Friedan.

Miss Sybil đã chọn Wynette bằng cách nhắm mắt lại và chỉ ngón trỏ vào bản đồ Texas. Ban giám hiệu nhà trường đã nhận bà thông qua bản lí lịch mà không cần gặp mặt. Tuy nhiên, khi bà đến nhận việc trong chiếc váy muumuu in hoa lá, đôi khuyên tai bạc dài ba inch, và đôi boots da đỏ rực, người quản lí đã nghĩ đến chuyện sa thải bà cũng nhanh như lúc thuê bà. Song bà đã trấn an ông bằng cái nhìn thẳng từ đôi mắt nhỏ đầy nghiêm túc của mình và bảo với ông rằng bà sẽ không cho phép bất cứ kẻ nào lười biếng tồn tại trong lớp mình. Một tuần sau bà bắt đầu đứng lớp, và ba tuần sau đó bà làm nát lòng ban quản lý thư viện khi loại cuốn *The Catcher in the Rye* khỏi bộ sưu tập tiểu thuyết của họ.

J.D. Salinger trở lại trên các giá sách của thư viện, lớp tiếng Anh cuối cấp tăng một trăm điểm SAT phần nói so với lứa năm ngoái, và Miss Sybil Chandler đánh mất sự trinh trắng với B.J. Randall, là chủ cửa hàng dụng cụ GE trong thị trấn và nghĩ bà là người phụ nữ tuyệt vời nhất thế giới.

Cuộc sống tươi đẹp trôi đi với Miss Sybil cho đến khi B.J qua đời và bà bị

buộc phải về hưu ở tuổi sáu lăm. Bà thấy mình cứ đi vật vờ trong căn hộ nhỏ với quá nhiều thời gian rỗi, quá ít tiền, và không có ai bầu bạn. Một tối muộn bà vật vờ ra khỏi nhà và đi vào trung tâm thị trấn. Đó là nơi Dallie bắt gặp bà mặc độc áo ngủ ngủ ã bên lề đường Main và Elwood giữa trời mưa sấm chớp.

Lúc này bà liếc nhìn đồng hồ khi vừa gác máy sau cuộc nói chuyện đường dài hàng tuần với Holly Grace và sau đó xách bình tưới vào phòng khách ngôi nhà trứng Phục sinh thời Victorian của Dallie để chăm sóc lũ cây. Mấy tiếng nữa thôi các cậu bé của bà sẽ về. Bước qua một trong hai con chó lai của Dallie, bà đặt bình xuống và đem kim đan tới chỗ ngủ ã bên khung cửa sổ để ngắm nơi bà để tâm trí trôi về mùa đông năm 1965.

Bà vừa kết thúc kiểm tra lớp tiếng Anh cá biệt năm hai về Julius Caesar thì cửa phòng học mở và một cậu thanh niên đẹp trai cao gầy bà chưa gặp bao giờ thông dong bước vào. Lập tức bà cho rằng cậu ta quá đẹp trai đến độ bất lợi, với dáng đi ngang tàng và vẻ mặt xác xược. Cậu ta đập thẻ đăng ký xuống mặt bàn trước mặt bà và, không đợi mời, đi xuống cuối phòng buông mình xuống một ghế trống, duỗi cặp chân dài vắt ngang lối đi giữa hai hàng ghế. Cánh nam sinh nhìn cậu ta dè chừng; những nữ sinh cười khúc khích và vươn cổ nhìn cho rõ hơn. Cậu ta nhe răng cười với cả bọn, trắng trợn đánh giá bộ ngực của họ. Xong cậu ta ngả người ra ghế và nhắm mắt ngủ.

Miss Sybil chờ cho đến khi chuông reo mới gọi cậu ta tới bàn. Cậu ta đứng trước mặt bà, ngón tay cái ngoắc vào túi trước quần jeans, vẻ mặt hết sức chán chường. Bà xem tên cậu ta trên thẻ, tuổi – sắp mười sáu – và phổ biến nội quy của lớp cho cậu ta: “Tôi không dung thứ cho hành vi đi muộn, nhai kẹo cao su, hay những kẻ lười biếng. Em hãy viết một bài luận ngắn giới thiệu bản thân và để trên bàn tôi sáng ngày mai.”

Cậu ta nhìn bà một lúc rồi bỏ tay khỏi túi quần. “Cút mẹ cô đi.”

Cậu nói tự nhiên thu hút sự chú ý của bà, nhưng trước khi bà có phản ứng, cậu ta đã ngênh ngang đi ra. Trong lúc nhìn chăm chăm vào khung cửa trống, một cơn sóng phấn khích trào dâng trong bà. Bà đã trông thấy ngọn

lửa của sự thông minh lấp lánh trong đôi mắt xanh ảm đạm ấy. Lạ lùng thay! Bà lập tức nhận ra vượt lên trên sự xác lác đang ngấm sâu vào cậu trai trẻ này. Cậu ta là một kẻ nổi loạn, y như bà!

Đúng bảy giờ rưỡi tối đó, Miss Sybil gõ cửa một căn hộ đôi tồi tàn và giới thiệu mình với người đàn ông theo thông tin trên thẻ đăng ký là người giám hộ của thằng bé, một tướng mạo hung ác không thể nào đã ba mươi tuổi. Bà giải thích tình hình khó khăn của mình và người đàn ông lắc đầu ngao ngán. "Dallie bắt đầu giờ chứng rỗi. Mấy tháng đầu chúng tôi ở với nhau thì nó không sao, nhưng thằng nhóc cần một mái nhà và một gia đình. Thế nên tôi bảo nó hãy ở lại Wynette một thời gian. Tôi cứ nghĩ đưa nó đến trường có thể làm nó yên ổn, nhưng ngay ngày đầu tiên nó đã bị đình chỉ học vì đánh giáo viên thể dục."

Miss Sybil khịt mũi. "Gã ta cực kỳ khó chịu. Dallas đã làm một việc rất nên làm." Bà nghe vẳng có tiếng chân sau lưng và vội vã đấm chính, "tất nhiên không phải là tôi ủng hộ bạo lực, song đôi lúc nó cũng làm ta được giải tỏa." Đoạn bà quay lại và nói với cậu bé đẹp trai cao lêu nghêu đứng lù lù ở ngưỡng cửa rằng bà đến giám sát bài tập về nhà của cậu.

"Nếu tôi bảo là tôi không làm thì sao?" cậu ta nhếch mép.

"Tôi nghĩ người giám hộ của em sẽ phản đối." Bà nhìn Skeet chăm chú. "Anh Cooper, xin cho tôi biết quan điểm của anh đối với bạo lực thể chất?"

"Tôi thấy nó chẳng có vấn đề gì," Skeet đáp.

"Anh có nghĩ mình có khả năng ngăn giữ Dallas nếu cậu ta không nghe lời tôi không?"

"Khó nói lắm. Tôi nặng cân hơn, nhưng nó lại cao hơn tôi. Và nếu ngấm đòn nhiều quá, nó sẽ không thể chen lấn với lũ con trai ở câu lạc bộ thể thao cuối tuần này. Tóm lại, tôi từ chối."

Bà không từ bỏ hy vọng. "Được rồi, Dallas, tôi yêu cầu em tự giác làm bài

tập về nhà. Vì linh hồn bất tử của em.”

Thằng nhóc lắc đầu và cắm que tăm lên miệng.

Bà khá thất vọng, nhưng che giấu nó bằng cách lục lọi chiếc túi xách nhuộm tie-dyed mang theo lấy ra một cuốn sách bìa mềm. ”Tốt thôi. Tôi đã quan sát những trao đổi bằng mắt giữa em và các quý cô trong lớp hôm nay và rút ra kết luận là bất cứ ai hứng thú rành rành với chuyện nam nữ như em nên đọc tác phẩm của một trong những nhà văn vĩ đại nhất thế giới này. Tôi trông chờ một bài phản hồi thông minh từ em trong hai ngày tới.” Đoạn bà dúm cuốn Người tình của Lady Chatterley vào tay cậu ta và ra về

Trong gần một tháng bà không ngừng lui tới căn hộ nhỏ, nhét những quyển sách cấm cho cậu học trò ngỗ ngược của mình và ra rả bảo Skeet phải quản chặt thằng bé. ”Bà không hiểu đâu,” cuối cùng Skeet cúi kính đáp. ”Bất chấp việc chẳng có ai muốn thằng nhóc quay lại, chân nó là chân đi và tôi còn chẳng phải người giám hộ hợp pháp của nó. Tôi là một cừu tù và nó nhất được tôi trong nhà vệ sinh một trạm xăng, và nó chăm lo cho tôi khá chu đáo, thay vì dùng cách khác.”

”Tuy nhiên,” bà nói, ”anh là người lớn và thằng bé vẫn là trẻ con.”

Dần dà sự thông minh của Dallie đã vượt lên vẻ ngoài lờ mờ, dù sau này nó một mực cho rằng bà đã làm hỏng nó bằng những cuốn sách bản thủ của mình. Bà khuyên nó trở lại trường, chuyển nó vào lớp dự bị đại học của bà, và dạy kèm nó những khi nó không chơi golf. Nhờ những nỗ lực của bà, nó tốt nghiệp hạng ưu ở tuổi mười tám và được bốn trường đại học chấp nhận.

Sau khi nó rời nhà đi học ở trường Texas A&M, bà nhớ nó khủng khiếp, dù nó và Skeet vẫn coi Wynette là nhà và về thăm bà trong các kỳ nghỉ khi không chơi golf. Tuy nhiên những trách nhiệm khiến thời gian cậu vắng mặt mỗi lúc một dài hơn. Có dạo gần năm trời họ không gặp nhau. Trong tình trạng mù mẫm của mình, bà đã hầu như không nhận ra cậu ta vào buổi tối cậu ta gặp bà mặc áo ngủ ngủ ã bên vệ đường Main và Elwood giữa trời mưa bão.

Cách nào đó Francesca đã mừng tượng Dallie sống trong một căn hộ chung cư hiện đại gần sân golf chứ không phải ngôi nhà thời Victoria cỡ lỗ với tháp canh ở giữa và đường viền hình bánh gừng sơn màu pastel. Cô nhìn trân trân những ô cửa sổ của ngôi nhà vẻ không tin vào mắt mình khi chiếc Riviera rẽ vào một lối xe chạy hẹp trải sỏi. “Kia là những con thỏ phải không?”

“Hai trăm năm mươi sáu con cả thảy,” Skeet đáp. “Năm mươi bảy nếu cô đếm ở mặt trước. Nhìn kìa, Dallie, cầu v ềng ở garage kia là mới đó.”

“Thế nào cũng có ngày bà ấy tự làm gãy cổ mình khi trèo lên những cái thang kia,” Dallie làu bàu, r ồi quay sang Francesca. “Từ giờ hãy chú trọng thái độ vào, Francie. Đừng có giở chứng đấy.”

Anh nói với cô như nói với đứa con nít chứ không phải người yêu, nhưng cô chưa kịp trả miếng thì cánh cửa sau bật mở và một bà già trông không thể tin nổi xuất hiện. Với bím tóc đuôi ngựa màu xám lúc lắc sau lưng và chiếc kính đọc sách đong đưa trên sợi xích vàng treo trên bộ áo váy màu vàng thùy tiên lấm tấm m ờ hôi, bà chạy ào v ề phía họ, miệng hét, “Dallas! Ôi trời ơi! Skeet! Lạy Chúa tôi.”

Dallie bước xuống xe và dang tay ôm trọn thân hình bé nhỏ gày gò của bà lão. R ồi Skeet gật bà v ề phía mình cho một dàn điệp khúc ôi trời ơi khác.

Francesca từ ghế sau bước xuống và tò mò nhìn. Dallie bảo mẹ anh đã qua đời, vậy đây là ai? Bà anh? Theo như cô biết, anh không có họ hàng trừ một người phụ nữ tên Holly Grace. Đây là Holly Grace? Không hiểu sao Francesca nghi ngờ đi ầu đó. Cô có cảm tưởng rằng Holly Grace là chị gái anh. Và lại, cô không thể hình dung cảnh bà lão trông lập dị này xuất hiện tại một nhà nghỉ với một tay buôn xe Chevy đến từ Tulsa. Con mèo chui ra từ ghế sau, khinh khỉnh ngó quanh bằng con mắt độc nhất, r ồi biến mất dưới bậc tam cấp.

“Ai đây hả, Dallie?” bà già hỏi, quay sang Francesca. “Hãy giới thiệu tôi với bạn của cậu đi chứ.”

“Đây là Francie...Francesca,” Dallie sửa lại. “Ông già F.Scott ắt sẽ khoái cô ấy, Miss Sybil, nên nếu cô ấy gây rắc rối gì cho cô, hãy cho em biết.” Francesca ném cho anh một cái trừng mắt, nhưng anh phớt lờ cô và tiếp tục. “Miss Sybil Chandler...Francesca Day.”

Đôi mắt nhỏ màu nâu nhìn thẳng vào cô, và Francesca đột ngột có cảm giác như nội tâm mình đang bị khảo sát. “Chào bà,” cô lên tiếng, khó khăn lắm mới không tỏ ra lúng túng. “Rất vui được gặp bà.”

Miss Sybil nghiêng đầu trước cách phát âm của cô, rồi đưa tay ra bắt tay cô nồng nhiệt. “Francesca, cô là người Anh! Thật là một sự ngạc nhiên thú vị. Kệ Dallas đi. Tất nhiên cậu ta có thể quyến rũ cả người chết, nhưng vẫn hoàn toàn là một tên khốn thôi. Cô có đọc Fitzgerald không?”

Francesca đã xem bộ phim Gatsby Vĩ đại, nhưng cô ngờ rằng đi đâu đó không được tính. “Tôi e là không, tôi không đọc nhiều lắm.”

Miss Sybil chắt chắt lưỡi về không tán thành. “Chúng ta sẽ sửa chữa đi đâu đó? Mang hành lí vào nhà đi, các thanh niên. Dallas, cậu đang nhạo nhào cao su đấy à?”

”Vâng, ma’am.”

”Phiền cậu bỏ nó ra cùng với mũ của cậu trước khi vào nhà.”

Francesca cười khúc khích khi bà già khuất dạng qua cánh cửa hậu.

Dallie phun bã kẹo vào một bụi tú cầi. “Cứ chờ đấy,” anh cảnh báo Francesca.

Skeet cười lục cục. “Nghe chừng nhờ có Francie mà chúng ta sẽ bớt phải nghe cảm ràm.”

Dallie mỉm cười lại. “Ta gần như có thể trông thấy Miss Sybil đang xoa tay chờ xử lí cô ấy.” Anh nhìn Francesca. “Em bảo chưa đọc Fitzgerald là thật

đấy à?”

Francesca bắt đầu cảm thấy như thể mình đã thú nhận một tội sát nhân man rợ. ”Nó đâu phải là tội ác, Dallie.”

”Ở đây thì là thế đấy.” Anh cười đầy ác ý. ”Em sẽ sớm biết thôi.”

Ngôi nhà ở phố Cherry có trần cao, gờ chỉ bằng gỗ óc chó nặng nề, và những gian phòng tràn ngập ánh sáng. Sàn gỗ cũ đã bị xước xát nhiều chỗ, một số vết nứt đã xuất hiện trên vữa trát tường, và cách bài trí trong nhà thiếu cả khiêu sắp đặt giản dị nhất. Nhưng ngôi nhà vẫn xoay sở để toát lên một sức hấp dẫn lộn xộn. Giấy dán tường kẻ sọc cùng chung sống với giấy hoa bên cạnh, và sự kết hợp đồ đạc kỳ cục trở nên tươi sáng nhờ những chiếc gối thêu và khăn phủ đan bằng những sợi len đủ màu. Cây trồng trong những chậu gốm thủ công đặt ở những góc tối, những tranh thêu chữ thập trang trí cho các bức tường, những chiếc cúp các giải golf xuất hiện khắp nơi – dùng làm chặn cửa, giữ sách, chèn báo, hoặc đơn giản là phơi nắng trên bậu cửa sổ.

Ba ngày sau khi đến Wynette, Francesca lên ra khỏi căn phòng Miss Sybil sắp xếp cho cô và rón rén đi qua hành lang. Bên dưới chiếc áo T-shirt của Dallie dài tới giữa đùi, cô mặc chiếc quần lót bikini bằng lụa đen khá giật mình xuất hiện trong xấp quần áo Miss Sybil cho mượn để cô bỏ sung thêm vào tủ quần áo. Cô đã xỏ nó cách đây nửa tiếng khi nghe tiếng Dallie lên cầu thang về phòng anh.

Từ lúc về đây, cô hiếm khi gặp anh. Anh đến sân tập golf từ sáng sớm, từ đó đi đến bãi chơi golf và có trời biết là ở đâu, bỏ cô lại với không ai khác ngoài Miss Sybil làm bầu bạn. Ở ngôi nhà này chưa được một ngày Francesca đã bị dúi vào tay một quyển Tender Is The Night kèm theo lời cảnh báo hãy cố nhịn việc bĩu môi khi mọi chuyện không theo ý mình. Sự bỏ mặc của Dallie làm cô buồn bã. Anh cư xử như thể chưa có gì xảy ra giữa họ, như chưa hề có buổi tối ấy. Ban đầu cô gắng làm ngơ, nhưng giờ cô quyết định phải bắt đầu chiến đấu để có được điều mình muốn, và điều cô muốn là lặp lại chuyện ấy.

Cô gõ nhẹ một đầu móng tay không sơn phết lên cánh cửa đối diện phòng mình, sợ Miss Sybil sẽ thức dậy và nghe được. Cô run bắn khi nghĩ đến cơn tam bành bà già ấy sẽ phát tác nếu bà biết Francesca đã lén đến phòng Dallie để chơi trò nam nữ. Có khi bà sẽ đuổi cô ra khỏi nhà với tiếng hét "Đồ đi điếm" muốn vỡ phổi. Không nghe thấy phản ứng từ bên kia cánh cửa, cô gõ mạnh hơn.

Thình lình, giọng Dallie oang oang vọng ra, nghe như tiếng đại bác trong đêm tĩnh mịch. "Nếu đó là em, Francie, thì vào đi và ngưng cái tiếng ồn ào đó lại."

Cô lao bắn vào phòng, miệng xùy xùy như cái lốp xe xì hơi. "Suýt! Bà ấy nghe thấy mất, Dallie. Bà ấy sẽ biết em ở phòng anh."

Anh ăn mặc chỉnh tề đứng đó, đang đánh những quả bóng golf bằng cây gậy ngắn qua mặt thảm tới một chai bia rỗng. "Miss Sybil lập dị," anh nói, mắt nhìn theo hướng gậy, "nhưng còn lâu bà mới là một người khôn sáo. Tôi nghĩ bà đã thất vọng khi nghe tôi bảo chúng ta không ở chung phòng."

Francesca cũng đã thất vọng, nhưng cô không định lôi nó ra bàn vào lúc này, khi lòng kiêu hãnh của cô bị sứt mẻ. "Em hầu như chẳng thấy anh từ lúc chúng ta về đây. Em đã nghĩ có thể anh còn giận em về chuyện Beast."

"Beast?"

"Là con mèo đó." Giọng cô nhuộm chút bực dọc. "Hôm qua nó lại cắn em."

Dallie mỉm cười, rồi nghiêm trang trở lại. "Francie, tôi nghĩ có lẽ sẽ tốt hơn nếu chúng ta cho mỗi người không gian riêng một thời gian."

Có cái gì đó trong cô nhói lên. "Tại sao? Ý anh là gì?"

Quả bóng gõ ping vào lớp thủy tinh khi cây gậy của anh đánh trúng mục tiêu. "Ý tôi là tôi không nghĩ em có thể xử lý được một mớ rắc rối nữa trong cuộc sống hiện tại, và em nên biết tôi chẳng có tí tin cậy nào trong những vấn đề liên quan đến phụ nữ." Anh dùng đầu gậy khều một quả

bóng khác và kéo nó lại gần. “Chẳng phải tôi tự hào, mà thực tế nó thế. Nên nếu em có bất kỳ ý nghĩ nào về những ngôi nhà gỗ ngập hoa hồng hay những cái khăn tắm Chàng và Nàng, có lẽ em nên từ bỏ đi.”

Bằng chút tự trọng xưa kia còn sót lại mà Francesca bật ra được tiếng cười hạ cố qua cố họng tắc nghẹn. “Nhà gỗ ngập hoa hồng? Sao anh có thể nghĩ ra một điếu nực cười như thế? Em sắp lấy Nick, anh không nhớ sao? Đây là lần vui chơi cuối cùng trước khi em bị xích xiềng vĩnh viễn.” Trừ một chuyện là cô sẽ không lấy Nick. Tối qua cô lại gọi điện, hy vọng lúc này anh ta ắt đã về để cô có thể hỏi vay anh ta một khoản nhỏ nhằm bớt lệ thuộc tiền bạc vào Dallie. Cuộc gọi của cô đánh thức thằng bé giúp việc, nó bảo Mr. Gwynwyck đang đi hưởng tuần trăng mật. Francesca ôm điện thoại đứng thẫn ra một lúc trước khi gác máy.

Dallie ngẩng lên. “Em nói thật đấy chứ? Không Chàng Nàng? Không kế hoạch lâu dài?”

“Đương nhiên là em nói thật rồi.”

“Chắc không? Mặt em có vẻ gì khác khi em nhìn tôi.”

Cô gieo mình xuống một chiếc ghế và nhìn chăm chăm quanh phòng như thể những bức tường màu caramel và những giá sách đựng nóc trần thú vị hơn hẳn người đàn ông đứng trước mặt mình. “Thì em bị thất thẫn,” cô tươi tắn đáp, vất một cái chân trần lên tay ghế và cong bàn chân lên. “Xét cho cùng, anh khá là đặc biệt.”

“Không có gì ngoài thất thẫn?”

“Trời đất, Dallie. Không có ý xúc phạm đâu, nhưng em khó mà là dạng phụ nữ đem lòng yêu một tay golf Texas nghèo kiệt xác.” Đúng đó, cô âm thầm thừa nhận. Em đích thị là dạng phụ nữ ấy đấy.

“Em đã nói vậy thì tôi cũng thú thực, tôi không thể hình dung em yêu một kẻ nào nghèo kiệt xác.”

Cô quyết định đã đến lúc thu h ãi mẫu kiêu hãnh cón con còn sót lại, nên cô đứng dậy và vươn vai, để lộ viền chiếc quần lót lụa đen. “Thôi em đi đây, vì hình như anh có nhiều việc khác để giết thời gian.”

Anh nhìn cô tới cả phút như thể đang nghĩ ngợi chuyện gì đó. Rồi anh trở gậy về phía bên kia phòng. “Thực ra, tôi đã nghĩ có thể em muốn giúp tôi trong đây. Em ra đứng ở kia đi?”

”Tại sao?”

”Đừng bận tâm làm gì. Tôi là đàn ông. Em là đàn bà. Em làm những gì tôi bảo.”

Cô tr ề môi, rồi làm theo lời anh, di chuyển một cách lùng khùng.

”Giờ cởi cái áo T-shirt đó ra,” anh ra lệnh.

”Dallie!”

”Nào, chuyện này nghiêm túc đấy, và tôi không có cả đêm đâu.”

Trông anh chẳng có vẻ gì là nghiêm túc, nên cô ngoan ngoãn lột áo ra, thật từ từ và cảm thấy một làn hơi ấm chạy suốt người khi lộ mình trước mặt anh.

Anh ngắm nhìn bộ ngực trần của cô và chiếc quần lót lụa đen, rồi huýt sáo tán thưởng. “Rất đẹp. Đây mới là thứ truyền cảm hứng đích thực. Chuyện này sẽ có tác dụng còn hơn tôi tưởng.”

”Chuyện gì có tác dụng?” cô cảnh giác hỏi.

”Tất cả những tay golf thi đấu chúng tôi đều phải luyện tập. Em hãy nằm xuống theo tư thế tôi chọn trên tấm thảm đằng kia. Xong em cởi quần ra, nêu tên một bộ phận trên cơ thể em, và tôi sẽ xem xem mình có thể đánh chính xác tới đâu với cây gậy này. Đó là bài luyện tập tốt nhất thế giới để cải thiện sự tập trung của một tay golf.”

Francesca mỉm cười và chống một tay lên hông. "Và em có thể hình dung việc đi nhật bóng sẽ vui cỡ nào khi anh luyện tập xong."

"Chết tiệt, nhưng phụ nữ Anh bọn em rất thông minh cơ mà."

"Đủ thông minh để không cho anh trốn tránh chuyện này thôi."

"Tôi đã lo là em sẽ nói thế." Anh gác gậy lên một chiếc ghế và bước về phía cô. "Thử nghĩ xem còn chuyện gì khác để ta giết thời gian không?"

"Như là chuyện gì?"

Anh vươn tay kéo cô vào lòng. "Tôi không biết. Nhưng tôi nghĩ nó rất khó."

Sau đó, khi cô nằm trong vòng tay anh uể oải sau cuộc ân ái, cô ngẫm thấy thật tréo ngoe khi một người phụ nữ đã từ chối Hoàng tử xứ Wales lại đâm đầu yêu Dallie Beaudine. Cô nghiêng đầu chạm môi vào vòng ngực trần của anh và hôn nhẹ lên đó. Trước khi chìm vào giấc ngủ, cô tự dặn lòng là sẽ phải khiến cho anh quan tâm đến cô. Cô sẽ trở thành người phụ nữ đúng ý anh muốn, và rồi anh sẽ yêu cô nhiều như cô yêu anh.

Dallie thì trần trọc – đêm đó cũng như mấy tuần tiếp theo. Anh có thể cảm thấy hơi thở của lễ Halloween phả sau lưng, và anh nằm thao thức cố gắng phân tâm bằng cách chơi một trận golf trong đầu hoặc nghĩ đến Francesca. Đối với một người tự coi mình là tinh tế nhất trần đời chỉ vì cô ta đã đi khắp Châu Âu chén món ốc sên, thì Miss Fancy Pants ắt sẽ có khối thứ để vớ vạc, theo quan điểm của anh, nếu cô ta dành kha khá giờ nghỉ giữa hiệp trên một chiếc chăn trải ở khán đài sân vận động Wynette High.

Dường như cô không dành ra nhiều thời gian để thực sự thư giãn bên anh, và anh có thể thấy cô lo lắng về chuyện có để hai tay đúng chỗ không hay cô chuyển động theo cách này cách kia đã làm hài lòng anh chưa. Anh khó có thể vui thú với một sự dâng hiến chuyên tâm đến thế.

Anh biết cô đã phần nào tin chắc là cô yêu anh, mặc dù sẽ mất chưa đầy hai tư giờ sau khi về London cô sẽ quên anh liền. Tuy nhiên, anh phải thừa nhận rằng khi cuối cùng anh đã đẩy được cô lên máy bay, một phần trong anh sẽ thực sự nhớ cô, bất kể việc cô là một sinh vật bé nhỏ nóng nảy không dễ dàng từ bỏ cung cách ngạo mạn của mình. Cô không thể nào đi ngang qua một tấm gương mà không dừng lại ngắm mình mất một ngày rưỡi, và đi đến đâu bày bừa đến đấy, như thể cô cho rằng sẽ có một người hầu chạy theo dọn dẹp. Dù thế, anh lại phải thừa nhận rằng hình như cô có cố gắng. Cô vào thị trấn chạy việc lật vạt cho Miss Sybil và chăm sóc con mèo mù và tìm cách làm thân với Skeet bằng cách kể chuyện về những ngôi sao điện ảnh cô đã gặp cho ông nghe. Thậm chí cô bắt đầu đọc J.D.Salinger. Quan trọng hơn, cuối cùng có vẻ cô đã bắt đầu nghĩ rằng thế giới không được tạo ra chỉ để phục vụ một mình cô nữa.

Có một điều anh biết chắc. Anh sẽ trả lại gã Nicky ấy một người phụ nữ tốt đẹp gấp bội người phụ nữ hắn đã gửi cho anh.

CHƯƠNG 14

Naomi Jaffe Tanaka phải ghìm mình để không nhảy cẫng khỏi bàn làm việc và đi một điệu jig khi đặt điện thoại xuống. Chị đã tìm thấy cô ta! Sau bao công sức lùng sục, cuối cùng chị đã tìm được Cô nàng Ngổ ngáo của mình! Lập tức chị gọi thư ký vào và ra một loạt mệnh lệnh.

“Đừng tìm cách liên lạc; tôi muốn tự tiếp cận cô ấy. Chỉ cần kiểm tra lại thông tin của tôi cho chắc chắn.”

Thư ký của chị ngẩng lên khỏi sổ ghi chép. “Có khả năng cô ấy từ chối không?”

“Tôi nghĩ khó lắm, với cái giá chúng ta đưa ra.” Nhưng dù tự tin đến đâu chẳng nữa, bầm sinh Naomi vẫn là người lo xa, và chị biết mình sẽ không nhẹ nhõm cho đến khi có được một chữ ký trên dòng kẻ chấm của một bản hợp đồng không thể hủy bỏ. “Tôi muốn bay đi càng nhanh càng tốt. Hãy báo ngay cho tôi khi cô sắp xếp xong.”

Sau khi cô thư ký ra khỏi phòng, Naomi chần chừ vài giây rồi quay số căn hộ của mình. Chuông cứ đổ từng hồi, nhưng chị không gác máy. Anh trai chị có ở đây; vận may của chị không to đến độ khiến cho ông anh chị biến mất một cách thần kỳ. Đáng lẽ chị đừng bao giờ đồng ý cho ông ấy ở lại nhà mình. Nếu có ai ở BS&R phát hiện ra – “Trả lời đi, quỷ tha ma bắt.”

Đường dây kêu lách cách. “Đây là nhà thờ và lò hỏa thiêu Saul. Lionel xin nghe.”

“Anh không thể nói xin chào như người bình thường được à?” chị gất gỏng. Sao chị lại đẩy mình vào tình cảnh này chứ? Phía cảnh sát muốn hỏi Gerry vài câu, nhưng anh lại nhận được tin mật rằng bọn họ định khép anh vào tội buôn bán ma túy, nên anh nhất quyết không ra mặt. Đến thuốc lá Gerry cũng không còn hút, nói gì ma túy, và chị không nở lòng nào tống anh ra đường. Chị cũng ném đủ sự mất lòng tin vào cảnh sát để không muốn giao anh cho một hệ thống luật pháp bất ổn.

“Nói chuyện tử tế bằng không anh gác máy,” anh nói.

“Ghê nhỉ, nếu em thực sự xấu xa thì anh sẽ dọn đi chứ?”

“Cô có thư cảm ơn từ Hội Bảo vệ Trẻ em. Đóng góp rất nhiều từ năm mười đô.”

“Anh không được phép đọc mail của em.”

“Đang cố mua một chỗ trên thiên đường à, em gái?”

Naomi không sa vào cãi lộn với anh. Im lặng một lúc, rồi anh miễn cưỡng nói. “Xin lỗi. Tại anh chán muốn điên.”

“Anh có đọc thông tin về trường luật em để lại cho anh không?” chị làm ra vẻ tình cờ hỏi.

“Ôi mẹ kiếp, đừng bắt đầu chuyện này nữa đi.”

“Gerry...”

“Anh không bán mình đâu.”

“Anh thử nghĩ xem, Gerry. Vào trường luật không phải là bán mình. Anh có thể phát huy năng lực khi làm việc trong một hệ thống –“

“Cô thôi đi được không? Ngoài kia thế giới sắp nổ tan thành r ồi . Thêm một tay luật sư nữa cũng chẳng thay đổi được gì hết.”

Bất chấp sự phản đối kịch liệt của anh, chị cảm thấy ý nghĩ vào trường luật đối với anh không ghê tởm như anh tỏ vẻ. Nhưng chị biết anh cần thời gian để suy nghĩ cho thấu đáo, nên chị không thúc ép. “Gerry này, em phải đi xa vài ngày. Anh làm ơn hãy dọn đi lúc em về”

“Cô đi đâu?”

Chị nhìn quyền sở tay trên bàn giấy và mỉm cười một mình. Trong hai tư giờ nữa, hợp đồng Cô nàng Ngổ ngáo sẽ được ký, đóng dấu, và chuyển đi. “Em tới một nơi tên là Wynette, Texas,” chị nói.

Vận quần jeans, đi sandals, và diện một trong những chiếc áo cánh cotton rực rỡ của Miss Sybil, Francesca ngồi cạnh Dallie trong một honky-tonk (Một dạng quán bar chơi nhạc đồng quê phổ biến ở miền nam và tây nam nước Mỹ) tên Roustabout. Sau gần ba tuần ở Wynette, cô chẳng đếm được họ đã đến địa điểm chơi đêm được ưa chuộng nhất thị trấn này bao l ần. Bất chấp ban nhạc đồng quê giọng rè, khói thuốc mù mịt, và giấy kếp Halloween màu cam và đen xấu đui treo trong quán, cô nhận ra mình thực sự thích chỗ này.

Người dân ở Wynette hết thấy đầu quen biết tay golf nổi tiếng nhất thị trấn, nên hai người luôn bước vào quán trong điệp khúc “Chào Dallie” vang lên trên những chiếc ghế đầu Naugahyde và tiếng tưng tưng của những cây guitar Hawaii. Nhưng tối nay, lần đầu tiên có những tiếng

“Chào Francie” lác đác trong đó, khiến cô mừng khôn xiết.

Một vị khách nữ quen của quán đẩy chiếc mặt nạ phù thủy lên đầu và hôn má Skeet thật kêu. “Skeet, con gấu già, nhất định em phải đưa được anh đến bệ thờ.”

Skeet cười khùng khục. “Cô quá trẻ so với tôi, Eunice. Làm sao tôi theo kịp cô nổi.”

“Anh nói đúng điểm quan trọng đấy.” Eunice cười khanh khách rồi rời đi cùng một cô bạn mặc bộ trang phục harem rất không khôn ngoan khi phơi cả phần eo đẩy đà ra.

Francesca mỉm cười. Dù Dallie mang vẻ mặt cau có suốt cả tối, tâm trạng cô vẫn vui vẻ. Hầu hết khách trong quán Roustabout ăn vận như thường ngày là quần jeans và mũ cao bồi, nhưng đã có vài ba người diện đồ Halloween và tất cả bartender đều đeo kính với mũi cao su.

”Đằng này, Dallie!” một phụ nữ gọi. ”Bọn này chuẩn bị thi đớp táo trong xô nước cạn.”

Dallie giáng hai chân trước ghế xuống sàn, túm tay Francesca, và lầm bầm, ”trời ạ, đó là tất cả những gì tôi cần. Không nói chuyện nữa, mẹ kiếp. Tôi muốn nhảy.”

Cô có nói chuyện đâu, nhưng vẻ mặt anh hằm hằm quá khiến cô không dám chỉ ra. Cô chỉ đứng dậy và đi theo anh. Khi anh lôi cô băng qua phòng đến chỗ máy hát, cô thấy mình đang nhớ lại buổi tối đầu tiên anh đưa cô đến Roustabout. Mới cách đây ba tuần thôi ư?

Tối hôm đó những hồi ức về Blue Choctaw vẫn tươi nguyên trong tâm trí cô, nên cô không khỏi lo lắng. Dallie đã kéo cô ra sàn nhảy, mặc cho cô phản đối, nhất định đòi dạy cô điệu nhảy Texas hai bước và bài hát Cotton-Eyed Joe. Được hai mươi phút, mặt cô đã đỏ bừng và da dính mồ hôi. Cô chỉ muốn thoát thân đến nhà vệ sinh và chỉnh trang lại. ”Em nhảy đủ rồi, Dallie,” cô nói với anh.

Anh đã dẫn cô ra giữa sàn nhảy lát gỗ. "Chúng ta chỉ đang làm ấm người thôi."

"Em đủ ấm rồi, cảm ơn anh."

"Vậy sao? Còn tôi thì chưa."

Nhịp nhạc nhanh hơn và vòng ôm của Dallie nơi eo cô siết lại. Cô bắt đầu nghe thấy tiếng mắng mỏ của Chloe vượt lên trên tiếng nhạc, bảo rằng cô sẽ chẳng có ai yêu nếu trông không xinh đẹp, và trong cô bắt đầu cuộn lên những làn sóng bất an. "Em không muốn nhảy nữa," cô kiên quyết, cố giằng ra.

"Chà, tệ thật, vì tôi vẫn muốn." Dallie chụp lấy chai Pearl khi đi qua bàn của họ. Không lỡ mất nhịp nào, anh tu một hơi, rồi ấn chai bia vào môi cô và nghiêng nó lên.

"Em không –" cô nuốt và bị nghẹn vì bia tràn vào miệng. Dallie lại đưa chai lên miệng mình và nốc cạn. Những lọn tóc ướt mồ hôi bết vào má cô và bia chảy xuống cằm cô. "Tôi sẽ bỏ anh," cô đã đe dọa, giọng vút lên. "Tôi sẽ ra khỏi cái sàn này và ra khỏi đời anh mãi mãi nếu anh không để cho tôi đi ngay bây giờ."

Anh chẳng thèm để ý, chỉ nắm hai bàn tay ẩm ướt của cô và ép cô sát vào người mình.

"Tôi muốn ngủ!" cô yêu cầu.

"Tôi thật sự không quan tâm em muốn gì." Hai bàn tay anh lần ngược lên dưới hai cánh tay cô, đúng nơi mồ hôi loang ướt áo.

"Xin anh đẩy, Dallie," cô kêu lên, đầy nhục nhã.

"Ngậm miệng lại và nhúc nhích chân đi."

Cô đã tiếp tục năn nỉ anh, nhưng hoài công. Sơn môi của cô đã trôi sạch, phần dưới hai cánh tay trở nên kém duyên rành rành, và cô có cảm giác chắc chắn là mình sẽ òa khóc.

Đúng lúc ấy, ngay giữa sàn nhảy, Dallie ngừng di chuyển. Anh nhìn cô, rồi cúi xuống, hôn lên miệng cô hãy còn nồng mùi bia. "Mẹ kiếp, em đẹp thật," anh thì thào.

Lúc này cô nhớ lại những lời êm ái ấy khi anh kéo cô chẳng lấy gì làm nhẹ nhàng qua những dải cò giấy đuôi nheo màu cam và đen tới chỗ máy hát. Sau ba tuần làm điệu bộ, tạo dáng, và cố làm nên phép màu với những loại mỹ phẩm rẻ tiền, chỉ một lần duy nhất cô mới được lời khen của anh về ngoại hình của mình – và đó là lần trông cô kinh khủng nhất.

Anh va vào hai người đàn ông trên đường đi và chẳng buồn xin lỗi. Tối nay anh ấy bị sao vậy? Francesca tự hỏi. Sao anh ấy cư xử thô lỗ thế? Ban nhạc đã tạm nghỉ, anh lục túi quần jeans tìm đồng hai lăm xu. Một tràng những tiếng rên cất lên cùng với vài tiếng huýt sáo.

"Đừng để anh ta làm thế, Francie," Curtis Molloy bảo to.

Cô ngoái lại ném cho anh ta một nụ cười ranh mãnh. "Rất tiếc, nhưng anh ấy to con hơn tôi. Thêm nữa, anh ấy sẽ trở nên cực kỳ xấu tính nếu tôi tranh cãi với anh ấy." Chât giọng Anh Quốc của cô kết hợp với ngôn ngữ địa phương của họ khiến họ cười ha hả, đúng như cô đoán.

Dallie đập rầm rầm hai cái nút anh đã đập cả tối nay mỗi khi ban nhạc ngừng chơi, rồi đặt chai bia lên nắp máy hát. "Nhiều năm rồi tôi chưa nghe Curtis ba hoa lắm thế," anh bảo Francesca. "Em thực sự đánh thức được hắn đấy. Ngay cả cánh phụ nữ cũng bắt đầu thích em." Lời lẽ của anh nghe miễn cưỡng hơn là hài lòng.

Cô phớt lờ tâm trạng tởn tởn của anh khi điệu nhạc rock bắt đầu cất lên. "Thế còn anh?" cô vui vẻ hỏi. "Cũng thích em chứ?"

Thân hình vận động viên của anh chuyển động theo hợp âm đầu tiên của

bài "Born To Run," quây nhạc của Springsteen duyên dáng không kém điệu Texas hai bước. "Tất nhiên rồi," anh cau có. "Tôi không coi trọng một phụ nữ lãng nhãng đến độ vẫn sẽ ngủ với em nếu tôi không thích em hơn nhiều so với lúc trước. Khốn thật, tôi thích bài hát này."

Cô đã trông chờ một lời tuyên bố lãng mạn hơn, nhưng với Dallie cô đã học được cách bằng lòng với những gì có được. Cô cũng không chia sẻ sự cuồng nhiệt của anh đối với bài hát được anh bật hoài trên máy hát. Dù không hiểu hết lời bài hát, cô cũng kết luận được rằng phần về những kẻ lang thang sinh ra để phiêu bạt như chúng ta có lẽ là đi đầu Dallie rất thích ở bài hát. Sự đa cảm không hợp lắm với mừng tượng của cô về hạnh phúc gia đình, nên cô bỏ qua phần lời và tập trung vào phần nhạc, khớp những chuyển động cơ thể mình với chuyển động của Dallie khi cô cố học thật tốt điệu vũ trong phòng ngủ của họ. Anh nhìn vào mắt cô và cô nhìn vào mắt anh, và âm nhạc lướt quanh họ. Cô cảm tưởng như có một cái khóa vô hình nào đó đã khóa họ vào với nhau, và rồi bầu không khí bị phá vỡ khi bụng cô quặn lên khó chịu.

Mình không có thai, cô tự nhủ. Không thể có chuyện đó. Bác sĩ đã bảo cô rất rõ ràng rằng cô không thể mang thai cho đến khi bắt đầu có kinh nguyệt trở lại. Nhưng cảm giác buồn nôn dạo gần đây đã làm cô lo lắng đến độ hôm qua trong thư viện cô đã lén xem quyển sách Làm Cha Mẹ về chủ đề mang thai trong lúc Miss Sybil không để ý. Trong nỗi hốt hoảng tột độ, cô đã đọc thấy toàn đi đầu ngược lại và cô thấy mình đang điên cuồng đếm ngược về tối đầu tiên cô và Dallie ngủ với nhau. Chính xác là gần một tháng trước.

Họ nhảy một bản nữa rồi trở về bàn, tay anh đặt nơi eo lưng cô. Cô thích sự đụng chạm của anh, cảm giác của một phụ nữ được che chở bởi người đàn ông quan tâm đến cô ấy. Có lẽ mọi sự không đến nỗi tệ nếu như cô thực sự có thai, cô nghĩ khi ngồi xuống bàn. Dallie không phải loại đàn ông dúi cho cô mấy trăm dollar và chở cô đến một đến một cơ sở phá thai trong vùng. Không phải cô mong muốn có con, nhưng cô đang bắt đầu hiểu được rằng mọi thứ đều có giá của nó. Có lẽ một cái thai sẽ khiến anh có trách nhiệm với cô, và một khi anh thực hiện trách nhiệm đó thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp. Cô sẽ động viên anh bớt rượu chè và chuyên tâm vào sự

nghiệp hơn. Anh sẽ bắt đầu chiến thắng những giải đấu và kiếm đủ tiền để họ mua một ngôi nhà trong một thành phố nào đó. Nó sẽ không phải là một cuộc sống quốc tế thời thượng mà cô vẫn vẽ ra cho mình, nhưng cô không cần cuộc sống nhộn nhịp ấy nữa, và cô biết cô sẽ hạnh phúc chừng nào Dallie vẫn yêu cô. Họ sẽ cùng nhau đi khắp đó đây, và anh sẽ chăm sóc cho cô, và mọi thứ sẽ hoàn hảo.

Nhưng bức tranh ấy không được vững chắc lắm trong trí cô, nên cô cần chai Lone Star lên nhấp một ngụm.

Một giọng phụ nữ kéo dài nghe uể oải như mùa hè Texas Indian phá ngang những suy nghĩ của cô. “Này Dallie,” giọng nói đó cất lên dịu dàng, “có ghi được điểm birdie nào cho em không đấy?”

Francesca cảm thấy sự thay đổi ở anh, một sự cảnh giác lúc trước chưa hề có, và cô ngẩng đầu lên.

Đứng trước bàn họ và đang nhìn xuống Dallie bằng đôi mắt xanh lam tinh quái là người phụ nữ đẹp nhất Francesca từng thấy. Dallie bật dậy với một tiếng kêu trầm trầm và ôm chèo lấy cô ta. Francesca cảm thấy thời gian đóng băng tại chỗ khi hai tạo vật tóc vàng mỹ miều kề sát mái đầu vào nhau, hai người con thuần chủng của nước Mĩ trong chiếc quần jeans denim bản xứ và giày cao bốt bạc màu, những con người siêu phàm đột nhiên khiến cô thấy mình nhỏ bé và quá sức tầm thường. Người phụ nữ đội mũ rộng vành hất làn tóc mây bông xõa một cách sexy trên vai, chiếc áo sơ mi mở ba cúc trên để lộ khá khoảng ngực đầy đặn ấn tượng. Một chiếc thắt lưng da rộng bản thắt quanh vòng eo nhỏ nhắn, chiếc quần jeans ôm sát hông tạo thành hình chữ V ở vùng tam giác trước khi suôn một đường mượt mà theo đôi chân thon dài miên man.

Người phụ nữ nhìn vào mắt Dallie và nói một câu rất nhỏ chỉ mình Francesca nghe lỏm được. “Anh không nghĩ em sẽ bỏ anh một mình trong ngày Halloween đấy chứ, anh yêu?” cô ta thì thầm.

Nỗi sợ vốn như một bàn tay lạnh ngắt bóp chặt tim Francesca đột ngột dịu xuống khi cô nhận ra trông họ rất giống nhau. Đương nhiên rồi... lẽ ra cô

khỏi cần giặt mình. Đương nhiên là họ giống nhau. Người phụ nữ này chỉ có thể là em gái Dallie, cái cô Holly Grace lúc ẩn lúc hiện.

Không bao lâu sau, Dallie xác nhận danh tính cô ta. Buông nữ thần tóc vàng ra, anh quay sang Francesca. “Holly Grace, đây là Francesca Day. Francie, hãy làm quen với Holly Grace Beaudine.”

“Xin chào,” Francesca mỉm cười vồn vã đưa tay ra. “Tôi ắt sẽ nhận ra cô là em gái Dallie ở bất cứ đâu; hai người giống nhau như tạc.”

Holly Grace đẩy vành mũ lên cao một chút và quan sát Francesca bằng đôi mắt xanh lam trong veo. “Xin lỗi đã làm cô thất vọng, nhưng tôi không phải là em gái của Dallie.”

Francesca ngẩn ra nhìn cô ta.

“Tôi là vợ của Dallie.”

CHƯƠNG 15

Francesca nghe thấy Dallie gọi tên mình. Cô liền chạy nhanh hơn, hai mắt gấn như mù vì nước mắt. Đế đôi sandal trượt trên sỏi khi cô chạy qua bãi đỗ xe ra đường cái. Nhưng đôi chân ngắn của cô không thắng nổi cặp giò dài của anh, và anh bắt kịp cô trước khi cô ra được đường cái.

“Nói tôi biết chuyện gì đang diễn ra?” anh hỏi lớn, chụp lấy vai cô xoay lại. “Sao em tự dưng chạy đi, chửi rủa tôi và tự làm mình mất mặt trước những người đang bắt đầu nghĩ em là một người bình thường?”

Anh ta đang quát cô như thể cô mới là người có lỗi, như thể cô mới là kẻ dối trá, lừa gạt, con rắn độc xảo trá đã biến tình yêu thành sự phụ bạc. Cô thu cánh tay và dùng hết sức tát vào mặt anh ta.

Anh tát trả lại cô.

Mặc dù anh đánh cô vì điên tiết, nhưng anh không nổi điên đến độ làm cô đau, nên anh dùng rất ít lực. Tuy nhiên vì cô quá nhỏ bé nên mất thăng bằng và va vào thành một chiếc xe. Cô chụp lấy gương cánh bằng một tay và áp tay kia lên má.

“Lạy Chúa, Francie, tôi mới chạm khế vào em thôi mà.” Anh lao đến định nắm lấy cánh tay cô.

“Anh là đồ khốn!” Cô quay ngoắt lại và tát anh cái nữa, lần này trúng quai hàm anh.

Anh túm lấy cả hai cánh tay cô mà lắc. “Em bình tĩnh lại đi, có nghe tôi nói không? Bình tĩnh lại trước khi em làm mình đau.”

Cô đá mạnh vào ống chân anh, và lớp da của đôi giày cao b ốt đã quá cũ không bảo vệ được anh khỏi cạnh đôi sandal rất sắc của cô. “Quý tha ma bắt!” anh kêu lên.

Cô thu chân về để tung cú đá tiếp theo, anh đưa cái chân không đau ra ngang cô ngã xuống nền sỏi.

“Đồ khốn kiếp!” cô la hét, nước mắt pha lẫn đất bắn lem trên má. “Đồ lẳng nhăng! Anh sẽ phải trả giá cho chuyện này!” Mặc kệ hai lòng bàn tay nhức nhối và những vết xước bắn trên hai cánh tay, cô bắt đầu chống người dậy để lao vào anh lần nữa. Cô bất cần nếu anh ta có làm đau cô, có giết chết cô. Cô hy vọng anh ta sẽ làm thế. Cô muốn anh ta hãy giết cô luôn cho rồi. Đằng nào cô cũng chết vì nỗi đau khủng khiếp đang lan khắp người như một chất kịch độc. Nếu anh ta giết cô, ít nhất cơn đau sẽ nhanh chóng kết thúc.

“Dừng lại, Francie,” anh nói lớn khi cô loạng choạng đứng lên. “Dừng lại gần bằng không em sẽ thực sự bị đau đấy.”

“Quân khốn nạn,” cô nức nở, đưa tay quệt mũi. “Anh là tên khốn đã có vợ! Tôi sẽ khiến anh trả giá đắt!” cô lại lao vào anh, một cô mèo nhà Anh Quốc được nuông chiều tấn công con sư tử núi Mĩ sung mãn và hoang dã.

Holly Grace đứng trong đám đông xúm lại trước cửa quán Roustabout xem náo nhiệt. “Tôi không thể tin là Dallie không nói với cô ấy về tôi,” cô bảo Skeet. “Thường thì anh ấy mất chưa đến ba mươi giây để làm tôi hiện diện trong bất cứ cuộc trò chuyện nào với người phụ nữ mà anh ấy thích.”

“Dừng có lỗi bịch thế,” Skeet làu bàu. “Cô ta biết về cô. Chúng tôi nói chuyện về cô trước mặt cô ta cả trăm lần rồi ấy chứ - chính vì thế cậu ta mới nổi điên. Ai nấy đều biết hai cô cậu lấy nhau từ từ thuở thanh niên. Đây chỉ là một ví dụ nữa về sự ngu ngốc của đàn bà.” Lo lắng làm hần nếp nhăn giữa cặp lông mày chổi xể của ông khi Francesca lại vừa tung một cú đánh trúng đích. “Tôi biết cậu ta đang cố giữ không cho cô ta lại gần mà không làm cô ta bị thương, nhưng nếu một trong những cú đá kia quá gần chỗ hiểm, cô ta sẽ thấy mình nằm trên giường bệnh còn cậu ta sẽ kết thúc trong nhà giam về tội tấn công và hành hung. Thấy tôi nói về cô ta đúng chưa, Holly Grace? Tôi chưa gặp người phụ nữ nào phiền hà đến thế?”

Holly Grace tợp một ngụm bia từ chai Pearl của Dallie được cô đem ở bàn

ra, rồi nhận xét với Skeet, “nếu tin tức về cuộc ẩu đả này đến tai Mr. Deane Beman, Dallie sẽ bị đuổi khỏi giải chuyên nghiệp ngay tắp lự. Công chúng còn không thích những cầu thủ bóng bầu dục đánh phụ nữ, nói gì đến các tay golf.”

Holly Grace để ý thấy nước mắt lấp lánh trên má Francesca dưới ánh sáng đèn pha. Bất chấp cố gắng giữ khoảng cách của Dallie, cô ta vẫn tiếp tục xấp vào anh. Holly Grace chợt nghĩ có lẽ còn nhiều điều hơn ở cô Fancy Pants này ngoài những gì Skeet kể với cô qua điện thoại. Song người phụ nữ này đúng là khờ dại. Chỉ có kẻ ngốc mới đuổi theo Dallie mà không cầm một khẩu súng đầy đạn trong tay và roi da trong tay kia. Cô nhắm mắt khi một cú đá của Francesca trúng vào kheo chân anh. Dallie nhanh chóng trả miếng rồi không chể cô được một phần bằng cách khóa hai khuỷu tay cô sau lưng và kẹp chặt cô vào ngực mình.

Holly bảo nhỏ Skeet. “Cô nàng lại sắp đá anh ấy đấy. Tốt hơn chúng ta hãy can thiệp trước khi sự việc đi quá xa.” Cô đưa chai bia cho người đàn ông đứng cạnh. “Anh lo phần cô ấy. Tôi sẽ xử trí Dallie.”

Skeet không tranh cãi vụ phân công này. Mặc dù ông rất ngán việc tìm cách làm Miss Fran-chess-ka hạ hỏa, ông biết Holly Grace là người duy nhất có vài phần khả năng đối phó với Dallie khi anh thực sự nổi xung. Họ nhanh chóng đi qua bãi đỗ xe, tới hiện trường, Skeet nói, “Để cô ta cho tôi, Dallie.”

Francesca kêu ứ ớ vì đau. Mặt cô bị ép vào áo T-shirt của Dallie. Hai cánh tay cô, bị vịn ra sau lưng, cảm giác như sắp rời khỏi khớp. Anh đã không giết cô. Dù bị đau nhưng rốt cuộc anh cũng không giết cô. “Để tôi yên!” cô gào lên trong ngực Dallie. Không ai ngờ là cô đang hét lên với Skeet.

Dallie không nhúc nhích. Anh chiếu ánh mắt lạnh lẽo vào Skeet qua đỉnh đầu Francesca. “Anh đừng có xía vào.”

Holly Grace bước tới. “Thôi nào,” cô nhẹ nhàng nói. “Em có cả ngàn chuyện dành sẵn để kể cho anh.” Cô bắt đầu vượt cánh tay Dallie theo một cách thoải mái và mang tính sở hữu của người phụ nữ biết mình có quyền

chạm vào một người đàn ông đặc biệt theo mọi cách cô ấy muốn. “Em đã thấy anh trên ti vi ở Kaiser. Những cây gậy sắt của anh trông thực sự sẽ làm nên chuyện đấy. Chỉ cần anh biết thực hiện cú đánh nhẹ, sẽ có ngày anh trở thành một tay golf cừ.”

Nắm tay của Dallie từ từ rời lỏng, và Skeet thận trọng vươn tay kéo Francesca ra. Nhưng đúng lúc Skeet chạm vào cô, Francesca há miệng cắn mạnh vào ngực Dallie, nghiến lấy bắp thịt.

Tiếng kêu của Dallie kéo dài tới lúc Skeet lôi được Francesca vào tay ông.

“Đồ điên!” Dallie hét, thu cánh tay lại và lao bổ vào cô. Holly nhảy ra trước mặt anh, dùng cơ thể mình chặn anh lại, bởi cô không chịu được ý nghĩ Dallie bị đá khỏi tour đấu. Anh sửng lại, đặt một tay lên vai cô, xoa ngực mình bằng nắm tay siết chặt. Thái dương anh nổi gân xanh. “Đem cô ta đi khuất mắt tôi! Tôi nói nghiêm túc đấy, Skeet! Mua vé máy bay về nhà cho cô ta, và đừng để tôi phải gặp lại cô ta nữa!”

Ngay trước lúc Skeet kéo cô đi, Francesca nghe thấy tiếng Dallie vọng đến sau lưng cô, giờ thì dịu dàng và nhã nhặn hơn nhiều. “Anh xin lỗi,” anh nói.

Xin lỗi...Tiếng ấy lặp đi lặp lại trong đầu cô như một điệp khúc cay đắng. Chỉ hai từ xin lỗi nhỏ nhoi cho việc hủy hoại những gì còn lại của đời cô. Và rồi cô nghe thấy phần sau.

“Anh xin lỗi, Holly Grace.”

Francesca để mặc Skeet đặt cô vào ghế trước chiếc Ford của ông và ngồi im phăng phắc khi ông vòng xe ra đường.

Chiếc xe lướt đi trong im lặng, một hồi lâu sau cuối cùng ông cũng lên tiếng, “Nghe này Francie, tôi sẽ dừng xe ở trạm xăng dọc đường và gọi cho một người bạn của tôi ở văn phòng đăng ký của hạt cho cô nghỉ nhờ qua đêm. Cô ấy là người rất tốt. Sáng mai tôi sẽ mang đồ của cô qua và đưa cô đến sân bay ở San Antonio. Chỉ loáng một cái là cô sẽ được về London.”

Cô không nói không rằng và ông nhìn sang cô vẻ không thoải mái. Ngay từ lần gặp đầu tiên, ông đã cảm thấy tiếc cho cô. Cô là một sinh vật nhỏ nhắn xinh xắn khi nào cô không nói chuyện, và ông có thể thấy cô đã bị tổn thương rất nặng nề. “Francie này, chẳng có lí do gì để cô phải bức xúc về Holly Grace cả. Dallie và Holly Grace chỉ là một trong những sự vật của cuộc sống, như bia và bóng bầu dục vậy. Nhưng từ lâu rồi họ đã ngừng soi xét đời sống chần chĩ của nhau, và nếu cô không làm Dallie phát khùng lên với tất cả những sự việc vừa rồi, ắt cậu ta sẽ còn giữ cô bên cạnh một thời gian nữa.”

Francesca nhăn mặt. Dallie ắt sẽ giữ cô bên cạnh – như một trong những con chó lai của anh. Cô nuốt nước mắt và cục tức xuống khi nghĩ đến việc mình đã tự bêu riếu bản thân tới mức nào.

Skeet nhấn mạnh chân ga, vài phút sau họ rẽ vào một trạm xăng. “Cô cứ ngồi yên đây, tôi sẽ quay lại ngay.”

Francesca chờ cho Skeet đi vào trong rồi cô mới xuống khỏi xe và bắt đầu chạy. cô chạy dọc đường cao tốc, né tránh những ánh đèn pha ô tô, chạy xuyên qua màn đêm như thể cô có thể chạy trốn khỏi chính mình. Một cơn co rút ở mạng sườn cuối cùng cũng khiến cô giảm tốc độ, nhưng vẫn không dừng lại.

Cô đi thất thểu nhiều giờ đồng hồ qua những con phố vắng lặng của Wynette, không biết và cũng chẳng màng mình đang đi đâu. Khi đi qua những cửa hàng đã đóng cửa và những ngôi nhà yên ắng trong đêm, cô cảm giác như cái phần cuối cùng của cuộc sống ngày xưa đã chết... phần tươi đẹp nhất, ánh sáng lạc quan vĩnh cửu của cô. Bất kể mọi chuyện đã trở nên ảm đạm ra sao từ khi Chloe chết, cô vẫn luôn cho rằng những khó khăn của mình chỉ là tạm thời. Giờ cô mới hiểu hoàn toàn không phải thế.

Một chiếc sandal dẫm phải mảnh đèn lờng quả bí vỡ nát trên đường, thế là cô ngã đập mông xuống vỉa hè. Cô nằm đó một lúc, hai chân vịn vẹo theo một tư thế vụng về. Nước bí trộn vào máu khô từ những vết xước xát trên khuỷu tay. Cô không phải loại phụ nữ bị đàn ông vứt bỏ - cô mới là người

vứt bỏ bọn họ. Nước mắt bắt đầu ứa ra. Cô đã làm gì mà phải chịu cảnh này? Cô xấu xa lắm sao? Cô đã làm tổn thương nhiều người đến nỗi đây là hình phạt dành cho cô ư? Có tiếng chó sủa xa xa, và cuối phố sáng lên ánh đèn ở cửa sổ phòng tắm trên gác một ngôi nhà.

Cô không nghĩ được phải làm gì, nên cô cứ nằm trong đám đất bẩn với mảnh vỏ bí và khóc. Tất cả những giấc mơ, dự định, mọi thứ của cô...đã tan tành. Dallie không yêu cô. Anh sẽ không cưới cô. Họ sẽ không sống trọn đời hạnh phúc bên nhau.

Cô không nhớ mình quyết định đi tiếp vào lúc nào, nhưng sau một hồi cô nhận ra chân mình đang rảo bước dọc con phố mới. Trong bóng tối cô vấp vào lề đường và khi ngẩng lên cô thấy mình đang đứng trước ngôi nhà trứng Phục Sinh của Dallie.

Holly Grace lái chiếc Riviera vào lối xe chạy và tắt máy. Lúc đó là gần ba giờ sáng. Dallie ngồi xụi lơ bên ghế khách, nhưng cho dù anh nhắm mắt, cô không nghĩ là anh ngủ. Cô ra khỏi xe và đi vòng sang bên kia. Lo anh sẽ đổ nhào xuống đất, cô dùng hông giữ cửa khi từ từ mở cửa xe. Anh không động đậy.

“Nào,” cô kéo tay anh. “Chúng ta đưa anh vào nhà thôi.”

Dallie lẩm bẩm câu gì chẳng ai hiểu và trượt một chân xuống đất.

“Đúng rồi,” cô khuyến khích anh. “Tiếp tục đi.”

Anh đứng xuống và choàng tay qua vai cô như anh đã làm bao lần trước đây. Holly Grace phần muốn đẩy ra và hy vọng anh sẽ gặp người trên đất như cây đàn accordion cũ, phần lại không muốn buông anh vì bất cứ đi đâu gì trên đời – không vì một vị trí giám đốc bán hàng khu vực tây nam, một cơ hội thay chiếc Firebird của cô bằng một chiếc Porsche, ngay đến một màn đọ sức trên giường với cả bốn anh em ban nhạc Statler Brothers cùng lúc cũng không – vì Dallie là người cô gần như yêu hơn hết thảy trên đời. Gần như thôi, kể từ lúc cô học được cách yêu bản thân mình nhất. Dallie đã dạy cô đi đâu đó cách đây nhiều năm. Dallie đã dạy cô nhiều bài học hay

mà bản thân anh chưa bao giờ tự học được.

Anh đột ngột gỡ mình ra và đi vòng qua hông nhà tới mặt trước. Bước chân anh hơi loạng choạng, nhưng xét đến lượng cồn anh đã phải uống, thì anh đang thể hiện khá ổn.

Holly Grace nhìn theo anh. Đã sáu năm trôi qua, nhưng anh vẫn không để cho Danny đi.

Cô vòng ra trước nhà vừa lúc thấy anh ngẩng phịch xuống bậc tam cấp trên cùng ngoài hiên. “Giờ em về nhà mẹ được rồi,” anh nói.

“Em sẽ ở lại, Dallie.” Cô bước lên bậc tam cấp, bỏ mũ và ném nó lên chiếc xích đu ở hiên.

“Về đi. Mai anh sẽ qua gặp em.”

Anh đang nói năng rành mạch hơn bình thường, dấu hiệu chắc chắn cho thấy anh đã rất say. Cô ngẩng xuống cạnh anh và đôi mắt nhìn vào màn đêm, quyết định nói thẳng vào đề. “Anh biết em nghĩ gì về ngày hôm nay không?” cô hỏi. “Em nghĩ tới cảnh anh thường đi dạo với Danny ngẩng cằm trên vai, thằng bé túm tóc anh và hét inh ỏi. Và đôi khi, tã của thằng bé bị hở nên khi đặt nó xuống lưng áo anh đã in một vệt nước. Em thấy cảnh đó thật buồn cười – anh chàng xinh trai của em đi khắp nơi với thằng con tè trên lưng áo.” Dallie không phản ứng. Cô chờ một lát rồi thử lại. “Còn nhớ trận cãi vã dữ dội của chúng ta khi anh đưa nó đến hiệu cắt tóc và cắt sạch những lọn tóc quăn của thằng bé không? Em đã ném quyển Western Civ vào anh, và chúng ta đã làm tình trên sàn bếp... một tuần nay chẳng ai trong chúng ta quét dọn nó và toàn bộ số bột ngũ cốc rơi vãi của Danny dính vào lưng em, chưa kể đến một số chỗ khác.”

Anh dặng chân và chống tay lên hai đầu gối, gục đầu xuống. Cô chạm vào cánh tay anh, giọng dịu dàng. “Hãy nghĩ đến những thời khắc tươi đẹp, Dallie. Đã sáu năm rồi. Anh phải buông bỏ đi đâu tã tẹ và nghĩ đến đi đâu tốt đẹp.”

“Chúng ta là thứ cha mẹ bỏ đi, Holly Grace.”

Cô siết chặt cánh tay anh. “Không đâu. Chúng ta yêu Danny. Chưa có cậu bé nào được chúng ta yêu thương nhiều như thế. Anh có nhớ chúng ta vẫn ôm nó ngủ cùng trên giường không, kệ cho mọi người nói lớn lên nó sẽ thành đờng tính?”

Dallie ngẩng đầu lên và giọng anh càng thêm chua chát. “Đi đâu anh nhớ là chúng ta thường đi chơi tối và để mặc nó cho những cô giữ trẻ mười hai tuổi. Hoặc kéo nó theo khi chúng ta không tìm được ai trông nó – đặt cái ghế nhựa nhỏ của thằng bé trong góc một cái bàn quán bar và cho nó ăn khoai tây chiên, hoặc rót nước Seven-Up vào bình sữa của nó nếu nó bắt đầu khóc. Chúa ơi...”

Holly Grace nhún vai và buông cánh tay anh ra. “Lúc Danny ra đời chúng ta còn chưa được mười chín tuổi. Chúng ta cũng không khác gì những đứa trẻ. Chúng ta đã làm tốt nhất theo sự hiểu biết của mình.”

“VẬY À? NÓ CÒN XA MỚI GỌI LÀ TỐT!”

Cô làm ngưng cơn khùng của anh. Trong việc chấp nhận cái chết của Danny cô đã làm tốt hơn anh, tuy cô vẫn phải đưa mắt đi mỗi khi bắt gặp một người mẹ bế một bé trai tóc vàng kim. Halloween là ngày khó khăn nhất với Dallie vì đó là ngày Danny chết, nhưng sinh nhật của Danny mới là khổ sở nhất đối với cô. Cô nhìn trân trân vào hàng cây hồ đào rậm rì tối sẫm và nhớ lại ngày hôm đó.

Mặc dù là tuấn thi cử ở trường A&M và Dallie còn bài luận phải viết, nhưng anh lại đang quẩn thảo với mấy anh nông dân trờng bông trên sân golf nhằm kiếm đủ tiền mua một chiếc cũi. Khi cô bị vỡ ối, cô sợ phải một mình đến bệnh viện nên đã lái đến sân golf trong một chiếc Ford Fairlane cũ mượn của một sinh viên sống cạnh nhà họ. Dù cô đã gặp một chiếc khăn tắm để dưới chỗ ngồi, nhưng chiếc ghế vẫn ướt sũng.

Người coi sân golf đi tìm Dallie và trở về cùng anh trong chưa đầy mười phút. Khi Dallie trông thấy cô đứng dựa vào thành chiếc Fairlane, chiếc áo

vải bông chui đầu ướt loang lổ từng mảng, anh nhảy khỏi chiếc xe điện và chạy tới chỗ cô. “Khi thật, Holly Grace,” anh nói. “Anh vừa đánh đến green ở lỗ số tám – còn ba inch nữa là đoạt cúp rồi. Em không thể chờ thêm tí xíu nữa sao?” Thế rồi anh bế bổng cô lên, cùng với chiếc áo ướt và tất cả những thứ khác, và ôm ghì cô vào ngực cho đến khi một cơn co thắt làm cô kêu lên.

Giờ đây nghĩ đến chuyện đó, cổ họng cô nghẹn lại, “Danny là đứa trẻ mới đẹp làm sao,” cô thì thầm với Dallie. “Anh nhớ chúng ta đã sợ thế nào khi đưa nó từ bệnh viện về nhà không?”

Lời đáp của anh thấp và gần. “Người ta phải có giấy phép mới được nuôi chó, nhưng bọn họ lại để em mang một đứa bé ra khỏi bệnh viện mà không hỏi một câu.”

Cô đứng bật dậy khỏi bậc thềm. “Mẹ kiếp, Dallie! Em muốn tưởng nhớ con trai chúng ta. Em muốn cùng anh tưởng nhớ thằng bé tối nay, không phải muốn nghe anh biến mọi thứ thành cay nghiệt.”

Anh sụm người về phía trước, đầu gục xuống. “Lẽ ra em không nên đến. Em biết anh trở nên thế nào vào ngày này hàng năm mà.”

Cô đặt nhẹ lòng bàn tay lên đỉnh đầu anh như một sự rửa tội. “Năm nay hãy để cho Danny đi đi anh.”

“Em có làm thế được không nếu em là kẻ giết chết thằng bé?”

“Em cũng biết chuyện cái bể mà.”

“Và em đã bảo anh sửa nó.” Anh nặng nhọc đứng lên, đi tới lan can hiên. “Em đã hai lần bảo anh là cái chốt bị hỏng và mấy thằng nhóc hàng xóm cứ kéo nó ra để ném đá vào trong. Em không phải là người ở nhà với Danny chiều hôm đó. Em không phải là người có nhiệm vụ trông thằng bé.”

“Dallie, anh đang học bài. Có phải như anh say xỉn trên sàn nhà khi thằng

bé lên ra ngoài đâu.”

Cô nhắm mắt, không muốn nghĩ đến phần này – cảnh đưa con trai hai tuổi của cô chập chững đi qua sân tới bể nước, ngó vào trong với sự tò mò vô hạn. Rồi mất thăng bằng. Ngã xuống. Cô không muốn hình dung thân hình bé bỏng đó khóc và vùng vẫy trong làn nước tối. Con cô đã nghĩ gì vào phút cuối, khi tất cả những gì nó nhìn thấy là một vòng sáng xa xa trên đầu? Nó nghĩ đến cô, mẹ nó, người không có mặt để ôm nó trong vòng tay che chở, hay nó nghĩ đến bố, người hôn nó và chơi vật nhau với nó và ôm nó chặt đến mức nó kêu ré lên? Nó đã nghĩ gì vào thời khắc cuối cùng khi hai lá phổi nhỏ bé ngập đầy nước?

Chớp mắt ngăn nước mắt ứa ra, cô bước tới ôm lấy Dallie từ sau lưng. Rồi cô dựa trán vào sau vai anh. “Thượng Đế tặng cho chúng ta món quà cuộc sống. Chúng ta không có quyền đổ thừa vào hoàn cảnh của mình.”

Anh bắt đầu run lên, và cô ôm anh chặt hết mức có thể.

Francesca nhìn họ dưới bóng tối của cây hồ đào trông sát hàng hiên. Đêm tĩnh lặng, cô nghe không sót một từ. Cô cảm thấy muốn bệnh...thậm chí tệ hơn cả lúc cô chạy khỏi Roustabout. Những đau khổ của cô giờ đây xem ra thật hơi hợt so với nỗi đau của họ. Cô hoàn toàn không biết gì về Dallie. Cô không nhìn thấy gì khác ngoài một người Texas hay cười, lém lỉnh và vô lo vô nghĩ. Anh đã giấu cô một người vợ...về cái chết của con trai anh. Khi cô nhìn hai dáng người chìm trong đau buồn đứng trên hàng hiên, sự thân thiết giữa họ vững chắc như chính ngôi nhà cũ – một sự thân thiết có được từ cuộc sống chung, niềm vui và bi kịch chung. Rồi cô nhận ra cô và Dallie chẳng chia sẻ đi đâu gì chung ngoài xác thịt của họ, và tình yêu là thứ một thứ sâu sắc cô thậm chí không tưởng tượng nổi.

Francesca dõi theo Dallie và Holly Grace biến mất vào trong nhà. Trong một tích tắc ngắn ngủi, phần tốt đẹp nhất trong cô hy vọng họ sẽ tìm được sự an ủi ở nhau.

Naomi chưa đến Texas bao giờ, và nếu cần phải nói lời nào về chuyện đó, thì chị không đời nào quay lại đây lần nữa. Khi một chiếc xe bán tải vượt qua chị ở làn phải với vận tốc ít nhất tám mươi dặm, chị quyết định rằng có những người không nên mạo hiểm vượt ra khỏi hệ thống giao thông tắc nghẽn thường xuyên ở thành thị cùng mùi khói dễ chịu từ ống xả những chiếc taxi màu vàng bò trên đường thải ra. Chị là con gái thành phố; đường rộng thênh thang khiến chị đâm sợ. Hoặc có lẽ hoàn toàn không phải do đường cao tốc. Có lẽ là ở Gerry đang ngồi một đồng cảnh chị trên ghế khách chiếc xe Cadillac chị thuê, cau có nhìn kính chắn gió như một đũa bé bản gắt.

Khi chị trở về căn hộ vào tối qua để sắp đờ, Gerry đã tuyên bố sẽ đi Texas với chị. “Anh phải ra khỏi chỗ này trước khi phát điên,” anh giải thích, cào tay lên tóc. “Anh sẽ đi Mexico ở ẩn một thời gian. Anh sẽ bay đi Texas cùng cô tối nay – cảnh sát ở sân bay không tìm kiếm một cặp đôi đi cùng nhau đâu – sau đây anh sẽ thu xếp để vượt qua biên giới. Anh có mấy người bạn ở Del Rio. Họ sẽ giúp anh. Bọn anh sẽ tổ chức lại hoạt động.”

Chị đã bảo là không thể được, nhưng Gerry không nghe. Với sức vóc Naomi thì làm sao ngăn cản được anh, nên chị đã thấy mình đáp chuyến bay của hãng Delta đến San Antonio với Gerry khoác tay bên cạnh.

Chị đuổi người trên ghế, vô tình nhấn vào chân ga khiến chiếc xe hơi tăng tốc. Ở bên cạnh, Gerry thực sâu hai tay vào túi chiếc quần xám bằng vải flannel không biết anh kiếm đâu ra. Bộ trang phục nhằm mục đích khiến anh giống một doanh nhân chững chạc nhưng lại không thành vì anh nhất định không cắt tóc. “Thả lỏng đi,” chị nói. “Từ lúc chúng ta tới đây không có người nào để ý đến anh đâu.”

”Cảnh sát sẽ chẳng bao giờ để cho anh đi khơi khơi thế,” Gerry lo lắng liếc qua vai để tới trăm lần từ khi họ lái xe ra khỏi garage khách sạn ở San Antonio. ”Bọn chúng đang chơi anh. Chúng sẽ kê cho anh đi, tới sát sát biên giới Mexico, rồi chúng mới xáp vào anh. Lũ lợn chó chết.”

Chúng hoang tưởng những năm sáu mươi. Chị đã gần như quên khuấy. Khi Gerry biết việc FBI nghe trộm điện thoại, anh liến tin chắc rằng mỗi góc tối đều núp một tay cảnh sát, mỗi một người mới đều là một mật thám, rằng chính J. Edgar Hoover (giám đốc FBI lúc bấy giờ) hùng mạnh đang đích thân tìm bằng chứng về hoạt động lật đổ trong băng vệ sinh Kotex mà những phụ nữ tham gia phong trào phản chiến vứt trong thùng rác. Đành rằng lúc đó có lí do phải cảnh giác, nhưng cuối cùng sự sợ hãi lại khiến con người ta kiệt sức chứ không phải thực tế. "Anh có chắc là cảnh sát quan tâm không?" Naomi hỏi. "Chẳng có ai nhìn anh tới lần thứ hai từ lúc anh lên máy bay đến giờ."

Gerry trừng trừng nhìn chị và chị biết mình đã sỉ nhục anh bằng việc xem thường tầm quan trọng trong vai kẻ chạy trốn của anh – Macho Gerry, một John Wayne trong cộng đồng cấp tiến. "Anh mà đi một mình," anh đáp, "thì bọn họ sẽ phát hiện ra ngay chứ chả chơi."

Naomi thấy bản khoăn, Gerry một mực cho rằng cảnh sát đang tung hết lực lượng để lùng bắt anh, nhưng rõ ràng họ không có vẻ tìm kiếm tích cực cho lắm. Đi đâu đó khiến chị buồn một cách kỳ lạ. Chị nhớ lại những ngày xưa khi nhất cử nhất động của anh trai chị đều được cảnh sát theo dõi gắt gao.

Chiếc Cadillac lên một đỉnh dốc, chị trông thấy tấm biển thông báo đã đến địa phận thị trấn Wynette. Niềm vui sướng trào dâng, rốt cuộc lần này chị sẽ được gặp Sassy Girl của mình. Chị mong rằng mình đã không mắc sai lầm khi không gọi điện trước, song chị cảm thấy cuộc gặp gỡ này nên được thực hiện trên phương diện cá nhân. Với lại, những tấm ảnh đôi khi nói dối. Chị phải đích thân gặp mặt cô gái này.

Gerry nhìn đồng hồ điện tử trên bảng đi đâu khiễn. "Còn chưa đến chín giờ. Có khi cô ta vẫn đang ngủ. Anh không hiểu sao chúng ta phải khởi hành sớm thế."

Chị không buồn trả lời. Với Gerry ngoài nhiệm vụ đơn thương độc mã giải cứu thế giới ra tất cả những chuyện khác đều không quan trọng. Chị dừng lại một trạm xăng để hỏi đường. Gerry co người trên ghế, giấu mình sau tấm bản đồ chỉ đường mở rộng phòng khi có thằng nhóc mặt búng ra sữa

đứng bươm xăng lại là một mật thám cáo già của chính quyền được cử đi bắt Kẻ Thù Số Một Quốc Dân.

Lúc quay xe ra đường, chị bảo, “Gerry, anh đã ba hai tuổi rồi. Anh không mệt mỏi với cuộc sống thế này sao?”

“Anh sẽ không bán mình, Naomi.”

“Nếu anh hỏi em, thì chạy sang Mexico còn gần với việc bán mình hơn là ở đây và cố gắng làm việc trong hệ thống nhà nước.”

“Cô thôi chủ đề này đi?”

Chỉ là Naomi tưởng tượng ra hay Gerry có vẻ không chắc chắn với chính mình? “Anh sẽ là một luật sư giỏi,” chị nhấn mạnh, “dũng cảm và trung thực. Như một hiệp sĩ trung cổ chiến đấu cho công lý.”

“Anh sẽ suy nghĩ, được chưa?” anh gất gỏng. “Anh sẽ suy nghĩ sau khi đến Mexico. Nhớ là cô đã hứa đưa anh đến sát Del Rio trước sáu tối đấy.”

“Trời đất, Gerry, anh không thể nghĩ đến chuyện gì khác ngoài bản thân sao?”

Anh nhìn chị vẻ ghê tởm. “Thế giới sắp sửa tự làm nó nổ tung, vậy mà tất cả những gì cô quan tâm chỉ là bán được nước hoa.”

Chị không muốn lao vào một trận khẩu chiến nữa với anh, và họ im lặng trên suốt chặng đường còn lại tới ngôi nhà. Khi Naomi dừng chiếc Cadillac lại, Gerry lo lắng ngoái nhìn con phố. Không thấy có gì đáng ngờ, anh yên tâm đủ để rướn người tới trước quan sát ngôi nhà. “Ê, anh thích chỗ này đấy.” Anh chỉ những con thỏ bằng sơn. “Nó toát ra sự rung cảm mãnh liệt.”

Naomi cầm lấy ví và cặp tài liệu. Chị đang định mở cửa xe thì bị Gerry tóm tay. “Chuyện này rất quan trọng với cô à, em gái?”

“Em biết anh không hiểu, Gerry, nhưng em yêu công việc của mình.”

Anh chậm chạp gật đầu rồi mỉm cười với chị. “Chúc may mắn, nhóc.”

Tiếng sập cửa xe làm Francesca tỉnh giấc. Thoạt tiên cô không biết mình đang ở đâu, rồi cô nhận ra rằng – giống như một con thú đi vào hang để chết một mình – cô đã bò vào băng sau chiếc Riviera và ngủ thiếp đi. Những hồi ức của tối qua tràn về, gây nên một cơn đau mới. Cô ngẩng thẳng dậy và khẽ rên rỉ khi mọi bắp thịt trên cơ thể phản đối sự thay đổi tư thế của cô. Con mèo, đang nằm cuộn tròn trên sàn xe phía dưới cô, ngẩng cái đầu méo mó lên và kêu ngoao một tiếng.

Rồi cô thấy chiếc Cadillac.

Cô nín thở. Theo như cô nhớ được, những chiếc xe lớn, đắt tiền luôn đem đến những đi đâu tuyệt vời cho cuộc sống của cô – những người đàn ông sang trọng, những nơi chốn thời trang, những bữa tiệc xa hoa. Một luồng hy vọng phi logic quét qua cô. Có lẽ một người bạn đã lần theo dấu vết của cô và đến để đưa cô về với cuộc sống cũ. Cô vuốt tóc khỏi mặt bằng bàn tay nhem nhuốc, run rẩy. Cô tụt xuống xe, rón rén bước vòng ra đằng trước nhà. Cô không thể đối diện với Dallie sáng nay, và cô đặc biệt không thể đối diện với Holly Grace. Khi cô nhón chân lên bậc cấp, cô tự dặn lòng không được quá hy vọng, rằng chiếc xe có thể chỉ đưa một phóng viên đến phỏng vấn Dallie mà thôi, hoặc thậm chí là một người bán bảo hiểm – nhưng mọi thứ thật trên người cô đều căng lên mong đợi. Cô nghe thấy giọng phụ nữ lạ qua cánh cửa mở và bước sang một bên để có thể lắng nghe mà không bị trông thấy.

“...đã tìm cô ấy khắp nơi,” tiếng một phụ nữ đang nói. “Cuối cùng tôi đã tìm được cô ấy qua những tìm hiểu về Mr. Beaudine.”

“Rước lấy từng đấy rắc rối chỉ vì một bài quảng cáo trên tạp chí,” Miss Sybil đáp lời.

“Ồ không,” giọng phụ nữ phản bác. “Điều này quan trọng hơn nhiều.”

Blakemore, Stern, và Rodenbaugh là một trong những công ty quảng cáo có thể lực nhất Manhattan. Chúng tôi đang chuẩn bị một chiến dịch lớn để cho ra mắt sản phẩm nước hoa mới, và chúng tôi cần một người phụ nữ nhan sắc nổi bật như Cô nàng Ngõ ngáo của chúng tôi. Cô ấy sẽ lên truyền hình, các bảng quảng cáo. Cô ấy sẽ tham gia các sự kiện xã hội trên cả nước. Chúng tôi dự định biến cô ấy thành một trong những gương mặt quen thuộc nhất nước Mỹ. Tất cả mọi người sẽ biết đến Cô nàng Ngõ ngáo.”

Francesca cảm thấy như mình vừa được hồi sinh. Cô nàng Ngõ ngáo! Họ đang tìm cô! Họ đang tìm cô! Một luồng phấn khích chạy suốt các mạch máu cô như chất adrenaline cùng với nhận thức rằng giờ đây cô sẽ có thể chia tay Dallie trong tư thế ngẩng cao đầu. Bà tiên từ Manhattan này sắp trả lại cho cô sự tự tôn.

“Nhưng e rằng tôi không biết cô ấy ở đâu,” Miss Sybil đáp. “Tôi rất tiếc phải làm cô thất vọng khi cô đã cất công đi xa như thế, nhưng nếu cô cho tôi danh thiếp, tôi sẽ chuyển nó cho Dallas. Cậu ấy sẽ lo giao cho cô ấy.”

“Không!” Francesca chụp lấy tay nắm cửa và đẩy cửa vào, lo sợ một cách phi lý rằng người phụ nữ đó sẽ biến mất trước khi cô gặp được. Khi chạy ào vào, cô trông thấy một người phụ nữ cao gầy tóc đen trong bộ đồng phục màu xanh navy đứng cạnh Miss Sybil. “Không!” Francesca kêu lên. “Tôi đây! Tôi ở đây –“

“Có chuyện gì thế?” một giọng khàn nhừ nhạ cất lên. “Ồ, cô khỏe chứ, Miss Sybil? Tối qua em chưa kịp chào hỏi cô. Cô có cà phê không?”

Francesca đứng chờ ra nơi ngưỡng cửa khi Holly Grace Beaudine bước xuống cầu thang. Cặp giò dài thẳng tắp để trần bên dưới một trong những chiếc áo sơ mi xanh nhạt của Dallie. Cô ta há miệng ngáp, và những cảm xúc vị tha của Francesca đối với cô ta đêm trước bay sạch. Kể cả để mặt mộc và mái tóc bù xù khi ngủ dậy, trông cô ta vẫn lộng lẫy.

Francesca hắng giọng và bước vào phòng khách, để tất cả mọi người biết sự hiện diện của mình.

Người phụ nữ mặc bộ vét xám thở dốc thành tiếng. “Lạy Chúa! Những bức ảnh đó thật bất công với cô.” Cô ta bước tới, cười rạng rỡ. “Hãy để tôi là người đầu tiên gửi lời chúc mừng đến Cô nàng Ngõ ngáo mới của chúng ta.”

Và sau đó cô ta đưa tay cho Holly Grace Beaudine.

CHƯƠNG 16

Francesca có lẽ đã trở nên vô hình đối với bất cứ ai chú ý đến cô. Cô đứng chết lặng trong khung cửa trong lúc người phụ nữ đến từ Manhattan thao thao bất tuyệt với Holly Grace, nói về những hợp đồng độc quyền và những lịch trình và những loạt ảnh chụp cô ta khi cô ta xuất hiện trong một trận đấu gây quỹ từ thiện nhân sinh nhật của một cầu thủ bóng bầu dục nổi tiếng.

“Nhưng tôi bán đồ thể thao,” đến lúc này Holly Grace mới xen được vào. “Ít ra là thế cho đến khi tôi tham gia một cuộc tranh luận nhỏ về quyền lợi người lao động cách đây vài tuần và tổ chức một cuộc bãi công không chính thức. Hình như chị không nhận ra tôi không phải là người mẫu.”

“Cô sẽ là người mẫu khi tôi xong việc với cô,” người phụ nữ khẳng định. “Chỉ cần hứa với tôi cô sẽ không biến mất lần nữa mà không để lại số phone. Từ giờ trở đi, hãy luôn để trợ lý biết cô đang ở đâu.”

“Tôi không có trợ lý.”

“Tôi cũng sẽ giải quyết chuyện đó.”

Sẽ không có bà tiên nào dành cho cô, Francesca nhận ra. Không có ai quan tâm đến cô. Không có bản hợp đồng người mẫu nhiệm màu nào xuất hiện vào phút cuối để cứu cô. Cô bắt gặp hình ảnh mình trong chiếc gương được Miss Sybil đóng khung bằng vỏ sò. Tóc cô bù rối, mặt mũi xây xước bầm tím. Nhìn xuống cô thấy đất cát và máu khô ngang dọc trên hai cánh tay. Thế nào mà cô lại nghĩ mình có thể sống tốt dựa vào mỗi sắc đẹp? So

với Holly Grace và Dallie, cô chỉ là hạng hai. Chloe đã sai rồi. Xinh đẹp thôi chưa đủ - sẽ luôn luôn có kẻ khác đẹp hơn. Quay người, cô lặng lẽ rời khỏi ngôi nhà.

Gần tiếng đồng hồ sau Naomi Tanaka ra về và Holly Grace đi vào phòng Dallie. Đã có chút rắc rối với chiếc xe thuê của Naomi, dường như nó đã biến mất trong thời gian Naomi ở trong nhà, và cuối cùng Miss Sybil đã chở chị đến khách sạn duy nhất ở Wynette. Naomi đã hứa cho Holly Grace một ngày để xem hợp đồng và tư vấn luật sư của cô. Không phải Holly Grace không có chút nghi ngờ nào trước khi đặt bút ký. Số tiền họ đề xuất với cô thật sừng sốt – một trăm ngàn đô cho mỗi việc đi đi lại lại trước camera và bắt tay tại những chuỗi cửa hàng nước hoa. Cô nhớ lại hồi sống với Dallie ở Bryan, Texas trong khu nhà sinh viên và cố cốp nhật từng đồng để mua thực phẩm.

Vẫn diện áo sơ mi của Dallie và mỗi tay cầm một cốc cà phê, cô dùng hông đóng cửa phòng anh. Chiếc giường trông như bãi chiến trường. Với tất cả chăn ga bị kéo hết khỏi cuối giường và quần lùng nhùng quanh hông anh. Ngay cả khi ngủ, dường như Dallie cũng không thể tìm được sự bình yên. Cô đặt cốc cà phê của anh lên bàn đầu giường rồi nhấp một ngụm từ cốc của mình.

Cô nàng Ngổ Ngáo. Nghe thật hợp với cô. Đến cả thời điểm cũng hợp nữa. Cô đã ngán phải đấu đá với những gã miên nam ở SEI, ngán phải làm việc vất vả gấp đôi người khác để đạt thành quả ngang họ. Cô đã sẵn sàng cho một sự khởi đầu mới trong cuộc sống, một cơ hội kiếm được nhiều tiền. Lâu nay cô đã quyết định rằng khi thời cơ gõ cửa, cô sẽ đứng ngay đó để trả lời.

Mang cốc cà phê đến chiếc ghế bành cũ, cô ngả xuống và gác bàn chân lên đầu gối trần. Chiếc lắc vàng thanh mảnh nơi mắt cá bắt nắng rơi lên trần nhà một hình uốn lượn rung rung. Những hình ảnh lấp lánh lướt qua trong đầu cô – những bộ quần áo thiết kế, những áo choàng lông thú, những nhà hàng nổi tiếng của New York. Sau tất cả những công việc đã kinh qua, tất cả những năm húc đầu vào tường này, cơ hội đổi đời cuối cùng đã rơi vào lòng cô.

Mân mê chiếc cốc ấm trong tay, cô nhìn sang Dallie. Những ai biết về cuộc sống ly thân mỗi người một nhà của họ luôn hỏi tại sao hai người chưa ly dị. Họ không thể hiểu rằng Holly Grace và Dallie vẫn thích tình trạng là vợ chồng của họ. Họ là một gia đình.

Ánh mắt cô lướt xuôi theo đường cong rắn chắc của bắp chân anh, cái hình ảnh đã từng gây bao kích thích cho cô. Lần cuối họ làm tình là khi nào? Cô không thể nhớ. Tất cả những gì cô biết là ngay giây phút cô và Dallie leo lên giường cùng nhau, toàn bộ những muôn phiến cũ lại quay về ám ảnh họ. Holly Grace đã từng là một thiếu nữ yếu đuối cần được che chở, còn Dallie là người chồng trẻ măng điên cuồng tìm cách kiếm tiền nuôi gia đình trong khi thất bại lơ lửng trên đầu anh như một đám mây đen. Giờ khi đã quen với việc tránh xa giường của nhau, họ đã tìm được sự nhẹ nhõm khi buông bỏ những phần cũ của bản thân. Tình nhân dễ kiếm, cuối cùng họ đâu nhất trí, chứ bạn tốt rất khó tìm.

Dallie rên gừ gừ và lăn người nằm sấp. Cô cho anh thêm vài phút nữa để anh vùi mặt vào gối và duỗi chân thẳng căng. Cuối cùng, cô đứng dậy và bước đến ngõ xuống mép giường. Đặt cốc cà phê của mình xuống, cô cầm cốc của anh lên. “Em mang cà phê cho anh đây. Đảm bảo anh uống vào sẽ cảm thấy như một con người thực sự cho đến tuần sau.”

Anh rúc vào chõng gối chèn đầu giường và, mắt nhắm mắt mở, thò tay ra. Cô đưa cà phê cho anh rồi gạt chỗ tóc mái bờm xờm rủ xuống trán anh ra sau. Kể cả với mái tóc tổ quạ và cằm lởm chởm râu, không hiểu sao nom anh vẫn choáng lộn. Về ngoài buổi sáng của anh thường làm cô tức tối hồi họ mới cưới nhau. Cô ngủ dậy trông như một cơn phẫn nộ của Chúa, còn anh thì như ngôi sao điện ảnh. Anh luôn bảo rằng trông cô đẹp nhất vào sáng sớm, nhưng cô chưa bao giờ tin anh. Những gì liên quan đến cô Dallie không hề khách quan. Anh nghĩ cô là người phụ nữ đẹp nhất trên đời, bất kể trông cô có kinh khủng cỡ nào.

“Sáng nay em có thấy Francie không?” anh lần đầu hỏi.

“Mới rồi em trông thấy cô ấy khoảng ba giây trong phòng khách, sau đó cô

ấy chạy mất. Dallie, em không có ý chê trách gu chọn phụ nữ của anh, nhưng em thấy cô ta có vẻ đờng bóng sao đó.” Holly ngả lưng vào chõng gối và co chân lên, cười tùm tùm khi nhớ lại khung cảnh ở bãi đỗ xe Roustabout. “Cô ấy thực sự đã đuổi theo anh tối qua còn gì? Em phải khen ngợi cô ấy vì đi ầu đó. Người phụ nữ duy nhất em biết có thể đấu tay đôi với anh như thế là em.”

Anh quay đầu lờm cô. “Vậ sao? đó chưa phải là tất cả điếm chung của hai cô đầu. Cả hai đầu rất lảm m òm vào buổi sáng.”

Holly Grace làm lơ sự cau có của anh. Dallie luôn bản tính lúc mới ngủ dậy, nhưng cô lại thích nói chuyện vào sáng sớm. Đôi khi cô có thể moi được những mẩu tin lí thú từ anh nếu cô không ngừng hỏi dò trước khi anh tỉnh táo hẳn. “Phải nói là em thấy cô ta là người lạc đường thú vị nhất anh đón được sau một thời gian dài – gần như hơn cả anh hề lùn hay đi biểu diễn rong. Skeet kể là cô ấy đã phá tanh bành phòng trọ của anh ở New Orleans. Ước gì em được thấy cảnh đó.” Cô chống khuỷu tay lên chiếc gối cạnh đầu anh và gập một chân lại. “Chỉ tò mò chút thôi, tại sao anh không cho cô ấy biết về em.”

Anh nhìn cô chằm chằm qua miệng cốc một lúc rồi bỏ nó xuống mà không uống ngụm nào. “Đừng có ngớ ngẩn. Cô ta có biết em. Anh nói về em trước mặt cô ta suốt.”

“Skeet cũng bảo thế, nhưng em đang băn khoăn là trong những cuộc chuyện trò ấy anh có lần nào dùng chính xác từ ‘vợ’ không?”

“Dĩ nhiên là anh có nói. Hoặ Skeet nói.” Anh cào tay vào tóc. “Anh chẳng biết nữa...người nào đó đã nói. Có lẽ là Miss Sybil.”

“Xin lỗi anh, nhưng em thấy có vẻ cô ấy lần đầu được nghe tin dữ đó.”

Anh nôn nóng đặt cốc xuống. “Thì có gì khác? Francie yêu bản thân đến độ chẳng quan tâm đến ai. Theo anh biết thì cô ta có cả một bề dày thành tích.”

Holly Grace không lấy làm ngạc nhiên. Trận chiến ở bãi đỗ xe tối qua xác định là lần cuối như một cuộc chia tay...trừ phi hai đấu thủ yêu nhau đến điên cuồng, như cô và Dallie ngày trước.

Anh đột ngột tung chân bước xuống giường, chẳng mặc gì ngoài chiếc quần đùi cotton trắng. Cô cho mắt thưởng thức hình ảnh những thớ thịt rắn chắc chuyển động như gợn sóng trên đôi vai anh và sự mạnh mẽ ở hai bắp đùi sau của anh. Cô tự hỏi thứ đàn ông nào đã nảy ra ý niệm là phụ nữ không thích nhìn cơ thể đàn ông. Chắc là một tay tiến sĩ đầu quả trứng nào đó, với cái cảm bốn ngón và bụng phê.

Dallie quay lại và bắt gặp cô đang quan sát mình. Anh cau mặt, song cô biết có lẽ anh khoái chí. “Anh phải tìm Skeet để chắc chắn anh ấy đã đưa cô ta tiền mua vé máy bay. Nếu cô ta đi lang thang quá lâu, chắc chắn cô ta sẽ gặp nhiều rắc rối ngoài tầm xử lý của cô ta.”

Holly Grace nhìn anh kỹ hơn, và một sự ghen tuông không quen thuộc đánh thẳng vào cô. Đã lâu rồi cô không để ý chuyện Dallie có người phụ nữ khác, nhất là từ khi cô sưu tập được kha khá những người đàn ông bảnh trai. Nhưng cô không thích ý nghĩ anh quan tâm quá nhiều đến bất cứ người phụ nữ nào mà không được cô phê chuẩn, đi đâu đó cho thấy rõ cô là mẫu phụ nữ hẹp hòi cỡ nào. “Anh thực sự thích cô ấy phải không?”

“Cô ta không có vấn đề gì,” anh đáp lấp lửng.

Holly Grace muốn biết thêm, như là Miss Fancy Pants thực sự giỏi đến đâu trên giường sau khi Dallie đã có người giỏi nhất. Nhưng cô biết anh sẽ gọi cô là đạo đức giả, nên cô gạt ngay sự tò mò đi. Và lại, giờ anh đã tỉnh táo, cô có thể nói với anh cái tin hết sức quan trọng của mình, cô kể anh nghe chuyện sáng nay.

Anh phản ứng y như cô dự đoán.

Cô bảo anh hãy cút xuống địa ngục.

Dallie nói anh rất vui mừng về công việc này, nhưng thái độ của cô khiến

anh buồn lòng.

“Thái độ của em thế nào là việc của em.”

”Sẽ có ngày em nhận ra rằng hạnh phúc không gói trong một tờ giấy bạc, Holly Grace ạ. Nó đòi hỏi nhiều hơn thế.”

”Anh trở thành chuyên gia về hạnh phúc từ khi nào vậy? Đối với bất cứ người nào đầu óc bình thường thì giàu rõ ràng tốt hơn nghèo và chỉ vì anh dự định làm một kẻ thất bại suốt đời không có nghĩa em cũng sẽ là một kẻ thất bại.”

Họ tiếp tục công kích nhau như thế một hồi lâu, sau đó là vài phút đi đi lại lại trong phòng ngủ không ai nói với ai câu nào. Dallie gọi điện cho Skeet; Holly Grace vào phòng tắm thay quần áo. Nếu là ngày trước ắt họ sẽ phá vỡ sự im lặng nặng nề ấy bằng một cuộc ân ái điên cuồng, cố gắng một cách không thành công việc dùng thân xác để giải quyết mọi vấn đề mà trí óc họ không xử lý được. Nhưng giờ đây họ không chạm vào nhau nữa, và dần dần sự tức giận của họ cũng bốc hơi. Cuối cùng, cả hai cùng nhau xuống dưới nhà chia sẻ chỗ cà phê còn lại của Miss Sybil.

Người đàn ông ngồi sau vô lăng chiếc Cadillac làm Francesca thấy sợ, mặc dù anh ta điểu tra theo một cách rợn người. Anh ta có mái tóc quăn đen, thân hình rắn chắc, và đôi mắt đen nung nấu một nỗi tức giận, chúng thỉnh thoảng lại bần chần liếc nhìn kính chiếu hậu. Cô có một cảm giác bất an rằng mình đã từng nhìn thấy gương mặt này, nhưng ở đâu thì không thể nhớ. Tại sao cô không dừng lại để nghĩ cho kỹ khi anh ta đề nghị cho cô quá giang thay vì nhảy ngay lên chiếc Cadillac? Như một con ngốc, cô gần như không nhìn anh ta đã cứ thế leo lên xe. Khi cô hỏi anh ta đang làm gì trước nhà Dallie, anh ta đáp mình là tài xế và khách hàng của anh ta không cần anh ta nữa.

Cô cố rút hai chân ra từ dưới người con mèo, nhưng nó đè toàn bộ trọng lượng vắt ngang hai bàn chân cô và cô đành bỏ cuộc. Người đàn ông nhìn sang cô qua làn khói thuốc rồi lại liếc về gương chiếu hậu. Vẻ bần chần của anh ta khiến cô lo ngại. Anh ta đang hành xử như một kẻ chạy trốn. Cô

rùng mình. Có khi anh ta không phải là tài xế thật. Có khi đây là một chiếc xe ăn cắp. Giá như cô để Skeet chở cô đến sân bay ở San Antonio thì chuyện này đã chẳng xảy ra. Một lần nữa cô lại quyết định sai lầm. Dallie đã đứng trong hàng tá lần anh bảo cô rằng cô chẳng có chút ý thức thông thường nào hết.

Dallie...Cô cắn môi và kéo sát hộp mỹ phẩm vào hông. Trong lúc cô ngồi chờ dẫn trong bếp, Miss Sybil đã đi lên gác và thu gom đồ đạc cho cô. Rồi Miss Sybil đưa cô một phong bì chứa đủ tiền mua một vé máy bay tới London, cộng thêm một khoản nhỏ phụ giúp cô. Francesca đã nhìn trân trối xuống chiếc phong bì, biết rằng mình không thể nhận nó, không phải bây giờ khi mà cô đã bắt đầu nghĩ đến những thứ như lòng kiêu hãnh và tự trọng. Nếu cô nhận phong bì thì cô sẽ chẳng khác gì một gái điếm nhận tiền đi khách. Còn nếu cô không nhận...

Cô đã nhận chiếc phong bì và cảm thấy như có một cái gì đó tươi sáng và thơ ngây trong mình đã tắt lịm. Cô lảng tránh ánh mắt của Miss Sybil khi nhét số tiền vào hộp. Tiếng khóa đóng lách cách và bụng cô quặn lên. Lay Chúa lòng lành, nếu cô có thai thật thì sao? Chỉ bằng cách ráng sức nuốt xuống cô mới ngăn được mình không cho ra lát bánh mì nướng mà Miss Sybil đã ép cô ăn. Giọng của bà hiền hòa hơn thường lệ khi bà bảo Skeet sẽ chở cô ra sân bay.

Francesca đã lắc đầu và tuyên bố bằng giọng kiêu kỳ nhất rằng cô đã lên kế hoạch hết rồi. Và, trước khi cô tự làm nhục mặt mình hơn nữa bằng việc bám dính vào lòng ngực gầy của Miss Sybil và khẩn nài bà hãy cho cô biết phải làm gì, cô đã chụp lấy chiếc hộp và chạy ra cửa.

Chiếc Cadillac vấp phải một vết lún, xô cô sang một bên, và cô nhận ra họ đã rời khỏi đường cao tốc. Cô nhìn ra con đường khắp khẽnh không lát đá nằm như một dải ruy băng lấm bụi vắt ngang khung cảnh trải dài vắng lặng. Họ đã bỏ lại vùng đất sau lưng tự lúc nào. Hiện giờ chẳng phải họ đã tiến sát San Antonio rồi sao? Nút thắt trong bụng cô càng xoắn chặt hơn. Chiếc Cadillac lại nảy lên, con mèo cựa quậy trên chân cô và ngẩng lên nhìn cô bằng ánh mắt u ám cứ như cô phải chịu trách nhiệm cho chặng đường gập ghềnh này vậy. Qua nhiều dặm đường nữa, cô lên tiếng hỏi, "Anh có chắc

đúng là đường này không? Hình như nó không có nhiều người qua lại.”

Người đàn ông châm một điếu thuốc mới từ đầu mẫu điếu thuốc cũ, rồi chụp lấy tờ bản đồ trên ghế ngồi giữa họ.

Francesca giờ đã khôn ngoan hơn so với tháng trước, cô nhìn chăm chú những bóng râm hắt xuống từ vài cây mesquite lồm chồm. ”Hướng tây!” cô thốt lên sau vài phút. ”Ta đang đi về hướng tây. Đây không phải là đường đến San Antonio.”

”Nó là đường tắt,” anh ta vút bản đồ xuống.

Cổ họng Francesca như thít lại. Cưỡng hiếp...giết người...một tên tù trốn trại và một cái xác phụ nữ không còn hình dạng bị vút bên lề đường. Cô không thể chịu đựng thêm được nữa. Cô chán nản và kiệt sức, và cô không còn năng lượng để đối phó với một tai ương mới. Cô đảo mắt khắp vùng bình nguyên tìm bóng dáng một chiếc xe hơi trong vô vọng. Những gì cô nhìn thấy chỉ là một chiếc cần khằng khiu nhỏ xíu của một cái ăng ten radio chĩa lên trời cách đó nhiều dặm. “Anh cho tôi xuống xe đi,” cô nói, cố giữ giọng tự nhiên, như thể bị giết trên một con đường vắng bởi một kẻ chạy trốn điên khùng là ý nghĩ xa vời nhất trong trí cô.

“Tôi không thể,” hắn đáp, đoạn hắn nhìn sang cô, đôi mắt như hai viên đá cẩm thạch đen. “Hãy ở lại với tôi đến khi chúng ta đến gần biên giới Mexico, rồi tôi sẽ để cô đi.”

Nỗi khiếp đảm cuộn mình như một con rắn trong bụng cô.

Hắn rít một hơi thuốc dài. “Tôi sẽ không làm gì cô đâu, nên chớ có lo lắng. Tôi là người hoàn toàn không ưa bạo lực. Tôi chỉ cần đến biên giới, và tôi muốn có hai người trong xe thay vì một. Lúc trước có một phụ nữ đi cùng tôi, nhưng trong lúc tôi đợi cô ấy, cái xe cảnh sát này rẽ vào đường. Rồi tôi thấy cô xách va li đi trên vỉa hè...”

Nếu lời giải thích của hắn nhằm trấn an cô, thì nó không tác dụng. Cô nhận ra hắn quả thực là một kẻ chạy trốn, đúng như cô đã lo sợ. Cô cố nén cơn

hoảng loạn đang lan khắp người, nhưng không sao kiểm soát được. Khi hấn cho xe chạy chậm lại để tránh một vết lún khác, cô vội lấy tay nắm cửa.

“Này!” Hấn đạp phanh và túm lấy cánh tay cô. Chiếc xe dừng hẳn. “Đừng làm thế. Tôi không làm hại cô đâu.”

Cô cố sức vịn tay khỏi hấn, nhưng những ngón tay hấn ấn sâu vào cánh tay cô. Cô thét lên. Con mèo nhảy dựng khỏi sàn xe, móng nó đập xuống chân cô còn móng vuốt chân trước đập xuống ghế. “Buông tôi ra!” cô rít lên.

Hấn siết chặt tay cô, miệng ngậm điều thuốc song vẫn nói được. “Yên tâm đi. Tôi chỉ cần đến sát biên giới trước khi –“

Với cô, đôi mắt hấn nom đen sẫm và đầy đe dọa. “Không!” cô la hét. “Tôi muốn xuống!” Những ngón tay cô trở nên lập bập vì sợ, và tay nắm cửa không chịu xoay. Cô đẩy mạnh hơn, dùng cả thân người để húc. Con mèo, khó chịu trước hoạt động này, cong lưng lên và phun phì phì, rồi cắm móng vuốt trước vào đùi gã đàn ông.

Hấn rú lên đau đớn và đẩy con mèo ra, nó ngoao lên một tiếng và cắm móng vuốt sâu hơn.

“Để nó yên,” Francesca hét, rời khỏi cánh cửa để tập trung vào vụ tấn công con mèo. Cô tát túi bụi vào cánh tay gã đàn ông trong khi con mèo giữ nguyên móng vuốt trên chân hấn, vừa rít vừa phun phì phì.

“Lấy nó ra khỏi tôi!” gã đàn ông kêu bai bãi. Hấn giơ khuỷu tay lên để tự vệ và vô tình hất điều thuốc khỏi miệng. Chưa kịp chụp lại, điều thuốc đã rơi vào cổ áo sơ mi để mở của hấn. Hấn dùng tay đập đập, lại rú lên vì đau thuốc cháy châm vào da.

Khuỷu tay hấn va trúng còi xe.

Francesca đấm thùm thụp ngực hấn.

Con mèo bắt đầu trèo lên cánh tay hấn.

“Cút khỏi đây!” hấn thét.

Cô chụp lấy tay nắm cửa. Lần này nó hoạt động, cửa bật mở, cô nhảy ra, con mèo lao theo sau.

“Cô đúng là đờ điên!” Tên đàn ông gào lên, giật điều thuốc khỏi áo bằng một tay còn tay kia xoa chân.

Cô phát hiện chiếc va li nằm chỏng chơ trên ghế, liền nhào đến với cánh tay vươn dài để lấy nó. Hấn trông thấy hành động của cô và lập tức nhào người qua ghế đóng cửa xe lại trước khi cô với được tới nó.

“Trả tôi va li,” cô kêu.

“Tự đi mà lấy.” Hấn chĩa ngón tay giữa với cô, vào số xe, và nhấn ga. Bánh xe quay tít, tung một đám bụi mù nhấn chìm cô.

“Va li của tôi!” cô hét với theo khi chiếc xe phóng đi. “Tôi cần va li của tôi!” Cô bắt đầu chạy theo chiếc Cadillac, vừa gọi vừa ho sặc sụa vì bụi. Cô chạy cho đến khi chiếc xe mờ đi thành một đốm nhỏ tí xa. Rồi cô khụy hai đầu gối xuống giữa đường.

Tim cô đập như một cái piston trong ngực. Cô thở nghẹn ngào rồi cười phá lên, tiếng cười hoang dại khô khốc không giống con người. Giờ thì cô xong đời rồi. Cô xong thật rồi. Và lần này không có vị cứu tinh tóc vàng nào đến cứu cô. Có tiếng lạo xạo trầm đục vang lên bên cạnh. Ra là cô còn có con mèo lòa.

Cô bắt đầu run lẩy bẩy và vòng hai tay ôm sát người như thể làm thế sẽ giữ được sự tỉnh táo. Con mèo đứng đĩnh đi vào vệ đường và bắt đầu nhón bước duyên dáng qua bụi rậm. Một con thỏ nhảy vọt ra từ một đụn cỏ khô. Cô cảm giác như người mình đang rã thành từng phần bay vào bầu trời nóng bức không một gợn mây – những mảnh tay chân, tóc cô, mặt cô...từ lúc đặt chân đến đất nước này, cô đã mất tất cả. Mọi thứ cô có. Mọi thứ làm nên con người cô. Cô đã mất hết, và giờ cô mất nốt chính mình...

Mấy đoạn thơ bập bõm trong Kinh thánh len vào não bộ cô, phần lớn chúng do các bà bảo mẫu thời xa lắc dạy, cái gì đó về thánh Saul trên đường đến Damascus, bị ngã xuống đất, bị mù và sau đó được tái sinh. Vào thời điểm đó Francesca cũng muốn được tái sinh. Cô cảm nhận đất bản dưới hai bàn tay và muốn có một phép màu làm cô lột xác, một phép màu kì diệu như trong kinh thánh. Một tiếng nói siêu phàm vọng xuống cô với một thông điệp. Cô chờ đợi, và cô, người chưa từng nghĩ đến việc cầu nguyện, bắt đầu cầu nguyện. “Xin Chúa...hãy ban cho con một phép màu. Xin Chúa...hãy lên tiếng nói. Hãy gửi cho con một thông điệp...”

Lời cầu nguyện của cô mãnh liệt và tha thiết, niềm tin của cô – niềm tin của nỗi tuyệt vọng – trào dâng không bờ bến. Chúa sẽ trả lời cô. Chúa phải trả lời cô. Cô chờ thông điệp của mình xuất hiện trong những chiếc áo choàng trắng cùng một giọng nói thần thánh chỉ ra con đường dẫn đến một cuộc đời mới. “Con đã học được bài học của mình rồi, thưa Người. Thật đấy ạ. Con sẽ không bao giờ hốt háo và ích kỷ nữa.” Cô chờ đợi, mắt nhắm nghiền, nước mắt lăn dài trên gò má hoen bụi. Cô chờ thông điệp xuất hiện, và một hình ảnh dần dần hiện ra trong tâm trí cô, ban đầu mờ nhạt rồi trở nên rõ nét hơn. Cô ráng sức nhìn vào những góc tối nhất trong tâm thức, ráng sức nhìn ra thông điệp của mình. Cô ráng nhìn và nhìn thấy...

Scarlett O’Hara.

Cô thấy Scarlett nằm trên nền đất, bóng in trên sườn đồi rực nắng. Scarlett đang hét to, “Có Chúa chứng giám, ta sẽ không bao giờ chịu cảnh đói nữa.”

Francesca nấc nghẹn và một cơn buồn cười cuồn cuộn dâng lên từ lồng ngực cô. Cô ngẩng phịch xuống và từ từ để nó bung tỏa. Diễn hình chưa, cô nghĩ. Thích đáng chưa. Người ta cầu nguyện và trông thấy sấm sét cùng các thánh thần. Còn cô thì thấy Scarlett O’Hara.

Cô đứng lên và rảo chân bước, không biết mình sẽ đi đâu, cứ đi thế thôi. Bụi phủ như bột mì trên đôi sandal và chui vào giữa những ngón chân cô. Thấy gờn gợn nơi túi quần sau, cô với tay tìm hiểu, lôi ra một đồng hai lăm xu. Cô nhìn trân trối đồng bạc trong tay. Một mình nơi đất khách,

không nhà, có thể đang mang thai – không được quên rằng tai ương luôn rình rập – cô đứng giữa một con đường Texas chỉ có độc bộ quần áo trên người, hai lăm xu trong tay, và hình ảnh nàng Scarlett o’Hara trong đầu.

Một trạng thái phơi phới kỳ lạ bắt đầu xâm chiếm cô – một sự bạo dạn, một cảm giác mạnh mẽ không giới hạn. Đây là nước Mỹ, miền đất của cơ hội. Cô đã chán ngấy bản thân, chán ngấy thứ mình đã trở thành, sẵn sàng bước sang một trang mới. Và trong suốt lịch sử nền văn minh, đã có ai từng được trao cơ hội khởi đầu được như cô trong thời khắc này?

Cô con gái của Black Jack nhìn xuống món tiền trong tay, đoán độ nặng nhẹ của nó và nghĩ đến tương lai. Nếu đây là một sự khởi đầu mới, cô sẽ không mang theo bất cứ thứ hành lý nào của quá khứ. Không cho bản thân cơ hội đắn đo, cô vung tay ném đồng tiền đi.

Vùng đất quá mênh mông, bầu trời quá cao, nên cô thậm chí không nghe thấy tiếng nó rơi xuống đất.

CHƯƠNG 17

Holly Grace ngồi ở băng ghế gỗ màu xanh dương trên sân tập xem Dallie phát bóng bằng cây gậy sắt số hai. Đó đã là rổ bóng thứ tư của anh, nhưng anh vẫn đánh tất cả những cú slice sang phải – không phải là một đường fade mạnh mẽ đẹp mắt mà là một cú slice rất xấu. Skeet ngồi thượt ở đầu ghế bên kia, chiếc mũ cao bồi kéo sụp qua mắt để ông khỏi phải nhìn.

“Có chuyện gì với anh ấy vậy?” Holly Grace hỏi, đẩy kính râm lên đầu. “Tôi xem anh ấy đánh bóng sau một đêm bia rượu nhiều lần rồi, nhưng không như lần này. Anh ấy còn không thèm sửa động tác; cứ đánh đi đánh lại một đường gậy không.”

“Cô là người đọc được suy nghĩ của cậu ta,” Skeet lầu bầu. “Cô nói xem.”

“Này Dallie,” Holly Grace gọi to, “đó là những đường gậy sắt số hai tồi nhất lịch sử môn golf. Sao anh không quên cô gái người Anh đó đi và tập trung vào kiếm sống?”

Dallie dùng đầu gối đưa quả bóng tiếp theo vào vị trí. “Còn em sao không lo chuyện của mình đi?”

Cô đứng dậy và nhét đuôi áo thun trắng vào cặp quần jeans trước khi đi tới chỗ anh. Sợi ruy băng hồng đan theo đường viền ren cổ áo bay lên trong làn gió nhẹ rồi đáp xuống vùng trũng giữa hai bầu ngực cô. Khi cô đi qua tee cuối cùng, một người đàn ông đang tập bịt bóng mả tập trung vào lấy đà và đánh hụt. Cô tặng anh ta một nụ cười tươi tắn và bảo anh ta sẽ làm tốt hơn nhiều nếu cúi đầu xuống.

Dallie đứng trong ánh nắng xé chiềù, mái tóc vàng lấp lánh. Cô nheo mắt nhìn anh. “Những chủ trại bông ở Dallas kia sẽ làm anh khánh kiệt trong tuần này. Em sẽ đưa Skeet một tờ năm mươi đô mới cứng và bảo ông ấy cược hết vào bọn họ.”

Dallie khom người lấy chai bia đặt giữa đồng bóng. “Cái anh quý nhất ở em, Holly Grace, là em luôn biết cách cỡ vũ anh.”

Cô bước vào vòng tay anh trong một cái ôm thân mật, hít vào mùi hương nam tính đặc biệt ở anh, hòa trộn của mùi áo golf thấm mồ hôi và mùi da thuộc ẩm ướt của miếng bọc cán gậy. “Em thấy sao thì nói vậy, và hiện giờ anh đang rất tệ.” Cô lùi lại và nhìn thẳng vào mắt anh. “Anh lo cho cô ấy phải không?”

Dallie nhìn trân trân tám biển 250 yard một hồi rồi quay qua Holly Grace. “Anh không khỏi thấy mình có trách nhiệm với cô ấy. Skeet lẽ ra không nên để cô ấy bỏ đi như thế. Ông ấy biết Francie là người thế nào. Cô ấy tự rước rắc rối với mấy bộ phim ma cà rồng, gây lộn trong quán bar, bán quần áo cho bọn cho vay nặng lãi. Cô ấy còn đánh anh trong bãi đỗ xe tối qua nữa chứ?”

Holly Grace ngấm những dải da mỏng màu trắng đan chéo qua những ngón chân cô trên đôi sandal rồi nhìn anh vẻ trầm ngâm. “Sắp tới chúng ta phải tiến hành ly dị thôi.”

“Anh chẳng thấy có lí do gì. Không phải em định đi bước nữa đấy chứ?”

“Tất nhiên là không. Chỉ là – có lẽ cứ như thế này sẽ không tốt cho cả hai ta, sử dụng hôn nhân để tránh xa những vương bận cảm xúc khác.”

Anh quan sát cô vẻ nghi ngờ. “Em lại đang đọc Cosmo đấy à?”

“Thế đấy!” Hạ cup mắt kính xuống, cô sầm sầm đi tới băng ghế và chụp lấy ví. “Không thể nào nói chuyện với anh được. Anh quá ư hẹp hòi.”

“Anh sẽ qua nhà mẹ đón em lúc sáu giờ,” Dallie gọi với theo khi cô tiến ra bãi đỗ xe. “Em có thể đưa anh đi ăn đờnướng.”

Chiếc Firebird của Holly Grace phóng ra khỏi bãi đỗ r ỗ, Dallie đưa cây gậy sắt số hai cho Skeet. “Ta đi khảo sát sân và chơi vài lỗ nào. Và chỉ cần trông tôi giống như đang nghĩ đến chuyện dùng cây gậy đó, anh cứ rút súng bắn tôi đi.”

Nhưng dù không có cây gậy sắt số hai ấy, Dallie vẫn chơi kém. Anh biết vấn đề nằm ở đâu, và nó không liên quan gì đến những cú backswing hay follow-through của anh. Đầu óc anh đang chứa quá nhiều phụ nữ, đó chính là vấn đề. Anh mang cảm giác nặng nề về Francie. Có cố gắng mấy, anh cũng không sao nhớ là đã nói với cô mình đã kết hôn. Song không gì có thể biện hộ cho hành vi của cô ở bãi đỗ xe tối hôm trước, cô cư xử như thể họ đã đi xét nghiệm máu và đặt nhẫn cưới vậy. Chết tiệt, anh đã bảo cô là anh sẽ không nghiêm túc r ỗ mà. Có chuyện quái gì với phụ nữ khi ta nói thẳng vào mặt họ là ta sẽ không bao giờ cưới họ, và họ gật đầu ngọt như mía lùi r ỗ bảo họ hiểu ta đang nói gì và rằng họ cũng nghĩ y như vậy, nhưng trong lúc đó họ đang lên kế hoạch cho đám cưới trong đầi? Đó là một trong những lí do anh không muốn ly dị. Lí do đó cộng với việc anh và Holly là người một nhà.

Sau hai điểm boggeey liên tiếp, Dallie ngừng chơi. Anh tách khỏi Skeet và đi dạo quanh sân một lúc, chọc chọc những bụi cây bằng gậy sắt số tám và nhặt những quả bóng lạc y như h ỗ anh còn là một thằng nhóc. Khi lòi ra một quả bóng golf Top-Flite mới tinh từ dưới đám lá rụng, anh nhận ra hản

đã gần sáu giờ, và anh còn phải tắm và thay quần áo trước khi đến đón Holly Grace. Anh sẽ đến muộn, và cô sẽ nổi điên. Anh đến muộn vô số lần khiến Holly Grace cuối cùng bỏ cuộc không la lối anh nữa. Sáu năm trước anh đã đến muộn. Họ phải có mặt ở nhà đôn lúc mười giờ để chọn một cỗ quan tài cỡ nhỏ, nhưng giữa trưa anh mới tới.

Anh chớp mắt thật mạnh. Có những lúc nỗi đau rạch vào anh sắc và nhanh như một con dao mới cưa. Có những lúc não bộ sẽ chơi anh một vở và anh lại nhìn thấy gương mặt Danny rõ như gương mặt mình. Rồi anh sẽ thấy miệng Holly Grace méo xệch đi khi anh nói với cô là con của cô đã chết, rằng tại anh mà chú bé tóc vàng bé bỏng của họ đã chết.

Anh thu tay tung một cú bạt mạnh vào đám cỏ bằng cây gậy sắt số tám. Anh sẽ không nghĩ về Danny. Thay vào đó anh sẽ nghĩ về Holly Grace. Anh sẽ nghĩ về mùa thu năm đó khi cả hai đều mười bảy tuổi, mùa thu mà lần đầu tiên họ bùng cháy vì nhau...

“Cô ta kìa! Chu cha, Dallie, nhìn hai quả bưởi kia xem!” Hank Simborski dựa phịch vào bức tường gạch sau cửa hàng kim khí nơi những đứa quậy phá thường tụ tập hút thuốc vào mỗi giờ ăn trưa. Hank ôm ngực và thúc khuỷu tay vào Ritchie Reilly. “Tao chết mất, trời ơi, tao đang chết đây! Chỉ cần bóp chúng một lần thôi là tao sẽ trở thành người đàn ông hạnh phúc!”

Dallie châm điếu Marlboro thứ hai bằng đầu mâu điếu thứ nhất và nhìn qua làn khói vào Holly Grace đang đi về phía họ với cái mũi hếch lên trời và quyển sách hóa ghi sát vào chiếc áo vải bông rẻ tiền. Tóc cô được gạt hết khỏi mặt bằng chiếc băng đô vàng rộng bản. Cô mặc chiếc váy xanh navy đi cùng quần tất họa tiết kim cương trắng giống những chiếc quần tất trên những cặp chân bằng plastic anh trông thấy ở cửa kính quầy hàng Woolworth. Anh không thích Holly Grace Cohagan, dù cô là nữ sinh trung học xinh nhất ở Wynette High. Cô ta cư xử trịch thượng với tất cả mọi người, đi đâu đó làm anh thấy tức cười vì ai nấy đều biết cô ta và mẹ sống nhờ vào lòng từ thiện của Billy T Denton bác cô ta, một dược sĩ ở Purity Drugs. Dallie và Holly Grace là hai đứa trẻ duy nhất nghèo mạt rệp ở trường dự bị đại học, nhưng cô ta cứ làm như mình thuộc đẳng cấp khác, trong khi anh giao du với những đứa như Hank Simborski và Ritchie Reilly

để cho thiên hạ thấy anh cóc thèm quan tâm.

Ritchie rời chỗ bức tường và tiến đến để gây chú ý với cô ta, uốn ngực lên hông vót vát việc cô nàng cao hơn nó cả cái đầu. “Ê, Holly Grace, làm một điều không?”

Hank cũng thông thả bước lại, cố tỏ ra ngầu lòi nhưng không thành vì mặt nó đã bắt đầu đỏ lên. “Lấy của tôi này,” nó mời, rút ra một gói Winston. Dallie thấy Hank kiễng chân rướn người về phía trước, gắng thêm cho mình vài phân chi ầu cao, song vẫn chưa đủ để ngang bằng với một người ngoại cỡ như Holly Grace Cohagan.

Cô ta nhìn hai thằng như thể nhìn hai đống phân và bước qua. Thái độ của con nhỏ khiến Dallie bực mình. Chỉ vì Ritchie và Hank dạo này hay gặp rắc rối và không vào trường dự bị đại học không có nghĩa con nhỏ phải đối xử với chúng nó như sâu bọ hay đại loại, nhất là khi nó đang đi đôi tất hàng chợ và mặc cái váy xanh cũ rích anh thấy nó đã mặc cả trăm lần trước đó. Với điều Marlboro vát vẹo một bên mép, Dallie lừ lừ bước đến, đôi vai rộng kéo căng chiếc áo khoác bò, mắt nheo lại vì khói thuốc, một vẻ dữ tợn và khắc nghiệt hiện trên gương mặt. Dù không mang đôi giày cao b ốt mòn vẹt cao hai inch gót, anh vẫn là nam sinh duy nhất trong lớp có chi ầu cao khiến Holly Grace Cohagan phải ngược nhìn.

Anh chặn ngang đường cô và nhếch môi trên thành một nụ cười khinh bỉ khiến cô biết đích xác mình đang gặp phải loại mất dạy nào. “Bạn tôi nó mời thuốc cô kìa,” anh nói, thật dịu dàng và nhỏ nhẹ.

Cô cũng cong môi đáp trả anh. “Tôi đã từ chối họ.”

Anh nheo mắt hẹp hơn trước khói thuốc và nom càng đáng gờm. Đó là lúc cô nhớ ra mình đang ở phía sau trường với một người đàn ông thực sự, và không ai trong số những cậu trai chải chuốt ở hệ dự bị đại học luôn nặng xị quanh cô có mặt ở đây để cứu cô. “Tôi không nghe thấy cô nói ‘không, cảm ơn,’” anh kéo dài giọng.

Cô hếch cằm lên và nhìn thẳng vào mắt anh. “Tôi nghe nói cậu là người

đồng tính, Dallie. Điều đó có đúng không? Nhiều người bảo vì cậu rất xinh nên họ định bắt cậu làm nữ hoàng dạ hội cuối khóa.”

Hank và Ritchie cười lục khục. Không đứa nào có gan đùa cợt Dallie về vẻ ngoài của anh vì ngay lần đầu tiên chúng đã bị anh nện no đòn, nhưng thế không có nghĩa chúng không thể khoái trá xem người khác làm điếu đó. Dallie nghiêng răng. Anh ghét gương mặt mình, và anh đã cố hết sức phá hoại nó bằng bộ dạng sưng sứa. Cho đến giờ, chỉ có Miss Sybil Chandler là nhìn thấu anh. Anh định bụng giữ mãi bộ dạng ấy.

“Cô không nên nghe lời đồn đại,” anh nhếch mép. “Tôi biết mình đã không để vào tai khi người ta bảo cô sẵn sàng ngủ với mọi thằng nhà giàu lớp trên.” Đó là lời nói dối. Một phần sức hấp dẫn của Holly Grace nằm ở việc chưa kẻ nào đi được xa hơn vài cái sờ soạng không đến nơi đến chốn và những nụ hôn với cô.

Những khớp ngón tay cô dần chuyển sang trắng bệch khi cô ghì chặt quyển sách hóa, nhưng ngoài ra cô không biểu lộ cảm xúc nào khác trước điếu anh nói. “Quá tệ là cậu sẽ không bao giờ ở trong số họ,” cô chế nhạo.

Thái độ của cô ta chọc tức anh. Cô ta khiến anh cảm thấy mình bé mọn và tầm thường, không ra dáng đàn ông. Ất sẽ không có người phụ nữ nào nói năng như thế với ông già anh, Jaycee Beaudine, và sẽ không có người phụ nữ nào nói thế với anh. Anh tiến lại gần hơn để áp đảo cô ta và cô ta sẽ cảm thấy sự đe dọa của một thân hình đàn ông rắn chắc cao hơn mét tám sẵn sàng nghiền nát cô ta. Cô ta vội tránh sang một bên, nhưng anh quá nhanh. Ném điếu thuốc xuống mặt đường nhựa, anh bước sang theo cô ta rồi tiến đến gần hơn, khiến cô ta hoặc phải lùi lại hoặc va vào anh. Cứ thế, anh dẫn cô ta vào bức tường gạch.

Sau lưng anh, Hank và Ritchie hú huýt thầm ì, nhưng Dallie chẳng quan tâm. Holly Grace vẫn ôm khư khư quyển sách nên thay vì cảm thấy ngực cô áp vào ngực mình, anh chỉ cảm thấy những góc sách cứng quèo và cạnh các khớp ngón tay cô. Anh chống hai tay lên tường ở hai bên đầu cô và ngả người vào cô, dùng hông ấn hông cô vào tường và cố không chú ý đến mùi hương dễ chịu từ mái tóc vàng của cô, nó gợi nhớ đến hương hoa và mùi

hương mùa xuân trong lành. “Chắc cô không biết phải làm gì với một người đàn ông thực sự,” anh châm chọc, cộ hông lên hông cô. “Và cô quá bận lột quần những thằng nhà giàu kia để mà có thời gian tìm hiểu.”

Anh chờ cô đi hàng, cộ đôi mắt xanh biếc xuống và tỏ ra khốn khổ để anh có thể thả cô đi.

“Cậu là đồ con lợn!” cô bật ra, trừng trừng nhìn anh một cách ngang ngạnh.

“Và cậu quá ngu xuẩn để biết mình đáng khinh cỡ nào.”

Ritchie và Hank bắt đầu huýt sáo. Dallie muốn thụi cho chúng một trận... thụi cả cô ta...anh sẽ khiến cô ta phải nhún nhường trước anh! “Thế sao?” anh nhạo báng. Đột ngột anh trượt tay dọc theo mạng sườn cô xuống tới gấu chiếc váy xanh, vẫn ghim cơ thể cô vào tường để cô không thể vùng vẫy. Cô chớp mắt, mi mắt mở ra rồi nhắm lại một, hai lần. Cô không nói gì, không chống cự. Anh đẩy tay lên bên trong váy cô và chạm vào chân cô qua lần tất trắng có họa tiết kim cương, không cho bản thân nghĩ đến việc anh đã muốn chạm vào đôi chân cô nhiều đến độ nào, đã mơ tưởng đến đôi chân ấy biết bao lâu.

Cô siết chặt quai hàm và cắn răng và không nói một lời. Cô mới cứng rắn làm sao, sẵn sàng nghênh chiến với bất cứ tên đàn ông nào nhìn mình. Dallie nghĩ mình rất có thể chiếm đoạt cô ngay lúc ấy, tại bức tường. Cô còn chẳng hề chống trả anh. Có lẽ cô cũng muốn như vậy. Đó là điểu Jaycee đã truy ền đạt cho anh – rằng phụ nữ thích kiểu đàn ông muốn gì thì cứ chiếm lấy. Skeet bảo không đúng, rằng phụ nữ muốn một người đàn ông tôn trọng họ, nhưng có khi Skeet chỉ mềm yếu quá mà thôi.

Holly Grace trừng trừng nhìn anh, và có cái gì đó đánh mạnh vào ngực Dallie. Anh co bàn tay gần hơn vào chỗ đùi trong của cô. Cô không nhúc nhích. Gương mặt cô là một hình ảnh của sự thách thức. Mọi thứ ở cô đều cho anh biết cô gai góc cỡ nào – đôi mắt, hai cánh mũi phập phồng, đường quai hàm sắc lại. Mọi thứ ngoại trừ lông run rẩy khe khẽ, bất lực đã bắt đầu phá hủy khoe miệng cô.

Anh đột ngột lùi lại, thực hai tay vào túi quần và gồng vai lên. Ritchie và Hank hi hí cười. Quá muộn rồi, anh nhận ra đáng lẽ anh nên hành động chậm hơn. Giờ thì nom như cô đã đánh bại anh, như thể anh mới là kẻ rút lui. Cô giương mắt nhìn anh cứ như anh là một con bọ cô vừa giẫm bẹp, và rồi cô quay gót đi.

Hank và Ritchie bắt đầu trêu chọc anh, thế là anh liền khoác lác rằng cô đã van xin chuyện đó tha thiết ra sao và cô sẽ may mắn lắm nếu anh quyết định ban ơn cho cô. Nhưng trong lúc khua môi múa mép, bụng anh không ngừng quặn lên như thể anh đã ăn nhầm thứ gì đó, và anh không sao quên được khóe môi hồng hồng run lên bất lực của cô.

Tối hôm đó anh thấy mình quanh quẩn trong cái ngõ đằng sau Purity Drugs nơi cô phụ việc cho bác sau giờ học. Anh tựa vai vào bức tường của cửa hàng và ấn gót giày vào nền đất và nghĩ giờ này đáng ra anh phải gặp Skeet ở sân tập và luyện những cú đánh bằng cây gậy gỗ số ba. Trừ việc lúc này đây anh chẳng quan tâm đến gậy gỗ số ba. Anh không quan tâm đến golf hay việc chen lấn với lũ con trai ở câu lạc bộ thị trấn hay bất cứ chuyện gì ngoài lấy lại hình ảnh mình trong mắt Holly Grace Cohagan.

Có một cửa thông gió lắp ở bức tường ngoài phía trên đầu anh mấy gang tay. Thỉnh thoảng anh lại nghe thấy âm thanh trong kho hàng vang ra – một chiếc hộp rơi xuống, Billy T cao giọng sai bảo, tiếng chuông điện thoại xa xa. Dần dần những âm thanh lắng xuống khi sắp đến giờ đóng cửa, đến lúc này anh có thể nghe rất rõ giọng Holly Grace đến mức anh biết hẳn cô đang đứng ngay dưới cửa gió.

”Bác đi đi, Billy T. Cháu sẽ khóa cửa.”

”Cứ từ từ, cháu yêu.”

Trong trí tưởng tượng, Dallie có thể trông thấy Billy T với chiếc áo choàng được sãi trắng và gương mặt đỏ ửng của lão ta đang nhìn qua sống mũi khoằm khoai tây xuống lũ nam sinh khi chúng vào mua bao cao su. Billy T sẽ rút một gói Trojan trên giá đằng sau, đặt lên mặt quầy, và sau đó, như

một mèo vờn con chuột, úp tay lên nó và nói, "nếu tụi bay mua thứ này, tao sẽ mách mẹ tụi bay," Billy T đã dở trò bản đó với Dallie vào lần đầu tiên anh bước vào cửa hàng. Dallie đã nhìn thẳng vào mắt lão và bảo anh mua chúng để dùng chịch mẹ lão. Câu nói đó đã khiến Billy T cứng miệng.

Giọng Grace Holly vẳng qua cửa thông gió. "VẬY cháu về đây, Billy T. Ngày mai cháu còn rất nhiều bài vở." Giọng cô nghe là lạ, cứng nhắc và lịch sự quá mức.

"TỪ TỪ ĐÃ," bác cô đáp, giọng trơn như mỡ. "Cung đã trốn ta suốt tuần rồi. Cửa trước đã khóa cả. Lại đây nào."

"KHÔNG, Billy T, cháu không-" Cô ngưng bật, như thể bị bịt miệng. Dallie dựa hẳn vào tường, tim đập mạnh. Anh nghe thấy một tiếng rên không lẫn đi đâu được và anh nhắm nghiền mắt. Lạy Chúa...Đó là lí do vì sao cô làm ngơ tất cả bọn con trai. Cô đang gian dứ với bác cô. Bác của cô.

Một cơn thịnh nộ choán lấy anh. Còn chưa biết sẽ làm gì khi xông vào, anh đã tông người vào cửa sau khiến nó bật ra. Những hộp carton rỗng và những túi giấy ăn với giấy vệ sinh xếp dọc hai bên tường hành lang phía sau. Anh chớp chớp mắt để thích nghi với ánh sáng tù mù. Phòng kho ở bên trái anh, cánh cửa khép hờ, và anh nghe thấy giọng Billy T. "Cung đẹp quá, Holly Grace. Phải.... ồ đúng thế..."

Dallie siết chặt nắm đấm. Anh bước tới nhìn qua cửa, và thấy bu ồn ồn.

Holly Grace nằm dài trên một chiếc đi văng cũ sần rách, đôi tất trắng Woolworth kéo xuống tận mắt cá chân, một bàn tay của Billy T luồn vào trong váy cô. Billy T quỳ trước đi văng, thở hổn hển và phì phò như một động cơ hơi nước khi lão vừa cố kéo đôi tất tuột hẳn ra vừa sờ soạng cô. Lưng lão quay ra cửa nên lão không biết Dallie đang nhìn họ. Holly Grace nằm ngoảnh đầu về phía cửa, mắt nhắm nghiền, cứ như không muốn bỏ phí một phút những gì Billy T đang làm với mình.

Dallie không sao rời mắt được đi nơi khác, bất cứ ý niệm lãng mạn nào về cô nếu còn trong anh cũng đã tắt ngấm. Billy T đã lột xong đôi tất và bắt

đầu loay hoay xử lí những chiếc cúc áo của cô. Cuối cùng lão cũng giật được chúng ra và đẩy áo ngực của cô lên. Dallie thoáng thấy một bên bầu ngực của Holly Grace. Hình dáng nó bị méo đi do dây áo ngực, nhưng anh vẫn có thể nhận ra nó tròn đầy như trong tưởng tượng của anh, với núm vú sẫm màu co lại.

”Ôi, Holly Grace,” Billy T rên rỉ, vẫn quỳ trên sàn trước mặt cô. Lão tốc váy cô lên tận eo và lờ mờ phía trước quần mình. ”Nó ta biết cương muốn nó đến mức nào đi. Nói ta giỏi ra sao đi.”

Dallie nghĩ anh sẽ lộn mửa mất, nhưng anh không thể nhúc nhích. Không thể quay đi khỏi hình ảnh đôi chân dài duyên dáng kia duỗi gượng gạo trên đi văng. “Nói đi,” Billy tiếp tục. “Nói là cương rất muốn đi, bé con.”

Holly Grace không mở mắt, không nói một lời. Cô chỉ quay mặt vào chiếc gối kê ô cũ trên đi văng. Dallie cảm thấy gai gai dọc sống lưng, ròn rợn, giống như có kẻ nào đó vừa bước qua mộ anh.

“Nói đi!” Billy T nhắc lại, lần này to hơn. Rồi thành linh lão dấm mạnh vào bụng cô.

Cô bật ra một tiếng kêu nghẹn ngào thảng thốt và người cô rung lên. Dallie có cảm giác như nắm dấm của Jaycee vừa giáng vào bụng anh. Và quả bom trong đầu anh phát nổ. Anh lao vào như một mũi tên. Billy T nghe thấy tiếng động liền quay lại, nhưng trước khi lão kịp phản ứng, Dallie đã vật lão xuống nền xi măng. Billy T ngược nhìn anh, bộ mặt phì nộn rúm lại với vẻ kinh ngạc nom như một nhân vật phản diện trong truyện tranh. Dallie co chân đá mạnh vào bụng lão.

“Đồ mất dạy,” Billy T thở hổn hển, đưa tay ôm bụng đồng thời cố lấp bấp vài từ. “Chó chết...”

“Không!” Holly Grace hét lên khi Dallie toan xông vào lão lần nữa. Cô nhảy khỏi đi văng chạy tới túm lấy tay Dallie. “Không, đừng làm vậy!” Gương mặt cô tái nhợt vì sợ hãi khi cô cố kéo anh ra cửa. “Cậu không hiểu đâu, cậu chỉ càng làm mọi chuyện tệ hơn thôi.”

Dallie nói qua kẽ răng. "Cậu nhặt quần áo rồi đi ra ngoài ngay, Holly Grace. Tôi và Billy có chút chuyện cần nói."

"Không... đừng"

"Đi đi."

Cô không nhúc nhích. Dù Dallie không muốn làm gì khác ngoài nhìn khuôn mặt xinh đẹp thất thốn của cô, anh vẫn bắt mình phải nhìn Billy T. Lão dẫu có nặng hơn anh cả trăm pound, nhưng người lão toàn mỡ và Dallie không cho rằng mình gặp khó khăn trong việc dằn lão như tử.

Dường như Billy T cũng biết thế, vì đôi mắt lợn tí hí của lão đại đi lo sợ khi lão lập bập kéo khóa quần và chật vật đứng lên. "Mày đuổi nó ra khỏi đây, Holly Grace," lão hỏn hển. "Bằng không tao sẽ bắt mày trả giá cho chuyện này."

Holly Grace nắm chặt cánh tay Dallie lôi ra cửa mạnh đến mức khiến anh lão đảo. "Đi đi, Dallie," cô nài nỉ, giọng lẫn trong những tiếng thở sợ hãi. "Xin cậu đi đi mà.."

Cô đi chân đất, áo không cài cúc. Khi anh gỡ được tay cô ra, anh trông thấy một vết tím nhạt trên ngực cô, và miệng anh khô rang với nỗi sợ hãi quen thuộc thuở nhỏ. Anh đưa tay gạt mảnh áo khỏi bầu ngực cô, bật ra tiếng chửi thề trước chi chít những vết bầm tím trên da cô, cái cũ xen lẫn cái mới. Đôi mắt cô mở to thổng khổ, van xin anh đừng nói gì cả. Nhưng khi anh nhìn trần trối chúng, vẻ khẫn khoản biến mất thay bằng sự thách thức. Cô khép chặt vạt áo và trừng mắt nhìn anh như thể anh vừa xem trộm nhật ký của cô.

Giọng Dallie không lớn hơn một tiếng thì thào. "Là lão gây ra phải không?"

Cánh mũi cô phập phồng. "Tôi bị ngã." Cô liếm môi và vẻ thách thức giảm đi vài phần khi đôi mắt cô lo lắng liếc sang ông bác. "Không – không có

chuyện gì đâu, Dallie. Tôi và Billy T...không có chuyện gì hết.”

Đột nhiên gương mặt cô như rũ xuống và anh có thể cảm nhận đầy đủ nỗi khổ sở của cô như thể nó là của mình. Anh đi về phía Billy T, lúc này đã đứng dậy, song vẫn hơi khom người và ôm bụng. ”Ông đã dọa dẫm cô ấy những gì nếu cô ấy nói ra?” Dallie hỏi.

”Không phải việc của mày,” Billy T khinh khỉnh, tìm cách lảng ra cửa.

Dallie chặn đường. ”Lão bảo sẽ làm gì cậu, Holly Grace?”

”Không gì hết.” Giọng cô trơ trơ vô cảm. ”Ông ta chẳng nói gì cả.”

”Mày hé ra nửa lời tao sẽ kêu cảnh sát bắt mày,” Billy T rít lên với Dallie. ”Tao sẽ nói mày đột nhập cửa hàng. Cả thị trấn này biết mày là thứ rác rưởi, xem họ sẽ tin lời mày hay tao.”

”Thế sao?” Đột ngột Dallie nâng một thùng carton ký hiệu đồ dễ vỡ lên và giang thẳng cánh ném vào bức tường phía sau đầu Billy T. Tiếng thủy tinh vỡ âm vang khắp phòng. Holly Grace hít nghẹn và Billy T bắt đầu chửi rủa.

”Lão bảo sẽ làm gì cậu, Holly Grace?” Dallie hỏi lại.

”Tôi – tôi không biết. Không bảo gì.”

Anh ném một thùng carton nữa vào tường. Billy T ré lên tức tối, nhưng lão quá hèn để thách đấu với sức trẻ của Dallie. ”Thôi ngay,” lão la bai bai. ”Mày thôi ngay không thì bảo!” Mồ hôi túa ra khắp mặt, giọng lão chuyển sang the thé trong nỗi giận dữ bất lực.

Dallie chỉ muốn đánh cho lão đến không còn hồn người thì thôi, nhưng có cái gì đó trong anh đã ngăn anh lại. Nó mách bảo anh rằng cách tốt nhất để giúp Holly Grace là phải phá vỡ âm mưu giữ im lặng mà Billy dùng để khống chế cô.

Anh nhắc một cái hộp nữa lên và đỡ mím trên hai bàn tay. ”Tôi có cả buổi

tối, còn ông có nguyên cái cửa tiệm ngoài kia cho tôi đập phá.” Anh quăng cái hộp vào tường, lớp vỏ rách toạc và hàng tá chai theo nhau vỡ, mùi cặn xộc lên nòng nặc.

Holly Grace đã chịu hết nổi, cô đầu hàng trước. ”Dừng lại, Dallie! Đủ rồi! Tôi sẽ nói cho cậu, nhưng cậu phải hứa sẽ đi khỏi đây. Hứa đi!”

”Tôi hứa,” anh nói dối.

”Là – là vì mẹ tôi.” Về mặt cô khẩn cầu anh hãy hiểu. ”Ông ta sẽ đuổi mẹ tôi đi nếu tôi nói ra nửa lời! Ông ta sẽ làm thế, tôi biết rõ đi đâu đó.”

Dallie đã vài lần nhìn thấy Winona Cohagan trong thị trấn, bà làm anh nhớ đến Blanche Dubois, nhân vật ở một trong những vở kịch Miss Chandler đưa anh đọc hồi mùa hè. Lơ đãng và xinh đẹp theo một kiểu phai tàn, Winona nói năng lấp lửng, đánh rơi đồ vật, quên tên mọi người, và nhìn chung hành xử như một người ngây ngô thiếu ý thức. Anh biết bà là em gái người vợ tàn tật của Billy T, và anh nghe nói bà chăm sóc Mrs. Denton khi Billy T đi làm.

Holly Grace nói tiếp, từ ngữ tuôn ra như dòng thác tràn qua đập chắn mà cô không thể chặn được nữa, ”Billy T bảo đầu óc mẹ tôi có vấn đề, nhưng đó là nói dối. Bà chỉ đôi lúc thất thường mà thôi. Nhưng ông ta nói nếu tôi không làm những gì ông ta muốn, ông ta sẽ đưa bà vào bệnh viện tâm thần bang. Một khi đã ở trong những nơi đó thì vĩnh viễn không ra được. Cậu không thấy ư? Tôi không thể để ông ta làm đi đâu đó với mẹ, bà cần tôi.”

Dallie ghét phải nhìn thấy ánh tuyệt vọng trong mắt cô, và anh lại ném một cái hộp nữa vào tường vì bản thân anh mới chỉ mười bảy tuổi và không biết làm thế nào để ánh mắt đó biến mất. Nhưng nhận ra đập phá không có tác dụng, anh liền quát cô. ”Đừng có làm con ngốc nữa đi, Holly Grace? Lão ấy sẽ không đưa mẹ cậu đi đâu cả. Vì lão mà làm thế tôi sẽ tự tay giết chết lão.”

Cô không còn trông như con vật nuôi nơm nớp sợ chủ nữa, nhưng anh có thể thấy Billy T đã khống chế cô quá lâu và cô vẫn không tin anh. Anh

xông qua đám đờ võ và túm lấy vai Billy T dưới chiếc áo choàng được sũ trắng. Billy T kêu thút thít đưa hai tay lên che đầu. Dallie lắc mạnh lầo. "Ông sẽ không bao giờ động vào cô ấy nữa, phải không Billy T?"

"Không!" lầo rồỉ rít. "Tao sẽ không động vào nó nữa! Thả tao ra. Bảo nó thả tao ra, Holly Grace!"

"Ông biết nếu ông thử chạm vào cô ấy, tôi sẽ đến tìm ông chứ?"

"Biết...Tao –"

"Ông biết tôi sẽ giết ông nếu ông chạm vào cô ấy lầo nữa chứ?"

"Tôi biết! Xin cậu-"

Dallie làm đầu anh đã muốn làm từ lúc ghé mắt nhìn vào phòng kho. Anh thu nắm đầm và giáng nó vào bộ mặt lợn nung núc của Billy T. Rồỉ anh nện hơn chục cú nữa cho đến khi nhìn no máu làm tâm trạng anh khá hơn. Anh dừng tay trước khi Billy T ngất xỉu, và ghé lại sát mặt lầo. "Cứ gọi cảnh sát bắt tôi đi, Billy T. Trong lúc ngồỉ trong phòng giam của sở cảnh sát, tôi sẽ kể cho tất cả mọi người về những trò bẩn thỉu của ông ở đầy. Tôi sẽ kể với từng viên cảnh sát và từng luật sư mắn cán. Tôi sẽ kể với tất cả những ai đi ngang buồng giam và viên thanh tra phụ trách vụ của tôi. Thông tin phát tán nhanh lắm. Người ta sẽ tỏ vẻ không tin, nhưng họ sẽ nghĩ đến nó mỗi lầo nhìn ông và tự hỏi chuyện đó có thật hay không."

Billy T không nói năng gì, chỉ nằm rên rỉ và bung bộ mặt bê bết máu bằng hai bàn tay chuồỉ mắn.

"Đi thôi, Holly Grace. Chúng ta phải nói chuyện với một người." Dallie nhặt giầy và tất của cô lên, nhẹ nhàng nắm lấy cánh tay cô, dẫn cô ra khỏi phòng.

Nếu anh có trông chờ sự biết ơn ở cô, thì cô đã nhanh chóng cho biết anh đã lầo. Nghe thấy ý định của anh, cô bắt đầu hét lên với anh. "Cậu đã hứa cơ mà, đầo đầi trá! Cậu đã hứa không nói với ai cơ mà!"

Anh làm thinh, không tìm cách giải thích, vì anh thấy được sự sợ hãi trong mắt cô và anh nghĩ nếu anh ở vị trí của cô, anh cũng sợ.

Winona Cohagan vịn vẹo hai bàn tay trong những diềm xếp nếp của chiếc tạp dề hồng khi bà ngồi trong phòng khách của nhà Billy T nghe câu chuyện của Dallie. Holly Grace đứng ở chân cầu thang, môi mím lại trắng bệch như sắp chết vì xấu hổ. Lần đầu tiên Dallie nhận ra cô chưa khóc bao giờ. Kể từ lúc anh xông vào phòng kho, cô vẫn giữ đôi mắt ráo hoảnh và chịu đựng.

Winona không bỏ thời gian gắng hỏi cả hai, nên Dallie đoán rằng sâu trong thâm tâm bà có lẽ đã nghi ngờ Billy T là loại yêu râu xanh. Nhưng nỗi uất ức cam lạng trong mắt bà cho anh thấy bà không biết con gái mình lại là nạn nhân của lão. Anh cũng thấy ngay là Winona yêu thương Holly Grace và sẽ không cho bất kỳ kẻ nào làm tổn thương con gái bà, bất kể bà phải trả giá ra sao. Cuối cùng khi bước ra khỏi ngôi nhà đó, anh cho rằng Winona, bất chấp bản tính thất thường, sẽ làm một đi đầu đúng đắn.

Holly Grace không nhìn anh lúc anh ra về, cũng chẳng nói một câu cảm ơn.

Mấy ngày sau đó cô đều vắng mặt ở trường. Anh, Skeet, và Miss Sybil đi một chuyến sau giờ làm đến Purity Drugs. Họ để cho Miss Sybil thực hiện phần lớn cuộc nói chuyện, và đến cuối buổi, Billy T đã hiểu ra rằng lão không thể ở lại Wynette được nữa.

Khi Holly Grace cuối cùng cũng quay lại trường, trong mắt cô anh như không tồn tại. Anh không muốn cô biết anh tổn thương nhiều thế nào trước thái độ cao ngạo của cô, thế nên anh tán tỉnh bạn thân của cô và đảm bảo gái đẹp luôn vây quanh mình mỗi khi anh nghĩ có thể chạm mặt cô. Nó không đạt hiệu quả cao như anh kỳ vọng, vì lần chạm trán nào cô cũng có một thằng nhà giàu ở hệ dự bị đại học kè kè bên cạnh. Song vẫn có đôi lần anh nghĩ mình đã thoáng thấy một nét u uẩn trong mắt cô, nên cuối cùng anh đã nuốt lòng kiêu hãnh xuống và đi đến hỏi cô có muốn tham gia vũ

hội homecoming * với anh không. Anh hỏi như kiểu không quá bận tâm cô muốn đi hay không, như thể riêng chuyện hạ cố rủ cô đi đã là một đặc ân lớn anh ban cho cô rồi. Anh muốn đảm bảo rằng khi cô từ chối anh, cô sẽ hiểu là anh cóc cần và anh chỉ hỏi vì quá rảnh mà thôi.

Cô nói cô sẽ đi.

** Homecoming là hoạt động chào mừng các cựu học sinh sinh viên trở về trường cũ của các trường trung học*

CHƯƠNG 18

Holly Grace nhìn lên chiếc đồng hồ kiểu cổ trên lò sưởi và lẩm bầm chửi thề. Dallie lại đến muộn như mọi khi. Anh biết hai ngày nữa cô sẽ đi New York và còn lâu lắm họ mới gặp lại nhau. Anh không thể đứng giờ dù chỉ một lần sao? Cô tự hỏi hay là anh đã lên đường đuổi theo cô gái người Anh kia? Bỏ đi không nói một lời vốn là kiểu của anh mà.

Cô đã diện chiếc áo len mềm cỡ lọ màu đào cho buổi tối nay, cầm thùng trong chiếc quần jeans ống côn mới. Chiếc quần ôm sát đôi chân dài được cô tăng thêm điểm nhấn bằng đôi giày gót cao ba inch. Cô không bao giờ đeo trang sức vì cảm thấy mang hoa tai và vòng cổ đi với một mái tóc bồng vàng rực thì quá là thừa thãi.

“Holly Grace,” Winona lên tiếng từ chiếc ghế bành bên kia phòng khách. “Con có thấy quyền ô chữ của mẹ không? Mẹ để nó ngay đây mà giờ đâu mất?”

Holly Grace lấy quyển sách từ dưới tờ báo buổi tối và ngẩng xuống tay ghế của mẹ để giúp bà giải hàng chữ số hai mươi ba. Không phải mẹ cô cần tư vấn, bà cũng không thật sự để mất quyển sách, mà vì Holly Grace không ngại quan tâm đến mẹ theo ý bà muốn. Cô quàng tay qua vai Winona và ngả người tựa má lên những món tóc vàng đã ngả màu của mẹ, hít vào mùi hương thoang thoảng của dầu gội Breck và keo xịt tóc Aqua Net. Ở dưới bếp, Ed Graylock, chồng của Winona từ ba năm nay, đang vừa loay hoay với cái lò nướng bị hỏng vừa hát bài “You Are So Beautiful” theo radio.

Giọng ông hụt đi ở những nốt cao, nhưng trở nên mạnh mẽ ngay khi Joe Cocker hòa giọng vào. Holly Grace cảm thấy tim mình tràn ngập yêu thương với hai người họ - Ed Graylock mập, người cuối cùng đã đem lại cho Winona hạnh phúc mà bà xứng đáng, và trả lại cho cô người mẹ xinh đẹp và lãng đãng của mình.

Chiếc đồng hồ điểm bảy giờ. Chịu thua nỗi nhớ nhà phảng phất đeo đẳng cô suốt ngày hôm nay, Holly Grace đứng dậy và hôn má Winona. “Nếu Dallie có đến đây, mẹ bảo anh ấy là con ở trường trung học nhé. Và đừng chờ con; có thể con sẽ về muộn.” Cô cầm lấy ví và đi ra cửa, bảo to với Ed rằng cô sẽ mời Dallie đến ăn điểm tâm vào sáng mai.

Buổi tối trường học khóa cổng, cô gõ mạnh vào cánh cửa gần cửa hàng kim khí cho đến khi người bảo vệ cho cô vào. Đôi giày cao gót của cô gõ lộp cộp trên đường dốc bê tông dẫn vào hành lang phía sau, và khi những mùi xưa cũ tấn công cô, bước chân cô dường như gõ theo nhịp bài “R-E-S-P-E-C-T” với Nữ hoàng nhạc Soul rền rĩ ngay trong tai cô. Cô bắt đầu khẽ ngâm nga lời bài hát, nhưng hóa ra đó lại là bài “Walk Away Rene” mà cô không nhận ra và cô rẽ sang phòng thể dục, và rồi Young Rascals đang hát “Good Lovin” và thời gian lại trở về năm 1966 một lần nữa...

Holly Grace đã không nói với Dallie Beaudine quá ba từ kể từ lúc anh đón cô đi xem trận bóng bầu dục bằng chiếc Cadillac El Dorado 1964 màu vàng đỏ mà cô biết chắc không phải của anh. Nó có bốn ghế ngả bằng nhưng dày mượt, cửa sổ tự động và radio đài AM/FM âm thanh nổi mở hết cỡ bài “Good love...” Cô những muốn hỏi anh kiếm đâu ra chiếc xe, nhưng cô không chịu là người mở lời trước.

Ngả người ra ghế, cô vắt tréo chân và cố tỏ ra mình đã đi El Dorados cả đời, như là El Dorados được phát minh ra cho cô dùng vậy. Nhưng thật khó giả bộ một chuyện như thế khi cô đang quá ư hẫ hẫ hộp và dạ dày cô đang sôi réo vì toàn bộ bữa tối của cô chỉ là một nửa hộp súp mì gà Cambel. Cô cũng không lấy làm phiền. Winona thực sự không thể nấu món gì quá phức tạp trên cái bếp du lịch bất minh để trong căn phòng nhỏ họ thuê của Agnes Clayton từ cái ngày họ rời khỏi nhà Billy T.

Phía trước họ, nền trời đêm rực lên một luồng sáng. Wynette tự hào là trường trung học duy nhất trong vùng có sân vận động trang bị đèn chiếu. Học sinh từ các thị trấn lân cận vẫn lái xe đến xem Wynette thi đấu vào các tối thứ Sáu sau khi trận đấu của trường mình kết thúc. Tối nay lại là homecoming và đội Wynette Broncos sắp chơi trận cuối cùng tranh chức vô địch địa phương năm nay, nên bình thường đã đông đúc giờ còn náo nhiệt hơn. Dallie đỗ chiếc El Dorado trên con phố cách sân vận động mấy khối nhà.

Anh giữ im lặng suốt thời gian họ đi bộ trên vỉa hè, gần đến trường, anh mới cho tay vào túi áo khoác màu xanh navy nom mới tinh và rút ra một gói Marlboro. “Làm một điếu?”

“Tôi không hút thuốc.” Giọng cô phát ra khô khan đầy vẻ chê trách, hết giọng Miss Chandler khi bà giảng về phủ định kép. Cô ước gì mình có thể nói lại, một câu gì đó như, “chắc chắn rồi, Dallie, tớ rất thích thuốc lá. Mời giùm tớ đi?”

Holly Grace trông thấy mấy người bạn đang đi vào bãi đỗ xe và gật đầu với một trong những cậu trai đã bị cô từ chối lời mời đi chơi tối hôm đó. Cô nhận ra những đứa con gái khác đều mặc chân váy len hoặc váy liền mới sắm riêng cho dịp này, cùng với giày thấp gót vuông đính nơ rộng bản ở mũi. Holly Grace mặc váy nhung kẻ màu đen cô vẫn mặc tới trường tuần một lần từ năm nhất và áo kẻ caro vải cotton. Cô cũng để ý thấy mọi tên con trai khác đều nắm tay người bạn gái đi cùng, chỉ có Dallie là dứt tay túi quần. Không lâu nữa đâu, cô chua chát nghĩ. Đến cuối buổi, đôi bàn tay đó sẽ sờ soạng khắp người cô.

Họ hòa vào đám đông băng qua bãi đỗ xe hướng về sân vận động. Tại sao cô lại nói sẽ đi chơi với anh ta chứ? Sao cô lại nhận lời trong khi biết anh ta muốn gì ở mình – một gã trai tai tiếng như Dallie Beaudine, người đã nhìn thấy những gì cần thấy.

Họ dừng lại trước chiếc bàn nơi Pep Club bày bán những bông cúc lớn treo những quả bóng vàng nhỏ xíu ở dây buộc màu đỏ sẫm và trắng. Dallie quay sang cô hỏi một cách miễn cưỡng, “cô có muốn một bông không?”

“Không, cảm ơn cậu,” giọng cô dội lại vào tai cô, kiêu kỳ và xa cách.

Anh dừng bước đột ngột khiến một thanh niên đi sau đâm sầm vào lưng anh. “Cậu không nghĩ tôi có khả năng mua nó chứ gì?” anh hạ giọng chế nhạo. “Cậu không nghĩ tôi đủ tiền mua cho cậu một bông hoa chết tiệt giá ba dollar chứ gì?” Anh rút ra một chiếc ví nâu cũ mềm cong lại theo hình đường hông của anh và đập bốp tờ năm dollar xuống bàn. “Em lấy một bông,” anh bảo với cô Good, cố vấn của Pep Club. “Cô khỏi thôi.” Anh giúi bông hoa vào Holly Grace, hai cánh hoa rụng xuống cổ tay áo cô.

Có cái gì đó bật tung bên trong cô. Cô ấn nó trả lại anh và phản công trong tiếng thì thầm giận dữ. “Cậu oán trách cái gì hả? Chẳng phải chính vì thế mà cậu mua nó sao? Để cậu có thể xoa múi ngay bây giờ thay vì phải đợi đến lúc khiêu vũ!”

Cô ngừng bật, hoảng hốt trước sự bộc phát của mình, bấm những móng tay vào lòng bàn tay đang rảnh. Cô thấy mình đang thề cầu nguyện anh sẽ hiểu cảm giác của cô và tặng cô một trong những ánh nhìn tay chảy mà cô từng thấy anh dành cho những người con gái khác, rằng anh sẽ nói lời xin lỗi và bảo sex không phải là điều anh đòi hỏi ở cô. Anh sẽ nói anh thích cô cũng nhiều như cô thích anh và anh không trách cô về những trò càn thú của Billy T mà anh chứng kiến.

“Tôi không đáng phải nhận thứ chó chết này từ cậu!” Anh gạt phăng bông hoa khỏi tay cô, quay lưng lại sân vận động, và rải những bước giận dữ ra đường.

Cô nhìn xuống bông hoa nằm trên sỏi, sợi ruy băng lắt lay trong bụi đất. Khi cô quỳ xuống nhặt nó lên, Joanie Bradlow lướt qua cô trong chiếc váy len chui đầu màu kẹo bơ và giày bệt Capezio nâu sẫm. Joanie đã đeo bám Dallie suốt tháng đầu tiên sau khi nhập học. Holly Grace đã nghe thấy cô nàng rúc rích kể về anh trong nhà vệ sinh: “Tớ biết cậu ta giao du với đám người chẳng ra gì, nhưng trời ơi, cậu ta đẹp trai quá sức. Tớ đánh rơi bút trong lớp tiếng Tây Ban Nha và cậu ta đã nhặt nó lên và tớ liền nghĩ, chúa ơi, con đi chết đây!”

Sự khở sở kết thành một cục nghẹn cứng ngắc trong cô khi cô đứng trở ra đó, bông hoa nhem nhuốc nắm chặt trong tay, đám đông chen lấn qua cô tiến vào sân vận động. Mấy bạn học cùng lớp í ới gọi tên cô và cô cười thật tươi vẫy tay với họ. Làm như bạn trai vừa vào nhà vệ sinh một phút và cô đang đứng chờ chàng quay lại vậy. Chiếc váy nhung cũ rũ từ hông cô xuống như cái rèm quây, ngay cả việc biết mình là cô gái xinh nhất khóa cũng không làm cô cảm thấy khác hơn chút nào. Xinh thì ích gì khi mà mày không có quần áo đẹp và tất cả mọi người trong thị trấn đều biết mẹ của mày đã ngã trên băng ghế gỗ ở văn phòng phúc lợi thành phố suốt cả chiều qua?

Cô biết mình không thể đứng mãi đấy với nụ cười ngu si trên mặt, nhưng cũng không thể một mình đi lên khán đài trong buổi tối homecoming. Và cô không thể cuốc bộ về nhà trọ của Agnes Clayton cho đến khi tất cả đã ngã vào chỗ. Nhân lúc không ai chú ý, cô lén qua hông tòa nhà và chạy vù qua cánh cửa cạnh tiệm kim khí.

Phòng tập vắng tanh. Bóng đèn có chụp trên trần hắt những vệt tối lên mái vòm nâu sẫm và những dải cờ đuôi nheo trắng bằng giấy crepe treo phất phơ trên những thanh dầm, chờ buổi khiêu vũ bắt đầu. Holly Grace bước vào trong. Những sự trang hoàng không làm mất đi phong vị thường ngày – mùi của những giờ thể dục và những trận đấu bóng rổ lưu cữu mấy chục năm, hàng trăm lí do vắng mặt và những lần đổ vớt, những đôi giày sneakers cũ kỹ phủ bụi. Cô yêu giờ thể dục. Cô là một trong những vận động viên nữ xuất sắc nhất trường, người đầu tiên được chọn vào đội tuyển. Cô yêu môn thể dục. Vì tất cả đều ăn mặc giống nhau.

Một giọng nói gầy gò vang lên làm cô giật mình. “Cậu muốn tôi đưa cậu về có phải không?”

Quay lại cô thấy Dallie đứng ngay cửa phòng tập dựa vào trụ giữa cửa. Hai cánh tay dài của anh để thõng một cách cứng nhắc và vẻ mặt anh cau có. Cô để ý thấy ống quần anh quá ngắn hở ra một khoảng tất đen. Chiếc quần không vừa khiến cô thấy khác hơn.

“Cậu có muốn không?” cô hỏi.

Anh đổi thế đứng. “Cậu có muốn tôi làm thế không?”

“Tôi không biết. Có lẽ có.”

“Nếu cậu muốn tôi đưa về, cứ nói thẳng.”

Cô nhìn xuống hai bàn tay mình nơi dải ruy băng trắng nhuộm bụi đạn qua những ngón tay. “Sao cậu lại mời tôi đi chơi?”

Không thấy anh nói gì, cô ngẩng đầu nhìn. Anh nhún vai.

“Okay,” cô nhanh nhẹn trả lời. “Cậu có thể đưa tôi về”

“Sao cậu lại nhận lời đi chơi với tôi?”

Cô nhún vai.

Anh nhìn xuống hai mũi giày loafer của mình. Sau một quãng lặng, anh nói nhỏ đến mức cô gần như không nghe được. “Tôi xin lỗi chuyện hôm trước.”

“Là sao?”

“Vớ Hank và Ritchie.”

“Ồ.”

“Tôi biết những đ đ đ đ về cậu với những gã trai kia không phải là sự thật.”

“Hoàn toàn không phải.”

“Tôi biết. Tại cậu làm tôi tức điên.”

Một tia hy vọng lóe lên trong cô. “Không sao đâu.”

“Không. Tôi không nên nói những lời ấy. Tôi không nên chạm vào chân cậu kiều đó. Chỉ là cậu khiến tôi phát điên.”

“Tôi không cố ý – làm cậu phát điên. Cậu có thể trở nên đáng sợ.”

Đầu anh ngẩng phát lên và lần đầu tiên suốt buổi tối, anh có vẻ hài lòng. “Thế à?”

Cô không giấu được nụ cười. “Cậu không cần tỏ ra quá tự hào về mình. Cậu không đáng sợ đến mức đó đâu.”

Anh cũng mỉm cười, gương mặt anh vì thế đẹp đến mức miệng cô khô lại.

Họ cứ nhìn nhau như vậy một hồi lâu, rồi cô nhớ đến Billy T và những gì Dallie đã thấy và những gì hân anh trông đợi ở cô. Niềm vui gần gũi tan mất. Cô bước tới hàng ghế đầu tiên và ngồi xuống. “Tôi biết cậu nghĩ gì, nhưng không phải vậy đâu. Tôi – tôi không thể ngăn được việc làm của Billy T.”

Anh nhìn cô như thể cô vừa mọc ra một cặp sừng. “Tôi biết. Cậu cho rằng tôi nghĩ cậu thích những việc lão ta làm ư?”

Từ ngữ chen nhau tuôn khỏi miệng cô. “Nhưng cậu khiến cho nó giống như ngăn chặn ông ta là việc dễ dàng ấy. Cậu chỉ nói vài câu với mẹ tôi thế là mọi chuyện chấm dứt. Nhưng với tôi thì không. Tôi rất sợ. Ông ta làm tổn thương tôi, và tôi sợ ông ta sẽ làm vậy với mẹ trước khi đuổi bà đi. Ông ta nói sẽ không ai tin lời tôi hết, rằng mẹ sẽ ghét tôi.”

Dallie bước đến ngồi xuống cạnh cô. Cô có thể trông thấy lớp da bị trầy ở mũi giày đã được anh cố đánh cho thật bóng nhằm che đi. Cô tự hỏi anh có ghét bị nghèo như cô không, nếu sự nghèo khó cũng mang lại cho anh cảm giác bất lực.

Dallie hắng giọng. “Tại sao cậu nói như thế về việc tôi mua hoa cho cậu?”

Xơ múi? Cậu nghĩ tôi là loại người đó vì cách nói năng của tôi trước mặt Hank và Ritchie hôm nọ sao?”

“Không hẳn.”

“Vậy tại sao?”

“Tôi đã nghĩ có thể - sau những gì cậu chứng kiến ở Billy T, có thể cậu trông chờ tôi...cậu biết đấy - quan hệ với cậu tối nay?”

Dallie ngẩng phắt lên và trông rất phẫn nộ. “Thế sao cậu còn đi chơi với tôi? Nếu cậu cho đấy là tất cả những gì tôi muốn ở cậu, cậu còn nhận lời đi chơi với tôi làm gì?”

“Tôi đoán là vì đâu đó trong tôi, vẫn hy vọng là mình sai.”

Anh đứng lên và trừng trừng nhìn cô. “Thế hả? Chắc chắn cậu đã sai. Tôi chẳng hiểu đâu óc cậu bị làm sao. Cậu là cô gái xinh nhất trường. Và cậu còn thông minh. Cậu không biết là tôi thích cậu từ buổi đầu tiên ở lớp tiếng Anh sao?”

“Làm sao tôi biết được khi lúc nào cậu cũng trưng ra bản mặt cau có với tôi chứ?”

Anh tránh ánh mắt cô. “Đáng lẽ cậu nên biết, thế thôi.”

Đoạn đối thoại dừng tại đó. Họ ra khỏi tòa nhà và lại đi bộ qua bãi đỗ xe về sân vận động. Tiếng cổ vũ dậy đất vang lên từ khán đài và loa phóng thanh thông báo. “First down. Wynette.”

Dallie nắm lấy tay cô và nhét nó, cùng với tay anh, vào túi áo khoác màu xanh navy.

“Em bực mình vì anh đến muộn à?”

Holly Grace ngoảnh về phía cửa phòng thể dục, ngờ ngác mất vài giây khi

cô nhìn vào Dallie hai mươi bảy tuổi đang đứng tựa trụ cửa, trông cao lớn và rắn rỏi hơn, và đẹp trai hơn nhiều so với cậu thiếu niên mười bảy tuổi cô đã yêu. Cô tỉnh ra nhanh chóng.

“Bực chứ sao không. Thực ra em vừa bảo với Bobby Fritchie là em sẽ đi nhà hàng ăn hải sản với anh ấy thay vì đứng đây đợi anh.” Cô tháo quai túi khỏi vai và để nó đung đưa trên những ngón tay. “Anh có tin tức gì về cô gái nhỏ người Anh chưa?”

“Không ai trông thấy cô ấy. Anh không nghĩ cô ấy còn ở Wynette. Miss Sybil đã đưa cho cô ấy số tiền anh để lại, chắc giờ này cô ấy đang trên đường về London rồi.”

Holly Grace có thể nhìn ra anh vẫn còn lo lắng. “Em nghĩ anh quan tâm đến cô ấy hơn mức anh thể hiện đấy. Mặc dù nói thật – ngoài việc cô ấy đẹp ngây ngất ra – em không hiểu tại sao.”

“Cô ấy khác biệt, thế thôi. Cho em hay, đời anh không bao giờ dây dưa với một phụ nữ khác biệt so với mình. Những sự đối lập ban đầu có thể thu hút, nhưng chúng không hòa hợp tốt cho lắm.”

Cô nhìn anh, mắt thoáng buồn. “Đôi khi những người giống nhau cũng có hòa hợp đâu.”

Anh bước lại gần, với dáng vẻ chậm rãi sexy từng làm cô tan chảy đến tận xương. Anh kéo cô vào vòng tay mình theo điệu nhảy, ngân nga “Em đã mất cảm giác yêu rồi,” vào tai cô. Dù chỉ là âm nhạc tự chế, cơ thể họ vẫn chuyển động ăn khớp, cứ như họ đã khiêu vũ với nhau cả triệu năm. “Đôi giày này làm em cao thế không biết,” anh phàn nàn.

“Làm anh lo hả? Vì phải nhìn thẳng vào em.”

“Nếu Bobby bước vào đây và trông thấy em đi đôi cao gót này trên mặt sân bóng rổ của cậu ta, là em cứ tự xác định.”

“Em vẫn không tin được Bobby Fritchie là huấn luyện viên bóng rổ của

Wynette. H ồi đó em còn phải trực ở cửa văn phòng khi hai người bị cấm túc đầu giờ.”

“Đừng xạo, Holly Grace Beaudine. Anh chưa bao giờ bị cấm túc, mà là lính roi.”

“Cả ăn roi nữa, và anh cũng biết thế. Miss Sybil làm ầm lên mỗi lần có giáo viên cho anh ăn đòn khiến họ đâm ngán dâ với bà.”

“Em nhớ theo kiểu của em. Anh nhớ kiểu của anh.” Dallie tựa má vào má cô. “Thấy em ở đây làm anh nhớ tới vũ hội homecoming đó. Chưa bao giờ anh đỡ mồ hôi kinh như thế. Suốt thời gian khiêu vũ, anh luôn phải giữ khoảng cách giữa hai ta vì tác động của em lên anh. Tất cả những gì anh nghĩ được là làm sao ở riêng với em trong chiếc El Dorado anh đi mượn, dù anh biết khi được ở một mình với em đi nữa, anh cũng không thể chạm vào em do cách nói chuyện của chúng ta. Đúng là đêm khở sở nhất đời anh.”

“Theo em nhớ thì những đêm khở sở của anh đâu có kéo dài. Chắc hẳn em là đứa con gái dễ dãi nhất hạt. Tất cả là do em không nghĩ được gì khác ngoài việc ngủ với anh. Em cần gột sạch cảm giác về Billy T khỏi mình đến mức sẵn sàng xuống địa ngục...”

Holly Grace nằm trên chiếc giường hẹp trong căn phòng tồi tàn của Dallie, mắt nhắm nghiền khi anh đẩy một ngón tay vào trong cô. Anh rên rỉ và chà mình lên đùi cô. Chât vải jeans của quần anh gây cảm giác ram ráp trên đôi chân trần của cô. Quần lót của cô nằm dưới sàn nhà lót vải sơn cùng với đôi giày, nhưng ít nhất là cô vẫn ăn vận tương đối đầy đủ - chiếc áo trắng cởi cúc tới tận eo, áo ngực đã bị tháo và gạt sang bên, chiếc váy len phủ lên bàn tay Dallie một cách đoan trang trong lúc nó thám hiểm giữa hai chân cô.

“Làm ơn...” cô thì thầm, rướn người về phía lòng bàn tay anh. Hơi thở anh nặng nhọc phả vào tai cô, hông anh chuyển động nhịp nhàng trên đùi cô. Cô không nghĩ mình có thể chịu đựng thêm nữa. Hơn hai tháng qua, những vuốt ve mờn trớn giữa họ mỗi lúc một thêm bức bách đến khi họ

không thể nghĩ đến chuyện gì khác. Tuy nhiên họ vẫn kiên chế - ở Holly Grace là vì cô không muốn anh nghĩ cô tiến quá nhanh, còn Dallie thì không muốn cô nghĩ anh giống như Billy T.

Đột ngột cô nắm tay lại và thụi cho anh một phát vào sau vai. Anh giật nảy ra sau, đôi môi ướt và sưng lên vì hôn cô, cầm thì đỏ ửng. “Làm gì thế?”

“Em không chịu nổi nữa!” cô thốt lên. “Em muốn làm chuyện đó! Em biết thế là sai. Em biết mình không nên cho phép anh, nhưng em chịu hết nổi rồi. Em sắp bốc hỏa mất.” Cô cố làm cho anh hiểu. “Suốt thời gian ấy, Billy T bắt em làm chuyện đó. Suốt thời gian ấy ông ta giày vò em. Lẽ nào em không có quyền, dù chỉ một lần, được tự mình lựa chọn?”

Dallie nhìn cô thật lâu để chắc chắn là cô nghiêm túc. “Anh không muốn em nghĩ – Anh yêu em, Holly Grace. Anh yêu em hơn bất cứ người nào anh từng yêu. Anh sẽ vẫn yêu em cho dù em từ chối.”

Cô ngẩng dậy, cởi áo ngoài và gạt hai dây áo ngực khỏi vai. “Em phát mệt vì từ chối rồi.”

Dẫu họ đã khám phá nhau không sót chỗ nào, họ vẫn đặt ra quy định là giữ nguyên quần áo, cho nên đây là lần đầu tiên anh được thấy cô khỏa thân từ eo trở lên. Anh nhìn cô trong sự kính sợ và sau đó đưa tay ra vuốt nhẹ bầu ngực cô bằng một ngón tay. “Em đẹp quá, baby,” giọng anh nghèn nghẹn.

Trong cô trào dâng một nỗi hoang mang trước vẻ mặt anh và cô nhận thấy cô muốn trao tặng tất cả những gì mình có cho chàng trai đã đối xử với cô rất đối dịu dàng này. Cô liền cúi người móc hai ngón tay cái vào mép đôi tất dài đến đầu gối, lột chúng ra. Rồi cô tháo thắt lưng váy, nhấc hông lên để tuột nó xuống. Anh cởi áo T-shirt và quần jeans của mình, rồi đến quần đùi. Cô say sưa thưởng thức vẻ đẹp của thân hình săn chắc của anh khi anh nằm xuống cạnh cô và nhẹ nhàng lùa những ngón tay vào tóc cô. Cô nhấc đầu khỏi chiếc gối nhăn nhúm để hôn anh và trượt lưỡi vào miệng anh. Anh đón lấy nó trong tiếng rên rỉ. Những nụ hôn của họ dần sâu hơn cho đến khi cả hai rên lên và mút lấy môi và lưỡi nhau, hai đôi chân dài quấn lấy nhau, hai mái tóc vàng ảm bết m ò hôi.

“Anh không muốn em có bầu,” anh thì thầm trong miệng cô. “Anh sẽ chỉ - đưa vào một chút thôi.”

Nhưng dĩ nhiên anh không làm được, và đó là cảm giác tuyệt diệu nhất cô từng có. Cô bật ra một tiếng rên trầm trầm trong họng khi lên đỉnh, anh nhanh chóng dừng hành cùng cô, rung lên trong vòng tay cô như thể vừa bị một viên đạn bắn xuyên qua. Mọi chuyện kết thúc trong chưa đầy một phút.

Đến ngày tốt nghiệp họ vẫn dùng bao cao su, nhưng lúc đó cô đã mang thai và anh từ chối giúp cô kiểm tra để đi phá thai. “Phá thai là sai trái nếu hai người yêu nhau,” anh hét lên, chỉ tay vào mặt cô. Rồi giọng anh dịu lại. “Anh biết chúng ta định chờ đến khi anh tốt nghiệp A&M, nhưng chúng ta sẽ làm đám cưới luôn bây giờ. Ngoài Skeet ra, em là đi đầu tốt đẹp nhất từng đến với cuộc đời anh.”

“Em không thể có con vào lúc này,” cô bật khóc. “Em mới mười bảy tuổi! Em còn định đi San Antonio tìm việc. Em muốn tự mình tạo lập được thứ gì đó. Có con vào lúc này sẽ hủy hoại đời em.”

“Sao em có thể nói thế? Em không yêu anh sao, Holly Grace?”

“Tất nhiên là có. Nhưng tình yêu không phải lúc nào cũng là tất cả.”

Và cô nhìn thấy nỗi đau đớn trong mắt anh, và cảm giác bất lực quen thuộc lại trùm lên cô. Nó bám lấy cô trong suốt lễ cưới ở phòng học của Pastor Leary.

Dallie ngừng ngân nga đoạn điệp khúc bài Good Vibration và dừng chân trên vạch ném phạt. “Có thật em nói với Bobby Fritchie là em sẽ đi chơi với cậu ta không?”

Holly Grace đang thể hiện một hòa âm phức tạp, cô tiếp tục hát thêm một đoạn mà không có anh. “Không hẳn. Nhưng em đã nghĩ đến chuyện đó. Em rất bực mình vì anh đến muộn.”

Anh buông cô ra và nhìn cô hồi lâu. “Nếu em thực sự muốn ly hôn, em thừa biết là anh sẽ đồng ý.”

“Em biết.” Cô bước đến dãy ghế và ngồi xuống, duỗi chân ra phía trước và để lại một vết xước nhỏ trên lớp vec ni mới toanh của huấn luyện viên Fritchie bằng gót giày. “Vì em không có kế hoạch đi bước nữa, em hài lòng với mọi thứ như hiện tại.”

Dallie mỉm cười và men theo vạch giữa sân bước đến ngồi xuống hàng ghế cạnh cô. “Hy vọng New York City sẽ đón nhận em. Anh rất mong như vậy. Anh muốn nhìn thấy em hạnh phúc hơn bất cứ đi đâu gì trên đời.”

“Em biết. Em cũng mong đi đâu đó đến với anh.”

Cô bắt đầu nói về Winona và Ed, về Miss Sybil và những chủ đề khác họ thường bàn luận mỗi khi gặp nhau ở Wynette. Anh chỉ nghe bằng một nửa tâm trí. Nửa còn lại đang nhớ đến hai cô cậu thiếu niên với quá khứ phức tạp, một đứa con, và không có tiền. Giờ đây anh nhận ra rằng họ đã không có lấy một cơ hội, nhưng họ đã yêu nhau, và họ đã chiến đấu rất quả cảm...

Skeet đi làm xây dựng ở Austin để phụ giúp họ hết khả năng của ông, nhưng vì làm đơn lẻ nên chẳng kiếm được bao nhiêu. Dallie phụ việc cho một thợ lợp nhà ngoài giờ lên lớp hoặc cố kiếm thêm vài đồng ở các giải golf. Họ còn phải gửi tiền cho Winona, và không bao giờ đủ.

Dallie sống nghèo khổ đã quen nên không quá bận lòng, nhưng với Holly Grace lại khác. Ánh tuyệt vọng, hốt hoảng trong mắt cô ngấm vào các tĩnh mạch của anh và làm máu anh đông lại. Nó khiến anh cảm thấy mình không đáp ứng được yêu cầu của cô, và anh bắt đầu gây chuyện – những cuộc khẩu chiến gay gắt trong đó anh buộc tội cô không chung tay gánh vác. Anh trách cô không giữ gìn nhà cửa sạch sẽ, hoặc quá lười không nấu được cho anh một bữa ra hồn. Cô phản pháo bằng cách chỉ trích anh không nuôi được gia đình, khẳng định rằng anh nên bỏ chơi golf để đi học xây dựng.

“Tôi không muốn làm kỹ sư xây dựng,” anh vặc lại trong một trận cãi vã nảy lửa. Giáng quyển sách xuống mặt bàn bếp đầy vết xước, anh thêm vào, “tôi muốn nghiên cứu về văn học, và tôi muốn chơi golf.”

Cô ném chiếc khăn lau đĩa vào anh. “Nếu anh muốn chơi golf đến thế, sao anh còn phung phí tiền cho môn văn?”

Anh ném trả chiếc khăn. “Trong nhà tôi chưa có ai từng tốt nghiệp đại học! Tôi sẽ là người đầu tiên.” Danny khóc ré lên trước giọng nói giận dữ của bố. Dallie bế nó lên, áp mặt vào những lọn tóc vàng của thằng bé, tránh nhìn Holly Grace. Làm sao anh có thể giải thích rằng anh phải chứng tỏ được một cái gì đó trong khi còn không biết nó là gì?

Giống như ở rất nhiều phương diện, họ mong muốn những điểu khác xa nhau trong cuộc sống. Những cuộc cãi vã bắt đầu leo thang cho đến khi họ tấn công vào những chỗ yếu nhất của nhau, sau đó dẫn vật trong lòng vì cách mình làm tổn thương đối phương. Skeet nói họ gây lộn vì cả hai đều quá trẻ để có thể chăm sóc nhau cùng với Danny được tử tế. Đó là sự thật.

“Em ước gì anh bỏ cái vẻ cau có thường trực trên mặt kia đi,” một lần Holly Grace nhận xét khi chấm kem Clearasil lên một trong những nốt mụn thỉnh thoảng vẫn mọc trên cằm Dallie. “Anh không biết để làm đàn ông thì bước đầu tiên là ngừng ra cái vẻ ta đây đàn ông sao?”

“Em thì biết gì về việc là đàn ông hả?” anh đáp, tóm lấy eo cô kéo cô ngửa vào lòng mình. Họ làm tình, nhưng vài giờ sau anh lại chỉnh cô về dáng đứng.

“Em đi cứ khom vai xuống chỉ vì em cho rằng ngực mình quá to.”

“Không phải,” Holly Grace phản bác gay gắt.

“Phải, em và anh đều biết thế,” anh nâng cằm cô lên để cô nhìn thẳng vào mắt anh. “Đến khi nào em mới ngừng tự đổ lỗi cho mình về những việc lão Billy T đã làm với em?”

Cuối cùng lời nói của Dallie đã có tác dụng và Holly Grace đã buông bỏ quá khứ.

Thật không may, tất cả những cuộc đụng độ của họ không kết thúc êm đẹp được như vậy. “Em có vấn đề về thái độ đấy,” chuỗi ngày tranh cãi về tình nong được chốt lại bằng câu nói của Dallie. “Chẳng cái gì làm hài lòng em được.”

“Em muốn làm một con người đúng nghĩa,” cô đốp lại. “Em bị mắc kẹt ở đây với một đứa trẻ trong khi anh vào đại học.”

“Khi nào anh học xong sẽ đến lượt em. Chúng ta đã nói về chuyện đó cả trăm lần.”

“Đến lúc đó thì đã quá muộn, em đã mất nửa cuộc đời rồi.”

Cuộc hôn nhân của họ đã lung lay, liền sau đó Danny ra đi.

Cảm giác tội lỗi của Dallie sau cái chết của Danny như một khối u phát triển chóng mặt. Họ đã lập tức chuyển nhà sau khi chuyện xảy ra, nhưng đêm này qua đêm khác anh vẫn mơ thấy cái bể nước. Trong mơ anh thấy cái chốt bị hỏng và anh quay người đi về cái garage gỗ cũ để tìm dụng cụ sửa. Nhưng anh không bao giờ đến được garage. Thay vào đó anh thấy mình trở lại Wynette hoặc đứng cạnh cái xe mooc ở ngoại ô Houston nơi anh sống thời thơ ấu. Anh biết mình phải quay lại chỗ bể nước, phải sửa nó, nhưng có cái gì đó luôn ngăn anh lại.

Anh sẽ tỉnh giấc đần đờ mờ mịt, chần quẩn quanh người. Có những lần Holly Grace đã thức dậy hồi nào, đôi vai run rẩy, mặt vùi trong gối để chặn tiếng khóc. Anh chưa thấy cô khóc vì bất cứ chuyện gì. Khi Billy T đâm vào bụng cô; khi cô sợ hãi vì họ đều là trẻ con và không có tiền; kể cả trong đám tang của Danny khi cô ngổ lạng như tượng đá trong lúc anh khóc như một đứa trẻ. Nhưng giờ cô đang khóc, anh biết đó là âm thanh thật nhất anh từng nghe.

Mặc cảm tội lỗi là một căn bệnh ăn mòn anh. Cứ nhắm mắt là anh thấy

Danny chạy lại phía anh trên đôi chân mập mạp, một quai áo liền quần kẻ ca rô tụt khỏi vai, những lọn tóc vàng sáng lấp lánh dưới nắng. Anh thấy đôi mắt xanh biếc mở to đầy hiếu kì và hàng mi dài cong rợp trên đôi má khi thẳng bé ngủ. Anh nghe thấy tiếng cười khanh khách của Danny, nhớ cách nó ngậm ngón tay những khi bị ốm. Anh nhìn thấy Danny trong tâm trí, rồi anh nghe tiếng Holly Grace khóc, đôi vai cô rung lên bất lực, mặc cảm tội lỗi tăng lên cho đến khi anh nghĩ mình thà chết luôn theo Danny.

Cuối cùng, cô nói sẽ rời bỏ anh, rằng cô vẫn yêu anh nhưng cô vừa kiếm được một chân bán hàng trong một công ty thiết bị thể thao và cô sẽ đi Fort Worth vào sáng hôm sau. Đêm đó, tiếng khóc nghẹn ngào của cô lại đánh thức anh. Anh nằm yên một hồi lâu với cặp mắt mở trợn trợn, rồi anh lôi giạt cô ra khỏi gối và tát vào mặt cô. Một cú tát rồi một cú nữa. Sau đó anh mặc quần áo và chạy ra khỏi nhà để những năm tới đây, Holly Grace Beaudine sẽ nhớ cô có một đứa con trai với người chồng khốn nạn đã đánh cô, chứ không phải một thằng trẻ ranh ngu ngốc đã làm cô khóc vì nó đã giết con trai cô.

Sau khi cô đi, anh đánh bần với rượu suốt mấy tháng trời đến độ không thể chơi golf, mặc dù anh phải chuẩn bị cho kỳ sát hạch lên hạng chuyên nghiệp. Rồi cuộc Skeet phải gọi cho Holly Grace, cô liền đến gặp Dallie.

“Sau bao lâu, cuối cùng em đã vui vẻ trở lại,” cô nói với anh. “Có lí nào anh lại không?”

Phải mất nhiều năm để họ biết yêu nhau theo một cách khác. Hồi đầu họ vẫn nhào vào giường với nhau, chỉ để thấy mình sa vào những cái vã cũ. Thỉnh thoảng họ cố gắng chung sống một vài tháng, nhưng không bao giờ đạt hiệu quả do sự khác biệt về sở thích và nguyện vọng. Lần đầu tiên trông thấy cô đi với người đàn ông khác, Dallie những muốn giết hắn ta. Nhưng có một em văn thư xinh xẻo dễ thương lọt vào mắt anh, nên anh nén nhịn.

Họ vẫn nhắc đến chuyện ly hôn từ năm này qua năm khác, nhưng cứ nhắc rồi để đấy. Skeet là người quan trọng nhất đối với anh. Holly Grace yêu quý Winona hết mực. Nhưng hai người họ - Dallie và Holly Grace - họ

mới là gia đình thực sự của nhau, và những người có tuổi thơ phức tạp như họ không dễ gì từ bỏ gia đình mình.

CHƯƠNG 19

Đó là một tòa nhà bê tông hình chữ nhật to bè trắng toát với bốn chiếc ô tô bụi bặm đậu ở hông nhà kế thùng rác. Sau thùng rác là một cái lán khóa cửa, và cách đó năm mươi thước là cái cần ăng ten radio khằng khiu mà Francesca đã lấy làm đích cuộc bộ từ gần hai tiếng trước. Con Beast nhảy ngay xuống khám phá, còn Francesca nặng nhọc leo hai bậc thang tới cửa trước. Mặt kính mờ tịt vì bụi và vô số vết ngón tay. Những tờ quảng cáo cho Phòng Thương mại thành phố Sulphur, United Way, và đủ loại chương trình phát thanh dán kín bên trái cánh cửa, còn ở giữa đờnững chữ viết tắt mạ vàng KDSC. Nửa dưới chữ C đã bị mất, nên cũng có thể là G, nhưng Francesca biết không phải vì cô đã thấy chữ C trên hòm thư ở cuối đường trước lúc rẽ.

Dù đáng lẽ có thể đứng trước cửa soi lại bộ dạng mình, nhưng cô chẳng màng. Thay vào đó, cô dùng mu bàn tay chùi trán, gạt những sợi tóc ẩm dính bết ở đó sang bên, và phúi chiếc quần jeans sạch hết mức có thể. Không thể làm được gì với những vết xước trên cánh tay, cô đành kê xác chúng. Niềm phấn chấn lúc trước đã nhạt, chỉ còn lại sự kiệt sức và e sợ tột độ.

Đẩy cửa vào, cô thấy mình ở trong một phòng làm việc chung ngổn ngang với sáu chiếc bàn kê lộn xộn, gần từng đống cái đồng hồ, một dãy những bảng thông báo, lịch làm việc, áp phích, tranh biếm họa dán trên tường bằng băng dính vàng. Một chiếc ghế dài hiện đại kiểu Đan mạch sọc nâu vàng kê bên trái cô, tấm đệm ở giữa lõm xuống do bị sử dụng quá nhiều. Căn phòng có một cửa sổ, một cái cửa sổ lớn trông vào một studio có một phát thanh viên đeo tai nghe ngồi trước microphone. Giọng anh ta truyền ra ngoài qua một loa treo tường và âm được vắn nhỏ.

Một người phụ nữ tóc đỏ mặt béo tròn như con sóc chuột ngẩng lên nhìn Francesca từ chiếc bàn duy nhất có người ngồi trong phòng. “Tôi giúp gì được cô?”

Francesca háng giọng, ánh mắt lướt từ đôi hoa tai chữ thập bằng vàng đung

đưa xuống chiếc áo sợi polyester của người phụ nữ, rồi sang chiếc điện thoại màu đen nằm gần cổ tay chị ta. Chỉ cần một cuộc gọi tới Wynette là mọi vấn đề hiện thời của cô sẽ được giải quyết. Cô sẽ có cơm ăn áo mặc, và một mái nhà trên đầu. Nhưng ý nghĩ chạy tới chỗ Dallie xin giúp đỡ đã không còn sức hấp dẫn như xưa. Bất chấp sự kiệt sức và sợ hãi, một cái gì đó trong cô đã vĩnh viễn thay đổi trên con đường vắng bụi mù kia. Cô đã ớn việc làm món đồ trang sức xinh xẻo bị thổi văng tứ phía bởi mọi cơn gió độc tràn qua. Dù tốt xấu thế nào, cô cũng sẽ tự làm chủ cuộc đời mình.

“Liệu tôi có thể nói chuyện với người phụ trách ở đây được không?” Cô nói với sóc chuột. Francesca lựa chọn từ ngữ cẩn thận, ráng sức tỏ ra thật trình độ và chuyên nghiệp, chứ không phải một đứa con gái mặt mày nhem nhuốc, chân xỏ sandal và không có một xu trong túi.

Cái tổ hợp giữa vẻ ngoài lôi thôi và chất giọng Anh Quốc thượng lưu của Francesca rõ ràng thu hút được người phụ nữ. “Tôi là Katie Cathcart, quản lý văn phòng. Xin hỏi cô có việc gì?”

Francesca không biết một quản lý văn phòng có giúp gì được không, nhưng quyết định cứ phải gặp người đứng đầu là tốt nhất. Cô giữ giọng thân thiện, nhưng kiên định. “Việc này hơi cá nhân.”

Người phụ nữ ngần ngừ, rồi đứng lên đi vào văn phòng phía sau. Một lát sau cô ta xuất hiện trở lại. “Miễn là không lâu quá, cô Padgett sẽ gặp cô. Cô ấy là quản lý đài phát thanh.”

Nỗi lo lắng của Francesca nhảy lên một nấc. Tại sao quản lý đài phát thanh phải là phụ nữ hả trời? Ít ra với một người đàn ông, cô còn có vài phần thuận lợi. Liền đó cô tự nhủ rằng đây là cơ hội cho một khởi đầu mới – một Francesca mới, người sẽ không luồn lách giữa đời bằng những mảnh khóc cũ mềm của cô nàng xưa kia nữa. Rướn thẳng vai, cô bước vào văn phòng của quản lý đài phát thanh.

Tám biển tên mạ vàng đặt trên bàn giấy tuyên bố sự hiện diện của Clare Padgett, một cái tên thanh tao cho một phụ nữ kém thanh tao. Ở tuổi ngoài bốn mươi, chị ta có một gương mặt chữ điền thô cứng, chỉ được làm mềm

đi bởi một lớp son mỏng. Mái tóc nâu xám dài vừa phải và được xén thẳng hàng. Nom như ngoài đời gọi ra nó không nhận được sự quan tâm nào khác. Chị ta cầm điều thuốc như một người đàn ông, kẹp giữa ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải, và khi đưa điều thuốc lên môi chị ta nuốt khói chứ không phải rít nữa.

“Có chuyện gì vậy?” Clare hỏi độp một cái. Chị ta nói bằng giọng một phát thanh viên chuyên nghiệp, dày và vang, nhưng tuyệt không có sự thân mật. Từ chiếc loa sau bàn giấy vẳng ra tiếng người dẫn chương trình đang đọc bản tin địa phương.

Dù không được mời, Francesca vẫn ngồi xuống chiếc ghế đơn lưng cao trong phòng, nhanh chóng kết luận rằng Clare Padgett không giống kiểu người biết tôn trọng những người mình có thể ăn hiếp. Khi xưng danh, cô ngồi nhích ra mép ghế. “Tôi xin lỗi đã đến mà không hẹn trước, nhưng tôi muốn xin một công việc phù hợp với khả năng.” Giọng cô ngập ngừng thay vì quả quyết. Chuyện gì đã xảy ra với tất cả sự kiêu ngạo cô vẫn mang theo mình như một lớp nước hoa sực nức vậy?

Sau khi duyệt qua vẻ ngoài của Francesca, Clare Padgett lại cúi xuống mở giấy tờ. “Tôi không có công việc nào cả.”

Điều này không nằm ngoài dự liệu của Francesca, nhưng cô vẫn cảm thấy như mình vừa bị một cơn gió lạnh thổi qua. Cô nghĩ đến con đường uốn lượn lầy lội kéo dài đến tận biên giới Texas. Lưỡi cô khô khốc và sưng lên trong miệng. “Chị có chắc là không có việc gì không? Tôi sẵn sàng làm bất cứ công việc nào.”

Padgett rít một hơi thuốc và gõ gõ bút chì lên mặt giấy. “Cô có những kinh nghiệm gì r ồi?”

Francesca nghĩ thật nhanh. “Tôi đã từng diễn xuất. Và tôi có rất nhiều kinh nghiệm với - ừm - thời trang.” Cô bắt chéo hai mắt cá chân và cố giấu mũi đôi sandal Bottega Veneta tróc da vào sau chân ghế.

“Cái đó giờ đâu có đáp ứng được cho công việc ở một đài phát thanh? Kê

cả một đài phát thanh ô chuột như thế này?” Chị ta gõ bút chì mạnh hơn.

Francesca hít một hơi và chuẩn bị nhảy vào hồ nước quá sâu với một kẻ không biết bơi. “Thực ra tôi không hề có kinh nghiệm ở lĩnh vực phát thanh, Miss Padgett. Nhưng tôi là một người làm công chăm chỉ, và tôi sẵn sàng học hỏi.” Làm công chăm chỉ? Cô chưa bao giờ biết chăm chỉ là gì.

Kiểu gì thì Clare vẫn không bị ấn tượng. Chị ta nhướn mày và quan sát Francesca với vẻ thù địch không che giấu. “Tôi đã bị đá khỏi một đài truyền hình ở Chicago vì một người như cô – một đội trưởng cỡ vũ bé nhỏ xinh xẻo không biết phân biệt đâu là tin thời sự và đâu là size quần của mình.” Chị ta ngả người ra ghế, mắt nheo lại với vẻ ‘ngưng ảo tưởng đi.’ “Chúng tôi gọi những phụ nữ như cô là Twinkies – những cục bông nhỏ mịn mịn vờn ngành phát thanh, chỉ thấy ù-ôi làm việc ở đây thú vị phải biết.”

Sáu tháng trước, ất hẳn Francesca sẽ hần hần đi thẳng ra cửa, nhưng giờ cô siết chặt hai bàn tay trên lòng và hếch cằm cao hơn chút nữa. “Tôi sẵn lòng làm bất cứ việc gì, Miss Padgett – trực điện thoại, chạy việc vặt...” Cô không thể trình bày với người phụ nữ này rằng cô chẳng quan tâm đến vị trí hay sự nghiệp trong ngành phát thanh. Nếu tòa nhà này có một xưởng sản xuất phân bón thì cô vẫn sẽ ứng tuyển.

“Chỗ tôi chỉ còn một chân lau dọn và chạy việc.”

“Tôi làm được!” Lay Chúa, lau dọn.

“Tôi không nghĩ cô phù hợp với nó.”

Francesca tảng lờ giọng điệu giễu cợt của chị ta. “Ồ có chứ. Tôi là một người lau dọn chuyên nghiệp.”

Cô lấy lại được sự chú ý của Clare Padgett, và chị ta có vẻ thích thú. “Thực ra tôi muốn một người Mexico cơ. Cô có phải công dân nước này không?” Francesca lắc đầu. “Cô có thẻ xanh không?”

Một lần nữa cô lắc đầu. Thẻ xanh là cái gì cô rất mơ hồ, nhưng biết chắc

một đi đầu là mình không có và cô từ chối bắt đầu cuộc đời mới bằng một lời nói dối. Có lẽ sự thẳng thắn sẽ gây ấn tượng với người phụ nữ này. “Tôi thậm chí không có hộ chiếu, nó đã bị mất trên đường vài giờ trước.”

“Đen đũi nhỉ.” Clare Padgett chẳng còn buồn che đậy mức độ khoái trá của mình trước tình huống này. Chị ta làm Francesca nghĩ đến một con mèo với một con chim bất lực ngậm trong miệng. Rõ ràng Francesca, bất chấp bộ dạng lệch thêch, sẽ phải trả giá cho tất cả sự xem thường mà người quản lí đài phát thanh đã chịu đựng từ những phụ nữ xinh đẹp suốt mấy năm qua. “Trong trường hợp đó, tôi sẽ trả cô sáu trăm dollar một tuần. Cô được nghỉ thứ Bảy. Thời gian còn lại cô sẽ ở đây từ lúc mặt trời mọc đến lúc lặn, cũng là thời gian chúng tôi lên sóng. Và cô sẽ được nhận tiền mặt. Chúng tôi có hàng đoàn xe tải chở người Mexico đến đây mỗi ngày, nên chỉ cần cô sơ suất sẽ mất việc ngay.”

Người phụ nữ đang trả cô một mức lương nô lệ. Đây là loại công việc bất hợp pháp mà những người ngoại quốc nhận làm vì họ không có sự lựa chọn. “Được,” Francesca đáp, vì cô không có sự lựa chọn.

Clare Padgett mỉm cười lạnh lùng và dẫn Francesca ra khỏi văn phòng. “Lính mới này, Kate. Đưa chổi lau và chỉ nhà vệ sinh cho cô ta.”

Đoạn Clare biến mất và Katie nhìn Francesca thương hại. “Chúng tôi không có người quét dọn từ mấy tuần nay. Rất là tệ đấy.”

Francesca nuốt khan. “Không vấn đề gì.”

Tất nhiên là đây vẫn đề. Cô đứng trước cái tủ bếp trong gian bếp bé tẹo của đài, nhìn lên cái giá chất đầy những đồ tẩy rửa, không một thứ nào trong đấy cô biết cách sử dụng. Cô biết chơi bài baccarat, và cô có thể nêu tên chủ của những nhà hàng nổi tiếng nhất thế giới, nhưng có khái niệm bằng không về việc cạo một nhà vệ sinh. Cô đọc các danh mục với tốc độ tia chớp, và nửa tiếng sau Clare Padgett bắt gặp cô đang quỳ trước cái bồn cầu bẩn phát khiếp, đổ bột tẩy màu xanh lam lên bề mặt.

“Lúc cạo sàn không được bỏ qua các góc ngách đấy, Francesca. Tôi ghét

sự cầu thả.”

Francesca nghiêng rặng và gật đầu. Dạ dày cô hơi cuộn lên khi cô chuẩn bị tấn công lũ vi trùng vi khuẩn ở mặt dưới bụng. Bất giác cô nghĩ đến Hedda, bà giúp việc cho nhà cô, với đôi tất cuộn và cái lưng đau, người dành cả đời theo sau dọn dẹp cho Chloe và Francesca.

Clare rít một hơi thuốc rồi cố tình vút đầu mâu xuống dưới chân Francesca. “Tốt nhất hãy nhanh tay lên, cô nàng. Chúng tôi sắp đóng cửa rồi.” Francesca nghe thấy một tiếng cười ác ý khi chị ta đi khỏi.

Một lát sau, người phát thanh viên đang lên sóng khi Francesca đến thò đầu vào nhà vệ sinh thông báo rằng anh ta phải khóa cửa. Tim cô giật thót. Cô không có nơi nào để đi, không có chỗ để ngủ. “Mọi người về hết rồi sao?”

Anh ta gật đầu và lướt mắt trên người cô, rõ ràng thích những gì mình nhìn thấy. “Cô có cần quá giang vào thành phố không?”

Cô đứng lên và dùng cẳng tay gạt tóc khỏi mắt, gắng tỏ ra tự nhiên. “Không, tôi có người đón rồi.” Cô nghiêng đầu về phía chiến trường, quyết tâm không bắt đầu cuộc đời mới bằng một lời dối trá đã bị vút sang bên. “Miss Padgett bảo tôi phải làm xong trong tối nay mới được về. Chị ấy nói tôi có thể khóa cửa.” Cô có quá thoải mái không? Hay chưa thoải mái đủ mức? Nhớ anh ta bác bỏ thì sao?

“Tùy cô thôi.” Anh ta tặng cô nụ cười tán thưởng. Vài phút sau cô từ từ buông tiếng thở phào nhẹ nhõm khi nghe tiếng cửa đóng.

Francesca qua đêm trên chiếc sofa văn phòng màu đen vàng với con Beast nằm cuộn tròn trên bụng, cả hai lót dạ bằng những chiếc sandwich cô làm từ bánh mì cũ và một lọ bơ lạc tìm được trong bếp. Cô mệt lử đến tận xương, nhưng vẫn không sao ngủ được. Cô nằm mở mắt chong chong, lớp lông của Beast cù vào những kẽ ngón tay, nghĩ đến những chương ngại nằm đây rẫy trên con đường phía trước.

Sáng hôm sau cô dậy trước năm giờ và nôn ngay vào cái toilet cô đã cọ hết

sức tử mẫn tối qua. Thời gian còn lại trong ngày, cô cố tự nhủ rằng đó chỉ là phản ứng với bơ lạt mà thôi.

“Francesca! BỐ KHỈ, CÔ TA ĐÂU RỒI?” Clare hằm hằm xuất hiện trước cửa văn phòng khi Francesca hối hả chạy ra từ phòng tin tức nơi cô vừa đưa xong đợt báo chi tiêu cho người giữ mục thời sự.

“Tôi đây, Clare,” cô nói về mặt mỉm cười. “Có chuyện gì vậy?”

Cô đã làm ở KDSC được sáu tuần, và mối quan hệ giữa cô với người quản lý đài vẫn giậm chân tại chỗ. Theo tin vừa hè cô hóng được từ đội ngũ nhân viên ít ỏi của KDSC, thì sự nghiệp trong ngành phát thanh của Clare đi lên vào thời điểm mà khá ít phụ nữ có thể kiếm việc trong lĩnh vực truyền thông. Các ông chủ thuê chị ta vì chị ta thông minh và năng nổ, rồi sau đó sa thải chị ta với cùng nguyên nhân ấy. Cuối cùng chị ta đã trụ được ở đài truyền hình, nơi chị ta phải chiến đấu khốc liệt cho vị trí biên tập viên thời sự thay vì mục giải trí được coi là thích hợp cho những biên tập viên nữ.

Mĩa mai thay, chị ta bị đánh bại bởi Quyên Bình Đăng. Đài những năm bảy mươi khi các ông chủ buộc phải thuê phụ nữ, họ bỏ qua những chiến binh kỳ cựu như Clare, với miệng lưỡi sắc bén và thái độ hoài nghi, để chọn lấy những gương mặt tươi mới hơn từ ghế nhà trường – những cô gái ưa nhìn, dễ bảo trong các câu lạc bộ nữ sinh với tấm bằng về nghệ thuật giao tiếp. Những người như Clare phải chấp nhận những gì còn lại – những công việc không xứng với năng lực của họ, như đi đầu hành những đài phát thanh lạc hậu. Kết quả là, họ hút thuốc như ống khói lò, ngày càng cay nghiệt, và trù dập mọi phụ nữ họ nghi ngờ là đang tìm cách leo cao chỉ dựa vào nhan sắc.

“Cái thằng ngốc ở ngân hàng Sulphur City vừa gọi điện tới,” Clare nói chát chúa. “Hắn muốn quảng cáo Giáng sinh vào hôm nay chứ không phải ngày mai.” Chị ta trở chiếc hộp đựng những quả chuông trang trí cây thông in tên đài phát thanh một bên và tên ngân hàng mặt bên kia. “Mang chúng đến đó ngay, và đừng có rề rà cả ngày như lần trước.”

Francesca tìm mình không cãi lại rằng cô sẽ chẳng mất nhiều thời gian thế

nếu bốn nhân viên kia không chất thêm một đồng việc không tên cho cô. Tất tần tật từ giao những hóa đơn quá hạn cho thời lượng phát sóng hay đi lắp máy bơm nước mới cho chiếc xe Dodge Dart cà tàng của đài. Cô xỏ chiếc áo khoác kẻ ô đỏ đen mua ở một cửa hàng Goodwill với giá năm dollar rồi chộp lấy chìa khóa xe trên cái móc treo cốc gần cửa sổ studio. Bên trong, Tony March, DJ chương trình buổi chiều, đang lấy cue một đĩa nhạc (nôm na là khớp hai bài hát cùng tempo với nhau). Dù làm ở KDC chưa được lâu, mọi người đều biết anh chàng sẽ sớm bỏ việc. Anh chàng có chất giọng lại có cá tính nổi trội. Với những phát thanh viên như Tony, KDSC, tín hiệu làng nghề 500 wat, chỉ là một bậc thang để anh chàng tiến lên. Francesca đã phát hiện ra những người chịu ở lại KDSC lâu là những người không có lựa chọn nào khác như cô.

Chiếc xe nổ máy sau ba lần nỗ lực, gần như là một kỳ lục. Cô cài số lùi rồi phóng ra khỏi bãi đỗ. Ánh nhìn lướt qua kính chiếu hậu cho thấy một làn da xanh xao, mái tóc xỉn màu buộc túm sau gáy bằng một sợi chun, chóp mũi đỏ ửng sau mấy đợt cảm lạnh. Chiếc áo khoác quá rộng với cô, nhưng cô chẳng có tiền cũng như hơi sức để cải thiện bộ dạng mình, chỉ ít cô không phải né tránh những lời tán tỉnh từ các nhân viên nam.

Sáu tuần qua của cô thành công thì ít thảm họa lại nhiều. Một trong những thảm họa tồi tệ nhất xảy ra vào ngày trước lễ Tạ Ơn khi Clare phát hiện cô ngủ trên sofa của đài và la mắng cô trước mặt tất cả mọi người cho đến khi hai má cô hồng rạt vì nhục nhã. Giờ cô và Beast sống trong một phòng ngủ kiêm nhà bếp phía trên một garage trong Sulphur City. Nó được trang bị sơ sài và ầu tả với đồ đạc thải loại và một chiếc giường đơn mấp mô, nhưng giá thuê rẻ và cô có thể trả theo tuần, nên cô cố gắng cảm thấy biết ơn từng phân vuông xấu xí của nó. Cô cũng dành được quyền sử dụng chiếc Dodge Dart của đài, xong Clare bắt cô trả tiền xăng dù nó là xe dùng chung. Đó là một cuộc sống mệt mỏi, tay làm hàm nhai, không có dự phòng cho những trường hợp đột xuất về tài chính hay ốm đau, và không – tuyệt nhiên không – cho trường hợp mang thai ngoài ý muốn.

Tay cô siết lấy vô lăng, xoay đủ đường cô mới tiết kiệm được một trăm năm mươi dollar là cái giá phòng khám phụ sản San Antonio đưa ra để bỏ đứa con của Dallie Beaudine. Cô không cho phép mình đấn đo với quyết

định này; cô quá nghèo và quá tuyệt vọng để nghĩ đến khía cạnh đạo đức của nó. Sau khi đăng ký vào thứ Bảy, cô sẽ tránh được một thảm họa nữa. Đó là suy nghĩ duy nhất được phép tồn tại.

Cô hoàn thành mọi việc trong vòng hơn một tiếng đồng hồ và quay về đài, chỉ để hứng một bài ca của Clare vì tội đi mà không lau cửa sổ phòng chị ta trước.

Ngày thứ Bảy hôm sau cô dậy sớm và lái xe hai giờ đồng hồ tới San Antonio. Phòng chờ của phòng khám sơ sài nhưng sạch sẽ. Cô ngồi xuống một chiếc ghế nhựa, hai tay nắm cứng chiếc túi đeo bằng vải bạt, hai chân khép chặt vào nhau như đang cố bảo vệ một cách vô thức cái sinh linh nhỏ bé sắp sửa bị lấy khỏi cơ thể cô. Trong phòng còn ba phụ nữ khác. Hai người là người Mexico và một người tóc vàng xơ vớ với khuôn mặt đầy mụn trứng cá và đôi mắt thất thần. Tất cả đều thoát lên vẻ nghèo khó.

Một phụ nữ trung niên có vẻ là người Tây Ban Nha bận áo cánh trắng và chân váy tối màu xuất hiện ở cửa và gọi tên cô. “Francesca, Tôi là Garcia,” người phụ nữ nói tiếng Anh lơ lớ. “Mời đi theo tôi?”

Francesca chờ dẫn theo vào một văn phòng nhỏ ộp giả gỗ gụ. Cô Garcia ngồi vào sau bàn giấy và mời Francesca ngồi xuống một chiếc ghế nhựa, chỉ khác chiếc ngoài phòng chờ ở màu sắc.

Cô Garcia thân thiện và nhanh nhẹn xem những mẫu biểu Francesca cần ký, rồi giải thích quy trình sẽ diễn ra ở một trong những phòng phẫu thuật cuối hành lang. Francesca cắn môi và cố không nghe quá chăm chú. Cô Garcia nói chậm và điềm đạm, luôn dùng từ “mô” chứ không phải “bào thai.” Francesca thậm biết ơn. Từ lúc biết mình có thai, cô đã tránh hiện thực hóa vị khách không mời đang nằm trong tử cung của mình. Trong thâm tâm cô từ chối liên hệ nó với cái đêm ở đầm lầy Louisiana. Cuộc sống của cô đã hạ xuống mức cực thiếu – cực cực thiếu – và không có chỗ cho sự đa cảm, không có chỗ để dựng những khung hình thơ mộng nghịch lý về đôi má hồng bụ bẫm và những lọn tóc tơ, chẳng có nhu cầu dùng đến chữ “baby,” kể cả trong ý nghĩ. Cô Garcia bắt đầu nói về “hút chân không,” và Francesca nghĩ đến cái máy hút bụi già lão cô kéo lê trên thảm trải ở đài

mỗi tối.

“Cô muốn hỏi gì thêm không?”

Francesca lắc đầu. Ba gương mặt đàn bà sần muện ở phòng chờ tựa hồ khắc sâu vào tâm trí cô – những người đàn bà không tương lai, không hy vọng. Cô Garcia đẩy một cuốn sách nhỏ qua mặt bàn. “Trong này có những kiến thức về phòng tránh thai mà cô nên đọc trước khi quan hệ trở lại.”

Trở lại? Ký ức về những nụ hôn sâu nóng bỏng của Dallie ùa về, nhưng những vuốt ve gần gũi từng làm các giác quan cô bùng cháy giờ đây như xảy ra với người nào khác. Cô không sao hình dung mình sẽ có lại cảm giác tuyệt diệu đó nữa.

“Tôi không thể - không thể có sinh linh này được,” Francesca nói đột ngột, cắt đứt mạch thuyết minh của người phụ nữ đang chỉ cho cô sơ đồ các cơ quan sinh sản.

Cô Garcia dừng lại và nghiêng đầu sẵn sàng lắng nghe, rõ ràng đã quen với những lời thổ lộ riêng tư nhất qua bàn làm việc.

Francesca biết cô không cần biện hộ cho hành động của mình, nhưng từ ngữ cứ ào ạt tuôn ra. “Bà không thấy đi ầu đó là bất khả sao?” Hai bàn tay cô siết thành nắm đấm trên lòng. “Tôi không phải là người độc ác. Tôi không vô cảm. Nhưng tôi chỉ nuôi được bản thân và một con mèo mù thôi.”

Người phụ nữ nhìn cô đầy thông cảm. “Tất nhiên là cô không vô cảm, Francesca. Đó là cơ thể của cô. Và chỉ có cô mới biết làm thế nào là tốt nhất.”

“Tôi đã suy nghĩ kỹ,” cô đáp, giọng giận dữ như thể người phụ nữ đã tranh cãi với cô. “Tôi không có ch ồng cũng chẳng có ti ền. Tôi chỉ trông vào một công việc bị sếp đi. Tôi thậm chí không biết đào đâu ra ti ền khám chữa bệnh.”

“Tôi hiểu. Thật khó khăn –“

“Bà không hiểu đâu!” Francesca chồm người tới trước, mắt ráo hoảnh và tức giận, từng chữ bật ra như một viên đạn đanh giòn. “Cuộc đời tôi toàn sống dựa dẫm người khác, nhưng tôi sẽ không như thế nữa. Tôi sẽ tự mình lo cho mình.”

“Mong ước của cô thật đáng trân trọng. Rõ ràng cô là một người trẻ tuổi giỏi giang –“

Francesca lại gạt đi sự đồng cảm của người phụ nữ, cố giải thích với cô Garcia – với chính mình – đi đâu gì đã đưa cô đến phòng khám phụ sản xây gạch đỏ ở khu nghèo nhất San Antonio này. Căn phòng ấm áp, nhưng cô ôm lấy người như bị một cơn ớn lạnh? “Bà có từng trông thấy những bức tranh người ta treo cạnh nhau làm bằng đinh và những sợi dây sặc sỡ không - ảnh về những chiếc cầu và đàn bướm chẳng hạn?” Cô Garcia gật đầu. Francesca nhìn mông lung vào mặt ván giả gỗ gụ. “Tôi có một bức tranh kính khung như thế treo ngay trên đầu giường, hình một cây đàn guitar màu hồng pha cam rợn người.”

“Tôi không hiểu lắm...”

“Làm sao ai đó có thể mang một đứa bé đến một nơi ở có bức tranh đàn guitar treo trên tường? Loại mẹ nào nỡ để một thứ xấu xí như thế trước mặt một đứa bé sơ sinh yếu ớt chứ?” Đứa bé. Cô đã nói ra từ đó. Những hai lần. Nước mắt ép đến tức cả bờ mi nhưng cô không cho nó trào ra. Trong năm qua, cô đã rơi những giọt nước mắt dễ dãi và phù phiếm đủ cho một đời người, cô sẽ không khóc nữa.

“Francesca, một lần phá thai không phải là kết thúc tất cả. Sau này, hoàn cảnh của cô có thể sẽ khác...sẽ đến thời điểm thuận lợi hơn.”

Câu cuối cùng như lơ lửng trong không khí. Francesca rũ người ra ghế, mọi tức giận đã rút cạn. Cuộc đời con người phụ thuộc vào cái đó sao, cô tự hỏi, sự thuận lợi? Bây giờ là lúc thuận lợi để cô có một đứa con, nên cứ nhắm mắt đưa chân đi? Cô ngược lên nhìn cô Garcia. “Bạn bè tôi ở London thường xếp sẵn lịch phá thai để không bỏ lỡ một vũ hội hay buổi tiệc nào.”

Lần đầu tiên cô Garcia nổi giận ra mặt. “Những người phụ nữ đến đây không lo lắng về một buổi tiệc, Francesca. Họ là những cô bé mười lăm tuổi với cả tương lai phía trước, hoặc những phụ nữ đã lập gia đình có quá nhiều con còn chững thì vắng mặt. Họ là những phụ nữ không công ăn việc làm và cũng không hy vọng sẽ có việc.”

Nhưng mình không như họ, Francesca tự nhủ. Cô không còn bất lực và yếu ớt nữa, những tháng vừa rồi đã chứng tỏ điều đó. Cô đã cọ toilet, chịu đựng sự lãng mạn, ăn ở trong điều kiện thiếu thốn. Nhiều người khác ắt sẽ gục ngã, cô thì không. Cô đã sống sót.

Đó là một góc nhìn mới mẻ, ngạc nhiên về bản thân. Cô ngẩng thẳng dậy trên ghế, hai bàn tay từ từ buông lỏng trên lòng. Cô Garcia nói về phân vân. “Hoàn cảnh hiện giờ của cô hình như khá gieo neo.”

Francesca nghĩ đến Clare, đến căn phòng xấu xí phía trên garage, đến cây đàn guitar bằng dây, đến việc không thể gọi cho Dallie nhờ giúp đỡ, ngay cả khi cô rất muốn. “Vâng,” cô thừa nhận. Cô xoay người nhấc chiếc túi vải bạt, rồi đứng lên. Cái phần lạc quan bốc đồng cô ngỡ đã tắt từ vài tháng trước dường như đang đi đầu khiến đôi chân cô, ép cô phải làm một điều chỉ có thể dẫn tới thảm họa, một điều phi logic, ngu ngốc...

Một điều tuyệt vời.

“Tôi có thể lấy lại tiền được không, bà Garcia? Hãy giữ lại số bà cần để đền bù cho ngày hôm nay.”

Cô Garcia tỏ ra lo lắng. “Cô chắc chắn về quyết định của mình chứ, Francesca? Cô đã mang thai mười tuần rồi. Cô không còn nhiều thời gian để qua được một ca phá thai an toàn đâu. Cô chắc thật chứ?”

Francesca chưa bao giờ kém chắc chắn như thế, nhưng cô vẫn gật đầu.

Cô chạy gằn khi ra khỏi vòng khám, rồi nhảy chân sáo những bước cuối cùng đến chiếc Dart. Miệng cong lên thành một nụ cười. Trong tất cả

những việc ngu ngốc cô từng làm, cái này là ngu ngốc nhất. Nụ cười nở rõ hơn. Dallie hoàn toàn đứng về cô – cô chẳng biết lí lẽ gì cả. Cô nghèo hơn một con chuột nhà thờ, học hành chẳng đến đâu, và thường trực sống bên bờ thảm họa. Nhưng hiện giờ, ngay giây phút này đây, những cái đó chẳng còn đáng kể, vì trong cuộc sống có một thứ còn quan trọng hơn lí lẽ.

Francesca Serritella Day đã mất gần hết tự trọng và tất cả lòng kiêu hãnh. Cô sẽ không để mất đứa con của mình.

CHƯƠNG 20

Francesca khám phá ra khía cạnh lí thú về bản thân trong mấy tháng tiếp theo. Bị dìm vào chân tường, một khẩu súng chĩa vào trán, một quả bom hẹn giờ kêu tích tắc trong tử cung, cô mới biết được mình khá thông minh. Cô dễ dàng nắm bắt những ý tưởng mới, ghi nhớ những kiến thức, và bị ảnh hưởng rất ít những định kiến học thuật mà các giáo viên áp đặt lên cô, không bao giờ để những quan niệm cổ hủ bó buộc suy nghĩ của mình. Những tháng đầu của thai kỳ trôi qua, cô cũng phát hiện ở bản thân khả năng làm việc không biết mệt, cô tận dụng nó những lúc phải làm khuya, đọc báo và các tạp chí về ngành truyền hình, nghe băng, và sẵn sàng đặt bước chân đầu tiên vào thế giới mới.

“Xin chị vài phút được không, Clare?” cô thò đầu vào phòng thu âm, cuốn băng cassette nhỏ nắm chặt trong lòng bàn tay ẩm ướt. Clare đang đọc lướt một quyển khảo cứu Billboard và không buồn ngẩng lên.

Phòng thu thật không khác gì một gian xếp với những album xếp trên giá, gáy dán dải băng màu đánh dấu chúng là của nam ca sĩ, nữ ca sĩ, hay ban nhạc. Francesca đã cố ý chọn chỗ này vì nó là một địa điểm trung lập, và cô không muốn cho Clare thêm cái lợi thế ngổn như Chúa trời sau bàn làm việc quyết định số phận của kẻ cầu xin trên chiếc ghế rẽ tiền đối diện.

“Tôi có nguyên ngày,” Clare mĩa mai đáp, vẫn không ngừng lật trang. “Thực ra tôi đang ngổn không ở đây chờ có người đến khuấy quả.”

Đó không phải là khởi đầu hứa hẹn nhất, nhưng Francesca làm giọng

điều châm biếm của Clare và lách vào đứng giữa cửa. Cô đang diện bộ mới nhất trong tủ quần áo của mình: một chiếc áo nỉ chui đầu nam màu xám rộng thùng thình dài quá hông. Bên dưới áo là chiếc quần jeans đã tháo cúc và mở hết khóa, đường xẻ dính vào nhau bằng một sợi dây khâu vụng. Francesca nhìn thẳng vào mắt Clare. “Tôi muốn làm thử phần dẫn của Tony khi anh ta nghỉ việc.”

Lông mày Clare nhướng lên ngang trán. “Cô đùa à.”

“Quả thực là không,” Francesca rướn cằm lên và nói tiếp như thể mình có toàn bộ sự tự tin trên thế giới. “Tôi đã bỏ rất nhiều thời gian luyện tập, và Jerry đã giúp tôi làm một cuộn băng thử giọng.” Cô giơ cuộn băng ra. “Tôi nghĩ mình làm được công việc này.”

Nụ cười độc địa, thích thú làm cong hai khóe miệng Clare. “Một tham vọng đáng khen, xét đến việc cô có giọng Anh dễ thấy và chưa từng đứng trước micro. Tất nhiên nàng đội trưởng đội cô vũ người chiếm chỗ tôi ở Chicaco cũng chưa bao giờ lên sóng, và giọng cô ta nghe như Betty Boop, có lẽ tôi nên cẩn thận.”

Francesca cắn răng kìm chế. “Dù sao tôi cũng muốn một cơ hội. Giọng Anh sẽ tạo cho tôi sự khác biệt với tất cả những người khác.”

“Cô cọ toilet,” Clare chế nhạo, châm một điếu thuốc. “Đó mới là công việc cô được thuê làm.”

Francesca không nao núng. “Và tôi làm tốt đúng không? Cọ toilet và làm tất cả những công việc khó đỡ khác mà chị ném cho tôi. Giờ hãy cho tôi thử sức lần này.”

“Quên đi.”

Francesca không thể dè dặt được nữa. Cô còn phải nghĩ đến đứa bé, đến tương lai của mình. “Tôi thực sự bắt đầu có cảm tình với chị đấy, Clare.”

“Cô nói thế là sao?”

“Người xưa có câu ta chẳng hiểu được người khác cho đến khi ta đã đi một dặm bằng đôi giày của họ. Tôi hiểu chị, Clare. Tôi biết chính xác cái cảm giác bị phân biệt đối xử vì lí do cá nhân, bất kể mình có nỗ lực đến mấy. Tôi hiểu cảm giác bị từ chối một công việc – không phải do thiếu năng lực, mà do định kiến của cấp trên.”

“Định kiến!” khói thuốc mịt mờ tỏa ra từ miệng Clare như rống phun lửa. “Tôi chưa từng định kiến với ai. Tôi mới là nạn nhân của sự định kiến.”

Không còn thời gian rút lui, Francesca chỉ còn cách xúc tóci. “Chị thậm chí sẽ không bỏ ra mười lăm phút nghe một cuốn băng thử giọng. Tôi gọi đó là sự định kiến.”

Quai hàm Clare gồ lên một đường rắn đanh. “Thôi được, Francesca. Tôi sẽ cho cô mười lăm phút.” Chị ta giật cuộn băng từ tay cô. “Nhưng đừng trông đợi gì.”

Cả ngày hôm ấy, cảm xúc của Francesca giống như một khối thịt đông đập dềnh. Cô phải giành được công việc này. Không những cô rất cần tiền mà còn phải đạt được một thành công nào đó. Radio là một kênh truyền thông không kèm hình ảnh, nó không cần đến một cặp mắt xanh uyên bác và một lí lịch long lanh. Radio là đất diễn của cô, cơ hội để cô chứng tỏ với bản thân rằng mình sẽ không bao giờ phải dựa vào ngoại hình để qua cửa nữa.

Lúc một giờ ba mươi, Clare thò đầu ra cửa văn phòng mình và hát hăm ra hiệu, cô đặt tập tài liệu đang sắp vào một hộp carton xuống và bước vào văn phòng với vẻ tự tin nhất có thể. Cô không thể không có nó.

“Cuốn băng không phải là thảm họa,” Clare ngõ xuống ghế, “nhưng cũng không xuất sắc.” Chị ta đẩy nó qua bàn.

Francesca nhìn nó chằm chằm, cố che giấu nỗi thất vọng tràn ngập.

“Giọng cô xen quá nhiều tiếng thở,” Clare tiếp tục, nói với vẻ dứt khoát và chuyên nghiệp. “Cô nói quá nhanh và nhấn vào những từ không cần thiết

nhất. Chất giọng Anh là thứ duy nhất gỡ lại cho cô. Bằng không, cô đã là một phiên bản tồi của mọi DJ nam hạng xoàng chúng tôi từng có ở đài này.”

Francesca cố tìm ra dấu hiệu của thù hằn cá nhân trong giọng chị ta, một cảm giác là Clare đang trả đũa. Nhưng cô chỉ thấy sự đánh giá khách quan của một chuyên gia dày dạn. “Hãy cho tôi thử lại,” cô nài nỉ. “Một cuốn băng khác.”

Chiếc ghế kêu cọt két khi Clare ngả ra sau. “Tôi không muốn nghe một cuốn băng khác; sẽ chẳng thay đổi gì. Kênh AM là dành cho qu ần chúng. Nếu thính giả muốn nghe nhạc, họ chuyển kênh FM. Kênh AM phải là một kênh radio mang dấu ấn cá nhân, dù là một đài phát thanh nát như cái đài này. Nếu cô muốn làm nên chuyện ở kênh AM, cô phải nhớ mình đang nói với mọi người, không phải với cái micro. Nếu không cô chỉ là một Twinkie khác mà thôi.”

Francesca chộp lấy cuốn băng và quay ra cửa, những mối dây của sự tự chủ g ần như đứt tung. Cô lấy đầu ra ý nghĩ rằng mình có thể làm phát thanh mà không qua trường lớp? Lại thêm một lần ảo tưởng. Thêm một lâu đài cát cô xây quá g ần mép nước.

“Tôi chỉ có thể dùng cô làm một phát thanh viên giải trí vào cuối tuần nếu vị trí đó bị trống.”

Francesca quay ngoắt lại. “Phát thanh viên giải trí! Chị sẽ cho tôi làm phát thanh viên giải trí?”

“Coi kìa, Francesca. Đâu phải tôi ban cho cô ân huệ gì to tát. Nó có nghĩa cô sẽ làm ca chi ều vào Ngày Chủ Nhật Phục Sinh khi chẳng có ai nghe đài.”

Nhưng Francesca không để cho tính cáu b ẳn của Clare làm mình xuôi xị, cô reo lên đ ầy hưng phấn.

Tối hôm ấy cô lấy hộp thức ăn cho mèo trong chiếc tủ bếp duy nhất ra và

bắt đầu màn tâm sự đêm khuya với Beast.

“Tao sắp làm nên trò trống rồi,” cô bảo nói. “Dù có vất vả cỡ nào hay phải làm những gì tao cũng chấp hết. Tao sẽ trở thành phát thanh viên giỏi nhất KDSC từng có.” Beast nhấc chân sau lên bắt đầu tự chải chuốt bản thân. Cô trợn mắt. “Đó là thói quen ghê tởm nhất của mày, và nếu mày nghĩ mày sẽ làm thế trước mặt con gái tao, thì mày nghĩ lại đi là vừa.”

Beast phớt lờ cô. Cô với lấy một cái mở hộp han gi và ngoắc nó vào mép hộp, nhưng không xoay ngay. Thay vào đó cô mơ màng nhìn khoảng không trước mặt. Bằng trực giác cô biết mình sẽ có một bé gái – một bé gái người Mĩ lấp lánh như vì sao sẽ được dạy dỗ ngay từ đầu rằng đừng dại dữa dẫm vào sắc đẹp thừa hưởng từ bố mẹ. Con gái cô sẽ là thế hệ thứ tư của phái nữ nhà Serritella – và là thế hệ ưu tú nhất. Francesca thì sẽ dạy con mình tất cả những thứ cô đã buộc phải tự học, mọi đi đâu mà một cô gái nhỏ cần biết để nó sẽ không bao giờ chịu kết cục nằm giữa một con đường lầy lội và tự hỏi làm sao mình ra nông nỗi này.

Beast phá ngang giấc mơ bằng cách đập chân lên đôi giày sneaker của cô, nhấc cô về bữa tối của nó. Cô quay lại với việc mở nắp hộp. “Tao đã quyết định đặt tên con bé là Natalie. Một cái tên đáng yêu – nữ tính nhưng vẫn mạnh mẽ. Mày thấy sao?”

Beast nhìn chằm chằm bát thức ăn đang được hạ xuống về phía nó một cách chậm chạp đến sốt ruột, mọi sự tập trung của nó dồn hết vào bữa tối. Cỗ họng Francesca nghèn nghẹn khi cô đặt nó xuống sàn. Phụ nữ không nên sinh con khi họ chỉ có một con mèo để chia sẻ những mơ mộng về tương lai. Và cô xua đi cơn ủy mị. Không ai bắt cô phải sinh đứa bé này. Là cô tự quyết định, và cô sẽ không than vãn về nó lúc này. Cô ngửi xuống sàn nhà lót vải sơn cũ, vắt chéo chân cạnh bát thức ăn của con mèo và đưa tay vuốt ve nó.

“Đoán xem chuyện gì xảy ra hôm nay, Beast? Là chuyện tuyệt vời nhất.” Những ngón tay cô lùa vào lớp lông mềm mại của con vật. “Tao đã cảm thấy em bé cử động...”

Trong vòng ba tuần kể từ cuộc phỏng vấn giữa cô với Clare, một dịch cúm đã đánh gục ba phát thanh viên của KDSC và Clare buộc phải để cho Francesca đảm trách một chương trình sáng thứ Tư. “Phải nhớ nằm lòng là cô đang nói chuyện với mọi người,” Clare nói sa sả khi Francesca đi vào phòng thu với trái tim đập dữ dội như thể có một hệ cánh quạt trực thăng đang quay vù vù trong lồng ngực.

Phòng thu chật chội và nóng bức. Một bàn đi-đầu khiển chạy dọc theo bức tường vuông góc với cửa sổ, phía đối diện quây một góc để những chiếc đĩa sẽ phát trong tuần đó. Trong phòng còn có một giá xoay bằng gỗ chứa các cuốn băng từ, một thùng hồ sơ màu xám để các tập tin quảng cáo phát trực tiếp, và, trên mọi mặt phẳng, là chi chít các loại thông báo và cảnh báo.

Francesca ngẩng xuống trước bàn đi-đầu khiển và lập cập đeo tai nghe lên. Đôi bàn tay không thôi run rẩy. Ở những đài phát thanh nhỏ như KDSC, không có kỹ thuật viên vận hành bảng đi-đầu khiển; phát thanh viên phải tự mình làm lấy. Francesca đã bỏ nhiều thì giờ học lấy cue đĩa, sử dụng các công tắc micro, chỉnh âm, và vận hành ba bàn băng từ, cô chỉ với được đến hai trong số đó từ chiếc ghế trước micro.

Khi bản tin AP sắp kết thúc, cô nhìn dẫy nút trên bàn đi-đầu khiển. Hoảng sợ vì chúng như đang biến dạng trước mặt cô, tan chảy như những chiếc đồng hồ Dali cho đến khi cô không nhớ nổi chức năng của bất cứ cái nào. Cô bắt mình phải tập trung. Tắt nút ngắt AP, cô đẩy cần mở microphone của mình và vặn to âm ở nút xoay phía dưới. Mồ hôi chảy thành dòng giữa hai bầu ngực cô. Cô phải làm thật tốt. Nếu cô phá hỏng ngày hôm nay, Clare sẽ không bao giờ cho cô cơ hội thứ hai.

Khi mở miệng nói, lưỡi cô như dính vào vòm họng. “Chào các bạn,” cô lí nhí. “Francesca Day ở KDSC xin gửi đến các bạn chương trình âm nhạc sáng thứ Tư.”

Cô đang nói quá nhanh, từ ngữ cứ dồn vào nhau, và cô không nghĩ ra được đi-đầu gì khác để nói mặc dù đã luyện tập cho giây phút này cả trăm lần trong đầu. Trong cơn hoảng loạn, cô thả chiếc đĩa đang giữ trên máy quay và vặn to âm, nhưng cô đã lấy cue quá sát phần mở đầu bài hát và nó rồ lên khi cô

buông tay. Cô rên lên thành tiếng, và rồi nhận ra mình đã không tắt mic khiến tiếng rên vang khắp phòng. Cô loay hoay với cái c ãn gạt.

Ở phòng ngoài, Clare nhìn cô qua cửa sổ studio và lắc đầu ghê tởm. Francesca cảm tưởng như mình nghe thấy từ “Twinkie” qua những bức tường cách âm.

Thần kinh cô cuối cùng cũng ổn định và cô làm tốt hơn, nhưng mấy tháng qua cô đã nghe khá nhiều cuốn băng của các phát thanh viên giỏi để biết mình chỉ là hạng xoàng. Lưng cô bắt đầu đau nhức vì căng thẳng. Khi chương trình kết thúc và cô lủ thủ ra khỏi studio, Katie mỉm cười thông cảm với cô và lẩm bẫm đi đâu gì đó về chứng hoảng sợ ở lần đầu tiên. Clare h ãn h ãn đi ra từ văn phòng và thông báo dịch cúm đã lan đến Paul Maynard, và chị ta sẽ phải cho Francesca lên sóng lần nữa vào chương trình buổi chiều kế tiếp. Chị ta nói rất gay gắt rằng Francesca chắc chắn không hiểu được tâm trạng chị ta trước tình cảnh này.

Tối đó, trong lúc dùng đĩa g ãy một m ãu trứng bác quanh đĩa, cô cố phân tích đến lần thứ một nghìn xem mình đã sai ở điểm nào. Tại sao cô không thể nói trước micro theo cách cô nói chuyện với thính giả?

Thính giả. Cô đặt đĩa xuống khi một ý nghĩ chợt nảy ra. Clare cứ nói hoài về các thính giả, nhưng họ ở đâu? Cô hấp tấp bật dậy khỏi bàn và bắt đầu lật những cuốn tạp chí cô mang ở đài về. Sau cùng cô cắt ra bốn bức ảnh của những người nom có khả năng sẽ nghe chương trình của cô ngày hôm sau – một người mẹ trẻ, một bà già tóc bạc, một chủ mỹ viện, và một tài xế xe tải mập mạp kiểu người ngang dọc trên đường cao tốc liên bang và chọn tín hiệu đài KDSC cho bốn mươi dặm đường. Cô nhìn họ đăm đăm suốt thời gian còn lại của buổi tối, dựng lên những cảnh đời tưởng tượng và những điểm yếu cá nhân. Họ sẽ là thính giả của cô trong chương trình ngày mai. Chỉ bốn người này thôi.

Chiều hôm sau cô dán các bức ảnh lên mép bàn đi ãu khi ãn, hai lần làm rơi bà lão vì những ngón tay cô quá lóng ngóng. DJ chương trình buổi sáng bắt đầu bản tin AP, cô ng ãi xuống chỉnh tai nghe. Không bắt chước DJ nào hết. Cô sẽ đi con đường của riêng mình. Cô nhìn những bức ảnh trước mặt

– người mẹ trẻ, bà lão, chủ tiệm thẩm mỹ, tài xế xe tải. Trò chuyện với họ đi, chết tiệt. Hãy là chính mình, quên đi tất cả những thứ vật vãnh khác.

Bản tin AP kết thúc. Cô nhìn sâu vào cặp mắt nâu hiên lạnh của người mẹ trẻ, bật công tắc trên micro, và hít một hơi sâu.

“Chào mừng các bạn đến với buổi chuyện trò và âm nhạc chi ều thứ Năm, tôi là Francesca. Hy vọng các bạn đang có một ngày tuyệt vời. Nếu không, có lẽ chúng ta có thể làm đi ều gì đó với nó.” Lay Chúa, cô nói cứ như Mary Poppins. “Tôi sẽ ở bên các bạn cả chi ều nay, tốt xấu ra sao còn phụ thuộc việc tôi có tìm được đúng công tắc micro không.” Nghe đở hơn r ồi. Cô có thể cảm thấy mình đang thả lỏng được một chút. “Hãy bắt đầu bằng âm nhạc nhé.” Cô nhìn qua tài xế xe tải của mình. Anh ta có vẻ giống kiểu người Dallie thích, hay bia bọt và thích bóng b ầu dục cùng những chuyện cười thô tục. Cô mỉm cười riêng với anh ta. “Tôi sẽ chọn một bài hát rất buồn của Debby Boone. Xin hứa là những bài sau sẽ dần dần tươi sáng hơn.”

Cô mở đĩa hát đầu tiên, vặn nhỏ mic, và khi giọng hát ngọt ngào của Debby Boone v ảng ra qua loa monitor, cô liếc nhìn ra cửa sổ studio. Ba khuôn mặt sừng sốt thành linh hiện ra như mấy cái hộp hình nộm – gương mặt của Katie, Clare, và của đạo diễn bản tin. Francesca cắn môi, chuẩn bị cho đoạn quảng cáo đầu tiên. Cô chưa đếm đến mười thì Clare tông cửa vào.

“Cô có điên không đấy? Một bài hát nào n ề là sao?”

“Radio của cá nhân mà,” Francesca đáp, nhìn Clare bằng ánh mắt thật ngây thơ và ph ẩy tay, như thể mọi chuyện chỉ là một trò đùa.

Katie thò đầu qua cửa. “Các đường dây đang bắt đầu nháy, Clare. Tôi phải làm gì đây?”

Clare ng ắm nghĩ một lúc r ồi quay sang Francesca. “Được r ồi, quý cô Cá nhân. Nhận cuộc gọi trên sóng đi. Và nhớ để tay lên nút hoãn hai giây, vì thính giả thường không cẩn thận m ồm miệng đâu.”

“Trên sóng? Chị đừng đùa chứ!”

“Cô là người quyết định chọn sự dễ thương mà. Nếu đã sợ mắc bệnh hoa liễu thì đừng ngủ với thủy thủ.” Clare hất mặt đi ra khỏi studio và chọn một chỗ gần cửa sổ để vừa hút thuốc vừa nghe.

Debby Boone ngân những nốt cuối của bài “You light up my life,” Francesca bật đoạn quảng cáo ba mươi giây của một xưởng gỗ. Hết mục quảng cáo, cô mở micro. Mọi người, cô tự nhủ. Mà đang nói chuyện với mọi người.

“Đường dây mở rồi, Francesca. Cô nghĩ cái gì thế hả?”

“Cô chắc hẳn là kẻ tôn thờ quỷ dữ,” một giọng phụ nữ kì quái vang lên ở đầu dây. “Cô không biết Debby Boone viết bài hát đó về Chúa sao?”

Francesca nhìn không chớp tấm ảnh bà lão tóc trắng dán trên bàn điếu khiên. Bà già dễ mến ấy sao có thể tấn công cô như thế này? Cô nổi cáu. “Chính miệng Debby bảo bà thế à?”

“Đừng có hỗn,” giọng nói đốp chát. “Chúng tôi suốt ngày phải nghe những bài hát về sex, sex, sex, mãi mới được một bài tử tế thì cô đem nó ra cười cợt. Kẻ nào không thích bài hát đó là không kính Chúa.”

Francesca trừng mắt với bà già. “Bà không thấy đó là một thái độ quá sức hẹp hòi sao?”

Người phụ nữ dập máy, tiếng cạch nghe như một viên đạn xuyên qua tai nghe của cô. Francesca muộn màng nhớ ra đây là những thánh giả của cô và cô phải thân thiện với họ. Cô thiếu não nói với tấm ảnh người mẹ trẻ. “Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên nói thế, nhưng bà ấy đúng là một con người khó chịu mà?”

Qua khước mắt, cô có thể thấy Clare gục đầu xuống và đưa tay đỡ trán. Cô vội vã chống chế. “Tất nhiên bản thân tôi ngày trước cũng hẹp hòi lắm, nên có lẽ tôi không nên ném đá người khác.” Cô mở đường dây.

“Francesca đây, bạn có đi đâu gì muốn chia sẻ?”

“Ờ...Tôi là Sam. Tôi gọi từ trạm dừng xe tải Diamond trên đường cao tốc U.S. chín mươi. Nghe này, tôi rất vui vì cô nói như thế về bài hát đó.”

“Anh cũng không thích nó à, Sam?”

“Không. Theo như tôi được biết, nó là tuyên ngôn về loại nhạc đờng dân nam chó đẽ –“

Francesca nhấn nút hoãn hai giây kịp thời. Cô thở dốc, “anh ă nói thật thô lỗ, Sam, tôi sẽ cắt cuộc gọi của anh.”

Sự việc làm cô mất nhuệ khí, cô làm đồ tập quảng cáo dịch vụ công xuống sàn đúng lúc người gọi đến tiếp theo xưng tên là Sylvia. “Nếu cô nghĩ bài ‘Light up my life’ là dở tệ, sao cô còn chọn nó?” Sylvia hỏi.

Francesca quyết định cách duy nhất để cô có cơ may thành công trong vụ này là có sao nói vậy – bất kể hay dở thế nào. Cô nhìn vào chủ tiệm thẩm mỹ của mình. “Thực ra ban đầu tôi thích bài này, Sylvia. Nhưng vì chúng tôi mở nó vài bận mỗi ngày khiến tôi dần phát ngấy. Nó nằm trong chủ trương phát sóng của đài. Nếu tôi không mở nó một lần trong chương trình của mình, tôi có thể mất việc, và thú thật với cô, sếp tôi vốn đã không ưa tôi cho lắm.”

Miệng Clare há ra trong tiếng thét câm lặng từ bên kia cửa sổ.

“Tôi rất hiểu ý cô,” đầu dây bên kia đáp. Và rồi trước sự kinh ngạc của Francesca, Sylvia thổ lộ rằng mình cũng khốn khổ đủ đường bởi cấp trên. Francesca hỏi một vài câu đờng cảm, thế là Sylvia, hiển nhiên là một người thích buôn chuyện, sốt sắng trả lời. Một ý tưởng bắt đầu hình thành. Francesca nhận ra cô đã vô tình đánh đúng một nỗi niềm chung, và cô nhanh chóng đề nghị những thính giả khác gọi điện đến chia sẻ những kinh nghiệm của họ với cấp trên.

Đường dây liên tục sáng trong hai giờ đờng hồ sau đó.

Khi kết thúc, Francesca m ò hô i đ ã n đ ã ra khỏi studio với chất adrenaline vẫn r ã n r ấ t trong mạch máu. Katie, vẻ mặt bàng hoàng, nghiêng đ ã u về phía văn phòng giám đốc đài. Francesca d ã ng d ặ c ng ắ ng cao đ ã u bước vào và thấy Clare đ ắ ng nói điện thoại. “Tất nhiên tôi hiểu cương vị của ông. Nhất định r ã i. Cám ơn ông đã gọi...Ồ vâng, chắc chắn tôi sẽ nói chuyện với cô ta.” Chị ta gác máy r ã i trừng mắt nhìn Francesca, người mà lúc này niềm phấn chấn đã bắt đ ã u xẹp. “Đó là quý ông cô đưa lên sóng lúc cuối cùng,” Clare nói. “Người đ ượ c cô tả với các bạn nghe đài của mình là ‘thằng cha đ ề tiện chuyên đánh đập vợ r ã i bắt vợ đi mua bia.’” Clare ng ắ người ra gh ế , khoanh tay trước bộ ngực phẳng. “Thằng cha đ ề tiện đó tình cờ lại là một trong những nhà tài trợ lớn nhất của chúng ta. Ít ra ông ta từng là một trong những nhà tài trợ lớn nhất của chúng ta.”

Francesca cảm thấy muốn bệnh, cô đã đi quá xa r ã i. Cô đã để cho cái tôi lấn át và mãi nói chuyện với các bức ảnh đến quên cả nhin miệng giữ lời. Lẽ nào cô không rút ra đ ượ c bài học gì trong mấy tháng qua. Lẽ nào cô cứ như thế này mãi, xóc nổi và vô trách nhiệm, cứ lao tới mà không một lần nghĩ đến hậu quả? Cô nghĩ đến m ắ n sống bé nhỏ náu trong người mình. Một bàn tay cô bất giác đặt lên bụng. “Tôi xin lỗi, Clare. Tôi không cố ý làm chị thất vọng. Có lẽ tôi đã quá bốc đ ã ng.” Cô quay ra cửa, muốn đi khỏi đây để liếm những vết thương, nhưng cô không đủ nhanh.

“Cô đi đâu đấy?”

“Đến – đến nhà vệ sinh”

“Chà. Twinkie mới gặp chút chuyện đã thụt hết cả vào r ã i.”

Francesca quay ph ấ t lại. “Mẹ kiếp, Clare!”

“Mẹ kiếp nhà cô ấy! Tôi đã bảo cô sau khi nghe băng thử giọng là cô đ ắ ng nói như súng liên thanh. Giờ tôi muốn cô phải tэм bớt lại trước ngày mai.”

“Liên thanh?” Francesca không tin vào tai mình. Cô vừa làm mất của KDSC một nhà tài trợ và Clare đ ắ ng quát tháo cô vì tội nói quá nhanh? R ã i

câu sau của Clare ngấm vào đầu. “Ngày mai ư?”

“Dĩ nhiên.”

Francesca nhìn Clare chăm chăm. “Nhưng còn nhà tài trợ, cái người vừa gọi cho chị ấy?”

“Biến cha hắn đi. Ngồi xuống, cô nàng. Chúng ta sẽ tự làm chương trình của mình.”

Trong vòng hai tháng, chương trình trò chuyện và phỏng vấn chín mươi phút của Francy đã được khẳng định là chương trình thành công nhất trong lịch sử KDSC, và thái độ thù địch của Clare với cô dần dần chuyển thành sự giễu cợt suồng sã như với tất cả các phát thanh viên khác. Chị ta tiếp tục mắng mỏ Francesca hầu như về tất cả mọi chuyện – nói quá nhanh, phát âm sai từ, phát hai quảng cáo liên một lúc – nhưng bất kể những bình luận của Francesca quá quắt đến đâu, Clare chưa lần nào phê bình cô. Cho dù tính tự phát của Francesca nhiều lúc làm họ gặp rắc rối, Clare nghe và biết nó là một chương trình ra đi hấp dẫn. Chị ta không vì cái lợi trước mắt đối với đài phát thanh tự động của mình. Các nhà tài trợ bắt đầu yêu cầu khung quảng cáo trên chương trình cô, và lương của Francesca nhanh chóng tăng lên một trăm năm mươi dollar mỗi tuần.

Lần đầu tiên trong đời, Francesca biết đến niềm thỏa mãn khi làm tốt công việc của mình. Và cô rất vui sướng được các nhân viên trong đài thực lòng quý mến.

Hội Nữ hướng đạo sinh mời cô đến nói chuyện tại bữa tiệc mẹ-con gái thường niên của họ, và cô nói về tầm quan trọng của sự cần cù chịu khó. Cô nhận nuôi thêm một con mèo hoang nữa và dành nguyên một ngày nghỉ cuối tuần viết một serie bài quảng cáo dịch vụ công cho Trạm Cứu trợ Vật nuôi Sulphur City. Càng mở lòng với những người xung quanh, tâm tình cô càng thấy thoải mái.

Cô chỉ canh cánh một điều là ngộ nhớ Dallie nghe được chương trình của cô trong lúc đi trên đường U.S. 90 và nảy sinh ý định tìm đến. Mới nghĩ đến chuyện mình đã biến bản thân thành trò hề trước mặt anh ta ra sao là cô đã sồn da gà. Anh ta đã cười vào mặt cô, hạ cố, đối xử với cô như với một kẻ trưởng thành ngờ nghệch, và cô đã đáp lại bằng cách nhảy vào giường với anh ta và tự huyễn hoặc là mình đang yêu. Cô mới ngu xuẩn và nhu nhược làm sao! Nhưng cô tự nhủ là mình không còn nhu nhược nữa, và nếu Dallie Beaudine cả gan nhúng mũi vào chuyện của cô, anh ta sẽ phải hối hận. Đây là cuộc sống của cô, con của cô, kẻ nào muốn gây khó dễ cứ bước qua xác cô đã.

Theo chủ quan của mình, Clare bắt đầu thực hiện những buổi phát thanh hiện trường cho chương trình của Francesca tại các địa điểm khác nhau như cửa hàng kim khí địa phương và sở cảnh sát. Tại cửa hàng kim khí, Francesca học được cách sử dụng đúng máy khoan điện. Ở sở cảnh sát, cô phải dẫn trong một xà lim. Cả hai chương trình đều thành công dễ dàng, chủ yếu là do Francesca chẳng giấu diếm việc cô ghét mấy trải nghiệm này. Cô sợ phát khiếp cái khoan điện sẽ khoan thủng bàn tay mình. Và buổi giam người ta dùng làm nơi tác nghiệp đầy những con bọ gớm guộc nhất cô từng trông thấy.

“Eo ôi, nó có càn kìa!” Francesca than với bạn nghe đài trong lúc nhón chân trên sàn nhà lót vải sơn rạn nứt. “Tôi ghét chỗ này. Thảo nào tội phạm người ta hành xử man rợ như thế.”

Cảnh sát trưởng, đang ng ỡ bên kia micro nhìn cô như một anh chàng bị trúng sét ái tình, lấy giày giẫm bét kẻ thủ phạm. “Hầy, Miss Francesca, những con bọ thế này không đếm xuể đâu. Cô phải coi chừng cả mấy con rết nữa.”

Các thính giả của KDSC nghe thấy một âm thanh nửa như rên nửa như thét, họ tùm tùm cười. Francesca phản ánh những nỗi sợ hãi thường tình của họ theo một cách ngộ nghĩnh. Cô nghĩ sao nói vậy và, với tần suất đáng ngạc nhiên, cũng nói thay suy nghĩ của họ. Phần lớn trong số họ không đủ can đảm bước lên công khai thừa nhận những nhược điểm của mình giống như cô. Người làm được điều đó thật đáng nể.

Tỷ suất nghe đài tiếp tục tăng, và Clare Padgett vui như mở cờ trong bụng.

Francesca dùng một phần lương được tặng mua một chiếc quạt điện nhằm xua đi cái nóng ban chiều ngọt ngào trong căn hộ ở garage, sắm một tờ poster bảo tàng Cezanne thay thế cây đàn guitar bằng dây, và trả tiền đặt cọc một chiếc Ford Falcon sáu năm tuổi vỏ đã rỉ sét. Phần còn lại cô cho vào tài khoản tiết kiệm đầu đời của mình.

Dẫu biết vẻ ngoài của mình giờ đã được cải thiện vì cô ăn uống đầy đủ hơn và không còn lo nghĩ nhiều, song cô không quan tâm lắm đến việc da dẻ mình đã hồng hào vài mái tóc đã bóng mượt trở lại. Cô không có thời gian cũng như hứng thú để ngắm vuốt trước gương, cái thú vui hoàn toàn vô dụng đối với việc mưu sinh của cô.

Sân bay Thành phố Sulphur quảng cáo cho một câu lạc bộ dù lượn. Và tính khí bản gắt của Clare tăng thêm một cấp độ. Chị ta nhìn ra ngay ý tưởng thực hiện chương trình, nhưng ngay đến Clare cũng không thể ra lệnh cho một phụ nữ mang thai tám tháng nhảy ra khỏi một chiếc máy bay. Tình trạng thai nghén của Francesca làm Clare thấy phẫn toái ghê gớm, và thành ra chị ta chỉ nhượng bộ một chút xíu.

“Chúng ta sẽ sắp lịch nhảy hai tháng sau khi cô sinh con. Chừng đó dư thời gian cho cô hồi phục. Chúng ta sẽ sử dụng mic không dây để thính giả nghe được tiếng cô la hét trong quá trình rơi.”

“Tôi sẽ không nhảy từ máy bay xuống đâu!” Francesca kêu lên.

Clare chỉ tập đờn trên bàn giấy của mình, một phần nỗ lực của chị ta nhằm giải quyết những vấn đề của Francesca với Bộ Nhập tịch và Di trú Mỹ. “Nếu cô muốn chúng được đi yên kín, thì cô phải nhảy.”

“Đó là sự hăm dọa trắng trợn.”

Clare nhún vai. “Tôi là người thực tế. Có lẽ cô không còn ở đây lâu, nhưng trong khi cô còn ở, tôi sẽ hút đến giọt máu cuối cùng của cô.”

Lần nào cũng vậy, mỗi khi Clare nói bóng gió về tương lai của cô là Francesca lại dâng lên một dự cảm. Giống như những người khác cô nắm rõ quy luật: những người có thực lực không trụ ở KDSC quá lâu; họ chuyển đến những thị trường lớn hơn.

Hôm đó cô rời văn phòng của Clare mà tâm tình phơi phới. Chương trình của cô được ưa thích, cô có gần năm trăm dollar trong ngân hàng, và một tương lai tươi sáng đang chờ cô ở một nơi không xa. Cô mỉm cười một mình, để thành công trong cuộc sống chỉ cần một chút tài năng và rất nhiều khổ luyện. Và rồi cô trông thấy một dáng người quen thuộc đang từ ngoài cửa bước về phía cô, và ánh ngày rực rỡ của cô tắt ngấm.

“Chà chà,” Holly Grace kéo dài giọng khi dừng lại giữa phòng làm việc chung. “Gã khốn ngờ nghếch kia làm cô ẽnh bụng rồi.”

CHƯƠNG 21

Cái bong bóng tự mãn của Francesca tức thời nổ bụp. Holly Grace đặt năm ngón tay với móng sơn màu tím nhạt lên hông chiếc quần trắng mùa hè cắt may rất thanh lịch và lắc đầu về chê trách. “Cái tên này vẫn chẳng biết suy nghĩ gì so với ngày tôi cưới anh ta.”

Mọi cái đầu trong văn phòng đều quay về phía cô khiến Francesca nhăn mặt. Cô nóng bừng hai má, và có một thôi thúc mãnh liệt là vòng hai tay che cái bụng căng tròn.

“Các cô có cần dùng văn phòng của tôi để trò chuyện không?” Clare đứng giữa cửa, tỏ rõ vẻ hào hứng trước bộ mini-drama trình chiếu trước mặt.

Holly Grace nhìn là biết Clare là sếp sòng ở đây và đáp. “Chúng tôi muốn tìm chỗ nào làm vài ly. Nếu chị không phiền.”

“Cứ tự nhiên.” Clare khoát tay ra cửa. “Tôi hy vọng cô sẵn lòng chia sẻ chuyện lý thú này với các thính giả vào ngày mai, Francesca. Đảm bảo họ sẽ thích.”

Francesca đi sau Holly Grace vài bước tới chỗ một chiếc Mercedes màu bạc bóng lộn ở bãi đỗ xe. Cô chẳng ham đi đến bất cứ đâu với Holly Grace, nhưng cô khó có thể diễn cảnh kịch tính này trước mặt các đồng nghiệp mắt đã sáng trưng vì tò mò. Những thứ thật ở vai cô thắt lại thành từng nút và cô cố thả lỏng chúng. Nếu cô để cho Holly Grace dễ dàng đe dọa mình, cô sẽ không bao giờ gượng dậy được.

Chiếc Mercedes trang bị nội thất màu xám ngọc trai và thơm như một đồng tiền vừa xuất xưởng. Holly Grace ngửi vào ghế lái, vỗ nhẹ lên vô lăng và lấy cặp kính râm từ chiếc túi mà Francesca nhận ra ngay là Hermes. Francesca uống lấy từng chi tiết trên bộ cánh của Holly Grace, từ chiếc áo yếm lụa màu ngọc lam tuyệt đẹp đan chéo sau lưng trước khi biến mất vào thắt lưng quần tới chiếc vòng tay chrome Peretti lộng lẫy và đôi sandal da dê non Ferragamo màu bạc tươi mát. Thương hiệu Sassy xuất hiện khắp nơi, nên Francesca không lấy làm ngạc nhiên khi thấy Holly Grace đang chăm lo cho bản thân rất tốt. Tỏ ra tự nhiên hết mức có thể, Francesca dùng cánh tay đi vệt cà phê dính ở mặt trước chiếc váy bầu vải bông màu vàng thùng thình của mình.

Khi họ phóng về hướng Sulphur City trong im lặng, Francesca lo sợ đến thất ruột. Giờ đây khi đã biết về đứa con của cô, Holly Grace chắc chắn sẽ chạy ngay đến chỗ Dallie. Nếu anh ta tìm cách đòi quyền sở hữu đứa bé thì sao? Cô phải làm gì? Cô nhìn trôn trôn phía trước và vắt óc suy nghĩ.

Đến ngoại ô Sulphur City, Holly Grace giảm ga ở hai quán ăn bên đường, ước lượng một lúc, rồi đi tiếp. Tới quán thứ ba và trông bất hảo nhất cô mới có vẻ hài lòng. “Chỗ này xem ra phục vụ món Tex-Mex (Texas-Mexico) ngon đây. Tôi đếm thấy có sáu chiếc xe pickup và ba chiếc Harley đậu ở ngoài. Cô thấy sao?”

Chỉ nghĩ đến đó hẳn Francesca cũng thấy buồn nôn; cô chỉ muốn giải quyết cho xong cuộc gặp gỡ này. “Với tôi chỗ nào cũng được. Tôi không đói lắm.”

Holly Grace gõ ngón tay lên vô lăng. “Mấy chiếc pickup là dấu hiệu bảm

đảm, nhưng Harley lại rất khó lường. Một số lái xe phê thuốc đến mức chẳng phân biệt được đâu là món Tex-Mex đâu là giày da.” Thêm một chiếc pickup dừng lại ngay trước mặt họ và Holly Grace liếc đôi mắt. Cô từ từ cho xe tiến vào bãi đỗ rồi tắt máy.

Vài phút sau, hai người phụ nữ chọn một khoang ở cuối quán ăn – Francesca vụng về va bụng vào mép bàn, Holly Grace ngẩng xuống với sự duyên dáng của một người mẫu. Trên đầu họ có một cặp sừng bò đực và một bộ da rắn chuông được đóng đinh vào tường cùng với những biển số xe Texas cũ. Holly Grace đẩy kính râm lên đầu và hít cảm về phía chai Tabasco đặt giữa bàn. “Chỗ này là hàng xịn đó.”

Phục vụ bàn xuất hiện. Holly gọi một suất tổng hợp tamale-enchilada-taco còn Francesca gọi trà lạnh. Holly Grace không nhận xét gì về sự khảnh ăn của cô. Cô tựa người vào lưng ghế, lùa những ngón tay lên tóc, và ngâm nga theo chiếc máy hát. Francesca có một cảm giác vô cùng thân thuộc, như thể cô và Holly Grace đã từng như thế này trước kia. Có cái gì đó trong cách nghiêng đầu của cô ta, cánh tay uể oải vắt lên lưng ghế, và ánh sáng chơi đùa trên mái tóc cô ta. Rồi Francesca nhận ra Holly Grace làm cô nhớ đến Dallie.

Sự im lặng kéo dài cho đến khi Francesca hết chịu đựng nổi. Tấn công chính là phòng thủ, cô quyết định. “Đây không phải là con của Dallie.”

Holly Grace quan sát cô vẻ hoài nghi. “Tôi làm tính rất giỏi.”

“Không phải.” Cô phóng ánh mắt lạnh lùng qua bàn. “Đừng tìm cách gây rắc rối cho tôi. Cuộc sống của tôi không liên quan đến cô.”

Holly Grace nghịch nghịch chiếc vòng tay Peretti. “Tôi mở chương trình của cô lúc đang lái xe trên đường Chín Mười đến Hondo gặp một anh bạn trai cũ, và tôi kinh ngạc đến mức suýt lao ra khỏi làn đường. Cô làm một chương trình thực sự hay.” Cô ta ngược lên khỏi chiếc vòng, ánh mắt xanh trong veo. “Cô biến mất như thế khiến Dallie khá buồn. Mặc dù tôi không thể trách cô đã nổi điên khi biết về tôi, cô thực sự không nên bỏ đi mà không nói một lời với anh ấy, đó là một con người nhạy cảm.”

Francesca nghĩ ra một lời đáp trả rồi gạt đi hết. Đứa bé đang đập mạnh dưới xương sườn cô.

“Cô biết không, Dallie và tôi từng có một đứa con, nhưng thằng bé đã qua đời.” Không có cảm xúc nào hiện trên gương mặt Holly Grace. Cô chỉ đang nói ra một sự thật.

“Tôi biết. Tôi rất lấy làm tiếc.” Câu nói cứng nhắc và không bày tỏ được hết.

“Nếu cô đang mang đứa con của Dallie và không cho anh ấy biết, thì cô là kẻ thất đức theo quan điểm của tôi.”

“Tôi không mang đứa con của anh ta,” Francesca nói. “Tôi đã có một cuộc tình ở Anh, ngay trước khi sang đây. Nó là con của người đó, nhưng người đó đã cưới một nhà toán học trước khi biết tôi có thai.” Đó là câu chuyện cô đã sáng tác ra ở trên xe, đi đâu khả dĩ nhất cô làm được trong thời gian cấp bách, và là câu chuyện duy nhất Dallie có thể chấp nhận khi sự việc này đến tai anh. Cô ráng trưng ra vẻ kiêu kỳ cố hữu trước Holly Grace. “Trời ạ, cô không nghĩ tôi chịu mang đứa con của Dallie mà không bắt anh ta chu cấp tài chính đấy chứ? Tôi đâu có khờ.”

Cô nhận thấy mình đã ra một đòn quyết định và Holly Grace không còn tự tin nữa. Trà lạnh của Francesca đã đến và cô làm một hớp, rồi lấy ống hút khuấy ly trà, nghĩ kế câu giờ. Cô có nên bỏ sung vài chi tiết về Nicky để củng cố cho lời nói dối của mình hay cứ im lặng? Bằng cách nào đó cô phải làm cho câu chuyện của mình nghe lọt tai.

“Về trẻ con Dallie rất ngộ,” Holly Grace nói. “Anh ấy không tin chuyện phá thai, bất kể trong hoàn cảnh nào, đó là thói đạo đức giả mà tôi chúa ghét ở đàn ông. Song nếu anh ấy biết cô đang mang đứa con của mình, có thể anh ấy sẽ ly dị và cưới cô.”

Francesca nổi cáu. “Tôi không phải một ca từ thiện. Tôi không cần Dallie cưới tôi.” Cô cố bình tĩnh hơn. “Vả lại, dù cô có nghĩ thế nào về tôi. Tôi

cũng không phải loại phụ nữ bắt một người đàn ông chịu trách nhiệm cho con của người khác.”

Holly Grace nghịch bao giấy đựng ống hút vứt trên bàn. “Tại sao cô không bỏ đứa bé? Tôi sẽ bỏ nếu tôi là cô.”

Francesca ngạc nhiên thấy mình có thể dễ dàng lấy lại phong cách gái nhà giàu. Cô nhún vai dửng dưng. “Ai mà nhớ xem lịch từ tháng này sang tháng khác chứ? Đến lúc tôi nhận ra có sự cố thì đã quá muộn.”

Họ không trò chuyện gì nhiều cho đến khi món ăn của Holly Grace được mang tới trên một chiếc đĩa gỗ có kích thước của miền tây Texas. “Cô không muốn thử cái này thật à? Tôi còn phải giảm hai cân trước khi về New York.”

Nếu không phải Francesca đang quá lo lắng, ắt cô sẽ bật cười khi thấy nước sốt tràn ra khỏi đĩa và chảy xuống bàn. Cô chuyển đề tài bằng cách hỏi thăm về công việc của Holly Grace.

Holly Grace xẻ đôi chiếc bánh enchilada đầu tiên của mình. “Cô có từng nghe về những talk-show ở đó người ta phỏng vấn những người mẫu nổi tiếng và tất cả đều trả lời nghề nghiệp của họ thật tuyệt vời, nhưng cũng cực nhọc ghê người chưa? Theo tôi thấy, tất cả đều nói dối rành rành, vì tôi chưa bao giờ kiểm tra để như thế. Hồi tháng Chín tôi thậm chí còn tham gia vòng sơ loại một chương trình truyền hình.” Holly Grace đặt đĩa xuống để rưới sốt salsa ớt xanh lên khắp nơi trừ đôi sandal Ferragamo của mình ra. Hất tóc khỏi mặt, cô cầm chiếc bánh taco lên, nhưng không ăn ngay. Thay vào đó cô quan sát Francesca. “Mỗi tội cô thấp quá. Tôi quen cả tá nhiếp ảnh gia sẽ nghĩ mình đã chết và được lên thiên đường nếu cô cao thêm mười lăm phân...và không mang thai, tất nhiên.”

Francesca không nói gì, Clare cũng lặng thinh. Cô đặt chiếc bánh còn chưa nếm xuống và chọc chọc đĩa vào phần đỉnh giữa của những hạt đậu chiên, vọc tới vọc lui cho đến khi cô tạo được một vệt khía nom như đôi cánh thiên thần. “Dallie và tôi hầu như không can thiệp vào đời sống yêu đương của nhau, nhưng trong chuyện này dường như tôi không làm được. Tôi

hoàn toàn không dám chắc là cô đang nói thật, nhưng không thể nghĩ ra lí do gì để cho cô nói dối.”

Francesca trào dâng niềm hy vọng, nhưng vẫn cẩn thận giữ vẻ tỉnh queo. “Tôi không quan tâm cô có tin hay không.”

Holly Grace tiếp tục đẽ gọt những hạt đậu bằng đĩa, biến cánh thiên thần thành một hình tròn. “Anh ấy mãi cảm trước những vấn đề liên quan đến trẻ con. Cô mà nói dối tôi...”

Ruột gan thắt lại, Francesca chơi bài liều có tính toán. “Tôi cho rằng tốt hơn tôi nên đi nếu đã nói với cô đây là con của anh ta. Chắc chắn tôi có thể dùng ít tiền mặt.”

Holly Grace xù lông lên như hổ mẹ nhảy tới bảo vệ con. “Đừng nghĩ tới chuyện gây sức ép cho anh ấy, vì thế trước Chúa là tôi sẽ khai trước tòa mọi đi ều cô đã nói hôm nay. Đừng tưởng tôi sẽ đứng ngoài nhìn Dallie đưa tiền để giúp cô nuôi con của thằng khác. Hiểu chưa?”

Francesca giấu sự nhẹ nhõm sau cái nhướn mày đầy quý tộc cùng tiếng thở dài ngao ngán, như thế chuyện này quá, quá nhạt nhẽo để mà nhắc đến. “Dân Mỹ các vị thật giàu trí tưởng tượng quá.”

Đôi mắt Holly Grace đánh lại như những viên ngọc bích, “đừng nghĩ tới chuyện chơi xỏ anh ấy, Francie. Hôn nhân giữa Dallie và tôi có thể nửa vời, nhưng như thế không có nghĩa chúng tôi không bảo vệ nhau.”

Francesca châm m ồi lửa. “Cô mới là người gây chiến, Holly Grace. Cô thích làm gì thì làm.” Mình tự lo được, cô đã tận nghĩ. Và mình sẽ bảo vệ cái gì là của mình.

Holly Grace không hẳn nhìn cô với vẻ vì nể, nhưng cô ta cũng không nói gì. Khi bữa ăn cuối cùng cũng kết thúc, Francesca giành phần thanh toán, mặc dù cô chẳng đủ tiền. Mấy ngày tiếp theo cô cứ trông chừng cửa ra vào của đài trong nỗi lo lắng, nhưng khi Dallie không xuất hiện, cô kết luận rằng Holly Grace đã giữ im lặng.

Sulphur City là một thành phố nhỏ, thô kệch chỉ nổi nhờ vào lễ Quốc Khánh, được coi là hoành tráng nhất hạt, chủ yếu vì Phòng Thương Mại năm nào cũng thuê nguyên bộ đu quay của Show Đạo chơi Miền Tây Hoang dã của Big Dan và cho lắp giữa bãi đua ngựa. Ngoài đu quay còn có những lều và mái bạt dựng quanh bãi và tràn ra bãi đỗ xe rải sỏi bên ngoài. Dưới một mái bạt sọc xanh trắng, những cô gái cửa hàng nhà bếp Tupperware đang giới thiệu loại hộp đựng rau diếp màu pastel, trong khi lều bên cạnh triển lãm những bức ảnh ép gỗ về các bộ phận cơ thể người bị bệnh do Hiệp hội Phổi của hạt tổ chức. Những nông dân trờng hồ đào pecan xúm quanh những tín đồ giáo phái Pentecoslat đang phân phát tập tài liệu mỏng có hình lũ khỉ ngoài bì, trẻ con chạy lăng xăng quanh lều, vồ lấy những khinh khí cầu bằng nút áo rã lại vớt chúng cạnh những cây bút hình động vật để chuyển sang đốt pháo và chơi trò thủy tiễn.

Francesca ì ạch len qua đám đông tới căn lều biệt lập của KDSC, những ngón chân cô hơi thò ra ngoài, bàn tay áp chặt vào thắt lưng đau suốt từ chiều hôm qua. Mới mười giờ sáng nhưng nhiệt độ đã lên đến ba sáu độ và mồ hôi đã dấp dính trên ngực cô. Cô thêm thu ờng nhìn về chiếc máy làm đá bào Kiwanis, nhưng mười phút nữa cô phải lên sòng để phỏng vấn người chiến thắng cuộc thi hoa hậu Sulphur City và cô không có thời gian để dừng chân. Một chủ trại tuổi trung niên có chòm râu má và chiếc mũ khoai tây chậm bước lại và nhìn cô thật lâu bằng ánh mắt tán thưởng. Cô tặng lời ông ta. Với cái bụng bầy nhễ nhệ đằng trước như khinh khí cầu Hindenburg, cô khó mà là đối tượng đơng đưa của bất cứ ai. Ông kia rõ ràng là loại điên khùng mới có hứng với các bà bầy.

Cô gần tới lều của KDSC thì tiếng kèn của một cây trumpet lọt vào tai cô từ sân bãi gần chỗ quây bê. Quay lại cô thấy một thằng bé cao nghều với mái tóc nâu sáng bù xù che hết cả mắt và cây kèn trumpet trên môi. Nó đang thổi bài “Yankee Doodle Dandy,” nó ngửa đầu lên để chuông kèn đón ánh nắng. Mắt Francesca bắt đầu cay vì nhìn trân trân, nhưng cô không tài nào ngoảnh được đi nơi khác.

Khoảnh khắc đó ngưng đơng khi ánh nắng Texas bỏng rát trên đầu cô, trắng lóa và tàn nhẫn. Mùi bỏng ngô nóng và bụi trộn với mùi phân bón và mùi

bánh quế Bỉ. Hai người phụ nữ Mexico béo tốt cặp nách hai đứa con trông như quàng một nùi khăn, đang nói chuyện với nhau bằng tiếng Tây Ban Nha, đi ngang qua cô. Chiếc đu quay kêu loảng xoảng theo vòng quay, và hai người phụ nữ Mexico cười khanh khách, một dây pháo nổ ngay cạnh cô cùng lúc Francesca nhận cô thuộc về tất cả những thứ này.

Cô đứng lặng trong lúc những mùi hương và hình ảnh ngấm vào người. Cách nào đó, mà chẳng hề hay biết, cô đã trở thành một phần cộng đồng dân tứ xứ đông đảo, thô lỗ của đất nước này – cái nơi bị ghẻ lạnh và hắt hủi này. Làn gió nóng lùa tóc cô và hất nó quanh mái đầu khiến nó bay tung như một lá cờ màu hạt dẻ. Vào thời khắc ấy, cô cảm thấy thân thuộc, hoàn thiện, sống động, hơn cả h ấ còn ở Anh. Không biết làm thế nào đi đâu đó lại xảy ra, cô lại bị thu hút bởi tính đa sắc của đất nước này, bị nó biến đổi, cho đến khi – không hiểu làm sao – cô cũng trở thành một người Mĩ bình dân, chuyên tâm, nhiệt huyết.

“Tốt hơn cô hãy tránh vào bóng râm, Francie, trước khi bị say nắng.”

Francesca giật mình quay sang thấy Holly Grace thong thả bước đến cạnh mình trong chiếc quần jeans thiết kế và tay cầm que kem nhỏ Popsicle. Tim cô giật thót gần lên cổ. Cô đã không gặp Holly Grace kể từ bữa ăn trưa cùng nhau hai tuần trước, nhưng cô nghĩ đến cô ta gần như thường trực. “Tôi tưởng giờ này cô đã về New York rồi,” cô thận trọng nói.

“Thực ra tôi đang trên đường về, nhưng quyết định ghé qua xem cô thế nào.”

“Dallie có đi cùng cô không?” Cô len lén quét mắt qua đám đông sau lưng Holly Grace.

Trước sự nhẹ nhõm của Francesca, Holly Grace lắc đầu. “Tôi đã quyết định không nói gì với anh ấy. Tuần tới anh ấy có một giải đấu, và anh ấy không được sao lãng. Nom cô như sắp vỡ đê đến nơi.”

“Tôi cũng cảm thấy thế,” cô lại xoa xoa chỗ lưng đau, và rồi, vì Holly Grace trông đầy thông cảm và cô đang cảm thấy rất đối cô đơn, cô liền nói

thêm, “bác sĩ chẩn đoán còn một tuần nữa.”

“Cô có sợ không?”

Cô áp tay lên mạng sườn nơi có một bàn chân nhỏ xíu đang đập. “Năm vừa rồi tôi đã trải qua rất nhiều chuyện, sinh một đứa con có lẽ không thể tệ hơn đâu.” Liếc sang lều của KDSC, cô thấy Clare đang vẫy cô rồi rít, và bổ sung, “vớ lại, tôi đang mong được ngã lưng vài tiếng.”

Holly Grace cười khẽ và sóng bước cạnh cô. “Cô không thấy đã đến lúc dừng các công việc lại và nghỉ ngơi sao?”

“Tôi muốn lắm, nhưng sếp chỉ cho tôi nghỉ một tháng hưởng lương thôi, và tôi không muốn phí phạm thời giờ cho đến lúc sinh.”

“Người phụ nữ đó nom như đã nuốt xoong chảo cho bữa điếm tâm vậy.”

“Chỉ là một năm đình vít thôi.”

Holly Grace cười khúc khích, và Francesca bỗng nảy sinh một niềm cảm mến đối với cô ta. Hai người đi về căn lều, nói gượng gạo mấy câu về tình hình thời tiết. Một cơn gió nóng dán lớp váy cotton rộng vào cái bụng to tròn của cô. Có tiếng còi báo cháy rú lên, và đứa bé đập ba nhát rất mạnh.

Thình lình một cơn đau xẻ đôi sống lưng cô, dữ dội đến mức hai đầu gối cô khuỵu xuống. Cô vớ lấy Holly Grace theo bản năng. “Ôi trời ơi –“

Holly Grace thả que kem xuống và đỡ lấy eo cô. “Bám chắc vào.”

Francesca rên lên và cúi người về phía trước cố lấy nhịp thở. Một dòng nước ối bắt đầu chảy dọc bên trong đùi cô. Cô tựa vào Holly Grace và bước được nửa bước, đôi sandal của cô đã bị nước chảy vào. Ôm chặt lấy bụng, cô hỏn hển, “Ôi, Natalie...con hành xử...chẳng ra dáng...quý cô gì cả.”

Bên phía những rào quây nhốt bê, chũm chọe đập choang choang và thảng

bé thổi trumpet lại hếch đầu kèn lên ánh nắng Texas chói chang và mang hết tài nghệ ra thể hiện:

Tôi là anh chàng Yankee Doodle Dandy, Yankee Doodle chiến đấu quên mình, cháu trai đích thực của Chú Sam, Sinh ngày Bốn tháng Bảy...

CHƯƠNG 22

Hắn dán mình vào tường, con dao bấm nắm chặt trong lòng bàn tay, ngón cái để cạnh nút bấm. Hắn không muốn sát sinh. Hắn không khoái hút máu người, nhất là máu phụ nữ, nhưng đó là việc cần thiết theo định kỳ. Nghiêng đầu, hắn nghe thấy âm thanh mình đang chờ đợi, tiếng ting nhỏ của cửa thang máy mở. Người phụ nữ bước ra, tiếng chân cô ta bị nuốt chửng vào lớp thảm dày màu dưa hấu trải trong hành lang tòa cao ốc hỗn hợp đất đỏ tại Manhattan, hắn bắt đầu nhắm đếm, mọi thứ thật căng lên, sẵn sàng hành động.

Hắn gạt ngón tay cái lên nút dao bấm, không đủ mạnh để bật lưỡi dao, chỉ để cho yên tâm. Thành phố đối với hắn là một khu rừng, còn hắn là con mèo rừng – một con thú ăn thịt đầy sức mạnh, âm thầm, làm những gì nó phải làm.

Không một ai nhớ tên khai sinh của hắn – thời gian và sự tàn bạo đã xóa sạch tất cả. Giờ đây thế giới chỉ biết hắn là Lasher.

Lasher Vĩ đại.

Hắn tiếp tục đếm, tính sẵn thời điểm cô ta đến chỗ rẽ ở hành lang nơi hắn đang áp mình vào lớp giấy dán tường họa tiết paisley nhạt. Rồi hắn đánh hơi thấy mùi nước hoa thoang thoảng. Hắn lấy thế để lao ra. Cô ta xinh đẹp, nổi tiếng ... và sắp đi đời!

Hắn nhảy vọt ra với một tiếng gầm hoang dại khi cơn khát máu lòng lộn trong đầu.

Cô ta hét lên và loạng choạng giật lùi, làm rơi túi xách. Một tay hắn bật

lưỡi dao, mắt ngược nhìn cô, tay kia đẩy gọng kính trở lên sống mũi. “Người tới số rồi, China Colt!” Lasher Vĩ đại nhếch mép cười.

“Mông cậu tới số thì có, Theodore Day!” Holly Grace cúi xuống phát mạnh vào đít quần rằn ri của nó, rồi ôm lấy ngực qua làn áo khoác. “Thề trước Chúa, Teddy, lần sau còn làm thế cô sẽ cho cháu ăn roi đấy.”

Teddy, người có chỉ số I.Q xấp xỉ một trăm bảy mươi theo kết quả đo của ban nghiên cứu trẻ em ở trường cũ của nó tại khu ngoại ô thời thượng của Los Angeles, không tin tí nào. Nhưng để đảm bảo an toàn, nó vòng tay ôm lấy cô, không hề thấy phiền vì nó yêu cô Holly Grace ngang với yêu mẹ nó.

“Chương trình tối qua của cô hết sảy. Cháu thích cách cô sử dụng nhệ khúc. Dạy cho cháu đi?” Cứ tối thứ Ba là nó được phép thức khuya xem “China Colt,” dù mẹ nó nghĩ chương trình quá bạo lực với một đứa trẻ chín tuổi dễ bị ảnh hưởng như nó. “Xem con dao bấm của cháu này, Holly Grace. Mẹ mua cho cháu ở khu phố Tàu tuần trước đấy.”

Holly Grace cầm con dao từ tay nó lên xem, rồi rà mũi dao qua mái tóc nâu vàng rủ mượt trên vành trán trắng xanh của nó. “Cô thấy nó giống cái lược gấp hơn, nhóc ạ.”

Teddy khinh khỉnh nhìn cô và giật lại vũ khí của mình. Nó đẩy gọng kính nhựa đen lên sống mũi và xới bù mớ tóc cô vừa vuốt phẳng. “Cô, vào phòng cháu xem giấy dán tường mới, hình phi thuyền không gian nhá.” Không ngoái đầu lại, nó chạy tớn lên dọc hành lang, đôi giày sneaker loang loáng, bao đựng dao đập vào mạn sườn, chiếc áo T-shirt in hình Rambo nhét trong chiếc quần rằn ri luồn thắt lưng thắt chặt ở eo, đúng kiểu nó thích.

Holly Grace mỉm cười nhìn theo nó. Sao mà cô yêu thằng bé này thế. Nó đã làm nguôi nỗi đau về Danny mà cô tưởng sẽ mãi nhức nhối. Nhưng khi nhìn thấy nó khuất dạng, một nỗi đau khác lại chĩa vào tâm can cô. Giờ là tháng Mười Hai năm 1986. Hai tháng trước cô đã bước sang tuổi ba tám. Làm sao cô lại để bản thân chạm mốc ba tám tuổi mà vẫn chưa sinh một

đưa nữa?

Khi cúi nhặt chiếc túi xách, cô nhớ đến ngày mừng Bốn tháng Bảy khủng khiếp khi Teddy được sinh ra. Máy đi ều hòa ở bệnh viện hạt không hoạt động và phòng dự sinh nơi họ đưa Francesca vào đã có sẵn năm phụ nữ đ ần đ ỉa m ồ h ồi đang la hét. Francesca nằm trên chiếc giường hẹp, mặt tái nhợt như sắp chết, l ấ m t ấ m m ồ h ồi, l ặ ng l ẽ ch ịu đ ự ng nh ữ ng c ơ n ơ b óp h ằ ng hạ c ơ th ể bé nh ỏ của cô. Chính cốt cách quật cường ấy đã làm Holly Grace lay động. Ngay lúc ấy Holly Grace quyết định ở lại với Francesca. Không người phụ nữ nào nên sinh con một mình, đặc biệt là người phụ nữ nhất định không nhờ người khác giúp.

Cả buổi chi ều và bước sang buổi tối, Holly Grace lau người cho Francesca bằng khăn ướt, nắm tay và không rời cô nửa bước khi họ đẩy cô vào phòng sinh. Cuối cùng, ngay trước lúc nửa đêm của cái ngày mừng Bốn tháng Bảy dài vô tận ấy, Theodore đã chào đời. Hai người phụ nữ nhìn thân hình nhỏ xíu nhăn nheo của nó và mỉm cười với nhau. Vào giây phút ấy, sợi dây của tình thương và tình bạn đã hình thành và bền chặt suốt mười năm qua.

Sự n ể tr ọng Holly Grace dành cho Francesca dần dần tăng lên theo năm tháng đến khi cô không nghĩ mình có thể khâm phục ai hơn thế nữa. Đối với một phụ nữ khởi đ ầu với toàn những nhược điểm, Francesca đã hoàn thành tất cả những mục tiêu mình đề ra. Cô đã chuyển từ kênh AM sang đài truy ền hình địa phương, phạm vi hoạt động của cô cứ thế lớn dần cho đến khi cô đến Los Angeles, nơi chương trình truy ền hình buổi sáng của cô cuối cùng đã thu hút sự chú ý của giới truy ền thông. Hiện cô là ngôi sao của “Francesca Today” ở New York, chương trình trò chuyện và phỏng vấn tối thứ Tư thống trị các chỉ số của Niensens trong hai năm qua.

Không mất nhiều thời gian để khán giả yêu thích cách dẫn chương trình kỳ cục của Francesca, mà theo như Holly Grace đúc kết, nó chủ yếu dựa trên sự thờ ơ hoàn toàn của cô đối với bất cứ cái gì liên quan đến tính khách quan của nghề báo. Bất chấp nhan sắc choáng ngợp và giọng Anh pha, bằng cách nào đó cô làm cho người xem nhìn thấy chính bản thân họ. Những nhân vật khác – Barbara Walters, Phil Donahue, thậm chí Oprah Winfrey – luôn tự chủ. Còn Francesca, giống như hàng triệu người dân Mỹ,

khó mà làm được đi đầu đó. Cô nhảy ngay vào cuộc tranh cãi và chiến đến cùng, vì thế mà nó trở thành chương trình phỏng vấn tự nhiên nhất người dân Mỹ từng xem.

Tiếng Teddy vọng từ trong nhà ra. “Nhanh lên, cô Holly Grace!”

“Đến đây.” Holly cất bước về căn hộ hỗn hợp của Francesca, những ý nghĩ chảy ngược thời gian về ngày Teddy tròn sáu tháng tuổi, cô bay tới Dallas nơi Francesca vừa nhận việc ở một đài phát thanh của thành phố. Dù vẫn nói chuyện qua điện thoại, nhưng đó là lần đầu tiên hai người gặp lại nhau từ khi Teddy sinh ra. Francesca chào đón Holly Grace ở căn hộ mới bằng tiếng kêu thất thanh kèm theo một cơn mưa hôn vào má. Rồi cô đẩy tự hào đặt cái bọc vải đang ngọ nguậy vào tay Holly Grace. Khi Holly Grace nhìn xuống gương mặt nhỏ xíu nghiêm nghị của đứa bé, mọi ngờ vực có thể lẫn trong tiềm thức cô về nguồn gốc cha đứa bé đã bốc hơi. Ngay cả trong những hình dung hoang đường nhất cô cũng không tin người chồng đẹp trai của mình có chút gì dính dáng đến đứa bé này. Teddy rất đáng yêu, và Holly Grace lập tức yêu nó bằng cả trái tim mình, nhưng thằng bé là đứa trẻ xấu nhất cô từng thấy. Nó tuyệt nhiên không giống Danny. Dù cha của chú bé thô kệch này là ai, cũng không thể là Dallie Beaudine.

Thời gian trôi qua, vẻ ngoài của Teddy đã được cải thiện phần nào. Đầu nó đã trở nên cân đối, nhưng vẫn quá lớn so với thân hình. Nó có mái tóc nâu vàng, lò xo và thẳng như một tấm ván, lông mày và lông mi nhạt đến nỗi gần như không trông thấy, và xương gò má chắc chắn không thể hoàn hảo được. Thỉnh thoảng khi nó ngoảnh đầu sang bên, Holly Grace nghĩ mình đã thoáng thấy gương mặt một người đàn ông sau này – mạnh mẽ, ấn tượng, không phải không hấp dẫn. Nhưng từ giờ đến lúc đó, ngay đến mẹ thằng bé cũng không lăm lăm mà khoe khoang vẻ ngoài hình đẹp trai của Teddy cho được.

“Kìa, cô Holly Grace!” Đầu Teddy ló ra khỏi cánh cửa gỗ trắng. “Nhanh lên với chứ!”

“Biết rồi,” cô lầu bầu, nhưng cũng rảo bước nhanh hơn nốt quãng đường còn lại. Bước vào sảnh ngoài, cô cởi áo khoác và chỉnh lại ống tay áo của

bộ đồ nữ trắng muốt, hai ống quần giắt trong đôi bốt da Italia khắc tay những bông hoa màu đồng. Mái tóc vàng thương hiệu rủ xuống quá vai, gờ đã điểm những đường highlight màu bạc. Cô chuốt mascara màu nâu đậm và đánh phấn má nhẹ, trang điểm rất nhạt. Cô coi những nếp nhăn đã bắt đầu xuất hiện ở khóe mắt là như một dịp để trui rèn sức chịu đựng. Và lại, hôm nay là ngày nghỉ và cô lại chẳng có tính kiên nhẫn.

Phòng khách nhà Francesca tường sơn màu vàng nhạt, gờ chỉ màu đào, làm nổi bật tấm thảm Heriz màu navy thanh nhã. Với bóng dáng của khu vườn miền quê nước Anh xuất hiện trên vải bông sặc sỡ bọc nệm ghế và rèm lụa damask, căn phòng đích thực là địa điểm tham quan vừa thanh lịch trang nhã vừa đắt đỏ mà tạp chí House & Garden thích giới thiệu trên những trang báo lóng lánh của mình, trừ việc Francesca không muốn nuôi dạy một đứa trẻ trong một nơi tham quan và đã, một cách khá tùy tiện, phá hỏng vài thành quả tâm đắc của nhà thiết kế của cô. Bức tranh phong cảnh của Hubert Robert treo phía trên lò sưởi đá cẩm thạch Italia đã được thay thế bằng bức vẽ chì màu đóng khung cẩn thận vẽ một con khủng long đỏ rực (Theodore Day, vào khoảng năm 1981). Một chiếc rương Italia thế kỷ mười bảy bị đẩy khỏi vị trí trung tâm vài mét để có chỗ cho chiếc ghế lười bằng nhựa dẻo màu cam yêu thích của Teddy, bản thân chiếc rương dùng làm giá để chiếc điện thoại Mickey Mouse mà Teddy và Holly Grace mua là quà sinh nhật lần thứ ba một của Francesca.

Holly Grace bước vào trong, đặt túi xách lên tờ báo New York Times, và giờ tay chào Consuelo, người phụ nữ chăm sóc cho Teddy rất chu đáo nhưng để hết bát đĩa bẩn cho Francesca rửa khi cô về nhà. Khi quay khỏi Consuelo, Holly Grace trông thấy một cô gái nằm cuộn tròn trên sofa chúi mũi vào quyển tạp chí. Cô gái khoảng mười sáu mười bảy tuổi với mái tóc tẩy trắng rất ầu và một bên má mờ mờ những vết bầm tím. Holly Grace dừng lại và quay sang rít giọng thì thào hỏi Teddy, “Mẹ cháu lại làm thế nữa hả?”

“Mẹ dặn cháu nói với cô là đừng làm chị ấy sợ.”

“Đây là hậu quả của việc tôi đi California ba tuần đây.” Holly Grace túm tay Teddy kéo vào phòng riêng của nó. Cửa đóng rồi, cô mới xả cơn tức,

“Chết tiệt, cô tưởng cháu sẽ nói chuyện với mẹ chứ? Cô không thể tin con bé này lại làm thế.”

Teddy bước lại chỗ hộp giày đựng bộ sưu tập tem của nó và nghịch nắp hộp. “Chị ấy là Debbie, và chị ấy rất tốt. Nhưng bên An sinh Xã hội đã tìm được gia đình nhận nuôi chị ấy, nên mấy ngày nữa chị ấy chuyển đi rồi.”

“Teddy, con nhỏ đó làm gái đấy, có khi còn hít ma túy cũng nên.” Thằng bé bắt đầu phồng má lên rồi xẹp xuống, một thói quen khi nó không muốn nói về một chuyện gì đó. Holly Grace tức mình thở hắt ra. “Này nhóc, sao cháu không gọi cho cô ngay ở L.A? Cô biết cháu mới chín tuổi, nhưng cái IQ thiên tài của cháu nên đi kèm chút trách nhiệm phù hợp, một trong số đó là cố làm cho mẹ cháu ít nhất phải đặt một chân vào thế giới thực. Cháu biết là mẹ cháu chẳng có một tí ti sáng suốt khi dính dáng đến những việc kiểu này – cứu mạng người tị nạn, giao du với hạng ma cô. Mẹ cháu hành động theo trái tim chứ không phải lí trí.”

“Cháu thích Debbie,” Teddy bướng bỉnh đáp.

“Cháu cũng thích tính tình của Jennifer nữa, và con bé ấy đã lấy cấp năm mươi đô trong lợn đất của cháu trước khi chuồn.”

“Chị ấy đã viết giấy bảo sẽ trả lại, và chị ấy là người duy nhất từng lấy đồ.”

Holly Grace thấy mình đang tranh cãi trong vô vọng. “Ít nhất cháu nên gọi cho cô.”

Teddy nhấc nắp hộp giày đội lên đầu, kiên quyết chấm dứt cuộc nói chuyện. Holly Grace thở dài. Đôi khi Teddy rất nhạy bén, và đôi khi nó hành động hết như Francesca.

Nửa giờ sau, Holly Grace và Teddy nhích từng phân một trên đường phố đông nghẹt người xe để tới Greenwich Village. Khi dừng lại chờ đèn đỏ, cô nghĩ tới anh chàng tiền đạo lực lưỡng ở đội khúc côn cầu New York Rangers ăn tối cùng cô hôm nọ. Cô chắc chắn khoản kia của anh chàng rất

tệ, nhưng thực ra cô không thể lấy đó làm cớ để chùn bước. Bệnh AIDS mới thực sự hất cẳng cô. Ngay khi phụ nữ cuối cùng đã đạt được tự do tình dục như đàn ông, thì căn bệnh khủng khiếp này ập đến và dập tắt mọi vui thú. Cô thích tình một đêm. Cô sẽ khiến đối phương giờ hết ngón nghề ừ ừ đá đi trước khi anh chàng có cơ hội trông chờ cô làm bữa sáng cho anh ta. Kẻ nào nói ngủ với người lạ là hạ thấp phẩm giá nhất định là một kẻ thích nấu bữa sáng. Một cách cương quyết, cô gạt hình ảnh bám dai dẳng về người đàn ông tóc đen mà cô sẵn sàng nấu bữa sáng cho người đó. Mọi quan hệ ấy là sự điên rồ nhất thời nơi cô – một thất bại thâm trầm của sự sáng suốt trước cuộc nổi loạn của lữ hormone.

Holly Grace ấn còi khi đèn đổi màu và một thằng nhãi ranh trong chiếc Dodge Daytona cắt ngang mặt cô, suýt quẹt vào chắn bùn con Mercedes mới nhất của cô. Theo cô thấy thì AIDS đã tác động mạnh đến tất cả mọi người. Ngay đến ông chồng cũ của cô năm vừa rồi cũng bật chế độ một vợ một chồng. Cô cau mày, vẫn rầu lòng với chả. Chắc chắn cô không phản đối chế độ một vợ một chồng trong những ngày này. Nhưng phiên một nổi Dallie lại thực hiện chuyện đó với một cô nàng tên Bambi.

“Holly Grace?” Teddy hỏi, nhìn sang cô từ chỗ ngồi mềm lút của ghế khách. “Cô có nghĩ một giáo viên có quyền đánh trượt học sinh chỉ vì học sinh đó không làm bài tập khoa học ngớ ngẩn cho lớp mình như bắt buộc không?”

“Nghe không giống một câu hỏi giả thuyết cho lắm,” Holly Grace hờ hững đáp.

“Nghĩa là sao ạ?”

“Nghĩa là lẽ ra cháu nên làm bài tập khoa học của mình.”

“Nhưng nó rất chối.” Teddy cau mày. “Sao lại có người muốn đi tìm giết một lũ bọ rầy ghim chúng nó lên một tấm bảng chứ? Cô không thấy là nó ngớ ngẩn à?”

Holly Grace bắt đầu võ lẽ. Bất chấp sở thích với những game chiến tranh

và phủ kín những tờ giấy rơi vào tay nó bằng đủ loại hình vẽ dao găm súng ống, hầu như cái nào cũng nhỏ máu ròng ròng, thẳng bé lại có một trái tim đầy trác ẫn. Cô từng chứng kiến nó mang con nhện đi thang máy xuống mười bảy tầng lầu để thả ra đường. “Cháu đã nói với mẹ chuyện này chưa?”

“Rồi, mẹ gọi cho cô giáo để hỏi liệu cháu vẽ những con bọ thay vì giết chúng thì có được không, khi cô Pearson bảo không, họ liến cái nhau ồm tỏi và cô Pearson đập máy. Mẹ không thích cô Pearson. Mẹ nghĩ cô ấy tạo sức ép quá lớn cho học sinh chúng cháu. Cuối cùng mẹ bảo sẽ giết lũ bọ hộ cháu.”

Holly Grace đảo mắt trước ý nghĩ Francesca giết bất cứ con vật gì. Nếu có con bọ nào phải bị giết, cô biết khá rõ rốt cuộc ai sẽ làm chuyện đó. “Vậy thì vấn đề của cháu coi như được giải quyết rồi?”

Teddy nhìn cô, hình ảnh tiêu biểu của nhân cách bị xúc phạm. “Cô nghĩ cháu đàn độn lắm chắc? Cháu giết bọ hay mẹ cháu giết có gì khác nhau? Đảng nào chúng cũng chết vì cháu cả.”

Holly Grace nhìn nó và mỉm cười. Cô thực sự, thực sự yêu đứa bé này.

Ngôi nhà nhỏ ngộ nghĩnh của Naomi Jaffe Tanaka Perlman nằm trên con phố nhỏ trải sỏi Greenwich Village còn lưu giữ một trong số ít những cột đèn cầi cong sót lại từ thế kỷ trước. Dàn hoa tử đằng trổ trụi trong mùa đông bám vào những cánh cửa chớp xanh lục và bức tường gạch sơn trắng của ngôi nhà, Naomi đã mua nó bằng lợi nhuận từ công ty quảng cáo chị mở cách đây bốn năm. Chị sống ở đó cùng người chồng thứ hai, Benjamin R. Perlman, một giáo sư dạy khoa học chính trị ở đại học Columbia. Theo như Holly Grace thấy, hai người họ có đời sống hôn nhân nơi thiên đường của đảng cánh tả. Họ cho tiền những trường hợp khó khăn tìm đến họ, tổ chức tiệc cocktail cho những người muốn khai chiến với CIA, và làm ở bếp ăn từ thiện tuần một lần như một sự thư giãn. Song Holly Grace phải thừa nhận rằng Naomi dường như chưa bao giờ mãn nguyện hơn thế.

Naomi đã bảo với cô rằng lần đầu tiên trong đời chị có cảm giác tất cả những phần rời rạc của bản thân đã được ráp lại hoàn chỉnh.

Naomi đưa hai cô cháu vào gian phòng khách ấm cúng, tương đi quá ị ạch so với mức cần thiết theo ý kiến của Holly Grace, vì chị mới mang bầu năm tháng. Holly ghét cảm giác đố kỵ luôn gặm nhấm cô mỗi lúc trông thấy dáng vẻ s ồ s ề của Naomi, nhưng cô không ngăn được, mặc kệ việc Naomi đã là bạn tốt của cô từ những ngày làm quảng cáo Sassy. Nhưng cứ nhìn Naomi cô lại không thể không nghĩ rằng nếu mình không sớm sinh một đứa, thì sẽ chẳng bao giờ còn cơ hội nữa.

“...thế là cô đánh trượt cháu ở môn khoa học,” Teddy kết luận từ trong bếp, nơi nó và Naomi vào tìm đồ uống.

“Nhưng làm thế thật dã man,” Naomi đáp lại, tiếng máy khuấy kêu vo vo một lúc r ễ tắt. “...cháu làm đơn kiến nghị đi. Đây chắc chắn là vi phạm quy ền công dân. Cô sẽ nói chuyện với chú Ben.”

“Thôi cô ạ,” Teddy nói. “Cháu nghĩ mẹ đã khiến cháu gặp đủ rắc rối với cô giáo r ễ.”

Một lúc sau họ từ bếp đi ra, Tedy cầm một chai soda trái cây còn Naomi mang cho Holly Grace một cốc sinh tố dâu tây. “Cô biết chuyện cái dự án tàn sát côn trùng ở trường Teddy chưa. Tôi là Francesca nhất định tôi sẽ kiện.”

Holly Grace làm một ngụm sinh tố. “Em nghĩ hiện giờ Francesa có nhiều chuyện quan trọng hơn phải lo.”

Naomi cười, r ễ nhìn sang Teddy đang chạy vào phòng ngủ lấy bộ cò vua của Ben. “Cô nghĩ cô ấy có nhận lời không?” chị thì th ầm hỏi.

“Khó nói lắm. Khi chị nhìn Francesca lăn tròn trên sàn nhà trong chiếc quần jeans và cười khanh khách với Teddy như con ngốc, thì xem chừng có thể. Nhưng có kẻ nào chọc giận con bé xem, nó sẽ khoác ngay cái vẻ mặt kiêu kỳ đặc trưng, chị biết dòng dõi của con bé là quý tộc mà, vậy thì đi ầu

đó hoàn toàn có thể xảy ra.”

Naomi ngã xuống trước bàn cà phê, khoanh hai chân lại như một đực phật mang thai. “Cá nhân tôi phản đối chế độ quân chủ, nhưng phải công nhận là cái tên Công chúa Francesca Serritella Day Brancuzi nghe rất kêu.”

Teddy trở ra với bộ cờ và bắt đầu bày ra bàn cà phê. “Lần này cô phải tập trung vào, cô Naomi. Cô chơi dở không kém gì mẹ cháu.”

Đột ngột họ giật nảy người trước ba tiếng gõ thành thành ngoài cửa. “Ôi chao,” Naomi e dè liếc sang Holly Grace. “Tôi chỉ biết một người gõ cửa kiểu đó.”

“Chị không được cho anh ta vào khi tôi ở đây!” Holly Grace chồm tới, nước dâu sánh ra chiếc quần trắng muốt.

“Chú Gerry!” Teddy hét toáng, lao ra cửa.

“Đừng mở,” Holly Grace bật dậy gọi. “Không, Teddy!”

Nhưng muộn mất rồi. Không có nhiều người đàn ông xuất hiện trong cuộc sống của Teddy để nó bỏ qua cơ hội được gặp gỡ họ. Trước khi Holly Grace kịp ngăn lại, nó đã mở cửa ra.

“Chào, Teddy!” Gerry nói to, đưa cả hai tay ra. “Tình hình thế nào, chàng trai?”

Teddy đập tay với anh mười cái. “Chú Gerry! Hai tuần rồi cháu không gặp chú, chú ở đâu vậy?”

“Ở tòa án, nhóc ạ, bảo vệ mấy người gây chút thiệt hại cho nhà máy điện hạt nhân Shoreham.”

“Chú có thắng không?”

“Có thể coi như hòa.”

Gerry chưa bao giờ hối tiếc quyết định mình đã đưa ra ở Mexico mười năm trước, đó là trở về Mỹ, đối mặt với cảnh sát và cáo buộc tàng trữ ma túy của họ, và sau khi chứng minh được mình trong sạch, liền thi vào trường luật. Dần dần anh đã chứng kiến những lãnh đạo của Movement chuyển hướng – tâm hồn của Eldridge Cleaver không còn trì trệ mà mà hiến dâng Chúa Jesus, Jerry Rubin bỏ đỡ chủ nghĩa tư bản, Bobby Seale bán dạo sốt barbecue. Abbie Hoffman vẫn ở lại, nhưng mắc kẹt trong mấy vụ việc về môi trường. Thế là còn mỗi Gerry Jaffe, nhà cấp tiến cuối cùng của những năm sáu mươi, lãnh trách nhiệm lái sự chú ý của dư luận khỏi những máy làm pasta bằng thép không rỉ và những chiếc pizza thiết kế để cảnh giác trước mùa đông hạt nhân. Bằng cả trái tim mình, Gerry định ninh tương lai của thế giới đặt trên vai anh và trách nhiệm càng nặng nề, anh càng giờ lắm trò.

Sau khi hôn má Naomi, anh cúi xuống nói với cái bụng của bà bầu. “Nghe bác Gerry nói này nhóc. Thế giới đang đảo điên lắm. Cứ nằm trong đó cho kỹ nghe chưa.”

Teddy buồn cười quá lăn ra sàn cười sằng sặc. Hành động này khiến ba người lớn quay nhìn nó, nên nó càng cười to hơn, cho đến khi hết sự dễ thương mà chỉ thấy ồn ào. Naomi tin rằng trẻ con phải được bộc lộ bản thân, nên chị không quở trách nó, còn Holly Grace, người chẳng tin chuyện gì như thế, thì đang thần thờ trước đôi vai ấn tượng của Gerry kéo căng những đường chỉ trên chiếc áo da bạc màu đến độ quên cả mảng Teddy.

Năm 1980, không lâu sau khi vượt qua kỳ thi New York Bar exam, Gerry đã khai tử kiểu tóc Afro, nhưng sau lưng vẫn để dài khiến những lọn tóc quấn đen, giờ đã điểm vệt xám, rủ qua cổ áo. Ngoài áo da ra anh vẫn mặc trang phục đi làm hàng ngày – quần khaki thùng thình và một chiếc áo cotton dã chiến. Một chiếc nút áo Không Vũ khí Hạt nhân tô điểm cho cổ áo khoác. Miệng anh vẫn đầy nhục cảm như mọi khi, mũi vẫn to, và đôi mắt cuồng tín vẫn đen nhánh và long lanh ánh lửa. Chính đôi mắt đã đánh gục Holly Grace Beaudine một năm trước khi họ chạm mặt nhau ở góc tường trong một bữa tiệc của Naomi.

Holly Grace vẫn khó lòng giải thích được đi đâu gì ở Gerry Jaffe đã khiến cô yêu anh. Chắc chắn không phải lập trường chính trị của anh. Cô tin tưởng hoàn toàn vào tầm quan trọng của một nền quốc phòng hùng mạnh đối với nước Mỹ, một quan điểm khiến anh tức điên. Họ đã có những tranh cãi gay gắt, thường là kết thúc bằng một cuộc ân ái điên đảo nhất cô từng có trong nhiều năm qua. Gerry, người vốn đã có ít sự kiên chế nơi công cộng, trong phòng ngủ lại còn ít hơn.

Nhưng sức hấp dẫn ở anh không đơn thuần là nhục dục. Anh còn thuộc dạng ưa xê dịch giống cô. Trong ba tháng bên nhau họ đã cùng học nhảy dù, leo núi, thậm chí chơi cả dù lượn. Ở bên anh giống như sống trong một chuyến phiêu lưu không hồi kết. Cô yêu không khí hưng phấn bao quanh anh, sự đam mê và cuồng nhiệt của anh, cách ăn uống ngon lành của anh, tiếng cười sảng khoái của anh, tính đa cảm bộc trực của anh. Đã có lần cô bước vào phòng và trông thấy anh đang khóc hu hu trước một đoạn quảng cáo của Kodak trên tivi, và chẳng thèm chống chế khi bị cô trêu chọc về chuyện đó. Dần dần cô yêu cả tính chủ nghĩa Sô vanh độc đoán của anh. Không như Dallie, người mà bất chấp cung cách của một cậu bé to xác, lại là người đàn ông vô cùng phóng khoáng trong suy nghĩ, Gerry vẫn bám chặt vào những quan điểm về quan hệ nam nữ từ năm năm mươi. Và luôn nghệt mặt ra mỗi khi cô công kích anh về chuyện đó, nom tiu ngưu đến độ anh – đưa con cưng của những phần tử cấp tiến – dường như không thể chấp nhận được một trong những nguyên lý cơ bản nhất của một cuộc cách mạng xã hội toàn diện.

“Chào em, Holly Grace,” anh nói, đi về phía cô.

Cô vươn người đặt đặt cốc sinh tố đặc sánh lên bàn cà phê và cố tạo ra vẻ không nhớ nổi tên anh. “Ồ, chào, Gerry.”

Mánh của cô không tác dụng. Anh đến gần hơn, thân hình chắc nịch của anh lừng lững tiến tới khiến cô rùng mình cảnh giác. “Đừng có động vào tôi, đồ khủng bố cộng sản,” cô cảnh cáo, chĩa tay ra như thể nó nắm cây thánh giá chặn được anh.

Anh bước qua bàn cà phê.

“Tôi nói thật đấy, Gerry.”

“Em sợ gì vậy, cưng?”

“Sợ!” cô giễu cợt, lùi lại ba bước. “Tôi? Sợ anh? Mơ đi, tên cánh tả.”

“Holly Grace, mồm miệng chua ngoa thật.” Anh dừng lại trước mặt cô và nói với em gái mà không quay đầu lại. “Naomi, cô với Teddy vào bếp chơi mấy phút được không?”

“Đừng nghĩ đến chuyện đi khỏi đây, Naomi.” Holly Grace ra lệnh.

“Xin lỗi, Holly Grace, nhưng không khí căng thẳng không tốt cho phụ nữ mang thai. Đi nào Teddy, cô cháu mình làm ít bỏng ngô nào.”

Holly Grace hít sâu một hơi. Lần này cô sẽ không để cho Gerry giành phần thắng, dù anh ta có giỏi chiêu trò gì. Mọi quan hệ của họ đã kéo dài ba tháng, và anh ta đã lợi dụng cô suốt thời gian đó. Trong lúc cô chìm đắm trong tình yêu, anh ta lại lợi dụng danh tiếng của cô để đưa tên mình lên mặt báo nhằm quảng bá những hoạt động chống năng lượng hạt nhân của mình. Holly Grace không thể tin cô lại ngu dại đến thế. Những kẻ cấp tiến thủ cựu không bao giờ thay đổi. Chúng chỉ lấy bằng luật và nâng cấp thủ đoạn mà thôi.

Gerry đưa tay ra định chạm vào cô, nhưng sự tiếp xúc vật lý với anh có nguy cơ lung lạc suy nghĩ của cô, nên cô giật tay ra trước khi anh chạm đến. “Để tay anh nguyên tại chỗ, đừng lập dị.” Cô đã sống khá tốt mấy tháng vừa rồi mà không có anh, và giờ cô không định sa vào con đường cũ. Cô quá già để chết hai lần trong một năm vì thất tình.

“Em không nghĩ sự cách ly này đã kéo dài quá lâu sao?” anh nói. “Anh nhớ em.”

Cô phóng ánh mắt lạnh nhạt nhất vào anh. “Sao thế? Giờ anh không thể chường mặt trên ti vi vì chúng ta không còn là một cặp à?” Cô đã từng yêu

cái cách những lọn tóc quăn đen kia quệt vào gáy anh. Cô nhớ sự mềm mại và trơn mượt của những lọn tóc đó. Cô sẽ quấn chúng quanh ngón tay, áp môi vào chúng.

“Đừng bắt đầu chuyện này, Holly Grace.”

“Sẽ chẳng ai cho anh phát biểu trên truyền hình vì giờ chúng ta đã chia tay chứ gì?” cô nói về ghê sợ. “Anh chẳng đã khai thác tối đa mối quan hệ của chúng ta sao? Trong khi tôi mê muội vì anh như một con ngốc, thì anh phát đi thông cáo báo chí.”

“Em bắt đầu làm anh bực mình thực sự đấy. Anh yêu em, Holly Grace. Anh yêu em hơn bất cứ ai trong đời mình. Chúng ta đã rất vui vẻ.”

Anh ta lại làm thế, lại khiến tim cô nhức nhối. “Điều vui vẻ duy nhất chúng ta có là sex,” cô gay gắt.

“Chúng ta còn rất nhiều niềm vui ngoài sex!”

“Ví dụ xem? Tôi không thích bạn bè anh, và tôi chắc chắn không thích tư tưởng chính trị của anh. Với lại, anh biết tôi ghét người Do Thái.”

Gerry rên lên và ngẩng phịch xuống ghế dài. “Trời, lại nữa rồi.”

“Tôi là kẻ bài trừ tích cực người Semite. Thật đấy, Gerry. Tôi đến từ Texas. Tôi ghét người Do Thái, tôi ghét người da đen, và tôi nghĩ toàn bộ dân gay nên bị tống vào tù. Giữa tôi và một tên thân cánh tả như anh liệu có tương lai không?”

“Em không ghét người Do Thái,” Gerry điềm đạm nói, như cố phân tích cho một đứa trẻ. “Và ba năm trước em đã ký vào đơn kiến nghị đòi quyền bình đẳng cho người đồng tính đăng trên mọi tờ báo ở New York, và một năm sau em có mối quan hệ công khai với một tiền đạo của đội Pittsburgh Steelers.”

“Da anh ta rất sáng,” Holly Grace cãi. “Và anh ta luôn bầu cho đảng cộng

hòa.”

Gerry từ từ đứng lên khỏi ghế, vẻ mặt vừa phiên muộn vừa dịu dàng. “Nghe này, anh không thể từ bỏ lý tưởng của mình, kể cả vì em. Anh biết em không tán đồng phương pháp của bọn anh –“

“Tất cả các người cùng tin đến chết tiệt,” cô rít lên. “Các người hiểu chiến với tất cả những ai không đồng ý với những cách thức của các người. Cho anh biết đi đâu này, không một người ôn hòa nào thích sống chung với vũ khí hạt nhân hết, nhưng không phải ai cũng nghĩ việc ném hết tên lửa đi trong khi Liên Xô vẫn còn đây nhóc là một ý tưởng kinh khủng.”

“Em không thấy Liên Xô –“

“Tôi không nghe anh nữa.” Cô giật lấy túi và lớn tiếng gọi Teddy. Dallie đã đứng trong tất cả những lần anh bảo cô tiền bạc không mua nổi hạnh phúc. Cô đã ba bảy tuổi và muốn một tổ ấm. Cô muốn có con trong khi còn có thể, và cô muốn một người chồng yêu cô vì chính cô, chứ không phải vì ảnh hưởng xã hội cô mang lại cho anh ta.”

“Holly Grace, thôi nào –“

“Anh cút đi.”

“Mẹ kiếp!” Anh túm lấy cô, kéo cô vào vòng tay mình, và áp miệng vào miệng cô trong một cử chỉ không giống lắm với nụ hôn nhằm lái bản thân khỏi mong muốn lắ cô cho đến khi răng cô va vào nhau. Họ cao ngang nhau, Holly Grace lại còn tập tậ, nên Gerry phải tốn khá nhiều sức mới khóa được hai cánh tay cô vào bên sườn. Cuối cùng cô cũng ngừng vùng vẫy để anh có thể xử lí cô bằng miệng mình theo cách anh muốn – theo cách cô muốn. Rốt cuộc môi cô cũng hé ra đủ để anh trượt lưỡi vào.

“Tới đi, yêu lại anh nào.” Anh thì th àm.

Cô đáp ứng, dù chỉ vài giây, cho đến khi nhận ra mình đang làm gì. Khi Gerry cảm thấy người cô cứng lại, anh lập tức rà miệng xuống cổ cô và cắn

mút một hơi dài.

“Anh lại giở trò đó,” cô kêu thất thanh, vặn mình vùng ra và bưng lấy cổ.

Anh đã cố tình ghi lại dấu trên người cô và không buồn xin lỗi. “Mỗi khi em nhìn nó, anh muốn em nhớ rằng em đang vứt bỏ đi điều tốt đẹp nhất hai chúng ta từng có.

Holly Grace trừng trừng nhìn anh rồi quay ngoắt sang Teddy, vừa mới bước vào phòng cùng Naomi. “Cháu lấy áo khoác rồi chào cô Naomi đi.”

“Nhưng mà...” Teddy phản đối.

“Nhanh!” Cô nhét Teddy vào chiếc áo khoác, chộp lấy áo khoác của mình, rồi đẩy thẳng bé đi thẳng ra cửa không nhìn lại.

Khi họ đi rồi, Gerry né tránh ánh mắt không hài lòng của em gái bằng việc giả bộ ngắm nghía một bức tượng sắt trên lò sưởi. Dù đã bốn hai tuổi, anh vẫn chưa quen với việc làm người trưởng thành trong một mối quan hệ. Anh quen với kiểu phụ nữ cứng chũu anh, tán thành mọi quan điểm của anh, dọn dẹp nhà cửa cho anh. Anh không quen với một người đẹp Texas gai góc có thể uống rượu tay đôi thẳng anh bất cứ ngày nào trong tuần và cười nhạo anh nếu anh bảo cô đi giặt quần áo. Anh yêu cô đến độ cảm thấy như một nửa hồn mình đã theo cô ra khỏi ngôi nhà. Anh phải làm sao đây? Anh không thể phủ nhận việc mình đã lợi dụng hiệu ứng dư luận từ mối quan hệ của họ. Cái đó thành quán tính của anh rồi. Mấy năm gần đây, truyền thông chẳng đoái hoài đến những nỗ lực hướng dư luận đến một vụ khởi kiện của anh, và bản tính anh thì không quay lưng với hiệu ứng xã hội miễn phí. Tại sao cô không hiểu cho rằng nó chẳng liên quan quái gì đến tình yêu anh dành cho cô – anh chỉ nắm lấy cơ hội như mọi lần mà thôi.

Em gái anh đi ngang qua, anh lại nghiêng người nhìn bụng nó. “Bác Gerry đây. Nếu trong đó là một chú nhóc, hãy bảo vệ mấy viên bi của cháu cho kỹ vì có hàng triệu phụ nữ ngoài này đang chờ xẻo chúng đấy.”

“Tém tém lại đi, Gerry, chuyện này không nên đem ra đùa,” Naomi nói,

gieo mình xuống chiếc ghế bành.

Miệng anh cong lên. “Sao lại không? Cô có công nhận là toàn bộ chuyện này với Holly Grace thật nực cười không?”

“Anh thực sự sai rồi,” cô nói.

“Không thể nào tranh luận với người không hiểu lí lẽ,” anh hùng hổ vặc lại. “Cô ta biết anh yêu cô ta, và cô ta biết rõ là không phải vì danh tiếng.”

“Cô ấy muốn có con, Gerry,” Naomi lẳng lặng đáp.

Anh gân cổ. “Cô ta chỉ nghĩ là mình muốn thôi.”

“Anh đúng là hết thuốc chữa. Cứ gặp nhau là hai người lại cãi vã về quan điểm chính trị và việc ai đang lợi dụng ai. Chỉ một lần thôi, em muốn nghe một trong hai người thừa nhận rằng lí do chủ yếu nhất khiến hai người không thể hòa hợp đó là cô ấy rất muốn có con còn anh vẫn chưa đủ trưởng thành để làm một ông bố.”

Anh phản công em gái. “Chuyện đó không liên quan đến sự trưởng thành. Anh không cho phép đưa một đứa trẻ đến cái thế giới có đám mây hình nấm lơ lửng trên đầu.”

Cô rầu rầu nhìn anh, một bàn tay đặt lên chiếc bụng căng tròn. “Anh nghĩ anh đang gạt ai vậy, Gerry? Anh sợ phải làm bố. Anh sợ mình sẽ gây tổn thương nặng nề cho con cái như bố đã làm với anh – cầu Chúa cho linh hồn ông yên nghỉ.”

Gerry làm thinh, và anh nhất định không để cho Naomi nhìn thấy đôi mắt đã đỏ lên của mình, thế nên anh quay người và đi ra cửa.

CHƯƠNG 23

Francesca mỉm cười nhìn thẳng vào máy quay khi nhạc hiệu chương trình “Frances-ca Today” nhỏ dần và chương trình bắt đầu. “Chào các bạn. Tôi hy vọng mọi người đã để sẵn đồ ăn nhẹ bên cạnh và đã hoàn tất mọi nhu cầu cá nhân bức thiết, vì tôi đảm bảo các bạn sẽ không muốn rời chỗ ngồi một khi đã gặp bốn vị khách trẻ tuổi của chúng tôi trong tối nay.”

Cô nghiêng đầu về phía ánh đèn đỏ đã sáng bên cạnh máy quay số hai. “Tối nay chúng tôi sẽ phát tập cuối cùng trong serie về giới quý tộc nước Anh. Các bạn biết đấy, chúng ta đã trải qua đủ các cung bậc cảm xúc từ khi đến với nước Anh – thậm chí tôi sẽ không cố giả bộ như chương trình lần trước của chúng tôi không hề chán ngắt - nhưng tối nay chúng tôi sẽ lấy lại phong độ.”

Qua khước mắt, cô trông thấy nhà sản xuất của mình, Nathan Hurd, đã đưa tay chống nạnh, dấu hiệu chắc chắn cho thấy ông ta không hài lòng. Ông ta rất ghét việc cô thừa nhận trên sóng rằng một trong những chương trình của họ không hấp dẫn, nhưng vị khách mời hoàng tộc nổi tiếng trong tập trước tẻ nhạt không chịu nổi và ngay cả những câu hỏi khích tướng nhất của cô cũng không làm gã sôi máu lên được. Đen đủi thay, tập đó, không như cái họ đang ghi hình đây, lại được phát trực tiếp, nên không thể biên tập lại.

“Đồng hành cùng tôi tối nay là bốn con người trẻ tuổi cuốn hút, tất cả đều là con cháu những dòng họ nổi tiếng trong giới quý tộc Anh. Các bạn có khi nào tự hỏi lớn lên mà biết trước cuộc đời mình đã được vạch kế hoạch sẵn thì cảm giác sẽ thế nào không? Những đứa trẻ hoàng gia liệu có từng muốn nổi loạn? Ta hãy hỏi họ xem.”

Francesca giới thiệu bốn vị khách đang ngồi thoải mái trong gian phòng khách lộng lẫy được bài trí giống trường quay ở New York nơi “Francesca Today” thường ghi hình. Rồi cô chuyển sự tập trung vào ái nữ của một vị công tước lừng danh nhất nước Anh. “Lady Jane, bạn có bao giờ nghĩ đến chuyện tung hê truyền thống gia đình và bỏ trốn với tài xế của nhà mình không?”

Lady Jane cả cười, r ỡ đỏ mặt, và Francesca biết mình đã có sự khởi đầu của một chương trình thú vị.

Hai tiếng sau, với việc ghi hình hoàn tất và câu trả lời của các khách mời đủ sinh động để tăng tỷ lệ người xem, Francesca xuống khỏi taxi và đi vào Connaught. Hầu hết dân Mĩ coi Clardige là khách sạn đỉnh nhất London, nhưng đối với một người chẳng hề muốn xa nhà, Francesca cảm thấy tốt hơn nên chọn khách sạn Connaught khiêm nhường, chỉ có chín mươi phòng, chất lượng phục vụ tốt nhất thế giới, và rất ít khả năng chạm mặt một ngôi sao nhạc rock ở hành lang.

Thân hình nhỏ nhắn của cô được quấn kín trong chiếc áo choàng đen lông ch ần dài tới bắp chân, kết hợp với đôi bông tai kim cương bốn carat hình trái lê tinh xảo lấp lánh qua làn tóc hạt dẻ gọn sóng. Gian sảnh, với những tấm thảm Oriental và những bức tường tối màu, ấm áp và mời gọi sau khi ta vừa ở ngoài đường phố thánng Mười Hai ướt át của Mayfair. Cầu thang trắng l ệ trải thảm viền mạ đ ồng uốn khúc qua sáu tầng lầu, lan can gỗ gụ lên nước bóng loáng. Dù đã mệt lử sau một tuần làm việc tối tăm mặt mũi, cô vẫn cố nở nụ cười với nhân viên gác sảnh. Cánh nam giới trong sảnh đầu ngoái đầu nhìn khi cô đi về phía chiếc thang máy nhỏ gần quầy lễ tân, nhưng cô không để tâm.

Bên dưới sự thanh lịch của chiếc áo choàng và vẻ lóng lánh kiêu sa của đôi bông tai, quần áo của Francesca hết sức lôi thôi, cô đã thay bộ trang phục nghiêm ngặt trước ống kính sang bộ đồ cô mặc tới trường quay buổi sáng – quần da đen cắt gấu bó sát đi cùng áo len rộng thùng thình màu quả mâm xôi đính một chú gấu teddy nâu xám. Rất ăn nhập với đôi tất màu mâm xôi mép gấp cả chục nếp là đôi giày bệt SusanBennis. Nó là trang phục Teddy đặc biệt yêu thích, vì những con gấu mũm mĩm và những băng đảng mô tô mặc đồ da là những thứ thằng bé cu ồng. Cô thường diện nó khi hai mẹ con ra đường, dù là để lục lọi cửa hàng F.A.O Schwarz tìm một bộ dụng cụ thí nghiệm, hay đi thăm ngôi đền Dendur ở bảo tàng nghệ thuật Metropolitan, hoặc ghé vào xe bánh quy xoắn béo ngậy ở quảng trường Thời đại mà Teddy khẳng định là nơi có món bánh ngon nhất Manhattan.

Mệt là thế, nhưng nghĩ đến Teddy là Francesca lại tươi nét mặt. Cô nhớ thằng bé quá. Phải xa con thật là một cực hình, đến mức cô đã nghiêm túc nghĩ đến chuyện cắt giảm lịch trình làm việc khi hợp đồng của cô đến lúc gia hạn vào mùa xuân. Có con mà không được ở bên cạnh con thì còn gì là hạnh phúc. Bóng mây chán nản lơ lửng trên đầu cô mấy tháng qua hạ thấp xuống nữa. Gần đây cô thường hay nóng nảy, dấu hiệu rõ rệt của tình trạng làm việc quá sức. Nhưng cô ghét phải chậm nhịp độ lại khi mọi sự đang tiến triển thuận lợi.

Ra khỏi thang máy, cô nhìn đồng hồ và nhẩm tính. Hôm qua Holly Grace đã đưa Teddy đến chơi nhà Naomi, còn hôm nay hai cô cháu định đi Bảo tàng Hàng hải. Chắc cô vẫn kịp gặp nó trước khi nó ra khỏi nhà. Cô cau mày khi nhớ ra Holly Grace có kể là Dallas Beaudine sắp đến New York. Sau chừng ấy năm, ý nghĩ Teddy và Dallie ở cùng một thành phố vẫn khiến cô lo lắng. Không phải cô sợ bị phát hiện; Chúa biết là chẳng có gì ở Teddy khiến Dallie nảy sinh bất cứ liên tưởng nào. Chỉ là cô không thích ý nghĩ Dallie có chút dính dáng gì đó với con trai cô.

Cô lững áo choàng vào chiếc mắc áo bọc satin và treo vào tủ. Rồi cô nhắc điện thoại gọi đến New York, vui mừng khi Teddy nghe máy.

“Nhà của gia đình Day. Theodore xin nghe.”

Chỉ nghe giọng của nó thôi mà mắt Francesca đã mờ nước. “Chào con yêu.”

“Mẹ! Mẹ đoán xem! Hôm qua con đã tới nhà cô Naomi và gặp bác Gerry ở đây, bác ấy với cô Holly Grace lại cãi nhau. Tí nữa cô sẽ dẫn con đi xem bảo tàng hàng hải, sau đó chúng con sẽ về nhà cô gọi đồ ăn Trung Quốc. Mẹ có biết Jason bạn con...”

Francesca mỉm cười nghe Teddy liến thoắng. Cuối cùng khi nó dừng lại lấy hơi, cô mới xen được vào, “mẹ rất nhớ con. Mấy hôm nữa mẹ sẽ về, khi đó chúng ta sẽ có tận hai tuần đi nghỉ ở Mexico, một quãng thời gian tuyệt vời.” Đây là kỳ nghỉ đúng nghĩa đầu tiên của cô kể từ khi gia nhập ngành truyền thông, và hai mẹ con đã mong chờ nó từ mấy tháng nay.

“Lần này mẹ sẽ bơi ngoài biển chứ?”

“Mẹ vầy nước thôi,” cô thừa nhận.

Nó khịt mũi vẻ khinh miệt. “Ít nhất cũng phải tới tận eo.”

“Thôi thì đến đầu gối, không cao hơn được đâu.”

“Mẹ đúng là một con gà,” nó trịnh trọng nói. “Gà hơn cả con.”

“Con nói chỉ có đúng.”

“Mẹ vẫn ôn bài cho kỳ thi nhập tịch đấy chứ. Lần trước con ra cho mẹ mấy câu trắc nghiệm, mẹ nhần lẫn lung tung về những dự thảo sắp đưa vào luật.”

“Mẹ sẽ học trên máy bay,” cô hứa. Làm thủ tục nhập quốc tịch Mỹ là việc cô đã trì hoãn quá lâu. Cô lúc nào cũng bận rộn, lịch trình kín mít, cho đến một ngày cô nhận ra mình đã ở đất nước này mười năm mà chưa bao giờ đi bỏ phiếu bầu cử. Cô thấy xấu hổ với chính mình và, với sự giúp đỡ của Teddy, bắt đầu đánh vật với hồ sơ giấy tờ dài lê thê ngay trong tuần đó.

“Mẹ yêu con rất nhiều,” cô nói.

“Con cũng yêu mẹ.”

“Mà con hãy cư xử thật tử tế với cô Holly Grace tối nay nhé? Mẹ không trông đợi con hiểu, nhưng hãy gặp bác Gerry là cô ấy sẽ buồn bực.”

“Con không hiểu vì sao lại thế. Bác Gerry hay mà.”

Francesca đủ sáng suốt để không giải thích những điểu tế nhị trong mối quan hệ nam nữ với một thằng bé chín tuổi luôn coi đám con gái là những đứa ngớ ngẩn. “Cứ đối đãi thật tốt với cô ấy, con ạ.”

Sau khi gác máy, cô trút bỏ quần áo và sửa soạn cho buổi tối với hoàng tử Stefan Marko Brancuzi. Khoác lên người chiếc áo choàng lụa, cô bước vào phòng tắm lát gạch với những bánh xà phòng tròn trịa cô yêu thích xếp cạnh bồn tắm lớn cùng nhãn dầu gội Amercian quen thuộc. Khách sạn Connaught rất chịu khó tìm hiểu sở thích khách hàng, cùng với những loại báo khách đọc, khách muốn cà phê pha như thế nào vào buổi sáng, và, trong trường hợp của Francesca, là sở thích sưu tập nắp chai của Teddy. Những nắp chai bia độc đáo của Châu Âu luôn đợi sẵn cô trong một gói nhỏ buộc gọn ghẽ khi cô trả phòng. Cô không đành lòng bảo với người ta rằng Teddy thích sưu tập về số lượng hơn là chất lượng, với Pepsi hiện đang vượt Coke 394 nắp.

Cô dầm mình vào làn nước nóng và khi da thịt đã thích ứng với nhiệt độ, liền ngã ra sau và nhắm mắt lại. Ôi, cô mệt rũ rời. Cô rất cần một kỳ nghỉ. Một giọng nói cằn nhằn vào tai cô, hỏi cô còn định tiếp tục như thế này bao lâu nữa – bỏ bê con cái để bay liên miên khắp thế giới, tham dự những cuộc họp chương trình không ngớt, đọc lướt một chững sách mỗi đêm trước khi ngủ? Đạo này Holly Grace và Naomi còn ở bên Teddy nhiều hơn cô.

Những ý nghĩ về Holly Grace đưa tâm trí cô chầm chậm quay lại với Dallas Beaudine.

Cuộc gặp gỡ với anh đã diễn ra cách đây lâu lắc đến độ dường như nó không còn mang ý nghĩa nào khác ngoài việc anh tình cờ là cha của Teddy. Anh không phải là người đẻ ra nó, hay không có tất để đi trong những năm đầu tiên vì phải dành tiền mua những đôi giày trẻ con cỡ chân đặc biệt, hoặc lo lắng đến mất ngủ không biết làm sao nuôi dạy một đứa trẻ có I.Q cao hơn mình bốn mươi điểm. Francesca, chứ không phải Dallie Beaudine, mới tạo nên Teddy ngày hôm nay. Mặc kệ Holly Grace hối thúc, Francesca vẫn từ chối để anh bước vào dù chỉ một góc nhỏ nhất trong cuộc sống của cô.

“Thôi mà Fracie, đã mười năm rồi,” Holly Grace cằn nhằn trong lần gần đây nhất họ nói về chuyện đó. Họ ăn trưa ở quán Aurora mới mở trên phố

East Forty-Ninth, trên băng ghế dài bọc da gần quầy bar hình móng ngựa ốp đá granite. “Sắp tới Dallie sẽ có mặt ở thành phố trả lời phỏng vấn và bình luận về giải đấu mùa xuân năm nay. Cậu xem thế nào nói lòng quy tắc một lần cho tôi dẫn Teddy đi gặp Dallie? Teddy đã nghe những câu chuyện về Dallie suốt mấy năm qua, còn Dallie thì tò mò về Teddy sau khi nghe tôi lải nhải về nó quá nhiều.”

“Nhất định là không!” Francesca xiên một miếng thịt om kiểu Pháp rưới dầu hạt cải trong đĩa salad của mình và đưa ra cái cớ quen thuộc mỗi khi chủ đề này xuất hiện, cái cớ duy nhất mà Holly Grace chấp nhận được. “Thời gian đó với Dallie là giai đoạn nhọc nhằn nhất đời tôi, và tôi không muốn triệu hồi dù chỉ một mẫu ký ức đó. Tôi sẽ không có bất cứ liên hệ nào với anh ta hết – có nghĩa là Teddy cũng phải tránh xa anh ta. Chị biết tôi cảm thấy thế nào về chuyện này mà, Holly Grace, và chị đã hứa sẽ không thúc ép tôi nữa.”

Holly Grace rõ ràng điên đầu. “Francie, thằng bé lớn lên sẽ bị lệch lạc mất nếu cô không cho nó tiếp xúc với đàn ông.”

“Chị thừa khả năng làm cha một cậu bé,” Francesca đáp ngắn gọn, cảm thấy bực bội đồng thời vô cùng biết ơn người phụ nữ đã ở bên cô qua bao sóng gió.

Holly Grace nghiêm túc xem xét câu nói của Francesca. “Chắc chắn tôi không thể tạo dựng cho nó một con đường thể thao vẻ vang.” Cô nhìn không chớp mắt những quả cầu thủy tinh trắng đục treo trên quầy bar. “Nói thực lòng, thằng bé vụng về hơn cả cô, Francie ạ.”

Francesca biết mình quá bảo thủ về việc Teddy không cần một ông bố, nhưng cô không thể làm khác. “Tôi đã rất cố gắng đó thôi? Chị đã bắt tôi ném bóng cho thằng bé hồi nó lên bốn còn gì.”

“Và đó không phải là một kỷ niệm đáng tự hào trong lịch sử bóng chày,” Holly Grace trề môi đáp. “Helen Keller ném bóng và Little Stevie Wonder bắt bóng. Hai người là đồng đội lạc quẻ nhất trong...”

“Chị cũng đâu có khá hơn. Chị dạy nó cưỡi ngựa thì nó ngã văng xuống đất, rồi thì gãy ngón tay ngay lần chơi bóng chày đầu tiên với chị.”

“Đó là một trong những lí do tôi muốn thằng bé gặp Dallie đấy. Giờ Teddy đã lớn, Dallie có lẽ biết nên làm gì với nó.” Holly Grace moi nhánh cải xong từ dưới khúc cá tuyết xông khói tơi xốp và nhâm nhi thưởng thức. “Hừm – hẳn là do dòng máu ngoại lai trong người Teddy. Giá Dallie là bố ruột thằng bé thì chúng ta ắt chẳng gặp vấn đề này. Tổ chất vận động viên đã được lập trình sẵn trong gene nhà Beaudine rồi.”

Đấy là chị tưởng thế, Francesca cười nửa miệng khi cô xát xà phòng lên cánh tay rồi trượt bong tằm xuống hai chân. Đôi khi cô tự hỏi không biết cái nhiệm sắc thể tuyệt vời, ương bướng nào đã tạo nên con trai mình. Cô biết Holly Grace thất vọng vì Teddy không ưa nhìn. Nhưng cô luôn coi gương mặt hiền nhiên, thô mộc của Teddy là món quà vô giá. Sẽ không bao giờ có chuyện Teddy dựa vào mã ngoài để được việc. Nó sẽ dùng trí tuệ, bản lĩnh, và trái tim ấm áp đa cảm của mình.

Nước trong bồn đang ấm dần, và cô nhận ra mình chỉ còn hai chín phút trước khi xe đến chỗ cô tới du thuyền của Stefan. Dù mệt nhưng cô đang trông đợi buổi tối nay bên Stefan. Sau bao tháng trời gọi điện thoại đường dài và chỉ có vài cuộc họp gặp mặt nhau trong vội vã, cô cảm thấy thời gian đã làm sâu đậm thêm mối quan hệ của họ. Thật không may, ngày nào cũng làm việc mười bốn tiếng đồng hồ kể từ khi đến London đã chẳng chừa cho cô phút giây nào vui thú. Nhưng với tập cuối đã được ghi hình, công việc ngày mai của cô chỉ là đứng trước những công trình nổi tiếng của nước Anh chụp vài tấm hình lưu niệm để dùng cho phần kết chương trình. Cô đã nhất quyết rằng trước khi bay về New York, cô và Stefan phải có ít nhất hai tối ở bên nhau.

Mặc kệ thời giờ đang duỗi sau lưng, cô cặm bánh xà phòng lơ đãng xát lên ngực. Hai bầu ngực râm ran gợi nhắc đến niềm vui được kết thúc tháng năm sống độc

thân cô tự đặt ra cho mình. Cô không hề có ý định đó, chỉ là về mặt tâm lý cô dường như không thể gần gũi với ai. Holly Grace có thể thương tiếc sự

diệt vong của tình một đêm, nhưng cho dù có bị nổi bức bối của một thân thể khỏe mạnh dần vụt tới đâu đi nữa, Francesca vẫn thấy sex mà không có sự hòa quyện về cảm xúc là một giao dịch khô khan và ngưng đọng.

Hai năm trước, cô đã suýt cưới một nghị sĩ trẻ có uy tín bang California. Người đó điển trai, thành đạt, và rất tuyệt trên giường. Nhưng anh ta thiếu đi điều phát khùng mỗi khi cô đưa về nhà một người vô gia cư và chẳng hề cười trước những trò đùa của cô, vì thế cuối cùng cô ngừng gặp gỡ anh ta. Hoàng tử Stefan Marko Brancuzi là người đàn ông đầu tiên cô quen kể từ dạo đó mà khiến cô nảy sinh lòng cảm mến.

Họ đã gặp nhau từ nhiều tháng trước khi cô phỏng vấn anh trong chương trình của mình. Stefan thông minh và lời cuốn, và sớm chứng tỏ mình là một người bạn tốt. Nhưng quý mến liệu có đồng nghĩa với tình yêu, hay cô chỉ đang cố tìm cách thoát khỏi cảm giác bất mãn với cuộc sống của mình?

Lắc đầu xua đi tâm trạng rầu rĩ, cô lau khô người và mặc áo choàng. Vừa thắt dải áo cô vừa đi tới trước gương, bắt đầu trang điểm một cách gọn lẹ, chẳng thời gian đâu mà xem xét tỉ mỉ hay trăn trờ bản thân. Cô chăm sóc nhan sắc vì đòi hỏi của công việc, nhưng khi người ta ca tụng đôi mắt xanh lá, gò má thanh tú và mái tóc màu hạt dẻ óng ả của cô, Francesca lại thấy mình lảng tránh họ. Kinh nghiệm xương máu đã dạy cô rằng sinh ra với khuôn mặt như vậy là một cửa nợ hơn là thứ tài sản. Năng lực do trui rèn mà nên, không phải từ hàng mi dày màu khói.

Song trang phục lại là chuyện khác.

Ngắm tới lui bốn bộ đồ đi chơi tối cô đem theo, cô loại ra chiếc đầm Kamali tán đỉnh bạc và bộ váy Donna Karan quyến rũ, quyết định chọn chiếc váy lụa đen không tay thiết kế của Gianni Versace. Chiếc váy để hở đôi vai và ôm sát eo, rườ rĩ xuống thành những nếp dập dờn ở bắp chân. Cô mặc đồ thật nhanh, cần ví rườ rĩ với đến chiếc áo lông chần. Khi những ngón tay sượt qua cổ áo lông mềm mại, cô lưỡng lự, ước gì Stefan đừng tặng cô chiếc áo này. Nhưng sự từ chối của cô đã khiến anh buồn lòng đến mức cô đành nhận vậy. Song cô không thích ý nghĩ có những con thú nhỏ đã bị lột da để cho cô trưng diện. Mức độ hoang phí của món quà cũng

phần nào xúc phạm đến tính độc lập của cô.

Vênh cầm lên đậy buồng bình, cô đổi chiếc áo choàng lông sang chiếc khăn quàng đỏ rực. Rồi, lần đầu tiên trong tối đó, cô thực sự soi mình trong gương. Váy Versace, hoa tai kim cương, tất đen lấp lánh những chuỗi hạt cườm nhỏ xíu ẩn hiện, giày cao gót Italian – tất cả những món đồ xa hoa đầu là cô tự mua cho mình. Khóe môi cô cong lên trong nụ cười khi cô choàng chiếc khăn qua đôi vai trần và đi ra thang máy. Chúa phù hộ cho nước Mỹ.

CHƯƠNG 24

“Cậu đang làm tiêu tùng cả sự nghiệp, vậy đấy,” Skeet nói với Dallie, người đang cau có nhìn gáy tài xế trong lúc chiếc taxi bò trên Đại lộ Số Năm. “Cậu chỉ cần vẽ hươu vẽ vượn, nói về những cơ hội mới và mở rộng địa bàn, thế nhưng những gì cậu làm là bỏ cuộc.”

“Đi đâu tôi làm là biết thức thời,” Dallie đáp với đôi chút nóng nảy. “Nếu anh không quá ngu dốt đến thế, anh sẽ thấy đây chỉ là vấn đề về chớp thời cơ.” Ngồi trên một chiếc xe do người khác lái luôn làm tâm trạng Dallie xấu đi, đằng này anh còn đang chết dí trong một vụ tắc đường ở Manhattan và cái người ôm vô lăng chỉ nói được tiếng Ba Tư, nên Dallie cho qua ý định hòa nhã với người xung quanh.

Anh và Skeet vừa ngồi hai tiếng đồng hồ ở quán Tavern on the Green, được thù tiếp bởi quan chức một kênh thể thao muốn Dallie ký vào bản hợp đồng độc quyền năm năm để bình luận cho các giải đấu của họ. Năm ngoái anh đã có mấy lần hợp tác với họ trong thời gian chờ hồi phục chấn thương cổ tay, và phản ứng của khán giả vô cùng tích cực khiến truyền thông lập tức sẵn đón anh. Dallie có một phong cách hài hước và xác xược trên truyền hình tựa như Lee Trevino và Dave Marr, những bình luận viên nổi nhất lúc bấy giờ. Nhưng theo một phó giám đốc trong ngành có lần nhận xét với người vợ thứ ba của mình, thì Dallie bảnh trai gấp trăm lần cả hai người đó.

Tâm quan trọng của sự kiện đã khiến Dallie nhượng bộ trong gu ăn mặc để

diện một bộ vest màu navy, kèm theo cà vạt lụa màu hạt dẻ chững chạc thắt ngay ngắn ở cổ áo sơ mi xanh nhạt. Song Skeet lại chọn áo khoác nhung kẻ của J.C.Penney đi cùng cà vạt dây thừng được trong cuộc thi ném xu vào bát cá vàng năm 1973.

“Cậu đang phí hoài tài năng Chúa ban cho cậu,” Skeet vẫn ương như lừa.

Dallie quay sang quắc mắt. “Ông đạo đức giả vừa thôi. Theo tôi nhớ, ông toàn nhỡ cho tôi những tay bầy sô Hollywood và ép tôi chụp ảnh gợi tình với độc cái khố trên người, nhưng giờ khi tôi có một lời mời tương đối tử tế, ông lại nổi đóa lên.”

“Những lời mời đó chẳng dính dáng đến môn golf của cậu. Mẹ nó, Dallie, cậu ắt sẽ không bị lỡ một giải đấu loại trực tiếp nếu cậu làm khách mời trên ‘The Love Boat’ trong thời gian nghỉ ngơi. Nhưng ở đây chúng ta đang bàn đến một chuyện hoàn toàn khác. Chúng ta đang nói về chuyện cậu ngỗ trong khoang bình luận đưa ra những nhận xét giễu cợt về những cái áo sơ mi hồng của Greg Norman trong khi ở ngoài kia Norman đang ghi tên mình vào lịch sử môn golf. Chúng ta đang nói về ngày tàn sự nghiệp của cậu! Tôi không nghe thấy những tên trùm sò đó bảo rằng cậu chỉ cần xuất hiện trong khoang bình luận vào những ngày không đạt điếu kiện thi đấu, giống như trường hợp của Nicklaus, và một số tên tuổi lớn khác. Chúng nó nói tới việc cậu sẽ ngỗ đầy toàn thời gian. Trong khoang bình luận, chứ không phải trên sân golf ngoài kia.”

Đó là một trong những bài phát biểu dài nhất Dallie từng nghe ở Skeet, và chỉ riêng âm lượng của nó thôi cũng khiến Dallie đứng hình trong chốc lát. Nhưng rồi Skeet lăm bằm câu gì không rõ, chọc Dallie muốn phát khùng. Anh ráng kiềm chế cơn giận chỉ vì biết rằng những mùa giải gần đây là nỗi buồn khôn nguôi đối với Skeet Cooper.

Bắt đầu từ sự việc cách đây vài năm khi anh lái xe về từ một quán bar ở Wichita Falls và suýt giết chết một thằng bé đi xe đạp ten-speed. Anh đã thôi dùng thuốc cấm hẳn cuối những năm bảy mươi, nhưng cho đến tối hôm ấy anh vẫn đánh bạn với bia rượu. Thằng bé không bị thương tích nào nghiêm trọng ngoài gãy một xương sườn, và cảnh sát nhẹ tay với Dallie

hơn mức anh đáng bị, nhưng anh vẫn chấn động đến độ bỏ rượu ngay sau đó. Không hề dễ dàng, cho thấy anh đã quá chú quan về vấn đề này. Anh có thể chẳng bao giờ qua được vòng loại ở các giải Master hoặc giành cúp ở giải U.S. Classic, nhưng anh sẽ là đờ trời chu đất diệt nếu hại chết một đứa trẻ chỉ vì uống quá nhiều.

Ngạc nhiên thay, phong độ của anh lập tức được cải thiện sau khi cai rượu, và sang tháng sau anh đứng thứ ba trong giải Bob Hope, ngay trước các ống kính máy quay. Skeet vui mừng phát khóc. Tối đó anh nghe thấy Skeet nói chuyện điện thoại với Holly Grace. “Tôi biết cậu ấy làm được mà,” Skeet bô lô ba la. “Cô cứ chờ mà xem, Holly Grace. Cậu ấy sẽ trở thành một người trong top đầu. Từ giờ thành công sẽ đến với cậu bé của chúng ta.”

Nhưng không hẳn thế. Và đó là đi ều đang dày vò trái tim Skeet. Một đôi lần trong năm Dallie về nhì hoặc ba một giải đấu lớn, nhưng càng ngày mọi người càng thấy rõ ràng, ở tuổi ba bảy, những năm tháng đỉnh cao của anh sắp kết thúc và những chức vô địch tằm cỡ sẽ không bao giờ thuộc về anh.

“Cậu có kỹ thuật,” Skeet nói, nhìn chằm chằm vào cửa kính xe tối sẫm. “Cậu có kỹ thuật và có tài năng, nhưng có cái gì đó bên trong đang ngăn cậu trở thành một nhà vô địch thực thụ. Giá mà tôi biết nó là gì.”

Dallie biết, nhưng anh không nói. “Nghe tôi đây, Skeet Cooper. Ai cũng hiểu rằng xem một trận golf trên truyền hình thú vị ngang với xem một người đang ngủ. Những tay kinh doanh kia sẵn sàng trả tôi một khoản kha khá để hà sức sống cho chương trình của họ, và tôi thấy không nên ném trả sự hào phóng ấy vào mặt họ.”

“Lũ ấy sực nức nước hoa,” Skeet lầi bầi, như thể đi ều đó nói lên tất cả. “Mà cậu tha thiết với ti ền từ khi nào thế?”

“Từ lúc tôi nhìn lịch tường và thấy mình đã ba bảy tuổi.” Dallie ch ồm tới gõ vào tấm kính chắn giữa anh và tài xế. “Này anh! Cho tôi xuống ở góc phố tới.”

“Cậu định đi đâu?”

“Ghé thăm Holly Grace. Và tôi sẽ đi một mình.”

“Vô ích thôi. Cô ấy sẽ lặp lại nguyên xi những gì tôi nói với cậu.”

Dallie vẫn cứ mở cửa và nhảy xuống trước tiệm đồng hồ Cartier. Chiếc xe phóng đi, và anh giẫm ngay vào một bãi phân chó. Đáng đời anh, vì tội đã ăn một bữa trưa lớn hơn ngân sách năm của hầu hết các nước thế giới thứ ba.

Làm ngỡ ánh mắt của vô số khách bộ hành nữ đi ngang qua, anh bắt đầu chà đế giày vào bờ hè. Chính lúc ấy Bear thình lình xuất hiện sau lưng anh. *Tốt nhất mày hãy ký khi người ta còn muốn mày, Bear nói. Mày còn định ảo tưởng về bản thân bao lâu nữa thằng kia?*

Tao không ảo tưởng. Dallie bắt đầu đi ngược lên Đại lộ số Năm, hướng tới căn hộ của Holly Grace.

Bear bám sát anh, lắc lắc cái đầu tóc vàng ngoại cỡ vẻ ghê tởm. *Mày tưởng cứ bỏ rượu là chắc chắn ghi được những cú eagle putt sao? Mày tưởng dễ xơi lắm. Sao không cho lão Skeet biết nguyên nhân thực sự cản bước mày? Sao không nói toẹt cho lão hay mày không có bản lĩnh để làm một nhà vô địch?*

Dallie tăng tốc, cố hết sức để cắt đuôi Bear trong đám đông. Nhưng Bear dai như kẹo kéo. Hắn đã bám trụ một thời gian dài, và giờ nhất quyết không đi đâu hết.

Holly Grace sống ở Museum Tower, khu căn hộ cao cấp xây bên trên Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại, khiến cô hay phồng mũi tuyên bố rằng mình ngủ trên đầu nhiều danh họa kiệt xuất của nhân loại. Người gác cửa nhận ra Dallie và để cho anh vào căn hộ của Holly Grace chờ cô. Mấy tháng rồi Dallie không gặp Holly Grace, nhưng họ thường xuyên nói chuyện điện thoại và nắm rõ tình hình của nhau.

Căn hộ hoàn toàn không phải phong cách của Dallie – đồ đạc quá nhiều màu trắng, những chiếc ghế hình thù vô tổ chức không hợp với thân hình cao lớn của anh, mấy tác phẩm nghệ thuật trừu tượng khiến anh nghĩ đến mặt nước ao tù xanh lè sủi bọt. Anh cởi áo vest và cà vạt, rồi nhét cuốn băng Born in the USA vào chiếc máy cassette anh tìm thấy trong một hộp tủ nom như được thiết kế để đựng đồ nghề chữa răng. Anh tua đến bài “Darlington County”, theo ý anh là một trong mười bài hát hay nhất của nước Mỹ. Trong lúc Boss hát về những chuyến phiêu lưu của mình với Wayne, Dallie dạo quanh phòng khách rộng rãi, cuối cùng dừng lại trước cây đàn piano của Holly Grace. So với lần trước anh đến đây, cô đã bổ sung một bộ ảnh đóng khung bạc vào bộ sưu tập những chiếc chận giấy bằng thủy tinh luôn để đầy trên mặt đàn. Anh thấy có nhiều bức của Holly Grace và mẹ, hai bức ảnh của anh, vài bức ảnh chụp nhanh hai người với nhau, và một bức ảnh Danny họ đã chụp ở Sears năm 1969.

Những ngón tay Dallie siết lại quanh gờ khung ảnh khi anh cầm nó lên. Gương mặt bầu bĩnh của Danny nhìn lại anh, mắt to tròn và cười toe toét, một bong bóng nước dãi nhỏ xíu đông cứng vĩnh viễn trên bờ môi dưới thằng bé. Nếu Danny còn sống, giờ nó đã được mười tám tuổi. Dallie không hình dung nổi đi đâu đó. Anh không thể tưởng tượng ra hình ảnh Danny ở tuổi mười tám, cao ngang anh, tóc vàng và nhanh nhẹn, và đẹp như mẹ nó. Trong tâm trí anh, Danny mãi mãi là một em bé chập chững chạy tới với người bố hai mươi tuổi của nó với cái bím nặng trĩu xuống tận đầu gối và hai cánh tay mũm mĩm vươn ra với niềm tin tưởng tuyệt đối.

Dallie đặt bức ảnh xuống và ngoảnh đi. Sau từng ấy năm, nỗi đau vẫn còn đó – có lẽ không còn sắc nhọn, nhưng vẫn ở đó. Anh cố khóa lấp bằng cách nhìn sang bức ảnh Francesca mặc quần short đỏ và cười tinh nghịch vào ống kính. Cô ngồi trên một tảng đá lớn, một tay vuốt tóc khỏi mặt và tay kia giữ một đứa bé bụ bẫm giữa hai chân. Anh mỉm cười. Cô trông thật hạnh phúc trong ảnh. Thời gian bên Francesca là một quãng thời gian tươi đẹp trong cuộc đời anh, nó giống như sống trong một trò đùa riêng tư vậy. Nhưng có lẽ kẻ nực cười lúc này là anh.

Ai mà ngờ được cái cô Fancy Pants lại thành đạt như thế? Cô cũng tay

trắng làm nên – anh biết đi đâu đó từ Holly Grace. Cô đã một mình nuôi con không ai giúp đỡ và một mình lập nghiệp. Tất nhiên mười năm trước ở cô đã có những điểm đặc biệt – tính can trường, cái cách cô đương đầu trực diện với cuộc sống và theo đuổi những gì mình muốn bất chấp hậu quả. Một ý nghĩ vụt qua đầu anh rằng Francesca đã về đích với điểm tối đa trong khi anh vẫn lết đệt g ần vạch xuất phát.

Đi đâu đó làm anh không vui tí nào, và anh bật lại cuộn băng Springteen để có cái sao lãng. Rồi anh xuống bếp mở tủ lạnh, chọn một lon Dr Pepper thay vì món bia Miller Lite của Holly Grace. Anh luôn đánh giá cao việc Francesca đã thành thực với Holly Grace về đứa bé của cô. Lẽ tự nhiên là anh đã băn khoăn liệu đó có phải con mình, và chắc chắn Francesca có thể để anh đỡ vò cho thằng cha Nicky kia không mấy khó khăn. Nhưng cô đã không làm thế, và anh khâm phục cô về đi đâu đó.

Bật nắp lon Dr Pepper, anh quay lại chỗ cây đàn và nhìn quanh tìm một bức ảnh khác của con trai Francesca, nhưng chỉ thấy một tấm duy nhất. Anh thích việc mỗi khi đứa trẻ được nhắc đến trong một chủ đề về Francesca, thằng bé luôn được nhận định là kết quả của một cuộc hôn nhân vội vàng không hạnh phúc – không hạnh phúc đến mức Francesca đã từ chối tiết lộ tên cha đứa trẻ. Theo như Dallie biết, anh, Holly Grace, và Skeet là những người duy nhất biết cuộc hôn nhân ấy không hề tồn tại, nhưng cả ba người họ đều trân trọng những gì Francesca đã làm được để mà giữ kín miệng.

Tình bạn bất ngờ giữa Holly Grace và Francesca là một trong những mối quan hệ thú vị nhất Dallie từng thấy, đã hơn một lần anh đề cập việc muốn đến chơi lúc nào hai người họ ở với nhau để xem họ hòa thuận ra làm sao. “Anh không tưởng tượng được,” có lần anh nói. “Anh chỉ hình dung ra em bình luận hăng say về trận đấu mới đây của đội Cowboys còn Francie nói về những đôi giày Gucci của cô ấy và tự ngưỡng mộ mình trước gương.”

“Cô ấy không như thế,” Holly Grace đáp. “Ý em là, cô ấy cũng nói về giày, nhưng đó không phải tất cả.”

“Thật hài hước vì một người như cô ấy lại nuôi dạy một đứa con trai. Anh cá với em là thằng bé lớn lên sẽ khác người.”

Holly Grace không thích nhận xét đó, nên anh không chọc cô nữa, nhưng anh có thể khẳng định chuyện này đang làm cô lo lắng. Nhờ thế mà anh biết thằng bé khá là ẻo lả.

Anh bật lại cuốn băng Born in the USA đến lần thứ ba thì nghe thấy tiếng chìa khóa xoay trong ổ ngoài cửa trước. Holly Grace gọi, “Dallie, người gác cửa bảo đã cho anh vào. Tưởng anh mai mới đến cơ mà.”

“Kế hoạch đã thay đổi. Holly Grace, nơi này không khác gì một phòng khám.”

Holly Grace từ ngoài sảnh đi vào với vẻ mặt lạ lùng. “Hệt như đi đầu Francesca hay nói. Quái thật, Dallie. Nhiều lúc hai người làm em thấy rợn.”

“Chuyện gì nữa đây?”

Cô vút túi xách xuống chiếc ghế dài bọc da trắng. “Anh sẽ không tin đâu, nhưng hai người có những điểm chung rất lạ. Ý em là, em với anh giống như hai hạt đậu trong cùng một vỏ? Chúng ta giống nhau, nói năng giống nhau. Chúng ta còn có chung sở thích – thể thao, sex, xe cộ.”

“Sắp đến điểm chính chưa, vì anh thấy đói rồi.”

“Có đây. Anh và Francesca không có chung bất cứ mối quan tâm nào. Cô ấy thích quần áo, những thành phố, con người bóng bẩy. Dạ dày cô ấy nhận nhạo nếu trông thấy một người m ò hôi m ò kê, và quan điểm chính trị của cô ấy luôn ngả về phía tự do – có lẽ vì cô ấy là dân nhập cư.” Holly Grace tựa hông lên lưng ghế dài và nhìn anh vẻ đăm chiêu. “Trong khi đó anh chẳng để tâm đến vẻ bề ngoài, và anh ủng hộ đảng cánh hữu đến sắp thành cực đoan. Thoạt nhìn, hai người không thể nào khác biệt hơn.”

“Cũng có phần đúng.” Cuốn băng lại phát đến bài “Darlington County”, Dallie gõ mũi giày theo điệu nhạc trong lúc chờ Holly Grace đi thẳng vào đề

“Song hai người lại giống nhau theo những cách kỳ cục nhất. Nhận xét đầu tiên của cô ấy khi mới đến đây đó là căn hộ khiến cô ấy liên tưởng đến một phòng khám. Còn nữa, cô gái đó giống y chang anh trong chuyện thu nhặt những thành phần lang thang cơ nhỡ. Đầu tiên là mèo. Rồi cô ấy mở rộng phạm vi sang chó, thế mới tài vì cô ấy vốn sợ chúng chết khiếp. Cuối cùng cô ấy bắt đầu cru mang người – bọn con gái mới lớn, mười bốn mười lăm tuổi, bỏ nhà đi và bán mình trên phố.”

“Có thật thế không,” Dallie hỏi, rớt cuộc thấy tò mò. “Thế cô ấy làm gì với họ một khi –“ nhưng anh ngừng lời khi Holly Grace cởi áo khoác và anh phát hiện vết bầm trên cổ cô. “Cái gì kia? Trông như một vết cắn.”

“Em không muốn nói về nó.” Cô so vai lên che dấu vết và lẩn vào bếp.

Dallie đi theo. “Bao lâu rồi anh mới thấy lại thứ này, từ cái hồi tác giả còn là anh.” Anh thò đầu qua cửa. “Kể cho anh xem nào?”

“Để anh lại bắt đầu từ cái này à?”

Dallie khịt mũi khinh thường. “Gerry Jaffe. Em lại cặp kè với lão bồng công sản ấy.”

“Anh ấy không phải công sản.” Holly Grace giật phất lon Miller Lite trong tủ lạnh ra. “Chỉ vì anh không đồng quan điểm chính trị với người ta không có nghĩa anh được quyền đi rêu rao họ là công sản. Với lại, anh không bảo thủ như anh cố tình tỏ vẻ đâu.”

“Quan điểm chính trị không có liên quan gì ở đây. Anh chỉ không muốn thấy em bị tổn thương lần nữa.”

Holly Grace đánh lạc hướng câu chuyện bằng nụ cười ngọt ngào. “Nhân nói về bồng cũ, Bambi thế nào? Cô ấy đã biết đọc tạp chí điện ảnh không cần đánh vần chưa?”

“Thôi đi, Holly Grace...”

Cô nhìn anh vẻ phẫn nộ. “Em mà biết trước anh đi hẹn hò với loại phụ nữ có tên kết thúc bằng chữ i, em sẽ chẳng đời nào ly dị anh.”

“Em nói xong chưa?” Anh luôn bực mình mỗi khi bị cô chế nhạo về chuyện Bambi, mặc dù anh phải thừa nhận cô gái đó là một sự tụt dốc trên con đường tình ái của anh. Song Holly Grace có nhất thiết phải xát thêm muối như vậy không. “Cho em hay, Bambi sắp lấy chồng và chuyển đến Oklahoma trong vài tuần tới, thế nên anh đang tìm đối tượng mới.”

“Anh đã phỏng vấn các thí sinh chưa?”

“Còn đang ngắm.”

Họ nghe thấy tiếng chìa xoay trong ổ rồi đến tiếng trẻ con, lanh lảnh và hỗn hển ngoài cửa. “Cô Holly Grace, cháu làm được rồi! Cháu leo hết các bậc cầu thang!”

“Chúc mừng nhé,” cô lơ đãng đáp, rồi há hốc miệng. “Thôi chết, Francie sẽ giết em mất. Đó là Teddy, con trai cô ấy. Từ khi chuyển đến New York, cô ấy đã bắt em hứa không để cho hai người gặp nhau.

Dallie tự ái. “Anh có phải mẹ mình đâu. Cô ta nghĩ anh sẽ làm gì? Bắt cóc nó chắc?”

“Là cô ấy hồ thẹn thôi. “

Câu trả lời của Holly Grace chẳng đem lại thông tin gì cho Dallie, nhưng anh chưa kịp chất vấn, thằng bé đã ào vào bếp, mái tóc hung đỏ dựng ngược lên giữa trán, chiếc áo T-shirt in hình Rambo thủng một lỗ ở đường may trên vai.

“Biết cháu tìm được gì chỗ cầu thang không? Một cái bu lông cực hiếm luôn. Hôm nào cô cháu mình lại đến Bảo tàng Hàng hải nữa nhé. Chỗ đó thật tuyệt và -“ Nó ngừng bật khi trông thấy Dallie đứng chếch một bên, một tay chống lên mặt quầy bếp, tay kia đặt hờ bên hông. “Hơ...“ Miệng

nó há ra rồi khép lại như miệng cá vàng.

“Teddy, đây chính là chú Dallas Beaudine,” Holly Grace giới thiệu. “Cuối cùng cháu đã có dịp gặp chú ấy rồi.”

Dallie mỉm cười với thằng bé và đưa tay ra. “Chào Teddy, chú đã nghe kể rất nhiều về cháu.”

“Hơ,” Teddy lặp lại, mắt mở to sững sốt. “Ồ...” Rồi nó hấp tấp bước lên để bắt tay Dallie, nhưng nó không biết phải đưa tay nào ra, nên lại đứng sững.

Dallie giải cứu nó bằng cách cầm lấy bàn tay phải của nó lắc lắc. “Holly Grace bảo chú hai người là bạn thân.”

“Chúng cháu xem chú thi đấu qua ti vi cả triệu lần rồi,” Teddy hớn hờ khoe. “Cô Holly Grace cho cháu biết bao nhiêu thứ về golf.”

“Ồ, thật tốt.” Thằng nhóc đúng là ‘thiếu đẹp’, Dallie nghĩ, thú vị trước vẻ mặt mất hết hồn vía của Teddy – cứ như nó được diện kiến Chúa trời vậy. Mẹ nó xinh ngất ngây thế, hẳn là tay Nicky kia xấu hết phần còn lại.

Phấn khích không đứng yên nổi, Teddy đổi hết chân này sang chân kia, mắt không rời Dallie. Gọng kính trễ xuống mũi và nó đưa tay đẩy lên, nhưng do quá thất thần trước sự hiện diện của Dallie nên nó chẳng chú tâm vào việc mình làm, thế là ngón tay nó hất lệch gọng kính. Chiếc kính nghiêng sang một bên tai rồi rơi xuống.

“Này...” Dallie cúi xuống nhặt chiếc kính.

Teddy cũng cúi xuống. Hai mái đầu kề sát nhau, một bên có mái tóc hung đỏ còn bên kia vàng óng. Dallie nhặt được trước và đưa chiếc kính cho Teddy. Gương mặt họ ở sát nhau, chưa đến hai gang tay. Dallie cảm thấy hơi thở của Teddy phả vào má anh.

Trên loa ngoài phòng khách, the Boss đang hát về việc mình bị nướng trên

lửa và một con dao đang khoét vào tâm hồn ông một lỗ sâu sáu inch. Khoảng thời gian ngắn ngủi lúc the Boss hát về những con dao và cái lỗ, mọi thứ trong thế giới của Dallie vẫn rất ổn thỏa. Và rồi, giây tiếp theo, với hơi thở của Teddy buông xuống như một lời thì thầm trên má anh, ngọn lửa vươn tới vồ lấy anh.

“Lạy Chúa.”

Teddy nhìn Dallie với đôi mắt bối rối rồi rồi đeo lại kính.

Dallie chụp lấy cổ tay Teddy, khiến thằng bé nhăn mặt.

Holly Grace nhận thấy có chuyện bất thường và ngậy người trước cảnh Dallie nhìn trừng trừng đến ớn lạnh vào mặt Teddy. “Dallie?”

Nhưng anh không nghe thấy cô. Thời gian đã ngừng trôi đối với anh. Anh đã ngược chiều năm tháng để lại trở về một thằng nhóc, đang nhìn sững vào gương mặt tức giận của Jaycee Beaudine.

Trừ việc gương mặt đó không to lớn và áp đảo, với hai má lỏm chồm râu và hàm răng nghiến chặt.

Gương mặt đó nhỏ bé. Nhỏ như gương mặt một đứa trẻ.

Hoàng tử Stefan Marko Brancuzi đã mua chiếc du thuyền Ngôi sao biển Aegean từ một ông trùm dầu mỏ Ả rập. Khi Francesca bước lên thuyền và chào viên thuyền trưởng, cô có một cảm giác không thoải mái rằng thời gian đã trôi ngược và cô lại ở tuổi lên chín, lên boong du thuyền của Onassis, Christina, với những bát trứng cá đang sắp hàng chờ đợi cùng một đám người nhàn rỗi giết thì giờ vào những việc vô bổ.

Cô rùng mình, nhưng rất có thể là phản ứng trước hơi lạnh ẩm của đêm tháng Mười Hai. Chiếc áo choàng lông chồn hỏn sẽ thích hợp với thời tiết hơn cái khăn quàng của cô. Một người phục vụ dẫn cô đi qua boong sau

tới gian tiếp khách chan hòa ánh đèn. Khi cô bước qua cửa, Hoàng tử Stefan Marko Brancuzi bước đến và hôn nhẹ lên má cô.

Stefan có ngoại hình đúng chuẩn quý tộc Châu Âu – gầy, đường nét rất thanh, mũi thẳng tắp, miệng như điêu khắc. Khuôn mặt anh ắt sẽ khắc nghiệt nếu không được ông trời hào phóng ban cho nụ cười rất mực ấm áp như vậy. Mặc dù mang hình ảnh của một công tử ăn chơi, song cung cách của Stefan lại rất nghiêm ngặt đúng mực mà Francesca thấy thật dễ mến. Anh cũng là một người lao động cật lực đã bỏ hai mươi năm biển đất nước nhỏ bé lạc hậu của mình thành một khu nghỉ dưỡng hiện đại cạnh tranh với Monaco trong những thú vui xa xỉ. Giờ anh chỉ cần một nàng Grace Kelly của mình để hoàn tất các thành tựu, và anh không giấu diếm việc đã chọn Francesca cho vị trí đó.

Tranh phục của anh thanh lịch và đắt tiền – một chiếc áo blazer màu nâu sẫm hơi ánh đào, quần xếp li màu đen, áo sơ mi lụa để hở cổ. Anh nắm tay dắt cô đến quầy bar bằng gỗ gụ đã để sẵn hai chiếc ly Baccarat hình hoa tulip. “Thứ lỗi cho anh đã không tự đến đón em được. Lịch trình hôm nay của anh rất kinh khiếp.”

“Của em cũng vậy,” cô nói, tháo khăn choàng. “Anh không biết em đang trông đợi được đưa Teddy đi Mexico đến nhường nào đâu. Hai tuần không làm gì hết ngoài phủi cát trên bàn chân.” Cô cần ly champagne và ngẩng lên một chiếc ghế đầu trước quầy. Bàn tay cô vô tình trượt trên lớp da mềm, và một lần nữa tâm trí cô hiện lên chiếc du thuyền Christina và một dãy ghế đầu bên quầy bar khác.

“Thay vào đó sao em không đưa Teddy đến đây? Chẳng phải em thích lên đênh qua các hòn đảo của Hy Lạp trong hai tuần sao?”

Lời đề nghị thật hấp dẫn, nhưng Stefan đang đi quá xa. Ngoài ra, có cái gì đó trong cô gạt ngay hình ảnh Teddy thơ thẩn trên boong chiếc Ngôi sao biển Aegean. “Xin lỗi, nhưng em e rằng các kế hoạch của em đã được bố trí cả rồi. Có lẽ để lần khác.”

Stefan cau mày nhưng không thúc ép cô, anh ra hiệu về phía chiếc bát pha

lê vun cao những quả trứng nhỏ li ti màu nâu vàng. “Trứng cá nhé? Nếu em không thích osetra, anh sẽ gọi beluga.”

“Không!” Lời từ chối quá quyết liệt khiến Stefan nhìn cô ngơ ngàng. Cô nở nụ cười gượng gạo. “Em xin lỗi. Em – em không thích trứng cá.”

“Em yêu, tối nay em có vẻ rất b ần ch ần. Có chuyện gì sao?”

“Chỉ là em hơi mệt thôi.” Cô mỉm cười và nói sang một chủ đề vui vẻ hơn. Chẳng mấy chốc không khí giữa hai người đã trở nên ấm áp và thân tình. Họ dùng bữa với món búp artichoke phủ sốt cay bằng dầu olive đen với nụ bạch hoa gi ăm, tiếp đến là những lát thịt gà đã được ướp với chanh, rau mùi và rượu quả bách xù. Đến lúc món charlotte quả mâm xôi rưới ngậy kem gừng được mang tới, cô đã no đến mức chỉ ăn được vài miếng. Ng ồi trong ánh nến lung linh và đắm trong tình cảm trìu mến của Stefan, cô thấy vô cùng mãn nguyện. Tại sao cô không nói luôn với Stefan là cô sẽ lấy anh nhỉ? Có người phụ nữ nào đầu óc sáng suốt mà cưỡng lại được sự mời gọi trở thành một công chúa không? Với tính độc lập rất cao của mình, cô đang làm việc quá độ và phải xa con quá nhiều. Cô yêu công việc của mình, nhưng cô bắt đầu nhận ra mình muốn nhiều thứ trong cuộc sống hơn những chỉ số đẹp đẽ của Nielsens. Thế nhưng, cuộc hôn nhân này có phải là đi ều cô thực lòng mong muốn?

“Em có đang nghe không vậy? Đây không phải là phản ứng tích cực nhất anh nhận được cho một lời c ầu hôn.”

“Ôi, em xin lỗi, đầu óc em đang treo ngược cành cây.” Cô mỉm cười ăn năn. “Em c ần thêm một chút thời gian, Stefan ạ. Thực lòng thì, em không chắc chắn anh sẽ chịu được tính cách của em.”

Anh nhìn cô, bối rối. “Em nói gì kỳ vậy, nghĩa là sao?”

Cô không thể giải thích với anh là cô sợ sau khi ở với nhau vài năm, có khả năng cô sẽ lấy lại bản tính cũ – nhìn trừng trừng vào gương r ấ nổi cơn lôi đình chỉ vì lớp sơn móng tay bị tróc. Cô vươn người tới trước, hôn anh, cắn môi anh bằng hàm răng nhỏ sắc và làm anh quên mất câu hỏi của mình.

Rượu đã làm ấm người cô, và sự nồng nhiệt của anh đập vỡ những rào chắn cô dựng lên quanh mình. Cơ thể cô trẻ trung và khỏe mạnh, sao cô nõ để nó héo hon như một chiếc lá úa chừ? Cô cộ môi vào môi anh. “Thay cho lời cầu hôn là một đề nghị đợc không?”

Vẻ thích thú pha lẫn ham muốn lấp lánh trong mắt anh. “Còn xem đó là loại đề nghị nào đã.”

Cô cười ranh mãnh. “Đưa em vào phòng ngủ, em sẽ cho anh thấy.”

Anh cầu tay cô đưa lên miệng, hôn từng đầu ngón tay, cử chỉ của anh lịch sự và hào hoa như đang dẫn cô ra sàn khiêu vũ. Khi họ đi qua sảnh, cô thấy mình lâng lâng trong men rượu và vui tươi ngây ngất đến mức mà, khi đã vào trong phòng ngủ xa hoa của anh, cô có thể tin chắc là mình đang yêu nếu như không hiểu rõ bản thân. Tuy nhiên, đã quá lâu rồi cô không ở trong vòng tay một người đàn ông nên cô tạp dẹp ý nghĩ kia đi

Anh hôn cô, ban đầu dịu dàng rồi trở nên mãnh liệt, rót vào tai cô những lời thì thầm bằng tiếng ngoại quốc làm cô phấn khích. Hai bàn tay anh di chuyển cỏi quần áo cô. “Em có biết anh đã muốn đợc nhìn thấy em khỏa thân từ bao lâu rồi không,” anh thì thầm. Kéo phần thân trên chiếc váy xuống, anh dụi vào đỉnh ngực cô đang dựng lên qua viền ren của áo lót. “Như những trái đào nóng ấm, căng mọng và ngát thơm. Anh sẽ mút đến giọt nước ngọt ngào cuối cùng.”

Francesca thấy lời anh hơi sến súa, nhưng cơ thể cô đâu có tỉnh táo như đầu óc và cô có thể cảm thấy da mình đang ấm lên một cách dễ chịu. Cô vòng tay ôm lấy đầu anh và ngửa cổ ra sau. Môi anh dịch xuống thấp hơn, rúc vào bên trong áo lót tìm núm vú cô. “Đây rồi,” anh nói, khép miệng lại quanh nó. “Ồi...”

Đúng rồi. Francesca thở dốc khi cảm nhận đợc miệng anh và răng anh gại lên nó.

“Francesca, em yêu...” Anh mút sâu hơn, và đầu gối cô bắt đầu mềm nhũn ra.

R ồi tiếng chuông điện thoại reo.

“Lũ ngu xuẩn!” Anh chửi thề bằng thứ ngôn ngữ cô không hiểu. “Bọn chúng biết rõ không bao giờ được làm phi ền anh ở đây.”

Nhưng bầu không khí đã bị phá vỡ, và cô cứng đờ người, đột nhiên thấy xấu hổ vì đã sẵn sàng quan hệ với một người đàn ông mà mình chỉ yêu tí ti. Có vấn đề gì với cô khi cô không thể yêu anh vậy? Tại sao cô cứ phải quan trọng hóa chuyện tình dục lên thế?

Tiếng chuông vẫn reo không ngừng. Stefan giật máy và quát vào ống nghe, lắng nghe một lúc, rồi đưa máy cho cô, bực mình ra mặt. “Gặp em. Có chuyện khẩn cấp.”

Cô bật ra tiếng chửi thề chính hiệu Anglo-Saxon, nhất định phải xạc cho Nathan Hurd một trận vì chuyện này. Dù vụ khủng hoảng mới đây của ông ta là gì, ông ta cũng không có quyền phá đám cô tối nay. “Nathan, tôi sẽ-” Stefan đập mạnh bình rượu brandy xuống khay, khiến cô phải bịt một tai lại. “Gì cơ? Tôi không nghe được gì cả?”

”Là Holly Grace đây, Francie.”

Francesca lập tức cảnh giác. “Holly Grace, chị vẫn ổn chứ?”

“Không hẳn. Nếu cô đang đứng, tốt hơn hãy ngồi xuống.”

Francesca ngồi xuống mép giường, nỗi lo sợ lớn dần trong cô trước giọng nói nghiền nghẹn khác thường của Holly Grace. “Có chuyện gì thế?” cô hỏi. “Chị bị ốm à? Hay Gerry làm sao?” Nghe thấy vẻ lo lắng trong giọng cô, Stefan ngừng chửi rủa và bước đến đứng cạnh cô.

“Không, Francie, không phải chuyện đó.” Holly Grace dừng một lúc. “Mà là Teddy.”

“Teddy?” Francesca lạnh toát người, tim cô bắt đầu đập thành thịch.

Holly Grace nói hối hả. “Nó biến mất rồi. Tối nay, không lâu sau khi tôi đưa nó về nhà.”

Nỗi kinh hoàng chạy suốt người Francesca với mức độ mãnh liệt đến mức mọi giác quan của cô rối loạn. Một chuỗi những hình ảnh rùng rợn từ những chương trình cô từng thực hiện liên tục lóe lên trong đầu cô. Và cô thấy mình sắp vượt qua ngưỡng của sự tỉnh táo.

“Francie,” Holly Grace nói tiếp, “tôi nghĩ Dallie đã bắt cóc thằng bé.”

Cảm giác đầu tiên của cô là như được hồi sinh. Những hình ảnh âm u của một cái huyết nông và một cái xác nhỏ bé, bị cắt rời mò dẫm; nhưng những hình ảnh khác bắt đầu xuất hiện và cô không thờ nổi.

“Ôi Chúa ơi, Francie. Tôi xin lỗi.” Holly Grace nói chữ nọ vấp chữ kia. “Tôi không rõ đã xảy ra chuyện gì. Hôm nay hai người tình cờ gặp nhau ở căn hộ của tôi, rồi khoảng một tiếng sau Dallie gõ cửa nhà cô sau khi tôi đã đưa Teddy về và bảo Consuelo là anh ta được tôi nhờ đến đón Teddy qua chỗ tôi ngủ. Vì bà ấy biết anh ta, nên không hề thắc mắc. Anh ta bảo Teddy sắp xếp quần áo, rồi từ lúc đó trở đi không ai nhìn thấy họ nữa. Tôi đã gọi điện khắp mọi nơi. Dallie đã trả phòng khách sạn, còn Skeet chẳng biết mô tê gì. Hai người đó đáng lẽ phải đi Florida thi đấu tuần này.”

Cơn buồn nôn dâng lên trong bụng Francesca. Vì sao Dallie lại bắt cóc Teddy? Cô chỉ có thể nghĩ ra một lí do, nhưng đó là đi đâu bất khả. Không một ai biết sự thật, ngoại trừ cô. Song cô không tìm ra được nguyên nhân nào khác. Từ sợ hãi cô chuyển sang tức giận. Sao anh ta có thể làm một chuyện thất đức như thế?

“Francie, cô còn ở đó không?”

“Còn,” cô thều thào.

“Tôi phải hỏi cô một chuyện.” Một khoảng im lặng kéo dài, Francesca căng mình chờ đi đâu cô biết sẽ phải tới. “Francie, tôi phải hỏi cô tại sao Dallie

làm vậy. Có cái gì rất lạ đã xảy ra khi anh ấy nhìn Teddy. Là chuyện gì thế?
?”

“Tôi – tôi không biết.”

“Francie...”

“Tôi không biết, Holly Grace!” cô kêu lên. “Tôi không biết,” r ã dịu giọng.
“Chị biết rõ anh ta hơn bất cứ ai. Có thể nào Dallie định hại Teddy không?”

“Dĩ nhiên không.” Đoạn Holly Grace ngập ngừng. “Dù sao cũng không
phải về mặt thể xác. Còn anh ta có làm gì tinh thần thằng bé không thì tôi
không nói được, vì cô không chịu giải thích ngọn ngành chuyện này với
tôi.”

“Giờ tôi gác máy đây và sẽ bắt chuyến bay tối nay về New York.”
Francesca cố tỏ ra nhanh nhẹn hoạt bát, nhưng giọng cô run lẩy bẩy. “Chị
hãy gọi cho bất cứ ai mà chị nghĩ có thể biết chỗ ở của Dallie? Nhưng chị
nói khéo vào nhé. Và dù có làm gì cũng đừng để cánh báo chí phát hiện ra.
Tôi xin chị, Holly Grace.

Tôi không muốn Teddy bị biến thành một thứ kì quái đem triển lãm. Tôi sẽ
về sớm nhất có thể.”

“Francie, cô phải cho tôi biết chuyện gì đang diễn ra.”

“Holly Grace, Tôi rất quý mến chị...thật đấy.” R ã cô gác máy.

Trên chuyến bay vượt Đại Tây Dương đêm hôm đó, Francesca nhìn vô h ãn
vào khoảng đen đặc quánh bên ngoài cửa sổ. Sợ hãi và cảm giác tội lỗi gặm
nhấm cô. Tất cả chuyện này là lỗi ở cô. Nếu cô ở nhà, cô đã có thể ngăn
ngừa nó xảy ra. Có loại mẹ nào để người ngoài chăm sóc con mình như cô
không? Nỗi ăn năn của người mẹ đơn thân đau giằng xé.

Nếu có chuyện gì kinh khủng xảy ra thì sao? Cô cố tự trấn an mình rằng
cho dù Dallie phát hiện ra chuyện gì đi nữa, anh cũng không bao giờ làm

hại Teddy – chỉ ít Dallie mà cô biết mười năm trước sẽ không làm thế. Nhưng cô nhớ đến những chương trình mình đã làm về những người chồng/vợ cũ bắt cóc chính con cái họ đưa đi biệt tích. Chắc chắn một người của công chúng như Dallie không thể nào làm thế - phải không? Một lần nữa cô cố gắng suy đoán làm thế nào Dallie biết được Teddy là con anh – đó là lời giải thích duy nhất cho vụ bắt cóc này – nhưng cô nghĩ hoài không ra.

Lúc này Teddy đang ở đâu? Nó có sợ không? Dallie đã nói gì với nó? Cô đã nghe khá nhiều câu chuyện từ Holly Grace đủ để biết khi Dallie nổi giận thì không thể lường trước nổi. Nhưng ngay cả khi anh đã thay đổi hoàn toàn sau mười năm đi nữa, cô không tin anh sẽ làm hại một đứa trẻ.

Song anh ta có thể làm gì cô, lại là một chuyện khác.

CHƯƠNG 25

Teddy nhìn không chớp vào lưng áo Dallie khi hai người đứng xếp hàng trước một tiệm McDonald trên đường 81. Ước gì nó có một cái áo sơ mi ca rô sọc đỏ đen như thế, cùng với thắt lưng da rộng bản và quần jeans túi rách nham nhở. Mẹ toàn vứt quần jeans của nó đi ngay khi xuất hiện một lỗ thủng nhỏ xíu trên đầu gối, đúng lúc chúng bắt đầu có cảm giác mềm mại và thoải mái. Teddy cúi nhìn đôi giày play sneakers da của mình rồi nhìn sang đôi boots cao bốt màu nâu mòn xơ của Dallie. Nó quyết định đưa đôi boots cao bốt vào danh sách quà giáng sinh của mình.

Dallie mang khay đồ ăn đi về chiếc bàn phía trong quán, Teddy lút cút chạy theo sau, đôi chân nhỏ sải hai bước một mới bắt kịp. Mới đầu khi họ ra khỏi Manhattan tới New Jersey, Teddy còn hỏi tía lia Dallie liệu nó có được đội mũ cao bốt hoặc cưỡi ngựa không, nhưng Dallie trả lời nhất gừng. Cuối cùng Teddy đành im, dù nó có cả triệu câu muốn hỏi.

Trong trí nhớ của Teddy đây ấp những câu chuyện Holly Grace kể về Dallie Beaudine và Skeet Cooper – tình huống họ gặp nhau trên đường khi Dallie mới mười lăm tuổi và vừa thoát khỏi nanh vuốt của Jaycee Beaudine, và họ đã lang bạt trên khắp nẻo đường nước Mỹ moi tìm các cậu

ấm ở những câu lạc bộ miền quê. Cô ấy đã kể cho nó nghe những cuộc đấu đả trong quán bar và những vòng đấu golf bằng tay trái cùng những trận thắng mười tám lỗ lật ngược tình thế ngoạn mục. Trong thâm tâm nó, những câu chuyện của Holly Grace đã hòa chung với tuyển tập truyện tranh Spiderman và loạt phim Star Wars và những giai thoại nó học ở trường về miền Tây hoang dã. Kể từ khi chuyển đến New York, Teddy đã nài nỉ mẹ cho nó gặp Dallie khi anh đến thăm Holly Grace, nhưng mẹ nó luôn kiếm cớ từ chối. Cuối cùng thì mong muốn của nó đã thành hiện thực, hẳn đây sẽ là ngày vui sướng nhất trong cuộc đời Teddy.

Thế mà giờ đây nó chỉ muốn về nhà vì mọi sự hóa ra chẳng giống như nó mừng tượng.

Teddy lột giấy gói chiếc hamburger và nhấc nửa trên ra, đã rưới sốt cà chua rồi. Nó lại gói chiếc bánh vào. Đột ngột Dallie xoay người nhìn thẳng vào mặt Teddy qua bàn. Chú ấy cứ nhìn xoáy vào nó không nói không rằng. Teddy bắt đầu lo lắng, nó đã làm sai chuyện gì chẳng. Trong trí tưởng tượng của nó, Dallie ắt sẽ làm những chuyện kiểu như vươn tay vỗ má nó mười cái, giống như bác Gerry Jaffe. Dallie sẽ bảo, “Ê, anh bạn, trông cậu giống kiểu người mà tôi và Skeet muốn có trên đường mỗi khi gặp chuyện đấy.” Trong trí tưởng tượng của nó, Dallie sẽ khoái nó hơn nhiều cơ.

Teddy với lấy cốc Coke rồi vội chăm chú đọc tấm biển quảng cáo về bữa điểm tâm ở McDonald treo một bên vách. Nó lấy làm khó hiểu trước việc Dallie đưa nó đi xa đến thế để gặp mẹ - nó còn không hề biết Dallie và mẹ quen nhau. Nhưng nếu là cô Holly Grace nhờ Dallie thì chẳng có gì phải lẩn tránh, nó nghĩ thế. Hiện giờ nó muốn có mẹ ở đây biết mấy.

Dallie đột nhiên lên tiếng khiến Teddy giật bắn người. “Lúc nào chú mày cũng đeo cặp kính kia à?”

“Không phải luôn luôn ạ.” Teddy tháo kính xuống, gập gọng kính lại cẩn thận rồi để lên bàn. Tấm biển quảng cáo bữa điểm tâm nhòe đi. “Mẹ cháu bảo cái bên trong một con người mới quan trọng, chứ không phải cái bên ngoài – giống như họ có đeo kính hay là không.”

Dallie phát ra một âm thanh nghe không nhã nhặn cho lắm, rồi hít hà vào chiếc hamburger. “Sao chú mày không ăn?”

Teddy chọc ngón tay vào lớp giấy gói. “Cháu có nói là ăn bánh không mà,” nó lí nhí. “Cái này có nước sốt.”

Vẻ mặt Dallie thật khó tả. “Thì sao? Một chút nước sốt thì chết ai?”

“Cháu bị dị ứng,” Teddy đáp.

Dallie khịt mũi, và Teddy nhận ra chú ấy không thích những người không thích nước sốt hoặc những người bị dị ứng. Nó tính hay cứ ăn đại, chỉ để chứng tỏ với Dallie là nó ăn được, nhưng dạ dày nó chưa gì đã nhộn nhạo, và nước sốt làm nó nghĩ đến máu và ruột và những con người. Với lại kết quả là nó sẽ nổi mẩn khắp người.

Teddy vắt óc tìm một chủ đề mà nói ra Dallie sẽ thích nó. Nó không quen phải nghĩ cách làm cho người lớn thích mình. Với những đứa trẻ đang trang lứa, đôi khi chúng thấy nó thật ngu ngốc hoặc nó thấy bọn chúng ngu ngốc, nhưng với người lớn thì không. Nó cắn môi một lúc, rồi nói, “Cháu có I.Q một trăm sáu tám. Và cháu học ở lớp năng khiếu.”

Dallie khịt mũi lần nữa, và Teddy biết nó lại mắc thêm sai lầm. Nghe như nó đang khoe khoang vậy, nhưng nó chỉ nghĩ Dallie có thể sẽ thích thôi mà.

“Do đâu chú mày có cái tên đó – Teddy?” Dallie hỏi. Anh phát âm cái tên nghe thật kỳ, như đang cố giữ nó cho nhanh.

“Khi sinh cháu, mẹ đang đọc cuốn sách về một đứa trẻ tên là Teddy của nhà văn nổi tiếng J.R. Salinger. Nó là viết tắt của Theodore.”

Vẻ mặt Dallie càng thêm khó ở. “J.D. Salinger. Không có ai gọi chú mày là Ted sao?”

“Có chứ ạ,” Teddy nói dối. “Tất cả mọi người. Tất cả bọn trẻ con. Ý cháu là tất cả trừ cô Holly Grace và mẹ. Chú có thể gọi cháu là Ted nếu muốn.”

Dallie rút ví trong túi quần ra. Teddy thấy vẻ mặt anh thật lạnh lùng và khắc nghiệt. “Ra quầy mua một chiếc hamburger khác đúng ý chú mày đi.”

Teddy nhìn tò mò nhìn Dallie đưa ra rồi nhìn xuống chiếc hamburger của mình. “Cháu ăn cái này cũng được.” Nó chậm chạp gỡ giấy gói ra.

Bàn tay Dallie giáng cái rần xuống chiếc bánh. “Ta bảo đi mua cái khác, mẹ kiếp.”

Teddy choáng váng. Thỉnh thoảng mẹ cũng mắng nó khi nó nói hỗn hay không làm việc nhà, nhưng chưa bao giờ khiến bụng dạ nó quặn hết cả lên như thế này, vì nó biết mẹ yêu nó và không muốn nó lớn lên trở thành kẻ hư hỏng. Nhưng nó biết chắc là Dallie không yêu nó. Dallie thậm chí không thích nó. Quai hàm Teddy nghiêng lại thành một đường nổi loạn. “Cháu không đói, và cháu muốn về nhà.”

“Ồ, tệ quá. Chúng ta còn phải đi một quãng xa, như ta đã nói với chú mày.”

Teddy giận dữ nhìn anh. “Cháu muốn về nhà. Thứ Hai cháu phải đi học.”

Dallie đứng dậy khỏi bàn và hát đầu ra cửa. “Đi thôi, nếu định khóc lóc ăn vạ thì chú mày có thể làm thế trên đường.”

Teddy lê bước theo sau trên đường ra cửa, nó không còn quan tâm đến những câu chuyện ngày xưa ngày xưa của cô Holly Grace nữa. Theo ý nó, Dallie là một lão chó đẻ. Nó đeo lại kính, thọc tay vào túi. Con dao băm nằm gọn trong bàn tay nó âm ỉ và khiến nó vững dạ. Nó ước sao có Lasher Vĩ đại ở đây, anh ấy có thể xử Dallie Beaudine Chó đẻ tới nơi tới chốn.

Xe vừa ra đường lớn, Dallie đã nhấn ga lao vào làn trái. Anh biết mình đang hành xử như một tên đốn mạt. Anh biết, nhưng không sao dừng được. Con giận dữ không chịu buông tha anh, và anh muốn đâm đá một cái gì đó cho hả. Nổi tức giận không ngừng ăn dần ăn mòn anh, nó lớn lên và mạnh lên đến khi anh gần như không dung nạp được nữa. Anh cảm thấy tư cách

của mình đã bị lột sạch. Anh đã ba bảy tuổi và anh chẳng làm được trò trống gì cho đời. Anh là một tay golf hạng hai. Anh là một thằng chững thất bại, một thằng bố sát nhân. Giờ đến chuyện này.

Con nhỏ ích kỷ chết tiệt kia, đưa con gái nhà giàu hỗn xược kia. Cô ta đã sinh con của anh mà im như thóc. Tất cả những câu chuyện cô ta nói với Holly Grace – đều là bịa đặt. Anh đã tin sái cổ. Chúa ơi, cô ta đã trả thù anh, đúng như lời cô ta đã nói vào buổi tối họ xô xát ở bãi đỗ xe Roustabout. Cùng với cái tát, cô ta đã tặng thêm anh một đòn nhục nhã nhất mà một người đàn bà có thể dành cho một tên đàn ông. Cô ta đã lấy đi của anh cái quyền được biết về con trai mình. Dallie liếc sang thằng bé ngủ ở ghế phụ bên cạnh, đưa con trai là máu mủ của anh giống như Danny. Hử giờ này Francesca đã biết thằng bé đã biến mất. Ý nghĩ ấy đem lại cho anh sự thỏa mãn chua chát trong phút chốc. Anh hy vọng cô ta đang vật vã trong đau đớn.

Wynette trông hệt như trong trí nhớ của Francesca, chỉ có một ít thay đổi ở khu quán xá. Khi cô quan sát thị trấn qua kính chắn gió của chiếc xe thuê, cô nhận ra dòng đời đã đưa cô đi một vòng thật lớn rồi trở về đúng nơi bắt đầu.

Cô so gập đôi vai những mong làm cổ đỡ đau nhức song chẳng hiệu quả. Cô vẫn không biết mình đã làm đúng hay sai khi rời Manhattan để bay đến Texas, nhưng sau ba ngày địa ngục chực điện thoại và lẩn tránh đám nhà báo muốn phỏng vấn cô về mối quan hệ với Stefan, cô phải làm một điếu gì đó nếu không sẽ phát điên.

Holly Grace khuyên cô đi Wynette. “Đó là nơi Dallie luôn tìm về mỗi khi bị tổn thương,” cô nói, “và tôi đoán lúc này đây anh ấy đang tổn thương rất nặng.”

Francesca cố lờ đi sự buộc tội trong giọng Holly Grace mà không được. Sau mười năm làm bạn, mối quan hệ của họ hiện vô cùng căng thẳng. Hôm Francesca trở về từ London, Holly Grace đã tuyên bố, “tôi vẫn sẽ ở cạnh cô, vì ông trời đã định như thế rồi, nhưng còn lâu lắm tôi mới tin cô trở

lại.”

Francesca cố gắng giải thích. “Tôi không thể nói sự thật với chị. Khi mà chị thân với Dallie như vậy.”

“Nên cô nói dối tôi? Cô nhõ vào đầu tôi câu chuyện ngu ngốc về bố của Teddy đang ở Anh, và từng ấy năm qua tôi luôn tin như thế. “Gương mặt Holly Grace tối sầm giận dữ. “Cô không biết là gia đình rất có ý nghĩa với Dallie sao? Với người khác có thể không quan trọng, nhưng Dallie không giống họ. Anh ấy đã dành cả đời cố gắng xây dựng một gia đình xung quanh mình – Skeet, Miss Sybil, tôi, tất cả những con thú hoang anh ấy nhặt về. Chuyện này sẽ giết anh ấy mất. Con trai anh ấy đã chết, còn cô đánh cắp đứa con thứ hai của anh ấy.”

Francesca giận run người, càng thêm đau vì cảm giác tội lỗi. “Chị dám phán xét tôi sao, Holly Grace Beaudine! Cả chị và Dallie đâu có coi trọng những thứ như đạo đức, và tôi sẽ không để cho hai người xỉa tay mắng chửi tôi đâu. Chị đâu có biết thế nào là căm ghét chính bản thân mình – là phải bắt đầu lại từ đầu. Tôi đã làm đi đâu cần làm vào lúc đó. Và nếu có phải trải qua lần nữa, tôi vẫn sẽ làm y như vậy.”

Holly Grace không lay chuyển. “Vậy thì cô sẽ hai lần làm một con khốn, thế thôi.”

Francesca chớp mi chặn nước mắt khi cô rẽ vào con phố có ngôi nhà trứng Phục sinh của Dallie. Cô thất vọng khi Holly Grace không chịu hiểu rằng cuộc tình xa xưa giữa Dallie và cô chỉ là một thú vui nhất thời đối với anh – chắc chắn nó không thể là cái cớ để bắt cóc một đứa trẻ chín tuổi. Tại sao Holly Grace lại đứng vèphe chống lại cô? Francesca không biết mình làm đúng hay sai khi không báo cảnh sát, nhưng cô không chịu nổi ý nghĩ trông thấy tên Teddy xuất hiện trên khắp các mặt báo. “Con Cưng của Ngôi sao Truyền hình Bị Bắt cóc Bởi Người Bỏ Là Một Tay Golf Chuyên Nghiệp.” Cô có thể nhìn rõ những bức ảnh ấy ngay trước mắt. Mọi quan hệ của cô với Stefan sẽ bị công khai rộng rãi, và bọn họ sẽ đào xới tất cả những chuyện trước đây về Dallie và Holly Grace.

Francesca nhớ như in chuyện đã xảy ra sau khi Holly Grace trở nên nổi tiếng qua phim “China Colt.” Mọi chi tiết về cuộc hôn nhân kì lạ của cô với một trong những tay golf lăm tài nhì ều tậ nhất trong giới đọt nhiên trở thành mảnh đất màu mỡ cho truyền thông, và khi chuyện này nối tiếp chuyện kia, cả hai người không thể đi đầu mà không bị đắ m sắ n ảnh đeo bám. Holly Grace xử lí tốt hơn Dallie, người quen với nhữn ớ phóng viên thể thao chứ không phải báo lá cải. Phải mất rất lâu anh mới kì ền chế đượ c nắm đắ m của mình, song đã kịp bị ủy viên PGA chú ý. Sau một cuộc tranh cãi cực kỳ gay gắ t ở Albuquerque, Dallie bị cấm thi đầu mấy tháng trời. Holly Grace đã ly dị anh ngay sau đó để cuộc sống của cả hai đượ c bình yên.

Ngôi nhà vẫn mang đườ ng vi ền màu oải hương cùng nhữn ớ chú thỏ nhảy nối đầu nhau, dù vậy nước sơn màu vỏ quýt đã đượ c sang sửa bằng một bàn tay không khéo léo bằng Miss Sybil. Bà giáo già đón Francesca ngoài cửa. Đã mười năm rồi họ mới gặp lại nhau. Miss Sybil đã g ầy sòm hắ n đi và đôi vai cồng xuố ng, nhưng giọng nói của bà không hề mất đi uy quyền.

“Vào nhà đi, con gái, kẻo lạnh cóng bây giờ. Nhiệt độ hạ thấp thế này làm người ta nghĩ mình đang ở Boston chứ chẳng phải Texas nữa. Từ lúc cháu gọi là ta cứ rồi hết cả ruột lên.”

Francesca ôm bà. “Cám ơn bác đã cho cháu vào nhà. Sau nhữn ớ gì cháu nói trên điệ n thoại, cháu không chắc là bác còn muốn nhìn mặt cháu.”

“Không muốn nhìn mặt cháu? Vớ vẩn, ta đã đếm từng giờ.” Miss Sybil đi trước dẫn đườ ng vào gian bếp, bảo Francesca rót cà phê cho cả hai. “Ta không muốn than phi ền đầu, nhưng mấy năm trở lại đây cuộc sống chẳng có gì thú vị. Ta không đi lại đượ c nhì ều như trước, còn Dallas thì cặp với một con bé chán chết. Ta chẳng thể nào gạ đượ c nó đọ c Danielle Steel, nói gì đến văn học cổ điển.” Bà trở tay bảo Francesca ng ồi xuố ng phía đố i diện qua bàn bếp. “Cháu không biết ta tự hào về cháu nhườ ng nào đầu. Khi ta nghĩ đến chặ ng đườ ng cháu đã đi...” Bà đọ t ngọt nhìn xoáy vào Francesca bằng ánh mắt cô giáo của mình. “Giờ thì kể hết tình hình cho ta xem nào.”

Francesca kể, không giấu diếm đầu gì. Cô nhẹ người vì Miss Sybil không

lớn tiếng chỉ trích như Holly Grace. Có vẻ bà thấu hiểu mong muốn được độc lập của cô; tuy nhiên bà lo lắng thấy rõ về phản ứng của Dallie khi phát hiện ra mình có một đứa con. “Ta nghĩ Holly Grace nói đúng đấy,” cuối cùng bà nói. “Dallas hẳn đang trên đường về Wynette, và chúng ta có thể chắc chắn là nó không đón nhận chuyện này một cách vui vẻ. Trong lúc chờ nó đến, cháu hãy ở phòng dành cho khách, Francesca.”

Francesca vốn định ở khách sạn, nhưng cô nhận lời mời một cách cảm kích. Ở trong ngôi nhà này, cô sẽ cảm thấy mình gần Teddy hơn. Nửa giờ sau, cô đã nằm cuộn tròn dưới chiếc chăn ghép nhiều mảnh cũ kỹ trong lúc ánh nắng mùa đông len qua những kẽ rèm đặng ten và chiếc máy sưởi cũ rín rít phả ra luồng hơi ấm dễ chịu. Cô ngủ thiếp đi gần như ngay tức thì.

Đến trưa ngày hôm sau, Dallie vẫn bật tắm và cô như điên lên vì lo lắng. Lẽ ra cô nên ở lại New York? Nhớ anh ta không về Wynette thì sao?

Rồi Holly Grace gọi đến cho hay Skeet đã biến mất.

“Biến mất là thế nào?” Francesca kêu lên. “Ông ấy bảo sẽ liên lạc với chị nếu nghe được tin gì cơ mà.”

”Chắc là Dallie đã gọi điện chặn họng ông ấy rồi. Tôi đoán Skeet đã đi gặp Dallie.”

Francesca vừa giận dữ vừa bất lực. Giả như Dallie có bảo kễ súng vào đầu thì hẳn Skeet cũng làm. Đến quá trưa, khi Miss Sybil rời nhà đến lớp học làm gổm của bà, Francesca đã như ngã trên đống lửa. Anh ta làm gì mà lè mề thế? Không dám ra khỏi nhà vì sợ Dallie xuất hiện, cô lôi tài liệu về lịch sử nước Mỹ ra đọc cho kỳ thi nhập tịch, nhưng không vào đâu lấy một chữ. Cô bắt đầu dạo khắp ngôi nhà, cuối cùng dừng lại ở phòng ngủ của Dallie, trên bệ cửa sổ là bộ sưu tập cúp golf của Dallie sang sảng trong làn nắng nhạt lạnh giá. Cô cần một quyển tạp chí golf có hình anh ngoài bìa lên. ”Dallas Beaudine – Mãi mãi là cô Phù dâu, không bao giờ thành Cô dâu.” Cô nhận thấy những nếp nhăn nơi khóe mắt anh khi cười đã sâu hơn và đường nét của anh đã sắt lại, nhưng thời gian chẳng làm cho sự điển trai của anh sút mẻ miếng nào. Anh thậm chí còn đẹp hơn cô nhớ.

Cô tìm kiếm dấu vết của Teddy trên gương mặt anh, nhưng không có. Một lần nữa cô thắc mắc làm thế nào anh biết Teddy là con trai mình. Đặt tờ báo xuống, cô nhìn sang chiếc giường và dòng chữ ước ủa về Đó có phải là nơi Teddy được hình thành, hay từ trước đó, trong một đêm lầy ở Louisiana khi Dallie ngã cô ra trên nắp chiếc Buick Riviera?

Chiếc điện thoại ở đầu giường chợt réo vang. Cô bị đập chân vào khung giường khi lao tới chụp lấy ống nghe. “A lô ! A lô?”

Đáp lại cô là sự im lặng.

“Dallie à?” Cái tên bật ra như một tiếng nấc. “Dallie, là anh phải không?”

Không có câu trả lời. Cô cảm thấy tê rần nơi gáy, tim bắt đầu đập điên cuồng. Cô chắc chắn có người ở đó ; tai cô căng ra để bắt lấy một âm thanh. “Teddy?” cô thì thào. “Teddy... Mẹ đây.”

“Là tôi, Miss Fancy Pants.” Giọng Dallie trầm và gai góc, khiến cái nickname xưa của cô nghe như một lời khiêu dâm. “Chúng ta có chuyện cần bàn. Gặp tôi ở phía bắc mỏ đá của thị trấn trong nửa giờ nữa.”

Cảm thấy anh sắp cúp máy, cô cuống quýt kêu, “Chờ đã ! Teddy có ở đó không? Tôi muốn nói chuyện với nó!”

Nhưng đường dây chỉ còn những tiếng tút dài.

Cô lao bỏ xuống dưới nhà, chớp lấy chiếc áo khoác suede jacket trong tủ choàng ra ngoài áo len cùng quần jeans. Sáng hôm ấy cô cột tóc bằng một chiếc khăn, và giờ, trong cơn vội vã, chiếc khăn lụa đã mắc vào cổ áo jacket. Hai bàn tay cô run lên khi gỡ nó ra. Sao anh ta lại làm chuyện này mà không đưa thẳng Teddy về nhà? Hay là thằng bé ốm? Hay là có chuyện không hay xảy ra?

Cô thở không ra hơi khi nổ máy xe và lùi ra đường. Mặc xác giới hạn tốc độ, cô lái vào trạm sửa xe đầu tiên mình tìm thấy để hỏi đường. Lời chỉ

dẫn rất loằng ngoằng, và cô phóng qua tấm biển đánh dấu phía bắc thị trấn, đi lạc mất mấy dặm trước khi tìm ra con đường bằng phẳng đầy bụi đi vào mỏ đá. Hai tay cô tê nhức vì nắm vô lăng quá chặt. Hơn một tiếng đã trôi qua từ lúc anh ta gọi. Anh ta có chịu đợi cô không? Cô tự nhủ là Teddy vẫn an toàn – Dallie có thể làm hại cô nhưng không bao giờ động đến trẻ con. Suy nghĩ này chỉ mang lại cho cô một chút xiu yên tâm.

Mỏ đá nằm cách xa mặt đường như một vết thương khổng lồ, ảm đạm và gớm guốc dưới trời đông xám xịt. Ca làm cuối của những người công nhân hình như đã tan vì khu bãi rộng phía trước mỏ đá vắng tanh. Những đống đá đổ chất cao nằm cạnh dãy xe tải. Hàng dặm băng chuyền ngưng hoạt động chạy tới những miệng hầm sơn xanh khổng lồ nổi lên trên mặt đất. Francesca lái xe qua bãi đất tới một tòa nhà ốp tôn, nhưng cô không thấy dấu hiệu của cuộc sống, chẳng có chiếc xe nào ngoài dãy xe tải im lìm của mỏ đá. Minh đến muộn rồi, cô nghĩ. Dallie đã bỏ đi. Miệng khô đắng vì lo, cô lái xe ra khỏi bãi đất và đi xuôi con đường tới trung tâm mỏ đá.

Nó hiện lên trước mắt Francesa, người đang trong trạng thái tâm lý bất ổn, như một phần quả đất bị rạch bởi một lưỡi dao khổng lồ, bừa ra tới tận lõi. Tan hoang, quái đản, xù xì. Cái miệng vực này như nuốt chửng mọi thứ xung quanh. Hàng cây mùa đông trụi lá nghiêng ngả bên kia bờ vực trông như những sợi gân máu khẳng khiu, những ngọn đũa phía xa như đụn cát đắp của trẻ con. Ngay cả bầu trời đang tối dần cũng không còn quá mênh mông ; mà chỉ như một cái nắp ụp xuống một cái vạc rỗng lớn. Cô rùng mình khi nhắm mắt nhắm mũi lái tới bờ vực, nơi hai trăm feet đá granite đỏ bị xẻ ra thành từng lớp, sự xâm phạm này thế mà lại làm bộc lộ những bí mật của việc hình thành ra chúng.

Trong ánh ngày sắp tắt, cô lơ mơ nhìn ra một trong những chiếc xe đồ chơi của Teddy nằm dưới đáy vực.

Trong phút chốc cô thấy xây xẩm mặt mày. Và rồi cô nhận ra đó là xe thật, không phải đồ chơi. Nó thật y như người đàn ông tí hon đang tựa vào mui xe. Cô nhắm nghiền mắt một lúc, cảm run lên. Anh ta đã chủ đích chọn cái nơi khủng khiếp này vì anh ta muốn cô cảm thấy mình nhỏ nhoi và yếu nhược. Chật vật lấy lại tự chủ, cô lùi xe ra xa miệng vực rồi đi men theo

nó, suýt nữa đã đi qua con đường dốc trải sỏi đi sâu xuống vực. Từ từ từng chút một, cô cho xe chạy xuống.

Những bức tường tối tăm của mỏ đá quây lấy Francesca, cô xốc lại tinh thần cho mình. Nhiều năm qua, cô đã gặp phải những rào cản tưởng như không thể vượt qua, và cô đã húc đầu vào chúng cho đến khi chúng phải nhường đường. Dallie chỉ là một rào cản nữa mà cô phải dọn dẹp thôi. Và cô có một lợi thế mà anh ta không thể ngờ. Dù có tính toán xa đến đâu, anh ta cũng tưởng mình đang đối mặt với đứa con gái trong trí nhớ, con bé Fancy Pant hai một tuổi trước đây của anh ta.

Lúc nhìn xuống anh ta từ bờ vực, cô đã cảm thấy anh ta chỉ có một mình. Khi lái đến gần, phán đoán của cô càng được khẳng định. Teddy không có ở đây. Dallie muốn vắt kiệt thẳng bé trước khi trả con cho cô. Cô đỗ xe chệch một góc trước xe anh ta, cách xa khoảng bốn mươi feet. Nếu đây là một đòn cân não, cô sẽ chơi đến cùng. Trời đã tối hẳn và cô bật đèn pha lên. Mở cửa xe, cô từ tốn bước ra – không vội vã, không một động tác thừa, không nhìn ngang nhìn dọc những bức tường đá granite lù lù. Cô đi tới chỗ anh ta, bước trên con đường tạo ra bởi ánh đèn pha với hai cánh tay buông bên sườn và sống lưng vươn thẳng. Một luồng gió lạnh thổi tung chiếc khăn và quất một đầu khăn vào má cô. Cô nhìn thẳng vào mắt anh.

Anh đứng đối diện cô, hông tựa hờ vào mũi xe, hai mắt cá chân bắt chéo, hai tay khoanh trước ngực – tất cả ở anh toát lên một vẻ khó gần và khép kín. Anh để đầu trần, và chỉ khoác một chiếc áo vest không tay ra ngoài áo sơ mi bằng vải flannel. Đôi bốt phủ một lớp bụi đỏ của mỏ đá, như thể anh đã ở nơi này một thời gian.

Cô đến gần hơn nữa, cầm ngẩng cao, ánh mắt vững vàng. Chỉ khi đến thật gần cô mới có thể thấy trông anh kinh khủng ra sao, khác xa bức ảnh trên bìa báo. Trong ánh sáng gắt của ngọn đèn pha, cô nhận thấy da anh đã sạm đi, quai hàm lởm chồm râu. Chỉ còn đôi mắt xanh Newman là quen thuộc, song chúng đã trở nên rần căng như tảng đá dưới chân cô. Cô dừng lại trước mặt anh. “Teddy đâu?”

Một luồng gió đêm cắt qua mỏ đá, thổi hất tóc mái của anh ra sau. Anh

đứng thẳng dậy khỏi chiếc xe. Ban đầu anh không nói năng gì, chỉ đứng nhìn xuống cô như thể cô là một thứ cặn bã mà con người thải ra.

“Trong đời tôi chỉ đánh hai người phụ nữ,” cuối cùng anh mở miệng, “và cô không tính vì đó thiên về phản xạ bởi cô đã đánh tôi trước. Nhưng phải nói rằng kể từ lúc phát hiện ra đi đâu cô đã làm với tôi, tôi luôn nghĩ đến việc gô cổ cô lại và thực hiện lẽ phải.”

Cô vận toàn bộ sức mạnh ý chí để nói thật đi ầm tĩn. “Hãy tìm nơi nào đó để chúng ta có thể ng ấ ưỡng cà phê và trao đổi tất cả chuyện này.”

Miệng anh nhếch lên thành nụ cười gằn. “Cô không nghĩ thời điểm ng ấ ưỡng cà phê đã là mười năm trước, sau khi cô biết mình đang mang đ ứa con của tôi sao ?”

“Dallie-”

Anh cao giọng. “Cô không nghĩ đó đáng ra là thời điểm cô gọi cho tôi và nói, “Này Dallie, chúng ta có một vấn đề nhỏ mà tôi nghĩ ta cần ng ấ ưỡng bàn bạc ư ?”

Cô thực sâu hai tay vào túi áo khoác và so vai tránh cái lạnh, cố gắng không để cho anh ta thấy mình đang sợ hãi đến mức nào. Đâu r ấ người đàn ông đã từng là người tình của cô – người đàn ông hay cười, người lấy điểm yếu của người khác làm trò vui, một người thông dong và thành thơi như một chú rùa lười biếng? “Tôi muốn gặp Teddy, Dallie. Anh đã làm gì nó r ấ ?”

“Thằng bé trông y xì đ ực ông già tôi.” Dallie hung dữ nói. “ Một bản sao thu nhỏ của lão Jaycee Beaudine. Jaycee cũng thường xuyên thượng c ẩng chân hạ c ẩng tay với phụ nữ. Lão đặc biệt giỏi khoản đ ấ.”

Thì ra anh biết đ ực sự thật vì lẽ đó. Cô chỉ về xe mình, không muốn nán lại bất cứ giây phút nào ở cái mỏ đá tối tăm và nghe anh ta nói về chuyện đánh đ ập phụ nữ nữa. “Dallie, chúng ta hãy –”

“Cô không nghĩ đến chuyện Teddy trông giống Jaycee phải không ? Cô không tính đến trường hợp tôi nhận ra nó khi cô mưu toan cái cuộc chiến nho nhỏ bản thủ này ?”

“Tôi chẳng mưu toan cái gì hết. Và nó không phải là cuộc chiến. Người ta buộc phải làm những gì cần làm. Anh còn nhớ tình cảnh tôi lúc đó chứ. Tôi chạy về phía anh thì mãi mãi chẳng thể trưởng thành.”

“Nó không chỉ là quyết định một phía ở cô,” anh nói, mắt long lên. “Và tôi không muốn nghe bất cứ luận điệu nữ quyền chó chết nào về chuyện tôi chẳng có quyền gì hết vì tôi là đàn ông còn cô là phụ nữ, và đó là giọt máu của cô. Nó cũng là giọt máu của tôi. Tôi phải là thằng mất não mới chịu giương mắt nhìn cô độc chiếm thằng bé.”

Cô phản công. “Thế anh sẽ làm gì nếu tôi đến gặp anh mười năm trước và báo tin tôi có thai ? Lúc đó anh đã có vợ, anh còn nhớ không ?”

“Có vợ hay không tôi cũng sẽ lo cho cô.”

“Nhưng vấn đề nằm ở đó ! Tôi không muốn anh chăm sóc cho tôi. Tôi chẳng có gì trong tay, Dallie. Tôi là một đứa con gái ngu ngốc cứ tưởng thế giới được tạo ra để quỳ rạp dưới chân nó. Tôi đã phải học cách lao động. Tôi đã phải cọ toilet và sống bằng đồ ăn thừa và mất sạch lòng kiêu hãnh trước khi có thể khôi phục lại một chút tự tôn. Tôi không thể từ bỏ nó để chạy tới chỗ anh xin bố thí. Một mình nuôi con là chuyện tôi phải làm. Đó là cách duy nhất để tôi cứu vớt bản thân.” Cái vẻ kín bưng, vô cảm trên mặt anh ta không suy suyển, và cô điên tiết với chính mình vì đã cố nói lí lẽ với anh ta. “Anh trả Teddy cho tôi trong tối nay, bằng không tôi báo cảnh sát.”

“Nếu cô định báo cảnh sát, giờ này cô đã làm rồi.”

“Lí do duy nhất tôi trì hoãn là vì tôi không muốn chuyện thằng bé bị phơi bày. Tin tôi đi, tôi sẽ không chờ lâu nữa đâu.” Cô bước đến gần hơn, quyết tâm để anh ta thấy là mình không yếu thế. “Đừng đánh giá thấp tôi, Dallie. Chớ có đánh đờng tôi với cái người anh quen biết mười năm trước.”

Dallie im lặng hồi lâu. Anh quay đầu nhìn dõi vào bóng đêm. “Người phụ nữ còn lại tôi đánh là Holly Grace.”

“Dallie, tôi không muốn nghe –“

Bàn tay anh vụt đưa ra túm lấy cánh tay cô. “Cô phải nghe, vì tôi muốn cô hiểu rõ cô đang dây với hạng người nào. Tôi đã cho Holly Grace ăn tát sau khi Danny chết – tôi là loại đó đấy. Và cô biết vì sao không?”

“Đừng –“ Cô cố vùng ra, nhưng anh càng siết chặt hơn.

“Vì cô ta đã khóc! Nên tôi tát cô ta. Tôi đã tát người phụ nữ đó vì cô ta khóc lóc sau khi con cô ta chết.” Ánh đèn pha cắt qua mặt anh những vệt sắc cạnh. Anh buông tay cô ra, nhưng vẻ mặt vẫn còn sự dữ tợn. “Nói thế đủ để cô hiểu tôi sẽ làm gì cô chứ?”

Anh chỉ dọa thôi. Cô biết, cô cảm nhận được. Cách nào đó, anh đã rạch vò bọc của mình ra để cô có thể nhìn vào. Cô đã làm tổn thương anh sâu sắc và anh quyết tâm trừng phạt cô. Có lẽ anh muốn đánh cô thật – chỉ là anh không đủ nhẫn tâm để làm thế. Cô cũng có thể nhìn ra điếu đó.

Với một sự thấu suốt ngoài mong đợi, cuối cùng cô đã hiểu nỗi đau của anh. Cô cảm nhận nó bằng từng tế bào của mình bởi vì nó phản chiếu nguyên vẹn nỗi đau của chính cô. Mọi bản năng trong cô đều bài trừ việc làm tổn thương những sinh vật sống.

Dallie bắt con trai cô, nhưng anh biết mình không thể giữ thằng bé lâu dài. Anh muốn đánh cô, nhưng điếu đó đi ngược lại bản tính của anh, cho nên anh đang tìm cách khác để trừng phạt cô, một cách khác để khiến cô phải khốn khổ. Cô rùng mình ớn lạnh. Dallie là người thông minh, và chỉ cần động não một chút là anh có thể tìm được phương thức trả thù. Cô phải ngăn anh lại trước khi điếu đó xảy ra. Vì cả hai người họ, vì Teddy, cô không thể để chuyện này tiến xa hơn.

“Từ lâu tôi đã thấy được rằng người ta càng có nhiều thứ thì càng tổn công

sức bảo vệ chúng đến mức không còn đánh giá được cái gì mới là quan trọng.” Cô bước lên, không chạm vào anh, chỉ để có thể nhìn thẳng vào mắt anh. “Tôi có một sự nghiệp thành công, Dallie – một tài khoản ngân hàng có bảy chữ số, một mức thu nhập cao. Tôi có nhà và quần áo đẹp, có hoa tai kim cương bốn carat. Nhưng tôi không bao giờ quên đi điều gì mới là quan trọng.” Cô đưa tay lên tháo móc cài sau tai và lấy viên kim cương ra. Chúng nằm trên lòng bàn tay cô, lạnh như một miếng băng. Cô giơ chúng ra trước mặt anh.

Lần đầu tiên anh có vẻ không chắc chắn. “Cô làm gì thế? Tôi không cần chúng. Tôi đâu có giữ nó để đòi tiền chuộc.”

“Tôi biết.” Cô lăn những viên kim cương trong lòng bàn tay, chúng sáng lấp lánh qua ánh đèn pha. “Tôi không còn là Fancy Pants của anh nữa. Tôi chỉ muốn anh hiểu rõ những thứ tôi đặt lên hàng đầu – tôi sẽ đi xa tới đâu để giành lại thằng bé. Tôi muốn anh biết anh đang gặp phải vấn đề gì.” Cô nắm bàn tay lại. “Thứ quan trọng nhất đối với tôi là con trai tôi. Mọi cái khác đều là vô nghĩa.”

Trước ánh mắt của Dallie, con gái của Black Jack Day lặp lại hành động ngày xưa. Cô vung tay thẳng cánh ném những viên kim cương hình quả lê không hề vết vào vùng tối nhất của mỏ đá.

Dallie không nói gì trong một lúc. Anh nhắc một bàn chân đi bớt gác lên hãm xung của xe, nhìn ra xa theo hướng cô ném và cuối cùng ngoảnh lại nhìn cô. “Cô đã thay đổi, Francie. Cô biết chứ?”

Cô gật đầu.

“Teddy không phải là một thằng bé bình thường.”

Bằng vào cách anh nói, cô biết không phải anh khen ngợi. “Teddy là đứa trẻ giỏi nhất,” cô đáp xẵng giọng.

“Nó cần một người bố. Một sự ảnh hưởng của người đàn ông để làm nó cứng rắn lên. Thằng bé quá mềm yếu. Việc đầu tiên cô phải làm là cho nó

biết về tôi.”

Cô những muốn hét vào mặt anh rằng còn lâu cô mới làm thế, nhưng có một sự thật rành rành là cô không thể giữ bí mật với thằng bé về lâu dài bởi đã có quá nhiều người biết chuyện. Cô đành miễn cưỡng gật đầu.

“Cô phải mất nhiều năm để sửa chữa đi ầu đó.”

“Tôi chẳng có gì phải sửa chữa hết.”

“Tôi sẽ không biến mất khỏi cuộc đời thằng bé.” Một lần nữa khuôn mặt anh sắt lại. “Hoặc chúng ta cùng nhau thực hiện, hoặc tôi thuê một tên luật sư hút máu người để bắt cô phải thực hiện.”

“Tôi sẽ không để Teddy bị tổn thương đâu.”

“Vậy thì tốt hơn chúng ta hãy hợp tác.” Anh bỏ chân khỏi cái hãm xung, đi vòng ra cửa xe, ng ẫ vào sau tay lái. “Cô về nhà đi. Ngày mai tôi sẽ đưa thằng bé đến.”

“Ngày mai? Tôi muốn có nó bây giờ! Trong tối nay!”

“Ồ, vậy không phải rất quá đáng sao?” anh hỏi với một tiếng khịt mũi, rồi đóng sập cửa xe.

“Dallie!” Cô chạy tới, nhưng anh đã lái đi, bánh xe nghiêng trên nền sỏi. Cô la hét vọng theo cho đến khi nhận ra đó là hành động vô dụng, cô liền lao về xe mình.

Thoạt đầu máy không nổ, cô sợ là mình đã làm cạn ắc quy khi để đèn sáng. Cuối cùng khi xe khởi động được thì Dallie đã khuất dạng. Cô lao xe lên con đường dốc đuổi theo anh, mặc kệ phần đuôi xe bị đánh hẳn sang một bên. Tới đỉnh dốc, cô bắt gặp hai ánh đèn hậu đỏ lò mờ ở đằng xa. Những bánh xe xoay tít khi cô nhấn ga. Giá như trời đừng tối đen thế! Anh rẽ ra đường lớn và cô đuổi theo sau.

Cô bám đuôi anh được vài dặm đường, phớt lờ những tiếng rít của bánh xe khi cô không giảm tốc độ ở những vòng cua gấp, phóng điên cuồng ở những đoạn đường thẳng. Anh biết những con đường làng hẹp còn cô thì không, nhưng cô không chịu bị rớt lại. Anh ta không thể làm thế này với cô. Cô biết mình có lỗi với anh ta, nhưng dù vậy anh ta cũng không có quyền khùng bố cô. Cô tăng tốc lên sáu mươi rưỡi bây giờ...

Nếu không phải anh ta tắt đèn hậu vào phút cuối cùng, thì cô đã đuổi kịp anh ta rồi.

CHƯƠNG 26

Khi về đến nhà của Dallie thì Francesca đã chờ sẵn cả người. Cô chệnh choạng ra khỏi xe, trong đầu tua đi tua lại đến lần thứ một trăm cuộc chạm trán ở mỏ đá. Phần lớn đàn ông sẽ vô cùng sung sướng khi không bị choàng vào cổ một đứa trẻ con không mong muốn. Có sao cô không chọn được một kẻ trong số họ?

“Thưa... Cô Day?”

Tim Francesca trĩu xuống khi cô nghe thấy một giọng con gái gọi mình từ chỗ rặng hồ đào bên lối xe chạy. Không phải tối nay, cô nghĩ. Không phải bây giờ, khi cô đang cảm thấy mình đang mang gánh nặng ngàn cân trên vai. Làm thế nào mà bọn họ luôn tìm được cô vậy?

Thậm chí trước cả khi quay về hướng giọng nói, cô đã biết mình sẽ nhìn thấy gì – một khuôn mặt non nớt tuyệt vọng, bơ phờ và ủ dột, quần áo rẻ tiền chắc chắn đi kèm đôi hoa tai lòe loẹt. Cô còn biết cả câu chuyện mình sắp nghe. Nhưng tối nay cô không muốn nghe. Tối nay bản thân cô đã có quá nhiều phiền muộn để mà rước thêm phiền muộn của người khác.

Một cô gái vận quần jeans và áo jacket hờn nhem nhuốc chỉ bước chồm vào rìa vùng sáng lòe mờ hắt từ cửa sổ bếp ra lối xe chạy. Con bé trang điểm rất đậm, và mái tóc rẽ ngôi giữa rũ xuống mặt như một cánh cửa đôi.

“Cháu...ừm...lúc nãy cháu trông thấy cô ở trạm xăng. Thoạt đầu cháu

không nghĩ đó là cô. Cháu...ờ...có một người bạn quen đã lâu kể cho cháu về cô...rằng cô biết...cô có thể, ừm...”

Mạng lưới truyền tin của dân dạt vòm. Nó đã bám theo cô từ Dallas tới St. Louis, rồi đến Los Angeles và New York. Có vẻ cái tiếng khờ khạo cả tin của cô đã nổi như cồn đến mức lan đến tận Wynette. Francesca vận ý chí để quay lưng bỏ đi. Nhưng đôi chân cô không chịu nhúc nhích.

“Làm sao cháu tìm được cô?” cô hỏi.

“Cháu – cháu hỏi thăm. Người ta chỉ cháu đến đây.”

“Cháu tên gì?”

“Dora – Doralee.” Nó đưa điều thuốc kẹp giữa hai ngón tay lên rít một hơi.

“Hãy bước ra chỗ sáng để cô trông thấy cháu.”

Doralle vâng lời, miễn cưỡng di chuyển, như thể nhắc đôi giày sneaker cao cổ bằng vải bố đỏ rực lên đòi hỏi một nỗ lực kinh người. Con bé không thể quá mười lăm, Francesca nghĩ, nhưng chắc chắn nó sẽ thề là mình mười tám. Cô bước lại gần nhìn mặt con bé. Đờng tử không giãn, nói năng ngập ngừng, nhưng không lú lẫm. Ở New York, nếu nghi ngờ đưa nào dính vào ma túy, cô sẽ đưa nó đến một tòa nhà xây bằng đá nâu ở Brooklyn giao cho các thợ chuyên giúp đỡ đám thanh thiếu niên nghiện ngập ở đó.

“Lần gần đây nhất cháu ăn uống tử tế là khi nào?” Francesca hỏi.

“Cháu vẫn ăn uống bình thường,” con bé ngoan cố đáp.

Chắc lại ăn kẹo, Francesca nghĩ. Và bánh cupcake Styrofoam phủ đầy đường hóa học. Vài bạn chúng góp tiền làm một bữa khoai tây chiên gọi là ăn tươi. “Cháu có muốn vào nhà nói chuyện không?”

“Cháu nghĩ là có.” Con bé nhún vai và búng điều thuốc xuống đất.

Trong lúc đi trước về phía cửa nhà bếp, Francesca như nghe được cái giọng khinh khỉnh của Holly Grace chế nhạo mình. “Cô và đám điếm non của cô! hãy để nhà nước lo cho đám trẻ này theo nghĩa vụ của họ. Thề có Chúa là trí khôn ngoan của cô đã rơi đâu mất rồi.” Nhưng Francesca biết nhà nước không đủ khả năng lo hết cho lũ trẻ này. Họ chỉ đưa chúng về với bố mẹ, nơi mà mọi vấn đề lại diễn lại từ đầu.

Lần đầu tiên Francesca vướng vào một đứa trẻ bụi đời là ở Dallas sau khi cô kết thúc một trong những chương trình truy tìm hình thù mới vào nghề, với chủ đề mai dâm ở trẻ vị thành niên, và Francesca bàng hoàng trước quyên lực ghê gớm của bọn ma cô đối với những cô gái, mà xét cho cùng, hãy còn là những đứa trẻ. Còn chưa kịp biết chuyện gì xảy ra, cô đã thấy mình đưa hai đứa về nhà và sau đó quấy rầy bên an sinh xã hội cho đến khi họ tìm được mái nhà mới cho chúng.

Tiếng lành đồn xa, kể từ đó cách vài tháng lại có một đứa trẻ lang thang tìm đến cô. Lần đầu ở Dallas, rồi Los Angeles, rồi ở New York, tối muộn đi làm về cô sẽ gặp một đứa đứng bên ngoài tòa nhà, qua tin tức vĩa hè được biết Francesca Day hay giúp những bé gái gặp rắc rối. Thường thì chúng chỉ cần thức ăn, còn đâu là một chỗ để trốn bọn ma cô. Hiếm khi chúng nói quá vài câu; chúng đã gặp phải quá nhiều sự xua đuổi. Chúng chỉ vụng về đứng trước mặt cô như con bé này, hút thuốc hoặc cắn móng tay và hy vọng rằng cách nào đó Francesca sẽ hiểu cô là hy vọng cuối cùng của chúng.

“Cô phải gọi cho gia đình cháu,” Francesca bảo khi hâm lại đĩa đồ ăn trong lò vi sóng rồi đem ra bàn, cùng với một quả táo và cốc sữa.

“Mẹ cháu chẳng cần biết cháu sống chết ra sao đâu,” Doralee nói, hai vai chúi xuống đến mức đuôi tóc gần chạm vào bàn.

“Cô vẫn phải gọi,” Francesca kiên quyết. Trong lúc Doralee mải miết với đĩa thức ăn, Francesca quay số ở New Mexico mà con bé đã miễn cưỡng đưa cho cô. Đúng như lời nó nói. Mẹ nó không nhắc máy.

Ăn no bụng, Doralee bắt đầu trả lời những câu hỏi của Francesca. Đang

vẫy xe xin đi nhờ thì nó thấy Francesca rẽ vào trạm xăng hỏi đường đi mỏ đá. Nó đã sống ở hè đường Boston một thời gian rồi dạt đến Austin, bị tên ma cô quản lí đánh đập dã man vì không kiếm được đủ tiền cho hắn. Nó bắt đầu lo lắng về bệnh AIDS.

Francesca đã nghe câu chuyện này hàng trăm lần – những đứa trẻ nghèo khổ bị ném ra giữa đời khi còn quá non nớt. Một giờ sau, cô đặt nó vào chiếc giường kiểu sofa trong phòng may rồi rón rén đánh thức Miss Sybil dậy để kể cho bà nghe chuyện ở mỏ đá.

Miss Sybill thức cùng cô mấy tiếng đồng hồ cho đến khi Francesca cương quyết bắt bà quay về giường. Biết mình có cố cũng chẳng thể ngủ được, cô tráng đám đĩa bẩn từ bữa tối của Doralee rồi cho vào máy rửa bát. Rồi cô đi lót các ngăn tủ bếp bằng chỗ giấy lót tìm thấy trong chạn. Hai giờ sáng, cô đi nướng bánh. Cố làm sao để cái đêm dài đằng đẵng trôi mau.

“Con gì đằng kia vậy, bác Skeet?” Teddy nhấp nha nhấp nhồm trên ghế sau và chỉ ra ngoài cửa sổ xe. “Ở trên đũa ấy?”

“Đã bảo phải thắt dây an toàn cơ mà,” Dallie nạt nộ sau tay lái. “Teddy, tao không muốn mày nhảy loi choi như thế khi tao đang lái xe. Thắt dây an toàn vào ngay không tao dừng xe lại bây giờ.”

Skeet cau mày với Dallie rồi ngoái lại Teddy, đang quắc mắt nhìn gáy Dallie hệt như kiểu Dallie quắc mắt với những kẻ mình không ưa. “Đó là những con dê angora. Người dân ở đây nuôi chúng để lấy len.”

Nhưng Teddy đã không còn hứng thú với lũ dê. Nó gãi cổ và mân mê một đầu dây an toàn vẫn để mở.

“Đã thắt chưa?” Dallie truy hỏi.

“Ừ-ừm,” Teddy rờ rẫm cái dây một cách chậm chạp nhất mà lòng can đảm cho phép.

“Dạ rồi,” Dallie quả trách. “Nói chuyện với người lớn phải thưa gửi đàng

hoàng. Chỉ vì mày sống ở miền bắc không có nghĩa mày nhiễm cung cách ở đây, nghe chưa?”

“Ừ-ừm.”

Dallie quay phắt lại.

“Dạ r ồi,” Teddy lụng bụng trong miệng, r ồi nó nhìn Skeet. “Lúc nào cháu mới được gặp mẹ?”

“Không lâu nữa đâu,” Skeet đáp. “Sao cháu không lục cái thùng lạnh đằng kia xem có tìm được lon Dr Pepper nào không?” Trong lúc Teddy loay hoay với cái thùng. Skeet bật radio và chuyển âm thanh sang loa sau để người ng ồi sau không nghe lỏm được. Dịch lại gần Dallie, ông nhận xét, “cậu biết mình đang cư xử như một tên vô lại chứ?”

“Đứng ngoài chuyện này đi,” Dallie độp lại. “Chẳng hiểu sao tôi lại gọi anh tới nữa không biết.” Anh im lặng h ồi lâu, những khớp ngón tay siết vô lăng g ò lên. “Anh thấy cô ta làm gì thằng bé chưa? Nó đi rêu rao khắp nơi về IQ và chứng dị ứng của nó. Và nhìn xem chuyện gì xảy ra ở nhà nghỉ khi tôi thử chơi ném bóng với nó. Nó là thằng bé vụng về nhất tôi từng thấy. Nếu nó không thể xử lí được một quả bóng đá, anh hình dung xem nó sẽ làm gì với một quả bóng golf.”

Skeet ngẫm nghĩ một lúc. “Thể thao không phải là tất cả.”

Dallie hạ thấp giọng. “Tôi biết. Nhưng thằng nhóc cư xử thật ngớ ngẩn. Chẳng hiểu nó nghĩ những gì sau cặp kính kia, và nó kéo qu ần cao tới nách. Anh có thấy đũa nào mặc qu ần như nó không?”

“Có thể nó sợ qu ần tụt xuống. Hông nó chẳng lớn hơn đùi cậu là mấy.”

“Vậy sao? Đó lại là chuyện khác. Nó là đũa còi cọc. Danny thì mập mạp ngay từ lúc mới sinh ra.”

“Mẹ của Danny cao to hơn mẹ Teddy nhiều.”

Quai hàm Dallie nghiêng thành một đường rắn đanh, và Skeet không nói gì thêm nữa.

Dưới ghế sau, Teddy nheo một mắt nhòm vào bên trong lon Dr Pepper, tay gãi gãi những nốt mẩn ngứa ở bụng bên dưới áo T shirt. Dù không nghe thấy hai người đằng trước nói gì, nó vẫn biết họ đang nói về nó. Và nó cũng chẳng quan tâm. Skeet tốt tính, nhưng Dallie là một kẻ khốn đáng đem bắn bỏ.

Chiều sâu của lon Dr Pepper có thể làm mờ tầm nhìn của nó, và nó cảm thấy như có một con ếch xanh to tướng đầy bùn đang ngồi trong họng mình. Ngày hôm qua cuối cùng nó đã thôi tự giả bộ là mọi việc vẫn ổn, vì nó biết không phải thế. Nó không tin mẹ đã nhờ Dallie đưa nó rời khỏi New York như lời hấn ta nói. Nó nghĩ có thể là Dallie đã bắt cóc nó, và nó cố không tỏ ra sợ hãi. Nhưng nó biết có chuyện gì đó bất thường, và nó muốn gặp mẹ.

Con ếch trương phồng lên trong họng, khiến nó muốn gào tướng lên như một đứa bé bần tính, thế nên nó liếc nhìn phía trước. Khi thấy Dallie đang tập trung lái xe, nó len lén lén tay tới khóa an toàn. Âm thanh không tiếng động, nó mở khóa. Không một kẻ ác ôn nào được phép sai bảo Lasher vĩ đại phải làm gì.

Francesca mơ thấy bài tập khoa học của Teddy. Cô bị nhốt trong lồng kính với lũ sâu bọ bò lổm ngổm khắp người, và có ai đó đang dùng một cái ghim lớn ra sức xuyên những con bọ để đóng khung chúng. Cô là con tiếp theo. Và cô nhìn thấy Teddy ở bên kia lồng kính, gọi cô. Cô cố gắng bò đến chỗ thành bể, với đến nó...

“Mẹ! Mẹ!”

Cô choàng tỉnh. Trong trạng thái vẫn còn lơ mơ, cô thấy một vật thể nhỏ bé bay qua giường đáp xuống cô, vướng lũng nhùng trong chăn và thất lung áo choàng của cô. “Mẹ!”

Trong vài giây, cô còn lẩn lộn giữa mơ và thực, và rồi niềm vui vỡ òa. “Teddy! Ôi Teddy!” Cô giữ lấy thân hình bé nhỏ của nó và ôm nó vào lòng, vừa khóc vừa cười. “Con yêu...” Tóc nó cọ vào má cô lạnh lạnh, như là nó vừa mới từ ngoài vào. Cô đỡ nó ngẩng thẳng lên và ôm lấy khuôn mặt nó trong hai bàn tay, hôn lấy hôn để, hôn hoan chìm trong cảm giác thân thuộc của đôi tay nhỏ bé ôm lấy cổ cô, người nó áp vào người cô, mái tóc mềm, mùi cơ thể của nó. Cô những muốn liếm má nó như một con mèo mẹ.

Cô biết rõ Dallie đang đứng tựa cửa vào cửa phòng ngủ quan sát họ, nhưng cô quá sung sướng vì con trai trở về để mà bận tâm đến đi ầu đó. Một bàn tay của Teddy lùa vào tóc cô. Nó úp mặt vào cổ cô, và cô cảm thấy nó run rẩy. “Ồn rồi con ạ,” cô thì thầm, nước mắt lăn trên má. “Ồn cả rồi.”

Khi ngẩng đầu lên, mắt cô vô tình đụng phải ánh mắt Dallie, trông buồn và cô đơn đến mức, trong giây lát, cô có một thôi thúc điên rồ là đưa tay ra vẫy anh tới với mẹ con họ. Anh quay ngoắt người đi khỏi, còn cô thấy ghê tởm chính mình. Nhưng rồi cô quên bằng Dallie vì Teddy đã chiếm toàn bộ sự chú ý của cô. Đó là khi hai mẹ con đã đủ bình tĩnh lại để nói chuyện. Cô nhận thấy người Teddy nổi đầy mẩn đỏ, và nó cứ gãi sồn sột. “Con đã ăn ketchup,” cô nhẹ nhàng quở trách, luồn tay vào áo xoa lưng cho nó. “Sao lại ăn hả?”

“Mẹ,” nó nói khẽ, “Con muốn về nhà.”

Cô thả chân xuống thành giường, vẫn nắm tay nó. Biết nói sao với thằng bé về Dallie đây? Đêm qua trong lúc lót ngăn kéo tủ và nướng bánh, cô đã quyết định tốt nhất cứ đợi đến khi họ quay về New York và cuộc sống trở lại quỹ đạo bình thường. Nhưng giờ đây, nhìn gương mặt nhỏ bé đầy vẻ dè phòng của nó, cô biết việc trì hoãn là không thể.

Khi nuôi dạy Teddy, cô không bao giờ cho phép mình thốt ra những lời nói dối tiện miệng mà hầu hết các bà mẹ nói với con mình để được yên thân. Thậm chí cô còn không biết kể câu chuyện về ông già Nô en sao cho thuyết phục. Nhưng giờ cô bị mắc kẹt vào lời nói dối cô đã nói với nó, một lời nói dối trắng trợn.

“Teddy,” cô mở đầu, nắm lấy cả hai tay nó, “chúng ta đã nói rất nhiều về tầm quan trọng của việc nói thật. Mặc dù có những lúc một bà mẹ gặp rất nhiều khó khăn để làm được điều đó, nhất là khi đứa con quá nhỏ để hiểu được.”

Teddy đột ngột giật tay ra và nhảy xuống giường. “Con phải đi tìm Skeet.” Nó nói. “Con đã hẹn với bác ấy, con đi đây.”

“Teddy.” Francesca lao theo túm kịp tay nó trước khi nó ra đến cửa. “Teddy, mẹ cần nói chuyện với con.”

“Con không muốn,” nó lẩm bẩm.

Thằng bé biết, Francesca nghĩ. Bằng trực giác, nó biết mình sắp nói đi đâu mà nó không muốn nghe. Cô vòng hai tay qua vai nó. “Teddy, là chuyện về Dallie.”

“Con không muốn nghe.”

Cô ôm nó chặt hơn, thì thầm bên tóc nó. “Cách đây rất lâu, Dallie và mẹ đã quen nhau. Bọn mẹ - bọn mẹ đã yêu nhau.” Cô nhăn mặt trước lời nói dối quá thể này, nhưng thế còn tốt hơn làm con trai cô hoang mang với những chi tiết mà nó không hiểu. “Vì tính tình không hợp, nên bọn mẹ đã chia tay.” Cô quỳ xuống nhìn vào gương mặt nó, nắm lấy hai cổ tay bé nhỏ vẫn đang cố vùng ra. “Teddy, những gì mẹ nó về bố con – chuyện mẹ quen ông ấy ở Anh, và ông ấy đã qua đời...”

Teddy lắc đầu quậy quậy, khuôn mặt nhỏ nhem méo xệch trong khổ sở. “Con phải đi! Thật đấy mẹ! Con phải đi! Dallie là kẻ xấu xa! Con ghét ông ta!”

“Teddy...”

“Không!” Vận hết sức lực, nó vận thoát khỏi tay cô và trước khi cô kịp bắt lại, nó đã lao ra khỏi phòng. Cô nghe thấy tiếng chân nó nện thành thịch

trên cầu thang.

Cô nghĩ phịch xuống. Con trai cô, người yêu quý tất cả những người đàn ông nó gặp, lại không thích Dallie Beaudine. Có một sự thỏa mãn dâng trào trong thoáng chốc, nhưng rồi cô chán chường nhận ra rằng dù cô có án cảm tới đâu đi nữa, Dallie cũng nhất định sẽ góp phần vào cuộc sống của Teddy. Điều gì đã tác động đến con trai cô khiến nó căm ghét người đàn ông mà, sớm muộn gì, nó cũng ắt nhận ra là bố nó?

Sục hai tay vào tóc, cô đứng lên đóng cửa lại để thay quần áo. Trong lúc xỏ quần dài và áo len, trước mắt cô hiện lên vẻ mặt của Dallie lúc anh nhìn hai mẹ con. Có nét gì đó quen thuộc trên vẻ mặt ấy, nó làm cô nghĩ đến những cô gái lẳng lơ đợi cô bên ngoài trường quay mỗi tối.

Cô cau mặt với mình trong gương. Cô quá đờ đẫn bóng rờ.

Dallie Beaudine đâu phải là một thiếu niên trốn nhà, và cô không muốn lãng phí niềm xót xa vào một người đàn ông chẳng khác một tên tội phạm là mấy.

Sau khi ngó vào phòng may để yên tâm rằng Doralee vẫn ngủ, cô dành ra vài phút lấy lại tự chủ bằng cách gọi điện bố trí một cuộc hẹn với một nhân viên xã hội. Sau đấy cô đi tìm Teddy. Cô bắt gặp nó ngồi ườn trên ghế đầu cạnh chiếc bàn thợ dưới tầng hầm nơi Skeet đang đánh bóng đầu gỗ của một cây gậy golf. Chẳng ai nói với ai câu nào, nhưng sự im lặng mang vẻ thân tình hơn là thù địch. Cô trông thấy những vết đáng ngờ trên má con trai mình và choàng tay qua vai nó, tim nhói lên vì thương nó. Mười năm rồi cô mới gặp Skeet, nhưng ông gật đầu với cô một cách tự nhiên như thể đó là mười phút. Cô gật đầu đáp lại. Đường ống sưởi trên đầu cô kêu lạo xạo.

“Cậu Teddy đây sẽ làm trợ thủ trong lúc tôi bọc lại cán mấy cây gậy sắt kia,” Skeet thông báo. “Tôi gần như chưa từng nghĩ đến việc để một đứa nhóc giúp mình bọc cán gậy, nhưng Teddy là thằng bé có ý thức cao nhất tôi từng gặp. Nó biết khi nào nên nói, khi nào không. Tôi thích tính cách đó ở người đàn ông.”

Francesca những muốn hôn Skeet, nhưng vì không thể làm thế nên cô hôn lên đỉnh đầu Teddy. “Con muốn về nhà,” đột ngột Teddy nói. “Khi nào chúng ta mới về nhà?” Và rồi Francesca thấy người nó bỗng cứng đờ.

Cô biết được Dallie đã vào phòng sau lưng họ trước cả khi nghe thấy giọng anh.

“Skeet, trong bếp có bánh chocolate đấy, ông đưa Teddy lên nhà để hai bác cháu nghỉ tay ăn uống nhé?”

Teddy nhảy xuống khỏi ghế với sự nhanh nhẹn mà cô ngờ rằng vì mong muốn thoát khỏi Dallie hơn là thèm thuồng chiếc bánh của cô. Chuyện gì đã xảy ra giữa hai người mà khiến Teddy khổ sở nhường này? Nó luôn yêu thích những câu chuyện của Holy Grace cơ mà. Dallie đã làm gì khiến nó xa lánh anh triệt để như thế? “Đi nào mẹ,” nó nắm chặt tay cô. “Đi ăn bánh thôi. Đi thôi, bác Skeet.”

Dallie chạm vào cánh tay Teddy. “Nhóc và Skeet lên trước đi. Ta muốn nói chuyện với mẹ cậu một lát.”

Teddy siết chặt hơn bàn tay Francesca và quay sang Skeet. “Chúng ta phải bọc lại những cán gậy đúng không? Bác đã nói chúng ta phải bọc lại những cán gậy. Hãy bắt đầu luôn bây giờ. Mẹ có thể giúp chúng ta.”

“Để sau đi,” Dallie dẫn giọng hơn. “Ta muốn nói chuyện với mẹ cậu.”

Skeet đặt đầu cây gậy gỗ xuống. “Đi nào chàng trai, đằng nào ta cũng có mấy cái cúp muốn cho cháu xem.”

Mặc dù Francesca rất muốn trì hoãn chuyện này, nhưng cô biết không thể lảng tránh được nữa. Nhẹ nhàng gỡ tay Teddy ra, cô hít đầu về phía cửa. “Đi đi con. Một phút nữa mẹ lên.”

Quai hàm Teddy sắt lại bướng bỉnh. Nó nhìn cô rồi nhìn Dallie. Rồi nó bước đi, chân kéo lệt xệt, nhưng gần đến cửa nó quay ngoắt sang hùng hổ với Dallie. “Ông khôn hèn đừng hại mẹ tôi!” Nó hét lên. “Nếu ông làm gì

bà ấy, tôi sẽ giết ông!”

Francesca choáng váng, nhưng Dallie không nói nửa lời. Anh chỉ đứng nhìn Teddy.

“Dallie không làm hại mẹ đâu,” cô vội vã can thiệp, lo lắng trước sự bùng nổ của nó. “Chú ấy và mẹ là bạn cũ.” Từ ngữ gần như tắc trong họng, nhưng cô ráng nặn ra một nụ cười. Skeet nắm cánh tay Teddy kéo nó ra cầu thang, nhưng con trai cô đã kịp ném lại một ánh mắt đe dọa qua vai.

“Anh đã làm gì với nó vậy?” Francesca chắt vấn ngay khi Teddy ra khỏi tầm nghe. “Tôi chưa bao giờ thấy nó cư xử như thế với bất cứ ai.”

“Tôi không cố gắng giành được sự yêu mến của nó,” Dallie lạnh lùng đáp. “Tôi muốn làm bố nó, không phải bạn tốt của nó.”

Câu trả lời của anh khiến cô vừa tức vừa sợ. “Anh không thể cứ thế nhảy bổ vào cuộc đời nó sau chín năm và chiếm lấy vai trò một ông bố. Trước hết, nó không muốn anh. Và thứ hai, tôi sẽ không cho phép đi đâu đó.”

Một thứ thịt giật giật nơi quai hàm anh. “Như tôi đã nói với cô ở mỏ đá, Francesca – hoặc chúng ta tự giải quyết chuyện này, hoặc chúng ta giao nó cho đám luật sư hút máu. Những người bố giờ đây có đầy đủ quyền lợi, hay cô đã quên tìm hiểu? Và nếu thông minh thì hãy quên đi những ý đồ bay về miền đông trong mấy ngày tới mà cô đang ấp ủ. Chúng ta cần thời gian để làm chuyện này cho ra lẽ.”

Ở đâu đó trong tiềm thức cô cũng đồng quan điểm ấy, nhưng lúc này cô nhìn anh ngờ vực. “Tôi không định ở lại đây. Tôi phải đưa Teddy trở lại trường. Chúng tôi sẽ rời Wynette vào chiều nay.”

“Tôi không nghĩ đó là một ý hay, Francie. Cô đã có chín năm. Giờ cô nợ tôi có mấy ngày.”

“Anh đã bắt cóc thằng bé!” cô kêu lên. “Tôi chẳng nợ nần anh gì hết...”

Anh chỉ thẳng tay vào không khí như trong một tờ áp phích tuyển mộ lính. “Nếu cô không thể thu xếp được vài ngày giải quyết chuyện này, thì tôi thấy mọi lời hoa mỹ cô nói với tôi ở mỏ đá về đi ầu gì mới là quan trọng trong cuộc sống ầu là nhằm nhí hêt?”

Vẻ gầy chiến của anh khiến cô tức điên. “Anh làm thế này để làm gì? Anh ầu có quan tâm đến Teddy. Anh chỉ sử dụng thằng bé để trả ầu tôi vì ầu làm xây xát cái sĩ diện đàn ông của anh thôi.”

“Đừng đem tâm lý đám đông áp đặt lên tôi, cô Fancy Pants,” anh lạnh lùng nói. “Cô chẳng mảy may biết tôi quan tâm đến đi ầu gì.”

Cô hếch cằm lên và trừng mắt với anh. “Tôi biết chắc rằng anh ầu khiến cho một ầu trẻ vốn yêu quý tất cả mọi người – nhất là nam giới – phải lánh xa anh.”

“Vậ sao?” Dallie mĩa mai. “Không có gì lạ, vì đời tôi chưa thấy ầu trẻ nào c ầu có sự tác động của một người đàn ông đến như thế. Phải chăng cô quá bận rộn với sự nghiệp chết tiệt của mình nên không thể dành ra vài giờ ầu nó vào một đội bóng thiếu nhi hay đại loại?”

Cơn giận lạnh lẽo xâm chiếm Francesca. “Đồ khốn,” cô rít lên. ầu anh qua một bên, cô xăm xăm đi ra c ầu thang.

“Francie!” Cô làm ngơ tiếng gọi sau lưng. Tim đập thình thịch trong ngực, cô tự nhủ mình đúng là kẻ đại ngu vì ầu tổn thời gian thương cảm cho gã ta. Cô lao lên c ầu thang và đẩy mạnh cánh cửa dẫn vào hành lang sau nhà. Gã cứ việc ném tất cả những tên luật sư khát máu trên thế giới này vào cô, cô thề với lòng, nhưng hắt ầu hòng xó rớ gần con trai cô lần nữa.

“Francie!” Cô nghe thấy tiếng chân trên những bậc thang, nhưng cô càng bước nhanh hơn. Rồi anh bắt kịp cô, kéo tay cô lại. “Nghe này, Francie, tôi không có ý...”

“Đừng chạm vào tôi!” cô giẫy giụa, nhưng anh giữ chặt, quyết đi đến cùng. Cô ý thức được anh đang tìm cách xin lỗi, nhưng cô quá tổn thương để

lắng nghe.

“Francie!” Anh giữ lấy cả hai vai cô và nhìn xuống cô. “Tôi xin lỗi.”

Cô đẩy anh ra. “Buông tôi ra! Chúng ta không còn gì để nói nữa.”

Nhưng anh không buông. “Tôi sẽ nói chuyện với cô cho dù có phải trói cô lại –“

Đột ngột anh buông tay vì một cơn lốc nhỏ không biết từ đâu tấp vào một chân anh. “Tôi đã bảo ông không được đụng đến mẹ tôi – “ Teddy la hét, đâm đá anh túi bụi. “Ông là đò khốn, là đò khốn!”

“Teddy!” Francesca hốt hoảng quay sang nó khi Dallie buông cô ra theo bản năng.

“Tôi ghét ông!” Teddy hét vào mặt Dallie, gương mặt nó đỏ bừng vì tức giận, nước mắt ràn rụa trên má theo độ gia tăng của những cú đánh. “Tôi sẽ giết ông nếu ông hại mẹ tôi!”

“Ta không làm hại cô ấy,” Dallie nói, lúi tránh những cú đâm tới tấp của Teddy. “Teddy! Ta sẽ không hại mẹ cậu!”

“Dừng lại, Teddy!” Francesca kêu lên. Nhưng giọng cô quá gắt khiến mọi chuyện càng tệ hơn. Trong thoáng chốc, ánh mắt cô chạm phải mắt Dallie. Nhìn anh cũng bất lực y như cảm giác của cô hiện giờ.

“Tôi ghét ông! Tôi ghét ông!”

“Ái chà, chẳng phải đây chỉ là trò đấu vật thôi sao?” một giọng nữ kéo dài từ đâu kia hành lang.

“Holly Grace!” Teddy vùng ra khỏi Dallie và chạy đến một trong những bến bờ an toàn nhất mà nó biết có thể nương náu trong một thế giới càng lúc càng trở nên hỗn loạn.

“Chào Teddy.” Holly Grace đón lấy nó và ôm mái đầu bé nhỏ vào ngực mình. Rồi cô xoa xoa đôi vai mảnh dẻ của nó. “Cháu làm khá lắm, nhóc. Dallie to lớn thế mà cháu vẫn đấu ngang ngửa.”

Francesca và Dallie nhất loạt lên tiếng.

“Làm sao chị có thể nói những lời như thế với thằng bé?”

“Holly Grace, em thật là..!”

Holly nhìn họ chăm chăm qua đỉnh đầu Teddy, thu vào mắt bộ dạng xộc xệch và gương mặt bùng bùng của họ. Đoạn cô lắc đầu. “Khỉ thật. Hình như tôi vừa bỏ lỡ cuộc hòa giải thẩm thiết nhất kể từ hồi tướng Sherman tiến vào Atlanta.”

CHƯƠNG 27

Francesca gỡ Teddy khỏi vòng tay Holly Grace. Cô dắt nó ra khỏi hành lang đi lên tầng trước nhà, định bụng đưa nó lên gác, đóng gói đồ đạc, và rời khỏi Wynette mãi mãi. Nhưng khi đi qua cửa tò vò vào phòng khách, cô đứng sững lại.

Dường như cả thiên hạ đã tụ tập về đây để chứng kiến cuộc sống của cô đồ võ loảng xoảng. Skeet Cooper đứng bên cửa sổ ăn một miếng bánh chocolate. Miss Sybil ngồi cạnh Doralee trên ghế dài. Bà giúp việc Miss Sybil thuê vừa từ ngoài cửa vào. Và Gerry Jaffe đi tới đi lui trên tấm thảm.

Francesca quay sang định chất vấn Holly Grace về sự hiện diện của Gerry Jaffe thì thấy bạn tốt của cô đang ôm eo Dallie. Nếu cô có từng thắc mắc lòng trung thành của Holly Grace đặt ở bên nào, thì thái độ bảo vệ của chị ta đối với Dallie vừa cho cô câu trả lời.

“Chị mang theo cả thế giới đến đây à?” Francesca sáng giọng hỏi.

Holly Grace nhìn vượt qua Francesca và, phát hiện ra Gerry, liền bật ra câu

chửi thề mà Francesca ước gì Teddy không nghe thấy.

Gerry nom như một người thiếu ngủ, và anh lập tức bước lại chỗ Holly Grace. “Em không thể gọi điện báo anh biết chuyện gì đang xảy ra được sao?”

“Gọi cho anh?” Holly Grace lớn tiếng. “Sao tôi phải gọi cho anh chứ, mà anh đang làm gì ở đây?”

Bà giúp việc vừa đung đỉnh treo áo khoác vừa quan sát tất cả bọn họ với vẻ tò mò gằn như không che giấu. Dallie nhìn Gerry vừa thù địch vừa thích thú. Đây là người đàn ông duy nhất ngoài anh ra có thể khiến cho người đẹp Holly Grace quay mòng mòng.

Francesca cảm thấy hai bên thái dương đau rần rật.

“Em hỏi thế là ý gì?” Gerry nói. “Anh gọi cho Naomi từ Washington và được biết Teddy đã bị bắt cóc và mọi người đều lo lắng. Em nghĩ anh sẽ làm gì? Ở lại Washington và làm như không có chuyện gì à?”

Cuộc khẩu chiến giữa Holly Grace và Gerry trở nên gay gắt và rồi điện thoại đổ chuông. Tất cả mọi người, kể cả bà giúp việc, đều làm ngơ. Francesca cảm thấy nghẹt thở. Cô chỉ còn một ý nghĩ là phải đưa Teddy ra khỏi đây. Điện thoại tiếp tục reo và cuối cùng bà giúp việc đành nhấc chân đi xuống bếp để nghe máy. Holly Grace và Gerry ngừng chiến trong hậm hực.

Đúng lúc đó, Dallie nhìn qua Doralee. “Ai vậy?” anh hỏi, giọng anh chỉ pha một chút hiếu kỳ.

Skeet lắc đầu và nhún vai.

Miss Sybil lục tìm túi đồ thêu của bà tìm mảnh vải canvas.

Holly Grace bắn cho Francesca một tia nhìn phẫn nộ.

Theo ánh mắt của cô vợ cũ, Dallie quay đầu sang Francesca chờ một lời giải thích.

“Con bé là Doralee,” Francesca cứng nhắc cho anh hay. “Nó cần một nơi để ở tạm.”

Dallie ngẫm nghĩ một lúc, rồi gật đầu vui vẻ. “Chào cháu, Doralee.”

Mắt Grace lóe lên và môi cô mím lại rất đáng ngại. “Tôi không tin nổi hai người! Bộ mình hai người còn chưa đủ rắc rối hay sao?”

Bà giúp việc thò đầu vào phòng khách. “Là cuộc gọi cho cô Day.”

Francesca làm ngơ. Mặc dù đầu cô bắt đầu đau như búa bổ, cô quyết định mình đã chịu đựng đủ sự lộng hành của Holly Grace. “Chị im lặng đi, Holly Grace Beaudine. Tôi muốn biết chị đang làm gì ở đây. Tất cả chuyện này đã tẻ lăm rồi mà chị còn xuất hiện để vỗ cánh phành phạch quanh Dallie như một con gà mái mẹ kỳ quặc. Anh ta là người lớn! Anh ta không cần chị đánh hộ cuộc chiến của anh ta. Và chắc chắn là không cần chị bảo vệ anh ta khỏi tôi.”

“Có thể tôi không đến đây vì anh ấy, cô chưa bao giờ nghĩ vậy sao?” Holly Grace đáp trả. “Có thể vì tôi không tin hai người đủ sáng suốt để giải quyết tình trạng này.”

“Tôi chán phải nghe về sự sáng suốt của chị rồi,” Francesca bực bội đáp lại. “Tôi phát ốm vì phải nghe về- “

“Tôi phải làm gì với cuộc gọi này đây?” bà giúp việc hỏi. “Người đó nói anh ta là hoàng tử.”

“Me!” Teddy rên rỉ, gãi xoành xoạch cái bụng mẫn ngứa và trừng trừng nhìn Dallie.

Holly Grace chỉ tay vào Doralee. “Đây là ví dụ hoàn hảo về điều tôi đang nói đến! Cô chẳng bao giờ chịu suy nghĩ. Cô cứ - “

Doralee nhảy dựng lên. “Tôi không muốn nghe mấy chuyện khó ngủ này nữa!”

“Đây quả thực không phải việc của em, Holly Grace,” Gerry can thiệp.

“Mẹ!” Teddy lại mếu máo. “Mẹ, con ngứa lắm! Con muốn về nhà!”

“Cô có nói chuyện với cậu hoàng tử này hay không?” bà giúp việc hỏi.

Như có một chiếc búa khoan vào hộp sọ Francesca. Cô muốn hét lên bảo bọn họ để cho cô yên. Tình bạn của cô với Holly Grace đang đổ vỡ trước mắt cô; Doralle nhìn như sắp sửa tấn công ai đó; Teddy đã khóc òa. “Làm ơn...” cô nói. Nhưng không một ai nghe cô.

Không ai ngoại trừ Dallie.

Anh ghé tai Skeet nói nhỏ, “anh trông Teddy giúp tôi nhé?” Skeet gật đầu và tiến lại gần thằng bé. Những tiếng nói giận dữ trở nên ồn ào. Dallie bước tới, khi chưa ai kịp ngăn cản, nhấc bổng Francesca vắt qua vai. Cô há hốc miệng khi thấy mình bị dốc ngược lên.

“Xin lỗi mọi người,” Dallie nói. “Nhưng các vị phải chờ đến lượt rưỡi.” Và rưỡi, trước khi có ai phản ứng, anh đã mang cô ra cửa.

“Mẹ!” Teddy gào lên.

Skeet tóm lấy Teddy khi nó định chạy theo Francesca. “Chớ có nóng giận, nhóc. Đây là chuyện thường khi mẹ cháu và Dallie gặp nhau. Cháu cũng nên làm quen dần đi.”

Francesca nhắm mắt tựa đầu vào cửa sổ xe của Dallie. Tấm kính mát lạnh nơi thái dương cô. Cô biết mình nên phần nộ chính đáng, chửi rửa Dallie vì thói độc đoán gia trưởng của anh, nhưng cô quá vui mừng được thoát khỏi những giọng nói hạch hỏi chỉ trích kia. Lo ngại vì đã bỏ mặc Teddy, nhưng

cô biết Holly Grace sẽ làm thằng bé bình tĩnh lại.

Giọng hát Barry Manilow bắt đầu vang lên đều đặn trên radio, Dallie đưa tay định nhấn nút, và rồi, sau khi liếc sang cô, liền dừng lại và để nguyên bài hát. Nhiêu dăm trôi qua, cô bắt đầu bình tâm lại. Dallie không nói gì với cô, nhưng với những gì họ đã trải qua, sự im lặng tương đối dễ chịu. Cô đã quên Dallie có thể lặng lẽ như thế nào khi anh không nói chuyện.

Cô nhắm mắt và để đầu óc lang thang cho đến khi chiếc xe rẽ vào một làn đường hẹp dẫn vào một ngôi nhà hai tầng xây bằng đá. Ngôi nhà nhỏ mộc mạc nằm giữa một vườn xoan với một hàng tuyết tùng cổ thụ tạo thành một bức tường chắn gió ở một bên và xa xa là một dãy đồi thấp màu xanh lam. Cô nhìn sang Dallie khi họ dừng lại ở lối đi trước nhà. “Chúng ta đang ở đâu đây?”

Anh tắt máy và lặng lẽ bước ra. Cô cảnh giác nhìn anh đi vòng qua đầu xe và mở cửa cho cô. Đặt một tay lên nóc xe và tay kia lên cánh cửa, anh cúi xuống cô. Khi nhìn vào đôi mắt xanh lạnh lẽo ấy, một điếu kì lạ xảy ra ở đâu đó bên trong cô. Đột nhiên cô cảm thấy như một người đói ngấu vừa được bày trước mặt một món tráng miệng hấp dẫn. Cảm giác yếu đuối trong khoảnh khắc ấy làm cô xấu hổ, và cô nhăn mặt.

“Mẹ kiếp, cô đẹp thật,” Dallie khẽ nói.

“Không bằng một nửa so với anh,” cô gắt gỏng, kiên quyết đập tan bất cứ sự khác thường nào đang lan tỏa trong bầu không khí giữa hai người. “Chúng ta đang ở đâu? Ngôi nhà này là của ai?”

“Của tôi.”

“Của anh? Chúng ta không thể nào đi xa Wynette quá hai mươi dặm. Sao anh lại có hai ngôi nhà gần nhau thế?”

“Sau những gì đã xảy ra ở đó, tôi ngạc nhiên vì cô vẫn có thể hỏi được câu ấy.” Anh đứng sang một bên cho cô xuống.

Cô bước ra khỏi xe và nhìn về phía trước vẻ ngẫm nghĩ. “Đây là một nơi ẩn dật đúng không?”

“Cô gọi vậy cũng được. Và tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu cô không nói với ai rằng tôi đã đưa cô tới đây. Mọi người đều biết nơi này, nhưng đến giờ họ vẫn giữ khoảng cách. Song nếu họ biết cô từng đến đây, nó sẽ trở thành nơi dã ngoại và bọn họ sẽ kéo đến với túi ngủ và kim đan và những thùng lạnh đầy Dr Pepper.”

Cô đi đến bậc tam cấp, tò mò ngó vào trong, nhưng trước khi cô kịp đến đó anh đã chạm vào cánh tay cô. “Francie? Vấn đề là, đây là nhà tôi, và chúng ta không thể cãi nhau trong đó.”

Về mặt anh vô cùng nghiêm túc. “Điều gì khiến anh nghĩ tôi muốn cãi nhau?” cô hỏi.

“Tôi cho là ở bản tính của cô.”

“Bản tính của tôi! Đầu tiên anh bắt cóc con trai tôi, rồi anh bắt cóc tôi, và giờ anh còn ra cái đi đâu bảo rằng tôi muốn cãi nhau!”

“Cứ gọi tôi là kẻ yếm thế đi.” Anh ngẩng xuống bậc cấp trên cùng.

Francesca ôm lấy hai cánh tay mình, có một cảm giác không thoải mái rằng vừa rồi anh đã chiếm được lợi thế. Sau đó cô rùng mình. Anh đã đem cô ra khỏi nhà mà không có áo khoác, nhiệt độ ngoài trời thì không thể quá bốn độ. “Anh định làm gì thế? Sao anh lại ngẩng xuống?”

“Nếu chúng ta định giải quyết chuyện này, hãy thực hiện ở đây. Bởi một khi vào trong nhà chúng ta phải lịch sự với nhau. Tôi nói thật đấy, Francie, ngôi nhà đó là nơi tôi trú ẩn, và tôi không muốn nó bị phá hoại bằng cảnh hai ta đuổi bắt nhau.”

“Thật vớ vẩn,” rằng cô bắt đầu đánh đàn. “Chúng ta có nhiều điều cần nói, và tôi không nghĩ ta có thể làm được điều đó một cách êm xuôi.”

Anh vỗ vỗ vào bậc cấp bên cạnh mình.

“Tôi đang lạnh cóng đây,” cô nói, ng ời phịch xuống cạnh anh, nhưng dù ngoài miệng phàn nàn, trong thâm tâm cô thích cái ý tưởng về một ngôi nhà mà ở đó không được phép cãi nhau. Chuyện gì sẽ xảy ra với những mối quan hệ giữa con người nếu có nhiều hơn những ngôi nhà thế này? Chỉ Dallie mới có sáng kiến thú vị như thế. Cô len lén nhích lại gần anh cho ấm. Cô đã quên anh luôn có mùi rất dễ chịu – như xà phòng và quần áo sạch. “Sao chúng ta không ng ồi trong xe?” cô đề xuất. “Anh chỉ mặc mỗi áo sơ mi. Anh không thể giữ ấm cho mình được.”

“Nếu chúng ta ở đây, chúng ta sẽ kết thúc nhanh hơn.” Anh hắng giọng. “Trước tiên, tôi xin lỗi vì đã đưa ra nhận xét quá lỗ về việc cô coi trọng sự nghiệp hơn Teddy. Tôi chưa bao giờ nói mình hoàn hảo, tuy nhiên đó là ngón đòn không đẹp và tôi thấy xấu hổ về bản thân.”

Cô co đầu gối vào sát ngực và gục đầu vào chúng. “Anh có nghĩ đến tác động của nó đối với một người mẹ khi nghe câu đó không?”

“Tôi đã không nghĩ đến,” anh l ầm b ầm. Rồi anh biện hộ thêm, “Nhưng mẹ kiếp, Francie, tôi ước gì cô đừng nổi đóa lên mỗi khi tôi nói đi đâu gì sai sót có chút xíu. Cô quá ư mẫn cảm.”

Cô b ắm những ngón tay vào hai cánh tay, tức điên. Tại sao đàn ông luôn như vậy? Đi đâu gì khiến họ nghĩ rằng họ có thể nói những lời ác độc nhất, tổn thương nhất với một phụ nữ, rồi sau đó muốn cô ta im lặng? Cô nghĩ đến một loạt những nhận xét chua cay cô muốn bùng ra, nhưng kìm lại với mong muốn được vào trong nhà. “Teddy có tính cách rất khác biệt,” cô khẳng định. “Nó không giống tôi và không giống anh. Nó là chính nó.”

“Tôi thấy được đi đâu đó.” Anh dang rộng hai đầu gối, gác hai khuỷu tay lên đó và nhìn chằm chằm xuống bậc cấp một hồi lâu. “Có đi đâu nó không phải đứa trẻ bình thường.”

Tất cả sự thiếu tự tin của người mẹ trong cô kêu lên ầm ĩ như một bản nhạc t ối. Vì Teddy không to cao khỏe mạnh, nên Dallie không thích nó.

“Thế anh muốn nó làm gì?” cô tức giận hỏi lại. “Ra ngoài đường đánh phụ nữ à?” Anh cứng người lại bên cạnh cô, và cô ước gì mình đã ngậm miệng.

“Làm sao chúng ta giải quyết được chuyện này đây?” anh lảng lạng hỏi. “Ở gần nhau chưa đầy một phút chúng ta đã cãi nhau om sòm. Có lẽ tốt hơn nên giao hết cho đám luật sư.”

“Có phải anh thật sự muốn thế?”

“Tôi chỉ biết tôi mệt mỏi vì cãi nhau với cô rồi, và chúng ta ở cạnh nhau còn chưa được một ngày.”

Hàm răng cô bắt đầu đánh đàn mạnh hơn. “Teddy không thích anh, Dallie. Tôi sẽ không ép buộc nó dành thời gian với anh.”

“Teddy và tôi chỉ tiếp xúc với nhau sai cách mà thôi. Bọn tôi sẽ phải giải quyết chuyện đó.”

“Sẽ không dễ dàng vậy đâu.”

“Có rất nhiều chuyện không dễ dàng.”

Cô ngóng nhìn về cánh cửa trước. “Hãy tạm dừng chuyện của Teddy và vào trong nhà vài phút đi. Rồi sau khi ấm lên chúng ta có thể quay ra và nói nốt.”

Dallie gật đầu, rồi đứng lên và chìa tay ra. Cô nắm lấy tay anh, nhưng sự tiếp xúc quá ư tuyệt diệu, nên cô vội vàng buông ra ngay khi có thể, quyết định hạn chế sự đụng chạm da thịt giữa họ xuống mức tối thiểu. Trong một thoáng nom anh như đọc được ý nghĩ của cô, rồi anh quay sang mở khóa cửa. “Cô tự rước lấy một thử thách thực sự với cô bé Doralee đó đấy,” anh nhận xét. Bước sang một bên, anh ra hiệu cho cô đi vào một hành lang màu đất nung lấy ánh sáng qua một cửa sổ hình vòm. “Mười năm qua cô đã thu nhặt bao nhiêu kẻ bụi đời rồi?”

“Động vật hay người?”

Anh cười khẽ, khi bước vào phòng khách, cô chợt nhớ Dallie có khiếu thẩm mỹ rất cao. Phòng khách có một tấm thảm Phương Đông bạc màu, một bộ sưu tập những cây đèn bằng đồng, và những chiếc ghế bành. Mọi thứ đều thoải mái và hòa đồng – trừ những bức họa tuyệt đẹp trên tường. “Dallie, anh kiếm đâu ra những cái này vậy?” cô hỏi, bước lại gần một bức tranh sơn dầu nguyên bản vẽ những ngọn núi hoang vu và những bộ xương trắng xóa.

“Chỗ này chỗ kia,” anh nói, như thể không chắc chắn.

“Chúng thật tuyệt vời!” Cô chuyển sang ngắm một bức vẽ khổ lớn nở bung những đóa hoa trừu tượng đẹp đến kì lạ. “Tôi không biết anh sưu tập tác phẩm nghệ thuật đấy.”

“Tôi thích thì mua đại thôi.”

Cô nhướn mày với anh để cho anh biết cái kiêu tỏ vẻ nhà quê của anh không lừa được cô. Những kẻ thô lỗ không mua những bức tranh như thế này. “Dallas, anh có thể thực hiện một cuộc đổi thoai không sắc mùi giả tạo được không?”

“Có lẽ là không.” Anh cười rồi chỉ sang phòng ăn. “Có một bức acrylic trong đó có thể cô sẽ thích. Tôi mua nó tại một gallery nhỏ ở Carmel sau khi tôi được double-bogey thứ mười bảy ở Pebble Beach hai ngày liên tiếp. Tôi chán nản đến mức hoặc phải uống rượu hoặc mua một bức tranh. Tôi có một bức nữa của cùng họa sĩ treo trong ngôi nhà ở Bắc Carolina.”

“Tôi không biết anh có một ngôi nhà ở Bắc Carolina.”

“Nó là một trong những kiểu nhà đương đại nom như một cái két an toàn. Thực ra tôi không quá mê mẩn nó, nhưng nó có góc nhìn đẹp. Phần lớn những ngôi nhà tôi mua gần đây đều cổ điển hơn.”

“Còn nhiều nhà nữa sao?”

Anh nhún vai. “Đành thế thôi vì tôi không thể cứ ở mãi trong nhà nghỉ, và vì tôi bắt đầu ăn nên làm ra ở vài giải đấu và kiếm được mấy tờ séc khá khá, tôi cần làm gì đó với tiền của mình. Thế là tôi mua vài ngôi nhà ở mỗi miền đất nước. Cô muốn uống gì không?”

Cô nhận ra mình chưa ăn gì kể từ tối qua. “Tôi cần đồ ăn hơn. Sau đó tốt hơn tôi nên quay về với Teddy.” Và gọi cho Stefan, cô nghĩ thầm. Và gặp nhân viên xã hội bàn chuyện của Doralee. Và nói chuyện với Holly Grace, người vốn là bạn tốt nhất của cô.

“Cô nông chi ầu Teddy quá đấy,” Dallie bình luận, dẫn cô vào bếp.

Cô dừng sững lại. Sự ngừng chiến mong manh giữa họ sụp đổ. Mất một lúc anh mới nhận ra cô không đi theo mình, anh liếc quay lại tìm hiểu. Nhìn thấy vẻ mặt cô, anh thở dài và nắm lấy tay cô kéo ra hiên trước. Cô cố vùng ra, nhưng anh nắm rất chặt.

Một cơn gió lạnh tấp vào cô khi anh kéo cô ra ngoài. Cô quay phắt lại đối mặt với anh. “Đừng có phán xét việc dạy dỗ của tôi, Dallie. Anh ở bên Teddy chưa tới một tuần, nên đừng tự cho rằng anh quản lý việc nuôi nấng nó. Anh thậm chí không hiểu nó!”

“Tôi biết tôi nhìn thấy gì. Chết tiệt, Francie, tôi đang cố không làm tổn thương những cảm xúc của cô, nhưng với tôi thằng bé là một nỗi thất vọng hoàn toàn.”

Cô cảm thấy đau như bị dao đâm. Teddy – niềm kiêu hãnh và vui sướng của cô, máu thịt của cô, trái tim của cô – làm sao nó có thể là nỗi thất vọng với một người nào đó? “Tôi có quan tâm,” cô lạnh lùng nói. “Đi đâu duy nhất làm tôi bận tâm là sự thất vọng mà dường như anh đã gây ra cho nó.”

Dallie thực một tay vào túi quần jeans và nhìn ra rặng tuyết tùng, không nói năng gì. Cơn gió đùa nghịch với một lọn tóc anh, thổi nó khỏi vầng trán. Cuối cùng anh lên tiếng. “Có lẽ ta nên về Wynette thôi. Tôi cho rằng đây vốn không phải là một ý hay.”

Cô nhìn ra rặng tuyết tùng một lúc trước khi chậm chạp gật đầu và bước ra xe.

Chỉ có Teddy và Skeet ở nhà. Dallie bỏ đi luôn mà không nói mình đi đâu, còn Francesca đưa Teddy đi dạo. Hai lần cô cố gắng nói về Dallie, nhưng thằng bé cự tuyệt những nỗ lực của cô và cô không thúc ép nó. Tuy nhiên nó hăm hở nói không ngớt về những đức tính tốt đẹp của Skeet Cooper. Khi hai mẹ con quay về nhà, Teddy chạy đi kiếm snack còn cô đi xuống tầng hầm và gặp Skeet đang quét vec ni lên đầu cây gậy ông đánh bóng hời này. Ông không ngừng lên khi cô bước vào, cô quan sát ông mấy phút trước khi cất tiếng. “Skeet, tôi muốn cảm ơn ông đã đối xử tốt với Teddy. Hiện giờ nó cần có một người bạn.”

“Cô không phải cảm ơn tôi,” Skeet đáp cộc lốc. “Nó là đứa bé ngoan.”

Cô chống khuỷu tay lên cái mở cặp, hứng thú quan sát Skeet làm việc. Những động tác chậm rãi, cẩn thận của ông làm đầu óc cô dịu lại khiến cô có thể suy nghĩ mạch lạc hơn. Hai tư giờ trước, tất cả những gì cô muốn là cách ly Teddy khỏi Dallie, nhưng giờ cô cân nhắc ý định tìm cách đưa họ lại gần nhau. Sớm muộn gì Teddy sẽ phải ý thức được quan hệ giữa nó với Dallie. Cô không chịu nổi ý nghĩ con trai mình lớn lên với những vết sẹo tinh thần vì nó ghét bố nó, nếu muốn giải phóng nó khỏi những vết sẹo ấy cô sẽ phải ở lại Wynette thêm vài ngày, cô sẽ ở lại.

Quyết định xong, cô nhìn Skeet. “Ông thực sự thích Teddy chứ?”

“Tất nhiên là tôi thích nó. Nó là kiểu trẻ con mà người ta không ngại ở cùng.”

“Đáng buồn là không phải ai cũng nghĩ như vậy,” cô nói chua chát.

Skeet hắng giọng. “Hãy cho Dallie thời gian, Francie. Tôi biết cô là người nôn nóng, luôn muốn đẩy nhanh mọi việc, nhưng có những chuyện không thể vội vã.”

“Họ ghét nhau, Skeet.”

Ông xoay đầu gậy để kiểm tra rỗ nhúng chổi quét vào can vec ni. “Khi hai con người giống nhau quá mức, đôi khi họ khó hòa hợp.”

“Giống nhau?” cô nhìn ông chằm chằm. “Dallie và Teddy chẳng giống nhau chút nào.”

Ông nhìn cô như thể cô là người ngốc nhất ông từng gặp, đoạn ông lắc đầu và quay lại với công việc quét vec ni cho cây gậy.

“Dallie lịch lãm,” cô lí luận. “Anh ta là dân thể thao, bảnh trai...”

Skeet cười mỉm. “Teddy là thằng nhóc hơi thô kệch. Không hiểu sao hai kẻ đẹp mã như cô và Dallie lại sản xuất ra thằng bé đó.”

“Có thể nó thô kệch ở bề ngoài,” cô bảo vệ con, “nhưng bên trong nó là một điếu kì diệu đấy.”

Skeet lại tủm tủm cười, nhúng cây chổi, rỗ nhìn sang cô. “Tôi không thích khuyên bảo ai, Francie, nhưng nếu tôi là cô tôi sẽ tập trung vào việc rầy la Dallie về món golf của cậu ta hơn là rầy ra cậu ta về chuyện Teddy.”

Cô ngạc nhiên nhìn ông. “Sao tôi lại phải rầy la anh ta về chuyện golf?”

“Cô sẽ không thoát được cậu ta. Cô biết thế, đúng không? Giờ thì cậu ta đã biết Teddy là con trai mình, cậu ta sẽ liên tục xuất hiện bất kể cô thích hay không.”

Cô đã rút ra kết luận tương tự, nên đành gật đầu.

Ông rê cây chổi theo đường cong uyển chuyển của đầu gậy. “Lời khuyên chân thành nhất của tôi, Francie, là cô hãy dùng bộ não nghĩ ra cách để cậu ta chơi golf tốt hơn.”

Cô hoàn toàn mù mờ. “Ông đang cố nói với tôi điếu gì vậy?”

“Đúng cái đi ều tôi vừa nói.”

“Nhưng tôi có biết gì về golf đâu, và tôi không thấy sự liên quan giữa môn thể thao của Dallie với Teddy.”

“Đặc điểm của lời khuyên là cô có thể tiếp nhận nó hoặc mặc kệ nó.”

Cô nhìn ông dò xét. “Ông biết lí do anh ta chê bai Teddy đúng không?”

“Tôi có một vài phỏng đoán.”

“Có phải vì Teddy trông giống Jaycee? Đúng không?”

Ông khịt mũi. “Dallie hiểu chuyện hơn thế.”

“Vậy thì vì sao?”

Ông gác đầu gậy lên một sào ngang cho khô rồi đặt chõ vào một bình làm loãng vecni. “Cô chỉ cần tập trung và món golf của cậu ta là được. Biết đâu cô sẽ may mắn hơn tôi.”

Và ông không nói thêm đi ều gì nữa.

Khi Francesca lên nhà, cô thấy Teddy đang chơi đùa với một trong những chú chó Dallie trong sân. Một chiếc phong bì nằm trên mặt bàn bếp với tên cô được viết loằng ngoằng trên đó bằng nét chữ của Gerry. Mở nó ra, cô đọc nội dung bên trong.

Em yêu, cực cưng, sườn cừu, tình yêu của đời anh.

Em nghĩ sao nếu tối nay ta đi nhậu một ch ầu? Sẽ đón em đi ăn tối rồi thác loạn lúc bấy giờ. Bạn thân của em già đầu mà không chịu lớn, còn anh là thằng đ ần độn nhất trên thế giới. Anh hứa sẽ không khóc trên vai em suốt cả buổi tối đâu. Bao giờ thì em hết nhát gan và cho anh lên chương trình truyền hình của em vậy?

Thân yêu, Zorro vĩ đại.

Tái bút: nhớ mang phương tiện tránh thai.

Francesca bật cười. Bất chấp buổi chạm trán liêng xiêng trên con đường Texas mười năm trước, cô và Gerry đã hình thành một tình bạn dễ chịu trong hai năm kể từ khi cô chuyển tới Manhattan. Mấy tháng đầu khi mới gặp anh liên tục xin lỗi vì đã bỏ rơi cô, dù Francesca đã nói hôm đó là anh đã giúp cô mới đứng. Cô ngạc nhiên khi anh đưa lại cô chiếc phong bì cũ ngả vàng đựng hộ chiếu và bốn trăm dollar trong va li của cô được anh cất giữ. Trước đó rất lâu cô đã đưa tiền cho Holly Grace để nhờ chị ta trả lại cho Dallie những gì cô nợ anh, thế là Francesca dùng số tiền đó đãi cả ba một bữa tối thịnh soạn trong thành phố.

Khi Gerry đến đón cô tối hôm ấy, anh mặc áo khoác bomber da, quần màu nâu sẫm và áo len chui đầu màu kem. Anh kéo cô vào vòng tay, hôn chụt lên môi cô, cặp mắt đen long lanh tinh quái. “Người đẹp, tại sao anh không thể yêu em thay vì Holly Grace nhỉ?”

“Vì anh quá thông minh để chịu đựng được em,” cô cười nói.

“Teddy đâu?”

“Nó đã lừa được Doralee và Miss Sybil đưa nó đi xem một phim kinh dị về những con châu chấu giết người.”

Gerry mỉm cười và trở lại nghiêm túc, nhìn cô với vẻ quan tâm. “Thực sự em cảm thấy thế nào? Giai đoạn này khá nhọc nhằn đối với em nhỉ?”

“Em đã có những tuần tươi sáng hơn,” cô thừa nhận. Đến giờ vấn đề duy nhất của cô với Doralee vẫn dậm chân tại chỗ. Chiều hôm đó Miss Sybil nhất định đòi đưa con bé đến tòa thị chính thị trấn, tuyên bố danh thếp với Francesca rằng bà sẽ giữ Doralee cho đến khi tìm được gia đình nhận nuôi nó.

“Chiều nay anh đã nói chuyện với Dallie,” Gerry nói.

“Thế ư?” Francesca kinh ngạc, thật khó tưởng tượng hai người đó ở với nhau.

Gerry giữ cửa cho cô. “Anh cho anh ta mấy lời khuyên không thân thiện lắm về luật và cảnh cáo nếu anh ta còn giờ trò tương tự như vậy với Teddy lần nữa anh sẽ đem cả hệ thống luật nước Mỹ dí chết anh ta.”

“Em có thể hình dung anh ta phản ứng ra sao,” cô khô khan đáp.

“Anh sẽ miễn cho em mấy chi tiết đó.” Họ đi ra chiếc xe Toyota Gerry thuê. “Mà lạ lắm nhé. Khi bọn anh lẳng mọ nhau xong, anh gần như thấy mình thích tên khốn đó. Ý anh là, anh ghét cái sự thật là anh ta và Holly Grace từng cưới nhau, và anh đặc biệt ghét việc bọn họ vẫn rất quan tâm đến nhau, nhưng khi bọn anh vừa nói chuyện, anh có một cảm giác kỳ cục rằng Dallie và anh đã quen biết nhau từ lâu lắm. Thật điên rồ.”

“Đừng để bị lừa,” Francesca nói khi anh mở cửa xe cho cô. “Lí do duy nhất khiến anh cảm thấy thoải mái với anh ta là vì ở bên anh ta giống như ở với Holly Grace vậy. Nếu anh thích một người trong bọn họ, anh khó mà không thích người còn lại.”

Họ dùng bữa ở một nhà hàng ấm cúng phục vụ món thịt bê ngon tuyệt. Trước khi kết thúc món chính, họ lại sa vào màn tranh luận quen thuộc về việc tại sao Francesca không cho Gerry lên show truyền hình của mình.

“Cho anh lên một lần thôi, người đẹp, đó là tất cả mong ước của anh.”

“Quên đi. Em chả đi guốc trong bụng anh. Anh sẽ xuất hiện với những vết bỏng phóng xạ giả khắp người hoặc anh sẽ tuyên bố trên sóng rằng những tên lừa của Nga đang phóng đến thời bay bang Nebraska.”

“Thì sao? Em có hàng triệu những kẻ vô cảm thỏa mãn xem chương trình mà không hiểu chúng ta đang sống trước thềm hủy diệt. Công việc của anh là cảnh tỉnh đám người đó.”

“Không phải trong chương trình của em,” cô nói chắc nịch. “Em không vận động những khán giả của mình.”

“Francesca, ngày nay chúng ta không nói về quả pháo mười ba nghìn tấn chúng ta đã thả xuống Nagasaki. Chúng ta nói đến triệu tấn. Nếu hai mươi nghìn triệu tấn ném xuống New York City, nó sẽ gây nhiều hậu quả hơn là phá hỏng một bữa tiệc tối của Donald Trump. Nó sẽ phát tán chất phóng xạ hơn một nghìn dặm vuông, và tám triệu cây người chết cháy sẽ bị bỏ mặc mục rữa trong bùn lầy.”

“Em đang ăn mà, Gerry,” cô phản đối, đặt đĩa xuống.

Từ đầu tới giờ Gerry đã lải nhải về những thảm khốc của chiến tranh hạt nhân đến mức có thể hủy hoại một bữa tối năm món khi anh miêu tả một ca nan y nhiễm độc phóng xạ, rồi anh cắm đĩa vào món khoai tây dứt lò. “Em biết loài nào có cơ may sống sót không? Lũ gián. Chúng sẽ bị mù, nhưng chúng vẫn có khả năng phục hồi.”

“Gerry, em yêu quý anh như anh trai, nhưng em sẽ không để anh biến chương trình của em thành rạp xiếc.” Trước khi anh có thể lao vào vòng tranh cãi tiếp theo, cô đổi luôn chủ đề “Anh có nói chuyện với Holly Grace chi đâu nay không?”

Anh đặt đĩa xuống và lắc đầu. “Anh đã đến nhà mẹ cô ấy, nhưng bà trốn ra cửa sau khi thấy anh đến.” Anh đẩy đĩa ra, cầm cốc nước lên uống.

Nhìn anh hết sức khổ sở khiến Francesca bị giằng xé giữa mong muốn an ủi anh và thôi thúc nói thẳng cho anh hiểu. Gerry và Holly Grace rõ ràng là yêu nhau, và cô mong họ hãy ngừng ngụy trang những vấn đề của họ. Dù Holly Grace hiếm khi thổ lộ, nhưng Francesca biết chị khao khát có một đứa con, song Gerry không chịu bàn bạc về chuyện đó với chị.

“Tại sao hai người không dàn xếp một thỏa hiệp nào đó?” cô thử đề xuất.

“Cô ấy có thèm nghe đâu,” Gerry đáp. “Cô ấy định ninh trong đầu rằng anh đang lợi dụng tên tuổi cô ấy, và – “

Francesca rên lên. “Lại nữa rồi. Holly Grace muốn một đứa con, Gerry. Sao không ai trong hai người chịu thừa nhận vấn đề thực sự là gì? Em biết không phải chuyện của em, nhưng em nghĩ anh sẽ là một ông bố tuyệt vời, và – “

“Trời hỡi, em và Naomi đang ôn chung một bài răn dạy hay gì vậy?” Anh đột ngột đẩy đĩa ra. “Ta đến Roustabout nhé?”

Roustabout là nơi cuối cùng cô muốn đến. “Em thực sự không – “

“Cái cặp đôi thời trung học chắc chắn có ở đó. Chúng ta đi vào, vờ như không nhìn thấy họ, rồi làm tình trên quầy bar. Em thấy sao?”

“Em xin kiêu.”

“Đi mà, người đẹp. Hai người bọn họ đã ném đã chơi chúng ta bao nhiêu vốn. Phải đáp trả chút đỉnh chứ.”

Nói là làm, Gerry làm ngơ mọi phản đối của cô và đẩy cô ra khỏi nhà hàng. Mười lăm phút sau, họ bước qua cửa quán bar. Nơi này y nguyên như trong trí nhớ của Francesca, chỉ có những tấm biển đèn neon quảng cáo bia Lone Star được thay bằng những tấm biển quảng cáo Miller Lite, và những máy chơi game giờ chiếm một góc. Tuy nhiên thực khách thì vẫn vậy.

“Chà, xem ai vừa bước qua cửa kia,” một giọng nữ nhừa nhựa cất lên từ chiếc bàn cách họ hai mươi feet về bên phải. “Chẳng phải là nữ hoàng nước Anh và lãnh tụ đảng Bolsheviks đi bên cạnh sao.” Holly Grace ngẩng với một chai bia trước mặt, bên cạnh cô là Dallie đang nhấm nháp cốc soda. Cảm giác kì lạ ấy lại gợn lên trong người Francesca khi cô bắt gặp đôi mắt xanh ấy nhìn cô qua miệng cốc.

“Không, tôi sai rồi,” Holly Grace tiếp tục khi nhìn đến chiếc váy màu đen và trắng ngà của nhà thiết kế Galanos mà Francesca đang mặc cùng chiếc áo jacket oversize màu đỏ cinnabar. Cô ấy là nữ đô vật trong bùn chúng ta gặp ở Medina County chứ.”

Francesca túm cánh tay Gerry. “Ta đi thôi.”

Đôi môi dày của Gerry mím lại rất nhanh, nhưng anh không nhúc nhích. Holly Grace ngả vành mũ Stetson ra sau, cố ý phớt lờ anh trong lúc xăm soi bộ đồ của Francesca. “Galanos ở Roustabout. Mẹ nó chứ, cô có thể khiến bọn tôi bị đá đít khỏi đây lắm. Cô không chán việc cứ mãi làm trung tâm của sự chú ý sao?”

Francesca quên hết Gerry với Dallie và nhìn Holly Grace với vẻ lo lắng thực sự. Chị ta đang cư xử rất độc địa. Buông tay Gerry, cô đi đến ng ồi vào chiếc ghế bên cạnh chị ta. “Chị ổn chứ?” cô hỏi.

Holly Grace quắc mắt với cốc bia, nhưng lặng thinh.

“Ta vào nhà vệ sinh nói chuyện,” Francesca thì thầm, và khi Holly Grace không đáp, cô thêm vào kiên quyết hơn. “Ngay bây giờ.”

Holly Grace ném cho cô ánh mắt nổi loạn giống hệt Teddy khi trái tính trái nết. “Tôi không đi đâu với cô hết. Tôi vẫn còn điên cô vì đã không nói thật với tôi về Teddy.” Cô quay sang Dallie. “Nhảy với em nào, cưng.”

Dallie vẫn nhìn hai người một cách thích thú. Giờ anh đứng dậy khỏi ghế và choàng tay qua vai Holly Grace khi cô đứng lên. “Được thôi, em yêu.”

Hai người đi được nửa bước thì Gerry đã chặn đường. “Xem họ bám lấy nhau thú vị chưa kìa?” anh nói với Francesca. “Đây là khối tình dang dở li kì nhất anh từng gặp.”

“Cứ đi khiêu vũ đi, Holly Grace,” Francesca nói nhỏ, “nhưng trong lúc đó, hãy nghĩ đến việc tôi cần chị cũng nhiều như Dallie vậy.”

Holly Grace thoáng lưỡng lự, nhưng rồi cô quay vào vòng tay Dallie và họ dìu nhau ra sàn nhảy.

Đúng lúc ấy, một trong những khách quen ở Roustabout bước đến xin chữ

ký Francesca, và chẳng mấy chốc cô bị người hâm mộ vây kín. Ngoài miệng trò chuyện vui vẻ với họ nhưng trong lòng cô đầy ngao ngán. Qua khe cửa, cô thấy Gerry đang nói cười với một em gái trẻ trung đầy đà ở quầy bar. Holly Grace lướt qua họ cùng với Dallie theo điệu vũ, hai thân hình di chuyển cùng nhau thành một khối cơ thể duyên dáng, sự thân mật của họ tuyệt đối đến mức dường như họ quên hẳn thế giới xung quanh. Hai má cô bắt đầu tê dại vì cười nhiều. Cô ký nhiều hơn và đón nhận nhiều hơn những lời khen tặng, nhưng những vị khách của Roustabout không buông tha cô. Họ đã quen mặt với ngôi sao của “China Colt,” nhưng nhìn thấy Francesca Day xinh đẹp là chuyện hoàn toàn khác. Không lâu sau cô phát hiện Holly Grace đang lén ra ngoài qua cửa sau của quán. Một bàn tay chạm vào vai cô từ phía sau.

“Xin mọi người thứ lỗi, nhưng Francie đã hứa dành cho tôi điệu nhảy này. Em vẫn nhớ điệu nhảy hai bước chứ?”

Francesca quay về phía Dallie và, sau một giây do dự, bước vào vòng tay anh. Anh giữ cô sát mình, và cô có cảm giác bất an rằng cô đã bị ném về thời điểm mười năm trước khi người đàn ông này còn là trung tâm vũ trụ của cô.

“Cảm giác nhảy với một người mặc váy dài thật hay ho,” anh nói. “Cô độn miếng đệm vai trong áo jacket đấy à?”

Giọng anh êm ái, dịu dàng đầy thích thú. Cảm giác ở gần anh thật ngọt ngào. Quá đổi ngọt ngào.

“Đừng chạnh lòng vì Holly Grace,” anh nói nhỏ. “Cô ấy cần có chút thời gian.”

Sự thấu hiểu của Dallie, trong hoàn cảnh này, khiến cô ngỡ ngàng. Cô cố gắng trả lời, “tình bạn của cô ấy có rất nhiều ý nghĩa với tôi.”

“Theo ý tôi, thì cái cách tay cộng sản người tình cũ lợi dụng cô ấy mới khiến cô ấy buồn bã hơn cả.”

Francesca nhận ra Dallie không hiểu bản chất của khúc mắc giữa Gerry và Holly Grace, và cô quyết định mình không có phận sự khai sáng cho anh.

“Cô ấy sẽ sớm hồi phục thôi,” anh nói tiếp. “Và tôi biết cô ấy sẽ lấy làm cảm kích nếu cô chờ cô ấy. Giờ thì hãy ngừng lo lắng về Holly Grace và tập trung vào âm nhạc để chúng ta có thể nhảy cho ra hồn, được không?”

Francesca cố nghe theo, nhưng cảm giác về anh quá sắc nét khiến cho việc khiêu vũ vượt ngoài tầm kiểm soát của cô. Nhạc chậm lại thành một bản ballad đờng que lãng mạn. Quai hàm anh cạ vào đỉnh đầu cô.

“Tối nay cô rất đẹp, Francie.”

Giọng anh mang một âm điệu khàn khản khiến cô mềm nhũn. Anh kéo cô vào sát thêm một khoảng rất nhỏ. “Cô là một tạo vật nhỏ bé làm sao. Tôi đã quên cô nhỏ nhắn như thế nào.”

Đừng quên rũ tôi, cô muốn van nài khi cảm thấy hơi ấm cơ thể anh thấm sâu vào mình. Đừng dịu ngọt và sexy và khiến tôi quên hết những ngăn cách giữa hai ta. Cô hoang mang cảm thấy những âm thanh xung quanh họ đang mờ đi, tiếng nhạc dần đông cứng, những giọng nói biến mất khiến sàn nhảy dường như chỉ còn lại hai người.

Anh kéo cô vào sát hơn và nhịp điệu của họ thay đổi một cách khó nhận thấy, không còn là một điệu nhảy mà giống như một vòng tay ôm. Cơ thể anh rắn chắc áp vào cơ thể cô, và cô cố gom góp năng lượng để chống lại sự cám dỗ trước anh. “Ta hãy – hãy về bàn thôi.”

“Được.”

Nhưng thay vì buông cô ra, anh lại ấn hai bàn tay họ đang nắm chặt vào giữa hai cơ thể. Bàn tay kia của anh trượt vào bên trong áo khoác của cô khiến lớp lụa mỏng của chiếc váy là thứ duy nhất ngăn cản sự tiếp xúc da thịt giữa họ. Không hiểu sao má cô tìm thấy vai anh. Cô dựa vào nó như thể cô đã về nhà. Hít sâu một hơi, cô nhắm mắt và trôi bồng bềnh cùng anh.

“Francie,” anh thì thầm trong tóc cô, “chúng ta phải làm gì đó với chuyện này.”

Cô định giả bộ không hiểu ý anh, nhưng lúc đó sự đồng đành đã rời xa cô rồi. “Đó – đó chỉ là sự hấp dẫn sinh học đơn thuần. Nếu chúng ta phớt lờ nó, nó sẽ biến mất thôi.”

Anh càng ôm sát cô. “Cô chắc chứ?”

“Chắc chắn.” Cô hy vọng anh không nghe thấy sự run rẩy trong giọng mình. Đột nhiên cô sợ hãi, và cô thấy mình đang nói. “Ôi, Dallie, chuyện này tôi đã gặp cả trăm lần rồi. Với anh tôi dám chắc là cả nghìn lần ấy chứ.”

“Phải,” anh nói bình thản. “Cả nghìn lần.” Đột ngột anh ngừng chuyển động và buông tay xuống. “Francie, nếu nó là đi ầu cô thường xuyên gặp, tôi cảm thấy không muốn nhảy nữa.”

“Được thôi.” Cô tặng anh nụ cười xã giao hoàn hảo nhất của mình và vượt phả^{ng} lại áo khoác. “Tôi không có vấn đề gì.”

“Gặp lại cô sau.” Anh quay đi.

“Hẹn gặp lại,” cô nói với theo.

Sự giã biệt của họ đầy thân ái. Không lời lẽ tức giận, không cảnh báo nghiêm khắc. Nhưng khi nhìn anh chìm khuất vào đám đông, cô có cảm giác sâu sắc rằng một chiến tuyến mới vừa được lập ra giữa họ.

CHƯƠNG 28

Dù Dallie rất nỗ lực cải thiện mối quan hệ với Teddy, nhưng hai người vẫn như nước với lửa. Khi bố ở gần, Teddy liền va vào đồ đạc, làm vỡ bát đĩa, và xỉ mặt ra. Dallie lập tức trách mắng thằng bé, dần dần hai bố con trở nên khờ sở vì sự có mặt của nhau. Francie cố đứng ra hòa giải. Nhưng không khí căng thẳng xuất hiện giữa cô và Dallie từ buổi tối họ khiêu vũ ở Roustabout khiến cô chỉ thành công trong việc đánh mất bình tĩnh mà thôi.

Buổi chiều ngày thứ ba và là ngày cuối cùng của cô ở Wynette, cô chặn Dallie lại trong tầng hầm sau khi Teddy đã lao lên cầu thang và đá phải một chiếc ghế đặt ngang trong bếp. “Anh không thể ngồi xuống chơi ghép hình hoặc đọc sách cùng nó sao?” cô hỏi. “Cái quái gì khiến anh nghĩ nó có thể học chơi bida trong khi anh không ngừng quát tháo nó?”

Dallie nhìn chằm chằm vết rách nham nhở trên tấm nỉ xanh phủ bàn bida của anh. “Tôi không quát tháo, còn cô hãy đứng ngoài chuyện này. Ngày mai cô đi, thế là tôi chẳng còn nhiều thời gian để bù đắp chín năm thiếu hụt sự dạy dỗ của người đàn ông cho thằng bé.”

“Chỉ thiếu hụt một phần thôi,” cô đáp trả. “Anh đừng quên Holly Grace cũng dành rất nhiều thời gian cho nó.”

Mắt anh nheo lại. “Cô nói thế là ý gì?”

“Nghĩa là cô ấy đóng vai người bố tốt hơn anh nhiều.”

Dallie uốn ngược đi ra xa, cả người toát lên sự hiếu chiến, thế mà một lát sau đã vòng lại cạnh cô. “Còn một điếu nữa. Tôi tưởng cô sẽ nói với nó – giải thích nguồn gốc vì sao tôi là bố nó.”

“Teddy không muốn nghe bất cứ lời giải thích nào. Nó là đứa trẻ thông minh. Nếu muốn nó sẽ tự biết.”

Mắt anh rà dọc người cô với vẻ xác xược cố ý. “Cô biết tôi nghĩ vấn đề

của cô là gì không? Cô vẫn là một đứa trẻ non nớt không chịu được việc mình thất bại.”

Cô khinh khỉnh nhìn trả lại anh. “Còn tôi nghĩ anh là tên cao b ỏi nào ngán chẳng là cái thá gì nếu không có cây gậy golf trong tay.”

Họ ném những lời độc địa vào nhau như những quả tên lửa dẫn đường, nhưng ngay cả khi chiến sự leo thang, Francesca vẫn ý thức rõ rệt rằng chẳng quả tên lửa nào trong số đó đánh trúng mục tiêu. Lời lẽ của họ chỉ là lớp hỏa mù vô dụng chẳng che giấu được sự thật là bầu không khí giữa họ đang cháy âm ỉ ngọn lửa nhục dục.

“Không có gì lạ khi cô chẳng lấy chồng. Cô là người phụ nữ lạnh lùng nhất đời tôi từng gặp.”

“Có nhiều người đàn ông lại nghĩ khác đấy. Những người đàn ông đích thực, không phải những cậu trai xinh đẹp mặc quần jeans bó đến nỗi người ta phải tự hỏi bọn họ đang cố chứng tỏ đi đâu?”

“Nó chỉ cho thấy mắt cô hay chiếu vào đâu thôi.”

“Nó chỉ cho thấy tôi chán ngán tới mức nào.” Lời lẽ bay vèo vèo quanh đầu họ như đạn rít, khiến cho cả hai sôi sục giận dữ và khiến mọi người trong nhà căng thẳng.

Cuối cùng Skeet Cooper hết chịu nổi. “Tôi có một sự ngạc nhiên dành cho hai người này,” ông thò đầu qua cửa tầng hầm. “Lên đây đi.”

Không thèm nhìn nhau, Dallie và Francesca trèo lên cầu thang lên bếp. Skeet đang cầm áo khoác của họ đứng đợi ở cửa sau. “Miss Sybil và Doralee sẽ đưa Teddy đến thư viện. Hai người đi với tôi.”

“Chúng ta đi đâu?” Francesca hỏi.

“Tôi không có tâm trạng,” Dallie cộc cằn.

Skeet ném chiếc áo gió màu đỏ vào ngực Dallie. “Tôi cóc quan tâm cậu có tâm trạng hay không, vì tôi đảm bảo cậu sẽ bị bẽ mặt bởi một tay caddy nếu cậu không lê mông vào xe cho tôi trong ba mươi giây tới.”

Lần bần trong miệng, Dallie theo Francesca ra chỗ chiếc Ford của Skeet. “Cậu ng ỡ sau,” Skeet bảo anh. “Francesca sẽ ng ỡ ghê trước với tôi.” Dallie lại làu bàu, nhưng nghe lời.

Francesca ra sức chọc điên Dallie trong suốt hành trình bằng cách say sưa trò chuyện với Skeet và cho anh ra rìa. Skeet phớt lờ những câu hỏi họ đang đi đâu của Dallie, chỉ cho biết ông có giải pháp cho ít nhất một vài vấn đề của họ. Họ đi được gần hai mươi dặm ra xa Wynette trên con đường trông vô cùng quen thuộc với Francesca, thì Skeet tấp xe vào lề

“Tôi có một thứ rất hay ho trong cốp xe muốn cho hai người xem. Nghiêng một bên hông lên, ông lấy một chiếc chìa khóa sơ cua trong túi và ném ra đằng sau cho Dallie. “Cô cũng xuống xem đi, Francie. Tôi nghĩ nó sẽ khiến hai người cảm thấy khá hơn nhì ầu.”

Dallie nhìn ông đ ầy nghi ngờ, nhưng vẫn mở cửa bước xuống. Francesca kéo cao khóa áo jacket và ra theo. Mỗi người đi dọc một bên thành xe xuống đuôi xe, Dallie đưa chìa về phía ổ khóa cốp xe. Thế nhưng trước khi anh chạm đến nó, Skeet li ền nhấn ga lao vút đi, bỏ lại hai người đứng bên đường.

Francesca ng ỡ ngạc nhìn theo chiếc xe nhanh chóng mất hút. “Ồ – “

“Khốn kiếp!” Dallie g ồm lên, dứ nắm đ ấm theo đuôi chiếc Ford. “Tôi sẽ giết ông ta! Khi tôi tóm được ông ta, ông ta sẽ hối tiếc cái ngày mình được sinh ra. Lẽ ra tôi nên biết đó là loại không tốt đẹp gì – “

“Tôi không hiểu,” Francesca ngắt lời. “Ông ta định làm gì vậy? Sao ông ta lại bỏ rơi chúng ta?”

“Vì ông ta không chịu nổi phải nghe cô chao chát, thế đấy?”

“Tôi!”

Một khoảng dừng ngắn trước khi anh túm lấy cánh tay cô. “Đi thôi?”

“Đi đâu?”

“Nhà tôi. Khoảng một dặm phía trước.”

“Tiện làm sao,” cô lãnh đạm. “Có đúng là hai người không âm mưu chuyện này không?”

“Tin tôi đi,” anh gằn gừ, “điều cuối cùng tôi muốn trên đời là bị mắc kẹt với cô trong ngôi nhà đó. Nó thậm chí không có điện thoại.”

“Hãy nhìn vào mặt tích cực,” cô mỉa mai đáp lại. “Với những quy định ngặt nghèo anh đặt ra, chúng ta sẽ không thể cãi vã một khi vào trong nhà.”

“Phải, tốt hơn cô hãy tuân thủ những quy định đó hoặc cô sẽ thấy mình qua đêm ở ngoài hiên.”

“Qua đêm?”

“Cô không thực sự nghĩ rằng ông ta sẽ quay lại đón chúng ta trước buổi sáng đấy chứ?”

“Hử anh đang đùa.”

“Trông tôi có giống đang đùa không?”

Họ đi được một quãng ngắn, và rồi, chỉ để trêu tức anh, cô bắt đầu ngâm nga bài “On the Road Again” của Willie Nelson. Anh dừng bước và trừng trừng nhìn cô.

“Chao, đừng cau có thế,” cô quở trách. “Anh phải thừa nhận chuyện này ít nhất cũng có chút thú vị.”

“Thú vị!” Hai tay anh lại chống lên hông. “Tôi muốn biết nó thú vị ở chỗ quái nào! Cô cũng như tôi đều biết đi đâu gì sẽ xảy ra giữa hai ta trong ngôi nhà đó đêm nay.”

Một chiếc xe tải phóng qua họ, hất tóc Francesca tấp vào má cô. Tim cô như đập lên tận cổ họng. “Tôi chẳng biết chuyện gì như thế cả,” cô kiêu kỳ đáp. Anh ném cho cô ánh mắt khinh miệt, thể hiện rõ ràng cô là kẻ đạo đức giả không để đâu cho hết. Cô giương mắt nhìn lại và quyết định thà dấn tới còn hơn rút lui. “Ngay cả nếu anh đúng – mà không phải vậy - anh cũng không cần tỏ thái độ như sắp đi rút tủy răng thế.”

“Có lẽ thế còn đỡ đau hơn nhiều.”

Một trong những lời châm chích của anh cuối cùng đã công hiệu, giờ đến cô là người dừng bước. “Anh nói thật ư?” cô hỏi, không che giấu nỗi sợ tổn thương.

Anh thực một tay vào túi áo parka và đá một viên sỏi. “Tất nhiên.”

“Không phải.”

“Phải đấy.”

Hắn là cảm xúc của cô đã bày hết ra ngoài mặt, vì sắc mặt anh bỗng dịu lại và anh bước lại gần cô. “Francie...”

Trước khi có ai trong hai người biết chuyện gì đang xảy ra, cô đã ở trong vòng tay anh và anh đang từ từ cúi xuống cô. Nụ hôn bắt đầu dịu dàng và ngọt ngào, nhưng họ quá khao khát nhau nên nó thay đổi gần như tức thì. Những ngón tay anh lùa vào tóc cô, vuốt nó khỏi hai bên thái dương để nó xõa vào hai bàn tay anh. Cô quấn hai tay qua cổ anh, kiễng chân, hé môi chào đón lưỡi anh.

Nụ hôn làm họ vỡ vụn. Nó như một cơn bão lớn san bằng những mâu thuẫn giữa hai người bằng sức mạnh của mình. Một bàn tay anh đưa xuống dưới hông cô, nâng cô khỏi mặt đất. Đôi môi anh rời khỏi miệng lần xuống

cổ cô r ồi lại trở lại miệng cô. Bàn tay anh tìm thấy làn da tr ần nơi áo khoác và áo len của cô đã bị kéo lên trên cap qu ần, và anh vuốt ngược lên sống lưng cô. Trong vài giây, hai người đã nóng bừng và ướt đ ắm, căng tràn, sẵn sàng ngẫu nhiên nhau.

Một chiếc xe phóng v ụt qua, nh ẫn còi inh ỏi, những tiếng huýt sáo rơi lại qua cửa sổ xe. Francesca buông tay khỏi cổ anh. “Dừng lại,” cô rên lên. “Chúng ta không thể...Ồi chúa ơi...” Anh từ từ hạ cô xuống đất. Da cô nóng rực.

Ch ậm ch ậm, Dallie rút tay v ề và thả cô ra. “Vấn đề ở đây,” anh nói, giọng hơi h ỗn h ển, “Khi mấy chuyện thế này xảy ra giữa con người – loại phản ứng tính dục này – họ sẽ mất hết lí trí.”

“Những chuyện này anh thường gặp lắm sao?” cô g ắt, đột nhiên nổi cáu như con mèo với bộ lông bị vuốt ve sai cách.

“L ần cuối cùng là h ồi tôi mười bảy tuổi, và tôi đã tự hứa là mình đã rút ra bài học. Mẹ kiếp, Francie, tôi ba bảy tuổi r ồi, còn cô – ba mấy?”

“Ba một.”

“Cả hai đã đủ già để chín chắn, vậy mà chúng ta đang hành xử như đám thanh niên b ồng bột.” Anh lắc mái tóc vàng tự thấy ghê bản thân. “Nếu kết thúc cô không có một vết cắn trên cổ thì đúng là đi ầu kì diệu.”

“Đừng đổ lỗi cho tôi vì những gì đã xảy ra,” cô đáp. “Tôi đã kiêng khem quá lâu đến độ thứ gì trước mắt cũng thấy ngon lành – kể cả anh.”

“Tôi tưởng cô và tay hoàng tử Stefan kia –“

“R ồi sẽ có. Chỉ là chúng tôi chưa có ý định ấy.”

“Chuyện như thế thì cô không nên trì hoãn quá lâu.”

Họ lại bước tiếp. Một lúc sau, Dallie nắm lấy tay cô và siết nhẹ những

ngón tay. Hành động của anh vốn dĩ là thân thiện và an ủi, nhưng nó khiến cánh tay cô nóng như hơi lửa. Cô quyết định cách tốt nhất để làm tiêu tan luồng điện giữa hai người là dùng giọng nói lạnh lùng tỉnh táo. “Chúng ta vốn đã đối mặt với đủ chuyện phức tạp. Sự - sự - hấp dẫn giới tính này sẽ càng làm chúng nan giải.”

“Mười năm trước cô có thể hôn rất khá. Nhưng từ bấy đến nay đúng là cô đã lên giải ngoại hạng.”

“Tôi không làm chuyện đó bừa bãi,” cô bực bội nói.

“Không có ý xúc phạm đâu, nhưng tôi nhớ lại nhiều năm về trước khi chúng ta quen nhau, cô vẫn còn vài thứ cần học – không phải cô không là một học sinh giỏi. Chẳng hiểu sao tôi có cảm giác từ bấy đến nay cô đã đưa mình lên bảng vàng thành tích?”

“Không có! Tôi ghét sex. Nó – nó làm rối hết tóc tôi.”

Anh khẽ cười. “Tôi không nghĩ cô còn quá quan tâm đến tóc tai –nhưng nó vẫn lộng lẫy lắm – và việc trang điểm nữa.”

“Ôi trời,” cô rên lên. Và rồi, “Có lẽ chúng ta nên vờ như chuyện này chưa từng xảy ra, hãy quay về trật tự cũ.”

Anh cho tay, cùng với bàn tay cô, vào trong túi áo. “Cưng ơi, cô và tôi đã vờn quanh nhau ngay từ lúc chúng ta gặp lại – đánh hơi và gặm gù như một cặp chó lai. Nếu chúng ta không sớm để mọi chuyện diễn ra theo tự nhiên, chúng ta sẽ hóa đại mất.” Anh dừng một lát. “Hoặc mù.”

Thay vì phản đối anh, như đáng lẽ nên thế, Francesca lại thấy mình đang nói. “Giả dụ chúng ta quyết định tiến tới, anh nghĩ sẽ mất bao lâu thì chúng ta – nguội lạnh?”

“Tôi không biết. Chúng ta là những người hoàn toàn khác nhau. Tôi đoán là sau hai hoặc ba lần thì sự bí ẩn sẽ hết, lúc đó sẽ chấm dứt.”

Anh ta nói đúng không? Cô tự mắng mình. Dĩ nhiên anh ta đúng rồi. Loại phản ứng giới tính này như đóng lá khô – dễ bùng cháy nhưng chóng tàn. Một lần nữa cô đang làm quá lên vấn đề sex. Dallie đang tỏ ra hoàn toàn thoải mái về chuyện đó và cô cũng nên thế. Đây là cơ hội hoàn hảo cho cô thanh tẩy anh khỏi tâm trí mà vẫn giữ nguyên phẩm giá.

Quãng đường còn lại về ngôi nhà kiểu trang trại họ đi trong im lặng. Khi vào trong nhà, anh thể hiện vai trò chủ nhà hết sức chu đáo – treo áo khoác của hai người, chỉnh máy điều nhiệt để trong nhà trở nên ấm áp, rót cho cô một cốc rượu từ cái chai anh mang trong bếp ra. Sự im lặng giữa họ bắt đầu có cảm giác ngọt ngào, cô lẩn tránh bằng một câu giễu cợt. "Nếu cái chai đó có nắp xoáy thì tôi không muốn uống đâu."

"Tôi đã dùng răng ghè nút bần ra đấy."

Cô nén cười và ngồi xuống sofa, rồi phát hiện mình quá lo lắng để ngồi cho yên. Cô lại đứng lên. "Tôi sẽ dùng phòng tắm. Và, Dallie... Tôi không mang gì theo. Tôi biết thân thể là của mình và tôi phải chịu trách nhiệm với nó, nhưng tôi không định kết thúc trên giường anh – không phải tôi đã thực sự quyết định về chuyện đó – nhưng nếu có – nếu chúng ta quyết định – nếu anh không được chuẩn bị tốt hơn tôi, anh nên nói với tôi ngay bây giờ."

Anh mỉm cười. "Tôi sẽ lo vụ ấy."

"Nhớ đó." Cô quắc mắt thật hung dữ với anh. Bởi vì mọi chuyện đang diễn biến chóng mặt đối với cô. Cô biết mình sắp làm một chuyện mà bản thân sẽ hối hận, nhưng dường như cô không có sức mạnh ý chí để ngăn bản thân lại. Là do mình sống cô độc một năm trời, cô biện hộ. Đó là cách giải thích duy nhất.

Khi cô từ phòng tắm trở ra, anh đang ngồi trên sofa, một chân đi bốt gác lên đầu gối, uống một cốc nước ép cà chua. Cô ngồi xuống đầu bên kia sofa, không ép sát và tay ghế, nhưng cũng không chạm vào anh. Anh nhìn sang cô. "Francie, tôi mong cô thả lỏng một chút. Cô bắt đầu khiến tôi hồi hộp đấy."

“Đừng đỡ cho tôi,” cô đáp. “Anh cũng bối rối như tôi. Anh chỉ che đậy giỏi hơn thôi.”

Dallie không phủ nhận. “Cô có muốn tắm chung coi như làm ấm người không?”

Cô lắc đầu. “Tôi không muốn cởi bỏ quần áo.”

“Sẽ hơi khó khăn – “

“Ý tôi không phải vậy. Có lẽ cuối cùng tôi sẽ cởi – có thể - nếu tôi quyết định – chỉ là tôi dự định nó phải sau bước làm ấm kia.”

Dallie cười. "Cô biết không, Francie? Việc này khá là thú vị, chỉ nghĩ đây bàn về chuyện đó. Tôi gần như ghét phải bắt đầu hôn cô."

Thế nên cô bắt đầu hôn anh, vì cô tuyệt nhiên không chịu nổi việc nói chuyện nữa.

Nụ hôn này thậm chí còn tuyệt hơn nụ hôn bên lề đường. Khúc dạo đầu bằng lời nói đã kích thích cả hai đến cực độ và có một sự dữ dội trong những cái vuốt ve có vẻ hoàn toàn phù hợp cho cuộc đụng độ xuân ngốc đến nực cười đối với cả hai người. Khi miệng họ quyện vào nhau và lưỡi chạm lưỡi, Francesca lại có cảm giác rằng phần còn lại của thế giới đã trôi xa.

Cô đẩy hai tay vào dưới áo sơ mi của anh. Loáng một cái áo len của cô đã rơi xuống và hàng cúc trên chiếc áo cánh bằng lụa của cô bị mở hết. Áo ngực của cô rất đẹp – những mảnh ren trên bầu áo lụa hình vỏ hến khum lấy hai bầu ngực. Anh lột một mảnh ren ra tìm kiếm núm vú mịn mượt của cô và mút nó.

Khi cô không chịu nổi nữa, cô kéo đầu anh lên và bắt đầu tấn công dồn dập vào môi dưới anh, rà lưỡi theo đường viền, dùng răng trêu chọc nó. Cuối cùng cô trượt những ngón tay dọc sống lưng anh và lách vào trong cặp

quần jeans của anh. Anh rên lên và đặt cô đứng nghiêm chỉnh trở lại, rồi kéo quần cô xuống và tháo cả giày tất của cô ra. "Tôi muốn nhìn cô," anh nói khàn khàn, trệt chiếc áo lụa khỏi hai bờ vai cô. Lớp vải trượt xuống cánh tay cô như một cái vuốt ve.

Dallie ghen thối. "Tất cả đồ lót của cô đều trông như trong một chương trình thoát y vũ thượng lưu à?"

"Toàn bộ luôn." Cô kiễng chân cắn vào tai anh. Những ngón tay anh đùa nghịch hai sợi dây mảnh giữ miếng tam giác lụa nhỏ xíu của chiếc quần lót của cô ở đúng chỗ, phô bày trọn vẹn đường cong của cặp đùi trần. Gai ốc nổi rần rần trên da cô. "Đưa tôi lên gác đi," cô thì thào.

Anh vòng tay xuống dưới đầu gối cô, bế bổng cô lên, giữ cô sát ngực mình. "Cô nặng không hơn một túi gậy golf, cô mình ạ."

Phòng ngủ của anh rộng rãi và tiện nghi, với một lò sưởi ở một đầu phòng và chiếc giường kê dưới mảng trần dốc. Anh đặt cô xuống nệm rồi với đến những sợi dây thanh nhả ở hông cô. "Không, không." Cô đẩy tay anh ra và chỉ về giữa phòng. "Bỏ nó ra trước đã, anh lính."

Anh nhìn cô ngờ vực. "Bỏ cái gì cơ?"

"Quần áo của anh. Giúp vui cho binh sĩ."

"Quần áo của tôi?" anh cau mày. "Tôi lại nghĩ có thể cô muốn làm chuyện đó hộ tôi."

Cô lắc đầu và dựa người lên một khuỷu tay, nở nụ cười ranh ma, lả lơi nhất với anh. "Cởi đi."

"Nghe này Francie – "

Cô uể oải giơ tay chỉ ra giữa phòng lần nữa. "Hãy làm thật từ từ và hút mắt," cô nói giọng mũi. "Tôi muốn thưởng thức từng giây phút một."

"Francie..." Anh thềm thu ồng nhìn hai lớp vỏ áo trên ngực cô r ồi hạ xuống miếng lụa tam giác. Cô mở hai chân ra một chút để khuyến khích anh.

"Tôi cảm thấy thật ngu ngốc khi trình diễn màn thoát y này," anh l ầm b ầm khi đi ra giữa phòng.

Cô r ẽ những ngón tay qua mảnh vải lụa. "Vây t ệ quá. Theo tôi được biết, những người đàn ông như anh được đưa xuống thế giới này để mua vui cho đám đàn bà chúng tôi."

Mắt anh nhìn theo những ngón tay cô. "Thời nay là thế à?"

Cô nghịch những sợi dây. "Bấp ph ồng n ảo ph ảng, anh còn giỏi khoản nào khác sao?"

Ngước mắt lên, anh nở nụ cười l ười nhác với cô và bắt đầu chậm rãi cởi cúc tay áo. "Ồ, tôi nghĩ cô sắp biết ngay thôi."

Francesca cảm thấy một lu ồng nhiệt lan khắp các mạch máu. Hành động đơn giản của việc mở cúc tay áo bỗng trở thành cảnh gợi tình nhất cô từng trông thấy. Chắc hẳn Dallie nhận thấy nhịp thở gấp của cô, vì một nụ cười thấp thoáng nơi kh ẻ miệng anh và sau đó lặn mất khi anh bắt đầu dụng tâm trêu ngươi cô. Anh thông thả cởi số cúc áo còn lại và để chiếc áo bu ồng h ững h ờ một lúc trước khi lột ra. Miệng cô hơi hé ra, mắt tròn xoe nhìn màn trình diễn của những bắp thịt trên ngực anh khi anh cúi xuống tháo đôi bốt và tất. Mặc đ ộc qu ần jeans cùng thắt lưng da to bản, anh đứng thẳng lên và ngoắc một ngón tay cái vào đ ĩa qu ần.

"Tuột áo ngực xuống," anh ra lệnh. "Sẽ không có món nào được cởi nữa cho đến khi tôi nhìn thấy thứ gì ngon mắt."

Cô ra vẻ nghĩ ngợi r ồi vòng tay sau lưng tháo cái móc nhỏ. Hai quây áo trượt xuống vai, nhưng cô giữ b ầu áo ở nguyên trên ngực. "Tháo thắt lưng của anh trước đ ể," cô nói, giọng tr ần khàn. "Sau đó đến khóa kéo."

Anh tháo thắt lưng khỏi những đ ĩa qu ần vải denim. Để nó bu ồng lơ l ửng

sườn, cái khóa cong lại nơi nắm tay anh. Rồi anh làm cô bất ngờ khi ném nó lên giường, nó đập xuống vắt ngang hai mắt cá chân cô. “Phòng khi tôi cần sử dụng nó trên người cô,” anh nói, giọng chât chứa mối đe dọa mê hoặc.

Cô nuốt khan. Anh cởi cúc quần jeans và kéo khóa xuống chỉ vài phân, để lộ mông bụng phẳng lì. Đoạn anh chống hờ tay lên hông, chờ cô. Cô nói những mảnh lụa khỏi hai bầu ngực, duyên dáng uốn cong lưng để anh có thể nhìn trọn vẹn. Giờ anh mới là người nuốt khan.

“Chiếc quần jeans, anh lính,” cô thì thầm.

Anh kéo hết khóa xuống, rồi ngoắc hai ngón tay cái vào trong cặp quần, móc cả quần jeans và quần đùi rồi tuột chúng xuống. Cuối cùng anh đứng hoàn toàn khỏa thân trước cô.

Không hề tỏ ra xấu hổ, cô nhìn suốt lượt. Anh cứng rắn và kiêu hãnh, óng mượt và đẹp đẽ. Cô ngả đầu lên chông gối, mái tóc xõa tung như vầng mặt trời, và ngắm anh đang bước đến bên giường. Anh cúi xuống, dùng ngón trỏ vuốt một đường dài từ cổ cô xuống đến mép trên cùng khoảng tam giác chiếc quần lót của cô. “Cởi dây buộc ra,” anh yêu cầu.

“Anh tự làm đi,” cô trả lời.

Anh ngả xuống mép giường và vớ đến một sợi ruy băng bằng satin. Cô giữ tay anh lại. “Bằng miệng anh cơ.”

Anh nhếch miệng cười, rồi cúi xuống làm y lời cô. Khi anh kéo miếng lụa tam giác khỏi đôi chân cô, anh hôn cô và bắt đầu vuốt ve mé trong đùi cô. Cô cũng bắt đầu nhiệm vụ khám phá của mình, bàn tay háo hức chạm vào anh. Mấy phút sau, anh rên lên và dứt ra để nhào người đến chiếc ngăn kéo bàn đầu giường. Khi anh xây lưng lại cô, cô cười khúc khích và nhòm người dậy dụi mặt vào cổ anh. “Tôi chưa từng bắt đàn ông làm công việc của phụ nữ,” cô thì thầm. Vòng tay qua người anh, cô giành lấy việc đó của anh, dằn dứ và trêu chọc cho đến khi da anh lấm tẩm mồ hôi.

“Mẹ kiếp, Francie,” anh hớn hển, “cô mà cứ như thế thì sẽ chẳng có gì để nhớ về chuyện này ngoài một hồi ức tệ hại đâu.”

Cô mỉm cười và trườn trở lại gối, tách hai chân ra cho anh. “Không hiểu sao tôi nghi ngờ đi đâu đó.”

Anh tận dụng ngay lời mời của cô, hành hạ cô bằng những vuốt ve điêu luyện đến khi cô phải van xin anh dừng lại, rồi hôn cô đến ngạt thở. Khi cuối cùng anh đi vào cô, cô bấu hai tay vào hông anh và hét lên. Anh chồm người thúc vào sâu hơn. Họ bắt đầu nói chuyện bằng những tiếng hớn hển, đứt quãng.

“Xin anh...”

“Tuyệt quá...”

“Vâng... mạnh vào...”

“Ôi Chúa...”

Mỗi người đã quen là một người tình lãnh đạm – thận trọng, trao đi, nhưng luôn kiêu căng. Giờ đây họ nóng bỏng và ướt át, mê mẩn, quên hết tất cả ngoài tiếng kêu gào của một cơ thể đẹp đẽ tìm đến một cơ thể khác. Vài giây sau họ lại lên đỉnh, vỡ òa trong sự buông thả phóng túng, lấp đầy không gian với những tiếng kêu, tiếng rên rỉ và những lời lẽ gọi dục hớn hển.

Rốt cuộc, không ai có thể khẳng định ai là kẻ xấu hổ hơn.

CHƯƠNG 29

Họ ăn một bữa qua quýt, kể những chuyện tiêu lâm nhạt thếch. Rồi họ quay về giường và lại làm tình. Với hai cái miệng dán vào nhau và hai cơ thể gắn kết không rời, họ không thể nói chuyện, nhưng trò chuyện là việc chẳng ai trong hai người mong muốn lắm. Họ ngủ chập chờn, một hai tiếng

đã thức dậy và nhận thấy họ vẫn thềm muốn nhau.

"Mấy lần rồi?" Dallie rên lên sau khi họ đã xong.

Cô dụi vào dưới cằm anh. "Bốn lần, tôi nghĩ vậy."

Anh hôn lên đỉnh đầu cô và lẩm bẫm, "Francie, tôi không nghĩ ngọn lửa cháy rực giữa hai ta sẽ bị dập tắt dễ dàng như chúng ta tính toán."

Đã là tám giờ sáng hôm sau trước khi một trong hai người bị khuấy động. Francie lười biếng duỗi dài người và Dallie kéo cô sát lại để ve vuốt. Họ vừa bắt đầu sáp vào nhau thì nghe thấy tiếng chân lên cầu thang. Dallie bật ra một tiếng chửi thề Francesca ngoảnh phắt đầu ra cửa và hốt hoảng khi thấy nắm đấm cửa bắt đầu xoay. Trong đầu cô nhá lên hình ảnh đáng sợ về một quân đoàn bạn gái cũ của Dallie hùng hổ xông vào, trên tay mỗi cô nàng đung đưa một chiếc chìa khóa nhà. "Ôi trời ơi..." Cô không thể đối mặt với chuyện này. Cô chuối xuống dưới chăn và kéo nó qua đầu. Đúng thời khắc ấy cô nghe tiếng cửa mở.

Dallie có vẻ không quá bức bối. "Trời đánh thánh vật, em không gõ cửa được à?"

"Em sợ làm đổ cốc cà phê. Mong là Francie ở dưới đó không thì em ê mặt."

"Quả thực đó không phải Francie," Dallie nói. "Và em nên ê mặt đi."

Tám đệm lún xuống khi Holly Grace ngó ghé xuống bên giường, mông cô cọ vào bắp chân Francie. Mùi cà phê thoang thoảng lọt vào chăn.

"Chí ít em cũng mang cho anh một cốc chứ," Dallie phàn nàn.

Holly Grace biện bạch. "Tại nhiều chuyện quá nên em không nghĩ đến. Anh đùa đúng không, về việc không phải là Francie ở dưới kia?"

Dallie vỗ vào mông Francie qua lớp chăn. "Em cứ ở yên đó, Rosalita. Mấy

phút nữa kẻ điên này sẽ cuốn xéo thôi."

Holly Grace giật mép chần. "Francie, tôi muốn nói chuyện với cả hai người."

Francesca càng giữ rịt chần và lẩm bầm bằng tiếng Tây Ban Nha nghe như là về việc rẽ trái ở góc phố thì đến bưu điện. Dallie cười khẽ.

"Ra đi, Francie, tôi biết là cô," Holly Grace ra lệnh, "đồ lót của cô giăng khắp sàn nhà đây này."

Francesca không tìm được cách nào lộ diện cho tao nhã. Với vẻ ung dung hết mức có thể, cô hạ chần xuống tới cằm và trừng mắt nhìn Holly Grace, đang ngồi ở mép giường trong chiếc quần jeans cũ và chiếc áo nỉ của đội Cowboys. "Chị muốn gì?" cô hỏi. "Ba ngày vừa rồi chị không thèm nói chuyện với tôi. Sao chị phải chọn đúng sáng nay để tán gẫu vậy?"

"Tôi cần thời gian để suy nghĩ."

"Chị không thể chọn một nơi gặp mặt thích hợp hơn sao?" Francesca hỏi. Bên cạnh cô, Dallie ngả người tựa đầu giường, nhấm nháp cốc cà phê của Holly Grace và trông hết sức nhàn nhã. Là người duy nhất đang nằm, Francesca chợt nhận ra cô đã đặt mình vào thế yếu. Níu cứng chần dưới hai cánh tay, cô nuốt xuống sự ngượng ngập và cũng loay hoay ngồi lên.

"Làm một ngụm không?" Dallie hỏi, chìa cốc cà phê ra.

Cô vuốt tóc khỏi mặt và cảm ơn anh với vẻ lịch sự thái quá, quyết tâm tỏ ra tỉnh rụi. Khi cô cầm lấy chiếc cốc, Holly Grace đứng dậy đi ra chỗ cửa sổ, hai bàn tay vung khỏi túi áo trước ra túi quần sau. Quan sát cử chỉ ấy, Francesca nhận ra bạn mình bên chần hơn nhiều so với vẻ bên ngoài. Nhìn kĩ hơn, cô thấy những dấu hiệu tố giác sự căng thẳng ở đôi vai của Holly Grace.

Holly Grace vẫn ve mép rèm cửa. "Vấn đề là – tình trạng hai người thế này đã phần nào ảnh hưởng đến những kế hoạch của tôi."

“Tình trạng nào?” Francesca đề cao cảnh giác.

“Kế hoạch gì?” Dallie hỏi.

Holly Grace quay lại. “Francie, cô phải hiểu tôi không có ý chê trách gì cả. Tôi đã nói với cô bao năm nay rằng cô đã bỏ lỡ một trong những cơ hội lớn nhất đời khi không dành nhiều thời gian hơn ở trên giường với Dallas Beaudine.”

“Holly Grace!” Francesca phản đối.

“Cảm ơn em yêu,” Dallie nói.

Francesca nhận thấy bọn họ lại đang lấn lướt cô, và cô hớp một ngụm cà phê để lấy lại bình tĩnh. Holly Grace tha thân lại gần chân giường và nhìn chăm chăm ông chồng cũ. “Dallie, đồng hồ sinh học của em sẽ điềm vào nửa đêm. Em vẫn nghĩ trước sau gì em cũng tìm được ai đó để kết hôn. Có lúc em còn hy vọng Gerry và em – Dù sao thì em đã định lui về nghỉ ngơi và để đội sản xuất ‘China Colt’ quay em từ ngực trở lên trong vài mùa khi em đã có một hai đứa con. Nhưng gần đây em nhận thấy đó chỉ là ảo tưởng và nó khiến em...đau nhói trong ngực.” Cô đi vòng qua giường tới chỗ Francesca, hai tay ôm lấy mình như đang rất lạnh.

Francesca trông thấy nỗi đau khổ trong hình dáng xinh đẹp, cao ngạo của bạn mình, và cô có thể đoán ra Holly Grace đã tuyệt vọng tới nhường nào thì mới mở lòng nói về mong muốn có một đứa con. Cô chuyển cốc cà phê cho Dallie và vỗ vỗ xuống giường bên cạnh mình. “Ngồi xuống đây, Holly Grace, nói cho tôi biết có chuyện gì.”

Holly Grace ngồi xuống, đôi mắt xanh lam khóa lấy đôi mắt xanh lục của Francesca. “Cô biết là tôi rất muốn một đứa con, Francie, và tôi nghĩ mọi chuyện đã xảy ra với Teddy càng khiến mong muốn ấy trở nên mãnh liệt. Tôi đã mệt mỏi khi chỉ có thể yêu con của người khác; tôi muốn có đứa con của mình. Dallie vẫn bảo tôi rằng đừng có lấy tiền làm tiêu chí hạnh phúc, và dường như cuối cùng tôi đã nhận ra anh ấy nói đúng.”

Francesca đưa tay vuốt cánh tay cô an ủi. Cô ước gì Gerry đã không bay về nhà hôm qua, mặc dù sau ba ngày thất bại trong cố gắng thuyết phục Holly Grace nói chuyện với anh, cô vẫn không trách anh. “Khi nào quay về New York, chị và Gerry cần quay lại với nhau. Tôi biết chị yêu anh ấy, và anh ấy yêu chị, và –“

“Quên Gerry đi!” Holly Grace đáp thẳng. “Anh ta là Peter Pan, không bao giờ chịu lớn. Gerry đã bày tỏ khá rõ là anh ta muốn lấy tôi. Nhưng anh ta cũng nói rõ sẽ không có con cái gì hết.”

“Em chưa bao giờ nói chuyện đó với anh.” Dallie nói, ngạc nhiên thấy rõ trước tiết lộ này.

“Chị và Gerry phải bắt đầu cởi mở với nhau hơn,” Francesca khẳng định.

“Tôi sẽ không hạ mình cầu xin.” Holly Grace rướn thẳng người, cố giữ nguyên phẩm giá. “Tôi độc lập về tài chính, tôi ít ra cũng chín chắn phần nào, và tôi không thấy có lí do gì để phải tự trói mình vào hôn nhân chỉ để có một đứa con. Tôi chỉ cần sự giúp đỡ của cô thôi.”

“Tôi sẽ làm mọi điểu có thể, chị biết mà. Sau khi chị đã giúp tôi vào lúc –“

“Cô cho tôi mượn Dallie nhé?” Holly Grace hỏi đột ngột.

Dallie bật dậy trên giường. “Chờ chút đã.”

“Dallie có phải của tôi đâu để mà cho mượn,” Francesca đáp chầm chậm.

Holly Grace phớt lờ sự phẫn nộ của Dallie. Không rời mắt khỏi Francesca, cô nói. “Tôi biết có cả tá đàn ông tôi có thể nhờ cậy, nhưng không phải cứ bạ ai cũng xin một đứa con được. Tôi yêu Dallie, giữa chúng tôi còn có Danny nữa. Giờ đây anh ấy là người đàn ông duy nhất tôi tin tưởng.” Cô nhìn Francesca với vẻ hơi trách móc. “Anh ấy biết tôi sẽ không tìm cách cắt đứt với anh ấy như cô. Tôi hiểu gia đình quan trọng với anh ấy nhường nào, và đứa con sẽ là của anh ấy cũng như của tôi.”

“Đây là chuyện giữa hai người,” Francesca nói dứt khoát.

Holly Grace nhìn qua nhìn lại Francesca và Dallie. “Tôi không nghĩ thế.” Cô hướng sự chú ý sang Dallie. “Em biết sẽ hơi sồn gai ốc khi quay lại giường với anh sau chừng ấy thời gian – giống như ngủ với anh trai ấy. Nhưng em tính rằng nếu uống cho say mềm và tưởng tượng là em cùng với Tom Cruise...”

Nỗ lực yếu ớt để tỏ ra hài hước của cô thất bại thảm hại. Dallie nom như vừa bị cô đâm một cú vào bụng. “Được đấy!” Anh cúi xuống giật lấy cái khăn tắm nằm trên thảm gần giường.

Holly Grace nhìn anh nài nỉ. “Em biết anh có nhiều đi đâu để nói về tất cả chuyện này, nhưng anh cho em và Francesca nói chuyện vài phút thôi được không?”

“Không!” Anh lạnh lẽo đáp. “Tôi không tin được hai người. Đây là ví dụ hoàn hảo về mức độ rồ dại của phụ nữ ở đất nước này. Hai người cư xử như thể đàn ông chỉ là những vật tiêu khiển vô tri, những món đồ chơi mua vui cho hai người.” Anh quấn chiếc khăn quanh mình bên dưới chăn. “Và bất kể thiên hạ nói gì, tôi không tin đồng bầy này khởi nguồn từ việc phụ nữ được bầu cử. Theo ý tôi, nó bắt đầu từ khi các người dạy chữ cho nhau kia.” Anh đứng xuống giường, thắt chặt tấm khăn quanh eo. “Còn một đi đâu nữa – tôi bắt đầu phát mệt với việc hai người đối xử với tôi như một khối tinh dịch biết đi rồ!” Cùng với câu nói đó, anh đi vào phòng tắm và sập cửa lại.

Thản nhiên trước cơn giận của Dallie, Holly Grace quay nhìn Francesca. “Cứ cho rằng tôi có thể thuyết phục Dallie đồng ý, cô có ý kiến gì không?”

Tình huống ấy làm Francesca thấy khó chịu hơn mức cô muốn thừa nhận. “Holly Grace, chỉ vì Dallie và tôi nhất thời mất trí mà qua đêm với nhau không có nghĩa tôi có bất cứ quyên quyết định nào trong chuyện này. Đó là chuyện riêng giữa hai người.”

Holly Grace nhìn những mảnh đồ lót của Francesca nằm rải rác dưới sàn. “Giả dụ nếu như cô thực lòng yêu Dallie, cô sẽ cảm thấy thế nào?”

Vẻ tha thiết hiện rõ trên mặt Holly Grace khiến Francesca quyết định phải trả lời thành thật. Cô suy nghĩ một lúc. “Vì rất yêu quý chị, Holly Grace – và rất đỗi cảm với khao khát có một đứa con của chị - nếu tôi thực sự yêu Dallie, tôi sẽ không cho chị động vào anh ấy.”

Trong một lúc Holly Grace không nói gì, và rồi cô nở nụ cười buồn bã. “Đó cũng là điều tôi sẽ nói. Với cái tính dở hơi của cô, Francie, những khoảnh khắc thế này mới làm tôi nhớ vì sao chúng ta lại thân nhau.”

Holly Grace siết chặt tay cô, Francesca thấy mừng vì cuối cùng mình đã được tha thứ vì đã nói dối về Teddy. Nhưng khi nhìn mặt bạn, cô cau mày. “Holly Grace, tôi thấy có gì đó sai sai trong chuyện này. Chị biết rõ là Dallie sẽ không đồng ý. Tôi thậm chí không tin chị muốn anh ấy làm thế.”

“Có thể chứ,” Holly Grace nói vẻ dè chừng. “Dallie đẩy những bất ngờ.”

Nhưng không phải kiểu bất ngờ này. Francesca chẳng hề tin anh sẽ chấp thuận ý định của của Holly Grace, và cô ngờ rằng Holly Grace cũng không tin. “Chị có biết chị làm tôi liên tưởng đến cái gì không?” Francesca trầm ngâm nói. “Tôi nghĩ đến một người đau răng dữ dội đang cầm búa tự đánh vào đầu để quên đi cơn đau trong miệng.”

“Nói vớ vẩn,” Holly Grace sẵn giọng, câu phản ứng quá nhanh làm Francesca biết bạn mình đã phật ý. Cô có cảm giác rằng Holly Grace đang hoảng sợ. Chị ấy đã bắt đầu bầu vú vào những cơn rơm, hy vọng tìm được sự xao lãng để nguôi dịu nỗi đau vì mất Gerry. Francesca chẳng thể giúp được gì ngoài việc nhào người tới ôm lấy bạn.

“Woa, đây chẳng phải cảnh tượng làm ấm lòng một người đàn ông hay sao?” Dallie nói bằng giọng kéo dài trong khi cài cúc áo bước ra khỏi nhà tắm. Trông anh như một người đã gây ra một đám cháy nhỏ trong vài phút vừa qua, và dường như sự tức giận của anh đột ngột chuyển từ phần nộ chính đáng thành một đám cháy rừng đùng đùng nguy hiểm. “Hai người đã

quyết định sẽ làm gì với tôi chưa?”

“Francie nói em đừng hòng có được anh,” Holly Grace đáp.

Hốt hoảng, Francesca kêu lên, “Holly Grace, tôi đâu có – “

“Vậy sao?” Dallie nhét đuôi áo vào trong quần. “Thánh thần ơi, tôi ghét phụ nữ.” Anh chỉ tay vào Francesca. “Chỉ vì chúng ta đã có cuộc vui tung bừng đêm qua không có nghĩa cô có toàn quyền quyết định số phận của tôi.”

Francesca nổi đóa. “Tôi có đưa ra quyết – ”

Anh quay sang Holly Grace. “Và nếu cô muốn có con, hãy đi tìm trong quần thằng khác, vì tôi không cung cấp dịch vụ hạt giống.”

Francesca cảm thấy rất giận anh dù cô biết hoàn toàn vô lí. Nhưng chẳng lẽ anh không thấy Holly Grace đang thực sự cùng quẫn và không suy nghĩ được sáng suốt hay sao? “Anh không đỡ vô cảm một chút được à?” cô nghiến răng hỏi.

“Vô cảm?” Mặt anh tái đi vì tức giận. Hai bàn tay anh siết thành nắm đấm. Và nhìn anh rất giống người muốn hủy diệt một sinh vật sống dạng cao cấp.

Khi anh tiến về phía họ. Bất giác Francesca co rúm người vào chần đệm, ngay cả Holly Grace cũng lùi lại. Tay anh đột ngột vung tới cuối giường. Francesca bật ra một tiếng kêu nhỏ khiếp hãi nhưng thấy anh chỉ chộp lấy túi của Holly Grace từ chỗ cô đã vứt nó xuống. Mở túi ra, anh lục tìm và lôi ra chìa khóa xe của cô.

Khi cất tiếng, giọng anh lạnh lùng. “Theo ý tôi, hai người có thể cút xuống địa ngục cho r ấ.” Nói xong, anh lừ lừ đi ra khỏi phòng.

Khi Francesca nghe thấy âm thanh vắng v ắng của chiếc xe lao đi một lát

sau đó, một niềm tiếc nuối gòn như xót xa dâng lên trong cô về một ngôi nhà chưa từng có tiếng cãi vã giờ đã mất.

CHƯƠNG 30

Sáu tuần sau, Teddy ra khỏi thang máy đi xuôi hành lang về căn hộ của hai mẹ con, kéo lệt xệt ba lô dưới đất. Lần đầu tiên nó thấy ghét trường học. Hôm nay cô Pearson thông báo với cả lớp là chúng nó sẽ phải làm một đề tài nghiên cứu xã hội vào cuối năm, và Teddy biết chắc nó sẽ tạch. Cô Pearson không thích nó. Cô nói sẽ loại nó khỏi lớp năng khiếu nếu thái độ của nó không cải thiện.

Chỉ là – kể từ hồi tới Wynette, dường như nó chẳng còn biết đến vui vẻ nữa. Nó luôn luôn cảm thấy thấp thỏm. Giống như có con quái vật nấp trong tủ áo chực chờ nhảy xổ vào nó. Và giờ nó có nguy cơ bị đá khỏi lớp năng khiếu.

Teddy biết cách nào đó nó phải nghĩ ra một đề tài nghiên cứu thật hay ho, đặc biệt là vì nó đã làm hỏng hết đề tài khoa học về sâu bọ. Đề tài này phải hơn đứt đề tài của mọi đứa khác – kể cả thằng hâm Milton Grossman người định viết thư cho thị trưởng Ed Koch và đề nghị cho nó làm việc cùng ông một ngày. Cô Pearson rất thích ý tưởng đó. Cô nói sáng kiến của Milton xứng đáng làm ngu ồn cảm hứng cho cả lớp. Teddy chẳng hiểu một thằng suốt ngày ngoáy mũi và bốc mùi băng phiến có thể truyền cảm hứng kiểu gì.

Khi nó đi qua cửa, Consuela từ dưới bếp lên và thông báo, “Có một bưu phẩm gửi cho cháu, ở trong phòng cháu đó.”

“Bưu phẩm ấy ạ?” Teddy cởi áo khoác và đi vào hành lang. Giáng sinh đã qua, sinh nhật nó tận tháng Bảy, ngày Valentine còn hai tuần nữa mới đến. Sao nó lại có bưu phẩm nhỉ?

Bước vào phòng, nó trông thấy một thùng carton to tở chẳng với địa chỉ gửi từ Wynette, Texas, nằm giữa sàn. Nó thả áo khoác xuống, đẩy kính trở

lại sống mũi, và cắn móng tay. Một phần trong nó muốn chiếc hộp gửi từ Dallie, nhưng một phần khác trong nó thậm chí không muốn nghĩ tới Dallie. Cứ mỗi lần nghĩ đến, nó lại cảm thấy con quái vật trong tủ đang đứng ngay sau nó.

Cắt lớp băng dính bọc ngoài bằng cây kéo sắc nhất, nó mở hé hé nắp hộp và ngó nghiêng tìm một lá thư. Tất cả những gì nó thấy là một chồng những chiếc hộp nhỏ hơn, nó bắt đầu mở từng cái một. Khi đã mở hết, nó ngẩng ngẩng mặt, nhìn đống quà xung quanh, một dãy quà hộp không chịu nổi với một thằng bé chín tuổi cứ như người ta đọc được tâm trí nó vậy.

Một bên là một núi đồ chơi chơi khăm tuyệt diệu, như đệm xì hơi, kẹo cay xè, và một viên đá lạnh giả bằng nhựa với một con ruồi chết bên trong. Vài món rất hấp dẫn với đầu óc của nó - một cái máy tính điện tử và trọn bộ biên niên sử Narnia. Một cái hộp khác chứa những món đồ đại diện cho cả thế giới phái mạnh: một con dao quân đội Thụy Sĩ chính hiệu, một cái đèn pin với tay cầm bằng cao su đen, một bộ tuốc nơ vít dành cho người lớn hiệu Black & Decker. Nhưng món quà yêu thích nhất của nó nằm dưới đáy hộp. Bóc lớp giấy lụa, nó kêu lên đầy phấn khích khi trông thấy món trùm cuối, chiếc áo nỉ đẹp và xịn nhất nó từng thấy.

Nổi bật trên nền xanh hải quân ở mặt trước là hình vẽ một người phóng mô tô rậm râu mắt liếc đầy khiêu khích với con người bật ra ngoài và nước dãi chảy khỏi miệng. Bên dưới chiếc xe là tên của Teddy viết bằng chữ Day-Glo màu cam và lời tựa “Sinh ra để phá đảo.” Teddy ôm chiếc áo vào ngực. Trong chốc lát nó để cho bản thân tin rằng Dallie đã gửi cho nó tất cả những thứ này, nhưng rồi nó hiểu người ta không gửi những món quà như vậy cho kẻ mà họ nghĩ là ẻo lả, và bởi nó biết Dallie nhìn nhận ra sao về nó, nó cũng biết những món quà hẳn là từ Skeet. Nó siết chiếc áo chặt hơn và tự nhủ mình thật may mắn khi có một người bạn như Skeet Cooper, người có thể nhìn xuyên qua cặp mắt kính và những thứ khác để thấy một đứa trẻ thật sự.

Theodore Day – Sinh ra để phá đảo! Nó yêu âm thanh của những từ đó, cảm giác của chúng, sự ngông nghênh của chúng, cái ý nghĩ một đứa trẻ còi cọc như nó, một thằng hề ở các môn thể thao và thậm chí sắp bị đuổi khỏi

lớp năng khiếu, lại sinh ra để phá đảo.

Trong lúc Teddy sững mê tơi với chiếc áo, Francesca sắp kết thúc buổi ghi hình. Khi chấm đỏ trên camera tắt, Nathan Hurd bước đến chúc mừng cô. Nhà sản xuất của cô hói và béo tròn, ngoại hình tầm tầm nhưng đầu óc như cái máy phát điện. Nhiều nét ở ông làm cô nhớ đến Clare Padgett, người hiện đang khiến phòng tin tức ở một đài truyền hình tại Houston muốn tự sát. Cả hai đều cầu toàn đến điên rồ, và cả hai đều biết chính xác cách khiến lái cô.

“Tôi yêu cái lúc họ rời khỏi chương trình thế chứ,” Nathan nói, cái cằm hai ngấn của ông rung rinh khoái trá. “Chúng ta cứ dẫn chương trình như thế - tỷ lệ người xem sẽ banh nóc nhà.”

Cô vừa kết thúc chương trình về việc truyền giáo qua truyền thông trong đó khách mời danh dự, đức cha Johnny T.Platt, đã ra về trong bực bội sau khi bị cô dụ dỗ mà tiết lộ nhiều hơn mong muốn về những cuộc hôn nhân thất bại và quan điểm cổ lỗ của ông ta đối với phụ nữ.

“Ồn trời là tôi đã chỉ có mấy phút trống không thì chúng ta phải quay lại,” cô nói khi gỡ microphone khỏi chiếc khăn quàng họa tiết paisley quấn quanh cổ chiếc váy.

Nathan đi cùng cô ra khỏi studio. Giờ khi buổi ghi hình đã xong và Francesca không phải dồn hết sự tập trung vào việc mình đang làm, cảm giác nặng nề quen thuộc lại chụp lấy cô. Sáu tuần đã trôi qua kể từ khi cô trở về từ Wynette. Cô đã không gặp lại Dallie kể từ lúc anh sầm sầm lao ra khỏi nhà. Nỗi lo lớn nhất của cô là phải dàn xếp thế nào để đưa anh trở lại cuộc sống của Teddy. Tại sao một việc rất sai trái với cô lại có cảm giác vô cùng đúng đắn như vậy? Và rồi cô nhận ra Nathan đang nói chuyện với mình.

“...báo chí ra ngày hôm nay cũng nói về buổi lễ ở Tượng Nữ thần Tự do. Chúng ta sẽ làm một chương trình về người nhập cư cho tháng Năm - người giàu và người nghèo, kiểu thế. Cô thấy sao?”

Cô gật đầu đồng ý. Cô đã đỗ kỳ thi nhập tịch hồi đầu tháng Một, và không lâu sau nhận được thư của Nhà Trắng mời tham gia buổi lễ tổ chức vào tháng Năm này ở Tượng Nữ thần Tự do. Một số nhân vật nổi tiếng, những người mới được trở thành công dân Mỹ, sẽ cùng nhau tuyên thệ. Ngoài Francesca, trong nhóm còn có những vận động viên gốc Hispanic, một nhà thiết kế thời trang người Hàn Quốc, một vũ công ballet Nga, và hai nhà khoa học rất được kính trọng. Nhân sự kiện trùng tu Tượng Nữ thần Tự do thành công năm 1986, Nhà Trắng dự định sẽ tổ chức một buổi phát biểu của Tổng thống, thể hiện tình yêu nước cũng như củng cố vị trí của ông với những cử tri vô thần.

Nathan dừng bước khi họ đến văn phòng của ông. “Tôi có vài kế hoạch mới mẻ cho mùa sau, Francesca. Thiên về chính trị hơn. Cô lại có biệt tài bóc tách –”

“Nathan,” cô chần chừ một lát rồi, biết mình đã trì hoãn quá lâu, liền lấy quyết tâm. “Chúng ta cần nói chuyện.”

Ông nhìn cô vẻ cảnh giác trước khi phất tay bảo cô vào trong. Cô chào người thư ký rồi đi vào phòng riêng của ông. Ông đóng cửa và ghé cái móng móng nhìn ngó lên một góc bàn giấy, làm giãn căng những đường may vốn đã phải làm việc quá sức trên lớp vải chino.

Francesca hít sâu một hơi và thông báo cho ông cái quyết định cô đã đưa ra sau nhiều tháng cân nhắc. “Tôi biết ông sẽ không vui với chuyện này, Nathan, nhưng khi hợp đồng của tôi với nhà đài sẽ ký tiếp vào mùa xuân, tôi đã bảo trợ lí thương lượng lại.”

“Đương nhiên cô sẽ thương lượng lại rồi,” Nathan thận trọng nói. “Tôi chắc chắn nhà đài sẽ đưa thêm một khoản gọi là khách lệ. Nhưng không quá nhiều.”

Vấn đề không nằm ở tiền và cô lắc đầu. “Tôi sẽ không làm show hàng tuần nữa, Nathan. Tôi muốn giảm xuống còn mười hai số đặc biệt một năm – mỗi tháng một show.” Cảm giác nhẹ nhõm tràn ngập khi cô nói những lời

cuối cùng.

Nathan nhảy dựng khỏi góc bàn. “Tôi không tin cô. Nhà đài sẽ không bao giờ chấp thuận. Cô sẽ phá hủy tỷ lệ người xem.”

“Tôi sẽ nắm lấy cơ hội ấy. Tôi không muốn sống như thế này nữa, Nathan. Tôi chán tình trạng luôn luôn mệt mỏi. Tôi chán nhìn người khác nuôi dạy con mình rồi.”

Nathan, người chỉ gặp con gái vào cuối tuần và phó mặc chuyện chăm con cho vợ, dường như chẳng biết cô đang nói về chuyện gì. “Phụ nữ coi cô là hình mẫu lí tưởng,” ông nói, xem ra định đánh vào lương tâm chính trị của cô. “Một vài người nói cô đã cố gắng hết mình.”

“Cũng có thể... tôi không chắc nữa.” Cô gạt chông tạp chí sang bên và ngồi xuống sofa. “Tôi nghĩ phụ nữ đang nhận ra rằng họ mong muốn nhiều hơn là một bản sao năng nổ của đàn ông. Chín năm trời tôi làm mọi thứ theo cách của đàn ông. Tôi giao việc nuôi dạy con cái cho người khác. Tôi lên lịch trình cho bản thân dày đặc đến nỗi khi thức giấc trong một phòng khách sạn tôi phải lấy một món đồ nào đó trong ngăn kéo ra để biết mình đang ở thành phố nào, tôi đi ngủ với nỗi lo lắng thường trực về những việc phải làm ngày hôm sau. Tôi mệt mỏi rồi, Nathan. Tôi yêu công việc, nhưng tôi mệt vì yêu nó hai tư giờ một ngày, bảy ngày một tuần. Tôi yêu Teddy, và tôi chỉ còn chín năm trước khi nó vào đại học. Tôi muốn ở bên nó nhiều hơn. Đây là lối sống duy nhất tôi đã sống, và thành thực mà nói, tôi chẳng vui vẻ gì với cách sống ấy.”

Ông cau mày. “Cứ cho là nhà đài sẽ đồng ý, đi đâu mà tôi hết sức nghi ngờ, thì cô sẽ mất rất nhiều tiền.”

“Đúng,” Francesca tự giễu. “Tôi sẽ phải cắt giảm ngân sách quần áo từ hai mươi nghìn xuống mười nghìn dollar. Tôi chỉ có thể trông thấy hàng triệu bà mẹ làm việc quần quật lo lắng đến mất ngủ trong khi nghĩ cách làm sao để mua cho con đôi giày đến trường.” Một người phụ nữ cần bao nhiêu tiền? cô tự hỏi. Bao nhiêu quyền lực? Cô có phải người phụ nữ duy nhất trên đời chán ngán việc bám lấy những tiêu chuẩn đánh giá của đàn ông về

sự thành đạt.

“Cô thực sự muốn gì, Francesca?” Nathan hỏi, đổi chiến thuật từ công kích về hòa hoãn. “Biết đâu chúng ta có thể tìm ra sự thỏa hiệp nào đó.”

“Tôi muốn thời gian,” Francesca mệt mỏi trả lời. “Tôi muốn có thể đọc một cuốn sách chỉ vì tôi muốn đọc nó, không phải vì tác giả sẽ xuất hiện trong chương trình của tôi hôm sau. Tôi muốn trải qua nguyên một tuần không có ai dính cái lô cuốn nóng rẫy vào tóc tôi. Tôi muốn đi cùng Teddy trong một chuyến dã ngoại của lớp nó.” Và cô bộc bạch ý nghĩ đang dằn lớn lên trong mình. “Tôi muốn dành phần năng lượng đã dồn vào công việc và làm đi đâu gì đó ý nghĩa cho tất cả những cô bé mười bốn tuổi đang bán thân trên đường phố ở đất nước này vì chúng không còn nơi nào để đi.”

“Chúng ta sẽ làm thêm những chương trình về trẻ bụi đời,” ông nói vội. “Tôi sẽ sắp xếp để cô có thời gian nghỉ nhiều hơn. Tôi biết chúng tôi đang bắt cô làm việc vất vả, nhưng –”

“Chuyện này không phải để kinh doanh, Nathan,” cô nói, đứng lên khỏi ghế. “Cái vòng quay này sẽ chậm lại một thời gian.”

“Nhưng Francesca –”

Cô hôn phớt lên má ông rồi chuồn lẹ khỏi văn phòng trước khi ông kịp nói thêm đi đâu gì. Cô biết sự nổi tiếng của mình không có sức nặng đến độ nhà đài sẽ không dám sa thải cô nếu họ cảm thấy cô không biết đi đâu, nhưng cô phải nắm lấy cơ hội đó. Những sự việc trong sáu tuần vừa rồi đã cho cô thấy mình ưu tiên thứ gì hơn, và chúng cũng dạy cô một đi đâu quan trọng về bản thân – cô không còn phải chứng minh bất cứ đi đâu gì hết.

Đặt chân vào văn phòng mình, Francesca thấy một tập tin nhắn đang đợi sẵn. Cô cầm cái đầu tiên lên, rồi để luôn sang bên không buồn đọc. Ánh mắt cô chạm phải cặp hồ sơ trên bàn, nó tóm tắt sự nghiệp golf thủ chuyên

nghiệp của Dallas Beaudine. Cô đã thu thập thông tin cùng lúc cố gắng đẩy Dallie khỏi tâm trí. Mặc dù lơ đãng lật những trang giấy, nhưng cô không đọc lại những cái đã xem nát nước. Tất cả những bài báo, những cuộc gọi cô đã thực hiện, những mẫu thông tin cô lượm lặt được đều chỉ về một hướng. Dallas có mọi tài năng cần thiết để trở thành một nhà vô địch; có đi đâu anh dường như không khát khao nó cho lắm. Cô nghĩ đến lời nhắn nhủ của Skeet và tự hỏi nó có liên quan gì đến Teddy, nhưng câu trả lời cứ né tránh cô.

Stefan đang ở thành phố và cô đã hứa đi cùng anh đến một bữa tiệc không công khai ở La Cote Basque tối đó. Cả buổi chiều cô đắn đo muốn hủy, nhưng cô biết cách lẩn trốn đó thật hèn nhát. Stefan muốn ở cô thứ mà giờ cô hiểu mình không thể cho anh, và sẽ là không công bằng nếu cứ trì hoãn không nói chuyện với anh.

Stefan đã đến New York hai lần từ khi cô trở về từ Wynette, cả hai lần cô đều gặp anh. Tất nhiên anh đã biết vụ bắt cóc Teddy, nên cô buộc phải kể cho anh một số chuyện xảy ra ở Wynette, nhưng tuyệt đối không dám động gì đến Dallie.

Cô ngắm bức ảnh Teddy trên bàn. Thằng bé đang đập dềnh trong một đường ống ở công viên Flinchstones, hai cẳng chân khảng khiu lấp lánh nước. Nếu Dallie đã không muốn liên lạc lại với cô, chỉ ít anh ta cũng nên cố gắng gửi Teddy chứ. Cô thấy buồn và hụt hẫng. Cô những tưởng Dallie là người tốt hơn so với sự thật. Tối hôm ấy khi quay về, cô tự đe mình phải chấp nhận việc mình đã mắc một sai lầm trầm trọng và phải quên nó đi.

Trước khi sửa soạn cho cuộc hẹn với Stefan, cô ngồi với Teddy trong lúc nó ăn tối và nghĩ mới hai tháng trước thôi mình còn vô tư lự biết bao. Giờ cô cảm thấy như mình đang mang cả đống rắc rối của cuộc đời trên vai. Lẽ ra cô đừng bao giờ có cái thứ tình một đêm quái quỷ ấy với Dallie, cô sắp làm tổn thương Stefan, và đài truyền hình rất có thể sẽ sa thải cô. Cô quá khổ sở để mà cố vũ cho Holly Grace, và cô lo lắng cực độ về Teddy. Nó trở nên khép kín và lẩn lỉ thấy rõ. Nó sẽ không nói về những việc đã xảy ra ở Wynette, và nó cưỡng lại mọi cố gắng gắng hỏi của cô về bài vở của nó ở

trường.

“Mọi chuyện giữa con với cô Pearson hôm nay thế nào?”

Cô lấy giọng vui vẻ hỏi, khi nhìn nó lấy đĩa moi đậu ra từ dưới món khoai tây đút lò.

“Cũng ổn ạ.”

“Chỉ ổn thôi à?”

Nó đẩy ghế ra khỏi bàn và bê đĩa đi. “Con còn nhiều bài tập phải làm. Con không đói lắm.”

Cô nhăn trán nhìn nó rời khỏi bếp. Giá mà giáo viên của Teddy không hung thần ác sát như vậy. Không như những giáo viên cũ, cô Pearson có vẻ quan tâm đến thứ hạng hơn quá trình học tập. Quan điểm mà Francesca cho rằng tai hại khi làm việc với những học sinh đặc biệt. Teddy chưa từng lo lắng về điểm số cho đến năm nay, nhưng giờ hình như suy nghĩ của nó chỉ xoay quanh chúng. Khi Francesca xỏ người vào chiếc váy Armani đính cườm để đến chỗ hẹn với Stefan, cô quyết định sắp xếp một cuộc gặp nữa với hiệu trưởng nhà trường.

Bữa tiệc ở La Cote Basque diễn ra vui tươi, với đồ ăn ngon và một cơ sở khá khá những gương mặt nổi tiếng trong đám đông, nhưng Francesca chẳng có lòng dạ nào để thưởng thức. Một toán paparazi đợi sẵn khi cô và Stefan bước ra khỏi nhà hàng lúc nửa đêm. Cô kéo cao cổ áo choàng lông quần kín cằm và tránh những chớp nháy lia lịa. “Quý bắt áo lông chồn,” cô lầu bàu.

“Đó không phải là quan điểm phổ biến đâu, em yêu,” Stefan đáp, dẫn cô ra chiếc limousine.

“Tại cái áo này mà ra,” cô cần nắn sau khi chiếc limousine đã hòa vào

dòng xe cộ trên đại lộ số Năm, “chứ cánh báo chí mấy khi quấy rầy anh. Mà là em. Nếu em mặc cái áo mưa cũ mọi khi, chúng ta đã có thể lọt qua mà không bị ai chú ý...” cô nói luyên thuyên về áo lông chồn để câu giờ trong khi cố tìm dũng khí để làm tổn thương anh. Cuối cùng cô im bật và để cho những kỷ niệm cũ vẫn găm nhấm cô mỗi buổi tối choán lấy – nghĩ về tuổi thơ của mình, về Chloe, về Dallie. Stefan thỉnh thoảng lại nhìn cô, dường như anh cũng chìm trong những suy nghĩ riêng. Khi xe đi qua cửa hiệu Cartier, cô quyết định không thể chần chừ thêm, cô chạm vào cánh tay anh. “Chúng ta đi bộ một lát được không?”

Đã nửa khuya, đêm tháng Hai giá lạnh, và Stefan nhìn cô về bên chôn – như thể anh đoán được chuyện gì sắp đến – tuy nhiên anh vẫn bảo tài xế dừng xe. Khi họ bước xuống vỉa hè, một chiếc xe ngựa hai bánh chạy qua, móng ngựa gõ đều đều trên đá. Họ sóng bước đi dọc Đại lộ số Năm, hơi thở phả thành khói trong không khí.

“Stefan,” cô lên tiếng, tựa má một khắc ngắn ngủi vào ống tay áo khoác bằng len mềm của anh.

“Em biết anh đang tìm một người phụ nữ để cùng chung sống, nhưng em e rằng em không phải là người đó.”

Cô nghe thấy anh hít sâu một hơi, rồi thở ra. “Tối nay em cũng mệt rồi. Hay là ta hãy khoan bàn đến chuyện này.”

“Em nghĩ nó đã bị trì hoãn đủ lâu rồi,” cô nhẹ nhàng đáp.

Cô nói liền một mạch, và đến cuối cùng cô có thể thấy cô đã làm tổn thương anh, nhưng có lẽ không nặng nề như cô đã sợ. Cô ngờ rằng ở một nơi nào đó trong anh, anh đã biết từ lâu cô không phải là người phù hợp để làm công chúa của anh.

Hôm sau Dallie gọi điện đến văn phòng gặp Francesca. Anh vào đề luôn không rào đón, như thể anh vừa nói chuyện với cô hôm qua thay vì sáu

tuần và không hề có những cảm xúc tiêu cực giữa họ.

“Hey, Francie, ngót nửa Wynette đang muốn hành hình cô đấy.”

Cô bất giác nhớ đến những cơn tam bành thịnh nộ mình thường có hồi trẻ, nhưng cô giữ giọng bình tĩnh và tự nhiên, mặc dù sống lưng cứng lại căng thẳng. “Có lí do gì đặc biệt không?” cô hỏi.

“Cách cô quay ông mục sư tít mù trên tivi tuần trước là một sự ô nhục. Người dân ở đây rất coi trọng các nhà truyền giáo, và Johnny Platt là một nhân vật được yêu quý.”

“Đó là kẻ lừa đảo,” cô trả lời, đi kèm tĩnh hết sức có thể. Những móng tay bấm sâu vào lòng bàn tay. Tại sao Dallie không chỉ việc nói thẳng ra những gì chứa trong đầu? Tại sao anh cứ phải vòng vèo làm gì cho phức tạp?

“Có thể, nhưng họ xem ông ta là phiên bản không chính thức của ‘hòn đảo của Gilligan,’ thế nên khi người ta cân nhắc lựa chọn, không ai quá lo lắng chương trình của ông ta bị hủy bỏ.” Một khoảng dừng ngắn, đăm chiêu. “Tôi hỏi cô đi đâu này, Francie – và nó là sở trường của cô – việc Gillian và những người bạn bị đắm tàu của anh ta ở trên hòn đảo đó lâu như thế, làm thế nào những người phụ nữ đó chẳng bao giờ bị hết phấn mắt? Và giấy vệ sinh? Cô có nghĩ viên thuyền trưởng và Gillian chỉ sống bằng chuối suốt thời gian đó không?”

Francesca muốn hét vào mặt anh, nhưng cô không dại mà cắn câu anh ta. “Tôi còn có cuộc họp, Dallie. Anh gọi có chuyện gì không?”

“Thực ra là tuần tới tôi sẽ bay đến New York để gặp mấy tay ở đài truyền hình lần nữa, và tôi nghĩ có thể tôi sẽ ghé qua vào khoảng bảy giờ tối thứ Ba để chào Teddy và nhân thể đưa cô đi ăn tối.”

“Tôi không đi được,” cô nói lạnh nhạt, lửa giận tỏa ra ngùn ngụt.

“Chỉ một bữa ăn thôi mà, Francie. Cô không cần phải làm quá lên như thế.”

Nếu anh ta không chịu nói thẳng ý nghĩ của mình, thì cô sẽ nói. “Tôi sẽ không gặp anh, Dallie. Anh đã có cơ hội của mình, và đã thổi bay nó.”

Im lặng kéo dài. Cô buộc mình phải gác máy, nhưng không sao nhúc nhích nổi. Cuối cùng khi Dallie lên tiếng, cái giọng vui vẻ của anh biến mất. Anh để lộ sự mệt mỏi và bối rối. “Tôi xin lỗi vì đã không gọi sớm hơn, Francie. Tôi cần có thời gian.”

“Còn bây giờ tôi cần có thời gian.”

“Được rồi,” anh nói chậm rãi. “Chỉ cần cho tôi qua gặp Teddy thôi.”

“Tôi không nghĩ vậy.”

“Tôi phải bắt đầu sửa chữa mọi chuyện với nó, Francie. Tôi sẽ từ tốn. Chỉ vài phút thôi.”

Bao năm qua cô đã trở nên cứng rắn; cô phải như vậy. Nhưng lúc này khi cô cần đến sự cứng rắn nhất, tất cả những gì cô làm được chỉ là nhớ lại cảnh thằng bé con đang moi đậu dưới miếng khoai tây đứt lò ra. “Chỉ vài phút thôi đấy,” cô nhượng bộ.

“Tuyệt!” Anh tỏ ra hớn hở như một thiếu niên. “Thế là tốt lắm rồi, Francie.” Đoạn thêm vào rất nhanh. “Sau khi gặp Teddy, tôi sẽ đưa cô đi ăn tối.” Cô chưa kịp mở miệng phản đối, anh đã cúp máy.

Cô gục đầu xuống bàn và rên lên. Cô chẳng có chính kiến gì hết; cô yếu xìu như cọng mì Spaghetti vậy.

Lúc người gác cửa gọi điện lên vào tối thứ Ba thông báo Dallie đến, Francie đã như cái xác không hồn vì lo lắng. Cô đã thử ba bộ đồ bảo thủ nhất trước khi nổi loạn chọn một trong những bộ khiêu khích nhất – chiếc bustier satin màu xanh bạc hà đi cùng chân váy ngắn bằng nhung màu ngọc bích. Những sắc màu làm tôn lên sắc xanh của mắt cô và, ít nhất là theo tưởng tượng của cô, khiến cô trông nguy hiểm hơn. Việc cô có thể đang ăn vận quá đà cho một buổi tối với Dallie chẳng làm cô nhụt chí. Mặc dù cô

ngờ rằng họ sẽ đến một quán rượu bụi bặm với những quyển thực đơn bọc plastic, đây vẫn là thành phố của cô và Dallie sẽ phải là người thích nghi với nó.

Sau khi ộp cho mái tóc thành một kiểu xõa tự nhiên. Cô đeo hai chuỗi pha lê có tua rua của Tina Chow lên cổ. Mặc dù có niềm tin vào sức mạnh của bản thân hơn là sức mạnh huyền bí trong những chiếc vòng cổ thời trang của Tina Chow, cô vẫn quyết định không nên coi nhẹ bất cứ thứ gì giúp cô vượt qua cái chỉ có thể là một buổi tối khó khăn này. Cô biết mình không bắt buộc phải ăn tối với Dallie – cô thậm chí không phải có mặt ở đây khi anh đến – nhưng cô muốn gặp lại anh. Đơn giản thế thôi.

Cô gần như nhảy dựng lên khi nghe tiếng Consuelo mở cửa. Cô ép mình phải ngồi chờ trong phòng cho đến khi bình tĩnh hơn, nhưng rút cục hộp chỉ tăng mà không giảm, nên đành đi ra phòng khách đón anh.

Anh xách một chiếc hộp gói bọc kỹ lưỡng đứng bên lò sưởi ngắm con khủng long đồ chóc treo bên trên. Anh quay lại khi nghe tiếng động rồi nhìn cô chằm chằm. Anh mặc bộ vét xám cắt may rất chuẩn, áo sơ mi với cổ tay áo kiểu Pháp, và cà vạt màu xanh lam sẫm. Cô chưa bao giờ trông thấy anh trong bộ vét, và một cách vô thức cô chờ anh bắt đầu kéo cổ áo và tháo cà vạt. Cả hai anh đều không làm.

Mắt anh đánh giá chiếc váy ngắn, chiếc bustier màu xanh, và anh lắc đầu vẻ ngưỡng mộ. “Chà, Francie, cô hợp với trang phục của gái làng chơi hơn bất cứ người phụ nữ nào tôi biết.”

Cô muốn cười phá lên, nhưng dùng chiêu giễu cợt có lẽ khôn ngoan hơn. “Nếu cái tính hợm hĩnh ngày xưa của tôi có bất ngờ quay lại, nhớ nhắc tôi hãy ở cùng anh năm phút.”

Anh cười tươi, rồi bước đến lướt qua môi cô một nụ hôn phớt nhẹ đẫm hương kẹo cao su. Da ở một bên má cô nổi gai ốc. Nhìn thẳng vào mắt cô, anh nói. “Cô gần như là người phụ nữ đẹp nhất thế giới, cô biết mà.”

Cô lảng nhanh khỏi anh. Anh bắt đầu nhìn quanh phòng khách, ánh mắt

lướt từ chiếc ghế lười bọc vải vinyl mà cam đến chiếc gương kiêu Louis XVI. “Tôi thích chỗ này, nó thật sự thoải mái.”

“Cảm ơn,” cô đáp có phần cứng nhắc, vẫn đang cố chấp nhận sự thật rằng họ lại mặt đối mặt và anh có vẻ ung dung hơn cô nhiều. Họ sẽ nói gì với nhau tối nay? Họ tuyệt nhiên không có chủ đề nào để nói mà không gây tranh cãi, xấu hổ, hoặc bùng nổ cảm xúc.

“Teddy có nhà không?” Anh chuyển cái hộp từ tay trái qua tay phải.

“Thằng bé ở trong phòng.” Cô cảm thấy không cần giải thích rằng Teddy không có biểu cảm gì khi cô bảo nó là Dallie sắp đến.

“Cô có thể bảo nó ra ngoài này một lát không?”

“Tôi – tôi ngờ rằng chuyện đó sẽ không dễ dàng như vậy.”

Mặt anh trầm xuống. “Vậy thì chỉ cho tôi phòng của nó.”

Cô chần chừ, rồi gạt đầu và dẫn anh đi xuôi hành lang. Teddy đang ngồi ở bàn học lười nhác đẩy tới đẩy lui chiếc xe Jeep biệt đội G.I. Joe.

“Ông muốn gì?” nói hỏi, khi ngược lên thấy Dallie đứng phía sau Francesca.

“Ta mang cho cậu một thứ,” Dallie nói. “Coi như quà Giáng sinh muộn.”

“Tôi không cần,” Teddy sững sủa đáp. “Mẹ mua cho tôi tất cả những thứ tôi thích rồi.” Nó đẩy chiếc xe qua mép bàn rơi xuống thảm. Francesca bắt cho nó một tia nhìn cảnh cáo, song Teddy vờ như không thấy.

“Vậy thì cậu tặng lại cho bạn bè là được.” Dallie bước tới đặt cái hộp xuống giường của Teddy.

Teddy ngờ vực nhìn nó. “Có cái gì trong đó?”

“Có lẽ là đôi bốt cao b ả.”

Có tia sáng lóe lên trong mắt Teddy. “Bốt cao b ả? Bác Skeet gửi à?”

Dallie lắc đầu.

“Bác Skeet gửi cho tôi rất nhiều quà,” Teddy tuyên bố.

“Quà gì vậy?” Francesca hỏi.

Teddy nhún vai. “Chỉ là một cái đệm xì hơi và vài thứ.”

“Bác ấy thật tốt,” cô nói, tự hỏi sao Teddy không nhắc chuyện này với cô.

“Chiếc áo nỉ có vừa không?” Dallie hỏi.

Teddy ng ẩng thẳng lên trong ghế nhìn Dallie chăm chăm, đôi mắt cảnh giác sau gọng kính. Francesca nhìn cả hai thắc mắc, không biết họ đang nói về chuyện gì.

“Vừa,” Teddy nói, giọng lí nhí gần như không nghe thấy.

Chiếc taxi chạy trong yên lặng, với Francesca giấu mình trong chiếc áo khoác đính cườm cỡ áo nhung dựng cao và Dallie nhìn thẳng vào tài xế. Dallie đã gạt đi câu hỏi của cô về sự việc với Teddy và, mặc dù trái với tính cách mình, cô không nài ép anh.

Xe dừng lại trước nhà hàng Lutece. Cô ngạc nhiên và thất vọng một cách vô lí. Cho dù Lutece có thể là nhà hàng tốt nhất New York, cô không thể không gợn lên ý nghĩ rằng Dallie đang dùng chiêu trò để gây ấn tượng với cô. Tại sao anh không đưa cô đến nơi nào anh cảm thấy thoải mái, thay vì một nhà hàng rõ ràng quá xa lạ với phong cách của anh? Anh giữ cửa cho cô khi họ bước vào, anh giúp cô cởi áo khoác và chuyển cho người giữ đồ. Francesca hình dung một buổi tối ngọt ngào phía trước, khi cô cố dịch cả

quyền thực đơn và danh sách rượu mà không làm anh mất mặt.

Bà chủ nhà hàng trông thấy Francesca liền tươi cười chào cô. “Mademoiselle Day, chúng tôi luôn hân hạnh được phục vụ cô.” Rồi bà quay sang Dallie. “Monsieur Beaudine, gần hai tháng rồi nhỉ. Chúng tôi thấy nhớ anh đấy. Tôi vẫn giữ bàn cũ cho anh.”

Bàn cũ! Francesca nhìn sững Dallie khi anh và bà chủ nhà vui vẻ hàn huyên. Cô lại mắc sai lầm cũ. Một lần nữa cô đã tin vào cái hình ảnh Dallie tự tạo ra cho mình mà quên rằng đây là người đàn ông đã dành mười lăm năm qua ăn chơi ở các câu lạc bộ độc tôn nhất ở nước Mỹ.

“Những con sò tối nay đặc biệt ngon,” madame giới thiệu khi dẫn họ đi theo hành lang xây gạch của nhà hàng tới bàn đã đặt.

“Mọi thứ ở đây đều ổn,” Dallie tiết lộ với cô khi cả hai đã yên vị trong những chiếc ghế liễu gai. “Trừ việc tôi phải có được phần dịch sang tiếng Anh của bất cứ món nào trông đáng ngờ trước khi tôi ăn nó. Lần trước họ làm tôi hoảng hốt với món gan sống.”

Francesca cười. “Anh quả thực là một người kì lạ, Dallie.”

“Tại sao?”

“Thật khó hình dung có người nào tỏ ra thoải mái ở Lutece cũng như ở trong một quán rượu Texas.”

Anh nhìn cô chăm chú. “Theo tôi thấy cô khá thoải mái ở cả hai nơi.”

Nhận xét của anh làm Francesca bối rối. Cô đã trở nên quá quen với việc chỉ nhìn thấy những khác biệt giữa họ nên không kịp thích nghi với ý nghĩ họ có điểm chung. Họ bình luận về thực đơn một lúc, Dallie đưa ra những nhận xét ngỗ ngược về bất cứ món ăn nào anh thấy quá kì kỳ. Trong lúc miệng nói, mắt anh như uống lấy cô. Cô bắt đầu cảm thấy mình đẹp lên theo một cách chưa từng có trước đây – một vẻ đẹp nội tâm xuất phát từ bên trong. Tâm trạng mơ màng này làm cô hết hoảng, nên rất mừng rỡ khi

b ấ bàn xuất hiện nhận order của họ.

Người b ấ bàn đi r ấ, Dallie lại quét mắt qua cô, nụ cười của anh chậm rãi và mờ ám. “Đêm hôm đó là khoảng thời gian rất tuyệt đối với tôi.”

Ồ không, anh đừng tưởng, cô nghĩ. Anh ta sẽ không dễ dàng thắng cô trong chuyện đó đâu. Trò này cô đã chơi với người giỏi nhất, và con cá sẽ ngo ngoạy chán ở lưỡi câu. Cô giương tròn mắt thật ngây thơ, mở miệng định hỏi anh đang nói về cái đêm nào, song chẳng hiểu sao lại thấy mình đang mỉm cười. “Tôi cũng có khoảng thời gian rất tuyệt.”

Anh đưa tay qua bàn siết chặt tay cô, r ấ buông ra rất nhanh như khi chạm vào. “Tôi xin lỗi vì đã lớn tiếng với cô như thế. Holly Grace làm tôi tức giận, cô ấy không nên phá đám chúng ta. Chuyện xảy ra không phải lỗi của cô, tôi không nên đổ thừa cho cô.”

Francesca gật đầu, không thực sự chấp nhận lời xin lỗi của anh, nhưng cũng không quăng trả nó lại anh. Cuộc trò chuyện lắng sang những hướng an toàn hơn cho đến khi b ấ bàn xuất hiện với món ăn đầu tiên. Sau đó Francesca hỏi Dallie về cuộc gặp của anh với đài truyền hình. Anh trả lời một cách qua loa, khiến cô thêm tò mò muốn đào sâu thêm một chút.

“Theo tôi hiểu thì nếu anh kí hợp đ ồng với nhà đài, anh sẽ phải ngừng chơi ở h ầu hết các giải đấu lớn.” Cô nhắc một con ốc sên khỏi cái liễn sứ nhỏ nơi nó nằm ngập trong sốt bơ cùng thảo mộc.

Anh nhún vai. “Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ quá già để thi đấu. Có thể tôi sẽ kí nếu có giá hời.”

Những sự kiện và dấu mốc trong sự nghiệp của Dallie tua qua đầu cô. Cô di ngón tay vẽ vòng tròn trên khăn trải bàn và r ấ, như một nhà thám hiểm ít từng trải cẩn thận đặt chân vào vùng đất lạ, nhận xét, “Holly Grace bảo rằng có thể anh sẽ không tham gia giải U.S Classic năm nay.”

“Có thể vậy.”

“Tôi không nghĩ anh sẽ để cho mình ngồi nghỉ chừng nào chưa thắng một giải đấu chính.”

“Tôi đã cố gắng hết sức cho sự nghiệp của mình rồi.” Những đốt ngón tay anh hơi gõ lên quanh cốc soda anh cầm. Sau đó anh bắt đầu kể về sự tâm đầu ý hợp giữa Miss Sybil và Doralee. Vì Francesca vừa mới nói chuyện điện thoại với cả hai người này, nên cô để ý đến cách anh đổi chủ đề hơn là những gì anh nói.

Bữa bàn đem ra những món chính. Dallee chọn món sò điệp dùng với nước sốt đen từ cà chua và tỏi, còn cô chọn món bánh bột ngàn lớp nhồi thịt cua và nấm dại. Cô cầm đĩa lên và thử lần nữa. “Giải U.S Classic sắp tới cũng quan trọng như các giải Master đúng không?”

“Phải, tôi cho là vậy.” Dallee xiên một miếng sò điệp bằng đĩa và quét qua lớp sốt đặc. “Cô biết hôm trước Skeet nói gì với tôi không? Anh ta bảo theo như anh ta thấy thì cô là kẻ dạn dóm thú vị nhất chúng tôi từng cho quá giang. Đó là một lời khen vì anh ta từng không chịu nổi cô.”

“Tôi hạnh diện quá.”

“Một thời gian dài anh ta dành lời khen đó cho một gã lang thang cụt tay có thể ở theo bài ‘Tom Dooley,’ nhưng tôi nghĩ anh ta đã đổi ý trong chuyến thăm đáng nhớ mới đây của cô. Tất nhiên anh ta luôn có thể nghĩ lại.”

Anh nói chuyện sôi nổi. Cô mỉm cười và gật gù và chờ anh lắng xuống, làm tiêu tan nghi ngờ của anh bằng cung cách thoải mái và cái nghiêng đầu chăm chú của mình, ru ngủ anh để anh quên rằng mình đang ngồi đối diện người phụ nữ mười năm qua chuyên khai thác những bí mật mà người ta muốn giấu kín nhất, người phụ nữ có thể ra đòn quyết định rất tài tình, êm ái, mà nạn nhân thường là chết với nụ cười trên môi. Cô từ từ cất khúc măng tây. “Tại sao anh không chờ đến sau giải U.S Classic rồi hãy bước vào buổi bình luận? Anh sợ đi ầu gì?”

Anh xù lông lên như con nhím bị đe dọa. “Sợ ư? Từ khi nào cô trở thành chuyên gia về golf để biết vận động viên họ sợ gì thế?”

“Khi anh dẫn một show truyền hình như tôi, lĩnh vực nào anh cũng sẽ biết một ít,” cô đánh trống lảng.

“Nếu tôi biết sẽ có vụ phỏng vấn thế này, tôi ở nhà cho lành.”

“Nhưng như thế chúng ta sẽ bỏ lỡ một buổi tối vui vẻ bên nhau, đúng không?”

Không có thêm chứng cứ nào ngoài vẻ mặt cau có của anh, Francesca liên tin chắc Skeet Cooper đã nói với cô sự thật, và không chỉ sự vui vẻ của con trai cô phụ thuộc vào giải golf, mà cả niềm vui của cô nữa. Cái cô không biết là sử dụng phát hiện mới này như thế nào. Cô đắm chiêu cần ly rượu lên, nhấp một ngụm, rồi đổi chủ đề.

Francesca không định kết thúc ở trên giường với Dallie tối đó, nhưng khi bữa ăn trôi đi các giác quan của cô dường như trở nên quá tải. Cuộc trò chuyện ngắt quãng hơn, ánh mắt họ nhìn nhau lâu hơn. Cứ như cô đã dùng ma túy liều cao và không thể phá được bùa mê. Lúc cà phê của họ được đem đến, họ đã không thể rời mắt khỏi nhau và cô chưa kịp định thần, họ đã ở trên giường của Dallie trong khách sạn Essex House.

“Umm, em có vị thật ngon lành,” anh thì thầm.

Cô uốn cong lưng, một tiếng rên sung sướng phát ra từ sâu trong họng, khi anh yêu cô bằng miệng và lưỡi, cho cô toàn bộ thời gian cô cần, đẩy cô lên những cực đỉnh đam mê của chính mình, nhưng không bao giờ cho cô qua đỉnh điểm cao nhất.

“Ôi...xin anh,” cô van nài.

“Chưa được,” anh đáp.

“Em – em không chịu nổi nữa.”

“Anh e rằng em sẽ phải chịu thôi, cưng.”

“Không... làm ơn...” cô với xuống, nhưng anh đã túm hai cổ tay cô ấn xuống hai bên sườn cô.

“Lẽ ra em không nên làm thế. Giờ thì anh phải bắt đầu lại từ đầu.”

Làn da cô ẩm ướt, những ngón tay co quắp lại trong tóc anh, khi cuối cùng anh cũng cho cô sự giải thoát cô khao khát. “Đó là một hành vi đáng nguy hiểm rửa,” cô thở ra sau khi rơi trở lại trái đất. “Anh sẽ phải trả giá cho trò giày vò đó.”

“Em có bao giờ để ý rằng âm vật là bộ phận giới tính duy nhất không có biệt danh xúc phạm không?” Anh rúc vào bầu ngực cô, vẫn nhả nha với cô cho dù bản thân anh chưa được thỏa mãn. “Nó có một cái tên viết tắt, nhưng không thực sự tục tĩu như những biệt danh khác. Nghĩ xem. Em có một –“

“Có thể là do đàn ông gần đây mới khám phá ra âm vật,” cô nói vẻ tinh quái. “Chưa đủ thời gian.”

“Anh không nghĩ vậy,” anh đáp, tìm ra đề tài trong khi tranh luận. “Anh cho rằng vì nó là một bộ phận không đáng chú ý cho lắm.”

“Bộ phận không đáng chú ý!” Cô ghen thờ khi anh lại bắt đầu trò phù thủy của mình.

“Phải,” anh thì thầm khàn khàn. “Giống một chiếc keyboard điện tử bé nhỏ hơn là một chiếc Wurlitzer đò sộ.”

“Cái đò tự cao tự đại – ” Trong tiếng cười trâm khàn, cô lăn lên bên trên anh. “Ngài hãy chống mắt mà xem! Chiếc keyboard nhỏ bé này sắp khiến cái Wurlitzer đò sộ của ngài chơi một bản giao hưởng để đời đấy.”

Những tháng tiếp theo, Dallie tìm ra nhiều cơ để đến New York. Đầu tiên

anh phải gặp mấy thành viên bên mảng thị trường về chương trình quảng cáo anh đang thực hiện cho một chuỗi câu lạc bộ golf. Rồi anh ghé ngang ‘trên đường’ từ Houston đi Phoenix. Sau đó anh có một khao khát tột bậc là được ngồi giữa hệ thống giao thông chật như nêm và hít khói. Chưa bao giờ Francesca được cười nhiều đến thế hay cảm thấy ngỗ ngược và thoải mái như thế. Khi Dallie đã quyết tâm làm chuyện gì thì khó mà cưỡng lại anh, về phần cô lâu nay đã bỏ thói quen tự dối mình, cô đã thôi cố gắng hạ thấp những cảm xúc dành cho anh bằng cách giấu chúng dưới cái mác thuận tiện là nhục dục. Mặc kệ sau này khổ đau ra sao – cô nhận ra mình đã yêu anh. Cô yêu vẻ ngoài của anh, tiếng cười của anh, bản tính phóng khoáng của anh.

Tuy nhiên những trở ngại giữa họ sừng sững như núi, và tình yêu của cô ngọt ngào xen lẫn đắng cay. Cô không còn là thiếu nữ hai một tuổi mộng mơ, và cô không nhìn thấy bất cứ một tương lai tươi sáng nào. Mặc dù cô biết Dallie quan tâm đến cô, song cảm xúc của anh dường như hơi hơn tình cảm của cô.

Và Teddy tiếp tục là vấn đề. Cô cảm thấy Dallie dù rất muốn giành thiện cảm của nó, song anh vẫn cứng nhắc và nghiêm trang với con trai – như thể anh không dám là chính mình. Những chuyến đi chơi của họ thường kết thúc trong thảm họa khi Teddy mắc lỗi và Dallie khiển trách nó. Dẫu ghét phải thừa nhận, song đôi khi cô thở phào khi Teddy có kế hoạch khác và cô với Dallie có thể ở riêng với nhau.

Vào ngày Chủ Nhật cuối tháng Tư, Francesca rủ Holly Grace đến chơi và xem vòng cuối của một trong những giải golf lớn trong năm. Dallie đang dẫn trước hai điểm trong sự vui mừng của họ. Holly Grace tin chắc rằng nếu anh đạt kết quả tốt, anh sẽ chơi hết mùa thay vì chui vào phòng bình luận trong hai tuần để tán hươu tán vượn cho giải U.S Classic.

“Ông ấy sẽ đánh hỏng,” Teddy nói khi bước vào phòng và ngồi phịch xuống sàn trước ti vi. “Ông ấy toàn thế.”

“Không phải lần này,” Francesca bảo nó, cúi vói cái vẻ biết tổng của nó. “Lần này anh ấy sẽ làm được.” Tốt hơn anh hãy làm được, cô nghĩ. Tối qua nói chuyện điện thoại, cô đã hứa hẹn với anh một phần thưởng hấp dẫn nếu anh qua được vòng hôm nay.

“Từ khi nào em trở thành fan của golf thế?” anh đã hỏi.

Cô không có ý định kể cho anh về bao nhiêu giờ đồng hồ cô ngồi xem lại thật kỹ con đường sự nghiệp của anh, hay những tuần cô xem băng hình những giải anh thi đấu khi đi tìm chìa khóa mở cửa những bí mật của anh.

“Em trở thành fan sau khi có một cơn cảm nắng không thể tin nổi với Seve Ballesteros,” cô nói tỉnh khô, dựa người vào chõng gối trên giường và gác ống nghe lên vai. “Anh ấy đẹp trai ngời ngời. Anh xem có làm mối anh ấy cho em được không?”

Dallie khịt mũi khi cô nhắc đến anh chàng Tây Ban Nha có vẻ đẹp hắc ám là một trong những tay golf chuyên nghiệp hàng đầu thế giới. “Với giọng điệu đấy thì ok anh sẽ mai mối. Còn ngày mai hãy quên ông già Seve đi và tập trung vào chàng trai tài giỏi của nước Mỹ.”

Giờ khi xem chàng trai đó, cô hoàn toàn thích những gì mình thấy. Anh đạt điểm par ở lỗ thứ mười bốn và mười lăm và điểm birdie ở lỗ mười sáu. Bảng xếp hạng thay đổi và anh vượt lên dẫn đầu. Ống kính bắt hình ảnh Dallie và Sketch đi đến lỗ mười bảy rồi chuyển sang mục quảng cáo ngân hàng Merrills Lynch.

Teddy đứng dậy khỏi chỗ ngồi trước ti vi và biến mất vào phòng riêng. Francesca bày ra một đĩa pho mát và bánh quy giòn, nhưng cô và Holly Grace quá hẫ hốp không ăn nổi. “Anh ấy sẽ làm được,” Holly Grace nhắc lại đến lần thứ năm. “Hôm qua lúc nói chuyện anh ấy bảo đang có tinh thần rất tốt.”

“Thật mừng vì hai người lại làm hòa với nhau,” Francesca nói.

“Ồ, cô biết Dallie và tôi mà. Chúng tôi không giận nhau lâu được.”

Teddy trở ra từ phòng ngủ diện bột cao b ả và áo nỉ xanh navy dài quá hông. “Con kiểm đầu ra thứ kinh khủng đó vậy?” Cô nhìn tay đưa mô tô mũ dãi và dòng chữ Day-Glo với vẻ kỳ thị.

“Đó là quà tặng,” Teddy lẩm bậm, ng ẩ phịch xuống thảm.

Ra đây là chiếc áo cô đã nghe danh. Cô trầm tư nhìn vào màn hình ti vi đang chiếu cảnh Dallie đặt điểm phát bóng ở lỗ mười bảy, rồi quay nhìn Teddy. “Mẹ thích nó,” cô nói.

Teddy đẩy kính lên sống mũi, hoàn toàn tập trung vào trận đấu. “Ông ta sẽ phát hỏng.”

“Không được nói thế,” Francesca nạt.

Holly Grace nhìn chăm chăm vào màn hình. “Anh ấy phải đặt nó ngay bên kia hố cát, hướng về bên trái đường lăn bóng. Như vậy mới có tầm nhìn tốt tới cờ.”

Pat Summerall, bình luận viên đài CBS, nhận xét cảnh đó với người đồng nghiệp Ken Venturi. “Anh nghĩ sao, Ken? Liệu Beaudine có giữ nguyên được kết quả thêm hai lỗ nữa không?”

“Tôi không biết nữa, Pat. Hôm nay trông Dallie rất ổn, nhưng lúc này hẳn anh ấy đang cảm nhận được áp lực, và anh ấy chưa bao giờ đạt phong độ tốt nhất ở những giải đấu lớn này.”

Francesca nín thở khi Dallie phát bóng, và Pat Summerall nói bằng giọng đáng ngại, “Không có vẻ như anh ấy đã đánh đúng hướng.”

“Anh ấy đang lao xuống rất gần hố cát bên trái đường bóng,” Venturi nhận xét.

“Ôi không,” Francesca kêu lên, những ngón tay đan chặt vào nhau khi cô nhìn trân trân quả bóng bay qua màn hình nhỏ.

“Mẹ kiếp, Dallie!” Holly Grace hét vào ti vi.

Quả bóng từ trên trời rơi xuống và vùi mình vào hố cát bên trái đường bóng.

“Con đã bảo ông ấy sẽ đánh hỏng mà,” Teddy nói.

CHƯƠNG 31

Phòng khách sạn của Dallie trông ra toàn cảnh Central Park, thế mà anh sốt ruột quay khỏi cửa sổ và bắt đầu đi tới đi lui trên sàn. Anh đã cố đọc trên chuyến bay đến phi trường JFK, nhưng đầu óc không thể tập trung, và giờ khi về khách sạn anh bị hội chứng sợ không gian hẹp. Một lần nữa anh đã để chiến thắng tuột khỏi tay. Nghĩ đến Francesca và Teddy ngồi trước ti vi chứng kiến anh thua trận thật vượt quá sức chịu đựng của anh.

Nhưng thất bại ở giải đấu không phải điều duy nhất làm anh trăn trở. Dù rất cố gắng khóa laptop, anh vẫn không thể ngừng nghĩ đến Holly Grace. Họ đã làm lành sau vụ cãi lộn ở ngôi nhà nông thôn và cô không nhắc lời nào về việc mượn anh để gây giống nữa, nhưng tinh thần của cô đã xuống dốc, và anh không thích đi đâu đó chút nào. Càng nghĩ đến những chuyện đã xảy ra với cô, anh càng muốn cho Gerry Jaffe một đấm vào mặt.

Anh cố quên đi những rắc rối của Holly Grace, nhưng một ý nghĩ cứ day dứt trong đầu từ lúc anh lên máy bay, và giờ anh đang cầm lên mẫu giấy ghi địa chỉ của Jaffe. Anh có nó từ chỗ Naomi gần một tiếng trước, từ đấy đến giờ mãi chưa quyết định được có sử dụng nó hay không. Anh liếc đồng hồ, đã bảy rưỡi. Anh mệt và chông chênh do lệch múi giờ, chẳng có tâm trạng để suy xét, và chắc chắn không ở trong tình trạng có thể thu xếp những rắc rối của Holly Grace. Tuy nhiên anh vẫn nhét địa chỉ của Jaffe vào túi chiếc áo khoác thể thao màu xanh navy và đi xuống sảnh bắt một chiếc taxi.

Jaffe sống trong một căn nhà không xa trụ sở Liên Hợp Quốc. Dallie trả tiền taxi và bắt đầu cuộc bộ đến lối vào, để rồi thấy Gerry đang ra khỏi cửa.

Gerry trông thấy anh lập tức, và Dallie có thể khẳng định biểu cảm trên mặt anh ta là ngạc nhiên quá cỡ. Song anh ta vẫn gật đầu được một cái lịch sự. “Chào, Beaudine.”

“Chẳng phải đây là người bạn tốt của nước Nga sao,” Dallie đáp lời.

Gerry hạ bàn tay chìa ra định bắt. “Câu đùa đó bắt đầu nhạt rồi.”

“Anh biết mình đích thị là một thằng khốn đung không, Jaffe?” Dallie nói chậm rãi, chẳng rào đón gì hết.

Gerry rất bực, nhưng dần được và quay lưng đi xuống đường. Song Dallie không định để anh ta thoát dễ như vậy, khi mà hạnh phúc của Holly Grace đang bị đe dọa. Vì lí do nào đấy mà cô muốn gã này, còn anh chỉ có thể cho cô một cơ hội có được gã ta.

Anh liền rảo bước theo và đi cạnh Gerry. Trời sập tối và trên đường lác đác vài khách bộ hành. Những thùng rác nằm dọc lề đường. Họ đi qua những cửa sổ che lưới mắt cáo của một hiệu bánh và tiệm nữ trang.

Gerry tăng tốc độ. “Sao anh không đi chơi với lũ bóng golf của anh đi?” anh hỏi.

“Thực ra tôi chỉ ghé vào nói chút chuyện nhỏ với anh trước khi đi gặp Holly Grace.” Đó là lời nói dối. Dalli không định gặp Holly Grace tối đó. “Anh có cần tôi gửi lời chào của anh đến cô ấy không?”

Gerry dừng bước. Ánh đèn đường rọi vào mặt anh. “Tôi muốn anh tránh xa Holly Grace ra.”

Dư âm của thất bại ngày hôm qua còn nguyên trong tâm trí Dallie, và anh chẳng hơi đâu mà vòng vo, anh ra luôn cú kết liễu nhanh gọn, từ bi. “Giờ thì việc đó sẽ khó với tôi. Chẳng thể nào làm cho một phụ nữ mang thai thuận lợi nếu ta không miệt mài chăm chỉ.”

Mắt Gerry chuyển màu đen. Tay anh túm lấy ngực áo Dallie. “Nhắc lại câu anh vừa nói xem.”

“Cô ấy quyết định có một đứa con, thế thôi,” Dallie nói, không thêm cố gắng vùng ra, “và chỉ một trong hai ta đủ nam tính để làm chuyện đó.”

Nước da màu olive của Gerry tái nhợt khi anh buông áo Dallie ra. “Đù má thằng khốn.”

Câu trả lời kéo dài của Dallie mềm mỏng và đe dọa. “Đù má hả, đó là khoản tôi rất rành đấy, Jaffe.”

Gerry kết thúc hai thập kỷ nói không với bạo lực bằng việc tung nắm đấm vào ngực Dallie. Gerry không giỏi đánh lộn và Dallie nhìn thấy đường đi của cú đấm nhưng anh quyết định cho Gerry hưởng một quả vì anh hiểu rõ sẽ không có quả thứ hai. Lấy thế, anh bắt đầu trả đòn. Holly Grace có thể có tên khốn này nếu cô nhất định muốn thế, nhưng trước hết anh sẽ sửa sang mặt mũi cho gã chút đỉnh.

Gerry đứng thông hai tay, ngực phập phồng, nhìn Dallie lao tới. Khi nắm đấm của Dallie giáng vào quai hàm anh, anh bay qua hè phố và chúi nhủi vào dãy thùng rác, khiến chúng đổ loảng xoảng ra đường. Một đôi nam nữ đang đi trên hè trông thấy cuộc ẩu đả liền vội vã quay lưng. Gerry chậm chạp đứng lên, đưa mu bàn tay lau máu chảy ở miệng.

Rồi anh quay người bỏ đi.

“Đánh trả đi chứ, đờ khốn,” Dallie gọi theo.

“Tôi sẽ không đánh,” Gerry đáp vọng lại.

“Chẳng phải anh là ví dụ tiêu biểu cho tinh thần Mĩ sao? Lại đây đánh trả đi. Tôi sẽ nhường anh một cú nữa.”

Gerry không dừng bước. “Đáng lẽ tôi không nên đánh anh lúc đầu, tôi sẽ không làm thế nữa.”

Dallie nhanh chóng rút ngắn khoảng cách giữa họ, nắm vai Gerry xoay lại. “Vì Chúa, tôi vừa bảo tôi sẽ làm Holly Grace mang thai đấy.”

Tay Gerry siết thành nắm đấm hai bên sườn, nhưng anh không nhúc nhích.

Dallie túm ngực áo bomber jacket của Gerry đẩy anh vào một cột đèn. “Anh làm sao thế hả? Tôi sẽ chiến đấu với cả đạo quân vì người phụ nữ ấy. Anh không thể đánh nhau với dù chỉ một người sao?”

Gerry nhìn anh vẻ khinh thường. “Đó là cách giải quyết vấn đề duy nhất anh biết à? Bằng nắm đấm?”

“Ít ra tôi còn cố giải quyết vấn đề của mình. Còn anh chỉ làm khổ cô ấy.”

“Anh biết cái quái gì, Beaudine. Mấy tuần nay tôi tìm cách nói chuyện với cô ấy nhưng cô ấy không thèm nhìn mặt tôi. Lần trước tôi lọt qua được bảo vệ ở studio thì cô ấy gọi cảnh sát bắt tôi.”

“Vậ à?” Dallie cười gượng và từ từ thả áo Gerry ra. “Anh biết gì không? Tôi không thích anh, Jaffe. Tôi không thích những người ra vẻ mình thông thái mọi sự. Trên hết, tôi không thích những kẻ sĩ ảo tưởng to mồm đòi cứu thế giới nhưng lại gây khốn đốn cho người thân của mình.”

Gerry thở nặng nề hơn Dallie, anh khó nhọc thốt ra. “Chuyện này không liên quan đến anh.”

“Bất cứ ai làm xáo trộn cuộc sống của Holly Grace sớm muộn gì cũng gặp phải tôi. Cô ấy muốn một đứa con, và vì lí do nào đó tôi không luận ra được, cô ấy cũng muốn anh.”

Gerry tựa người vào cột đèn. Đầu anh gục xuống trong chốc lát, rồi ngẩng lên, mắt tối lại tuyệt vọng. “Nói tôi biết vì sao lại là một tội ác khi không muốn đưa một đứa trẻ đến thế giới này. Vì sao cô ấy ngoan cố đến vậy? Vì sao không thể chỉ cần có hai chúng tôi?”

Vẻ đau khổ rành rành của anh ta làm Dallie mỉm lòng, nhưng anh cố lờ đi. “Cô ấy muốn có con, thế thôi.”

“Tôi sẽ là một người bố tồi tệ nhất, tôi chẳng biết gì về việc làm bố cả.”

Tiếng cười của Dallie nhỏ và chua chát. “Anh tưởng có ai trong chúng ta biết sao?”

“Nghe này Beaudine, tôi có đủ người dạy nghiên chuyện này rồi. Đầu tiên là Holly Grace, rồi đến em gái tôi, kế đó là Francesca. Giờ đến cả anh. Anh làm ơn hiểu rõ đây không phải việc của anh? Đây là chuyện giữa tôi và Holly Grace.”

“Hãy trả lời tôi câu này, Jaffe,” Dallie chậm rãi nói. “Anh sẽ sống phần đời còn lại như thế nào nếu anh biết mình đã để cho đi điều tốt đẹp nhất từng đến với anh trôi qua?”

“Anh nghĩ tôi không cố gắng giải bày với cô ấy sao?” Jaffe nói lớn. “Cô ấy còn không thèm nói chuyện với tôi, anh đúng là thằng khốn! Tôi thậm chí không thể bước vào một căn phòng có mặt cô ấy.”

“Có thể anh chưa cố gắng hết sức.”

Mắt Jerry nheo lại và đường quai hàm gồ lên. “Để cho tôi yên được không. Và tránh xa Holly Grace ra. Chuyện của hai người đã là quá khứ, và nếu anh lăm le ý định chạm vào cô ấy, tôi sẽ săn lùng anh, hiểu chứ?”

“Tôi đang run lẩy bẩy đây,” Dallie đáp với vẻ láo xược cố tình.

Gerry nhìn thẳng vào mắt Dallie và có một vẻ đe dọa trên gương mặt người đàn ông đó khiến Dallie nảy sinh niềm kính trọng miễn cưỡng trong thoáng

chốc.

“Chớ đánh giá thấp tôi, Dallie,” Gerry nói, giọng bình thản và cứng rắn. Anh đấu mắt với Dallie một hồi lâu không nao núng, sau đó anh bỏ đi.

Dallie đứng nhìn theo một lúc; rồi trở xuống vỉa hè. Khi bước khỏi lề đường để vẫy taxi, khóe miệng anh nhếch lên trong một nụ cười hài lòng mơ hồ.

Francesca đã đồng ý gặp Dallie lúc chín giờ ở một nhà hàng lân cận chuyên phục vụ đồ ăn miền tây nam mà cả hai đều thích. Cô mặc áo T-shirt đen vải cashmere và quần họa tiết ngựa vằn. Trong cơn bốc đồng, cô đeo vào tai đôi khuyên bạc bất đối xứng một cách lộn xộn, tận hưởng niềm vui ma mãnh khi diện một thứ ngựa mắt nhằm trêu chọc anh. Một tuần rồi chưa gặp anh, cô đang có chuyện vui muốn ăn mừng. Trợ lý của cô đã kết thúc gần ba tháng đàm phán nhọc nhằn và nhà đài cuối cùng đã nhượng bộ. Bắt đầu từ tháng Sáu, “Francesca Today” sẽ là chương trình đặc biệt của tháng thay vì hàng tuần trước kia.

Khi đến nhà hàng, cô thấy Dallie ngồi trong một ô ngăn cao ở phía cuối cách xa đám đông. Trông thấy cô, anh đứng dậy và trong một thoáng, một nụ cười cún con lướt qua gương mặt anh, một biểu hiện giống cậu thiếu niên hơn là người đàn ông trưởng thành. Tim cô hẫng một nhịp kì lạ.

“Chào em.”

“Chào anh.”

Cô thu hút rất nhiều sự chú ý khi đi xuyên qua nhà hàng, nên anh chỉ hôn xã giao cô khi cô đến chỗ anh. Tuy nhiên khi cô vừa ngồi vào chỗ, anh đã nghiêng người qua bàn lặp lại nó một cách đúng chuẩn. “Francie, rất mừng được gặp em.”

“Em cũng vậy.” Cô hôn lại anh, nhắm mắt tận hưởng cảm giác lâng lâng

khi ở gần anh.

“Em lấy đâu ra đôi khuyên tai kia vậy? Ace Hardware à?” (Một thương hiệu đồ gia dụng).

“Không phải khuyên tai đâu,” cô cao ngạo đáp, ngẩng thoải mái trong ghế. “Theo lời nghệ sĩ làm ra chúng, chúng là sự trừu tượng hóa thể tự do của những khủng hoảng ý niệm.”

“Không đùa đâu, anh hy vọng em đã trừ tà ma ở chúng trước khi đeo.”

Cô cười cười, đôi mắt anh ngấu nghiêng gương mặt cô, tóc cô, hình dáng bộ ngực cô dưới chiếc áo T-shirt cashmere. Da cô bắt đầu nóng lên. Ngượng nghịu, cô vuốt tóc ra sau, đôi hoa tai kêu lanh canh. Anh nở nụ cười mờ ám, như kiểu anh có thể nhìn ra từng hình ảnh nhục dục lóe lên trong đầu cô. Rồi anh ngẩng ngả người vào lưng ghế, chiếc áo khoác thể thao màu xanh navy mở phanh trên áo sơ mi. Bất chấp nụ cười của anh, cô nghĩ anh có vẻ mệt mỏi và lo nghĩ. Cô quyết định khoan nói với anh tin vui về bản hợp đồng của cô cho đến khi cô tìm ra nguyên nhân sự phiền muộn của anh.

“Hôm qua Teddy có xem giải đấu không?” anh hỏi.

“Có.”

“Thằng bé nói sao.”

“Không nhiều lắm. Nhưng nó đi đôi boots cao bốt anh tặng, và mặc cái áo nỉ góm guốc mà em không thể tin là anh đã mua.”

Dallie cười vang. “Anh cá là nó khoái cái áo đó.”

“Khi em cho nó đi ngủ, nó mặc nguyên cái áo cùng với quần pajama.”

Anh lại cười. Phục vụ bàn bước đến, và họ chuyển sự chú ý vào tấm bảng đen ghi những món ăn trong ngày. Dallie chọn món gà ướp cay ăn kèm đậu

nướng. Francesca không đợi lúc đến đây, nhưng mùi đồ ăn hấp dẫn của nhà hàng kích thích vị giác và cô quyết định chọn món tôm nướng xiên và một đĩa salad nhỏ.

Anh xoay xoay lọ muối, vẻ thư giãn đã giảm bớt. “Họ bố trí lỗ golf loạn hết cả nếu không anh đã làm tốt hơn. Nó làm anh bị rối. Và đám đông ồn ào hơn mức nên có. Một thằng cha bấm máy ảnh tanh tách đúng lúc anh đánh cú backswing. Chết tiệt.”

Cô ngạc nhiên khi anh cảm thấy cần phải giải thích với cô. Nhưng bây giờ cô cũng quá quen với những thất thường trong sự nghiệp thi đấu chuyên nghiệp của anh để tin bất cứ lí do nào anh đưa ra. Họ nói chuyện về Teddy, rồi anh đề nghị cô dành cho anh ít thời gian trong tuần. “Anh sẽ ở thành phố một thời gian. Người ta muốn dạy anh cách tìm đèn đỏ trên camera.”

Cô nhìn anh gay gắt, tâm trạng vui vẻ đã bốc hơi. “Anh sẽ nhận công việc bình luận họ mời à?”

Anh không nhìn thẳng vào cô. “Lũ hút máu người ấy sẽ mang hợp đồng cho anh ký vào ngày mai.”

Đồ ăn của họ đã đến, nhưng Francesca chẳng muốn ăn uống gì nữa. Điệu anh sắp làm là sai – sai hơn mức anh nhận thức được. Có một hơi hướng thất bại quanh anh, và cô ghét cái cách anh không nhìn thẳng vào cô. Cô xiên một con tôm bằng đĩa và rồi, không thể kìm mình, nói thẳng với anh. “Dallie, chí ít anh nên thi đấu hết mùa giải. Em không thích ý nghĩ anh bỏ cuộc trước giải Classic chỉ một tuần thế này.”

Cô có thể nhìn thấy sự căng thẳng ở đường quai hàm của anh và anh nhìn chăm chăm vào một điểm ngay trên đỉnh đầu cô. “Sớm muộn gì anh cũng phải gác gậy. Bây giờ hay bất cứ thời điểm nào cũng thế cả.”

“Bình luận trên truyền hình sẽ là công việc phù hợp với anh vào một ngày nào đó, nhưng anh mới ba bảy tuổi. Rất nhiều golf thủ vẫn thắng những giải đấu lớn ở cùng độ tuổi hoặc già hơn anh. Hãy nhìn những gì Jack Nicklaus đã làm ở những giải Master năm ngoái.”

Mắt anh nheo lại và cuối cùng cũng nhìn cô. “Em biết không, Francie. Anh cực kỳ thích em trước khi em trở thành một chuyên gia golf chết tiệt. Em có từng nghĩ rằng anh đã có đủ lượng người bảo anh phải chơi như thế nào, và anh tuyệt nhiên không cần thêm một người nữa?”

Bản năng cảnh báo cô lúc này nên nhin, nhưng cô không làm được, khi mà cô cảm thấy có một chuyện quan trọng cần mạo hiểm. Cô mân mê chân ly rượu rồi đón ánh mắt gờm gờm của anh. “Nếu em là anh, em sẽ thắng giải Classic rồi mới ngừng chơi.”

“Ồ, em sẽ thắng sao?” Nơi quai hàm anh một thứ thịt giòn giât.

“Em sẽ thắng.” Cô hạ giọng thành gần như thì thầm và nhìn thẳng vào mắt anh. “Em sẽ thắng giải đấu ấy vì em biết mình có thể làm được.”

Cánh mũi anh phập phồng, “vì em chỉ biết lo sợ sự khác biệt giữa một cú đánh gậy gỗ và cú đánh gậy sắt, anh sẽ rất tò mò được xem em ra tay.”

“Chúng ta không nói về em. Chúng ta đang nói về anh.”

“Francesca, có đôi lúc em là người phụ nữ ngây ngô nhất anh từng biết.”
Buông đĩa xuống, anh nhìn cô và những nếp nhăn hằn sâu quanh hai khóe miệng anh. “Cho em hay, Classic là một trong những giải khắc nghiệt nhất của năm. Sân đấu là kẻ giết người. Nếu em không đánh vào vùng green đúng chỗ, em có thể đi từ điểm birdie sang điểm bogey trong nháy mắt. Em có biết ai chơi ở Classic năm nay không? Những tay golf hàng đầu thế giới. Greg Norman sẽ ở đó. Họ gọi ông ta là Cá mập trắng Vĩ đại, và không chỉ do mái tóc trắng của ông ta đâu – mà vì ông ta thích mùi máu. Có Ben Creshaw – anh ta gạt bóng giỏi hơn tất cả. Còn có Fuzzy Zoeller. Ông già Fuzzy kể chuyện tiếu lâm và thông dong như đang dạo chơi trong rừng ngày Chủ nhật, nhưng đó là lúc ông ta đang tính xem có thể đào huyệt cho em sâu từng nào. Và anh bạn Seve Ballesteros của em sẽ trình diện, miệng lẩm bẩm tiếng Tây Ban Nha và cày văng tất cả những ai cản đường mình. Rồi chúng ta có Jack Nicklaus. Dẫu ông ấy đã bốn mươi tuổi nhưng vẫn có khả năng thổi bay tất cả chúng ta khỏi sân đấu. Nicklaus thậm chí không

phải là người, Francie.”

“Và còn có Dallas Beaudine,” cô nói nhỏ nhẹ. “Dallas Beaudine người đã chơi những vòng bảng hay nhất giải, nhưng luôn thất bại ở phút cuối. Sao vậy, Dallie? Anh không có đủ khao khát chiến thắng ư?”

Giống như bị kim châm, anh kéo khăn ăn khỏi lòng và giúi lên bàn. “Ta ra khỏi đây thôi. Anh không thấy đói nữa.”

Cô không nhúc nhích. Thay vào đó, cô khoanh tay trước ngực, hếch cằm, và ngấm ngấm thách thức anh bẫy cô đi. Cô sẽ nói cho dứt khoát chuyện này với anh một lần – dấu cho làm vậy sẽ mất anh.

“Em sẽ không đi đâu cả.”

Vào giây phút ấy dường như Dallie Beaudine cuối cùng đã thấu suốt cái mà anh chỉ mơ hồ cảm nhận khi nhìn hai viên kim cương bốn carat quý hiếm bay vào trong bóng tối của một mỏ đá tro trụi. Cuối cùng anh đã hiểu được sức mạnh ý chí của cô. Mấy tháng gần đây, anh đã chọn làm thợ trí thông minh ẩn sau đôi mắt xanh như mắt mèo của cô, chất thép bên dưới nụ cười tinh quái, sức mạnh bất khuất trong người phụ nữ ngẩng đầu đối diện anh bên kia bàn được bao bọc hết sức vô lý bằng một vẻ ngoài phù phiếm. Anh đã quên mất rằng cô đến đất nước này với hai bàn tay trắng – không có năng lực nổi trội – và cô đã có thể nhìn thẳng vào những điểm yếu của mình và khắc phục chúng. Anh quên rằng cô đã chuyển mình thành một nhà vô địch, còn anh vẫn chỉ là người thi đấu.

Anh thấy cô không có ý định rời nhà hàng, sự gan lì của cô làm anh chao đảo. Một thoáng hoảng loạn, như thể anh lại biến thành trẻ con và nắm đấm của Jaycee đang dứ vào mặt anh. Anh cảm thấy Bear đang thở xuống cổ anh. Xem kìa, Beaudine. Cô ta tóm được mày rồi.

Vậy nên anh làm đi đầu duy nhất có thể làm – đi đầu duy nhất anh nghĩ ra để đánh lạc hướng người phụ nữ bé nhỏ ngang ngạnh và quyền uy này trước khi cô xé anh ra làm đôi.

“Em đã làm tâm trạng anh xấu đi, Francie, nên anh đang nghĩ về việc thay đổi kế hoạch tối nay.” Một cách kín đáo, anh kéo chiếc khăn ăn trở lại lòng.

“Ồ? Anh có kế hoạch gì?”

“À, những lời rầy la vừa rồi suýt làm anh thay đổi ý định, nhưng – khả thật – anh nghĩ dù sao anh vẫn sẽ hỏi cưới em.”

“Cưới em?” Francesca há miệng kinh ngạc.

“Sao lại không? Chỉ ít anh đã có ý định ấy cho đến cách đây vài phút trước khi em biến thành người giảng đạo.”

Francesca dựa hẳn người vào ghế, chìm trong một cảm giác kinh khủng rằng bên trong cô có cái gì đó đang rạn vỡ. “Anh đừng chỉ có bật ra một lời cầu hôn như vậy,” cô nói run run. “Và ngoài một đứa bé chín tuổi ra, chúng ta không có một điểm chung nào.”

“Anh không còn chắc chắn về đi đâu nữa.” Cho tay vào túi áo vét, anh lấy ra một chiếc hộp trang sức nhỏ. Anh đưa nó về phía cô, dùng ngón tay cái bật nắp, hiện ra một chiếc hoa tai kim cương tuyệt đẹp. “Anh mua cái này từ một người bạn hồi trung học, nhưng anh nghĩ không nên giấu em rằng anh bạn này có thời là một vị khách không mời của bang Texas sau khi cậu ta bước vào một siêu thị Piggly Wiggly với một khẩu súng ngắn trong tay. Tuy nhiên cậu ta bảo anh là cậu ta đã gặp được chúa Jesus trong tù, nên anh không thấy cái nhẫn còn hấp dẫn nữa. Nhưng ta không thể quá chắc chắn vào những chuyện như vậy.”

Francesca, người đã nhận ra chiếc hộp màu xanh vỏ trứng đặc trưng của hãng Tiffany, gần như không để vào tai lời anh nói. Tại sao anh không nhắc đến bất cứ đi đâu gì về tình yêu? Tại sao anh lại thực hiện nó như thế này? “Dallie, em không thể nhận chiếc nhẫn đó. Em – em không thể tin anh thậm chí đang cầu hôn.” Vì cô không biết làm sao để bộc lộ những gì chất chứa trong đầu, nên cô tuôn ra tất cả những trở ngại hiển nhiên giữa họ. “Chúng ta sẽ sống ở đâu? Công việc của em ở New York; nghề nghiệp anh thì đi

khắp nơi. Và chúng ta sẽ trò chuyện về chủ đề gì khi ra khỏi phòng ngủ? Không thể chỉ do cái – cái màn sương ham muốn bao trùm chúng ta này mà chúng ta có tư cách về ở chung một nhà.”

“Chà, Francie, em đang phức tạp hóa mọi chuyện rồi. Holly Grace và anh về chung một nhà ngay từ đầu, thế mà bọn anh ở với nhau được mười lăm năm đấy.”

Cơn giận bắt đầu bốc lên trong đầu cô. “Đó là đi đâu anh muốn hả? Một cuộc hôn nhân nữa giống như của anh với Holly Grace? Anh đi đường anh em đi đường em, đôi ba tháng lại gặp nhau một lần để cùng xem vài trận bóng và lừa phỉnh nhau. Em sẽ không làm bạn thân của anh đâu, Dallas Beaudine.”

“Francie, Holly Grace và anh chưa từng lừa phỉnh nhau, và em không thể không nhận thấy rằng về mặt luật pháp con trai của chúng ta là con hoang.”

“Bố nó cũng vậy,” cô rít lên.

Nhanh như cắt, anh đóng nắp chiếc hộp Tiffany và nhét trở lại túi. “Thôi được. Chúng ta không phải lấy nhau nữa. Đó chỉ là một gợi ý.”

Cô nhìn anh chằm chằm. Từng giây tích tắc trôi qua. Anh xúc một đĩa gà lên miệng và thong thả nhai.

“Thế thôi à?” cô hỏi.

“Anh không muốn ép buộc em.”

Giận dữ và tổn thương dâng trào khiến cô nghĩ mình sẽ mắc nghẹn. “Vậy là xong hả? Em nói không, và anh cần đồ chơi lên đi về nhà.”

Anh nhấp một ngụm soda, biểu cảm trong mắt anh cũng trừu tượng như đôi khuyển bạc ở tai cô. “Em muốn anh làm gì? Bữa bàn sẽ ném anh ra ngoài nếu như anh quỳ xuống.”

Lời chế nhạo của anh trước một sự việc vô cùng quan trọng đối với cô như một lưỡi dao đâm vào mạn sườn cô. “Anh không biết cách chiến đấu cho những thứ anh muốn sao?” cô dần giọng thì thào.

Sự lặng đi đột ngột của anh làm cô biết mình đã điếm đúng huyết. Bỗng nhiên cô cảm thấy như thể những mảng bám đã rơi xuống khỏi đôi mắt cô. Là nó. Cái đi ều mà Skeet đã cố gắng nói với cô.

“Ai nói là anh muốn em? Em quá quan trọng hóa vấn đề đấy, Francie.”

Anh đang nói dối cô, dối mình. Cô cảm nhận được niềm mong muốn của anh cũng rõ nét như cảm nhận được mong muốn của cô. Anh muốn cô, nhưng anh không biết làm cách nào để có được cô và, quan trọng hơn, anh thậm chí sẽ không cố gắng. Cô trông đợi gì, cô cay đắng tự hỏi, ở một người đàn ông chơi rất tốt ở vòng loại nhưng luôn gục ngã ở trận cuối cùng?

“Em còn bụng đói ăn món tráng miệng không, Francie? Họ có bánh chocolate. Theo anh nó có thể bị phủ kem tươi, nhưng vẫn khá ngon.”

Cô cảm thấy coi thường anh đến gần như ghét bỏ. Tình yêu của cô giờ đây như trở thành một gánh nặng ngọt ngào mà cô không đủ sức mang. Vươn người qua bàn, cô túm lấy cổ tay anh và siết chặt đến khi những móng tay cô cắm vào da anh để đảm bảo anh biết chắc rằng anh cần nghe từng từ cô sắp nói. Lời lẽ của cô chậm rãi và lên án, lời nói của một chiến binh. “Anh sợ thất bại đến mức không thể theo đuổi một mục tiêu mà anh muốn? Một giải đấu? Con trai anh? Em? Đó là thứ giam hãm anh suốt thời gian qua phải không? Anh sợ thất bại đến mức không dám thử?”

“Anh không biết em đang nói về chuyện gì.” Anh cố gỡ tay ra, nhưng cô nắm rất chặt khiến anh không thể vùng ra mà không gây chú ý.

“Anh thậm chí không dám giậm vào bàn đạp, đúng không Dallie? Anh chỉ lảng vảng bên lề đường đua. Anh sẵn sàng tham gia trò chơi chùng nào anh không phải đổ quá nhiều mồ hôi và chùng nào anh vẫn có thể nói những lời châm biếm để thiên hạ hiểu rằng anh thực sự chẳng quan tâm.”

“Đó là đi ầu ngu gốc nhất – ”

“Nhưng anh có quan tâm, đúng không? Anh muốn thắng đến mức có thể nếm được mùi vị của nó. Anh cũng muốn con trai anh, nhưng anh giữ khoảng cách với nó phòng trường hợp Teddy sẽ không có anh – đưa con bé bỏng tuyệt vời của em bày tỏ tất cả nỗi lòng và sẵn sàng đánh đổi mọi thứ trên đời lấy một người cha tôn trọng nó.”

Mặt Dallie tái nhợt, da anh dưới những ngón tay cô lạnh toát. “Anh tôn trọng nó,” anh nói gay gắt. “Chừng nào anh còn sống, anh không bao giờ quên cái ngày nó đuổi theo anh vì nó nghĩ anh đang làm đau em –”

“Anh là một kẻ than vãn, Dallie – nhưng anh làm đi ầu đó rất phong cách khiến mọi người đi ầu bỏ qua cho anh.” Cô buông tay ra, nhưng chưa tha cho anh. “Trò đấy bắt đi ầu nhảm r ồi. Anh đã quá già để qua cửa bằng vẻ ngoài và sự quyến rũ của anh.”

“Em thì biết cái quái gì về chuyện đó?” Giọng anh nhỏ, hơi khàn.

“Em biết hết vì em đã bắt đi ầu với một số những trở ngại tương tự. Nhưng em đã lớn lên, và em đã dứt cuộc đời chết tiệt của em đến kỳ nó làm những gì em muốn.”

“Có lẽ nó dễ dàng hơn đối với em,” anh đáp lại. “Có lẽ em đã gặp vài cơ hội trên đường. Anh chỉ dựa vào chính mình năm mười lăm tuổi. Trong khi em đang đi dạo ở Hyde Park với bảo mẫu, thì anh đang tránh nắm đấm của ông già anh. H ồi anh còn nhỏ xíu, em biết mỗi khi say xỉn ông ta thường làm gì anh không? Ông ta thường tóm lấy anh và dúi đi ầu anh vào bồn cầu.”

Gương mặt cô dịu xuống với một thoáng trầm ẫn. “Mẹ kiếp.”

Cô thấy sự lạnh lùng của mình đã chọc giận anh, nhưng cô không từ bỏ. Nỗi thương cảm của cô không giúp gì được anh. Đến một thời điểm nào đó người ta hoặc phải cắt bỏ những vết thương thời thơ ấu hoặc sống què

quật cùng nó đến hết đời. “Nếu anh muốn chơi trò chơi với chính mình, đó là lựa chọn của anh, nhưng đừng chơi nó với em, bởi vì em sẽ bắt thóp anh.” Cô đứng dậy khỏi ghế và nhìn xuống anh, giọng lạnh nhạt khinh thường. “Em đã quyết định sẽ lấy anh.”

“Quên đi,” anh nói với vẻ tức giận lạnh lùng. “Anh không muốn em. Có đóng gói thất nơ dâng lên anh cũng không lấy.”

“Ồ, anh có muốn em đây. Và không chỉ vì Teddy. Anh rất muốn em đến mức anh thấy sợ. Nhưng anh không dám tranh đấu. Anh không dám mạo hiểm bất cứ chuyện gì vì nỗi sợ bị ấn đầu vào bồn cầu lần nữa.” Cô hơi cúi người, chống một tay xuống bàn. “Em quyết định lấy anh, Dallie.” Cô nhìn anh thật lâu với vẻ đánh giá điềm tĩnh. “Em sẽ lấy anh vào ngày anh vô địch giải United States Classic.”

“Thật ngờ ngẩn – “

“Nhưng anh phải thắng, đờ khốn ạ,” cô gằn giọng. “Không phải đứng thứ ba, không phải thứ hai – là thứ nhất.”

Anh cất tiếng cười chế nhạo, run run. “Em điên rồ.”

“Em muốn biết bản lĩnh của anh đến đâu,” cô nói cao ngạo. “Em muốn biết liệu anh có đủ tốt cho em – đủ tốt cho Teddy không. Em đã không chấp nhận hạng bình thường trong một thời gian dài, và sau này cũng vậy.”

“Em quá tự cao về mình rồ.”

Cô ném khăn ăn vào ngực anh. “Chắc chắn em sẽ làm vậy. Nếu anh muốn em, anh phải tậu được em. Và thưa anh, giá của em không rẻ đâu.”

“Francie – “

“Anh phải đặt cúp chiến thắng dưới chân em, bằng không anh đừng hòng đến gần em lần nữa, tên khốn.”

Chụp lấy ví, cô đi xăm xăm qua những vị khách giật mình ở những bàn đằng trước và lao ra cửa. Đêm đã trở buốt giá, nhưng cơn giận của cô bùng bùng đến chẳng còn thấy lạnh. Cô đi xuôi vỉa hè, được tiếp sức bởi giận dữ, tổn thương, và lo sợ. Đôi mắt cay xè và cô không thể chớp đủ nhanh để ngăn nước mắt. Hai giọt nước lấp lánh đọng trên hàng mi dưới chuốt mascara của cô. Sao cô lại yêu phải anh chứ? Sao cô có thể để đi đầu vô lý này xảy ra? Răng cô bắt đầu va vào nhau lập cập. Gần mười một năm qua, cô không có cảm xúc nào vượt quá niềm cảm mến với vài người đàn ông, bóng dáng của tình yêu mờ nhạt cũng nhanh như lúc nó xuất hiện. Nhưng bây giờ, khi cuộc đời cô vừa bắt đầu tươi sáng thì cô một lần nữa để cho một tay golf hạng hai làm tan nát trái tim.

Francesca đi qua một tuần tiếp theo trong cảm giác có đi đầu gì đó đẹp đẽ và kì diệu đã trượt khỏi cuộc đời cô mãi mãi. Cô đã làm gì vậy? Tại sao cô thử thách anh tới mức nghiệt ngã như thế? Một nửa cái bánh chẳng phải tốt hơn không có cái nào sao? Nhưng cô biết mình không thể sống với một nửa của bất cứ cái gì, và cô cũng không muốn Teddy sống như thế. Dallie phải bắt đầu mạo hiểm, hoặc anh sẽ vô dụng với cả hai – một bóng ma trôi mà hai mẹ con không thể trông cậy. Cô đau xót cho sự ra đi của tình yêu của mình, cho cái chết yếu của tình yêu ấy.

Thứ Hai ngày hôm sau trong khi rót cốc nước cam cho Teddy để nó đến trường, cô cố tìm an ủi trong ý nghĩ rằng Dallie cũng khổ sở như mình. Nhưng cô khó mà tin được bất cứ ai giấu kín cảm xúc của mình thì đầu là người tình cảm sâu sắc.

Teddy uống nước rồi cho cuốn sách học vắn vào ba lô. “Con quên không bảo mẹ. Tối qua cô Holly Grace gọi điện dặn con báo với mẹ là Dallie sẽ thi đấu giải U.S. Classic ngày mai.”

Đầu Francesca ngừng phát khỏi cốc nước cam cô vừa rót cho mình. “Con chắc chứ?”

“Cô ấy bảo thế. Dù con chẳng thấy có gì to tát. Mà mẹ này, nếu mẹ nhận

được thư của cô Pearson, mẹ đừng để ý nhé.”

Bình nước cam khựng lại trên miệng cốc. Francesca nhắm mắt lại một lúc, đẩy Dallie Beaudine khỏi tâm trí để có thể tập trung vào điếu Teddy đang giải thích với cô. “Thư nào?”

Teddy kéo khóa ba lô, cắm cúi với nó để không phải ngẩng nhìn cô. “Có thể mẹ sẽ nhận được thư nói rằng con không tiến bộ ở lớp năng khiếu – ”

“Teddy!”

“- nhưng mẹ đừng lo về chuyện đó. Bài nghiên cứu xã hội của con tuần sau sẽ trình bày, con đã chuẩn bị một thứ rất đỉnh khiến cô Pearson sẽ cho một triệu điểm A cộng và năn nỉ con ở lại lớp. Bác Gerry bảo – ”

“Ôi, Teddy. Chúng ta phải nói chuyện về việc này.”

Nó xách ba lô lên. “Con phải đi không muộn mất.”

Nó chạy ra khỏi bếp trước khi cô kịp ngăn lại và cô nghe tiếng sập cửa.

Cô muốn trở về giường kéo chăn trùm kín đầu để có thể suy nghĩ, nhưng một tiếng nữa cô có cuộc họp. Lúc này cô không thể làm gì được với chuyện của Teddy, nhưng nếu đi nhanh cô sẽ có thời gian ghé vào trường quay “China Colt” để xác nhận Teddy đã hiểu đúng lời nhắn của Holly Grace. Dallie thực sự sẽ tham gia giải Classic? Lời nói của cô đã lay động anh thật sao?

Holly Grace đã quay xong cảnh đầu tiên khi Francesca đến. Ngoài một vết rách được bố trí cẩn thận ở trước váy để lộ phần trên ngực trái, cô còn có một vết bầm giả trên trán. “Một ngày vất vả hả?” Francesca hỏi, đi về phía cô.

Holly Grace ngược mắt khỏi quyển kịch bản đang xem. “Tôi bị tấn công bởi một ả gái điếm điên khùng hóa ra là một tên đàn ông loạn nhân cách. Họ sẽ quay một shot chậm kiểu Bonnie và Clyde vào đoạn cuối khi tôi găm

hai viên đạn vào bộ ngực silicone của gã này.”

Francesca chỉ nghe lấy lệ. “Holly Grace, có thật Dallie sẽ chơi giải Classic không?”

“Anh ấy bảo tôi thế, và lúc này đây tôi không vui với cô đâu.” Cô ném quyển kịch bản xuống ghế. “Dallie chẳng tiết lộ gì thêm, nhưng tôi đoán cô đã ra tối hậu thư cho anh ấy.”

“Cứ cho là vậy đi,” Francesca cẩn thận trả lời.

Vẻ bất bình hiện trên nét mặt Holly Grace. “Cô chọn nhầm thời điểm rồi, biết không? Lẽ nào cô không thể đợi đến sau giải đấu rồi hãy phá anh ấy? Nhưng nếu cô đã quyết tâm làm thế, tôi không nghĩ cô có thể tìm ra cách tốt hơn để khiến anh ấy rối loạn.”

Francesca toan giải thích, nhưng rồi, trong cơn bàng hoàng, cô nhận ra mình hiểu Dallie hơn Holly Grace. Ý nghĩ ấy quá sốc, quá mới mẻ, khiến cô khó có thể chấp nhận. Cô nói mấy lời nhận xét qua loa, biết nếu mình cố giải thích thì Holly Grace cũng không bao giờ hiểu. Rồi cô giả bộ nhìn đồng hồ và kiểm soát chuồn.

Khi ra khỏi trường quay, những ý nghĩ của cô quay cuồng. Holly Grace là bạn thân của anh, tình đầu của anh, tri kỷ của anh, nhưng hai người họ quá giống nhau nên không nhìn thấy những khiếm khuyết của nhau. Cứ khi nào Dallie bị thua ở một giải đấu, Holly Grace lại biện hộ cho anh, an ủi anh, và nói chung đối xử với anh như một đứa trẻ. Mặc dù Holly Grace biết rõ anh, nhưng chị không hiểu nỗi sợ thất bại ảnh hưởng đến việc thi đấu của anh như thế nào. Và nếu chị không hiểu đi đâu đó, chị sẽ không bao giờ hiểu chính nỗi sợ ấy đang tàn phá cuộc đời anh.

CHƯƠNG 32

Được tổ chức lần đầu năm 1935, giải United States Classic lớn mạnh theo thời gian và giờ đây được xem là giải đấu lớn thứ năm – cùng với các giải Masters, British Open, PGA, và U.S Open. Sân golf nơi Classic diễn ra đã trở thành huyền thoại, một nơi được nhắc đến cùng với Augusta, Cypress Point, và Merion. Các golf thủ gọi nó là Old Testament (Kinh Cựu ước) hoàn toàn có lý. Là một trong những sân đấu đẹp nhất miền Nam, sum sê rừng thông và những cây mộc lan cổ thụ. Rêu Tây Ban Nha phủ kín những thân sồi làm phong nền cho những vùng green nhỏ được chăm sóc kỹ lưỡng, và cát trắng muốt, mịn như bột mì lấp đầy các hố cát. Vào những ngày tĩnh lặng đẹp trời, đường lăn bóng sáng lấp lánh một ánh thuần khiết như trên thiên đường. Nhưng vẻ đẹp thiên nhiên của sân đấu là cái bẫy nguy hiểm. Nó sưởi ấm lòng người đồng thời làm mê mụ các giác quan, khiến tay vận động viên choáng ngợp chỉ nhận ra trong tích tắc muộn màng rằng Old Testament không tha thứ bất kỳ sai lầm nào.

Những tay golf gặm gù với nó, ngần ngại rửa nó và thề không bao giờ chơi ở đây nữa, nhưng đa phần trong số họ luôn luôn quay lại, bởi mười tám lỗ quyên lực cho họ một thứ mà đời không bao giờ tặng họ. Đó là công lý. Cú đánh tốt luôn được đền đáp, cú đánh dở nhận sự trừng phạt chóng vánh và khủng khiếp. Mười tám lỗ golf ấy không cho ai cơ hội thứ hai, không cho thời gian sửa chữa, không mở lượng khoan hồng. Old Testament tàn sát kẻ yếu, còn với kẻ mạnh nó trao cho vinh quang và danh dự muôn đời. Hoặc chí ít là đến ngày hôm sau.

Dallie ghét Classic. Trước khi anh bỏ rượu và cải thiện phong độ, không phải lúc nào anh cũng đạt tiêu chuẩn tham gia nó. Tuy nhiên mấy năm trở lại đây anh đã chơi đủ tốt để thấy tên mình trong danh sách. Phần lớn thời gian anh ước gì mình đã ở nhà. Old Statement là một sân golf đòi hỏi sự toàn diện, và Dallie thừa biết mình quá thiếu toàn diện để đáp ứng được yêu cầu kiểu đó. Anh tự nhủ rằng Classic chỉ là một giải đấu như những giải đấu khác, nhưng khi cái sân này vùi dập anh, dường như nó làm cái tôi trong anh co rút lại.

Anh ao ước giá như Francesca đã chọn giải đấu khác khi cô đưa ra thử thách. Không phải anh quá để tâm đến lời nói của cô đâu. Không đời nào. Theo anh thấy thì cùng với cơn thịnh nộ nho nhỏ ấy cô cũng đã bái bai anh rồi. Tuy nhiên, một người khác đã ng ẩ trong buồng bình luận khi Dallie chuẩn bị đánh lỗ đầu tiên, còn bỏ ra vài giây để cười đáp lại một cô nàng tóc vàng xinh xắn mỉm cười với anh ở hàng đầu khán giả. Anh đã nói với lãnh đạo nhà đài rằng họ sẽ phải chờ anh thêm chút nữa và trả lại họ bản hợp đồng chưa ký. Anh chỉ chưa thể ng ẩ ở chỗ đó. Không phải năm nay. Không phải sau những gì Francesca đã nói với anh.

Cán cây gậy driver mang đến cảm giác rất tốt trong tay anh khi anh vào bóng, chắc chắn và thoải mái. Anh cảm thấy nhẹ nhõm, thanh thoi. Và anh sẽ cho Francesca thấy rằng cô không biết mình đang nói về chuyện gì. Anh phát một cú driver vút qua nền trời – như tên lửa, một siêu phẩm của NASA. Khán giả ò lên. Quả bóng lao đi trong không gian về miền vô tận. Và rồi, khoảnh khắc cuối cùng trước khi đáp xuống, nó trôi rất nhẹ nhàng... chỉ vừa qua mép đường lăn và chui vào một bụi mộc lan.

Francesca không qua thư ký mà gọi điện trực tiếp đến ban thể thao, cuộc gọi thứ tư của cô chiều hôm đó. “Anh ấy giờ sao rồi?” Cô hỏi khi một giọng đàn ông trả lời.

“Rất tiếc, Francesca, anh ấy mất một gậy nữa ở lỗ mười bảy, nên thành dương ba gậy. Mới là vòng đầu, nên – giả dụ anh ấy vượt qua – anh ấy còn ba vòng nữa, nhưng đây không phải cách tốt nhất để bước vào một giải đấu.” Cô nhắm nghiền mắt khi người ở đầu dây bên kia tiếp tục. “Dù sao thì đó không phải là cách chơi thường thấy ở anh ấy. Cô biết mà, Classic có áp lực và độ mạo hiểm cao. Còn nhớ khi Jack Nicklaus thống trị nơi này.” Cô gần như không nghe khi anh ta thao thao bất tuyệt, hồi tưởng lại môn thể thao yêu thích của mình. “Nicklaus là tay golf duy nhất trong lịch sử có thể liên tiếp khuất phục được sân Old Testament. Năm này qua năm khác, đúng mười bảy năm và thậm chí sang nửa đầu năm thứ mười tám, ông ấy đến với Classic và thổi bay tất cả đối thủ, bước trên những đường lăn bóng kia như thể sở hữu chúng, khiến những green nhỏ bé xinh xẻo kia van xin tha mạng bằng những cú putt thần sầu...”

Đến cuối ngày, Dallie bị dương bốn gậy. Francesca buồn rĩ. Tại sao cô làm thế với anh? Tại sao cô đưa ra một thử thách ngớ ngẩn như thế? Ở nhà tối hôm đó, cô cố gắng đọc sách nhưng chẳng được chữ nào vào đầu. Cô đi lau tủ, nhưng làm lơ nga lơ ngơ. Đến mười giờ, cô gọi điện đến hãng hàng không tìm một chuyến bay muộn. Rồi cô rón rén đánh thức Teddy dậy và thông báo với nó là hai mẹ con sẽ đi xa một chuyến.

Holly Grace gõ cửa phòng nghỉ của Francesca vào sáng sớm hôm sau. Teddy vừa mới dậy, nhưng từ tầng sáng Francesca đã đi tới đi lui trong căn phòng nhỏ tũn tũn là chỗ ở tốt nhất mà cô tìm được trong một thành phố đông nghẹt các tay golf cùng các fan của họ. Cô gần như nhào vào vòng tay Holly Grace. “Ồn chúa chị đã đến! Tôi cứ lo có chuyện gì xảy ra.”

Holly Grace đặt va li qua ngưỡng cửa và gieo mình xuống chiếc ghế gần nhất. “Chẳng hiểu sao tôi lại để cho cô lôi tôi vào chuyện này. Gần nửa đêm chúng tôi mới quay xong, tôi phải sắp ngửa bắt chuyến bay sáu giờ sáng, chộp mắt chưa được một tiếng trên máy bay.”

“Tôi xin lỗi, Holly Grace. Tôi biết việc này gây khó cho chị rất nhiều. Nếu không phải chuyện hệ trọng tôi sẽ không bao giờ nhờ chị đâu.” Cô kéo va li của Holly Grace tới chân giường và mở các chốt.”

“Chị đi tắm đi, tôi sẽ lấy quần áo sạch và Teddy có thể mua đồ ăn sáng cho chị ở quán cà phê. Tôi biết mình rất quá đáng khi lôi kéo chị thế này, nhưng một tiếng nữa Dallie sẽ thi đấu. Tôi có vé rồi đây. Chỉ cần đảm bảo anh ấy lập tức nhìn thấy hai người.”

“Tôi chẳng hiểu sao cô không thể đưa Teddy đến xem anh ấy chơi,” Holly Grace cần nhằn. “Thật kì quái khi bắt tôi xuống tận đây chỉ để hộ tống con trai cô đến sân.”

Francesca kéo Holly Grace đứng lên và đẩy vào nhà tắm. “Tôi cần cái niềm tin mù quáng của chị ngay lúc này. Làm ơn đi mà!”

Bốn lăm phút sau, Francesca đứng sau cánh cửa để Holly Grace và Teddy đi ra, đảm bảo không ai trong số những người đang đi lại trong bãi đỗ xe nhìn rõ cô đủ để nhận ra cô. Cô biết tin tức lan nhanh đến mức nào, và trừ trường hợp cấp thiết, cô không định cho Dallie biết cô ở gần. Khi hai cô cháu vừa khuất dạng, cô lao đến trước màn hình vô tuyến chờ xem tin tức về giải đấu.

Sau vòng đầu tiên Seve Ballesteros đang ở vị trí dẫn đầu, thế nên Dallie không được vui cho lắm khi anh rời khỏi sân tập. Dallie vốn thích Seve, cho đến khi Francesca bắt đầu tấ m tắc khen diện mạo của y. Giờ thì chỉ nhìn thấy gã Tây Ban Nha tóc đen ấy là anh thấy khó chịu. Anh nhìn lên bảng xếp hạng và xác nhận đi đầu mình đã biết, rằng kết thúc ngày hôm qua Jack Nicklaus đạt kết quả là dương năm gậy, khởi đầu tệ hơn cả Dallie. Dallie cảm thấy khoái trá một cách xấu xa. Nicklaus bắt đầu già đi; thời gian cuối cùng đã làm được đi đầu mà con người không thể - chấm dứt tri ều đại vô tiền khoáng hậu của Gấu Vàng ở Columbus, Ohio.

Skeet đi trước Dallie tới tee đầu tiên. “Có một sự ngạc nhiên nho nhỏ cho cậu đằng kia,” ông hất mặt sang trái. Dallie nhìn theo hướng mắt ông rồi toét miệng cười khi thấy Holly Grace đứng ngay sau hàng dây. Anh rảo bước tới chỗ cô, nhưng bàn chân khựng lại khi nhận ra Teddy đứng bên cạnh cô.

Anh nổi giận. Người phụ nữ đó sao có thể để bụng đến vậy? Anh biết Francesca đã đưa Teddy đến và anh biết tại sao. Cô muốn chế giễu anh, để nhắc anh nhớ từng chữ ác nghiệt cô đã ném vào anh. Bình thường anh sẽ thích Teddy xem anh thi đấu, nhưng không phải ở Classic – không phải ở một giải anh chưa bao giờ chơi tốt. Anh sự c nghĩ rằng Francesca muốn Teddy thấy anh bị đánh bại, và ý nghĩ ấy khiến anh tức giận gần như mất kiểm soát. Phần nào cảm xúc của anh hẳn đã lộ ra ngoài vì Teddy cúi đầu nhìn xuống chân và rồi lại ngẩng lên với vẻ ngang ngạnh mà Dallie càng ngày càng dễ dàng nhận ra.

Dallie tự nhắc nhở mình rằng đó không phải là lỗi của Teddy, nhưng anh vẫn phải dùng hết sức để kìm chế khi bước đến chào họ. Fan của anh trong khu vực khán giả lập tức lao xao hỏi han và nói to những lời cổ vũ anh.

Anh cười đùa với họ chốc lát, mừng vì có sự sao lãng này bởi anh không biết nói gì với Teddy. Bố xin lỗi đã làm hỏng mọi chuyện giữa chúng ta – đó là điều anh muốn nói. Bố xin lỗi vì đã không thể nói chuyện với con, để bảo với con rằng với bố con có ý nghĩa bao nhiêu, bố tự hào nhường nào khi con bảo vệ mẹ ở Wynette ngày hôm đó.

Skeet chìa cây gậy driver ra khi Dallie quay khỏi khu vực khán giả. “Đây chẳng phải là lần đầu tiên Teddy đi xem cậu thi đấu sao?” Skeet đưa gậy cho anh. “Thật xấu hổ nếu thằng bé không thấy cậu chơi một trận tốt nhất.”

Dallie phóng một luồng mắt hắc ám về phía ông, rồi đi đến chỗ phát bóng. Những bắp thịt ở lưng và vai anh sắt lại như những dải thép. Thường anh sẽ đùa giỡn với khán giả trước khi phát bóng, nhưng hôm nay anh không làm nổi. Cái cán gậy thật xa lạ trong tay anh. Anh nhìn sang Teddy và thấy một nếp nhăn mờ trên trán nó, nếp nhăn của sự chú tâm cực độ. Dallie bắt mình dồn sự tập trung vào việc phải làm. Anh hít sâu một hơi, mắt nhìn quả bóng, hai đầu gối hơi nhún xuống, thu cây gậy ra sau rồi vọt mạnh bằng toàn lực của nửa người bên trái. Quả bóng vọt lên không.

Đám đông vỗ tay rào rào.

Đêm ấy Dallie lên giường trong niềm hân hoan rằng mình đã khiến Old Statement phải quy phục. Trong khi những người dẫn đầu bị một trận gió mạnh làm cho điêu đứng, Dallie lại được âm ba gậy, đủ để bù đắp cho thảm họa ngày đầu tiên và giúp anh tăng bậc trên bảng xếp hạng, đủ để cho con trai anh thấy được chút ít cách thức một trận golf truyền thống diễn ra như thế nào. Seve vẫn trụ lại cùng với Fuzzy Zoeller và Greg Norman. Watson và Crenshaw đã bị loại. Nicklaus có thêm một vòng đấu kém cỏi, nhưng Gấu Vàng chưa bao giờ dễ dàng bỏ cuộc, và ông ghi đủ điểm để vào vòng tiếp theo.

Trong lúc cố dỗ giấc ngủ, anh tự nhắc mình phải tập trung vào Seve và những người khác, không nên lo lắng về Nicklaus. Jack có dương tám gậy. Bị bỏ lại rất xa trên đường đua và quá già để thực hiện bất cứ cú phản công

xuất sắc nào vào phút cuối của mình. Nhưng khi vỗ chình chình gối, anh nghe thấy tiếng Gấu Vàng thì ào như thể ông đứng ngay trong phòng. *Đừng loại tôi sớm thế, Beaudine. Tôi không giống cậu. Tôi chưa bao giờ bỏ cuộc.*

Dường như Dallie không thể duy trì sự tập trung ở ngày thứ ba. Bất chấp sự có mặt của Holly Grace và Teddy, anh chơi dở và kết thúc với dương ba gậy. Dù để anh góp mặt trong ba người xếp thứ hai, nhưng anh kém hai gậy so với người dẫn đầu.

Cuối ngày thi đấu thứ ba, đầu Francesca đau nhức do xem quá chăm chú màn hình ti vi nhỏ xíu của nhà nghỉ. Ở CBS, Pat Summerall bắt đầu tổng kết diễn biến trong ngày.

“Dallie Beaudine chưa bao giờ chơi tốt dưới áp lực, và theo tôi thấy thì anh ấy tỏ ra khá căng thẳng trên sân.”

“Sự ồn ào của đám đông hiển nhiên đã ảnh hưởng đến anh ấy,” Ken Venturi nhận xét. “Các bạn nên nhớ rằng Jack Nicklaus đang bám sát Dallie trong nhóm, và khi Jack bùng nổ, như ngày hôm nay, khán giả sẽ trở nên cuồng nhiệt. Mỗi lần tiếng reo hò nổi lên, các bạn hãy tin rằng những đấu thủ khác cũng có thể nghe thấy, và tất cả họ đều biết Jack đã có thêm một cú đánh ngoạn mục nữa. Đi đâu đó không khỏi làm những người dẫn đầu nóng ruột.”

“Sẽ rất thú vị khi chờ xem liệu Dallie có thể thay đổi thói quen thất bại ở vòng cuối của anh và trở lại vào ngày mai hay không,” Summerall nói. “Anh là một tay golf tài năng, anh có một trong những cú swing hay nhất giải, và luôn có nhiều fan hâm mộ. Họ không mong gì hơn là cuối cùng cũng được thấy anh giành chiến thắng.”

“Nhưng tâm điểm thực sự của ngày hôm nay là Jack Nicklaus,” Ken Venturi kết luận. “Ở tuổi 47, Gấu Vàng vùng Columbus, Ohio, đã ghi sáu mươi bảy điểm ngoạn mục – âm năm gậy – đưa ông vào nhóm ba người

đứng thứ hai, cùng với Seve Ballesteros và Dallas Beaudine...”

Francesca tắt ti vi. Đúng ra cô phải vui mừng khi Dallie ở tốp dẫn đầu, nhưng vòng cuối luôn là vòng yếu nhất của anh. Từ những gì diễn ra hôm nay, cô phải nhìn nhận rằng chỉ sự hiện diện của Teddy thôi chưa đủ để khích lệ anh. Cần có những biện pháp mạnh hơn, cô cần môi, không cho bản thân nghĩ đến chuyện cái biện pháp mạnh duy nhất cô có thể nghĩ ra rất dễ có tác dụng ngược lại.

“Tránh xa tôi ra,” sáng hôm sau Holly Grace mở miệng xua đuổi khi Francesca đi theo cô và Teddy băng qua bãi cỏ câu lạc bộ tới chỗ đám đông vây quanh tee đầu tiên.

“Tôi biết mình đang làm gì,” Francesca nói lớn. “Ít nhất tôi nghĩ là mình biết.”

Holly Grace quay phắt lại khi Francesca đuổi kịp. “Khi Dallie thấy cô, sự tập trung của anh ấy sẽ bị phá hỏng hoàn toàn. Không thể có cách nào tốt hơn để thổi bay vòng đấu cuối của anh ấy.”

“Anh ấy sẽ tự thổi bay nó nếu tôi không ở đó,” Francesca khẳng định. “Nghe này, chị đã nâng niu anh ấy bao năm nay. Lần này hãy để tôi làm theo cách của mình.”

Holly Grace giật kính mát ra và trừng mắt nhìn Francesca. “Nâng niu anh ấy! Tôi chưa bao giờ nâng niu anh ấy.”

“Có đấy. Lúc nào chị cũng nâng niu anh ấy.” Francesca túm cánh tay Holly Grace và bắt đầu đẩy cô về phía tee đầu tiên. “Chỉ cần làm theo lời tôi. Tôi biết nhiều về golf so với trước kia, nhưng vẫn không hiểu hết những chi tiết nhỏ. Chị phải ở ngay cạnh tôi và giải thích mọi cú đánh của anh ấy.”

“Cô điên rồ, cô có biết là – “

Teddy ngoạo đầu quan sát cuộc khâu chiến giữa mẹ nó và cô Holly Grace. Nó chẳng mấy khi được xem người lớn cãi nhau, và nó thấy thật hấp dẫn. Mũi Teddy bị cháy nắng và đôi chân mỏi nhừ do đi bộ nhiều suốt hai ngày vừa rồi. Nhưng nó đang trông chờ vòng đấu cuối ngày hôm nay, dù nó hơi nản khi phải đứng chờ những người chơi đến. Song cũng bỏ công chờ đợi vì thỉnh thoảng Dallie lại bước đến hàng dây và giải thích các diễn biến cho nó, và rồi mọi người mỉm cười nhìn nó và biết nó là một đứa trẻ khá đặc biệt, vì nó nhận được nhiều sự quan tâm của Dallie. Kể cả sau khi có những cú đánh tồi tệ ngày hôm qua, Dallie vẫn bước đến nói chuyện với Teddy, giải thích những gì đã xảy ra.

Hôm nay trời nắng dịu, nhiệt độ quá ấm đối với chiếc áo nỉ Sinh ra để phá đảo, nhưng Teddy vẫn quyết định mặc nó.

“Chuyện này sẽ bị trả giá đắt,” Holly Grace lắc đầu ngoạo ngán. “Mà sao cô không thể mặc quần dài hay quần short như một người bình thường mặc đến một sân golf? Cô đang thu hút đủ mọi sự chú ý kia kìa?”

Francesca không buồn nói cho Holly Grace biết đó chính là mục đích của cô khi diện chiếc váy bó vai trần màu đỏ cà chua này. Dáng áo hình ống đơn giản xẻ thấp ở ngực, ôm hông, dài trên đầu gối với đường viền ren dạng chấm tinh nghịch. Nếu cô tính toán đúng, chiếc váy, cùng với đôi khuyên tai bạc lạc điệu, sẽ khiến cho Dallie Beaudine phát điên.

Trong suốt sự nghiệp thi đấu, Dallie hiếm khi ở chung một nhóm với Jack Nicklaus. Số lần ít ỏi ấy đều là những vòng đấu thảm họa. Anh đã thi đấu trước ông và sau ông; anh đã ăn tối cùng ông, ngồi chung một dãy ghế với ông, trao đổi những câu chuyện về golf với ông, nhưng rất ít khi đấu với ông, và giờ hai tay Dallie đang run. Anh nhắc nhở mình không được mắc sai lầm là đánh đờng Jack Nicklaus ngoài đời với con Gấu trong tâm trí, Anh tụng đi tụng lại rằng Nicklaus là con người bằng xương bằng thịt, cũng đầy nhược điểm như những người khác, nhưng không hiệu quả. Gương mặt hai người giống hệt nhau và đó mới là điều chính yếu.

“Hôm nay cậu thế nào, Dallie?” Jack Nicklau tươi cười chào hỏi khi bước đến tee đầu tiên, con trai ông là Steve đi sau làm caddy cho ông. *Ta sẽ nhai sống người*, con Gấu trong đầu Dallie nói.

Ông ta đã bốn bảy tuổi, Dallie nhắc mình khi bắt tay Jack. Một người đàn ông bốn bảy tuổi đấu với một người ba bảy tuổi đang ở đỉnh cao phong độ.

Ta thậm chí sẽ không buồn lóc xương người nữa, con Gấu đáp lời.

Seve Ballesteros đứng bên hàng dây nói chuyện với ai đó trong đám đông khán giả, nước da rám nắng và gò má sắc như tạc của anh chàng thu hút sự chú ý của khá nhiều phụ nữ vốn là fan của Dallie. Dallie biết anh nên lo về Seve hơn là Jack. Seve là một nhà vô địch tầm quốc tế, được nhiều người đánh giá là tay golf hàng đầu thế giới. Cú bạt của anh ta mạnh không kém ai trong giải, và anh ta có khả năng kiểm soát các mặt sân cực tốt. Dallie dứt sự chú ý khỏi Nicklaus và đi đến để bắt tay Seve – để rồi sững lại khi nhìn thấy người mà Ballesteros đang trò chuyện.

Thoạt đầu anh không tin vào mắt mình. Cô không thể là nữ yêu này được. Đứng đó trong chiếc váy đỏ rực hở hang, và cười với Seve như thể gã là một vị thần Tây Ban Nha, chính là Miss Fancy Pants. Holly Grace đứng một bên trông đầy khổ sở, và Teddy đứng bên kia. Francesca cuối cùng cũng rời mắt khỏi Seve và nhìn về Dallie. Cô tặng anh một nụ cười lạnh như cốc bia ướp đá, một nụ cười kiêu kỳ và trịch thượng đến nỗi anh muốn xông đến túm lấy cô mà lắc. Cô hơi nghiêng đầu, đôi khuyên tai bạc lóe lên trong nắng. Bàn tay cô đưa lên gạt những lọn tóc màu hạt dẻ khỏi tai, mái đầu nghiêng nghiêng khiến cổ cô tạo thành một đường cong hoàn hảo và điệu đà trước anh – còn làm dáng nữa, lạ Chúa! Anh không tin vào mắt mình.

Dallie toan bước đến bóp cổ cô, nhưng anh phải dừng lại vì Seve đang đi về phía anh, tay chìa ra, mắt lấp lánh và đầy vẻ quyến rũ Latin. Dallie giấu mình sau nụ cười Texas vồn vã và bắt Seve thật chặt.

Jack đánh đầu tiên. Dallie quá bức bối nên gần như không hay biết cho đến khi anh nghe thấy đám đông vỗ tay. Đó là một cú phát tốt – không được xa như những cú drive quái vật thời trai trẻ của ông, nhưng ở một vị trí đẹp. Dallie nghĩ anh đã thấy Seve lén nhìn Francesca khi gã đặt bóng vào tee. Mái tóc đen của gã ánh lên sắc xanh trong nắng sớm, một tên cướp biển đến cướp bóc những bờ biển nước Mỹ, có thể còn đi lại với vài người phụ nữ bản địa trong thời gian hấn ở đó. Thân hình săn chắc của Seve căng lên khi gã vung gậy thực hiện một cú bạt dài tới giữa sân, quả bóng lăn tám mươi yard qua chỗ bóng của Nicklaus và dừng lại.

Dallie liếc về phía khán giả, để rồi ước sao mình đừng làm thế. Francesca đang hoan hô nhiệt liệt cú drive của Seve, nhảy tung tung trong đôi sandal đỏ nhỏ xíu trông khó có khả năng giúp đôi chân đi bộ được quá ba lỗ golf, nói gì đến lỗ thứ mười tám. Anh giật cây gậy drive từ tay Skeet, mặt tối sầm như đám mây giông, tâm trạng của anh còn u ám hơn. Đứng vào vị trí, anh gần như không nghĩ đến việc mình đang làm. Cơ thể anh tự động vận hành khi anh nhìn chằm chằm xuống quả bóng và hình dung gương mặt nhỏ nhắn xinh đẹp của Francesca in ngay trên nhãn hiệu Titleist (một nhãn hàng chuyên về golf). Đoạn anh vung gậy.

Anh thậm chí không biết mình đã làm gì đến khi nghe thấy tiếng reo của Holly Grace và tầm nhìn của anh đủ rõ để thấy quả bóng bay được hai trăm chín lăm yard và lăn lăn rồi dừng lại vượt xa cú drive của Seve. Một cú đánh đẹp, Skeet hân hoan vỗ vỗ lưng anh. Seve và Jack gật đầu lịch sự chúc mừng. Dallie quay về phía khán giả và suýt nghẹn trước điểu mình thấy. Francesca hếch cái mũi nhỏ lên trời, như vừa thở hắt ra vì buồn chán, như thể cô đang nói theo cách phóng đại của mình, “anh chỉ làm được đến thế thôi à?”

“Tổng cô cô ta đi,” Dallie gằn giọng bảo Skeet.

Skeet đang dùng khăn lau cây gậy drive và có vẻ không nghe thấy. Dallie đi đến hàng rào, cất giọng độc địa nhưng hạ thấp để chỉ mình Holly Grace nghe lỏm được. “Tôi muốn cô rời sân ngay,” anh nói với Francesca. “Cô nghĩ cô đang làm cái quái gì ở đây?”

Cô ta lại giở nụ cười kênh kiêu ấy ra. “Em chỉ đang nhắc anh về khoản cược thôi, anh yêu.”

“Cô điên rồ!” Anh bùng ra. “Hay là cô quá ngu dốt không nhìn ra, tôi đứng thứ hai trong top 3 một giải đấu lớn nhất trong năm, và tôi không thích bị quấy phá.”

Francesca rướn thẳng người, ghé miệng thì thầm vào tai anh, “thứ hai thì ăn thua gì.”

Sau đó Dallie nhận định rằng sẽ không có bồi thẩm đoàn nào kết tội được anh nếu anh bóp cổ cô ta chết tươi tại đó, nhưng các đối thủ của anh đang rời khỏi tee, anh còn một cú đánh nữa, và anh không còn thời gian.

Chín lỗ tiếp theo anh khiến trái bóng phải van xin anh rủ lòng thương, bắt nó tuân theo ý anh, hành hạ nó bằng tất cả sức mạnh và quyết tâm. Những cú đưa bóng vào lỗ chỉ bằng một nhát gậy. Không phải hai hay ba. Càng lúc càng trở nên điêu luyện, và lần nào ngoạn v ề khu vực khán giả anh đều thấy Holly Grace đang hăng hái nói với Francesca, diễn giải phép thần kỳ anh đang thực hiện, bảo Miss Fancy Pants rằng cô đang chứng kiến một cột mốc trong lịch sử môn golf. Nhưng bất kể anh làm được gì, cú đánh của anh gây sững sờ ra sao, những pha gạt bóng nghẹn thở cỡ nào, anh chơi xuất sắc tới đâu – mỗi lần anh nhìn Francesca, cô đều như đang tỏ thái độ, “anh chỉ làm được đến thế thôi à?”

Anh mắc kẹt trong sự giận dữ của bản thân, chìm chìm trong sự khinh thường của cô, nên không chú ý đến những thay đổi chóng mặt trên bảng điểm. Ô, anh biết nó nói gì, anh trông thấy những con số. Anh biết những hạt giống của giải chơi sau anh đã bị tụt lại. Anh biết Seve đã rớt hạng. Nhưng những con số chẳng có ý nghĩa với anh đến khi anh đạt điểm birdie ở lỗ mười bốn, lúc đó anh mới nhận thức được mình đã vượt lên dẫn đầu, cuộc tấn công xả giận ác liệt trên sân đã đem v ề cho anh âm hai gậy. Với bốn lỗ còn lại, anh ở trong nhóm đầu của giải United States Classic.

Cùng với Jack Nicklaus.

Dallie lắc lắc đầu, cố làm sáng tỏ tình hình trong lúc tiến đến tee mười lăm. Sao chuyện này có thể xảy ra được? Làm thế nào mà Dallas Beaudine đến từ Wynette, Texas, lại có thể đối đầu trực tiếp với Jack Nicklaus? Anh không được nghĩ về đi đầu đó. Nếu anh nghĩ, con Gấu trong đầu anh sẽ bắt đầu lái nhai.

Mày sẽ thất bại thôi, Beaudine. Mày sẽ chứng thực mọi điều Jaycee từng nói về mày. Mọi điều tao vẫn nói mấy năm qua. Mày không đủ chí khí để làm được chuyện này, để chống lại tao.

Anh quay về khu vực khán giả và thấy cô đang nhìn mình. Khi anh trừng mắt nhìn lại, cô đặt bàn chân mang sandal lên trước chân kia và hơi nhún gối khiến viền ren váy kiểu chấm bi kì quặc bị kéo cao trên cặp đùi. Cô ép đôi vai ra sau, làm cho chiếc áo nịt bằng cotton mềm dán vào bộ ngực, phác họa một hình ảnh đáng nhớ. *Chiếc cúp của anh đây, thân hình nhỏ nhắn đó thẳng thắn bảo anh. Đừng quên anh đang thi đấu vì cái gì.*

Anh đập quả bóng xuống đường lăn số mười lăm, thề với lòng rằng sau lần này anh sẽ không bao giờ cho phép mình lại gần người phụ nữ có trái tim rắn rết đó nữa. Ngay khi giải đấu kết thúc, anh sẽ dạy Francesca Day một bài học nhớ đời bằng cách cưới ngay cô thôn nữ nói năng ngọt ngào đầu tiên anh gặp.

Anh giành giật từng điểm số ở lỗ mười lăm và mười sáu. Nicklaus cũng vậy. Con trai Jack theo sát bố, đưa gậy, cố vấn cho ông. Con trai của Dallie đứng bên hàng rào mặc chiếc áo T-shirt Sinh-ra-để-phá-đảo cùng một vẻ quyết tâm bùng bùng trên mặt. Tim Dallie ghen tức mỗi lần anh nhìn nó. Chao, nó đúng là một thằng bé can đảm.

Lỗ mười bảy ngắn và hiểm. Jack nói đôi câu với đám đông khi bước đến green. Ông đã có kinh nghiệm với những cú đánh chịu nhiều áp lực, và một tình huống khó khăn là cái ông chờ đợi bấy lâu. Áo đấu và găng tay của Dallie đã thấm mồ hôi. Anh nổi tiếng với việc tạo tiếng cười ở khán giả, nhưng giờ anh giữ im lặng một cách đáng ngại. Nicklaus đang chơi với

phong độ tốt nhất, nghiễm nát những đường lăn bóng, đốt cháy những green. Tuổi bốn bảy quá già để chơi như thế, nhưng người ta đã quên nói với Jack đi đâu đó. Và hiện giờ chỉ còn Dallie Beaudine đứng chắn giữa vận động viên vĩ đại nhất lịch sử và một danh hiệu nữa.

Bằng cách nào đó Dallie ghi thêm một điểm par, nhưng Jack cũng vậy. Cả hai tiến đến lỗ cuối cùng với điểm số bằng nhau.

Các cameraman vác máy trên vai bám sát hai người đi đến tee mười tám, những phóng viên đưa tin chen chúc quanh họ trong lúc thông tin về trận đấu gay cấn diễn ra ở Old Testament lan khắp giới thể thao, làm nóng rục các máy điện thoại và đẩy chỉ số xem truyền hình chi ầu Chủ Nhật đưng nóc nhà. Đám đông vây quanh hai người đã lên đến hàng nghìn, cực kỳ phấn khích vì biết dù có chuyện gì xảy ra thì họ cũng không thể thua. Những người này mê Dallie từ khi anh còn là tân binh, họ đã chờ đợi mỗi mòn anh thắng một giải đấu lớn. Nhưng cũng không thể tránh khỏi ý nghĩ Jack chiến thắng một lần nữa. Các giải Master năm 1986 lại kết thúc với Jack như con bò mộng lao về vạch đích, như một sức mạnh siêu nhiên không gì ngăn nổi.

Cả Dallie và Jack đều dùng gậy gỗ cho tee mười tám. Đây là lỗ năm gậy với một hồ nước hiểm ác chắn ngang tất cả trừ góc trái của green. Nó được gọi là hồ Hogan, vì nó đã khiến Ben Hogan, nhà vô địch U.S Classic năm 1951 phải trả giá đắt khi ông cố đánh bóng vượt hồ thay vì vòng qua nó. Cũng có thể gọi nói là hồ Arnie hoặc hồ Watson hoặc hồ Snead vì tất cả họ đều từng là nạn nhân của sự phụ bạc của nó.

Jack không ngại đánh cược, nhưng ông không thắng những giải quan trọng trên thế giới bằng những sự liều lĩnh điên rồ, và ông không có ý định tiến thẳng đến lá cờ bằng một cú đánh tự sát qua mặt hồ. Ông nắn bóng an toàn sang bên trái hồ Hogan bằng gậy thứ hai và lượn một đường đẹp sang phải đáp xuống gần green. Đám đông ò lên rồi lại nín thở khi quả bóng bay lên cao và dừng lại trên mép green. Cách gậy cờ sáu bước chân. Tiếng hò reo ầm ĩ.

Nicklaus đã đánh một cú ngoạn mục, thần sầu, một cú đánh có thể đem lại

điểm birdie – một cú đánh thậm chí có khả năng cho ông điểm eagle. (âm hai gậy)

Dallie cảm thấy nỗi hoảng sợ, như một chất độc âm thầm, tràn trong các mạch máu của mình. Để đuổi kịp Nicklaus anh phải đánh được cú tương tự - ngoặt sang bên trái hờ ồi hất bóng lên green. Nó là cú đánh khó ngay cả trong hoàn cảnh thuận lợi nhất, nhưng với hàng ngàn người đang theo dõi từ khu khán giả, hàng triệu người ng ồi trước màn hình ti vi ở nhà, với cúp chiến thắng trở nên xa vời và đôi tay sẽ không ngừng run rẩy, anh biết mình không làm được.

Seve đánh v ề bên trái h ờ ở cú thứ hai, nhưng bóng rơi khá xa green. Sự hốt hoảng dâng lên cỡ họng muốn bóp nghẹn Dallie. Anh không làm nổi chuyện này – anh không thể! Anh xoay người, vô thức tìm kiếm Francesca. Chắc chắn r ồi, cằm cô đang hếch lên trời, cái mũi nhỏ kiêu kỳ còn hếch cao hơn – ngạo nghệ thách thức anh –

Và r ồi nó sụp đổ. Cô không thể duy trì nó được nữa. Cằm cô hạ xuống, v ề mặt dịu lại, cô nhìn anh bằng đôi mắt rọi thẳng vào tâm hồn anh, đôi mắt hiểu hết nỗi hoảng sợ của anh và khăn nài anh hãy gạt nó qua một bên. Vì cô. Vì Teddy. Vì tất cả bọn họ.

Mày sẽ làm cô ấy thất vọng, Beaudine. Con Gấu chế nhạo. Mày đã làm tất cả những người mày yêu quý thất vọng, và mày sắp sửa lặp lại chuyện đó.

Môi Francesca mấp máy, tạo thành chữ. *Xin anh.*

Dallie nhìn xuống mặt cỏ, nghĩ đến tất cả những điều Francesca đã nói với anh, r ồi anh đi đến chỗ Skeet. “Tôi sẽ đánh thẳng tới lá cờ,” anh nói. “Tôi sẽ đánh qua mặt h ờ.”

Anh chờ Skeet quát tháo, nói anh là đ ồ đại ngu. Nhưng Skeet chỉ tỏ ra đăm chiêu. “Cậu sẽ phải đánh bóng bay xa hai trăm bốn mươi mét và khiến nó dừng lại ở một vị trí đẹp.”

“Tôi biết,” Dallie lẳng lẳng nói.

“Nếu cậu đánh cú an toàn – vòng qua hồ - cậu sẽ có khả năng bằng điểm Nicklaus.”

“Tôi chán những cú an toàn rồi,” Dallie nói. “Tôi sẽ đánh thẳng tới cờ.” Jaycee đã chết từ đời tám hoánh, và Dallie chẳng việc gì phải chứng tỏ mình với lão già ấy nữa. Francie nói đúng. Không cố gắng ấy là một tội lớn hơn cả thất bại. Anh nhìn lần cuối về phía Francesca, muốn được cô tôn trọng hơn bất cứ đi đâu gì. Cô và Holly Grace đang nắm chặt tay nhau như sắp sửa cùng nhảy xuống vực. Teddy đã mỗi chân và ngửi phệt xuống cỏ, nhưng vẻ quyết liệt trên mặt không suy giảm.

Dallie dồn hết sự tập trung vào việc mình phải làm, cố kiểm soát adrenaline đang dâng trào gây hại hơn là có lợi cho anh.

Hogan đã không thể đánh bóng vượt qua hồ, con Gấu thì thào. Cái gì khiến mày nghĩ mày có thể?

Vì khát vọng của tao mạnh hơn Hogan, Dallie đáp. Tao muốn thắng hơn ông ấy.

Khi anh tiến đến trái bóng và khán giả nhận ra anh định làm gì, họ xì xào nghi ngờ. Mặt Nicklaus thản nhiên như thường. Nếu ông có nghĩ Dallie đang phạm sai lầm, thì ông cũng giữ ý nghĩ đó cho riêng mình.

Mày sẽ không bao giờ làm được, con Gấu thì thào.

Chống mắt lên mà xem, Dallie đáp.

Cây gậy của anh vọt vào quả bóng. Nó bay vọt lên trời một đường nhanh và cao vút rồi chệch sang phải khi lơ lửng trên mặt nước – giữa mặt hồ đã từng vui dập Ben Hogan và Arnold Palmer và rất nhiều huyền thoại khác. Nó liệng trên bầu trời trong thời gian vô định, nhưng vẫn không vượt qua hồ nước khi bắt đầu hạ xuống. Khán giả nín thở, chờ người ra như những vai quần chúng trong một bộ phim khoa học viễn tưởng thời trước. Dallie đứng như tượng quan sát sự hạ cánh chầm chậm, chẳng lạnh của nó. Đẳng

xa, lá cờ in số 18 phất phơ trong làn gió nhẹ, tưởng chừng trong vũ trụ này chỉ còn lá cờ và quả bóng chuyển động.

Tiếng la hét dậy lên từ đám đông, một đợt sóng âm thanh điếc tai ập vào Dallie khi quả bóng của anh vượt qua bờ hồ và đáp xuống green, nảy nhẹ một cái trước khi dừng hẳn cách lá cờ mười bước.

Seve đánh bóng lên green và mất hai cú putt, rồi lắc đầu chán nản bước đến bìa rừng. Cú gậy điệu nghệ sáu foot của Jack đưa bóng đến mép lỗ, nhưng không lăn xuống. Còn độc Dallie. Anh chỉ có một cú đánh mười foot, nhưng anh đã kiệt quệ cả thể xác lẫn tinh thần. Anh biết nếu thực hiện thành công anh sẽ thắng giải đấu, nhưng nếu thất bại anh sẽ bị buộc chặt với Jack.

Anh quay nhìn Francesca, một lần nữa đôi môi xinh của cô phát ra từ đó: xin anh.

Mệt rũ rời, Dallie không còn hơi sức đâu để làm cô thất vọng.

CHƯƠNG 33

Hai cánh tay Dallie giơ cao, một bàn tay nắm cây gậy golf như biểu tượng chiến thắng thời trung cổ. Skeet khóc như một đứa trẻ, mừng đến chết lặng. Tất nhiên, người đầu tiên đến chỗ Dallie là Jack Nicklaus.

“Một trận đấu tuyệt vời, Dallie,” Nicklaus nói, choàng tay qua vai Dallie. “Cậu là nhà vô địch thực thụ.”

Rồi Skeet ôm anh và dấm vào lưng anh, Dallie ôm lại ông, nhưng mắt vẫn đảo quanh tìm kiếm trong đám đông đến khi gặp được đối tượng.

Holly Grace len ra trước; rồi đến Francesca, dắt tay Teddy. Holly Grace lao tới Dallie trên đôi chân dài miên man – đôi chân đã nổi tiếng khi chúng chạy qua các cột gôn bóng chày ở trường trung học Wynette, đôi chân chuẩn mực của Mĩ cho tốc độ và sắc đẹp. Holly Grace chạy đến với người

đàn ông cô đã yêu tưởng như trọn đời, rồi cô dừng sống lại khi thấy đôi mắt xanh của anh lướt ra sau lưng cô và dừng ở Francesca. Một cơn đau dội vào ngực cô, trái tim nhói lên trong khoảnh khắc, rồi dịu xuống khi cô cảm thấy mình có thể buông tay cho anh đi được rồi.

Teddy bước lên cạnh cô, chưa sẵn sàng hòa vào cảm xúc nồng nhiệt ấy. Holly Grace choàng tay qua vai nó, và hai người đứng nhìn Dallie ôm eo Francesca nhắc bổng cô khỏi mặt đất. Cô lơ lửng trên cao trong tích tắc, gương mặt ngửa lên cười với bầu trời. Rồi cô cúi xuống hôn anh, tóc rủ vào mặt anh, đôi hoa tai bạc ngó ngần lúc lắc chạm vào má anh. Đôi sandal đỏ nhỏ nhắn trượt khỏi những ngón chân, một chiếc đáp xuống chiếc giày golf của anh.

Francesca quay đi trước, tìm Holly Grace trong đám đông, chìa tay ra. Dallie đặt Francesca xuống nhưng không buông và cũng giang rộng cánh tay, để Holly Grace có thể chung vui với họ. Anh ôm cả hai người – họ là tất cả đối với anh – một người là tình yêu tuổi hoa niên, một người là tình yêu tuổi trưởng thành; một cao lớn mạnh mẽ, một nhỏ bé phù phiếm, với trái tim mong manh và một ý chí thép. Dallie đưa mắt tìm Teddy, nhưng ngay cả trong thời khắc chiến thắng, anh thấy thằng bé vẫn chưa sẵn sàng và anh không ép nó. Lúc này họ có thể mỉm cười với nhau đã là quá đủ.

Một tay máy CPU đã chớp lấy cảnh tượng ấy đưa lên các trang đầu trong chuyên mục thể thao ngày hôm sau – một Dallie Beaudine hân hoan nhắc bổng Francesca Day lên cao trong lúc Holly Grace đứng bên cạnh.

Francesca phải về New York sáng hôm sau, còn Dallie bận rộn với lịch trình của người chiến thắng đến liên tục sau chức vô địch. Do đó thời gian họ bên nhau sau giải đấu là quá ngắn và quá công khai. “Anh sẽ gọi cho em,” anh nói bằng khẩu hình trước khi bị cuốn đi.

Cô mỉm cười đáp lại, và sau đó anh bị cánh báo chí nhấn chìm.

Francesca và Holly Grace trở về New York cùng nhau, nhưng chuyến bay

bị trễ và rất muộn họ mới về đến thành phố. Francesca cho Teddy đi ngủ khi đã quá nửa đêm, quá muộn để trông chờ một cuộc gọi từ Dallie. Ngày hôm sau, cô dự buổi tổng duyệt lễ nhập tịch tại tượng Nữ thần Tự do, ăn trưa với các chị em ở đài phát thanh, và có hai cuộc họp. Cô để lại các số điện thoại cho thư ký, đảm bảo mình đi đâu cũng không bị mất liên lạc, nhưng Dallie không gọi.

Lúc rời studio, cô đã giận dữ một cách vô cớ. Cô biết anh bận rộn, nhưng chắc chắn có thể dành ra vài phút gọi điện cơ mà. Trừ phi anh đã đổi ý, một giọng nói thì thầm vắng vắng. Trừ phi anh đã nghĩ lại. Trừ phi cô đã hiểu sai tình cảm của anh.

Consuel và Teddy không có nhà lúc cô về, cô đặt ví và cặp táp xuống, uể oải cởi áo khoác và đi qua hành lang tới phòng ngủ, để rồi sững lại ở ngưỡng cửa. Một chiếc cúp bằng pha lê và bạc cao gần ba feet đặt ngay ngắn giữa giường.

“Dallie!” cô kêu thất thanh.

Anh bước ra từ phòng tắm của cô, tóc vẫn còn ướt, chiếc khăn tắm màu hồng êm mềm của cô quấn quanh hông anh. Cười tươi rói, anh nhắc chiếc cúp khỏi giường, bước đến gần, đặt nó dưới chân cô. “Thứ xinh xẻo này có phải là thứ em đau đầu không?”

Rồi anh hôn cô, cô hôn anh, họ ôm chặt nhau như thể ngu ồn sống từ cơ thể này đã rót vào cơ thể kia. “Anh yêu em,” Dallie thì thầm. “Fancy Pants nhỏ bé ngọt ngào của anh, em làm anh phát điên, hành hạ anh muốn chết.” Anh lại hôn cô, kéo dài và chậm rãi. “Em gần như là điếu tốt đẹp nhất từng đến với cuộc đời anh.”

“Gần như?” cô lẩm bẩm bên môi anh. “Thế cái tốt nhất là gì?”

“Vẻ đẹp trai trời sinh này.” Rồi anh lại hôn cô.

Cuộc ân ái của họ đầy tiếng cười và sự âu yếm, không che giấu hay lảng tránh bất cứ điếu gì. Cuối cùng, họ nằm quay mặt vào nhau, hai cơ thể áp

sát nhau để họ có thể thì thầm cho nhau những đi`ều bí mật.

“Anh tưởng mình sẽ chết mất,” anh nói, “khi em bảo sẽ không lấy anh.”

“Em tưởng mình sẽ chết,” cô nói, “khi anh không nói là anh yêu em.”

“Anh rất sợ. Em hoàn toàn đúng về chuyện đó.”

“Em phải chiếm ưu thế trước anh chứ. Em là một kẻ khốn khổ ích kỷ mà.”

“Em là người phụ nữ tốt nhất trên đời.”

Anh kể với cô về Danny và Jaycee Beaudine và nỗi sợ thời trẻ là mình sẽ không gặt hái được nhiều thành công. Anh đã kết luận rằng thà không nỗ lực còn hơn nhìn thấy những khuyết điểm của mình bộc lộ ra.

Francesca nói Jaycee Beaudine có vẻ là một con người hết sức xấu xa và Dallie đáng lẽ nên đủ tỉnh táo để nhận ra quan điểm của những kẻ ghê tởm như thế không hề đáng tin.

Dallie cười và hôn cô trước khi hỏi bao giờ thì họ kết hôn. “Anh đã thực hiện yêu cầu của em một cách thỏa đáng, giờ đến lượt em đến đáp.”

Họ đã mặc quần áo và ngồi trong phòng khách khi Consuelo và Teddy trở về mấy tiếng đồng hồ sau. Hai bác cháu đã có một buổi tối rất vui ở Madison Square Garden, xem chương trình biểu diễn đặc sắc ở vị trí sát sân khấu do Dallie mua vé trước. Consuelo quan sát vẻ mặt Francesca và Dallie và biết ngày chuyện gì đã diễn ra trong lúc bà và Teddy xem Gunther Gebel-William thu phục lũ hổ. Teddy và Dallie nhìn nhau lịch sự nhưng dè chừng. Teddy vẫn đinh ninh Dallie chỉ đang giả vờ thích nó vì mẹ nó, còn Dallie cố nghĩ cách bù đắp những tổn thương thằng bé đã gánh chịu.

“Teddy, ngày mai sau giờ học con đưa bố đi tham quan nóc tòa nhà Empire State được không?” anh hỏi. “Lâu nay bố vẫn muốn đến đó.”

Mới đầu Dallie tưởng Teddy sẽ từ chối. Teddy cầm tờ chương trình xiếc lên, cuộn tròn rồi thổi như thổi kèn. “Chắc là được.” Nó xoay cái ống thành kính viễn vọng và giương lên nhòm. “Miễn là tôi về kịp giờ để xem The Goonies trên truyền hình cáp.”

Ngày hôm sau hai người leo lên đài quan sát. Teddy dừng lại tít phía sau hàng lưới thép bảo vệ ở mép ngoài vì độ cao làm nó chóng mặt. Dallie dừng cạnh nó vì anh chẳng phải là kẻ cuồng độ cao. “Hôm nay mù trời nên không trông thấy tượng Nữ thần Tự do,” Teddy nói, chỉ tay về phía cảng. “Bình thường có thể thấy nó tận đằng kia.”

“Con có thích một con King Kong cao su ở quầy hàng không?” Dallie hỏi.

Teddy thích King Kong lắm, nhưng nó lắc đầu. Một người đàn ông mặc áo gió hiệu Iowa State nhận ra Dallie liền lại xin chữ ký. Teddy đã quen với việc kiên nhẫn chờ đợi trong lúc người lớn ký tặng, nhưng sự chen ngang này làm Dallie không thoải mái. Khi fan hâm mộ cuối cùng cũng đi, Teddy nhìn Dallie và nói đầy hiểu biết, “đó là hậu quả tất yếu.”

“Là sao?”

“Khi ông là người nổi tiếng, mọi người luôn cho rằng họ quen biết ông, mặc dù không phải vậy. Ông sẽ có thêm nhiều trách nhiệm.”

“Nghe giống giọng mẹ con quá.”

“Chúng tôi bị quấy rầy rất nhiều.”

Dallie nhìn nó một lúc. “Con biết những sự quấy rầy này sẽ chỉ trầm trọng hơn đúng không? Mẹ con sẽ buồn nếu bố không mang về vài chiếc cup nữa, và mỗi khi ba chúng ta ra ngoài, sẽ càng có nhiều người nhìn chúng ta.”

“Ông và mẹ tôi sẽ làm đám cưới hả?”

Dallie gật đầu. “Bố rất yêu mẹ con. Cô ấy là người phụ nữ giỏi nhất trên đời.” Anh hít sâu, nói thẳng thắn như Francesca ắt sẽ làm. “Bố cũng yêu con, Teddy. Bố biết con khó có thể tin tưởng sau lối cư xử của bố, nhưng đó là sự thật.”

Teddy tháo kính xuống và lau đi lau lại hai tròng kính bằng gấu áo T-shirt. “Thế cô Holly Grace thì sao?” nó hỏi, giơ tròng kính lên trước ánh sáng. “Như vậy nghĩa là chúng ta sẽ không gặp cô Holly Grace nữa, vì ông và cô ấy từng là vợ chồng?”

Dallie mỉm cười. Teddy có thể không muốn hiểu đi đâu nó vừa nghe, nhưng ít ra nó đã không bỏ đi. “Chúng ta không thể bỏ cô Holly Grace cho dù có cố đến mấy. Mẹ con và bố đều yêu quý cô ấy; cô ấy luôn là một thành viên của gia đình ta. Cả bác Skeet và bà Sybil nữa. Cùng với tất cả những người lang thang cơ nhỡ mẹ con đem về.”

“Cả bác Gerry nữa chứ?” Teddy hỏi.

Dallie lưỡng lự. “Bố nghĩ cái đó tùy thuộc vào bác Gerry.”

Teddy giờ đã bốt chóng mặt, nó bước thêm vài bước tới lưới thép bảo vệ. Dallie không háo hức tiến lên lắm, nhưng anh cũng bước theo. “Bố con mình vẫn còn nhiều chuyện để nói, con biết đấy.” Dallie bảo.

“Tôi muốn một con King Kong đàng kia,” Teddy đột ngột đòi.

Dallie thấy Teddy vẫn chưa sẵn sàng cho bất cứ màn tâm sự mỏng nào giữa bố và con trai, anh nén nỗi thất vọng xuống. “Bố có đi đâu này muốn hỏi con.”

“Tôi không muốn nói về nó.” Teddy móc những ngón tay qua lưới thép về chỗng đối.

Dallie cũng móc ngón tay vào lưới thép, hy vọng mình có thể xử lí tốt phần

tiếp theo. “Con đã bao giờ hẹn đi chơi với một cậu bạn, thế rồi khi đến nơi con phát hiện ra cậu ta đã xây được một thứ đặc biệt trong lúc con vắng mặt? Một công sự, hoặc một lâu đài chẳng hạn?”

Teddy gật đầu cảnh giác.

“Có thể cậu ta làm được một cái đu khi con không ở đó, hoặc xây một đường đua cho những chiếc xe của cậu ta?”

“Hoặc làm một mô hình vũ trụ bằng túi rác và đèn pin,” Teddy xen vào.

“Hoặc một mô hình vũ trụ bằng túi rác và đèn pin,” Dallie nhanh chóng sửa lại. “Dù sao thì khi con nhìn vào mô hình vũ trụ này, có thể con thấy ghen tị đến thất ruột vì mình đã không làm ra nó.” Dallie rời khỏi hàng rào, vẫn nhìn Teddy để đảm bảo thằng bé đi theo anh. “Thế là, do ghen tị, thay vì nói với bạn rằng cậu ấy đã làm ra một mô hình tuyệt diệu, thì con lại hất mặt lên mà bảo cái mô hình ấy thật kinh khủng, trong khi nó là thứ đẹp nhất con từng thấy.”

Teddy chậm chạp gật đầu, thích thú khi một người lớn lại biết những chuyện như thế. Dallie gác tay lên chiếc kính viễn vọng đang chĩa về New Jersey. “Nó khá giống với đi ầu đã xảy ra khi bố nhìn thấy con.”

“Thế ư?” Teddy thốt lên kinh ngạc.

“Đứa trẻ này, một thằng bé giỏi giang thực sự - thông minh và dũng cảm - nhưng mình chẳng hề góp phần để nó trở thành như thế, và mình thấy ghen tị. Thế nên đáng lẽ phải nói với mẹ nó, ‘Này, em đã nuôi dưỡng được một đứa trẻ thật là chất,’ thì bố lại cư xử như thể bố không thấy đứa trẻ đó giỏi giang gì cả, và nó ắt sẽ khá hơn nhiều nếu bố góp một tay nuôi dạy nó.” Anh quan sát mặt Teddy, cố đoán biết qua vẻ mặt nó liệu nó có nắm được không, nhưng thằng bé chẳng có biểu hiện gì. “Con có hiểu được những đi ầu như vậy không?” cuối cùng anh hỏi.

Đứa trẻ khác có thể đã gật đầu, nhưng một đứa trẻ với I.Q một trăm sáu tám cần có thời gian để làm rõ. “Giờ chúng ta đi xem mấy con King Kong

được chưa?” nó lễ phép hỏi.

Lễ khánh thành tượng Nữ thần Tự do diễn ra vào một ngày thứ Sáu của tháng Năm, trời trong và gió mát, những con sóng biển lười biếng chao liệng trên cao. Ba con tàu trang trí bằng cờ đỏ, trắng và xanh lam đã vượt qua cảng New York đến Liberty Island sáng hôm đó và đậu ở bến nơi chiếc phà Circle Line thường đỗ khách du lịch xuống. Nhưng trong vài giờ tới đây sẽ không có một bóng du khách, chỉ còn vài trăm cư dân của đảo.

Nữ thần Tự do đứng sừng sững trên chiếc bệ được xây một cách đặc biệt trên bãi cỏ ở phía nam hòn đảo cạnh móng của bức tượng. Thường thì những lễ kỷ niệm công khai sẽ được tổ chức trong khu vực có quây hàng rào đằng sau bức tượng, nhưng ban tổ chức của Nhà Trắng cho rằng vị trí này, ngay dưới bức tượng và với tầm nhìn mở ra cảng, sẽ thuận lợi hơn cho báo chí tác nghiệp. Francesca, trong chiếc váy màu quả hồ trăn nhạt và áo khoác lụa shantung màu ngà, ngẩng đầu cùng dãy ghế với những nhân vật được vinh danh khác, các quan chức chính phủ, Chánh án Tòa án tối cao. Trên bục, Tổng thống Hợp Chúng Quốc đang nói về những hứa hẹn của nước Mỹ, tiếng ông phát ra từ những chiếc loa lắp trên những thân cây.

“Chúng ta hội tụ về đây hôm nay – người già và người trẻ, da đen và da trắng, có người nghèo có người thành đạt. Chúng ta khác nhau về tôn giáo và quan điểm chính trị. Nhưng khi chúng ta nghỉ ngơi dưới bóng của Nữ thần Tự do, chúng ta bình đẳng, tất cả đều là những người kế thừa ngọn lửa ...”

Tim Francesca dâng trào niềm vui đến sắp vỡ òa. Mỗi khách tham dự được phép mời hai mươi người, và khi cô nhìn qua cái nhóm ô hợp của mình, cô nhận ra những con người cô yêu quý này đều đại diện cho một thế giới vi mô của đất nước.

Dallie, cài một chiếc ghim hình lá cờ Mỹ trên ve áo vest màu xanh navy, ngẩng đầu với Miss Sybil một bên, Teddy và Holly Grace bên kia. Đằng sau họ, Naomi nghiêng người thì thầm gì đó vào tai chững. Nom chị đã khỏe lại sau khi sinh con, nhưng có vẻ bồn chồn, chắc chắn là lo lắng khi phải xa cô

con gái bốn tuần tuổi dù chỉ nửa ngày. Cả hai vợ chồng đều đeo băng tay đen để phản đối chế độ apartheid. Nathan Hurd ngồi với Skeet Cooper, một sự kết hợp thú vị giữa hai cá tính theo ý kiến của Francesca. Từ chỗ Skeet kéo dài đến cuối hàng là những gương mặt thiếu nữ - da đen và da trắng, có người trang điểm rất đậm, nhưng tất cả đều lấp lánh tia hy vọng về tương lai của mình. Đó là những đứa trẻ bị đời của Francesca, và cô xiết bao cảm động khi rất nhiều đứa muốn có mặt ở đây với cô hôm nay. Cả Stefan từ Châu Âu cũng gọi điện tới chúc mừng cô sáng nay, và cô đã moi được một tin vui là hiện anh đang tận hưởng hạnh phúc bên một người phụ nữ trẻ xinh đẹp vợ góa của một nhà tư bản công nghiệp Italia. Chỉ có Gerry là không hồi âm lời mời của cô, và Francesca thấy nhớ anh. Cô tự hỏi có phải anh còn giận vì cô đã khước từ đề nghị cho anh được xuất hiện trên chương trình của cô vừa mới đây.

Dallie bắt gặp cô nhìn mình liền gửi riêng cho cô một nụ cười thể hiện tình yêu của anh thay cho lời nói. Mặc cho những khác biệt ở bề nổi, họ đã khám phá ra họ hoàn toàn đồng điệu về tâm hồn.

Teddy đã dịch lại gần Holly Grace thay vì bố mình, nhưng Francesca nghĩ chuyện này tự khắc sẽ được giải quyết và cô không để nó ảnh hưởng đến ngày vui hôm nay. Trong tuần tới cô và Dallie sẽ kết hôn, và cô đang hạnh phúc hơn bao giờ hết.

Tổng thống đang tăng tốc để kết thúc một cách hoành tráng. “Và như thế nước Mỹ vẫn là một miền đất của hy vọng, là ngôi nhà cho sự khởi đầu, được chứng tỏ bằng thành tựu của những cá nhân chúng ta vinh danh hôm nay. Chúng ta là đất nước vĩ đại nhất trên thế giới...”

Francesca đã làm bao chương trình về người vô gia cư ở Mỹ, về nghèo đói và bất công, phân biệt chủng tộc và giới tính. Cô biết tất cả những khuyết điểm của đất nước này, nhưng hiện giờ cô chỉ có thể đồng ý với ngài Tổng thống. Nước Mỹ không phải là đất nước hoàn hảo. Nó thường xuyên tỏ ra ích kỷ, ưa bạo lực, và tham lam. Nhưng nó là một đất nước biết cách cư xử, cho dù không thể nào trọn vẹn mọi đường.

Tổng thống kết thúc bài diễn văn trong tiếng hoan hô vang dậy, đủ mọi ống

kính bắt lấy hình ảnh này để đưa lên sóng tối đó. Rồi Ngài chánh án tòa tối cao bước lên. Dù không thể trông thấy đảo Ellis sau lưng mình, nhưng sự hiện diện của nó như một phúc lành đối với Francesca, và cô nghĩ đến tất cả những đoàn người di cư đã đến hòn đảo này chỉ với bộ quần áo trên người và lòng quyết tâm xây dựng một cuộc sống mới. Trong hàng triệu người đã đi qua những cánh cổng vàng ấy, chắc chắn cô là kẻ vô dụng nhất.

Francesca đứng lên cùng mọi người, nụ cười thấp thoáng nơi khóe miệng khi cô nhớ đến cô gái hai một tuổi trong chiếc váy hồng thời nội chiến xách chiếc vali Louis Vuitton lên bước trên con đường ở bang Louisiana. Cô giơ tay và bắt đầu lặp lại những lời của ngài Chánh án.

“Tôi xin tuyên thệ, hoàn toàn và tuyệt đối từ bỏ và rút lui khỏi mọi bổn phận và lòng trung thành với hoàng gia ngoại tộc, nguyên thủ, nhà nước hay chủ quyền...”

Vĩnh biệt nước Anh, cô nghĩ. Tôi gây ra một mớ chuyện rối ren không phải lỗi ở người. Người là một đất nước già nua tốt bụng, nhưng tôi cần một vùng đất hưng hăng, trẻ trung và thô ráp để dạy tôi biết tự đứng trên đôi chân mình.

“...Tôi sẽ ủng hộ và bảo vệ Hiến pháp và luật pháp của Hợp chúng quốc Hoa kỳ trước mọi kẻ thù bên ngoài và trong nước...”

Cô sẽ cố hết sức, mặc dù những trách nhiệm công dân làm cô phát hoảng. Nếu một xã hội muốn duy trì sự tự do, làm sao nó có thể lãnh những nhiệm vụ ấy một cách nhẹ nhàng cho được.

“...Tôi sẽ cầm súng chiến đấu vì Hợp chúng quốc...”

Trời đất, cô hy vọng là đừng!

“Tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ của quốc gia với tư cách công dân khi luật pháp yêu cầu...”

Tháng sau, cô sẽ ra làm chứng trước ủy ban quốc hội về những vấn đề của

người vô gia cư, và cô đã tiến hành thành lập một tổ chức để gây quỹ xây dựng các mái ấm. Với chương trình ‘Francesca Today’ phát sóng chỉ một tháng một lần, cuối cùng cô sẽ có cơ hội đền ơn đất nước đã cho cô rất nhiều thứ này.

“...Tôi nhận bốn phần này một cách hết mình không có tư tưởng thoái thác; c ần Chúa phù hộ tôi.”

Khi nghi lễ kết thúc, những tiếng chúc mừng bằng giọng Texas vang lên râm ran. Mắt ướt nhòa, Francesca thấy những vị khách của cô đều không giấu được xúc động. Sau đó Tổng thống chào mừng những công dân mới, tiếp đến là sự chào mừng của ngài Chánh án và các quan chức khác trong chính phủ. Ban nhạc đánh những nốt đầu tiên của bài “Mãi mãi lá cờ sao vạch,” các nhân viên Nhà Trắng trong ban tổ chức bắt đầu đưa các đại biểu đến những bàn phủ khăn hình quốc kỳ kê dưới bóng cây ch ất đ ầy rượu punch cùng trà và bánh sandwich, hết như một buổi picnic ngày Quốc khánh.

Dallie len qua đám đông tới chỗ cô đầu tiên, nụ cười chuẩn Texas tươi rói trên mặt. “Đi đầu cuối cùng đất nước này c ần là một phiếu nữa cho đảng Tự Do, nhưng anh vẫn rất tự hào về em.”

Francesca cười và ôm lấy anh. Bên phía đông hòn đảo có tiếng ầm ầm từ bãi cỏ khi trực thăng của Tổng thống cất cánh, chở theo ngài Tổng thống và một số quan chức dự lễ. Nhân vật chính đi r ồi, không khí trở nên thoải mái. Khi trực thăng đã biến mất, li ền có thông báo bức tượng đã được mở cửa riêng cho những khách mời muốn vào xem.

“Con tự hào về mẹ,” Teddy nói. Cô ôm chặt nó.

“Cô bảnh g ần bằng nhà thiết kế người Hàn trên kia đó,” Holly Grace cho hay. “Cô có biết ông ta đã mang tất h ồng dính những chú bướm thạch anh không?” Francesca cảm kích sự cố gắng hài hước của Holly Grace, khi mà cô biết nó chủ yếu là giả vờ. Vẻ rạng rỡ của Holly Grace đã phai mờ đi nhiều sau mấy tháng qua.

“Xin nhìn qua bên này, cô Day,” một phó nháy gọi to.

Cô mỉm cười với camera và đáp lễ những người đến chúc mừng. Lũ trẻ lang thang của cô đứng xếp hàng để gặp Dallie. Chúng ve vãn anh hết sức trắng trợn, anh đáp trả không hề kém cạnh và tất cả cùng cười ò. Những tay máy muốn chụp ảnh Holly Grace. Đài nào cũng muốn quay một đoạn phỏng vấn ngắn với Francesca. Mãi rồi cũng xong, Dallie đặt ly rượu punch vào tay cô. “Em có thấy Teddy không?”

Francesca ngó quanh. “Từ nãy đến giờ không thấy đâu.” Cô quay sang Holly Grace vừa đi tới. “Chị có thấy Teddy đâu không?”

Holly Grace lắc đầu. Dallie lo lắng ra mặt và Francesca mỉm cười với anh. “Chúng ta đang ở trên đảo, thằng bé không thể gặp chuyện lớn đâu.”

Dallie có vẻ không bị thuyết phục. “Francie, nó cũng là con trai em. Với cả thiên hạ đổ về đây thế này, anh nghĩ nó có thể gặp rắc rối ở bất cứ đâu.”

“Mình đi tìm nó vậy.” Cô đưa ra đề xuất vì mong muốn được ở một mình với Dallie chứ chẳng lo gì về Teddy. Một tiếng nữa hòn đảo sẽ đóng cửa với khách du lịch. Thằng bé gặp bất trắc gì nữa.

Khi đặt cốc rượu xuống, cô trông thấy Naomi đang nắm chặt tay Ben Perlman và ngược nhìn trời. Francesca cũng che mắt nhìn lên, nhưng cô chỉ thấy một chiếc máy bay nhỏ lượn vòng trên đầu. Và rồi một thứ gì đó được thả xuống từ máy bay. Sau đó nó bung ra thành một chiếc dù vuông. Lần lượt mọi người xung quanh cô ngửa mặt lên trời quan sát người nhảy dù hướng xuống đảo Liberty.

Đồng thời một dải banner trắng từ từ tỏ ra sau lưng anh ta, trên đó in những chữ màu đen, nhưng không tài nào đọc được chúng khi dải băng bị gió cuốn ngả nghiêng hết bên này sang bên kia, mém quấn vào thiết bị của người nhảy dù. Rồi đột ngột dải băng duỗi thẳng ra.

Francesca cảm thấy những móng tay sắc bám vào ống tay áo khoác lụa của mình. “Ôi trời ơi,” Holly Grace thì thào.

Con mắt của mọi người xem – cũng như những ống kính của các đài phát thanh truyền hình – dán vào dải banner và thông điệp nó chứa đựng.

LẤY ANH NHÉ, HOLLY GRACE

Mặc dù bị che kín trong chiếc mũ bảo hiểm và bộ đồ bay, nhưng người nhảy dù chỉ có thể là Gerry Jaffe.

“Tôi sẽ giết anh ta,” Holly Grace nói, sát khí toát ra qua từng chữ. “Lần này anh ta đi quá xa rồi.” Vừa nói xong thì gió đổi hướng và mặt bên kia dải banner xoay ra.

Trên đó là bức vẽ một quả tạ.

Naomi bước đến cạnh Holly Grace. “Tôi xin lỗi. Tôi đã cố cản anh ấy, nhưng anh ấy rất yêu cô và không chịu làm việc gì theo cách thông thường.”

Holly Grace không đáp. Cô không rời mắt khỏi quá trình hạ cánh. Người nhảy dù đáp xuống gần hơn và bắt đầu bị dạt đi. Naomi bật ra một tiếng kêu lo lắng, những ngón tay của Holly Grace càng ấn sâu hơn vào bắp tay Francesca. “Anh ấy sắp lao xuống nước,” Holly Grace hét lên. “Lạy Chúa, anh ấy sẽ chết đuối. Anh ấy sẽ bị mắc vào dù hoặc dải banner kia – “ Cô lao đi và bắt đầu chạy xuống đê chắn sóng, la hét đến lạc giọng. “Đồ cộng sản ngu ngốc! Đồ ngớ ngẩn – “

Dallie choàng tay qua vai Francesca. “Em có biết vì sao anh ta lại vẽ hai nắm đấm của lên dải banner không?”

“Đó là quả tạ,” cô trả lời, nín thở khi Gerry vừa thoát khỏi con đê và đáp xuống bãi cỏ cách đó năm mươi thước.

“Holly Grace chắc chắn sẽ xử anh chàng,” anh khoái trá nhận xét. “Chà, cô ấy cáu rồi.”

“Cáu” không phải là từ thích hợp. Holly Grace nổi giận. Cô phát khùng đến mức khó kiềm chế. Trong lúc Gerry loay hoay thu lại dù, cô ném vào anh những từ kinh khủng nhất cô có thể nghĩ ra.

Anh cuộn dù và tấm banner vào nhau rồi ném chúng xuống bãi cỏ để cuối cùng được rảnh tay đối phó với cô. Khi trông thấy gương mặt đỏ bừng và cảm nhận được cơn giận của cô, anh nhận ra mình cần đến cả hai thứ kia.

“Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho anh chuyện này,” cô hét, đâm vào cánh tay anh, trước vẻ hau háu của cánh phóng viên. “Anh không đủ kinh nghiệm để thực hiện một cú nhảy như thế. Anh có thể bị toi mạng rồi. Tôi ước gì anh đã chết ngay đi.”

Gerry tháo mũ bảo hiểm, mái tóc quăn của anh rối bù như tóc của một thiên thần hắc ám. “Thì anh cố nói chuyện với em mấy tuần nay mà em có cho anh gặp đâu. Với lại anh nghĩ em sẽ thích nó.”

“Thích!” Cô gật đầu như quăng từ đó vào mặt anh. “Tôi chưa bao giờ nhục nhã đến thế này. Anh đã biến tôi thành trò cười. Đầu óc anh chẳng biết phải trái gì hết.”

“Gerry!” Anh nghe thấy Naomi gọi lớn và liếc thấy đội bảo vệ bức tượng đang chạy tới chỗ mình.

Anh biết mình không có nhiều thời gian. Việc anh đã làm chắc chắn là trái luật, và anh chắc chắn là họ đang chạy tới bắt anh. “Anh vừa công khai tình cảm của mình với em, Holly Grace. Em còn muốn gì ở anh nữa?”

“Anh vừa làm trò lố thì có. Nhảy ra khỏi một chiếc máy bay và suýt chết đuối với dải banner ngu ngốc. Mà sao anh lại vẽ khúc xương chó trên đó? Phiền anh giải thích hộ.”

“Xương chó?” Gerry tức tối vung tay. Dường như có làm gì đi nữa anh cũng không thể làm hài lòng người phụ nữ này, và nếu lần này để mất cô, anh sẽ mất cô vĩnh viễn. Riêng ý nghĩ đó thôi cũng khiến anh ớn lạnh. Holly Grace Beaudine là người phụ nữ anh không bao giờ có thể khuất

phục, người khiến cho anh cảm thấy mình có thể đương đầu với cả thế giới, và anh cần cô như cần oxy để thở.

Nhân viên an ninh đã gần đến nơi. “Em có mù không đấy, Holly Grace? Đó không phải xương chó. Trời hỡi, anh vừa đưa ra cam kết kinh khủng nhất đời mình, vậy mà em không thấy.”

“Anh đang nói về chuyện gì vậy?”

“Đó là một cái lúc lắc cho trẻ con!”

Hai nhân viên an ninh đầu tiên tóm lấy anh.

“Lúc lắc?” Về mặt hần hần của cô giãn ra thành ngạc nhiên và giọng cô dịu lại. “Đó là một cái lúc lắc?”

Nhân viên an ninh thứ ba gạt Holly Grace ra. Hình như thấy Gerry sẽ không gây rắc rối lớn nào cho họ, anh ta liền còng tay Gerry ra đằng trước.

“Lấy anh nhé, Holly Grace,” Gerry nói, mặc kệ người ta đang đọc cho anh nghe các quyền của anh. “Lấy anh và sinh cho anh một đứa con – một tá con cũng được! Miễn là em đừng bỏ anh.”

“Ôi, Gerry...” Cô đứng nhìn anh với cả trái tim hiện lên trong mắt, và tình yêu anh dành cho cô căng tràn trong lồng ngực anh đến tức thở. Những nhân viên an ninh không muốn trông như người xấu trước mặt báo chí, nên họ để yên cho anh nâng hai cổ tay bị còng vòng qua đầu cô. Anh hôn cô say sưa đến mức quên mất họ cần quay ra trước những ống kính truyền hình.

May thay, Gerry có một cộng sự không dễ bị lung lạc bởi phụ nữ.

Tít trên cao, từ một ô cửa sổ nhỏ trong vương miện Nữ thần Tự do, một tấm banner khác bắt đầu được thả xuống, cái này màu vàng chanh. Nó được làm từ một vật liệu tổng hợp dùng cho chương trình khám phá vũ trụ - một loại vật liệu nhẹ và có thể thu gọn lại thành kích cỡ một chiếc ví, và sẽ bung ra rất lớn khi được giải phóng. Dải banner vàng trượt qua trán Nữ

thần tự do, lăn xuống sống mũi nàng, và từ từ mở ra hết khi xuống đến cằm nàng. Thông điệp của nó có thể đọc rất rõ từ dưới mặt đất, chỉ có vài chữ đen in đậm.

KHÔNG VŨ KHÍ HẠT NHÂN

Francesca thấy nó trước tiên. Rồi đến Dallie. Gerry, người vừa miễn cưỡng buông tay khỏi Holly Grace, nở nụ cười khi anh phát hiện ra nó và hôn phớt lên mũi cô. Đoạn anh giơ cao đôi tay bị còng, ngửa đầu và nắm hai tay thành nắm đấm. “Giỏi lắm, Teddy!” anh hét lớn.

Teddy!

Francesca và Dallie rụng rời nhìn nhau và bắt đầu chạy qua bãi cỏ tới lối vào bức tượng.

Holly Grace lắc đầu với Gerry, không biết nên cười hay khóc, chỉ biết một cuộc sống thú vị đang chờ cô phía trước.

“Nó là cơ hội quá tốt không thể bỏ qua,” anh bắt đầu giải thích. “Bao nhiêu ống kính thế này – “

“Im lặng đi, Gerry, và nói em biết cần làm những gì để đưa anh ra khỏi nhà giam.” Đó là kỹ năng mà Holly Grace ngờ rằng cô sẽ thành thục trong những năm tới.

“Anh yêu em,” anh nói.

“Em cũng yêu anh,” cô đáp.

Các hoạt động chính trị không phải là chuyện hiếm ở tượng Nữ thần tự do. Thập kỷ sáu mươi, những tù nhân Cuba đã tự xích mình lại dưới chân Nữ thần tự do; những năm bảy mươi, các cựu chiến binh phản đối chiến tranh đã treo ngược một lá cờ ở vương miện; và vào những năm tám mươi, hai nhà leo núi đã leo lên bức tượng để phản đối việc tiếp tục giam cầm một trong những Con Báo Đen. Những hoạt động chính trị không hiếm, nhưng

chưa bao giờ có trẻ em tham gia.

Teddy ngồi ở hành lang bên ngoài văn phòng an ninh của bức tượng. Qua cánh cửa đóng chặt, nó nghe thấy giọng nói của mẹ và thỉnh thoảng là giọng Dallie. Một người nhân viên đã mang cho nó một lon 7-Up, nhưng nó không uống nổi.

Tuần trước, khi Gerry đưa Teddy đến nhà Naomi thăm em bé mới sinh, Teddy nghe lỏm được Gerry và Naomi cãi nhau, vì thế mà nó biết về kế hoạch nhảy dù xuống hòn đảo của Gerry. Trên đường về nhà, Teddy đã hỏi Gerry. Nó cảm thấy vô cùng hãnh diện khi Gerry cuối cùng cũng giải bày tâm sự với nó, dù nó nghĩ có thể bác ấy làm thế chỉ vì nỗi buồn mất Holly Grace.

Hai bác cháu đã nói về dải banner Không vũ khí hạt nhân, Teddy năn nỉ Gerry cho nó được giúp, nhưng Gerry nói nó còn quá nhỏ. Teddy không bỏ cuộc. Hai tháng nay nó vẫn cố nghĩ ra một đề tài xã hội đủ hoành tráng để cô Pearson phải ấn tượng, và nó nhận ra chính là đây. Khi nó cố gắng giải thích đi đầu đó, Gerry liền cho nó một bài giảng dài về chuyện bất đồng chính trị không nên xuất phát từ những lí do ích kỷ ra sao. Teddy chăm chú nghe và giả bộ tán đồng, nhưng nó thực sự muốn một điểm A trong đề tài xã hội của mình. Thằng Milton Grossman ngõ tàu chỉ đến văn phòng thị trưởng Koch thôi mà cô Pearson đã cho nó điểm A.

Trí tưởng tượng của Teddy nhảy múa với những đi đầu cô ấy có thể làm với một đứa trẻ góp phần giải giáp vũ khí cho thế giới!

Tuy nhiên giờ nó phải đối diện với hậu quả, Teddy biết đập vỡ cửa sổ trên vương miện là ngu ngốc. Nhưng nó không thể làm khác. Gerry đã giải thích với nó rằng những cửa sổ trên vương miện được mở bằng một chìa khóa đặc biệt do đội bảo trì giữ. Một người trong đội là bạn của Gerry, và người này đã hứa sẽ lên lên vương miện ngay khi đội an ninh của Tổng thống rời đi và mở khóa cửa sổ giữa. Nhưng khi Teddy lên đến chỗ vương miện, đắm mồ hôi và thở hồng hộc do phải chạy lên cầu thang nhanh hết mức có thể để đến nơi trước những người khác, có chuyện gì đó đã không đi đúng hướng vì cửa sổ vẫn khóa.

Gerry dặn nếu có vấn đề với cái cửa sổ thì nó phải trở xuống và quên chuyện dải banner đi, nhưng Teddy đã ở gần mục tiêu lắm rồi. Và rất nhanh, chẳng kịp nghĩ ngợi gì, nó đã giật cái nắp kim loại từ một thùng rác và đập vào giữa ô cửa sổ mấy lần. Sau bốn lần thử, cuối cùng nó đã đập vỡ kính. Chỉ có một tiếng vang trong vương miện, nhưng khi kính vỡ, nó tưởng như nghe thấy tiếng khóc của bức tượng.

Cửa văn phòng mở và người phụ trách an ninh bước ra. Ông ta không buồn nhìn Teddy mà đi thẳng xuống hành lang không nói nửa lời. Rồi mẹ nó xuất hiện ở ngưỡng cửa, Teddy có thể thấy bà thực sự nổi điên. Mẹ nó nổi điên không quá thường xuyên, trừ phi bà thực sự lo sợ chuyện gì đó, nhưng khi bà đã nổi điên rồi thì nó rất hết. Nó nuốt khan và cụp mắt xuống, vì nó không dám nhìn mặt mẹ.

“Vào trong này, chàng trai,” mẹ nó lên tiếng, nghe như bà vừa ăn một khay đá. “Ngay!”

Bụng nó đánh lô tô. Nó gặp rắc rối lớn rồi. Nó đã dự đoán sẽ gặp một rắc rối nhỏ, chứ không phải như thế này. Chưa bao giờ nó thấy giọng mẹ đánh thép đến thế. Dạ dày nó dường như đang lộn tùng phèo, có khi nó phải nôn ra mất. Nó gắng câu giờ bằng cách kéo lê đôi giày xịn về phía cửa, nhưng mẹ túm lấy cánh tay nó lôi nó vào văn phòng. Cửa đóng sập sau lưng nó.

Trong phòng chỉ có mẹ nó và Dallie, không có nhân viên nào. Dallie đang đứng khoanh tay trước cửa sổ. Do nắng chiếu nên Teddy không thể nhìn rõ ông ấy và nó lấy làm mừng vì đi đầu đó. Trên nóc tòa nhà Empire State, Dallie đã nói là yêu nó và Teddy vô cùng muốn tin đi đầu đó, song nó sợ rằng Dallie nói thế chỉ vì mẹ nó muốn thế.

“Teddy, mẹ thật xấu hổ về con,” mẹ nó mở đầu. “Đi đầu gì khiến con tham gia vào một chuyện như thế này. Con đã phá hủy bức tượng. Sao con có thể làm như thế?” Giọng mẹ nó run run, giống như bà thực sự, thực sự buồn lòng, và bà nhấn giọng mạnh hơn bình thường. Nó ước gì mình không quá lớn để bị đét mông, bởi nó biết đét mông sẽ không đau như thế này. “Đúng là một phép màu khi họ không khép tội con. Mẹ đã luôn tin tưởng con,

Teddy, nhưng sẽ còn rất lâu nữa mẹ mới có thể tin con trở lại. Việc con làm là sai trái ...”

Mẹ càng nói, đầu Teddy càng cúi gằm. Nó không biết cái nào tệ hơn – phá hoại bức tượng hay làm mẹ buồn. Nó cảm thấy cổ họng bắt đầu nghẹn lại và nhận ra mình sắp khóc. Ngay trước mặt Dallie Beaudine, nó sắp khóc như một đứa ngớ ngẩn. Nó dán mắt xuống nền nhà và cảm thấy như có người đang xô những tảng đá vào ngực mình. Nó hít một hơi sâu, run rẩy. Nó không thể khóc trước mặt Dallie. Nó thà nhắm mắt mình trước khi làm thế.

Một giọt nước mắt rơi xuống và tạo ra một tiếng động lớn trên một chiếc giày xịn của nó. Nó chà chiếc giày kia lên đó để Dallie không thấy. Mẹ nó vẫn đang nói về việc sẽ không thể nào tin vào nó nữa, mẹ thất vọng ra sao, và giọt nước mắt kế tiếp rơi xuống chiếc giày còn lại. Bụng nó đau, họng tắc nghẹn, nó chỉ muốn ngã phịch xuống sàn và ôm một trong những con gấu teddy cũ của mình rồi khóc thật lớn.

“Thôi đủ rồi, Francie.” Giọng Dallie không lớn, nhưng nghiêm, và mẹ nó ngừng nói. Teddy đưa ống tay áo quẹt mũi. “Em ra ngoài một phút đi,” Dallie nói với cô.

“Không, Dallie, em –“

“Đi đi. Bọn anh sẽ ra ngay.”

Đừng đi! Teddy muốn hét lên. Đừng bỏ con một mình với ông ấy. Nhưng đã muộn. Sau một vài giây, đôi chân mẹ nó di chuyển và nó nghe tiếng cửa đóng. Một giọt nước mắt nữa rơi xuống khỏi cằm nó và nó bật ra một tiếng nấc khẽ khi cổ hít thở.

Dallie tiến lại gần nó. Qua màn nước mắt, Teddy trông thấy gấu quỳn của Dallie, rồi cảm thấy một cánh tay choàng qua vai nó kéo nó lại gần.

“Cứ khóc cho thoải mái, con trai,” Dallie nhẹ nhàng nói. “Đôi khi thật khó mà khóc trước mặt phụ nữ, và con đã có một ngày khó khăn.”

Thứ gì đó rất đau và cứng bị ghì chặt trong trong lòng nó lâu nay dường như đã vỡ ra.

Dallie quỳ xuống ôm lấy Teddy. Nó vòng tay qua cổ anh ôm chặt anh và khóc nức nở. Dallie xoa lưng nó dưới lớp áo T-shirt, gọi nó là con trai và bảo mọi chuyện sớm muộn rồi sẽ ổn.

“Con không cố ý làm đau bức tượng.” Teddy thổn thức bên cổ Dallie. “Con yêu bức tượng. Mẹ nói sẽ không bao giờ tin con nữa.”

“Phụ nữ không phải lúc nào cũng đáng tin vào lúc họ buồn bực như mẹ con lúc này đâu.”

“Con yêu mẹ.” Teddy lại nức. “Con không cố ý chọc mẹ giận.”

“Bố biết, con trai.”

“Con rất sợ mẹ giận con.”

“Bố dám chắc là trong thâm tâm mẹ cũng sợ.”

Cuối cùng Teddy cũng đủ can đảm ngược lên. Gương mặt Dallie nhấp nhem qua hàng nước mắt của nó. “Mẹ sẽ cắt tiều tiêu vật của con một triệu năm tới.”

Dallie gật đầu. “Về chuyện đó có thể con đúng.” Và Dallie đỡ lấy đầu nó, kéo vào ngực mình, và hôn lên thái dương nó.

Teddy đứng im, nín lặng trong mấy giây, để quen với cảm giác về một gò má ram ráp cọ vào má nó thay vì một gò má mềm mại. “Dallie?”

“Ừ?”

Teddy ép miệng vào cổ áo Dallie để từ ngữ bị bóp nghẹt. “Con nghĩ – bố thực sự là bố của con, phải không?”

Dallie lặng đi một lúc, và cuối cùng khi cất tiếng giọng anh cũng như bị nghẹn. “Chắc chắn là thế, con trai. Chắc chắn là thế.”

Lát sau, Dallie và Teddy cùng đi ra hành lang gặp mẹ nó. Riêng lần này, khi trông thấy cách Teddy đi sát bên Dallie, mẹ nó mới là người bật khóc, và chưa kịp định thần, mẹ đã ôm chầm lấy nó và Dallie ôm mẹ, và cả ba người đứng giữa hành lang vắng phòng an ninh của tượng Nữ thần Tự do ôm nhau và khóc như một bầy trẻ nhỏ.

Epilogue

Dallie ngồi ở ghế phụ trong chiếc Chrysler New York kèn càng của anh, vành mũ sụp qua mắt chặn ánh nắng buổi sáng, trong lúc Miss Fancy Pants vượt qua hai con xe bán tải và một xe bus Greyhound trong thời gian chưa kịp nói hết một câu Amen. Chà, anh thích cách lái xe của cô. Một người đàn ông có thể thư giãn khi giao tay lái cho một phụ nữ như cô vì nếu là anh thì còn khuya mới đến nơi.

“Em có định cho anh biết ta đang đi đâu không?” anh hỏi. Khi cô lòi anh khỏi tách cà phê sáng, anh không phàn nàn nhiều vì cuộc sống hôn nhân ba tháng vừa qua đã dạy anh rằng cứ nghe lời vợ sẽ tốt hơn bỏ công tranh cãi với cô.

“Đến bãi rác cũ,” cô đáp. “Nếu em tìm được đường.”

“Bãi rác? Nơi đó đã đóng cửa từ ba năm trước. Chẳng có gì ở đó cả.”

Francesca ngoặt vào một con đường cũ trải bê tông asphalt. “Đây là Miss Sybil bảo thế.”

“Miss Sybil? Bà ấy liên can gì đến tất cả chuyện này?”

“Bà ấy là phụ nữ,” Francesca nói giọng bí ẩn. “Nên bà hiểu những mong muốn của một phụ nữ.”

Dallie thấy trong trường hợp này cách tốt nhất là không hỏi han gì thêm, cứ để mọi chuyện diễn ra theo tự nhiên. Anh cười và kéo vành mũ xuống thấp hơn. Ai mà ngờ kết hôn với Miss Fancy Pants hóa ra lại thú vị đến thế.

Cuộc sống của họ diễn ra còn tốt đẹp hơn anh trông đợi. Francie đã kéo anh đến French Riviera hưởng một tuần trăng mật là quãng thời gian tuyệt nhất trong cuộc đời anh, đến mùa hè họ về Wynette. Trong năm học, họ quyết định ở lại New York City vì đó là nơi tốt nhất cho Teddy và Francie. Vì Dallie sẽ tham dự một giải đấu lớn mùa thu năm nay, anh có thể treo quần áo của mình gần như ở bất cứ đâu. Và khi nào buồn chán, họ có thể đến một trong những ngôi nhà mà anh sở hữu rải rác khắp đất nước.

“Chúng ta phải về Wynette trong đúng bốn mươi phút nữa,” cô nói. “Anh có một cuộc phỏng vấn với phóng viên báo Sports Illustrated, còn em có một cuộc họp qua điện thoại với Nathan và đội sản xuất của em.”

Nhìn cô chưa đủ dày dặn để biết về những cuộc họp qua điện thoại, chưa nói đến có một đội sản xuất. Tóc cô buộc túm đuôi ngựa khiến cô trông như mười bốn tuổi. Cô mặc chiếc áo ôm vai trăn màu trắng với chân váy denim ngắn anh mua cho cô vì anh biết nó chỉ che đậy quá mỏng cô.

“Anh tưởng chúng ta đang đến sân tập,” anh nói. “Không có ý gì đâu, Francie, nhưng cú swing của em cần được cải thiện.” Đó là cách nói lịch sự. Chứ cô có cú swing tệ nhất anh từng thấy trong lịch sử loài người, nhưng vì thích quanh quẩn bên cô trên sân tập nên anh vờ như cô đang tiến bộ.

“Em không biết cú swing của em sẽ tốt lên thế nào nếu như anh cứ chỉ đạo em đủ thứ,” cô lầu bàu. “Cúi đầu xuống, Francie. Vặn sườn bên trái, Francie. Chùng thấp đầu gối xuống, Francie. Thực tình, ai mà nhớ được tất cả những cái đó. Chẳng có gì lạ khi anh không thể dạy Teddy đánh trúng một quả bóng chày. Anh toàn làm phức tạp hóa mọi chuyện.”

“Giờ thì em không cần lo vụ chơi bóng chày của thằng bé. Em nên biết thế

thao không phải là tất cả, nhất là khi con trai anh có trí tuệ vượt trội so với toàn bộ cầu thủ nhí của Wynette cộng lại.” Theo Dallie, Teddy là đứa trẻ giỏi nhất thế giới, và anh sẽ không đánh đổi nó lấy toàn bộ lứa vận động viên nhí của nước Mỹ.

“Nói về sân tập,” cô mở đầu. “Vì giải PGA championship sắp đến – “

“Lại nữa rồi.”

“Anh yêu, em không nói là tuần trước anh có vấn đề với những cây gậy sắt đầu. Anh đã vô địch một giải đấu, nên nó không thể là vấn đề nghiêm trọng. Tuy nhiên, em thiết tưởng anh có thể muốn dành vài giờ ở sân tập sau cuộc phỏng vấn để xem liệu anh có cải thiện chúng thêm chút ít không.” Cô liếc sang, trao cho anh cái ánh nhìn dịu dàng ngây thơ song làm sao lừa được anh. “Tất nhiên em không trông đợi anh sẽ thắng giải PGA,” cô tiếp tục. “Anh đã thắng hai giải mùa hè vừa rồi, và anh không cần phải thắng mọi giải đấu, nhưng...” Giọng cô nhỏ dần, như thể nhận ra mình nói đã đủ rồi. Quá đủ là khác. Anh phát hiện ra một điếu ở Francie là cô sẽ trở nên tham lam vô độ khi động đến các danh hiệu golf.

Cô ngoặt chiếc New Yorker khỏi con đường nhỏ và rẽ vào một làn đường lầy bụi có lẽ chẳng có bóng người qua lại từ thời người da đỏ Apache. Bãi rác cũ ở Wynette ở cách nửa dặm theo chiều ngược lại, nhưng anh không nhắc đến điếu đó. Một nửa niềm vui khi ở bên Francie chính là quan sát sự úng biến của cô.

Cô cắn môi và cau mày. “Bãi rác ở gần đâu đây thôi, song chuyện đó cũng không quan trọng lắm.”

Anh khoanh hai tay trước ngực và giả bộ ngủ.

Cô cười thành tiếng. “Em không thể tin Holly Grace lại xuất hiện ở Roustabout tối qua trong chiếc váy bầu – cô ấy mới mang thai có ba tháng. Còn Gerry thì chẳng hề biết lẽ lối cư xử trong một quán rượu đàng quê. Suốt buổi anh ấy ngẩng uống rượu trắng và giảng giải cho Skeet về những điếu kỳ diệu của việc sinh con tự nhiên.” Francesca rẽ sang một con đường

còn mập mờ hơn. “Em cũng không dám chắc là Holly Grace đã làm đúng khi đưa Gerry đến Wynette. Cô ấy muốn Gerry và bố mẹ mình thân thiết với nhau hơn, nhưng bác Winona sợ anh ấy khiếp vía.”

Francesca nhìn sang Dallie và thấy anh đang giả vờ ngủ. Cô tự cười một mình. Có khi thế cũng tốt. Dallie vẫn không được bình tĩnh trong vấn đề liên quan đến Gerry Jaffe. Tất nhiên bản thân cô cũng như vậy trong một thời gian. Gerry lẽ ra không được kéo Teddy vào âm mưu của anh, bất kể con trai cô có nài nỉ được tham gia đến đâu đi nữa. Kể từ vụ việc ở tượng Nữ thần Tự do, cô, Dallie và Holly Grace luôn để mắt canh chừng không cho Gerry ở riêng cùng Teddy quá năm phút.

Cô hăm thẳng và cho chiếc New Yorker rẽ vào một con đường mòn kết thúc ở một rừng tuyết tùng ken dày. Hải lòng thấy chỗ này vắng tanh, cô ấn nút hạ kính cửa sổ xuống và tắt máy. Không khí buổi sáng tràn vào mang theo hơi ấm và những hạt bụi nhỏ.

Dallie vẫn ngủ giả vờ, hai tay khoanh lại trên chiếc áo T-shirt xám bạc phếch và chiếc mũ lưỡi trai có hình lá cờ Mỹ che hết mắt. Cô trì hoãn giây phút chạm vào anh một cách thích thú. Bên cạnh tiếng cười đùa, cô và Dallie còn tìm được sự bình lặng bên nhau, một cảm giác gia đình trọn vẹn chỉ có thể đến sau khi đã biết những góc tối nhất của đối phương rồi cùng nhau bước ra ngoài ánh sáng.

Cô vươn tay tháo chiếc mũ rồi thả nó xuống ghế sau. Rồi cô hôn hàng mi đang nhắm của anh, lùa tay vào tóc anh. “Dậy thôi, anh yêu, đến giờ làm việc rồi.”

Anh cần môi dưới của cô. “Em có việc gì hay ho trong đầu không?”

“Ừ -ừm.”

Anh luồn tay vào trong chiếc áo trắng chật căng của cô và lần theo từng đốt sống lưng bằng những đầu ngón tay. “Francie, chúng ta có một chiếc giường hoàn hảo ở Wynette và một chiếc khác cách đây hai mươi dặm về phía tây.”

“Chiếc thứ hai ở quá xa còn chiếc đầu tiên lại quá đông đúc.”

Anh cười. Mới sáng ra Teddy đã đập cửa phòng rồi leo lên giường họ để hỏi ý kiến bố mẹ xem sau này nó nên làm thám tử hay nhà khoa học.

“Những người có gia đình không được làm tình trên xe đâu,” anh lại nhắm mắt khi cô trèo vào lòng anh và bắt đầu hôn tai anh.

“Hầu hết những người có gia đình không có một cuộc họp mặt Những người bạn của Thư viện cộng đồng Wynette diễn ra trong một căn phòng còn phòng bên cạnh là nơi cắm trại của một đội quân các cô bé mới lớn,” cô đáp.

“Em nói có lí.” Anh kéo váy cô lên cao một chút để cô có thể ngẩng giạng hai đùi trên chân anh. Xong anh bắt đầu vuốt ve một trong hai cái đùi ấy, lần lên trên. Mắt anh mở choàng.

“Francie Day Beaudine, em không mặc quần lót.”

“Vậy hả?” cô gừ gừ bằng cái giọng con nhà giàu chảnh chọe của mình. “Em thật hư quá.”

Cô đang cọ bầu ngực vào anh, hôn tai anh, cố ý làm anh phát điên. Anh quyết định đã lâu rồi không cho Miss Fancy Pants thấy ai mới là chủ gia đình. Anh mở cửa xe bước ra, mang theo cô.

“Dallie...” cô phản đối.

Anh vòng tay qua eo cô nhắc cô khỏi mặt đất. Khi anh mang cô tới thùng xe chiếc New Yorker, cô mua vui cho anh bằng cách bắt đầu chống cự, dù anh nghĩ lẽ ra cô có thể làm quyết liệt hơn nếu cô tập trung hơn.

“Em không phải loại phụ nữ để cho anh làm tình sau thùng xe đâu nhé,” cô nói bằng giọng kiêu kỳ như nữ hoàng Anh. Song Dallie không tưởng tượng được nữ hoàng Anh sẽ mó máy bàn tay trên quần jeans của anh với phong

thái tương tự.

“Em không lừa được anh bằng giọng điệu ấy đâu, ma’am,” anh kéo dài giọng. “Anh biết em cu ồng nhiệt như con gái Mĩ trong chuyện đó.”

Khi cô vừa mở miệng định trả lời, anh chớp ngay thời cơ trao cho cô một nụ hôn khiến cô phải im lặng trong vài phút. Sau đó cô bắt đầu xử lí khóa quần jeans của anh, không tốn mấy công sức – Francie rất tài trong bất cứ việc gì liên quan đến quần áo.

Họ khởi đầu một cách dung tục, với những câu nói có phần sống sượng và những cử chỉ điên cuồng, nhưng rồi tất cả trở nên dịu dàng và ngọt ngào, đúng như cảm xúc họ dành cho nhau. Sau đó, họ nằm dài trên thùng xe, ngay trên tấm chăn satin hồng Porthault mà Francesca vẫn để trong xe phòng trường hợp khẩn cấp.

Họ nhìn vào mắt nhau, không nói một lời, rồi trao nhau một nụ hôn chan chứa tình yêu và sự thấu hiểu, thật khó tin giữa hai người đã từng t ần tại hố sâu ngăn cách.

Dallie c ầm lái về Wynette. Khi anh ra đến đường cao tốc, Francesca dựa người vào anh và anh cảm thấy khoan khoái và lười biếng, hài lòng với bản thân vì đã sáng suốt mà cưới Miss Fancy Pants. Đúng lúc đó con Gấu lên tiếng vào một trong những lần xuất hiện ngày càng hiếm hoi của mình.

Có vẻ người đang gặp nguy hiểm thực sự khi biến mình thành thằng ngốc trước người phụ nữ này.

Ông nói đúng đấy. Dallie đáp lại, hôn lên tóc cô.

Thế là con Gấu mỉm cười. *Làm tốt lắm, Beaudine.*

Ở đầu kia của Wynette, Teddy và Skeet ng ồi cạnh nhau trên một băng ghế gỗ mỏng, trên đầu họ cây dâu tằm tỏa bóng che cho họ khỏi cái nắng mùa

hè. Họ ngồi yên lặng, không ai có nhu cầu nói chuyện. Skeet nhìn xuôi theo bãi cỏ lượn sóng dốc xuống, Teddy uống nốt lon Coke. Nó mặc chiếc quần rằn ri yêu thích thắt lưng trễ hông. Một chiếc cúc KHÔNG VŨ KHÍ HẠT NHÂN chiếm vị trí danh dự giữa chiếc áo T-shirt Aggies.

Teddy nghĩ mùa hè này ở Wynette là khoảng thời gian đẹp nhất trong cuộc đời nó. Ở đây nó có một chiếc xe đạp, thứ nó không thể có ở New York. Nó và bố đã lắp một bộ thu năng lượng mặt trời tinh xảo ở sân sau. Tuy nhiên nó vẫn nhớ mấy đứa bạn và nó tuyệt không ghét ý nghĩ quay về New York trong vài tuần tới. Miss Pearson cho nó điểm A ở đề tài nghiên cứu xã hội về người nhập cư. Cô bảo câu chuyện nó viết về hành trình đến đất nước này của mẹ nó và những chuyện bà gặp phải khi vừa đặt chân đến đây là bài báo cáo thu hoạch xuất sắc nhất cô từng đọc. Và giáo viên năng khiếu năm học sau của nó là một cô giáo xịn nhất trường. Còn có bao nhiêu bảo tàng và địa điểm ở New York mà nó muốn dẫn bố đến nữa.

“Cháu sẵn sàng chưa?” Skeet hỏi, đứng dậy khỏi băng ghế.

“Rồi ạ?” Teddy uống ừng ực nốt lon coke rồi đứng lên ném cái lon rỗng vào thùng rác. “Cháu chẳng hiểu vì sao chúng ta phải bí mật chuyện này,” nó làu bàu. “Nếu đây không phải là bí mật lớn, chúng ta đã có thể đến đây thường xuyên hơn.”

“Đừng bận tâm,” Skeet nói, che mắt nhìn xuống bãi cỏ tới tee đầu tiên. “Chúng ta sẽ nói với bố cháu khi nào bác quyết định sẽ nói với bố cháu.”

Teddy thích ra sân tập với Skeet, nên nó không tranh cãi. Nó lấy cây gậy gỗ số ba từ túi gậy golf cũ mà Skeet đã lọc ra cho nó. Sau khi chùi sạch tay vào ống quần, nó đặt quả bóng xuống, thích thú trước sự cân bằng hoàn hảo của quả bóng trên tee gỗ màu đỏ. Nó đứng vào vị trí, nhìn theo đường cỏ dốc xuống green phía xa. Được ngồi ở đó thật thích, dưới ánh nắng lấp lánh. Có thể vì nó là một đứa trẻ thành phố, nhưng nó yêu những sân tập golf. Nó hít nhanh một luồng không khí trong lành, giữ thẳng bằng, và vung tay.

Đầu gậy đập vào quả bóng với một cú vọt mạnh đánh giòn.

“Thế nào ạ?” Teddy hỏi, căng mắt nhìn.

“Tầm một trăm tám mươi yard,” Skeet nói, cười tủm tỉm. “Ta chưa thấy đũa nhóc nào đánh bóng xa như thế.”

Teddy nhăn nhó. “Bác cứ làm quá lên. Cháu không hiểu vì sao bác luôn quan trọng hóa chuyện đó. Đánh bóng golf dễ ợt. Không giống như bắt quả bóng bầu dục hay đánh bóng chày hay thứ gì thực sự khó khác. Bóng golf ai cũng đánh được.”

Skeet không nói gì. Ông đang xách túi gậy của Teddy đi xuống đường lăn bóng và cười ha hả.